BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

ỦY BAN NHÂN DÂN
TP. HÀ NỘI

TECHMART THAI NGUYEN
2007

GIỚI THIỆU
CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ CÓ THỂ CHUYỂN GIAO

TECHMART THAI NGUYEN 2007

Tài liệu phục vụ Chợ Công nghệ và Thiết bị
Vùng núi phía Bắc - Thái Nguyên 2007
Tp. Thái Nguyên, từ 26/12 - 29/12/2007

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA
Hà Nội, 12/2007

BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

UỶ BAN NHÂN DÂN
TP. HỒ CHÍ MINH

TECHMART
THAI NGUYEN
2007

GIỚI THIỆU

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ CÓ THỂ CHUYỂN GIAO

TECHMART THAI NGUYEN 2007

(Tài liệu phục vụ Chợ Công nghệ và Thiết bị
Vùng núi phía Bắc - Thái Nguyên 2007
Tp. Thái Nguyên, 26 - 29/12/2007)

Cơ quan chỉ đạo, quản lý

- **Bộ Khoa học và Công nghệ**
- **Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thái Nguyên**
- **Uỷ ban Nhân dân Tp. Hà Nội**

Đơn vị tổ chức thực hiện

- **Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia**
- **Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên**
- **Sở Khoa học và Công nghệ Tp. Hà Nội**

Hà Nội, 12/2007

Các tổ chức và cá nhân có yêu cầu liên quan đến các công nghệ, thiết bị hoặc dịch vụ tư vấn công nghệ có thể chuyển giao đã được giới thiệu trong tài liệu này và các yêu cầu khác về thông tin thị trường công nghệ, xin liên hệ:

. Tại Hà Nội:

Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Tel: 84-4-9342945; Fax: 84-4-9349127

Email: techmart@vista.gov.vn

Website: http://www.techmartvietnam.com.vn

TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHCN HÀ NỘI

Số 2 ngõ Phan Chu Trinh, TP. Hà Nội

Tel : 84-4-8251493 / Fax: 84-4-8251894

Email: ttkhcn@dost.hanoi.gov.vn

. Tại Thái Nguyên:

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÁI NGUYÊN

513 đường Lương Ngọc Quyến, Tp. Thái Nguyên

Fax: 0280 - 857491 Fax: 0280 - 857943

Email: khcnthainguyen@yahoo.com.vn

http://www.tictn.info.vn

PHẦN I

CÁC ĐƠN VỊ CUNG CẤP CÔNG NGHỆ,

THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM,

DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

001: CƠ SỞ MỘC TRANG TRÍ NỘI THẤT ĐỨC CƯỜNG

Địa chỉ: 141/8/4 Huỳnh Văn Luỹ, Phú Lợi, Thủ Dầu Một, Bình Dương
Tel: 0650.821358 ***Email:*** ductinh@yahoo.com
Giám đốc: Nguyễn Đức Tính

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy cắt mộng đa năng	

002: CƠ SỞ SẢN XUẤT BÉC TƯỚI ĐẶNG TÁM

Địa chỉ: Km 36, quốc lộ 26, Ea Phê, Krông Pắk
Tel: 0914178857
Giám đốc: Đặng Tám

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Béc tưới cây trồng loại 2 đầu + 1 đầu	

003: CÔNG TY 189 - QUÂN KHU III

Địa chỉ: Số 27 Trường Chinh - Kiến An - Hải Phòng
Tel: 031877321 ***Fax:*** 031876035 ***Email:*** ct189@hu.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Tàu đổ bộ ST 1200	
2	Tàu khách hai thân vỏ hợp kim nhôm ST 180	
3	Tàu khách ST 1650	
4	Tàu khách vỏ hợp kim nhôm ST 182	
5	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 450	
6	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 660	
7	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 750CN	
8	Xuồng đệm khí	
9	Xuồng lướt	
10	Xuồng thuỷ văn CT 18A	

004: CÔNG TY CHẾ TẠO THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP SƠN VIỆT

Địa chỉ: Số 44-46 đường số 3, Cư xá Lữ Gia, P.15, Q.11, TP.Hồ Chí Minh
Tel: 08.8227160 ***Fax:*** 08.8250244 ***Email:*** bluehler@hcm.fpt.vn
Giám đốc: Phạm Như Thanh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ và thiết bị sản xuất bánh Tráng	
2	Dây chuyền sản xuất bánh tráng xuất khẩu	
3	Máy bao gói chân không - Hàn miệng bao bán tự động kiểm đứng	
4	Máy bao gói chân không - Hàn miệng bao bán tự động kiểm nằm	
5	Các thiết bị dùng để chuẩn bị mẫu cho kiểm tra vật liệu rắn	

005: CÔNG TY CỔ PHẦN AN BIÊN

Địa chỉ: Số 1 Lán Bè, Lê Chân - Hải Phòng
Tel: 0313.712864 ***Fax:*** 0313.857257 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Đào Trọng Biểu

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền sản xuất thùng phuy	

006: CÔNG TY CỔ PHẦN BAN MAI

Địa chỉ: Cụm CN Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng
Tel: 0913538582 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Ông Tành

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến phân bón rễ và phân bón lá từ phế thải động vật	
2	Công nghệ sản xuất một số loại phân hữu cơ khoáng từ bột xương trâu bò	

007: CÔNG TY CỔ PHẦN CÂN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Nam Sơn, An Dương - Hải Phòng
Tel: 031.3850039 ***Fax:*** 031.3871730 ***Email:*** hsc-jsc@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cân bàn cơ điện tử 1 tấn	
2	Cân bàn điện tử 10 tấn	
3	Cân bàn điện tử 2 tấn	
4	Cân bàn quả đẩy 2 tấn	
5	Cân bàn quả đẩy 3 tấn	
6	Cân bàn quả đẩy 5 tấn	
7	Cân bồn điện tử 30 tấn	
8	Cân bồn điện tử 5 tấn	
9	Cân điện tử 100 Kg	
10	Cân điện tử 5 tấn	
11	Cân đồng hồ 100kg	
12	Cân heo 500kg	
13	Cân xe tải điện tử 100 tấn	
14	Cân xe tải điện tử 40 tấn	
15	Cân xe tải điện tử 60 tấn	
16	Cân xe tải điện tử 80 tấn	
17	Hệ thống báo động và chỉ báo	

008: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ VI NA NHA TRANG

Địa chỉ: 05 Trường Sơn - Bình Tân - Nha Trang
Tel: 058.883128 ***Email:*** ckvncafe@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống chế biến cà phê nhân xuất khẩu	
2	Hệ thống sấy cà phê	

009: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Địa chỉ: 814/3 Láng Thượng- Hà Nội

Tel: 04 7754253 ***Fax:*** 04 7754346 ***Email:*** tribiotech@hnvnn.vn

Giám đốc: Lê Văn Tri

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất chế phẩm tăng năng suất cây trồng FITO-HUMAT	

010: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ TÀU THUỶ SHINEC

Địa chỉ: Km 93 đường 5, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng

Tel: 0313.850880 ***Email:*** matalshinec@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ bàn ghế Kago	
2	Bộ bàn ghế Tarno	
3	Ghế Vip Relax	

011: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP ĐIỆN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 3 km 92 An Trì, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 031.3252112/3538597 ***Fax:*** 031.3252112/3538597 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đèn hàng hải	
2	Quạt gió	
3	Tủ bảng điện lắp đặt trên tàu thuỷ	
4	Tư vấn, thiết kế, lắp đặt hệ thống điện tàu thuỷ, điện dân dụng. Nhận chế tạo và lắp đặt các tủ bảng điện cho tàu đóng mới	

012: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CHIẾU SÁNG ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 1 Hoàng Diệu, Hồng Bàng, Hải Phòng

Tel: 04.9342945 ***Email:*** techmartvietnam@vista.gov.vn

013: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG TINH LỌC VIỆT VIETFILTER

Địa chỉ: Phòng 101, Cao Ốc Nhà Việt, 402 Nguyễn Kiệm - P3 - Q. Phú Nhuận - Tp. HCM

Tel: 08.9556274 ***Fax:*** 08.9552410 ***Email:*** vietfilter@vnn.vn

Giám đốc: Trần Kim Thư

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ xử lý nước thải chế biến thuỷ sản, thực phẩm	
2	Hệ thống thẩm thấu ngược - hydro-pure	
3	Hệ thống thẩm thấu ngược - vantage TM M84 Reverse Osmosis Units	
4	Máy lọc nước uống bằng công nghệ Nano Titan Oxit	
5	Máy Nonotech khử mùi và hơi độc	

014: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN LẠNH TADICO

Địa chỉ: 170 Núi Thành, TP Đà Nẵng

Tel: 05113.622666

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Điều hoà không khí	
2	Máy nước nóng năng lượng mặt trời	
3	Bình nước nóng	
4	Máy nước nóng lạnh	
5	Sản phẩm cơ khí	

015: CÔNG TY CỔ PHẦN MISA

Địa chỉ: 218 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội. VPĐD tại TP. HCM: 7 Nam Quốc Cang, Q1, HCM (ĐT:08-9254221)

Tel: 04-7627891 ***Fax:*** 04-7629746 ***Email:*** office@hcm.misa.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chương trình phần mềm kế toán doanh nghiệp MISA SME 7.1	
2	Hệ thống quản lý kế toán hành chính sự nghiệp MISA-AD phiên bản 5.9	
3	Misa CRM.NET 2006- Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng	
4	Phần mềm kế toán doanh nghiệp Misa SME phiên bản 7.5	
5	Phần mềm Kế toán hành chính sự nghiệp Misa Mimosa 2006	
6	Phần mềm Kế toán nghiệp vụ Thi hành án MISA Panda.NET 2006	

016: CÔNG TY CỔ PHẦN NHIÊN LIỆU SINH HỌC QUỐC GIA

Địa chỉ: A3/9 Ấp 1 Võ Văn Vân, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.2481283 ***Email:*** nhienlieusinhhoc@yahoo.com

Giám đốc: Nguyễn Bá Phượng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất Biodiesel	
2	Thiết bị sản xuất Glycerin	

017: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN FITOHOOCMON (VN)

Địa chỉ: 814/3 Láng Thượng- Hà Nội

Tel: 04.7750333/7754346 ***Fax:*** 04.7754346 ***Email:*** fitohoocmon@hnvnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BIOF) xử lý đáy ao trước, trong và sau khi nuôi trồng thuỷ sản	
2	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BTS) xử lý nước ao nuôi trồng thuỷ sản	
3	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế thải, phụ phẩm mía đường	

018: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 25 Hoàng Diệu, TP.Đà Nẵng

Tel: 0511.824102 ***Fax:*** 0511.824120 ***Email:*** icti@icticorp.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất tụ điện màng mỏng điện áp cao.	
2	Đệm sinh học	
3	Hệ thống lọc CO2 (cacbonic)	
4	Hệ thống xử lí nước thải bệnh viện	
5	Hệ thống xử lý nước cấp	
6	Hệ thống xử lý nước thải Nhà máy bia - Nước giải khát	
7	Hệ thống xử lý nước thải thuỷ sản	
8	Tách rác thô dạng bước	
9	Tách rác thô dạng xích	
10	Tách rác tinh	
11	Thiết bị tách nước bề mặt	

019: CÔNG TY CỔ PHẦN SIVICO

Địa chỉ: KCN Vĩnh Niệm, Lê Chân, TP. Hải Phòng

Tel: 031-742778 ***Fax:*** 031-742779 ***Email:*** sivico.hp@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất sơn giao thông nhiệt dẻo phản quang	

020: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG PG

Địa chỉ: 71 Ngô Quyền, TP.Hải Phòng

Tel: 0313.765535 ***Fax:*** 0313.758677 ***Email:*** pglighting@pgnetnam.com.vn

Giám đốc: Hoàng Minh Tuấn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất đèn huỳnh quang compact tiết kiệm điện	
2	Đèn tiết kiệm điện PG	
3	Giới thiệu sản phẩm đèn huỳnh quang compact tiết kiệm điện các loại	

021: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TRỌNG TÍN

Địa chỉ: Số 17 Ngõ 49 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 04.7730460 ***Fax:*** 04.7736672 ***Email:*** nvqminh2001@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bình nước nóng năng lượng mặt trời có bổ xung thiết bị hỗ trợ điện	
2	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô gia đình, khách sạn, công nghiệp - tự động hoá khâu điều khiển đạt hiệu suất cao ngay cả mùa đông	

022: CÔNG TY CỔ PHẦN TM-DV VINH NAM

Địa chỉ: 79 Trương Định, Q.1, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.8248182 ***Fax:*** 08.8294382 ***Email:*** info@vinatech.com.vn

Giám đốc: Nguyễn Tịnh Hiếu

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy chiết rót nước	
2	Máy đóng gói chất lỏng	
3	Máy sàng lọc nhiều tầng	
4	Máy xay dạng đinh	

023: CÔNG TY CỔ PHẦN VI SINH ỨNG DỤNG

Địa chỉ: Số 9A Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.2407149 ***Fax:*** 04.7566461 ***Email:*** vsud@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và môi trường. Tư vấn chuyển gia	

024: CÔNG TY CÔNG NGHỆ HOÁ SINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 9A Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.8361752 ***Fax:*** 04.7566461 ***Email:*** bbc.com@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm phục vụ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường	
2	Sản phẩm phục vụ nuôi trồng thuỷ sản và gia súc gia cầm	
3	Sản xuất, cung cấp, chuyển giao các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	

025: CÔNG TY CÔNG NGHỆ MỚI-COTEC

Địa chỉ: Số 7, Nam Quốc Cang, q.1, TP.Hồ Chí Minh
Tel: 8335081-8398259 ***Fax:*** 8335080-925361

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dịch vụ xử lý nước thải, nước cấp, xử lý khí thải, lò đốt rác	
2	Hệ thống xử lý hơi khí độc công nghiệp	
3	Hệ thống xử lý nước mặt	
4	Hệ thống xử lý nước ngầm bằng phương pháp lọc áp lực	
5	Hệ thống xử lý nước tinh khiết	
6	Lò đốt rác y tế	
7	Lò hoả táng quy mô nhỏ bảo vệ môi trường	
8	Trạm xử lý nước thải ngành chế biến thực phẩm	
9	Trạm xử lý nước thải ngành dệt nhuộm	
10	Trạm xử lý nước thải sinh hoạt, bệnh viện	
11	Tư vấn, xin giấy phép môi trường	

026: CÔNG TY CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ HÀN

Địa chỉ: 415 đường Giải Phóng, Hà Nội
Tel: 04.8698011 ***Fax:*** 04.8698111 ***Email:*** vinaweld@hn.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Nhâm

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ định tâm	
2	Các thiết bị gia công ống máy vát mép GBC Challenge 15/26	
3	Đồ gá hàn bồn	
4	Đồ Gá quay	
5	Hệ thống đính dầm tự động LZH-1500	
6	Hệ thống gia công đặc biệt, hệ thống cắt đột thép góc CNC	
7	Hệ thống hàn dầm	
8	Hệ thống hàn tự động KAT/OSCILLATOR	
9	Hệ thống nắn dầm	
10	Máy cắt Auto Picle-S, Auto Picle-P	
11	Máy cắt CNC (Gas/plasma)- Nanograph	
12	Máy cắt CNC Intergraph	
13	Máy cắt CNC Maxigraph	
14	Máy cắt CNC OXY-GAS/PLASMA thế hệ mới, seri: INTEGRAPH	
15	Máy cắt con rùa tự động ôxy-ga model: IK12beele	
16	Máy cắt khí IK 12-BEETLE	
17	Máy cắt Mini- Mantis II	
18	Máy cắt Plasma Max 200	
19	Máy cắt Plasma Plus 75, 150	
20	Máy cắt Plasma Powermax 380	
21	Máy cắt tay MK-251	
22	Máy cắt thuỷ lực điều khiển CNC	
23	Máy chụp X quang	
24	Máy cưa vòng tốc độ cao bán tự động	
25	Máy hàn 1 chiều điều khiển dòng hàn bằng Sun từ Model: ARC- 303, ARC- 403, ARC-503 của hãng CEA - Italy	
26	Máy hàn bán tự động MIG/MAG điều chỉnh bằng công nghệ thyritor có bộ cấp dây rời model: KRII-350, KRII-500	
27	Máy hàn bán tự động MIG/MAG model: SMARTMIG T25	

28 Máy hàn bán tự động PANA KRII 350
29 Máy hàn cắt dưới nước
30 Máy hàn điểm chạy bằng khí nén Model: ZP18-ZT18-ZT28-ZP28
31 Máy hàn điểm PPN 253
32 Máy hàn đinh
33 Máy hàn ECHO 600
34 Máy hàn EUROCMPACT 320
35 Máy hàn hồ quang một chiều Arctronic 426
36 Máy hàn hồ quang tay một chiều ARC 203
37 Máy hàn lăn RT 100
38 Máy hàn Matrix400HF AC/DC
39 Máy hàn MAXI 401 có đầu cấp dây tách rời
40 Máy hàn MIG/MAG Eurofil 252
41 Máy hàn một chiều nhiều mỏ VDM 1001
42 Máy hàn PANA TIG WP 300
43 Máy hàn PANA TSP 300
44 Máy hàn TECH 400
45 Máy hàn TIG RAINBOW HF
46 Máy hàn tự động
47 Máy kiểm tra chiều dày sơn
48 Máy kiểm tra siêu âm
49 Máy nong ống Masterol- 90/180
50 Máy nong ống Supermaxi 12
51 Máy phun cát
52 Rôbốt hàn PANA ROBO VR-II
53 Rôbốt hàn trong môi trường khí bảo vệ (CO2/MAG)
54 Thiết bị khoan dầm tự động
55 Thiết bị kiểm tra từ tính- kiểm tra thẩm thấu
56 Thiết bị lặn, quần áo lặn
57 Thiết bị nhiệt luyện, máy nhiệt luyện mối hàn
58 Thiết bị phun sơn
59 Tủ sấy que hàn
60 Xe hàn điểm RF

027: CÔNG TY ĐỒ HỘP HẠ LONG

Địa chỉ: Số 43 Lê Lai, Ngô Quyền, Hải Phòng

Tel: 0904169786

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến thực phẩm	
2	Sản phẩm thực phẩm đóng hộp	

028: CÔNG TY GIẢI PHÁP PHẦN MỀM HỮU PHONG

Địa chỉ: 190 Văn Cao - Ngô Quyền - Hải Phòng

Tel: (84-31) 3213861 - 3641140 ***Fax:*** (84-31) 3746222 ***Email:*** huuphong@huuphong.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm Kế toán	
2	Phần mềm quản lý bán hàng	
3	Phần mềm Quản lý công việc	
4	Phần mềm Quản lý côngtennơ	
5	Phần mềm Quản lý hồ sơ	
6	Phần mềm Quản lý khách sạn	
7	Phần mềm quản lý kho	
8	Phần mềm quản lý kho và bán hàng	
9	Phần mềm Quản lý nhà hàng	
10	Phần mềm quản lý nhân sự	
11	Phần mềm quản lý trường học	
12	Phần mềm thi trắc nghiệm	

029: CÔNG TY HỢP DANH SINH HỌC NÔNG NGHIỆP SINH THÀNH

Địa chỉ: 655/2, quốc lộ 13, Hiệp Thành, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Tel: 08.8969431 ***Fax:*** 08.8969431

Giám đốc: Nguyễn Ngọc Phụng - trưởng chi nhánh miền Trung

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phân bón bột khoáng BHV Bao hạt vàng	

2	Phân bón lá Sinh Thành 1	
3	Thuốc trừ sâu cộng hợp 16	
4	Thuốc trừ sâu Bemetent	
5	Thuốc trừ sâu Tân Tiến	

030: CÔNG TY LÂM NGHIỆP M'ĐẮK

Địa chỉ: Huyện M'Đăk, tỉnh Đắk Lắk
Tel: 0500.731576 ***Fax:*** 0500.730180 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Nguyễn Ngọc Bình

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cưa xẻ gỗ lưu động	
2	Lò sấy gỗ sử dụng năng lượng mặt trời	

031: CÔNG TY PHÂN BÓN BÌNH ĐIỀN

Địa chỉ: C12/21, QL1A, Tân Kiên, Bình Chánh, Tp.HCM
Tel: 08.7561191 ***Email:*** phanbon@binhdien.com
Giám đốc: Lê Văn Nghĩa

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, và thuốc trừ cỏ	

032: CÔNG TY PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ & MÔI TRƯỜNG Á ĐÔNG

Địa chỉ: 336B-2 Đào Duy Anh, P. 9, Q. Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08 8445436 ***Fax:*** 08 8454697 ***Email:*** asiatech@asiatech.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đĩa phân phối khí Thái Lan	
2	Dịch vụ đo đạc, lập báo cáo giám sát môi trường lao động	
3	Hệ thống xử lý khí thải lò hơi, lò đúc đồng, bụi,...	
4	Hệ thống xử lý mùi	
5	Hệ thống xử lý nước cấp nhiễm phèn sắt	
6	Hệ thống xử lý nước thải ngành dệt nhuộm	
7	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy chế biến thuỷ sản	
8	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy dược phẩm	

9	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy sản xuất giấy
10	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy xi mạ
11	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư, khách sạn
12	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (báo cáo đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường)
13	Sơn nền công nghiệp Epoxy
14	Thiết bị bơm định lượng
15	Thiết bị máy phát Ozone công nghiệp và dân dụng
16	Xử lý khí thải
17	Xử lý nước cấp, nước giếng (nhiễm phèn, nhiễm mặn,...), nước sinh hoạt, nước tinh khiết đóng chai, nước cấp cho ngành dược (GMP)
18	Xử lý nước thải công nghiệp, sinh hoạt, bệnh viện, chợ, cộng đồng dân cư

033: CÔNG TY THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO THIẾT BỊ CÔNG NÔNG NGHIỆP HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 5, Máy Tơ, Hải Phòng
Tel: 0313.826934

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	

034: CÔNG TY THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ TÂN VIỆT MỸ

Địa chỉ: 33/2 Dương Bá Trạc, P.1, Q.8, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08 8512019 ***Fax:*** 08 8568892 ***Email:*** doantvm@hcm.vnn.vn
Giám đốc: Hứa Phú Doãn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống khí vô trùng áp suất dương cho phòng mổ (phẫu thuật)	
2	Hệ thống lọc nước cho máy chạy thận nhân tạo	
3	Hệ thống xử lý nước cho thận nhân tạo	
4	Hệ thống xử lý nước uống đóng chai	
5	Thiết bị lọc thẩm thấu ngược RO	
6	Thiết bị tiệt trùng bằng OZONE	
7	Thiết bị tiệt trùng bằng UV (đèn cực tím)	

8	Tư vấn - Thiết kế - Thi công Hệ thống xử lý chất thải rắn (rác thải)
9	Tư vấn dịch vụ kỹ thuật về hệ thống xử lý nước thải y tế, công nghiệp
10	Tư vấn, thiết kế, sửa chữa, bảo trì hệ thống xử lý nước cấp
11	Tư vấn, thiết kế, Thi công hệ thống xử lý khí thải
12	Tư vấn, thiết kế, Thi công hệ thống xử lý nước thải

035: CÔNG TY TNHH ANH DŨNG

Địa chỉ: 376/56B Kinh Dương Vương, An Lạc, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.8582637 ***Fax:*** 08.8582637 ***Email:*** ahdu@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền chế biến cá	
2	Dây chuyền chế biến nước giải khát không ga	
3	Dây chuyền chế biến thịt	
4	Dây chuyền rửa, xử lý trái cây xuất khẩu	
5	Dây chuyền thiết bị phục vụ công nghiệp nước giải khát	
6	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải theo công nghệ màng sinh học	
7	Thiết bị làm bánh kẹo	

036: CÔNG TY TNHH BA ĐÔNG

Địa chỉ: RR15 Hồng Lĩnh, Cư xá Bắc Hải, P.15, Q.10, TP.HCM
Tel: 08.9123450 ***Fax:*** 08.9702062 ***Email:*** info@badong.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dàn bơm hoả tiễn	
2	Thiết bị tạo khí Ozon AA-2Gr (2000 mg O3/h)	
3	Thiết bị tạo khí Ozon xử lý không khí AF-816	

037: CÔNG TY TNHH BAN MÊ

Địa chỉ: 57 Hai Bà Trưng, Buôn Mê Thuật, Đăklăk
Tel: 055.814222 ***Fax:*** 055.851578

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy vi tính Elead	
2	Máy in + máy photocopy Canon	

3	Thiết bị Công nghệ thông tin khác	

038: CÔNG TY TNHH CÁP ĐIỆN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Số 34, đường Thiên Lôi, phường Nghĩa xá, Lê Chân, TP Hải Phòng
Tel: 04.9342945 ***Email:*** techmartvietnam@vista.gov.vn

039: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ TỰ ĐỘNG ĐỊNH HƯNG PHÚ

Địa chỉ: 137/48 Lê Văn Sỹ, Q. Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh (Xưởng: 20A Nguyễn Ngọc Cung, F. 16, Q. 8, Tp. HCM)
Tel: 08 9803009/9803096 ***Fax:*** 08 9803096 ***Email:*** vc@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy chiết rót dầu gió tự động DHP - MOFI - 504	
2	Máy đóng gói bột (DHP - VEPA 101)	
3	Máy đóng gói dung dịch DHP - VERA 103	
4	Máy sấy đối lưu DHP - TCD - 504	
5	Máy Seal màng cao tần (DHP - FISE 1305)	
6	Máy Seal màng cao tần DHP - FISE - 1604	
7	Máy xay siêu mịn DHP - Sumi 2205	

040: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ XANH

Địa chỉ: P.502, toà nhà Sholega, 275 Lạch Tray, Hải Phòng
Tel: 0982766181 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất khí sinh học	
2	Giới thiệu công nghệ khí sinh học ứng dụng vật liệu composite	
3	Sản phẩm bể Biogas - GTEC	
4	Tư vấn bảo vệ môi trường doanh nghiệp	

041: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP ẮC QUY HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Cụm 9 Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng
Tel: 031.3678426 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn
Giám đốc: Ông Tuấn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Công nghệ sản xuất ắc quy	
2	Sản phẩm ắc quy các loại	

042: CÔNG TY TNHH HOA MAI

Địa chỉ: 379 Trần Tất Văn, Kiến An, Hải Phòng

Tel: 031-876217 ***Fax:*** 031691531 ***Email:*** dtrankien@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy nghiền, máy hút, máy trộn, máy xục ôxy	
2	Ô tô tải Ben	

043: CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT VIỆT NAM

Địa chỉ: 38 Hà Huy Tập, thành phố Đà Nẵng

Tel: 05113.711270

044: CÔNG TY TNHH LÊ PHƯỚC

Địa chỉ: 01 Nguyễn Thiếp, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Tel: 05113.466730

045: CÔNG TY TNHH MEGA

Địa chỉ: số 6 Xa lộ Hà Nội, Long Bình, Biên Hòa, Đồng Nai

Tel: 061.993 215 ***Fax:*** 061.993 216 ***Email:*** scada_ha@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ và thiết bị tăng đạm nước mắm	
2	Dây chuyền chiết rót và đóng nắp	
3	Dây chuyền sản xuất nước uống điện giải 100- 1.000 lít/h	
4	Hệ thống lọc nước cấp	
5	Máy ép bùn	
6	Máy ghép mí lon bán tự động	
7	Máy lọc nước RO	
8	Máy phát ozone- ứng dụng	
9	Máy rang tự động	
10	Thiết bị chiên chân không	

046: CÔNG TY TNHH MTV CHẾ TẠO ĐỘNG CƠ VINAPPRO

Địa chỉ: Đường số 2 khu công nghiệp Biên Hoà - Đồng Nai

Tel: 0613.836155 ***Fax:*** 0613.836418 ***Email:*** vinappro@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Nguyễn Văn Vũ

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cối lứt HW60A + Thùng quạt trấu	
2	Cối trắng RP700	
3	Cối trắng RP800	
4	Động cơ Diesel TFV80	
5	Động cơ xăng UP160	
6	Máy gặt đập liên hợp MGĐ120K	
7	Rulô Cao su 6x8 3/4(rulo1000)	

047: CÔNG TY TNHH MTV MÁY NÔNG NGHIỆP MỀN NAM (VIKYNO)

Địa chỉ: Khu phố 1, P. Bình Đa, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: 061.837138/838296 ***Fax:*** 061.837224 ***Email:*** vikyno@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bơm nước	
2	Động cơ diesel	
3	Động cơ Diesel, Động cơ xăng, Thiết bị phục vụ nông - lâm - ngư nghiệp	
4	Động cơ xăng	
5	Máy cày tay, Máy cày 4 bánh	
6	Máy phát điện	

048: CÔNG TY TNHH NHÀ MÁY PHÂN BÓN NPK PHÚ YÊN

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, huyện Sông Cầu, Phú Yên
Tel: 057.721290 ***Fax:*** 057.721193
Giám đốc: Nguyễn Thị Kim Loan

049: CÔNG TY TNHH QUỐC HÙNG

Địa chỉ: 86/56 Phổ Quang - P2 - Q. Tân BÌnh - Tp. HCM
Tel: 08.8445550 ***Fax:*** 08.8445432 ***Email:*** quochungscale@hcm.vnn.vn
Giám đốc: Lê Quốc Hùng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cân bàn công nghiệp 1000 kg đến 5000 kg	
2	Cân bàn điện tử dùng trong dây chuyền thuỷ sản	
3	Cân bàn điện tử từ 30 kg đến 150 kg (SH Series bench scale)	
4	Cân bàn điện tử từ 60 kg đến 500 kg (H Series bench scale)	
5	Cân đếm điện tử 3 kg đến 30 kg (TCII)	
6	Cân đếm điện tử TCII	
7	CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ	

050: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT- THƯƠNG MẠI VIỆT QUỐC THỊNH

Địa chỉ: 234B Cộng Hoà, P.12, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh
Tel: 08.8119773 ***Fax:*** 08.8119772 ***Email:*** vpttradingco@hcm.vnn.vn
Giám đốc: Đỗ Nữ Lệ Quỳnh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Khử mùi bằng công nghệ vi sinh hữu cơ	
2	Sản xuất, cung cấp dung dịch vi sinh xử lý mùi hữu cơ	

051: CÔNG TY TNHH SỨC KHOẺ VÀNG

Địa chỉ: 181/3 Cách Mạng tháng 8, phường 5, quận 3, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.8342361 ***Fax:*** 08.8342361 ***Email:*** tuonglv@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến mỡ cá Basa và cá da trơn thành sản phẩm thực dưỡng có lợi cho phát triển trí tuệ và chống Clesterol, bệnh tim	
2	Công nghệ nuôi chim yến trong nhà	
3	Công nghệ sản xuất chế phẩm bổ dưỡng làm tăng trí nhớ chống stress, trầm cảm từ một loại rau ở Việt Nam	
4	Công nghệ sản xuất nước giải khát Valichi có tác dụng phòng chống ung bướu, tiểu đường	
5	Công nghệ sản xuất nước Peroxide dùng để sản xuất nước tinh khiết và nước sát trùng	
6	Công nghệ và thiết bị sản xuất các loại cốm bảo kiện có tác dụng tăng trí nhớ, bổ não, chống stress	
7	Công nghệ và thiết bị sản xuất loại cốm bảo kiện có tác dụng giảm mập, hỗ trợ phòng chống bệnh tiểu đường, tim mạch, các bệnh nhiễm siêu vi (viêm gan), nhiễm khuẩn, nhiễm nấm từ dầu dừa tinh luyện	

052: CÔNG TY TNHH SX-TM THIÊN ĐỈNH

Địa chỉ: 114 Núi Thành, TP Đà Nẵng
Tel: 05113.240228

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm composite	

053: CÔNG TY TNHH THANH NIÊN

Địa chỉ: 16 Văn Cao, TP Đà Nẵng
Tel: 0511.3887513

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Sản phẩm chiếu sáng trang trí sử dụng công nghệ bóng đèn LED
2	Thiết bị tín hiệu giao thông CS công nghiệp dân dụng
3	Thiết bị thuộc lĩnh vực quảng cáo

054: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ HỒNG AN

Địa chỉ: 14 Nam Cầu Bính, Phường Sở Dầu, Hải Phòng

Tel: 031.3540007 ***Email:*** Honganhhp@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy bơm nước	
2	Máy bơm nước inox (Bơm inox)	
3	Quạt đẩy cánh nhiều lưỡi SSF/HA	
4	Quạt hút đơn SSF/HA	
5	Quạt ly tâm áp lực cao HCF/HA	
6	Quạt ly tâm dùng cho nồi hơi CFBU/HA	
7	Quạt thông gió hướng trục	
8	Xuồng cao tốc HA 450	
9	Xuồng cao tốc HA 450B	
10	Xuồng cao tốc HA 620	
11	Xuồng cao tốc HA 660 có Cabin	
12	Xuồng cao tốc HA 660A có Cabin	
13	Xuồng cao tốc HA 750 có Cabin	

055: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƯỜNG PHƯƠNG

Địa chỉ: 1 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng

Tel: 0313.641691 ***Fax:*** 0313.641353 ***Email:*** cuongphuonghpco@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng số hoá dập mẫu tự động	
2	Hệ thống phần mềm ngành may và thời trang đa năng CAD	
3	Máy cắt mẫu dập tự động	
4	Máy vẽ mẫu công nghệ in phun InK- Jet Plotter	

056: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ TRUYỀN THÔNG HAPEC

Địa chỉ: Tầng 8 Trung tâm Công nghệ phần mền Hải Phòng, 213A Lạch Tray, Ngô Quyền , Hải Phòng

Tel: 0313.735178 ***Fax:*** 0313.735178 ***Email:*** info@hapecom.net

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Website bán hàng trực tuyến	
2	Website bán hàng trực tuyến bao gồm chức năng thanh toán	
3	Website giới thiệu doanh nghiệp	

057: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI NGUYÊN HÀ

Địa chỉ: 3/4 Nguyễn Văn Thủ - Đakao - Quận 1 - Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: 08.9111701 ***Fax:*** 08.9111700
Giám đốc: Mai Đình Thanh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ lưu điện (UPS) Santak	

058: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ EXIM

Địa chỉ: 166 Hoàng Văn Thụ, Hải Phòng
Tel: 0313.240284 ***Fax:*** 0313.530973 ***Email:*** exim@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy làm mát nhà xưởng công nghiệp	
2	Máy phát điện MPW1020– SI102TPA	
3	Máy phát điện MPW1250– SI122TPA	
4	Máy phát điện MPW1320– SI132TPA	
5	Máy phát điện MPW1850– SI182TPA	
6	Máy phát điện MPW1880– SI152TPA	
7	Máy phát điện MPW655– SI651TPA	
8	Máy phát điện MPW740– SI741TPA	
9	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	
10	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	
11	Máy phát điện MSW145- SC131TDA	
12	Máy phát điện MSW170 – SC161TDA	
13	Máy phát điện MSW195 – SC181TWA	
14	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	
15	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	

16	Máy phát điện MSW275 – SG251TWA
17	Máy phát điện MSW330 – SC331TWA
18	Máy phát điện MSW330 – SG331TWA
19	Máy phát điện MSW415 – SC371TWA
20	Máy phát điện MSW415 – SG371TWA
21	Máy phát điện MSW450 – SC410TWA
22	Máy phát điện MSW510 – SC451TWA
23	Máy phát điện MSW510 – SG451TWA
24	Máy phát điện MSW560 – SC501TWA
25	Tư vấn hệ thống thông gió và làm mát nhà xưởng công nghiệp

059: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT MAI XUÂN

Địa chỉ: 18B/18 Quang Trung, P.11, Q.Gò Vấp, TP.HCM

Tel: 08.5894930/9967677 ***Fax:*** 08.9967677 ***Email:*** maixuanco_02@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất phân bón lá	
2	Kỹ thuật xử lý ra hoa cây ăn trái, kỹ thuật thâm canh lúa ngắn ngày cho năng xuất cao	
3	Quy trình công nghệ xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả cam- quít- chanh- bưởi	
4	Quy trình kỹ thuật Xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Na (mãng cầu dai)	
5	Quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Vải thiều	
6	Quy trình kỹ thuật Xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Xoài	
7	Quy trình xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Nhãn lồng	
8	Tư vấn kỹ thuật trồng trọt (các giai đoạn)	

060: CÔNG TY TNHH TIN HỌC HỮU NGHỊ

Địa chỉ: 75 Phan Chu Trinh, TP Buôn Mê Thuật, ĐăkLăk

Tel: 0500814345 ***Fax:*** 0500856888

061: CÔNG TY TNHH TIN HỌC QUANG ANH

Địa chỉ: 30 Y Jut, thành phố Buôn Ma Thuật, Đăklăk

Tel: 0500.815123 ***Fax:*** 0500.815111 ***Email:*** info@quanganh.com.vn

Giám đốc: Bùi Thị Minh Thuận

062: CÔNG TY TNHH TIN HỌC TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: 20 Lê Thánh Tông, thành phố Buôn Ma Thuật, Đăklăk

Tel: 0500.855199 – 853403 ***Fax:*** 0500.860199 ***Email:*** tncomnet@dng.vnn.vn

Giám đốc: Đinh Hồng Minh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tính	
2	Hệ thống mạng	
3	Phần mềm theo yêu cầu	

063: CÔNG TY TNHH TIN HỌC VIỄN THÔNG T&H

Địa chỉ: 18 Văn cao, TP Đà Nẵng

Tel: 05113.6590911

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tính thương hiệu Việt T&H	

064: CÔNG TY TNHH TM DV KHKT THIÊN TRƯỜNG

Địa chỉ: 62/17 Lý Chính Thắng, Phường 8, Quận 3, Tp .HCM

Tel: 08.8466350 ***Fax:*** 08.5265550 ***Email:*** ml-scientific@hcmfpt.vn

Giám đốc: Tô Văn Long

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy khuấy từ	
2	Máy lắc tròn	
3	Máy tiệt trùng dụng cụ nhanh	
4	Máy trộn tube máu	
5	Máy trộn tube máu (Blood Roll Mixer)	

065: CÔNG TY TNHH TM&DV ĐĂNG PHONG

Địa chỉ: 137 - 141 Ngô Quyền, Buôn Mê Thuật, Đăklăk

Tel: 055.956493 ***Fax:*** 055.956493

Giám đốc: Đặng Huệ

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Bơm nước sử dụng động cơ điện 1 pha thả chìm
2	Bơm nước sử dụng động cơ điện 3 pha thả chìm
3	Bơm cao áp sử dụng cho giếng sâu
4	Bơm hoả tiễn 1 pha
5	Bơm hoả tiễn 3 pha
6	Mô tơ kéo 1 pha
7	Mô tơ kéo 3 pha

066: CÔNG TY TNHH TM&DV GIA KHANG

Địa chỉ: 34 Trần Hưng Đạo, Buôn Mê Thuật, Đăklăk

Tel: 055.818855 ***Fax:*** 055.811033

Giám đốc: Hà Nam Giang

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy móc thực hiện dịch vụ	
2	Vệ sinh công nghiệp	

067: CÔNG TY TNHH TM&DV TRƯỜNG THỊNH ESC

Địa chỉ: C15 Nguyễn Oanh, phường 17, quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh

Tel: 08.9891194 ***Fax:*** 08.9843827

Giám đốc: Nguyễn Minh Tiến

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cân phòng thí nghiệm	
2	Cân bàn các loại	
3	Thiết bị đo độ ẩm cà phê	
4	Cân kỹ thuật các loại	
5	Cân vàng, đá quý	

068: CÔNG TY TNHH TMDT MÊ KÔNG

Địa chỉ: Lô E3, đường 18, Khu Dân cư Thành uỷ, Kha Vạn Cân, P.Hiệp Bình Chánh, Q.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.7262193 ***Fax:*** 08.7262687 ***Email:*** mkecvietnam@yahoo.com

Giám đốc: Đặng Văn Tuyến

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Cân định lượng 1 - 4 đầu AKB
2	Dây chuyền chế biến phân hữu cơ vi sinh
3	Dây chuyền sản xuất nước tinh khiết đóng chai
4	Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ
5	Giải pháp bán hàng trực tuyến Emekong
6	Giải pháp thương mại điện tử eMekong
7	Giải pháp tuyển dụng trực tuyến dùng cho các trung tâm giới thiệu việc làm
8	Hệ thống quản lý nội dung eMekong
9	Máy chiên chân không
10	Máy đóng gói bột chuyên dụng NC: AKB280VP
11	Máy đóng gói đứng NC AKB
12	Máy đóng gói đứng ngàm dừng NC, định lượng chén: AKB280V
13	Máy đóng gói khăn ướt
14	Máy đóng gói nằm Servo, NC: AKB280H
15	Máy làm viên hoàn mềm tự động Model 80E
16	Máy làm viên hoàn tự động Model 16E
17	Máy sản xuất nước đá viên tinh khiết
18	Máy vo viên phân vi sinh

069: CÔNG TY TNHH TRUNG THÀNH

Địa chỉ: 249A Nguyễn Thái Học, thành phố Quy Nhơn
Tel: 056.211182 ***Fax:*** 056.747730 ***Email:*** trungthanhelec@gmail.com
Giám đốc: Phạm Thị Bàn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy biến thế 1 pha- 3 pha	
2	Máy biến thế cao thế- cao tần	
3	Máy điện quay đa chức năng	
4	Máy điện quay đa chức năng	
5	Thiết bị phát điện dùng sức gió kết hợp năng lượng mặt trời	
6	Tổ hợp máy điện AC - DC	
7	Tổ hợp máy điện AC-DC	

070: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC VIỄN ĐÔNG

Địa chỉ: 176/53B Hoà Bình, P.Tân Thới Hoà, Q.Tân Phú, TP.HCM

Tel: 08.9732253 ***Fax:*** 08.9732335 ***Email:*** inf@vnwebshop.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	News- Quản lý thông tin	
2	Phần mềm "Chợ doanh nghiệp"	
3	Phần mềm bán hàng qua mạng	

071: CÔNG TY TNHH VI TÍNH KIM NGÂN

Địa chỉ: 441/21 Nguyễn Đình Chiểu, P5, Q3, Tp.HCM

Tel: 08.922941 ***Fax:*** 08.9292945 ***Email:*** kimngancomputer@gmail.com

Giám đốc: Nguyễn Ngọc Ân

072: CÔNG TY TNHH VIỆT TRƯỜNG

Địa chỉ: Khu CN Vĩnh Niệm, Lê Chân, Hải Phòng

Tel: 0313.742863 ***Fax:*** 0313.742690 ***Email:*** viettruongcoltd2006@gmail.com

Giám đốc: Ngô Việt Trường

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất các sản phẩm đông lạnh xuất khẩu	

073: CTY TNHH CÔNG NGHỆ TIN HỌC TRƯỜNG THÀNH

Địa chỉ: 32/26 Nguyễn Cửu Vân, phường.17, Q. Bình Thạnh

Tel: 08.5142697 ***Fax:*** 08.5142735 ***Email:*** techmart@vista.com.vn

Giám đốc: Phan Quốc Sử

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Card VGA đa chức năng MUPC 2008	

074: DNTN PHẦN MỀM TIN HỌC HỒ GIA

Địa chỉ: 22, ấp Hòa Ngãi, xã An Vĩnh Ngãi, TX. Tân An, Tỉnh Long An

Tel: 08. 8766 459 ***Fax:*** 08. 8766 459 ***Email:*** hgsoft03@yahoo.com

Giám đốc: Hồ Hoàng Thạch

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giáo trình điện tử trên máy tính	

2	Từ điển chính tả tiếng việt	

075: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN SSCD HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 145 Lạch Tray, Hải Phòng

Tel: 031-845582 ***Fax:*** 031-731326 ***Email:*** SSCD@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng thông tin điện tử và phần cứng kết hợp đã thành công và đi vào sản xuất phục vụ tiêu dùng trong đời sống xã hội - kinh tế Việt Nam	
2	Các loại đèn tín hiệu giao thông	

076: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN AC (CƠ KHÍ TẤN PHÁT)

Địa chỉ: Ô 10 Lô 299, Hòn Rớ, Phước Đồng, Nha Trang

Tel: 058.715051

Giám đốc: Nguyễn Chất

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy tạo khí ozon, máy sục khí	

077: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CƠ KHI HOÀNG THỊNH.

Địa chỉ: 262, tổ 4, khối 3, thị trân Buôn Trấp, huyện Krôngana, Daklak

Tel: 050637127 ***Email:*** techmark@hochiminhcity.gov.vn

078: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 16/293 Lạch Tray, Phường Dư hàng kênh quận Lê Chân, Tp Hải Phòng

Tel: 031.735973 ***Fax:*** 031.798173

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến muối biển thô sạch thành muối sạch, muối siêu sạch	
2	Công nghệ sản xuất muối cao sản	

079: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN NGÂN LONG

Địa chỉ: 25 A, Hậu Giang, P6, Q. 6, Tp. Cần Thơ

Tel: 04.8249874 ***Fax:*** 04.8249874

Giám đốc: Quản Ngọc Trung

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Sản phẩm điện tử

080: DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ AN MỸ

Địa chỉ: 107 Lê Đức Thọ, Q. Gò Vấp, Tp. HCM
Tel: 08.9846797 ***Fax:*** 08.9846797
Giám đốc: Nguyễn Văn Hánh

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các sản phẩm nghe nhìn điện tử	
2	Sản phẩm điện tử gia dụng	

081: HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MINH AN

Địa chỉ: Xuân Sơn, xã Đức Minh, huyện Đakmil, tỉnh Đăk Nông
Tel: 050.741852 ***Fax:*** 050.741852 ***Email:*** minhan_htx@yahoo.com
Giám đốc: Nguyễn Văn Toàn (Chủ nhiệm)

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phương pháp mới nguyên liệu chứa Xenluloza bằng quy trình nhiều bậc có sử dụng hoá chất	

082: HTX SẢN XUẤT GIỐNG VÀ NUÔI TRỒNG NẤM AN HẢI ĐÔNG

Địa chỉ: Tổ 32, An Hải Đông, Sơn Trà, TP Đà Nẵng
Tel: 05113.24917

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ SX giống nấm	
2	Công nghệ sản xuất các loại nấm	

083: KHOA CƠ KHÍ - CÔNG NGHỆ TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM, TP.HCM

Địa chỉ: Phường Linh Trung, Q. Thủ Đức, Tp.HCM
Tel: 08.8960721 ***Fax:*** 08.8960721 ***Email:*** ttgiang@hcm.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Hay

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền sản xuất bún tươi	
2	Hệ thống sản xuất bột trát tường	

3	Máy nghiền than đá MNTĐ - 1500	
4	Máy trộn siêu đều	
5	Máy trộn thức ăn chăn nuôi MTVĐ - 200	

084: KHOA LÂM NGHIỆP, TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Phường Linh Trung , Q.Thủ Đức, Tp. HCM
Tel: 08.8975453 ***Fax:*** 08.8974606 ***Email:*** thanhhuong_lamnghiep@yahoo.com
Giám đốc: Lê Bá Toàn

085: KHOA THUỶ SẢN_ ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: 08.963343 (08.7242629) ***Fax:*** 08.8960713 ***Email:*** caem@hcmuaf.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Lăng hầm	
2	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Lăng vàng	
3	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Thác Lác	

086: NGUYỄN ĐỨC TÍNH

Địa chỉ: 121 Huỳnh Văn lũy , phường Phú Lợi , thị xã TDM, Bình Dương
Tel: 0650.821358 ***Email:*** ductinh1970@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy cắt mộng đa năng	

087: NHÀ MÁY ĐƯỜNG PHỔ PHONG – CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: Km 6, quốc lộ 24, xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi
Tel: 055.855050 ***Fax:*** 055.855040
Giám đốc: Trần Văn Lại

088: NHÀ MÁY SẢN XUẤT PHỤ TÙNG XE MÁY

Địa chỉ: KCN Hoà Khánh, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 051113.736120

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Băng tải (Thiết bị sử dụng trong ngành sản xuất thực phẩm)
2	Bơm cao áp để bơm dịch sữa tinh bột sắn (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)
3	Bơm dịch sữa
4	Bơm tách bã
5	Chuyển giao công nghệ và cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ sản xuất tinh bột sắn
6	Cyclon sấy
7	Lồng bóc vỏ (Thiết bị sử dụng trong ngành sản xuất tinh bột sắn)
8	Máy chặt củ
9	Máy kẹp dao
10	Máy ly tâm tách nước
11	Máy mài củ (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)
12	Máy rây và đóng gói
13	Máy rửa củ
14	Máy trích ly đứng
15	Máy trích ly ngang (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)
16	Máy uốn ống tự động UO-38-NC
17	Phễu nạp liệu và sàng rung
18	Thùng phân phối
19	Thùng phân phối (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)
20	Van quay
21	Vít đánh tơi và định lượng bột sắn (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)
22	Vít điều khiển nạp liệu (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)

089: NHÓM PHÁT TRIỂN PHẦN MỀM SINH VIÊN HỌC SINH TP.HCM

Địa chỉ: 575/36 Cách Mạng Tháng Tám, P.15, Q.10, TP.HCM
Tel: 08.8626787 ***Fax:*** 08.9100128 ***Email:*** student-soft@vietsoftonline.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	CD " DẤU ẤN MÙA HÈ XANH"	
2	CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"	
3	CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"	

4	CD "Giáo trình Microsoft Excel toàn tập"
5	CD "Giáo trình Microsoft Word toàn tập"
6	CD "Giáo trình PowerPoint 2003 toàn tập"
7	CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"
8	CD "KIẾN THỨC TRONG TẦM TAY"
9	CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"
10	CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"
11	CD "Tuyển tập giáo trình đồ hoạ"
12	CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"
13	CD"Giới trẻ và tri thức"
14	CD"Hãy vui cùng SSDG"
15	Công nghệ phần mềm bước chân sinh viên
16	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đố vui để học
17	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đoàn đội 1.0
18	Công nghệ phần mềm cẩm nang sinh viên học sinh 3.0
19	Công nghệ phần mềm Tin học trong tầm tay 1.0

090: PHÂN VIỆN HÓA HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN

Địa chỉ: Số 1 Mạc Đĩnh Chi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.8243165 ***Fax:*** 08.8292531 ***Email:*** ntlan@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chuyển giao cho các cơ sở châm cứu các dụng cụ quang nhiệt	
2	Công nghệ nuôi tôm hữu cơ siêu cao sản sử dụng VITEDI 1.0	
3	Công nghệ nuôi trồng cây dầu mỏ (cây diesel) để sản xuất diesel sinh học và phủ xanh đất trống đồi trọc chống xa mạc hoá	
4	Công nghệ phủ xanh đất trống đồi trọc, trồng cây Jatropha	
5	Công nghệ trồng các giống Sorghum mới có năng xuất cao, chịu hạn.	
6	Cung cấp công nghệ tăng chiều cao cơ thể từ các bài thuốc và kỹ thuật châm cứu gia truyền kết hợp với các bài tập thể dục thẩm mỹ và thực phẩm thiên nhiên của khoa học hiện đại	
7	Cung cấp dịch vụ xử lý rác sản xuất thức ăn gia súc, tôm, cá bằng ruồi- tò vò	
8	Hợp tác với các lương y nghiên cứu hiện đại hoá các bài thuốc gia truyền	

hay, phối hợp đông- tây y điều trị và hỗ trợ điều trị các bệnh

091: PHÒNG CƠ ĐIỆN TỬ, VIỆN CƠ HỌC

Địa chỉ: 264 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04.7623114 ***Fax:*** 04.7627205 ***Email:*** cmt@mechatronics.org.vn

Giám đốc: PGS.TSKH. Nguyễn Tiến Khiêm

092: PHÒNG CƠ HỌC CÔNG TRÌNH- VIỆN CƠ HỌC

Địa chỉ: 264 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04.8326134 ***Fax:*** 04.8333039 ***Email:*** ndanh@im01.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Phần mềm phân tích chống dao động kết cấu	
2	Thiết bị tiêu tán năng lượng để giảm các dao động có hại	

093: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

Địa chỉ: Số 1, Mạc Đĩnh Chi, Q.1, TP.HCM

Tel: 08.8224890 ***Fax:*** 08.8234133 ***Email:*** dtud@hcmc.netnam.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ dung dịch đệm Al 04, Al 07, Al 10 và các điện cực pH	
2	Chống bám vôi và gỉ đường ống CVG-703	
3	Đo ghi nhiệt độ 8 kênh kết nối máy I/O module: 8C-MTR-601	
4	Hệ điện pin mặt trời	
5	Máy đo cường độ từ trường	
6	Máy đo độ ẩm không khí HTM - 1004	
7	Máy đo độ dẫn điện dung dịch SCM - 902A	
8	Máy đo độ muối SM - 802	
9	Máy đo độ pH pH - 506	
10	Máy đo độ pH pH-62 K	
11	Máy đo và điều khiển nhiệt độ hiện số TC - 150 và TC - 500	
12	Máy đo và điều khiển pH	
13	Phần mềm đo ghi độ ẩm tương đối và nhiệt độ	
14	Thiết bị đo và điều khiển độ ẩm tương đối và đo nhiệt độ I/O Module: HC-904	

094: PHÒNG ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG - VIỆN VẬT LÝ VÀ ĐIỆN TỬ

Địa chỉ: 10 Đào Tấn - Thủ Lệ - Ba Đình - Hà Nội
Tel: 0913001792 ***Fax:*** 04.7669050 ***Email:*** dtdung@iop.vast.ac.vn
Giám đốc: Nguyễn Ái Việt

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy khử độc rau quả, thực phẩm sử dụng cho gia đình	
2	Thiết bị cắt lọc sét đường điện hạ thế	

095: PHÒNG HOÁ QUANG PHỔ- TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG- VIỆN ĐỊA CHẤT

Địa chỉ: Ngõ 84, Phố Chùa Láng Thượng, Q.Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.7754724 ***Fax:*** 04.7754797 ***Email:*** kimthuonghh@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ KIT kiểm tra môi trường nước gồm các chỉ tiêu: pH, độ kiềm, độ cứng, độ mặn, oxy hoà tan (DO), NH4, NO2, Mn(II), tổng Fe, Flo, Crom (VI), Crom tổng, As	
2	Công nghệ sử dụng khoáng sét bentonit để xử lý màu nước thải dệt nhuộm và một số kim loại nặng như Cu, Pb, Mn, Cd...	
3	Hệ thống xử lý As quy mô hộ gia đình phục vụ nước ăn uống	

096: PHÒNG HOÁ THỰC VẬT- VIỆN HOÁ HỌC

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt- Nghĩa Đô- Cầu Giấy- Hà Nội
Tel: 8364118 ***Fax:*** 7565603 ***Email:*** Duongtuan@fpt.vn

097: PHÒNG THỬ NGHIỆM ĐỘNG LỰC HỌC- VIỆN CƠ HỌC

Địa chỉ: 264 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Tel: 04.7628660 ***Fax:*** 04.8333039 ***Email:*** nvdac@im01.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đào tạo các chuyên đề về chẩn đoán kỹ thuật và cân bằng rô to	
2	Kiểm soát rung ồn công nghiệp và môi trường	
3	Thiết kế chế tạo máy cân bằng rô to	
4	Thiết kế chế tạo Mô hình thí nghiệm nghiên cứu rung động và cân bằng	

hệ rô to gỡ rối

098: PHÒNG THỬ NGHIỆM NHIỆT ĐỚI VÀ MÔI TRƯỜNG - VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI - TRUNG TÂM KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Địa chỉ: 18, đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: (04) 7564333 - 1034 ***Fax:*** (04) 7560415. 7564696 ***Email:*** ltquy@vnd.ncst.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ ăn mòn tạo hoa văn (in chữ nổi) trên nền kim loại	

099: SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 2 Phạm Ngũ Lão
Tel: 031-846475 ***Fax:*** 031-845183 ***Email:*** dost-hp@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất chất keo tụ PAC-HAPI	
2	Công nghệ sản xuất giống cua biển (Scyllaserrata) nhân tạo	
3	Công nghệ sản xuất phao ngăn dầu P700 thổi khí và tự nổi phục vụ xử lý tràn dầu	
4	Công nghệ tạo giống cây bần chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả	
5	Công nghệ xây dựng quả mút thông rửa đường ống cấp nước	
6	Công nghệ xử lý nước mặt bằng chất keo tụ PAC-HAPI	
7	Công nghệ xử lý nước ngầm, nước mặt cho các hộ gia đình	
8	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	
9	Dây chuyền thiết bị sản xuất nước giải khát	
10	Máy cắt tôn	
11	Máy lốc đĩa dùng cho công nghiệp đóng tàu	
12	Phần mềm quản lý kho bán hàng	
13	Phần mềm quản lý nhà hàng	
14	Thiết bị hút phốt loại nhỏ	

100: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ BẾN TRE

Địa chỉ: Số 280 đường 3/2, phường 3, thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre
Tel: 075.829365 - 211676 ***Fax:*** 075.823179 ***Email:*** kcmbt@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Trương Minh Nhựt

101: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 51A Lý Tự Trọng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng
Tel: 0511.3891916 ***Fax:*** 0511.3822864
Giám đốc: Huỳnh Phước

102: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẮC NÔNG

Địa chỉ: Khu nhà Công Vụ, đường Nguyễn Văn Trỗi, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắc Nông
Tel: 050.544487 ***Fax:*** 050.544487 ***Email:*** khcndaknong@yahoo.com
Giám đốc: Hoàng Mạnh Lâm

103: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Địa chỉ: 260 quốc lộ 15, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
Tel: 0613.822297 ***Fax:*** 0613.825585 ***Email:*** dostdn@hcm.vnn.vn
Giám đốc: TS. Phạm Văn Sáng

104: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIA LAI

Địa chỉ: Số 26 đường Phạm Văn Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai
Tel: 059.824264 ***Fax:*** 059.823934 ***Email:*** dostgl@dng.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Đình Tiến

105: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHÁNH HÒA

Địa chỉ: nhà C3, khu Liên Cơ, số 01 Trần Phú, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Tel: 058.824676 ***Fax:*** 058.824676 ***Email:*** dostekh@dng.vnn.vn
Giám đốc: TS. Đỗ Phi Phong

106: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KONTUM

Địa chỉ: số 205B Lê Hồng Phong, thị xã Kon Tum, tỉnh Kon Tum
Tel: 060.862518 ***Fax:*** 060.862806 ***Email:*** skhcn@kontum.gov.vn
Giám đốc: Nguyễn Văn Hách

107: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: Số 360 Trần Hưng Đạo, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng
Tel: 063.821377 ***Fax:*** 063.824941 ***Email:*** khcn@dalat.gov.vn
Giám đốc: Trương Trổ

108: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHÚ YÊN

Địa chỉ: Số 08 Trần Phú, phường 7, thành phố tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Tel: 057.842650 ***Fax:*** 057.842728 ***Email:*** ckmpy@dng.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Văn Dũng

109: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: Số 544 Quang Trung, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi
Tel: 055.818388 - 820380 ***Fax:*** 055.824013 ***Email:*** skh@quangngai.gov.vn
Giám đốc: Trần Chấn Diệp

110: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH CAO BẰNG

Địa chỉ: 070 Vườn Cam, Hợp Giang, thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
Tel: 026.852421/859582 ***Fax:*** 026.852606 ***Email:*** qlcn_caobang@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến	
2	Sản phẩm chè đắng, chè dây Cao Bằng	
3	Một số giống hóa và cây cảnh	

111: SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LẠNG SƠN

Địa chỉ: 438 đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
Tel: 025871906 ***Fax:*** 025872075

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giống khoai tây sạch bệnh	
2	Trà ô long	
3	Dầu hoa hồi	
4	Cửa chống cháy chống trộm	
5	Phụ tùng xe máy	
6	Máy bơm nước các loại	

112: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ LASER, VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6 - Thanh Xuân bắc - Hà Nội
Tel: 04.8547798 ***Fax:*** 04.8549262 ***Email:*** ledinhnguyen@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dao mổ điện cao tần Model: LTTD 350-2K1/01	
2	Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế	

3	Laser He-Ne 15/30 mW điều trị đa năng, Model: KC 01-06/95 LD,LS super
4	Máy điêu khắc bằng laser
5	Máy đo tốc độ ôtô bằng laser
6	Máy laser CO2 phẫu thuật 12W Model: MD-HT
7	Máy Laser CO2 phẫu thuật 15W Model: KC 01-06/TL 150
8	Máy Laser CO2 phẫu thuật 30W Model: SNJ- 1000
9	Máy laser He- Ne trị liệu Model HL 1100S
10	Máy laser khắc kim loại
11	Máy Plasma phẫu thuật Model: PSA-2MTC/Super
12	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne
13	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne
14	Sa bàn dàn trải thiết bị dao mổ điện Model: ESS 400W Super
15	Sa bàn dàn trải thiết bị laser C02 45W phẫu thuật, Model: KC 01-06/2MTC
16	Thiết bị điện châm cứu Model: 1201- 2MTC
17	Thiết bị điều chỉnh thẩm mỹ sử dụng tần số cao (hai đầu điều trị) Model:LASERMET
18	Thiết bị làm đẹp cơ thể- giảm béo- giảm đau- vật lí trị liệu
19	Thiết bị laser CO2 45W loại JZ3- 3OP LCD
20	Thiết bị Laser Ruby chuyên khoa da liễu, Model: 2000
21	Thiết bị Laser YAG ngoại khoa, Model: YY 7501 YAG
22	Thiết bị TENS trị liệu, Model: TENS 2000- 2MTC
23	Thiết bị y học laser CO2 12W phẫu thuật siêu sung Model: KC01-06/2MTC Super
24	Thiết bị y học laser Diode châm cứu Model: LA- 2MTC
25	Thiết bị y học laser He- Ne trị liệu nội mạch 15m W

113: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ SINH HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 176 hai Bà Chưng, P. Đa Kao, Quận 1, TP. HCM

Tel: 08.7155739 ***Fax:*** 08.715 ***Email:*** info@hcmbiotech.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống nuôi cấy ngập chìm tạm thời Plantima	

2	Quy trình sử dụng chế phẩm sinh học Bima (trichoderma) ủ với vỏ cà phê làm phân bón hữu cơ	
3	Thiết bị trữ lạnh	

114: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU- VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội

Tel: 04.8545191 ***Fax:*** 04.8549412 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế tạo áo giáp chống đạn, khiên chống đạn, áo giáp chống đâm	
2	Công nghệ chế tạo các sản phẩm y sinh bằng vật liệu cacbon và compozit cacbon: băng cacbon, nẹp kết hợp xương, tấm vá hộp sọ	
3	Công nghệ chế tạo sản phẩm compozit cao cấp: mái chèo thi đấu thể thao, phụ kiện lắp ráp ô tô	
4	Công nghệ chế tạo vật liệu vô cơ: vật liệu nano, kẽm và oxyt kẽm tinh khiết	

115: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ VI ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC- VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội

Tel: 04.5540463 ***Fax:*** 04.8549501 ***Email:*** quan_ly_imet@hn.vnn.vn

116: TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN SẮC KÝ TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Lầu 3, 79 Trương Định, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Tel: 08.8239643 ***Fax:*** 08.8239872 ***Email:*** edchcm@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Đào tạo- nghiên cứu phát triển phương pháp	
2	Phân tích kiểm tra chất lượng	
3	Sửa chữa, kiểm tra hiệu chuẩn phòng thí nghiệm	

117: TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM

Địa chỉ: Số 2 Nguyễn Văn Thủ,P.Đa Kao,Q.1,TP.HCM

Tel: 08.8296113 ***Fax:*** 08.8293087 ***Email:*** case@hcm.vnn.vn

Giám đốc: Phạm Kim Phương

118: TRUNG TÂM HẠT NHÂN TP HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 217 Nguyễn Trãi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh
Tel: 08.8393775 ***Fax:*** 08.8367361 ***Email:*** tthntphcm@hcm.vnn.vn
Giám đốc: Nguyễn Đức Thành

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp giống lúa thơm nguyên chủng mới (BAS, TDS, LT)	
2	Cung cấp giống, quy trình trồng nấm linh chi mới	
3	Dịch vụ NDT	
4	Kiểm định thiết bị X - quang y tế	
5	Máy đo liều phóng xạ xách tay	
6	Sửa chữa, bảo trì các thiết bị KHCN (trong công nghiệp và y tế) liên quan đến phóng xạ	

119: TRUNG TÂM MÔI TRƯỜNG- VIỆN ĐỊA CHẤT- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Phố Chùa Láng, P.Láng Thượng, Q.Đống Đa, Hà Nội
Tel: 0913020449 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bentonite hoạt hoá xử lý màu, kim loại nặng Mn, Cu, Pb, Cd phục vụ xử lý môi trường	
2	Bộ KIT kiểm tra chất lượng môi trường nước ngầm: độ pH, hàm lượng NH4 , độ kiềm, tổng độ cứng, độ mặn, hàm lượng DO,...	

120: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU BẢO QUẢN & CHẾ BIẾN RAU QUẢ TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM

Địa chỉ: Ấp Gò Cát - P.Linh Trung - Q.Thủ Đức - TP.HCM
Tel: 08.7220260 ***Email:*** dinhngocloan@hcmuaf.edu.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Quy trình công nghệ chế biến xoài sấy, bánh xoài, giấm xoài và xoài xí muội	

121: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐẤU PHÂN BÓN & TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: Hoà Thắng, Buôn Ma thuật, Daklak

Tel: 0500.862278 ***Email:*** hctruc@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Giá thể nền hữu cơ GT 05	
2	Giá thể Phong lan PL 05	
3	Men ủ vi sinh vật	
4	Phân bón hữu cơ khoáng CP2	
5	Phân bón lá chuyên dùng A2 và A4	
6	Quy trình công nghệ sản xuất giá thể hữu cơ GT05	
7	Quy trình công nghệ sản xuất giá thể phong lan PL05	
8	Quy trình công nghệ sản xuất men phân hữu cơ	
9	Quy trình công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ khoáng CP2	
10	Quy trình công nghệ sản xuất phân bón lá chuyên dùng A2, A4	

122: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KỸ THUẬT VÀ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: 1/10 Bình Giã, KP9, P13, Q.Tân Bình, TP.HCM

Tel: 08.8495032 ***Fax:*** 08.9252934 ***Email:*** techmart@vista.gov

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế phẩm sinh học xử lý bùn cống	
2	Chế phẩm tổng hợp xử lý nước ăn uống sinh hoạt	
3	Hoá chất tẩy rửa làm sach đẹp môi trường sinh hoạt và sản xuất	
4	Hoá chất xử lý tắc nghẽn cống và nước thải nhiễm dầu mỡ nhà bếp	
5	Máy điện từ WAT-CLEANE và công nghệ xử lý nước cấp, nước thải nước nuôi trồng thủy sản	
6	Xử lý nước cấp, nước thải, nước nuôi trồng thuỷ sản	

123: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KH&CN HẢI PHÒNG

Địa chỉ: A10, Đồng Tâm, Lạch Tray, Hải Phòng

Tel: 031-640748 ***Fax:*** 031-845183

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ nhân giống khoai tây sạch bệnh chất lượng cao bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật	
2	Công nghệ nhân nhanh giống hoa Lay ơn và các giống hoa khác. Các	

	giống khoai tây sạch bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật	
3	Công nghệ sản xuất cánh cửa bằng vật liệu mới	
4	Công nghệ sản xuất hoa các loại bằng phương pháp nuôi cấy mô	
5	Công nghệ sản xuất sản phẩm nội thất bằng polyme composite và gỗ công nghiệp, không dùng sợi thuỷ tinh, có màu theo ý muốn không phải sơn	
6	Công nghệ sản xuất thuốc trừ sâu bằng công nghệ sinh học	
7	Công nghệ xây dựng lò gạch kiểu đứng hoạt động liên tục	
8	Công nghệ, vật liệu mới thay gỗ - sản xuất cánh cửa phục vụ xây dựng	
9	Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc đà điểu châu Phi bằng nguồn thức ăn gia súc có sẵn tại Hải Phòng	
10	Quy trình công nghệ vi ghép tạo cây sạch bệnh	
11	Sản xuất phân bón hữu cơ dạng nước từ phụ phẩm thuỷ, hải sản và xương đại gia súc	
12	Sản xuất phân bón hữu cơ từ cá, xương gia súc	
13	Sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thuỷ sản (tôm, cá...) bằng công nghệ sinh học (công nghệ Enzym và vi sinh) qui mô vừa và nhỏ phục vụ trang trại, gia trại với công suất từ 100-120 tấn/năm	
14	Sản xuất thuốc trừ sâu từ một số cây cỏ (dạng tổng hợp) chứa các hoạt chất ức chế hệ thống hoocmôn sâu hại	

124: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KH&CN

Địa chỉ: 51A Lý Tự Trọng, TP Hà Nam
Tel: 05113.891095

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ giải pháp về tiết kiệm năng lượng	

125: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG MỚI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 205 Lê Duẩn, TP.Đà Nẵng
Tel: 0511.767527 ***Email:*** gap_truong@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hầm khí sinh vật (Biogas)	

126: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Địa chỉ: H32 - H300, Đường A4, P.12, Q.Tân Bình, TP.HCM
Tel: 08.9485052 ***Fax:*** 08.9485052 ***Email:*** tadubi@vnn.vn
Giám đốc: Võ Trọng Nghi

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy chiết rót (vô chai) tự động; Máy dán nhãn chai tự động (nhãn bằng keo, nhãn bằng decal); máy đóng gói tự động (đóng gói dạng bột, đóng gói dạng lỏng); Máy đóng nắp chai tự động	
2	Nghiên cứu và thiết kế các thiết bị công nghiệp	

127: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG - LÂM NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng
Tel: 0313.879118 ***Fax:*** 0313.879128 ***Email:*** buivanhuy@yahoo.com
Giám đốc: Bùi Văn Huy

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ trồng cây Bần cây Mắm trên bãi cát đen ven biển	

128: TRUNG TÂM SINH HỌC THỰC NGHIỆM

Địa chỉ: C6 Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel: 8549438 ***Fax:*** 8545952 ***Email:*** sinhhoc@hn.vnn.vn

129: TRUNG TÂM THIẾT KẾ CHẾ TẠO THIẾT BỊ MỚI- NEPTECH

Địa chỉ: 244 Điện Biên Phủ, Q.3, TP. HCM
Tel: 08.9326299 ***Fax:*** 08.9326710 ***Email:*** info.neptech@neptech.com.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền chế biến chả giò	
2	Máy đùn nhân chả giò	
3	Máy gấp tôn	

130: TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

Địa chỉ: 1 Phạm Ngũ Lão, Ngô Quyền, Hải Phòng
Tel: 031.3855051 ***Email:*** dtrankien@yahoo.com
Giám đốc: Đặng Trần Kiên

131: TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

Địa chỉ: 24 Lý Thường Kiệt, Hà Nội
Tel: 9349923 ***Fax:*** 9349127 ***Email:*** diennv-it@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn bằng phần mềm thư viện số Greenstone	
2	Xây dựng Hệ chuyên gia phục vụ nông nghiệp trên nền tảng phần mềm PAID 4.0	

132: TRUNG TÂM THUỶ ĐIỆN - VIỆN KHOA HỌC THUỶ LỢI

Địa chỉ: Số 8, ngõ 95, Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.8521298 ***Fax:*** 04.85637900 ***Email:*** hpc@fpt.vn

133: TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ THÔNG TIN KHCN QUẢNG NGÃI

Địa chỉ: 112 Nguyễn Nghiêm - Tp. Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi
Tel: 055.821451 ***Email:*** infoqng@vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cơ sở dữ liệu hỏi đáp KHCN	
2	Lưu trữ báo cáo đề tài khoa học dạng toàn văn	
3	Quản lý bến và dịch vụ vận tải	
4	Quản lý chi trả cho người có công	
5	Quản lý hộ tịch hộ khẩu cấp huyện, xã	
6	Quản lý tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ theo mô hình "một cửa"	

134: TRUNG TÂM TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ- VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ- BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Địa chỉ: C6, Thanh Xuân Bắc, Hà Nội
Tel: 04.8544066 ***Fax:*** 04.8549680 ***Email:*** lipro@hn.vn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Nguồn bức xạ hồng ngoại	
2	Sấy nông sản bằng bức xạ hồng ngoại	
3	Súng tập bắn điện tử	
4	Thiết bị sấy bức xạ hồng ngoại	

135: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ HUY HOÀNG

Địa chỉ: 251/50 Đường T.A: 21 Khu Phố 2- Phường Thới An, Q.12, TP.HCM
Tel: 08.7174231 ***Fax:*** 08.7174621 ***Email:*** ttkt-huyhoang@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Tủ cấy vi sinh Huy Hoàng- Code: 251-50	
2	Tủ cấy vi sinh Huy Hoàng- Code: 475	
3	Tủ hút khí độc Huy Hoàng	

136: TRUNG TÂM VẬT LIỆU VÀ MÔI TRƯỜNG KHẮC NGHIỆT (HIMTECH)- LIÊN HIỆP IFTECH- VIỆN CƠ HỌC

Địa chỉ: 264 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
Tel: 04.9178036 ***Fax:*** 04.7736672 ***Email:*** himsec2000@yahoo.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chống thấm khi đổ bê tông	
2	Công nghệ giảm thiểu gió lào giai đoạn 2: Công nghệ phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen	
3	Công nghệ tự động làm nóng nước sử dụng thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh	
4	Dịch vụ chế tạo nồi nấu mạ kẽm nhúng nóng đường dây 220- 500Kv	
5	Dịch vụ chế tạo nồi nấu Protector cho tàu thuỷ giàn khoan	
6	Dịch vụ Công nghệ chống thấm không bóc lớp gạch bề mặt	
7	Dịch vụ tư vấn, dự báo khí tượng du lịch	
8	Thiết bị chiếu sáng góc học tập của học sinh sử dụng năng lượng mặt trời	
9	Thiết bị chiếu sáng nuôi tôm cá sử dụng năng lượng mặt trời	
10	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời có sử dụng thiết bị thông minh khống chế mực nước và nhiệt độ trong bình, đảm bảo làm nóng nước ngay cả trong mùa đông hoặc trong vòng 3 ngày có may mù gián đoạn	
11	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không sử dụng thiết bị thông minh mà sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	
12	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô công nghiệp có hoặc không sử dụng thiết bị thông minh kết hợp sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	

13	Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng mặt trời	
14	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong môi trường khắc nghiệt	
15	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong nhà máy hoá chất	

137: TRUNG TÂM VIỄN THÔNG QUỐC TẾ 3

Địa chỉ: 344 đường 2/9, Q.Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: 0511.850016 ***Fax:*** 0511.850066 ***Email:*** kdtt_itc3@vti.com.vn
Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Hiến

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dịch vụ VSAT-IP	

138: TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Q.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh
Tel: 08.8960711 ***Fax:*** 08.8960713 ***Email:*** bctuyen@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chẩn đoán nhanh Citrus tristeza virus gây hại động thực vật	
2	Hệ thống máy chế biến thức ăn xanh hỗn hợp đóng bao hút chân không tận dụng thân cây bắp, vỏ đậu phộng, vỏ trái dứa loại thải làm thức ăn cho đại gia súc sử dụng trong nước và xuất khẩu	
3	Quy trình phát hiện gen động lực của E.Coli gây ngộ độc	

139: TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: 567 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuật, Đăk lắc
Tel: 0913484303 ***Email:*** tankhanh@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế phẩm Fatany-2. kích thích sinh trưởng, hạn chế rụng quả, tăng năng suất, phẩm cấp nhân cà phê	
2	Công nghệ ủ vỏ cà phê phế thải làm phân hữu cơ vi sinh	
3	Công nghệ xử lý nước thải bằng các chung vi sinh vật	
4	Cung cấp giống có VA-06 phục vụ chăn nuôi đại gia súc	
5	Hệ thống chương trình quản lý trường đại học Tây nguyên	
6	Mô hình thuỷ canh để sản xuất rau, cây cảnh an toàn	

7	Quy trình chăn nuôi và phòng trị bệnh cho gia súc gia cầm	
8	Quy trình nuôi trồng nấm linh chi	
9	Từ điển điện tử Việt - Jrai	
10	Vật liệu gieo trồng & quy trình trồng các giống cỏ cải tiến	
11	Xây dựng phần mềm quản lý theo yêu cầu của đơn vị	

140: TRƯỜNG PTTH TƯ THỤC MARIE CURIE

Địa chỉ: 215 đường Lạch Tray, ngõ Nam Pháp 1, Hải Phòng
Tel: 031 829387/829517 ***Email:*** mariecurie@vnn.vn
Giám đốc: Hiệu trưởng: Hoàng Xuân Khoá

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số	
2	Thiết bị tạo sóng dừng với tần số thay đổi được dùng trong giảng dạy vật lý ở các trường PTTH, TH chuyên nghiệp, Cao đẳng	

141: VIỆN CƠ HỌC ỨNG DỤNG- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 291 Điện Biên Phủ, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: 08.9307876/9304800/9301379 ***Fax:*** 08.9308300 ***Email:*** vacuvina@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ cấp liệu và sấy liệu cho máy ép nhựa	
2	Các loại bơm chân không vòng nước	
3	Công nghệ sản xuất quạt đặc chủng	
4	Máy cán tôn sóng ngói	
5	Máy định hình bối dây quạt bàn	
6	Máy may cắt chỉ tự động cùng với mạng Lan công nghiệp quản lý sản xuất theo thời gian thực	
7	Máy sấy phun sương KBC-SP-2	
8	Máy tự động quấn dây quạt bàn	
9	Máy vắt sữa bò	
10	Thiết bị Vê chỏm cầu	

142: VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG - VIỆN KHOA HỌC VIỆT NAM

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 84-4-7560742, 7567854 ***Fax:*** 84-4-7567854 ***Email:*** ngtdong@fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải bệnh viện	
2	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải nhà máy chế biến sữa	
3	Hệ thống xử lý chất thải rắn y tế VHI- 18B	
4	Quy trình sử dụng dung dịch điện hoạt hoá trong y tế, chăn nuôi, thuỷ sản	
5	Thiết bị "ECAWA" sản xuất dung dịch điện hoạt hoá	

143: VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Nhà A3 - 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.7564405/7564697 ***Fax:*** 04.7564217 ***Email:*** vanthu@ioit.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu	
2	Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm từ xa	
3	Hệ thống kiểm soát xâm thực AC200 sử dụng thẻ RFID	
4	Hệ thống tự động đo mức nước từ xa	
5	Khoá thẻ điện tử RFID K400R	
6	Máy đo nhiệt độ và độ ẩm THDP-1	
7	Module thu thập dữ liệu PC/104 đa năng có khả năng tái cấu hình	
8	Thiết bị chấm công WT1000	
9	Thiết kế chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	
10	Thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	
11	Thiết kế, chế tạo và cung cấp chip đo và điều khiển đặc thù theo yêu cầu của khách hàng	

144: VIỆN HOÁ HỌC - VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: 18, Hoàng Quốc Việt, Hà Nội
Tel: 04.7564312 ***Fax:*** 04.8361283 ***Email:*** vpvhoa@ich.vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang

1	Công nghệ bảo quản rau quả, trái cây tươi bằng chế phẩm sinh học từ chitosan, không độc hại
2	Công nghệ chế tạo vật liệu polyme chống xói mòn và giữ độ dinh dưỡng của đất
3	Công nghệ sản xuất các loại chitin và chitosan từ vỏ thuỷ hải sản (tôm, cua, mai, mực), đặc biệt loại chitosan dùng trong y tế và thực phẩm
4	Công nghệ sản xuất chất màu xanh nguồn gốc thiên nhiên (từ các loại lá cây) dùng làm chất màu thực phẩm
5	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học nguồn gốc thiên nhiên không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống
6	Công nghệ sản xuất màng băng polyme sinh học POCHISAN
7	Công nghệ sản xuất phụ gia thực phẩm PDP nguồn gốc thiên nhiên, không độc hại, có thể thay thế hàn the trong chế biến và bảo quản thực phẩm
8	Công nghệ sản xuất thuốc - thực phẩm bổ dưỡng cơ thể từ Chitosan
9	Công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX không độc hại, đặc biệt dùng trong sản xuất rau sạch
10	Công nghệ sản xuất thuốc kem Pokysan từ vật liệu chitosan để điều trị các bệnh tổn thương da, đặc trị bỏng
11	Công nghệ sản xuất thuốc kem Polysanmin từ vật liệu chitosan và hoạt chất của củ nghệ vàng
12	Nhận nghiên cứu theo đơn đặt hàng các sản phẩm thuốc chữa bệnh, vật liệu y sinh, mỹ phẩm,các sản phẩm dùng trong thực phẩm, nông nghiệp đi từ vật liệu polyme sinh học chitosan

145: VIỆN HOÁ HỌC CÁC HỢP CHẤT THIÊN NHIÊN- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: A16, A18 Viện khoa học và Công nghệ Việt Nam, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu giấy, Hà Nội

Tel: 04.8361604/8360830 ***Fax:*** 04.7564390 ***Email:*** daoco@vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh- Đa vi lượng từ than bùn và các chất thải hữu cơ	
2	Công nghệ sản xuất phân bón lá- Đa vi lượng Huđavil, dạng phức hữu cơ đa phối tử- đa nguyên tố	

3	Dây chuyền công nghệ sản xuất đồng bộ các chế phẩm sinh học dùng để tạo màu nước, xử lý ô nhiễm và phòng bệnh cho tom bằng phương pháp vi sinh	
4	Hệ thống xử lý nước công nghệ thẩm thấu ngược (RO) để sản xuất rượu xuất khẩu	
5	Thiết bị công nghệ chiết Artemisinin	

146: VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT NÔNG LÂM NGHIỆP TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: Hoà Thắng, Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk
Tel: 0500.862022 ***Fax:*** 0500.862097 ***Email:*** viennlnt@dng.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón	
2	Qui trình công nghệ sản xuất chế phẩm kích thích ra hoa đậu quả cho cây điều	
3	Quy trình chế biến vỏ quả cacao và vỏ xơ mít làm thức ăn cho bò	
4	Quy trình công nghệ sản xuất hạt giống lai đa dòng cà phê vối	
5	Quy trình nhân cà phê chè lai bằng phương pháp nuôi cấy phôi vô tính	
6	Quy trình nhân giống hoa hồng môn Anthurium andreanum	
7	Quy trình sản xuất nước giải khát từ quả dâu tằm	
8	Quy trình sản xuất rượu ngài đực tằm dâu	

147: VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI

Địa chỉ: 171 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.8522086 ***Fax:*** 04.5632827 ***Email:*** vienkhtl@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bộ điều tốc tải giả: ELC200, ELC 500, ELC 1KW	
2	Bơm thuỷ luân HBL 20-6	
3	Bơm thuỷ luân HBL 30-12	
4	Bơm Tua bin nước	
5	Bơm Va	
6	Bơm Va BV 2000	
7	Bơm Va HBIL 420	
8	Đập trụ đỡ	

9	Đập xà lan	
10	Khảo nghiệm các thông số máy bơm, máy thuỷ lực	
11	Máy bơm HT145	
12	Thi công cọc xi măng đất bằng công nghệ Jet-grouting để gia cố nền và chống thấm cho công trình xây dựng, giao thông, thuỷ lợi	
13	Tổ máy thuỷ điện mini	
14	Tổ máy thuỷ điện Pico	

148: VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀNG HẢI - TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM

Địa chỉ: 484 Lạch Tray, Ngô Quyền - Hải Phòng

Tel: 0313.735685 ***Fax:*** 0313.625710 ***Email:*** phamngoctiep@gmail.com

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bảng điện sự cố	
2	Bảng thử bộ điều tốc động cơ Diesel tàu thuỷ	
3	Hệ thống ánh sáng sự cố	
4	Hệ thống điều khiển từ xa Diesel	
5	Hệ thống mạng truyền thông tàu thuỷ	
6	Xử lý cao su phế thải thành vật liệu tái sinh	

149: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: 04.7564586 ***Fax:*** 04.7564586 ***Email:*** hongquyen@netnam.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế tạo cảm biến khí độ nhạy cao và thiết bị đo cầm tay giám sát môi trường	
2	Công nghệ chế biến Cromit	
3	Công nghệ chế biến Ilmenit từ quặng gốc	
4	Công nghệ chế biến sa khoáng biển Titan	
5	Máy đo nồng độ CH4	
6	Máy đo nồng độ CO	
7	Máy đo nồng độ cồn trong hơi thở	

8	Máy đo nồng độ LPG	
9	Máy tuyển từ con lăn nam châm đất hiếm cường độ cao	

150: VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỚI- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Nhà A13 - 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.8360376 ***Fax:*** 04.7564696 ***Email:*** hien-vktnd@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ sản xuất ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong lĩnh vực thuỷ lợi, giao thông vận tải	

151: VIỆN MÁY VÀ DỤNG CỤ CÔNG NGHIỆP

Địa chỉ: 46 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Tel: 04.8351005/8344372 ***Fax:*** 04.8344975 ***Email:*** imi@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cân băng định lượng năng suất 350 tấn/h	
2	Cân ôtô điện tử 100 tấn	
3	Cân ôtô điện tử 40 tấn	
4	Cân ôtô điện tử 60 tấn	
5	Cân ôtô điện tử 80 tấn	
6	Cân toa xe tự động 120 tấn	
7	Dây chuyền thiết bị cắt chéo tự động tôn silic theo công nghệ Steplap điều khiển bằng PLC	
8	Điều hoà không khí MDV-D280	
9	Điều hoà không khí MSG-12CR	
10	Điều hoà không khí MSG-24HRI	
11	Hệ thống định lượng và cấp phối cốt liệu cho sản xuất gạch Terrazzo và gạch Block	
12	Hệ thống đóng bao Supe Lân	
13	Hệ thống đóng bao UREA	
14	Hệ thống gá lắp ráp và hàn vỏ xe ôtô du lịch	
15	Hệ thống tự động phối trộn và đóng bao vữa xây dựng	
16	Mạng Scada cho dây chuyền nghiền xi măng	

17 Máy cắt bằng tia nước áp suất cao
18 Máy cắt băng tôn silic tự động điều khiển PLC
19 Máy cắt kim loại tấm CNC
20 Máy cắt kim loại tấm Gas- Plasma, điều khiển CNC
21 Máy cắt laser CNC
22 Máy cuốn dây biến thế tự động điều khiển lập trình CW 301A-PLC
23 Máy ép cắt phế liệu 476T (MEC-476)
24 Máy hàn cốt thép ống cống bê tông tự động điều khiển CNC
25 Máy hàn cốt thép ống cống bê tông tự động điều khiển CNC - HLS-IMI 300-2500-CNC
26 Máy hàn lồng thép điều khiển CNC
27 Máy khoan dầm 3 trục chính điều khiển CNC
28 Máy phân loại cà phê hạt theo màu sắc Opsotec 5.00B kiểu 3 module
29 Máy phân loại cà phê theo màu sắc OPSOTEC 5.01B
30 Máy phân loại gạo theo màu sắc
31 Máy phay F1050-CNC
32 Máy phay F4025-CNC
33 Máy quấn dây điện tự động điều khiển PLC
34 Máy tiện CNC
35 Thiết bị làm sạch dầm thép bằng phương pháp phun bi
36 Tổ hợp khoan, hàn, cắt điều khiển CNC
37 Trạm bơm bê tông THP60 (Công suất 60 mét khối/h)
38 Trạm bơm bê tông THP85 (Công suất 85 mét khối/h)
39 Trạm trộn bê tông Asphalt 50 tấn/h
40 Trạm trộn bê tông Asphalt 80 tấn/h
41 Trạm trộn bê tông đầm lăn 120 mét khối/h
42 Trạm trộn bê tông đầm lăn 150 mét khối/h
43 Trạm trộn bê tông tự động BM100
44 Trạm trộn bê tông tự động BM30
45 Trạm trộn bê tông tự động BM45
46 Trạm trộn bê tông tự động BM60
47 Trạm trộn bê tông tự động BM80
48 Trung tâm gia công cầu không gian ngang CNC

152: VIỆN NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ VIỆT NAM

Địa chỉ: 59 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 04-9423829 - 9421912 ***Fax:*** 04-9424133 ***Email:*** infor.vaec@hn.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Bột đồng điện phân (bột Cu kim loại)	
2	Các sản phẩm corundum, zirconiam	
3	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, dung dịch uống dạng NaI	
4	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, được sản xuất theo dạng viên nang (capsule)	
5	Chế phẩm phân bón vi lượng từ đất hiếm làm tăng năng suất cây chè	
6	Chế phẩm tăng trưởng, bảo vệ thực vật	
7	Công nghệ bức xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	
8	Công nghệ sản xuất kẽm oxit 98.5% dùng trong ngành công nghiệp cao su từ nguồn phế liệu công nghiệp mạ nhúng Việt Nam	
9	Công nghệ sản xuất Zircon silicat làm men frit từ tinh quặng zircon	
10	Cung cấp chế phẩm siêu hấp thụ nước	
11	Đánh giá tiềm năng và ô nhiễm nước ngầm bằng kỹ thuật thuỷ văn đồng vị	
12	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	
13	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	
14	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	
15	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	
16	Khử trùng các vật phẩm y tế và thanh trùng hàng thực phẩm bằng tia gamma	
17	Kiểm tra đánh giá chất lượng, tuổi thọ các công trình xây dựng	
18	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ phát triển các ngành công nghiệp	
19	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ sự nghiệp Y tế	
20	Máy tuyển tĩnh điện con lăn	
21	Máy tuyển từ nam châm đất hiếm NdFeB loại cường độ từ trường trung bình và loại cường độ từ trường cao	

22	Phần mềm mô phỏng quá trình chiết phân chia riêng rẽ các nguyên tố đất hiếm bằng tác nhân chiết	
23	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu địa chất, sinh học và môi trường bằng AAS, ICP-MS	
24	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu hợp kim, quặng, địa chất, vật liệu và các sản phẩm bằng XRF	
25	Quy trình công nghệ sản xuất hợp kim FERÔ - ĐẤT HIẾM - MAGIÊ (VN-FeREMg.05 và VN-FeREMg.08) sử dụng trong công nghệ cầu hoá gang	
26	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Ca	
27	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm chất lượng cao	
28	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Tital Fe-Re-Ti	
29	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng Mg cao (VN-Fe Re Mg 08)	
30	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng trungbình (VN-Fe Re Mg 05)	
31	Sản phẩm kẽm oxit và sản phẩm kẽm cacbonat	
32	Sản phẩm từ sa khoáng biển	
33	Sản xuất các đồng vị và dược chất phóng xạ	
34	Sản xuất các sản phẩm cốc, phễu rót kim loại	
35	Sản xuất và cung cấp các sản phẩm gốm chịu nhiệt cao cấp: gạch lỗ xả và chén corundum	
36	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	
37	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	
38	Tư vấn công nghệ tuyển khoáng, đặc biệt trong lĩnh vực sa khoáng biển, cung cấp các thiết bị cho các cơ sở tuyển sa khoáng	

153: VIỆN NGHIÊN CỨU CAO SU VIỆT NAM

Địa chỉ: 301 Nguyễn Văn Trỗi, Q.Tân Bình, TP. HCM
Tel: 08.8294139 ***Fax:*** 08.8298599 ***Email:*** rriv@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	9 dòng vô tính cao su lai tạo tại Việt Nam có triển vọng: RRIV1, RRIV2, RRIV3, RRIV4, RRIV5, LH 82/92, LH 83/85, LH 88/236, LH 88/72	
2	Chất bám dính pha thuốc trị bệnh nấm hồng cây cao su BDNH2000	

3	Chất kích thích mủ cao su stimulatex	
4	Công nghệ chế tạo đập ngăn bằng cao su để tạo thành hồ chứa	
5	Cung cấp dung môi trị bệnh loét sọc mặt cạo trên cây cao su và chất bám dính BDNH2000	
6	Đào tạo công nhân sơ chế cho trang trại sản xuất cao su tờ RSS	
7	Hệ thống quy trình sản xuất cao su tờ xông khói	
8	Kiểm định thuần chủng giống cao su	
9	Tư vấn, khảo sát và thiết kế qui trình công nghệ sản xuất cao su tờ RSS	

154: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Địa chỉ: 314 Trường Chinh, P.13, Q. Tân Bình, TP. HCM
Tel: 08.8107635 ***Fax:*** 08.8106407 ***Email:*** vuvandung@hcm.fpt.vn
Giám đốc: Vũ Văn Dũng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thiết bị hút, lọc bụi sơn	

154: VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG VÀ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

Địa chỉ: 314 Trường Chinh, P.13, Q. Tân Bình, TP. HCM
Tel: 08.8107635 ***Fax:*** 08.8106407 ***Email:*** vuvandung@hcm.fpt.vn
Giám đốc: Vũ Văn Dũng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Thiết bị thông gió làm mát và cải tạo môi trường	

155: VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN - TRUNG TÂM ĐAÒ TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ MIỀN BẮC

Địa chỉ: 170 Lê Lai, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng
Tel: 031836656 - 836770 ***Fax:*** 031836812 - 836812 ***Email:*** dvkhuong@rimf.org.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Công nghệ chế biến mực xà khô	
2	Công nghệ khai thác cá ngừ bằng nghề lưới vây	
3	Công nghệ khai thác cá ngừ bằng nghề lưới vây	

4	Công nghệ khai thác mực đại dương (Sthenoteuthis oualaniensis) bằng lưới chụp mực
5	Công nghệ khai thác mực đại dương (Sthenoteuthis oualaniensis) bằng lưới chụp mực
6	Công nghệ lọc nước tuần hoàn bằng vi sinh sử dụng trong Aquarium
7	Công nghệ nhân giống san hô trong phòng thí nghiệm
8	Công nghệ nuôi cua biển bằng ô lồng
9	Công nghệ xử lý, bảo quản mực trên tàu
10	Kỹ thuật sản xuất giống cá Bớp
11	Nuôi giữ và nhân giống san hô mềm trong phòng thí nghiệm
12	Phương pháp sử dụng máy dò cá ngang (sonar) trong nghề lưới vây
13	Phương pháp sử dụng máy dò cá ngang (sonar) trong nghề lưới vây
14	Quản lý, nuôi dưỡng và bảo tồn rùa biển
15	Qui trình sản xuất giống nhân tạo tôm he Nhật Bản (P.Japonicus)
16	Quy hoạch và xây dựng các tiêu chí cho các khu bảo tồn biển Việt Nam
17	Trồng rau câu và rong sụn đạt năng suất cao ở các tỉnh ven biển miền Bắc
18	Tư vấn định hướng phát triển nghề cá bền vững cho các tỉnh ven biển trong cả nước

156: VIỆN NGHIÊN CỨU HẠT NHÂN ĐÀ LẠT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Tử Lực, Đà Lạt

Tel: 063.828620/821300/823222 ***Fax:*** 063.821107 ***Email:*** nrigovn@hcm.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Chế phẩm kích thích tăng trưởng thực vật "T&D"	
2	Chế phẩm phòng trị nấm bệnh thực vật "OLICIDE"	
3	Công nghệ sản xuất và chế phẩm đồng vị phóng xạ P-32 dạng tấm áp	
4	Cung cấp các đồng vị phóng xạ và hợp chất đánh dấu cho mục đích Y tế, Khoa học, Công nghiệp, Nông nghiệp, Sinh học...	
5	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	
6	Khảo sát sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị	
7	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	
8	Xác định nguyên tố và hợp chất hữu cơ bằng kỹ thuật hạt nhân và liên	

quan

157: VIỆN SINH HỌC NHIỆT ĐỚI

Địa chỉ: Số 01 Mạc Đĩnh Chi, quận 1, TP Hồ Chí Minh
Tel: (08)8241401 ***Fax:*** (08)8241346 ***Email:*** cita@saigonnet.vn
Giám đốc: Hoàng Nghĩa Sơn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cung cấp các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản và trồng trọt	
2	Sản xuất nước tương từ đậu nành bằng phương pháp lên men	
3	Sản xuất phân bón vi sinh chất lượng cao từ phụ phẩm nông nghiệp (than bùn, phân chuồng, bã mía, và vỏ cà phê)	
4	Sử dụng bã khoai mì để sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thuỷ sản	
5	Thuốc bảo vệ thực vật từ dịch chiết dầu neem	

158: VIỆN TOÁN HỌC- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 04.8361121 ***Fax:*** 04.7564303 ***Email:*** phdien@math.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy chấm thi trắc nghiệm VTM (thiết lập trên PC và máy quét tài liệu)	

159: VIỆN VẬT LÝ VÀ ĐIỆN TỬ- VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 10 Đào Tấn- Ba Đình - Hà Nội
Tel: 04.8341737/8326505 ***Fax:*** 04.8349050 ***Email:*** dtdung@iop.vast.ac.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Các sản phẩm từ trường dùng trong y tế	
2	Dây chuyền công nghệ sản xuất MOV - ZnO dùng cho các thiết bị chống sét	
3	Hệ thiết bị xử lý nước cho máy lọc thận nhân tạo	
4	Máy chế tạo oxy quy mô công nghiệp và gia đình	
5	Máy điều trị điện ngủ	

6	Máy điều trị ion tĩnh điện
7	Máy điều trị từ trường xung DK-1500
8	Máy điều trị từ trường xung DK-800
9	Máy từ hoá nước dùng trong nông công nghiệp
10	Thiết bị cắt- lọc sét đường điện hạ áp
11	Thiết bị dạy học hệ thống phun xăng điện tử
12	Thiết bị truyền thanh vô tuyến
13	Thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc sét

160: VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TÂY NGUYÊN

Địa chỉ: 59 Hai Bà Trưng, Buôn Mê Thuật, Đắklắk
Tel: 055.852694 ***Fax:*** 055.852423
Giám đốc: Nguyễn Sơn Nam - phó viện trưởng

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Biểu đồ phát triển	
2	Hình ảnh hoạt động của Viện	
3	Kỷ yếu công trình nghiên cứu	

161: XÍ NGHIỆP PHÂN BÓN CHÁNH HƯNG

Địa chỉ: thành phố Hồ Chí Minh
Tel: 08.7510697 ***Fax:*** 08.7508487
Giám đốc: Trần Phước Lợi

162: XÍ NGHIỆP TẬP THỂ BÌNH AN

Địa chỉ: 37 Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng
Tel: 031.570249 ***Fax:*** 031.570249 ***Email:*** phamvantrung@vol.vnn.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Cửa chống cháy	
2	Tấm vật liệu cách nhiệt chống cháy TA-60	
3	Tấm vật liệu không cháy TA-A	
4	Thiết bị phân ly dầu nước	
5	Thiết bị phân ly dầu nước đáy tàu thuỷ Model: BA-PL 0,5	
6	Trạm thử nghiệm vật liệu không cháy và kết cấu chống cháy điều khiển	

	tự động bằng máy tính	
7	Vật liệu cách nhiệt, chống cháy	
8	Xuồng cấp cứu FRP: BA-XCC 06	

163: XƯỞNG CƠ KHÍ CHÍNH XÁC-VIỆN CƠ HỌC ỨNG DỤNG

Địa chỉ: 67/236A Bùi Đình Tuý, Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08.5161650 ***Fax:*** 08.5162996 ***Email:*** kybac@hcm.fpt.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Dây chuyền sản xuất tương ớt 4000 Kg/ca (8 giờ)	
2	Máy bao phim 80kg KBC-BP-80	
3	Máy rửa chai nhựa (PN-RCN)	
4	Máy sàng rung PN-MSR	
5	Máy sấy phun KBC-SP-02	
6	Máy sấy tầng sôi 100 KG KBC-TS-100-S	
7	Máy sấy tầng sôi 40Kg-KBC-TS-40	
8	Máy sấy tầng sôi tạo hạt KBC-TSTH-10	
9	Máy sấy tĩnh (PN-MS)	
10	Máy trộn lập phương	
11	Máy trộn siêu tốc 120 Kg KBC-ST-120	
12	Máy trộn siêu tốc 20 Kg KBC-ST-20	
13	Máy xát cốm cao tốc (PN-XCCT)	

164: XƯỞNG VẬT LIỆU VÀ MÁY CÔNG NGHỆ - VIỆN CƠ HỌC ỨNG DỤNG

Địa chỉ: Phòng 42 - 291 Điện Biên Phủ - Q.3 - TP.HCM
Tel: 08.9307638 ***Fax:*** 08.9307638 ***Email:*** techmart@vista.gov.vn

STT	Tên CNTB, GPPM, DV và SP có thể chuyển giao	Trang
1	Máy cán tôn di động	

PHẦN II

CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ,
GIẢI PHÁP PHẦN MỀM,
DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

CHẾ BIẾN THỰC PHẨM, ĐỒ UỐNG

CHẾ PHẨM FATANY-2. KÍCH THÍCH SINH TRƯỞNG, HẠN CHẾ RỤNG QUẢ, TĂNG NĂNG SUẤT, PHẨM CẤP NHÂN CÀ PHÊ

Mô tả quy trình CN/TB: Chế phẩm Fatany-2. kích thích sinh trưởng, hạn chế rụng quả, tăng năng suất, phẩm cấp nhân cà phê Được tạo thành từ NAA, Ga3, Oligoglucosamine, vi lượng. Có tác dụng hạn chế rụng quả, kích thích quả tăng kích thước, Không để lại dư lượng kích thích trong nhân sau thu hoạch Sử dụng đơn giản
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ CUNG CẤP DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ ĐỒNG BỘ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình công nghệ sản xuất tinh bột sắn:

Tiếp nhận nguyên liệu → Nạp liệu, rửa và loại bỏ tạp chất → Chặt, mài (nghiền) củ sắn → Chiết xuất tinh bột → Lọc và làm sạch sữa bột → Cô sữa bột → Ly tâm tách nước khỏi tinh bột → Sấy tinh bột và đóng bao → Làm trắng tinh bột → Xử lý môi trường.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1 tỷ VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 10 tỷ VNĐ; Phí đào tạo: 500.000.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

CÔNG NGHỆ BẢO QUẢN RAU QUẢ, TRÁI CÂY TƯƠI BẰNG CHẾ PHẨM SINH HỌC TỪ CHITOSAN, KHÔNG ĐỘC HẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong thực phẩm do chúng tôi cung cấp, sẽ tạo ra chế phẩm sinh học để tạo màng trên trái cây, rau quả. Đã có công nghệ bảo quản trái cây tươi từ khâu thu hái đến khi bán sản phẩm ra ngoài thị trường
- Công suất tính theo ca: Tuỳ theo qui mô sản xuất khách hàng yêu cầu
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: tạo màng sinh học không độc hại, dùng an toàn cho người, giữ ẩm cho trái cây, rau quả tươi lâu, hạn chế hô hấp trên vỏ nên trái cây lâu chín, lâu bị khô nhăn, chống nấm mốc

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc

Ưu điểm của CN/TB: Tương đối đơn giản, đầu tư không nhiều; Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; Thích hợp cho việc sản xuất công nghiệp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 70.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: Tuỳ theo qui mô của bên mua, có thể đặt gia công, chế tạo trong nước; Phí đào tạo: 15.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:10.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứn

Thời gian và hình thức bảo hành: Thực hiện 3 đợt bảo quản trái cây, rau quả liên tục đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN MỠ CÁ BASA VÀ CÁ DA TRƠN THÀNH SẢN PHẨM THỰC DƯỠNG CÓ LỢI CHO PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ VÀ CHỐNG CLESTEROL, BỆNH TIM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Quy trình công nghệ: MỠ CÁ $\rightarrow$ RỬA $\rightarrow$ ÉP $\rightarrow$ LỌC $\rightarrow$ KHỬ MÙI $\rightarrow$ ĐÓNG CHAI, ĐÓNG GÓI. Quy cách sản phẩm
tạo ra: dầu ăn từ mỡ đạt TCVN
Công suất: tuỳ theo yêu cầu Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: có omêga 3, omêga 6.

Lĩnh vực áp dụng:
6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản; thiết bị toàn bộ do Việt Nam chế tạo

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 25 triệu; Giá máy móc thiết bị: 2,5- 5,5 tỷ; Phí đào tạo: 20 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:50 triệu; Phí tư vấn kỹ thuật: 10 triệu; Chi phí khác: Có thể thiết kế trang thiết bị với quy mô nhỏ hơn theo yêu cầu khách hàng. Có thể liên
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN MỰC XÀ KHÔ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nguyên liệu mực tươi được xử lý màu, mùi bằng hoá chất, phụ gia thực phẩm trong dung dịch đệm photphate. Sau đó chế các các sản phẩm mực xà tẩm vị, miến mực xà và mực xà khô. Nguyên liệu → Xử lý → Phục hồi → Phơi sấy → Mực xà khô Nguyên liệu → Xử lý → Hấp → Xé sợi → Tẩm gia vị → Sấy → Bao gói, tiệt trùng → Miến mực Nguyên liệu → Xử lý → Phục hồi → Phơi sấy → Nướng → Cá, xé → Tẩm gia vị → Sấy → Bao gói, tiệt trùng → Miến xà tẩm gia vị.
Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản; Giá thành đầu tư thấp; Hiệu quả kinh tế cao
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu đồng; Phí đào tạo: 2 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết:5 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 5 triệu đồng; Chi phí khác: 3 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: Hoàn thành và bàn giao công nghệ sau khi hợp đồng được ký kết 2 tháng; Bảo hành đến khi sản phẩm sản xuất bán ra được thị trường
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN MUỐI BIỂN THÔ SẠCH THÀNH MUỐI SẠCH, MUỐI SIÊU SẠCH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5241: Khai thác nguyên liệu hoá học, nông hoá và muối mỏ
Ưu điểm của CN/TB: Vốn đầu tư thấp phù hợp kinh tế Hộ diêm dân, Hợp tác xã, Diêm nghiệp Thiết bị chế tạo trong nước dễ vận hành dễ thay thế đổi mới thiết trong vòng 1-

2năm Chất lượng có thể đạt tới trên 99%NaCl, có thể xuất khẩu, thỏa mãn những khách hàng có yêu cầu cao nhất.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20% lợi nhuận; Giá máy móc thiết bị: 25.000.000 - 100.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 5.000.000 - 20.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:theo thỏa thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: 5.000.000 VNĐ; Chi phí khác: phí chuyển giao công nghệ chuyển th
Thời gian và hình thức bảo hành: 10 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân Khoa học và Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁC LOẠI CHITIN VÀ CHITOSAN TỪ VỎ THUỶ HẢI SẢN (TÔM, CUA, MAI, MỰC), ĐẶC BIỆT LOẠI CHITOSAN DÙNG TRONG Y TẾ VÀ THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Dư phẩm thuỷ hải sản (vỏ tôm, cua, mai mực) nhặt rửa sạch, tiến hành loại bỏ các muối vô cơ, loại bỏ protein và các tạp chất, rửa sạch, sấy khô, thu được chitin, tiếp tục quá trình chuyển hoá hoá học sẽ thu được vật liệu chitosan - Công suất tính theo ca: theo qui mô khách hàng yêu cầu (từ 100 kg/1 năm - 100 tấn/1 năm)
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Có nhiều loại chitin/chitosan khác nhau để dùng trong các lĩnh vực khác nhau: + Dùng trong nông nghiệp + Dùng trong công nghiệp (xử lý nước thải và làm trong nước sinh hoạt) + Dùng trong y tế và thực phẩm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 76: Y học và y tế, 8753: Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải
Ưu điểm của CN/TB: Nguyên liệu nguồn gốc thiên, là dư phẩm của ngành chế biến thuỷ hải sản, sẵn có, rẻ tiền; Công nghệ đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư không nhiều, thiết bị chế tạo được ở trong nước; Có thể sản xuất ra nhiều loại sản phẩm chitin, chitosan dùng cho các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tuỳ theo qui mô sản xuất); Giá máy móc thiết bị: khoảng 1,5 tỷ đồng; Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:15.000.000 VNĐ - 20.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác

Thời gian và hình thức bảo hành: Đảm bảo 3 mẻ sản xuất liên tục cho ra sản phẩm đạt yêu cầu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM ĐÔNG LẠNH XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB:

- **Công nghệ sản xuất các sản phẩm đông lạnh xuất khẩu:**

Nguyên liệu - Rửa - Phân cỡ - Rửa - Luộc - Làm nguội - Xử lý - Phân cỡ - Xếp khuôn - Cấp đông - Bao gói - Bảo quản - Xuất khẩu.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm chi phí, chất lượng sản phẩm cao.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Việt Trường

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẤT MÀU XANH NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN (TỪ CÁC LOẠI LÁ CÂY) DÙNG LÀM CHẤT MÀU THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: Tuỳ theo quy mô sản xuất mà khách hàng yêu cầu Lá cây (tre, nứa, mai, trúc, giang, vầu...) → sơ chế → tách chiết chất màu xanh (diệp lục tố) → ổn định chất diệp lục tố → loại dung môi → loại bỏ sắc tố vàng → tinh chế → sấy loại nước → phẩm màu xanh dùng trong thực phẩm Nguyên liệu: Phẩm màu xanh lá cây tươi, bền màu, không độc, có loại tan trong rượu, cồn, dầu, có loại tan trong nước
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6535: Công nghiệp bánh kẹo, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Dùng nguyên liệu thiên nhiên có sẵn ở Việt Nam (lá tre nứa); Công nghệ tương đối đơn giản, đầu tư ít, dễ thực hiện; Cho sản phẩm chất màu tươi đẹp, bền màu
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tuỳ theo qui mô sản xuất); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:15.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng)
Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BỔ DƯỠNG LÀM TĂNG TRÍ NHỚ CHỐNG STRESS, TRẦM CẢM TỪ MỘT LOẠI RAU Ở VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình công nghệ: Thu hái, phân loại rau → Rửa thường → Rửa bằng nước ôzôn hay Peroxide → Sấy → Nghiền bột → Đóng gói (Viên nang cứng hay chà túi lọc). Quy cách sản phẩm tạo ra: viên nag cứng chứa bột rau, trà túi lọc chứa bột rau mỗi gói 2 gam. Công suất theo nhu cầu; đạt tiêu chuẩn cơ sở.
Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: có các hoạt chất Bacoside A,B
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc, 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, có hiệu quả cao
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Cơ sở mua sắm theo hướng dẫn; Giá máy móc thiết bị: 10 triệu; Phí đào tạo: 10 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:20 triệu; Phí tư vấn kỹ thuật: 10 triệu; Chi phí khác: Nếu cơ sở đã sản xuất trà túi lọc, dược phẩm có thể giảm chi phí tư vấ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN KHÔNG ĐỘC HẠI DÙNG ĐỂ LỌC TRONG VÀ BẢO QUẢN ĐỒ UỐNG

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong thực phẩm do chúng tôi cung cấp, đã chế tạo ra chế phẩm sinh học PDP là chất kết tụ sinh học không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống
- Công suất (tính theo ca): theo yêu cầu của khách hàng

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật khác: không độc hại, dùng an toàn cho người

Lĩnh vực áp dụng: 6543 Công nghiệp bia, 6545: Công nghiệp rượu

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư ít, tạo ra sản phẩm không độc hại, bổ dưỡng cơ thể

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 60.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 100.000.000 - 200.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 10.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:5.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 5.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MUỐI CAO SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Sản lượng muối đạt: 120-150 tấn/ha/năm Xử lý nước biển tại hồ trưng phát: Kết tủa MgO bằng nước vôi, nâng độ mặn lên 30g/lít Cô đặc nước biển theo phương pháp bay hơi lập thể phun mù + dàn bay hơi kiểu lưới làm tăng bề mặt bay hơi. Nước chát được gom vào bể bảo quản trong ngày Kết tinh muối bằng phương pháp phun nước chạt được hâm nóng nhờ năng lượng mặt trời và hiệu ứng lồng kính.

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị chế tạo trong nước, phù hợp khí hậu và thời tiết Việt Nam; Giảm giá thành muối 30-50%; Chất lượng muối tương đương muối công nghiệp của Australia

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân Khoa học và Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC GIẢI KHÁT VALICHI CÓ TÁC DỤNG PHÒNG CHỐNG UNG BƯỚU, TIỂU ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Tiêu chuẩn đạt: TCVN Sản xuất một số loại nấm ăn như Vân Chi, Linh chi, Bào Ngư, nấm rơm, mộc nhĩ. Quy cách sản phẩm tạo ra: nước uống giải khát tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. Công suất theo hợp đồng
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Có thể tách 2 phần công nghệ ra riêng (sản xuất nhóm và đồ hộp). Có tác dụng cao, công nghệ đơn giản áp dụng cho xí nghiệp vừa và nhỏ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10 triệu; Giá máy móc thiết bị: Tuỳ theo yêu cầu; Phí đào tạo: 25 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:50 triệu; Phí tư vấn kỹ thuật: 25 triệu; Chi phí khác: Có thể thương lượng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT NƯỚC PEROXIDE DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT NƯỚC TINH KHIẾT VÀ NƯỚC SÁT TRÙNG

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình công nghệ: Bơm hút nước → Lọc thô → Lọc tinh → Peroxide hoá → Đóng chai, sử dụng. Nước tinh khiết Peroxide hoá có tác dụng khử trùng trong 6 tuần, khử kim loại nặng, dư lượng các thuốc trừ sâu diệt cỏ và độc chất khác.
Công suất: 10,20,50,100 m3/h
Tiêu chuẩn đạt được: TCNN (Pháp); Đảm bảo tiêu chuẩn nước uống tinh khiết
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Tác dụng khử khuẩn, khử độc cao hơn công nghệ ozôn (thời gian gấp 160 lần ozôn)
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 5 triệu; Giá máy móc thiết bị: 120 - 150 triệu (tuỳ theo công suất); Phí đào tạo: 5 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:5 triệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHỤ GIA THỰC PHẨM PDP NGUỒN GỐC THIÊN NHIÊN, KHÔNG ĐỘC HẠI, CÓ THỂ THAY THẾ HÀN THE TRONG CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu thiên nhiên là dư phẩm thuỷ hải sản (vỏ tôm, cua, mai, mực...), nghiên cứu tạo ra chế phẩm PDP không độc hại đạt tiêu chuẩn VSATTP dùng trong chế biến và bảo quản các loại thực phẩm khác nhau, thay thế hàn the độc hại. - Công suất tính theo ca: theo yêu cầu khách hàng (có nhiều qui mô công nghệ khác nhau).
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: không độc hại, dùng an toàn cho người, có 21 chỉ tiêu về độ ẩm, độ tinh khiết, độ pH, hàm lượng tro, hàm lượng Nitơ toàn phần, hàm lượng sunfat, clorua, asen, camin, kim loại nặng theo chì. Bột PDP là phụ gia thực phẩm chế biến và phụ gia bảo quản thực phẩm. PDP có thể làm giòn, dai, giữ hương vị, màu sắc... của thực phẩm chế biến.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở, Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Tạo ra phụ gia thực phẩm nguồn gốc thiên nhiên dùng an toàn cho người, đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, có thể thay thế hàn the độc hại, giá cả được người tiêu dùng chấp nhận; Nguyên liệu ban đầu sẵn có, rẻ tiền ở Việt Nam; Công nghệ cao, tương đối đơn giản, dễ thực hiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 1,5 tỷ đồng (do bên mua đặt gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:15.000.000 VNĐ; Phí tư vấn kỹ thuật: 10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp
Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC - THỰC PHẨM BỔ DƯỠNG CƠ THỂ TỪ CHITOSAN

Mô tả quy trình CN/TB: Từ nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do chúng tôi cung cấp, sẽ tạo ra viên nang Thuốc - Thực phẩm bổ dưỡng cơ thể bằng công thức bào chế riêng của chúng tôi
- Công suất tính theo ca: tuỳ theo qui mô sản xuất yêu cầu
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: thuốc dùng an toàn, không độc, có tác dụng bổ dưỡng cơ thể và phòng chống một số bệnh phổ biến hiện nay

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến, 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng dư phẩm nguyên liệu nguồn gốc thiên nhiên của Việt Nam; Giá thành rẻ hơn các thuốc nhập ngoại cùng loại nhưng tác dụng tương đương.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 80.000.000 VNĐ (kể cả toàn bộ hồ sơ đăng kí sản xuất và lưu hành sản phẩm trên toàn quốc); Giá máy móc thiết bị: 300.000.000 - 500.000.000 VNĐ (do bên mua đặt gia công, chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

CÔNG NGHỆ Ủ VỎ CÀ PHÊ PHẾ THẢI LÀM PHÂN HỮU CƠ VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB: 2000-3000 tấn/ năm; Công nghệ sử dụng các chủng vi sinh vật tuyển chọn có khả năng phân huỷ mạnh Cellulose và lignin trong vỏ cà phê, rút ngắn quy trình ủ chỉ còn 3 tháng, diệt sạch mầm sâu bệnh trong nguyên liệu. Bổ sung các chủng cố định N, và phân giải. Sản phẩm có chỉ tiêu vượt TCVN về phân vi sinh.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 8753: Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 500.000.000đ; Phí đào tạo: 20.000.000đ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT CÁC LOẠI CỐM BẢO KIỆN CÓ TÁC DỤNG TĂNG TRÍ NHỚ, BỔ NÃO, CHỐNG STRESS

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ sinh học, hữu cơ trồng cây nguyên liệu Brahmi chủng Ấn Độ: Loại rau dê trồng, trên đất ẩm, chịu phèn, chịu mặn. Công nghệ sản xuất loại cốm bảo kiện có tác dụng tăng trí nhớ, bổ não và chống stress. Đây là sản phẩm có nhu cầu cao trên thị trường hiện nay khi thế giới bước vào thời đại kinh tế tri thức, thời đại công nghệ thông tin, sự quá tải về thông tin, cần tăng năng suất lao động trí óc. Nhiều công trình khoa học trên thế giới chứng minh rau Brahmi có tác dụng tăng trí nhớ, chống stress, tăng sinh lực, bổ tim... Công nghệ này chế biến rau Brahmi sao cho giữ được các hoạt chất bacoside A và bacoside B, giảm chất đắng và tạo ra loại cốm thơm, ngon, bổ. Thu hái làm sạch Brahmi → Sấy lạnh → Nghiền bột → Khử đắng → Trộn phụ gia làm cốm → Đóng gói.
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Bột cốm có mùi thơm sữa đặc trưng, vị ngọt đậm, màu tuỳ theo ý thích; Độ ẩm <12%; Độ nhiễm khuẩn, dư lượng pesticide, hàm lượng kim loại nặng dưới mức cho phép
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: Theo công suất thiết kế; Phí đào tạo: 10 triệu; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT LOẠI CỐM BẢO KIỆN CÓ TÁC DỤNG GIẢM MẬP, HỖ TRỢ PHÒNG CHỐNG BỆNH TIỂU ĐƯỜNG, TIM MẠCH, CÁC BỆNH NHIỄM SIÊU VI (VIÊM GAN), NHIỄM KHUẨN, NHIỄM NẤM TỪ DẦU DỪA TINH LUYỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Sơ đồ quy trình: Dầu dừa thô → Lọc → Tẩy mùi → Đóng chai → Dán nhãn → Xuất xưởng. Mua dầu dừa thô của các cơ sở có độ tin cậy, dầu dừa thô mua về được kiểm tra về cảm quan (màu sắc vàng nâu nhạt, mùi thơm dừa, không cặn, không có mùi lạ, trong không vẩn đục) sau đó được lọc lại để loại bỏ tạp chất (nếu có). Sau đó dầu dừa thô được tẩy mùi bằng than hoạt, lọc lại rồi đóng chai. Dầu dừa tinh luyện được kiểm tra lại (bằng cảm quan phải trong, thoảng mùi dừa nhẹ, màu vàng nhạt) rồi đóng chai, dán nhãn, date. Kiểm tra lần cuối nhãn, date trước khi xuất xưởng.
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Dầu dừa tinh luyện không mùi, trong vắt,màu vàng nhạt đặc trưng; Độ nhiễm khuẩn, hàm lượng kim loại nặng dưới mức cho phép
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: Theo công suất thiết kế; Phí đào tạo: 10 triệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ TĂNG ĐẠM NƯỚC MẮM

Mô tả quy trình CN/TB: Nước mắm sau khi ủ bằng phương pháp bình thường có độ đạm từ 8 – 200N, được chắt ra và đem vào hệ thống cô chân không làm việc ở nhiệt độ và áp suất thấp. Sau khi cô nước được tách một phần và muối cũng được tách ra nhằm giảm độ mặn của sản phẩm. Đây là phương pháp nâng cao độ đạm mà không phải sử dụng bất kỳ một loại hóa chất nào khác. Thiết bị được chế tạo bằng Inox SS316, khả năng chống ăn mòn hóa học rất cao Hệ thống đã được tối ưu hóa các quá trình làm việc, không thất thoát nguyên liệu, không làm thay đổi tính chất sản phẩm, khả năng tách nước và muối cao Tiết kiệm nhiên liệu sử dụng, buồng trao đổi nhiệt được cách nhiệt tốt Hệ thống kiểm soát và cấp nhiệt hoàn toàn tự động, kiểm soát và điều khiển theo nhiệt độ cài đặt cho từng loại sản phẩm Nhiệt độ và áp suất điều chỉnh được từ 50 – 1000C, 0,6 – 0,9 atm, có timer hẹn giờ làm việc và thông báo Sản phẩm nước mắm sau khi cô có thể lên tới 50-60oN Đạt TCVN Công suất: 300 – 1.000 lít/mẻ
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 120 triệu VNĐ (M500L); Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC MẶT BẰNG CHẤT KEO TỤ PAC-HAPI

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 100- 300 mét khối/ngày đêm
Quy trình công nghệ: Nước nguồn + Hoá chất $\rightarrow$ Bể phối trộn $\rightarrow$ Bể lắng $\rightarrow$ Bể lọc $\rightarrow$ Khử trùng $\rightarrow$ Bể chứa. Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng cung cấp chủ yếu dùng cho các vùng nông thôn xây dựng trạm cấp nước tập trung phục vụ từ 500-600 hộ dân.
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7094: Sử dụng tổng hợp và bảo vệ tài nguyên nước, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị lắp đặt cho công trình có sẵn trong nước, dễ vận hành
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC NGẦM, NƯỚC MẶT CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 0,8 - 1 mét khối/h. Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu và cung cấp.
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7094: Sử dụng tổng hợp và bảo vệ tài nguyên nước, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị lắp đặt có sẵn trong nước, dễ vận hành
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CUNG CẤP CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG TRONG CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN VÀ TRỒNG TRỌT

Mô tả quy trình CN/TB: - Cung cấp các chế phẩm sinh học như BIOI, BIOII, BIOIII, BIO-F, BIO-AP, PB, VEM, Nitrosomonas, Nitrobacter, các Enzym tiêu hoá (-amylase, protease, cellulase), các chế phẩm bột vi sinh vật sống như: chế phẩm Lactobacillus, chế phẩm Saccharomyces, chế phẩm Bacillus.; - Các sản phẩm trên được cung cấp ở dạng chế phẩm gốc, các Công ty đóng gói và dán nhãn theo thương hiệu của Công ty.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: - Các công ty sản xuất thuốc thú y, thuocó thuỷ sản, thức ăn chăn nuôi,...; - Các công ty, xí nghiệp sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh
Chào giá tham khảo: Thoả thuận
Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG VÀ Ô NHIỄM NƯỚC NGẦM BẰNG KỸ THUẬT THUỶ VĂN ĐỒNG VỊ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Những đơn vị có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN CÁ

Mô tả quy trình CN/TB: 10- 50 kg/mẻ/20- 30 phút;
Tiêu chuẩn đạt được:TCNN
Xay (nghiền) - đùn - cắt khúc hoặc cán tấm - chiên hoặc hấp.
Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Ưu điểm của CN/TB: - Công nghệ tương đương của nước ngoài; - Giá thành chỉ bằng 1/2 hoặc 1/3
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; có nhiều mức giá
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN NƯỚC GIẢI KHÁT KHÔNG GA

Mô tả quy trình CN/TB:

1. Là dây chuyền chế biến nước giải khát từ nguyên liệu thiên hiên có trình độ công nghệ hiện đại, tự động hóa cao, chất lượng sản phẩm làm ra có thể so sánh với các sản phẩm được sản xuất trên các dây chuyền ngoại nhập .
2. Qui trình công nghệ:

Nguyên liệu thiên nhiên - Vò, ép, xay - Trích ly - Lọc - Pha trộn thanh trùng - Chiết chai - Đóng nắp - Co nhãn - Tồn trữ - Phân phối.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Công suất/Năng suất: 10.000 – 30.000 chai/ngày
Kích thước lắp đặt: *5x20 (m)*
Trọng lượng:
Yêu cầu đầu vào:

Nhân lực: 01 Kỹ thuật (Kỹ sư, KTV); 02 Công nhân
Năng lượng: Điện 15kW
Nhà xưởng, đất đai: 100 m^2
Nguyên liệu: các loại nguyên liệu thảo dược thiên nhiên, đường, các phụ gia thực phẩm cho phép.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: toàn bộ máy móc thiết bị của dây chuyền 600.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN THỊT

Mô tả quy trình CN/TB: 10- 50 kg/mẻ/20- 30 phút; TCNN; Xay (nghiền) - tạo viên - hấp hoặc chiên. Hoặc Xay (nghiền) - đùn - cắt khúc hoặc cán tấm - chiên hoặc hấp.
Lĩnh vực áp dụng: 6559: Công nghiệp thịt và chế biến gia cầm
Ưu điểm của CN/TB: - Công nghệ tương đương của nước ngoài; - Giá thành chỉ bằng 1/2 hoặc 1/3
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; có nhiều mức giá
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng về nhân công và vật liệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐỒNG BỘ CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC DÙNG ĐỂ TẠO MÀU NƯỚC, XỬ LÝ Ô NHIỄM VÀ PHÒNG BỆNH CHO TOM BẰNG PHƯƠNG PHÁP VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB: - lắp đặt dây chuyền thiết bị ở quy mô vừa- nhỏ, gọn bố trí trong diện tích 48-60 mét vuông để sản xuất các chủng vi sinh vật từ Hud1, Hud2... đến Hud9 Tiến hành sản xuất dịch men vi sinh từ các giống để mỗi năm tạo ra 100.00 lít dịch men vi sinh đặc hiệu có mật độ >10 tỷ con/ml Sử dụng chất bảo quản thích hợp để tạo ra chế phẩm thương phẩm dạng lỏng hoặc dùng chất mang cao cấp chuyển thành thương phẩm dạng bột mang ký hiệu: + Chế phẩm vi sinh Hud567 chuyên xử lý nước hồ ao nuôi tôm 15.000 kg/ha/năm
+ Chế phẩm Biof- Hudavil chuyên trộn vào thức ăn cho tôm để tăng cường chuyển hoá thức ăn, phòng và trị bệnh đường ruột. Liệu dùng thường xuyên 1 phần nghìn trọng lượng thức ăn. Liều trị bệnh 1% trọng lượng thức ăn tương ứng .
+Công suất: 3000- 5000 kg/năm - Lắp đặt một dây chuyền chế biến mùn hữu cơ vi sinh làm chất mang các chủng vi sinh vật để tạo ra chất gây màu nước (phân phân chuồng và

phân hoá học) Công suất: 5.000 tấn hữu cơ vi sinh- Hud 5 chuyên tạo màu nước và phù du cho ao tôm - Dây chuyền sản xuất chế phẩm diệt cá tạp từ thực vật truyền thống > Liều dùng đặc hiệu ở nồng độ 2,5 - 5 ppm trong nước Lượng sản phẩm bước đầu > 5.000 ha hồ nuôi Dây chuyền công nghệ sử dụng cho các Trung tâm ứng dụng KHCN của tỉnh và thành phố; Các doanh nghiệp đang sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh; Các doanh nghiệp, trang trại vật tư thuỷ sản, các trang trại nuôi trồng thuỷ hải sản ở vùng có diện tích 3.000- 5000 ha hồ nuôi tôm cá.

Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Các chế phẩm giá rẻ (khoảng 30% giá ngoại nhập); Chủ động sản xuất từ nguồn nguyên liệu trong nước, công nghệ tiện sử dụng, thời gian chuyển giao, đào tạo <3 tháng; Các chế phẩm đồng bộ suốt mùa vụ nuôi trồng (trừ thức ăn), có độ tin cậy cao, tạo kỹ thuật nuôi an toàn, hạn chế dịch bệnh, rủi ro ít. Các chế phẩm đều có nguồn gốc thiên nhiên .

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Trọn gói: 1.500 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: 250.000.000 đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

DÂY CHUYỀN RỬA, XỬ LÝ TRÁI CÂY XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB: 250- 400 trái/mẻ/15- 30 phút.

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

Dây chuyền gồm 5 thiết bị, nối tiếp, dài 20m. Bao gồm: Thiết bị cấp liệu - bồn rửa tự động - bồn ngâm thuốc - thiết bị làm khô chậm - thiết bị lựa cỡ: trái cây đưa vào đầu này và nhận trái cây đã làm sạch, xử lý thuốc, lựa cỡ ở đầu kia. Điều khiển hoàn toàn tự động bằng vi xử lý.

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm.

Ưu điểm của CN/TB: - Công nghệ tương đương với của Mỹ và Châu Âu. - Giá thành chỉ bằng 1/5 so với các thiết bị ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 400.000.000VND

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng về nhân công và vật liệu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT NƯỚC UỐNG ĐIỆN GIẢI 100- 1.000 LÍT/H

Mô tả quy trình CN/TB: Nước điện giải là nước tinh khiết 120% được sản xuất từ nước kiềm yếu được hiểu là nước khoáng, sử dụng công nghệ mới nhất của Nhật Bản Từ nguồn nước ngầm hay nước thủy cục, được xử lý qua khâu tiền xử lý trước khi qua hệ thống lọc thẩm thấu ngược RO (Reverse Osmosis System), nước đã được làm sạch và đưa vào bồn điện giải với điện cực dương bằng than hoạt tính BINCHOTAN có nhiệm vụ hấp thụ hoàn toàn clorine tự do và các chất gây hại khác còn sót lại trong nước, đồng thời giải phóng các khoáng chất như K+, Ca2+,.. tạo ra một loại nước có tính kiềm yếu và có hàm lượng khoáng nhất định tồn tại dưới dạng ion, khi uống con người rất dễ hấp thụ Nước uống có tác dụng phục hồi sức khỏe nhanh chóng, giảm stress,... Máy gọn nhẹ rất dễ lắp đặt và dễ vận hành mẫu mã phù hợp với các công ty, bệnh viện, trường học Có hệ thống tự động điều khiển và kiểm soát các quá trình làm việc của máy. Như: mức nước bồn chứa nguồn, bồn điện giải, áp suất làm việc, thông báo các sự cố,… Nước sau xử lý đạt tiêu chuẩn nước uống TCVN và quốc tế Đạt TCVN Công suất: 100-1.000 lít/h Kích thước máy nước điện giải 150 lít/h: 700 x 1.500 x 1.300 (mm) Trọng lượng: 120 Kg
Lĩnh vực áp dụng: Sản xuất nước uống đóng chai hay bình 20 lít Nước uống trực tiếp cho các công nhân, trường học, bệnh viện
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 25 – 120 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT NƯỚC GIẢI KHÁT

Mô tả quy trình CN/TB: Nước sinh hoạt → Lọc bẩn cơ học → Khử mùi → Diệt khuẩn → Bơm → Bình tạo SODA (dàn làm lạnh) + Phối liệu (nước tiệt trùng, đường kính, hương liệu) → Bơm → máy đóng chai. Đây là công nghệ được chuyển giao từ nước ngoài vào đợc công ty TNHH Elimo cung cấp.
Tiêu chuẩn đạt được: TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 900 USD/máy 5 val, 1900 USD máy 12 val
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

HỆ THỐNG CHẾ BIẾN CÀ PHÊ NHÂN XUẤT KHẨU

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần cơ khí Vi Na Nha Trang

HỆ THỐNG SẤY CÀ PHÊ

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần cơ khí Vi Na Nha Trang

HỆ THỐNG XỬ LÝ AS QUY MÔ HỘ GIA ĐÌNH PHỤC VỤ NƯỚC ĂN UỐNG

Mô tả quy trình CN/TB:Hệ thống xử lý As theo quy mô hộ gia đình: Nước nhiễm As được chạy qua cột nhồi chất hấp phụ As. Tốc độ lọc 20ml/phút, nếu hàm lượng As trong mẫu nước chứa 0,3mg/l thì sau 3 tháng sử dụng liên tục phải tái sử dụng lại cột. Nếu hàm lượng As<0.3mg/l thì thời gian sử dụng cột lâu hơn. do vậy, cần kiểm tra hàm lượng As trước và sau khi sử lý bằng KIT As.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản; hiệu quả kinh tế cao, loại được 90-99% As nếu mẫu nước chứa hàm lượng As<0.5mg/l; Hệ thống xử lý theo quy mô hộ gia đình gọn, chi phí ban đầu thấp, không gian đặt hệ thống xử lý As nhỏ nên rất phù hợp với các gia đình ở thành phố, thị xã
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300.000 VND/1 cột hấp phụ As cho hộ gia đình; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CẤP

Mô tả quy trình CN/TB: Nước ngầm -> Bơm -> Bể chứa 1 -> Tháp làm thoáng (khử mùi & khử sắt) -> Lắng đứng -> Hệ làm mềm -> Hệ lọc 1 -> Hệ tiệt trùng (Ozone/NaOcl/UV) -> Lọc tinh -> Bể chứa 2 (nước sử dụng) Công suất tính theo ca : 5 đến 50 m3/h
Tiêu chuẩn đạt được : TCVN
Xử lí nguồn nước cứng và ô nhiễm Hệ thống điều khiển tự động 100%
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Chủ động trong linh kiện,vật tư thay thế - Giá thành xử lí rẻ - Thiết bị xử lí theo mô hình hợp khối, tiết kiệm mặt bằng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CẤP NHIỄM PHÈN SẮT

Mô tả quy trình CN/TB:
Quy trình công nghệ*:* Nước giếng hoặc nước đầu vào → Bể chứa hoặc bồn chứa nước → Hệ thống lọc thô (có vật liệu lọc 1) → Hệ thống lọc khử khoáng (có vật liệu lọc 2) → Nước đầu ra sử dụng sinh hoạt. Nước sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn nước ăn uống và sinh hoạt theo TC1329/02BYT Công suất: 5-20 m3/h
Tiêu chuẩn đạt được*: TCVN, WHO*
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống được điều khiển hoàn toàn tự động; Diện tích mặt bằng sử dụng chỉ bằng 50% so với công nghệ truyền thống; Chu kỳ vận hành lâu hơn công nghệ truyền thống do ít bị tắc nghẽn; Có thiết bị kiểm tra, giám sát áp lực hệ thống để xác định chu kỳ lọc.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200-400 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

NHẬN NGHIÊN CỨU THEO ĐƠN ĐẶT HÀNG CÁC SẢN PHẨM THUỐC CHỮA BỆNH, VẬT LIỆU Y SINH, MỸ PHẨM,CÁC SẢN PHẨM DÙNG TRONG THỰC PHẨM, NÔNG NGHIỆP ĐI TỪ VẬT LIỆU POLYME SINH HỌC CHITOSAN

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu chitosan với chất lượng khác nhau theo đơn đặt hàng,xây dựng tiêu chuẩn chất lượng cho từng sản phẩm, nghiên cứu độc tính, tác dụng dược lý, độ ổn định, công nghệ sản xuất ra các dạng sản phẩm tiêu dùng theo yêu cầu, thử nghiệm sản phẩm vào thực tế, hoàn chỉnh bộ hồ sơ xin cấp phép đăng kí sản xuất, lưu hành trong nước.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Y tế, mỹ phẩm, thực phẩm, nông nghiệp, công nghiệp (xử lý nước thải, thu hồi kim loại nặng)
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

QUY TRÌNH CHẾ BIẾN VỎ QUẢ CACAO VÀ VỎ XƠ MÍT LÀM THỨC ĂN CHO BÒ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Vỏ cacao: Phơi và sản xuất vỏ quả cacao làm thức ăn cho bò. Ủ chua yếm khí để dự trữ làm thức ăn cho bò.
- Vỏ xơ mít: Ủ chua yếm khí để dự trữ làm thức ăn cho bò.
- Thông số kỹ thuật khác: Bảo quản được từ 3 tháng trở lên, đủ tiêu chuẩn làm thức ăn cho bò.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6839: Ngành chăn nuôi
Ưu điểm của CN/TB: Dễ áp dụng trong sản xuất. Giá thành hạ. Có thể áp dụng ở quy mô chăn nuôi nhỏ nông hộ.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN XOÀI SẤY BÁNH XOÀI, GIẤM XOÀI VÀ XOÀI XÍ MUỘI

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu hướng dẫn của nhà sản xuất, Quý khách vui lòng liên hệ với nhà sản xuất. Công suất : 250 kg nguyên liệu/mẻ Đạt TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Đồng bộ và tái sử dụng được các phụ phẩm chế biến các sản phẩm khác. Thiết bị chế tạo trong nước. Giá thành hạ
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 200 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu bảo quản & chế biến rau quả Trường ĐH Nông Lâm

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HẠT GIỐNG LAI ĐA DÒNG CÀ PHÊ VỐI

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình công nghệ sản xuất hạt giống lai đa dòng cà phê vối gồm:
- Trồng 4 dòng bố mẹ theo hàng riêng rẽ tại khu cách ly, áp dụng quy trình chăm sóc đặc biệt.
- Thu hoạch quả chín - loại quả không đạt tiêu chuẩn sản xuất giống - xát - làm sạch nhớt - phơi đạt độ ẩm khoảng 30 - 35 phần trăm - loại hạt không đạt tiêu chuẩn - đóng bao bì.
- Công suất: 6 - 8 tấn hạt giống lai/ha/năm.
- Thông số kỹ thuật khác: Hạt giống đạt tỷ lệ nảy mầm hơn 90 phần trăm trong thời gian < 4 tháng.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Năng suất cao 4 - 5 tấn nhân/ha, cỡ hạt lớn (tỷ lệ R1 tăng hơn giống cũ 30 - 40 phần trăm), kháng cao với bệnh vi sắt.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

QUY TRÌNH NHÂN CÀ PHÊ CHÈ LAI BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CẤY PHÔI VÔ TÍNH

Mô tả quy trình CN/TB:

- Mảnh lá cà phê - Tạo phôi vô tính - Tái sinh cây hoàn chỉnh từ phôi vô tính - Huấn luyện cây con trong vườn ươm - Xuất cây đạt tiêu chuẩn.
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Sản xuất cây con có đặc điểm giống cây mẹ, sản xuất đồng loạt. Quần thể cây đồng đều khi trồng ngoài đồng.
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

SẢN XUẤT NƯỚC TƯƠNG TỪ ĐẬU NÀNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP LÊN MEN

Mô tả quy trình CN/TB: Hạt đậu nành (Ngâm, hấp; Cấy mốc) → Nuôi ủ bán rắn 2 ngày (+nước, muối) → Ủ 1 tháng (+VSV gây mùi) → Tiếp tục ủ 12 tháng (Lọc): → Dịch lọc (Khử trùng) → Đóng chai → Bã tương (+Đường, Gia vị) → Tương đặc Công suất: 2000 lít/ngày Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: - Nước tương: 10% đạm - Không chứa độc tố và vi sinh vật gây bệnh
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6541: Công nghiệp lên men
Ưu điểm của CN/TB: Ở nước ta từ xưa đến nay, nước tương được sản xuất bằng phương pháp hoá giải, phương pháp này không những gây ảnh hưởng sức khoẻ người sản xuất (tiếp xúc với hoá chất) và người tiêu thụ (hàm lượng 1,3 dichloropropanol cao hơn nồng độ cho phép) mà còn gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Do đó, việc sản xuất nước tương bằng phương pháp lên men vi sinh rất được quan tâm trong những năm gần đây, chúng tôi đã chọn được một số chủng vi sinh vật dùng trong sản xuất nước tương như: nấm chủng sợi Aspergillus oryzae có khả năng sinh ra enzyme protease và -amylase cao, và các chủng vi khuẩn lactic và nấm men tạo hương. Sau 3 tháng lên men, nước tương thành phẩm có chất lượng tương đương với nước tương ngoại nhập. Ngoài sản phẩm chính là nước tương, còn có sản phẩm phụ là tương đặc.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu (theo thoả thuận của khách hàng)
Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng: 6 tháng. Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

SẢN XUẤT THỨC ĂN CHĂN NUÔI GIA SÚC, GIA CẦM, THUỶ SẢN (TÔM, CÁ...) BẰNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC (CÔNG NGHỆ ENZYM VÀ VI SINH) QUI MÔ VỪA VÀ NHỎ PHỤC VỤ TRANG TRẠI, GIA TRẠI VỚI CÔNG SUẤT TỪ 100-120 TẤN/NĂM

Mô tả quy trình CN/TB: 300-500kg/ngày. Nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi trước khi nghiền trộn đóng bao (theo tiêu chuẩn qui định) được xử lý ủ với các men tiêu hoá và vi sinh hữu ích tạo cho thức ăn dễ tiêu hoá và có chất lượng cao hơn. Sau đó sấy tiệt khuẩn, nghiền, trộn, đóng bao cho ăn luôn, không cần qua xử lý chín bằng nhiệt độ.
Tiêu chuẩn đạt được : TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6531: Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc
Ưu điểm của CN/TB: Hàm lượng các Vitamin nhóm B, C tăng; Hàm lượng các chất dễ tiêu hoá như các: Amin, đường, Alatic và axit béo tăng từ 2-3 lần; Giá thành hạ do tận dụng được các phế liệu công nghệ chế biến có sẵn; Chất lượng tăng do hàm lượng các chất dễ tiêu hoá, rất phù hợp với các vật nuôi còn non và ốm yếu.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 15-20 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 50-70 triệu VNĐ (tuỳ theo công suất); Phí đào tạo: 1-2 triệu VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:5 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng cho tới khi sản xuất ổn định
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

SỬ DỤNG BÃ KHOAI MÌ ĐỂ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ CHĂN NUÔI VÀ NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Qui trình 1 Bã khoai mì (phụ gia; Độ ẩm giống VSV) → Lên men 1 ngày (Phơi sấy ở 50oC; nghiền) → Chế phẩm BIO-D giàu enzyme Qui trình 2 Bã khoai mì (Phụ gia; Độ ẩm Giống VSV) → Lên men 2-3 ngày: → (đóng gói) Chế phẩm BIO-P Độ ẩm 60% → (Sấy) Chế phẩm BIO-P ĐỘ ẩm 12% Công suất: 1-5 tấn/ngày Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Thành phần của chế phẩm

BIO-D + Đạm:10% + Amylase: 100UI/g + Cellulase: 50UI/g Thành phần của chế phẩm BIO-P + Vi khuẩn lactic: 10^9 CFU/g + Vi khuẩn Bacillus sp: 10^8 CFU/g + Nấm men: 10^6 CFU/g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6173: Công nghệ sản xuất vi sinh vật

Ưu điểm của CN/TB: Bã khoai mì, một phụ phẩm của nhà máy sản xuất tinh bột khoai mì, nếu không kịp phơi hoặc sấy khô sẽ gây ô nhiễm môi trường xung quanh, nhất là dễ bị nhiễm nấm mốc có khả năng sinh độc tố aflatoxin gây bệnh cho gia súc và người. Do đó, với qui trình công nghệ đơn giản và thiết bị rẻ tiền, việc tận dụng bã khoai mì, chế phẩm nghèo dinh dưỡng để sản xuất chế phẩm sinh học giàu enzyme và đạm (theo qui trình 1) dùng bổ sung vào thức ăn chăn nuôi, thuỷ sản. Hoặc sản xuất chế phẩm probiotics chứa hỗn hợp vi sinh vật hữu ích (theo qui trình 2) dùng bổ sung vào thức ăn gia súc, gia cầm và thuỷ sản sẽ giúp vật nuôi tăng trưởng nhanh, giảm các bệnh đường ruột, tăng năng suất vật nuôi

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu (theo thoả thuận của khách hàng)

Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng 3-4 tháng. Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

XỬ LÝ NƯỚC CẤP, NƯỚC GIẾNG (NHIỄM PHÈN, NHIỄM MẶN,...), NƯỚC SINH HOẠT, NƯỚC TINH KHIẾT ĐÓNG CHAI, NƯỚC CẤP CHO NGÀNH DƯỢC (GMP)

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, chuyển giáo công nghệ, thiết kế, xây lắp, sửa chữa và nâng cấp, bảo hành hệ thống xử lý nước cấp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, các văn phòng, cơ quan... trong cộng đồng dân cư, trong các khu công nghiệp, chế xuất.

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

CƠ KHÍ - CHẾ TẠO MÁY

BĂNG TẢI (THIẾT BỊ SỬ DỤNG TRONG NGÀNH SẢN XUẤT THỰC PHẨM)

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Băng tải bằng cao su tổng hợp khép kín, có gân chống trượt Khung băng thép cacbon, tiết diện chữ C Gốc nghiêng băng tải 18 độ - 20 độ Dễ tháo lắp, cân chỉnh bảo dưỡng.
Công dụng: Vận chuyển sắn củ từ phễu nạp liệu tới lồng bóc vỏ Vận chuyển sắn củ sau khi rửa sạch tới máy chặt củ Vận chuyển bã sắn từ máy ép bã ra bãi Vận chuyển bột sắn ẩm từ máy ly tâm tách nước đến máy sấy.
Thông số kỹ thuật: Năng suất: 480 tấn nguyên liệu/ngày Công suất động cơ: 3.7 KW Tốc độ động cơ: 1450 vòng/phút Kích thước: 21722 x 1140 x 7674 mm
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy.

BÌNH NƯỚC NÓNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ BỔ XUNG THIẾT BỊ HỖ TRỢ ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB:

- Bình nước nóng năng lượng mặt trời sử dụng 300ngày/năm không dùng điện
- Thiết bị đun nước mở rộng tính năng của bình nước nóng năng lượng mặt trời sử dụng được cả trong các ngày mưa
- Khả năng điều chỉnh lượng nước thích hợp với các ngày ít nắng

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 5537: Chế tạo máy năng lượng
Ưu điểm của CN/TB: Với hệ thống giàn nước nóng năng lượng mặt trời công xuất lớn thì bình chứa nước nóng thể tích lớn 500 lít, 1000 lít có chất bảo ôn PU (Polyurethane) do Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín sane xuất chất lượng tương đương quốc tế nhưng giá thành rẻ hơn so với nhập ngoại. Khả năng khai thác tốt trong mọi điều kiện thời tiết và vùng miền.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Thời gian và hình thức bảo hành: Bình nước nóng năng lượng mặt trời bảo hành 12 tháng. Thiết bị hỗ trợ điện bảo hành 12 tháng.
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín

BỘ CẤP LIỆU VÀ SẤY LIỆU CHO MÁY ÉP NHỰA

Mô tả quy trình CN/TB: Bộ cấp liệu và máy sấy liệu cho máy ép nhựa. Cấp liệu: nguồn điện: 220V, 1pha, 50Hz, kích thước: 540x410x360mm, thể tích phễu chứa: 6 lít, trọng lượng máy: 11kg, khả năng cấp liệu: 300 kg/h; Bố sấy liệu: nguồn điện: 380V, 3 pha, 50Hz, quạt thổi ly tâm: 90W-1.450 vòng/phút; kích thước: 1.006x550x695mm; trọng lượng: 45kg, thể tích hiệu dụng: 25kg
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

BƠM CAO ÁP ĐỂ BƠM DỊCH SỮA TINH BỘT SẮN (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Thân được làm bằng thép không gỉ, đế làm bằng thép cacbon.
- Lưới tách tinh bột là hình nón cụt nằm ngang được làm bằng thép không gỉ, có kích thước lỗ lưới khác nhau.
- Chất xơ và tinh bột được thu hồi theo hai đường dẫn khác nhau.

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

BƠM DỊCH SỮA

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Bơm ly tâm tất cả các bộ phận tiếp xúc vois dịch sữa bột được làm bằng thép không gỉ *Công dụng:* Bơm dịch sữa bột tới các công đoạn kế tiếp Lưu lượng: 120 m3/h Công suất động cơ: 15KW Tốc độ động cơ: 1450 vòng/phút Kích thước: 792 x 314 x 530mm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

BƠM NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Bao gồm 3 loại chính: Bơm ly tâm, Bơm ly tâm đẩy cao và Bơm ly tâm tự mồi.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

- Công suất/Năng suất: từ 22 - 250 m3/giờ.
- Kích thước: D x R x C: từ 580 x 420 x 450 đến 1280 x 790 x 860 mm.
- Trọng lượng: từ 22 - 210 kg.

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6839: Ngành chăn nuôi, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: Công suất cực mạnh, gọn nhẹ, ít hao nhiên liệu, chạy êm, bền bỉ, dễ sử dụng, khả năng chịu mài mòn cao.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: từ 2.310.000 - 10.750.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

BƠM TÁCH BÃ

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Tất cả các bộ phận tiếp xúc với bột sữa được làm bằng thép không gỉ *Công dụng:* Bơm hỗn hợp dịch sữa có hàm lượng chất rắn (chất thô, xơ) cao Lưu lượng: 120 m3/h Công suất động cơ: 15 kW Tốc độ động cơ: 1480 vòng/phút Tốc độ bơm: 1480 vòng/phút Khối lượng: 125 kg Kích thước: 826 x 547 x 444 mm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

BƠM THUỶ LUÂN HBL 20-6

Mô tả quy trình CN/TB: Bơm thuỷ luân ngập dưới nước, có cấu tạo là tổ hợp của turbin hướng trục và bơm ly tâm. Khi tổ máy làm vực, áp lực nước làm quay B.CT turbin hướng trục, đồng thời BCT bơm ly tâm quay theo. Nước vào buồng bơm và được bơm lên cao. Thiết bị làm việc hoàn toàn tự động, liên tục suốt ngày đêm, không sử dụng nhiên liệu: điện, dầu, than... - Bơm HBL 20-6: loại bơm 1 cấp (1BCT bơm) q_b = 4 - 12 l/s; h_b = 3 – 24m Công suất: HBL 20-6: 1,5 - 7KW
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Thay thế cho các loại bơm điện ở vùng đồi núi xa điện lưới, có sản xuất. Thiết bị hoạt động liên tục 24h/24h; Thiết bị đơn giản, dễ lắp đặt, bảo quản; Giá thành phù hợp người dân.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BƠM THUỶ LUÂN HBL 30-12

Mô tả quy trình CN/TB: Bơm thuỷ luân ngập dưới nước, có cấu tạo là tổ hợp của turbin hướng trục và bơm ly tâm. Khi tổ máy làm vực, áp lực nước làm quay BCT turbin hướng trục, đồng thời BCT bơm ly tâm quay theo. Nước vào buồng bơm và được bơm lên cao. Thiết bị làm việc hoàn toàn tự động, liên tục suốt ngày đêm, không sử dụng nhiên liệu: điện, dầu, than...
- Bơm HBL 30-12: loại bơm 2 cấp (2BCT bơm): q_b = 4,6 - 13 l/s; h_b = 6 – 48m
- Công suất: HBL 30-12: 5 - 15KW
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất

Ưu điểm của CN/TB: Thay thế cho các loại bơm điện ở vùng đồi núi xa điện lưới, có sản xuất. Thiết bị hoạt động liên tục 24h/24h; Thiết bị đơn giản, dễ lắp đặt, bảo quản; Giá thành phù hợp người dân.
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BƠM TUA BIN NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Bơm tua bin nước còn được gọi là bơm thuỷ luân hay bơm tự động. Bơm tua bin nước có kết cấu đơn giản, bền, rẻ, dễ vận hành, được sử dụng rộng rãi ở các vùng trung du và miền núi. Bơm dùng để cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt. Bơm tua bin nước khi không bơm nước có thể lắp với các máy công tác khác như: Máy phát điện, xay sát, nghiền thức ăn cho gia súc...
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất, 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Ưu điểm của CN/TB: Không mất nhiên liệu (điện, than, dầu...), hai loại bơm này tự động đưa nước lên cao suốt ngày đêm, bơm tua bin nước không cần nhà trạm nên công tác quản lý đơn giản, vận hành dễ dàng, tuổi thọ cao... Bơm tua bin thích hợp dùng để cung cấp nước tưới ruộng, vườn và cấp nước sinh hoạt tại những khu vực không có điện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BƠM VA

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả theo catalogue
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Không mất nhiên liệu (điện, dầu, than...), bơm này tự động đưa nước lên cao suốt ngày đêm, không cần nhà trạm nên công tác quản lý đơn giản, vận hành dễ dàng, tuổi thọ cao. Thích hợp dùng để cung cấp nước tưới ruộng, vườn và cấp nước sinh hoạt tại những khu vực không có điện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BƠM VA BV 2000

Mô tả quy trình CN/TB: Bơm Va áp dụng nguyên lý hiệu ứng nước Va để bơm nước một cách hoàn toàn tự động, không cần năng lượng khác như dầu, điện, than...
- Qui trình hoạt động: dùng nươc có độ chênh áp (1,5-2m) vào bơm qua đường ống áp lực, bị chặn đột ngột bởi van va đập sinh ra áp lực nước va rất lớn. Thiết bị bơm Va được thiết kế để lợi dụng áp lực này đưa nước lên cao. Thiết bị làm việc suốt ngày đêm 24h/24h, độ tin cậy cao, tuổi thọ cao, dễ vận hành - Cấu tạo thiết bị, gồm: thân bơm, cụm van va đập, van 1 chiều, bình tích áp - q_b = 6,04 – 0,07 l/s; h_b = 3 – 24m

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất

Ưu điểm của CN/TB: Thay thế cho các loại bơm điện ở vùng đồi núi xa điện lưới, có sản xuất. Thiết bị hoạt động liên tục 24h/24h; Thiết bị đơn giản, dễ lắp đặt, bảo quản; Giá thành phù hợp người dân.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BƠM VA HBIL 420

Mô tả quy trình CN/TB: - Bơm Va áp dụng nguyên lý hiệu ứng nước Va để bơm nước một cách hoàn toàn tự động, không cần năng lượng khác như dầu, điện, than...
- Qui trình hoạt động: dùng nươc có độ chênh áp (1,5-2m) vào bơm qua đường ống áp lực, bị chặn đột ngột bởi van va đập sinh ra áp lực nước va rất lớn. Thiết bị bơm Va được thiết kế để lợi dụng áp lực này đưa nước lên cao. Thiết bị làm việc suốt ngày đêm 24h/24h, độ tin cậy cao, tuổi

thọ cao, dễ vận hành - Cấu tạo thiết bị, gồm: thân bơm, cụm van va đập, van 1 chiều, bình tích áp - q_b = 0,22 – 2,9 l/s; h_b = 6 – 60m
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Thay thế cho các loại bơm điện ở vùng đồi núi xa điện lưới, có sản xuất. Thiết bị hoạt động liên tục 24h/24h; Thiết bị đơn giản, dễ lắp đặt, bảo quản; Giá thành phù hợp người dân.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận, Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng.
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi.

BỘT ĐỒNG ĐIỆN PHÂN (BỘT CU KIM LOẠI)

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 10- 20 kg Bột đồng kim loại được sản xuất theo phương pháp điện phân dung dịch nước. Độ sạch đạt 99%, cỡ hạt trung bình: 100 mk
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5337: Sản xuất kim loại và hợp kim màu, quý hiếm
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được tạo ra từ nguồn nguyên liệu (đồng phế liệu) trong nước nên giá thành hạ, chủ động được số lượng, chất lượng đảm bảo
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÁC LOẠI BƠM CHÂN KHÔNG VÒNG NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Viện cơ học ứng dụng chế tạo mới các loại bơm hút chân không vòng nước cấp 1 và 2 cấp với công suất từ 1Kw đến 132 Kw. Kiểu VPM 32-40-50-65-100 lưu lượng: 10 đấn 230 m khối/h, áp suất: 40 đến 1013 mbar, 2.2-4Kw; Kiểu VPH 40-50-65-100-120-150-165-200, lưu lượng: 80 đến 2580 m khối/h, áp suất: từ 33 đến 1013 mbar; kiểu VPL 40-50-65-100-120-150-165-200, lưu lượng: 80 đến 3780 mét khối/h, 90 Kw-720v/f

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 8129: Kỹ thuật chân không, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÁC THIẾT BỊ GIA CÔNG ỐNG MÁY VÁT MÉP GBC CHALLENGE 15/26

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Chiều dày tôn vát Challenge 15: 6-40mm Góc vát mép vật liệu: 22,5 - 55 độ C với mọi loại thép Nguồn vào: 3 pha 380V 50-60 Hz
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

CÂN BĂNG ĐỊNH LƯỢNG NĂNG SUẤT 350 TẤN/H

Mô tả quy trình CN/TB:
Công suất: 350 tấn/h Kiểu môđun băng cân: Giá kép chuyên dùng chính xác cao. Năng suất cân lớn nhất: 350 tấn/h Tốc độ băng lớn nhất: 1.0 Chiều rộng băng: 1200 Cỡ hạt lớn nhất: 60mm Nhiệt độ vật liệu: 0-80 độ C Chiều dài băng: 8000mm Đặc tính dòng liệu: tự chảy/có tính tạo vòm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 315 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

CÂN ĐỊNH LƯỢNG 1 - 4 ĐẦU AKB

Mô tả quy trình CN/TB:
Cân tự động điện tử cỡ nhỏ điều khiển NC gồm 1 - 4 đầu cân. Cân nhỏ gọn dùng tốt cho các đơn vị có yêu cầu đóng gói bán tự động, tự động các loại nguyên liệu dạng hạt và dạng bột như: Hạt điều, gạo, đậu, bột,thuốc trừ sâu v.v...
Trọng lượng liệu có thể điều chỉnh vô cấp từ bảng điều khiển có màn hình chỉ thị LCD.
Xã liệu rung, các bộ phận tiếp liệu bằng inox 304.
Tầm cân: 5g đến 1kg. Trọng lượng cân có thể điều chỉnh tức thời trên màn hình và lưu lại trong 10 chương trình.
Sai số cân: Độ chính xác khi cân: 1%.
Điện thế sử dụng: 220VAC – 50Hz.
Công suất/Năng suất: 5g – 1 kg
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 60.000.000 - 150.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 100 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: - Tải trọng cần cân -> cân -> thu thập, xử lý -> lưu trữ trên máy tính -> hiển thị khối lượng cân - Công suất: 100 tấn - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tính năng của thiết bị:

- Nhà cung cấp đầu đo và thiết bị điện tử	G7, EU
- Kích thước bàn cân	4,5m x 14m
- Độ chính xác	cấp III - class 3
- Giới hạn cân	max 100.000kg
- Giá trị vạch chia nhỏ nhất	20kg
- Giá trị phân độ kiểm	20kg
- Số đầu đo điện tử	06 chiếc

- Khả năng quá tải 125%
- Bộ chỉ thị số Tuỳ chọn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị cân ôtô điện tử 100 tấn được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nguyên nhân của nhà sản xuất)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 40 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: - Tải trọng cần cân -> cân -> thu thập, xử lý -> lưu giữ trên máy tính -> hiển thị khối lượng cân - Công suất: 40 tấn - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các tính năng kỹ thuật của thiết bị:

- Nhà cung cấp đầu đo và thiết bị điện tử G7, EU
- Kích thướoc bàn cân 3m x 12m
- Độ chính xác cấp III - class 3
- Giới hạn cân max 40.000kg
- Giá trị vạch chia nhỏ nhất 05kg
- Giá trị phân độ kiểm 10kg
- Số đầu đo điện tử 04 chiếc
- Khả năng quá tải 125%
- Bộ chỉ thị số Tuỳ chọn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 135 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị cân ôtô điện tử 40 tấn được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nguyên nhân của nhà sản xuất)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp.

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 60 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: - Tải trọng cần cân → cân → thu thập, xử lý → lưu giữ trên máy tính → hiển thị khối lượng cân - Công suất: 60 tấn - Tiêu chuẩn: TCVN - Tính năng của thiết bị:

- Nhà cung cấp đầu đo và thiết bị điện tử	G7, EU
- Kích thước bàn cân	3m x 15m
- Độ chính xác	cấp III - class 3
- Giới hạn cân	max 60.000kg
- Giá trị vạch chia nhỏ nhất	10kg
- Giá trị phân độ kiểm	20kg
- Số đầu đo điện tử	06 chiếc
- Khả năng quá tải	125%
- Bộ chỉ thị số	Tuỳ chọn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 260 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị cân ôtô điện tử 60 tấn được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nguyên nhân của nhà sản xuất)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

CÂN ÔTÔ ĐIỆN TỬ 80 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: - Tải trọng cần cân -> cân -> thu thập, xử lý -> lưu giữ trên máy tính -> hiển thị khối lượng cân - Công suất: 80 tấn - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Tính năng của thiết bị:

- Nhà cung cấp đầu đo và thiết bị điện tử	G7, EU
- Kích thúoc bàn cân	3m x 18m
- Độ chính xác	cấp III - class 3
- Giới hạn cân	max 80.000kg

- Giá trị vạch chia nhỏ nhất	20kg
- Giá trị phân độ kiểm	20kg
- Số đầu đo điện tử	08 chiếc
- Khả năng quá tải	125%
- Bộ chỉ thị số	Tuỳ chọn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 290 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị cân ôtô điện tử 80 tấn được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nguyên nhân của nhà sản xuất)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp.

CỐI LỨT HW60A + THÙNG QUẠT TRẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng để bóc vỏ hạt lúa và tách gạo lứt, vỏ trấu thành 2 phần riêng biệt. Có thể điều chỉnh mức độ bóc vỏ theo yêu cầu. Hoàn toàn kín khít không bị rỉ dầu. Hật gạo lứt được giữ nguyên vẹn, không bị mẻ đầu. Thùng quật trấu được trang bị quạt thổi, tách gạo lứt ra khỏi vỏ trấu và thổi trấu ra ngoài khu đặt máy.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 4.623.000đồng/bộ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

CỐI TRẮNG RP700

Mô tả quy trình CN/TB:
Dùng để xát trắng gạo lứt thành gạo thành phẩm
Dễ lắp đặt vận hành.

Gạo thành phẩm sạch và bóng. Áp lực không đổi bằng cách thay đổi lực lò xo để điều chỉnh độ trắng Công suất/Năng suất: 700 kg/giờ Kích thước: 980 x 470 x 1000 mm (dài x rộng x cao) Trọng lượng: 94 kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 2.541.000 đồng cái

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

CỐI TRẮNG RP800

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng để sát trắng gạo lứt thành gạo thành phẩm. Dễ lắp đặt vận hành. Gạo thành phẩm sạch và bóng. Áp lực không đổi bằng cách thay đổi lực lò xo để điều chỉnh độ trắng.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 2.284.000 đồng/ cái

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

CÔNG NGHỆ ĂN MÒN TẠO HOA VĂN (IN CHỮ NỔI) TRÊN NỀN KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Dựa trên nguyên tắc của phương pháp là một tạo lớp phủ trên theo hình vân hoa mong muốn (âm bản) lên bề mặt khuôn, sau đó ăn mòn khuôn bằng phương pháp điện hoá hoặc hoá học đến độ sâu cần thiết. Phần không được che phủ của khuôn sẽ bị ăn mòn và bề mặt khuôn sẽ có hình dạng vân hoa theo mong muốn (dương bản) Sơ đồ công nghệ ăn mòn tạo vân hoa trên nền thép như sau: Khuôn cần tạo hoa vân $\rightarrow$ Xử lý bề mặt $\rightarrow$ Tạo lớp phủ trên bề mặt khuôn $\rightarrow$ Áp phim chế bản trên bề mặt khuôn $\rightarrow$ Ăn mòn tạo hoa vân. Tạo lớp phủ trên bề mặt khuôn gồm 4 phương pháp tuỳ thuộc độ phức tạp tạo hoa vân.

Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim

Ưu điểm của CN/TB: Tạo được các hoa văn có hình dạng tương đối phức tạp; Công nghệ đơn giản, chi phí đầu tư ban đầu thấp; Có thể tạo được các hoa vân có độ sâu tuỳ ý; Chi phí điện năng trong quá trình sản xuất thấp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 12 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 20 triệu VNĐ; Phí đào tạo: 5 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Phòng thử nghiệm nhiệt đới và môi trường - Viện Kỹ thuật Nhiệt đới - Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ÁO GIÁP CHỐNG ĐẠN, KHIÊN CHỐNG ĐẠN ÁO GIÁP CHỐNG ĐÂM

Mô tả quy trình CN/TB:
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, được Bộ Y tế cho phép lưu hành thay thế hàng nhập ngoại
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 78: Ngành quân sự
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt nam; giá thành rẻ chỉ bằng 30-50% giá nhập ngoại
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO VẬT LIỆU VÔ CƠ: VẬT LIỆU NANO KẼM VÀ OXYT KẼM TINH KHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt Nam, giá thành chỉ bằng 30- 50% giá nhập ngoại
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ LỌC NƯỚC TUẦN HOÀN BẰNG VI SINH SỬ DỤNG TRONG AQUARIUM

Mô tả quy trình CN/TB: Xây dựng + Thiết kế bể lọc - Cơ chất + Cấy vi sinh - Bơm đẩy
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Giữ sạch nước đang nuôi động vật, thuỷ sản từ 4-6 tháng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT QUẠT ĐẶC CHỦNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Viện Cơ học ứng dụng đã nghiên cứu hoàn thiện và xây dựng công nghệ sản xuất quạt đặc chủng. Quạt HV 13.0 F3: lưu lượng 45.000 m3/h, mortor 2 HP, điện áp: 220/380V; độ ồn: 74 dBA; vòng quay: 360 vòng/phút
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG LÀM NÓNG NƯỚC SỬ DỤNG THIẾT BỊ HỖN HỢP TIẾT KIỆM ĐIỆN THÔNG MINH

Mô tả quy trình CN/TB:

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN

Thiết bị riêng biệt làm nóng nước hiện nay thường dùng năng lượng điện, gas, năng lượng mặt trời. Mỗi một thiết bị riêng biệt có ưu điểm nhưng cũng có những hạn chế. Thiết bị dùng năng lượng mặt trời bị hạn chế khi mưa ròng rã trên ba ngày, và hiện nay giá điện và gas đang tăng mạnh.. Việc sử dụng cùng một lúc hai thiết bị (năng lượng mặt trời và điện hay năng lượng mặt trời và gas) đã mua từ trước đòi hỏi công nghệ phối hợp các thiết bị sao cho tiết kiệm điện và dễ sử dụng, lại không bỏ phí các thiết bị cũ Công nghệ sử dụng thiết bị hỗn hợp trình bày sơ đồ nối ghép thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không có bộ hỗ trợ điện phối hợp với thiết bị làm nóng nước sử dụng điện đã có cùng với bộ điều khiển thiết bị điện thông minh. Công nghệ này thích hợp với những hộ đình, khu công nghiệp, nhà hàng, khách sạn đang sử dụng bình nước nóng đun bằng điện nay muốn tiết kiệm điện bằng cách sử dụng hỗn hợp thiết bị làm nóng nước dùng năng lượng mặt trời sẽ mua và sử dụng điện đã có. Thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh bao gồm thiết bị hiển thị nhiệt độ nước trong bình, hệ thống báo đang đun nước nóng bằng điện (tránh sử dụng nước trong lúc đun điện). Thiết bị đặt nhiệt độ tối đa và tự động ngắt điện, thiết bị báo mực nước lạnh và nóng, thiết bị báo sự cố... Công nghệ cũng giới thiệu thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời không có và có thiết bị hỗ trợ điện.

Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 5537: Chế tạo máy năng lượng, 45: Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ này có ưu điệm là giải quyết được vấn đề tiết kiệm năng lượng và sử dụng hợp lý các thiết bị cũ và mới trong tiến trình hiện đại hoá, công nghiệp hoá đồng thời nâng cao điều kiện sống của nhân dân, thích hợp với điều kiện ở nước ta hiện nay nhất là khi giá năng lượng điện, gas ngày càng tăng.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 5 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học.

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Công nghệ sấy bánh tráng bằng hơi bão hòa với chế độ sấy tối ưu cho ra sản phẩm đạt chất lượng cao, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu

Thiết bị sấy bánh tráng được thiết kế và chế tạo đảm bảo các chỉ tiêu về chất lượng (như độ đồng đều, thời gian sấy, chất lượng bánh...) đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và đặc biệt giá thành thấp

Năng lượng sử dụng thấp

Dễ dàng trong thao tác, điều khiển và sử dụng

An toàn trong sử dụng và hiệu quả kinh tế cao

Đặc biệt: chế độ sấy được thay đổi linh hoạt đáp ứng các loại bánh tráng khác nhau

Đạt tiêu chuẩn Việt Nam

Công suất: 200 Kg/h/máy

Kích thước: (1 x 1,4 x 36) m

Trọng lượng: 1.000 Kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 200.000.000đ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt.

CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG LÒ GẠCH KIỂU ĐỨNG HOẠT ĐỘNG LIÊN TỤC

Mô tả quy trình CN/TB: 9500viên/lần x 5 lần/2 buồng đốt = 9500 viên/ngày; Công nghệ lò nung gạch liên tục kiểu đứng áp dụng một cách khôn khéo nguyên tắc chuyển động ngược chiều giữa vật nung (gạch) với dòng nhiệt theo chiều thẳng đứng, kết hợp với cách nhiệt tốt của vách lò nên đã giảm tiêu hao nhiên liệu, giảm lượng khí thải

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm nhiên liệu, tránh ô nhiễm môi trường, chất lượng gạch loại 1 cao.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30 triệu VNĐ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CƯA XẺ GỖ LƯU ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: cưa xẻ gỗ lưu động, dùng để xẻ gỗ trên mọi điều kiện địa hình. cơ động, gọn nhẹ, dễ thao tác. chỉ cần 2 người
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Lâm nghiệp M'Đắk

CYCLON SẤY

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Tất cả các bộ phận đều được làm bằng thép không gỉ Khung đỡ bằng thép cacbon *Công dụng:* Tách tinh bột ra khỏi buồng khí nóng sau khi sấy *Thông số kỹ thuật:* Năng suất: 2,5 tấn/h Động cơ: sàng rây 5,2 KW Tốc độ động cơ: 1450 vòng/phút Kích thước: 4950 x 1650 x 3550 mm (DxRXC) Trọng lượng: 1600 kg
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

DÀN BƠM HOẢ TIỄN

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1.5 HP. Điện thế: 220 V. Tốc độ: 2.800 RPM. Độ sâu: 0.6 - 1.0m. Lưu lượng đẩy nước: 72 khối/giờ. Lưu lượng hút Oxy hoà tan trong nước: 14 khối/giờ. Xử lý nước đục màu, có mùi tanh hôi, đặc biệt là nguồn nước đã bị nhiễm khuẩn, nhiễm phèn Khử trùng, diệt khuẩn và phân giải hóa chất mạnh hơn so với chlorine Xử lý các chất hữu cơ, các hợp chất dạng gốc thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ (Atrazin, Ethephon ,…) từ ruộng, vườn, kinh mương chảy vào ao nuôi Ozon tiêu diệt hầu hết các loại vi khuẩn gây bệnh ở tôm, cá và tránh lây lan dịch bệnh qua ao nuôi khác Sau khi xử lý không để lại dư lượng độc hại, hơn thế nữa lại tạo ra oxy trong nguồn nước để giảm các chỉ số BOD, COD trong ao nuôi.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi, 69: Thuỷ sản
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Ba Đông

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN CHẢ GIÒ

Mô tả quy trình CN/TB: Dây chuyền được dùng trong quy trình sản xuất chả giò, được tự động hoá hoàn toàn từ khâu cấp bánh tráng, làm mềm và đùn nhân lên bánh Dây chuyền gồm 3 máy: máy bốc bánh tráng, băng tải làm ẩm và máy đùn nhân Máy có hệ thống điều khiển được điều chỉnh linh hoạt cùng với khả năng tự động hoá cao nên cho năng suất cao, năng lượng, thời gian và nhân công được tiết kiệm tối đa Máy được thiết kế gọn nhẹ, tháo lắp dễ dàng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm Năng suất: 1.400 sp/giờ Kích thước: 6.000x800x1300mm Trọng lượng: 300kg
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới- Neptech

DÂY CHUYỀN CHIẾT RÓT VÀ ĐÓNG NẮP

Mô tả quy trình CN/TB: Dây chuyền chiết và đóng nắp tự động, đây là thiết bị liên hoàn dùng để chiết rót định lượng dung dịch lỏng vào chai. Công nhân tự sắp chai vào băng tải, máy tự động định vị chai vào trong đầu chiết (loại đầu có đường hồi sản phẩm), sau khi chiết xong băng tải sẽ chuyển chai đến máy đóng nắp, máy tự định vị chai sau khi đã có nắp (loại nắp vặn và nút nhấn) Máy được chế tạo hoàn toàn bằng Inox (trừ một số cơ cấu truyền động hay tăng cứng kết cấu), đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm
Cơ cấu đầu chiết thay đổi rất linh hoạt cho mỗi loại sản phẩm chiết có độ sệt khác nhau và có hay không có gas, định lượng chính xác đến sai số 1-3% Điều khiển tự động sử dụng PLC, điều chỉnh các thông số làm việc một cách nhanh chóng và chính xác Có thể nối hệ thống liên hoàn với mốt số các thiết bị khác (máy rửa chai, máy màng co, dán nhãn,..) Mẫu mã đẹp, dễ vận hành và sửa chữa
Đạt TCVN
Các thông số kỹ thuật khác:
Model M6VW M8VF

Công suất 1.000 chai/h 1.000 chai/h
Qui cách chai Loại PET, Loại thủy tinh,
500-1.500ml 150-1.000ml
Số đầu chiết 6 8
Loại nắp Vặn Nhấn hoặc vặn
Điện tiệu thụ 3 HP 3 HP
Model M6VW M8VF
Kích thước máy (mm) 5.000x800x1.600 5.000x1.000x1.600 Vật liệu chế tạo Inox và Thép Inox và Thép Bề rộng băng tải/vật liệu 82mm/ inox 82mm/inox Điều khiển PLC PLC
Ứng dụng Nước giải khát Nước mắm, thuốc thú y
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 85 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT BÁNH TRÁNG XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB:

Năng suất: 100 Kg gạo/giờ

Đặc điểm bánh: đảm bảo xuất khẩu, độ dày mỏng có thể điều chỉnh được, bánh có dạng tròn hoặc vuông

Dây chuyền gồm các mô đun:

- Tráng - hấp tự động
- Sấy bán tự động

Năng lượng: điện 30 kWh, nồi hơi 500 Kg/giờ

Mặt bằng, nhà xưởng: 50 x 10 (m)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 480.000.000Đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT BÚN TƯƠI

Mô tả quy trình CN/TB: Hạt gạo - ngâm - nghiền ướt - ép tách nước - nhào trộn hỗn hợp bột gạo tươi với bún tươi và nước - ép đùn thnành sợi bún - luộc bún bằng băng tải liên tục - rửa và làm nguội bún - vắt thành bánh - chuyển giao.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Bún dai hơn bún sản xuất thông thường. Kích thước sợi bún theo yêu cầu khách hàng. chiều dài sợi bún theo ý muốn.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT NƯỚC TINH KHIẾT ĐÓNG CHAI

Mô tả quy trình CN/TB:
Thiết bị lọc thẩm thấu ngược – Reverse Osmosis (RO)
Nguồn nước giếng đã đạt tiêu chuẩn hóa lý.
Thiết bị được chế tạo bằng thép không rỉ (inox).
Sản phẩm nước đóng chai đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế VN.
II. HỆ THỐNG CHIẾT CHAI :
- Năng suất : 1000 chai/ giờ
- Kích thước : 400 x 5000 x 1800
- Cỡ chai : 0,5 lít; 1,25 lít hoặc 1,5 lít (03 loại chai)
- Nguyên lý hoạt động: Rửa thủ công. Sắp chai bằng tay lên băng tải thẳng. Chiết tự động 06 vòi. Bỏ nắp bằng tay.
- Các phần tiếp xúc với nước được chế tạo bằng thép không rỉ.
III. MÁY SIẾT NẮP CHAI BÁN TỰ ĐỘNG :
- Năng suất : 1000 chai/ giờ
- Kích thước : 400 x 300 x 1500
- Cỡ chai : 0,5 lít; 1,25 lít hoặc 1,5 lít (03 loại chai)
- Các phần tiếp xúc với nước được chế tạo bằng thép không rỉ.
IV. MÁY MÀNG CO CHAI :
- Năng suất : 600 chai/ giờ
- Kích thước : 800 x 400 x 800
- Cỡ chai : 0,5 lít; 1,25 lít hoặc 1,5 lít (03 loại chai)

- Giá thành máy D = 16.000.000 đ

V. MÁY CHIẾT VÀ SIẾT NẮP BÌNH:

- Năng suất : 50 bình/ giờ.
- Hệ thống chiết nước (1 vòi), siết nắp bình (1 đầu).
- Kích thước: 600 x 1500 x 1800 (R x D x C-mm).
- Nguyên lý hoạt động: bình 20lít được công nhân sắp lên băng chuyền con lăn. Chiết tự động. Sau đó bình được đẩy trên con lăn đến vị trí đóng hoặc vặn nắp.
- Các phần tiếp xúc với nước được chế tạo bằng thép không rỉ.

VI. MÁY MÀNG CO BÌNH:

- Năng suất : 50 bình/ giờ
- Kích thước: 600 x 2000 x 1800 (R x D x C-mm)
- Nguyên lý hoạt động: bình 20 lít đã chứa nước được công nhân sắp lên băng chuyền con lăn. Màng co tự động.
- Các phần tiếp xúc với nước được chế tạo bằng thép không rỉ

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 100-400 triệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT THÙNG PHUY

Mô tả quy trình CN/TB:

- Dây chuyền sản xuất thùng phuy là hệ thống thiết bị hoàn chỉnh có thể hoạt động đơn lẻ hoặc lắp ghép thành dây chuyền tự động liên hoàn, công suất thiết kế của dây chuyền là 200.000cái/năm.
- Sản phẩm sản xuất ra là thùng phuy thép 200lít, loại có 2 lỗ rót, dùng để chứa xăng, dầu, mỡ, nhựa đường...
- Kích thước sản phẩm:

- Cao: 887 mm
- Đường kính: 571 mm
- Dung tích: 216 lít

- Vật liệu chế tạo:

- Tôn dày 0,9 mm
- Bộ nút 2” và ¾” nhập khẩu

- Các thiết bị trong dây chuyền:

+ Máy đỡ tôn và cắt tôn	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy lốc	- Xuất xứ	Việt Nam
+ Máy hàn	- Xuất xứ	Italia
+ Máy ngả mép thân	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy tạo gân	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy tạo sóng	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy ép thuỷ l.ực 200 tấn	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy dập 30 tấn	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy ngả mép nắp	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy viền	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy khử kín	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy sơn tự động	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy sấy	- Xuất xứ	Trung Quốc
+ Máy nén khí 90 m^3/s	- Xuất xứ	Trung Quốc

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần An Biên

DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT TƯƠNG ỚT 4000 KG/CA (8 GIỜ)

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Cấu tạo chính của hệ thống bao gồm: - Máng rửa liệu và gầu tải - Máy nghiền: Chế tạo mới theo model MK - 270D (Thụy Sĩ) - Nồi nấu: Dung tích 650 lít - Bồn ống chùm làm nguội vật liệu: Chế tạo mới bằng Inox SUS 304 - Máy đóng chai: Thể tích tối đa 1 lít (có kèm băng tải) - Máy đóng nắp - Máy dán nhãn: Công suất 10.000 - 15.000 chai/h - Thiết bị đồng bộ: Bơm, đường ống, lò hơi.
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: Giá bán nguyên hệ thống: 1.5 tỉ VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ CẮT CHÉO TỰ ĐỘNG TÔN SILIC THEO CÔNG NGHỆ STEPLAP ĐIỀU KHIỂN BẰNG PLC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: tổng tiêu hao điện 13,5 KW Dây chuyền thiết lập để cắt tự động các thanh ghép lõi biến thế có công suất 150 KVA- 2500 KVA gồm: - Cắt chéo 45 độ cho 2 đầu thanh trụ bên - Cắt chéo 45 độ cho 2 đầu thanh xà và cắt V cho thanh xà - Cắt vá 45 độ cho 2 đầu thanh trụ giữa
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ
Ưu điểm của CN/TB: Năng suất cao; Chi phí nhân công thấp; Độ chính xác và chất lượng mép cắt cao; Giá thành giảm 30% so với ngoại nhập
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 120.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP NƯỚC GIẢI KHÁT

Mô tả quy trình CN/TB: từ 1000-4.200 chai/giờ hoặc 4000 - 9000 chai/giờ; Đóng chai các loại nước không ga (nước tinh khiết, nước ngọt không ga, nước trái cây...) hoặc có ga (các loại bia, nước ngọt có ga...), hoặc nước mắm, nước tương. Có công suất 6.000 - 36.000 chai/4 giờ; Qui trình công nghệ thiết bị tiêu biểu là: SÚC RỬA - VÔ CHAI - ĐÓNG NẮP - DÁN NHÃN. Gồm các thiết bị: máy xúc rửa tự động, máy chiết chai tự động, máy đóng nắp tự động, máy dán nhãn tự động.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6543 Công nghiệp bia, 6545: Công nghiệp rượu
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Dây chuyền tốc độ vừa (2.000 - 4.200 chai/giờ): Máy súc rửa: 120 triệu VNĐ; Máy chiết chai: 95 triệu VNĐ; Máy đóng nắp: 70 triệu VNĐ; Máy dán nhãn: 150 triệu VNĐ (giá có thể thay đổi linh hoạt tuỳ theo yêu cầu của khách hàng)
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

ĐỆM SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:
Đệm sinh học là một dạng thiết bị gồm nhiều màng mỏng ghép lại nên diện tích bề mặt rất lớn có tác dụng cho các vi sinh vật bám để tăng nhanh sinh khối.

- Kích thước chuẩn: 500 x 500 x 300mm (kích thước này có thể thay đổi theo đơn đặt hàng)
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Tăng hệ số bề mặt tiếp xúc giữa vi sinh vật và nước thải để tăng hiệu suất xử lý (tiết kiệm mặt bằng xây dựng bể).
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Kích thước tiêu chuẩn 500 x 500 x 300mm giá 199USD
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

ĐĨA PHÂN PHỐI KHÍ THÁI LAN

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là loại thiết bị dùng để cung cấp và phân phối khí theo yêu cầu công nghệ, dây chuyền hoặc các hệ thống xử lý nước thải. Ngoài ra, đĩa phân phối khí còn được áp dụng trong nuôi trồng thuỷ sản đặc thù dùng để phân phối lượng khí trong nước cung cấp cho các loại thuỷ sản được nuôi.
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ MDV-D280

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy điều hoà không khí một mẹ nhiều con với máy nén kỹ thuật số MDV-D280 Công suất lạnh: 9.600 BTU (28kW), công suất nóng: 9.900 BTU (31,5kW) Nguồn điện 380V/50Hz/1 pha Máy nén: Copeland, kiểu Digital scroll, 10kW Độ ồn: 58dB Kích thước: 1290x1540x750 Khối lượng 300

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8131: Kỹ thuật làm lạnh
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu suất cao; Tối ưu hoá công suất theo tải; Vận hành ổn định với hệ thống ống dài; Công nghệ hồi dầu; Tiết kiệm không gian lắp đặt; Dễ dàng bảo dưỡng và lắp đặt; Hệ thống điều khiển linh hoạt
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ MSG-12CR

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất lạnh: 12000 BUT/công suất sưởi: 14000 BTU Nguồn điện: 220-240V/50Hz/1 pha Công suất điện tiêu thụ: 1230W Hiệu suất: 9.8 BTU/W.h Độ ồn: 33dB-55dB Kích thước: 750x250x188 (indoor); 780x540x250 (outdoor) Khối lượng: 8.5/34
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8131: Kỹ thuật làm lạnh
Ưu điểm của CN/TB: Thiết kế nhỏ gọn, vận hành êm ái, ổn định, hiệu suất cao; Các chức năng kỹ thuật hiện đại
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ MSG-24HRI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất lạnh: 24000 BTU; Công suất sưởi: 28000 BTU Sử dụng công nghệ biến tần Nguồn điện: 220-240V/50Hz/1 pha Công suất điện tiêu thụ: làm lạnh 1380W; sưởi ấm 1790W Hiệu suất: 8.7Btu/W.h Độ ồn: 38 dB (indoor); 53 dB (outdoor) Khối lượng: 11/40 kg Kích thước: 878x270x176 (indoor); 780x540x250 (outdoor)

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8131: Kỹ thuật làm lạnh
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu suất của chế độ làm lạnh và sưởi ấm gấp từ 1.3 - 1.6 lần so với các may thông thường; Chức năng khởi động ở điện áp thấp, đến 160V vẫn hoạt động bình thường; Chức năng chống đóng băng ở chế độ làm lạnh; Tự động xả băng và hồi nhiệt ở chế độ sưởi ấm Bảo vệ dòng điện tổng Bảo vệ nhiệt độ đầu máy nén Chức năng tự chẩn đoán lỗi Bảo vệ quá tải hoặc dòng quá thấp Các chức năng ion hoà không khí; Làm việc ở nhiệt độ môi trường thấp; Chất lượng tương đương với các sản phẩm nước ngoài
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

ĐỒ GÁ HÀN BỒN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Với các thông số: Đường kính bồn 127 mm- 6,2m Trọng tải tới: 240 tấn Đồ gá hàn được ứng dụng rộng rãi trong các ngành công nghiệp với mục đích làm tăng năng suất và giảm chi phí chế tạo Đồ gá hàn có thể dễ dàng được lập trình để khởi động, dừng tăng tốc hoặc thay đổi tốc độ quay để duy trì độ chính xác và năng suất trong toàn bộ quá trình hàn
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

ĐỒ GÁ QUAY

Mô tả quy trình CN/TB:
Thông số kỹ thuật ZT-5:
- Khả năng tải: 5tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.

- Công suất động cơ: 0.18KW x 2
- Đường kính phôi: 500 ~ 4500mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 350x118mm.

Thông số kỹ thuật ZT-10:

- Khả năng tải: 10tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.
- Công suất động cơ: 0.18KW x 2
- Đường kính phôi: 500 ~ 4500mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 350 x 120mm.
- Đường kính x kích thước phần thép của con lăn: 2 x Φ 335 x 25mm

Thông số kỹ thuật ZT-20:

- Khả năng tải: 20tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.
- Công suất động cơ: 0.37KW x 2
- Đường kính phôi: 500 ~ 4500mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 350 x 120mm.
- Đường kính x kích thước phần thép của con lăn: 2 x Φ 340 x 30mm

Thông số kỹ thuật ZT-30:

- Khả năng tải: 30tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.
- Công suất động cơ: 0.37KW x 2
- Đường kính phôi: 500 ~ 4500mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 350 x 120mm.
- Đường kính x kích thước phần thép của con lăn: 2 x Φ 340 x 30mm

Thông số kỹ thuật ZT-40:

- Khả năng tải: 40tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.
- Công suất động cơ: 0.37KW x 2
- Đường kính phôi: 900 ~ 5200mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 425 x 120mm.
- Đường kính x kích thước phần thép của con lăn: 2 x Φ 415 x 40mm

Thông số kỹ thuật ZT-60:

- Khả năng tải: 60tấn.
- Tốc độ tuyến tính: 100 ~ 1000mm/p.
- Công suất động cơ: 0.75KW x 2
- Đường kính phôi: 900 ~ 5200mm
- Đường kính x kích thước phần cao su của con lăn: Φ 425 x 120mm.

- Đường kính x kích thước phần thép của con lăn: 2 x Φ 415 x 40mm Trọng lượng : 3065kg

Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 53: Luyện kim

Ưu điểm của CN/TB: Ưu điểm của CN- TB: Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh...

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

ĐỘNG CƠ DIESEL

Mô tả quy trình CN/TB: Động cơ diesel 4 kỳ, 1 xy lanh nằm ngang, gồm 2 loại chính: Phun trực tiếp và Phun gián tiếp.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.
- Công suất/Năng suất: từ 5 - 25 mã lực.
- Kích thước: D x R x C: từ 619 x 322 x 435 đến 943 x 453 x 667 mm.
- Trọng lượng: từ 63 - 200 kg.

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Công suất cực mạnh, gọn nhẹ, ít hao nhiên liệu, chạy êm, bền bỉ, dễ sử dụng.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: từ 3.550.000 - 15.300.000 VNĐ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

ĐỘNG CƠ DIESEL TFV80

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng để làm nguồn động lực cho máy công tác. Kích thước nhỏ gọn, mẫu mã đẹp độ bền cao. Dễ khởi động, chạy êm. Ít têu hao nhiên liệu.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp, 5543: Chế tạo ô tô, 69: Thuỷ sản, 64: Công nghiệp nhẹ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 4.982.000đồng/cái
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

ĐỘNG CƠ DIESEL, ĐỘNG CƠ XĂNG, THIẾT BỊ PHỤC VỤ NÔNG - LÂM - NGƯ NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: - Công suất: 5 - 30HP - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Gọn, nhẹ, ít tiêu hao nhiên liệu, bền.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 4 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

ĐỘNG CƠ XĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Động cơ xăng 4 kỳ, 1 xy lanh nằm nghiêng 25 độ so với phương ngang, gồm 2 loại chính: không hệ thống giảm tốc và có hệ thống giảm tốc.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.
- Công suất/Năng suất: từ 5,5 - 13 mã lực.
- Kích thước: D x R x C: từ 362 x 312 x 335 đến 450 x 405 x 443 mm.
- Trọng lượng: từ 14 - 34 kg.

Lĩnh vực áp dụng: 5557: Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp, 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Công suất cực mạnh, gọn nhẹ, ít hao nhiên liệu, chạy êm, bền bỉ, dễ sử dụng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: từ 1.550.000 - 1.950.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

ĐỘNG CƠ XĂNG UP160

Mô tả quy trình CN/TB:
Dùng để làm nguồn động lực cho các máy công tác
Kích thước nhỏ gọn, mẫu mã đẹp độ bền cao.
Dễ khởi động chạy êm. Ít tiêu hao nhiên liệu Công suất/Năng suất: 4 kw/3600 rpm ~ 5,5 HP/ 3600 rpm. Kích thước: 420 x 373 x 388 mm (dài x rộng x cao) Trọng lượng: 15 kg
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.500.000đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

HỆ THỐNG ĐÍNH DẦM TỰ ĐỘNG LZH-1500

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tốc độ hàn đính dầm: 500- 6.000mm/phút Máy biến tần: Biến tần điều khiển tốc độ loại T-VERTER Chiều dài băng tải dẫn vào: 12.5000mm Chiều dài tấm cánh dầm: 4.000- 15.0000mm Chiều dày tấm cánh dầm: 6-40mm Chiều rộng tấm cánh dầm: 200- 800mm
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

HỆ THỐNG ĐỊNH LƯỢNG VÀ CẤP PHỐI CỐT LIỆU CHO SẢN XUẤT GẠCH TERRAZZO VÀ GẠCH BLOCK

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 4800 viên Vật liệu đầu vào: đá, đá vụn, bột đá, xi măng, nước (thiết bị chứa) → Định lượng (bằng các cân) → Trộn đều (bằng cối trộn) → Chuyển đến khuôn ép. Bao gồm 2 hệ thống: - Hệ thống trộn và định lượng cho lớp thứ nhất của viên gạch - Hệ thống trộn và định lượng cho lớp thứ 2 của viên gạch + Cân xi măng: Khối lượng cân đến

125 kg; Số thành phần cho phép: 1; Dùng 1 đầu đo của G7 + Cân cốt liệu: Tổng khối lượng cốt liệu cân đến: 300 kg; Số thành phần: 4; Dùng 4 đầu đo của G7 + Định lượng nước: Thiết bị định lượng nước tự động, vận hành theo chu kỳ tự động, bao gồm đĩa từ cuùn với thiết bị điều chỉnh các thông số biến thiên thông qua thiết bị hiển thị dạng xung + Máy trộn hành tinh kiểu trộn cưỡng bức: Gầu nạp liệu có đáy mở làm bằng thép tấm, khi cần dỡ thì đáy sẽ mở ra nhờ một bộ phận quay đặt ở đáy thùng; Công suất: 14,5HP; Dung tích thùng trộn: 375 lít; Công suất đầu ra sau khi rung: 250 lít; Chiều dài thành và lớp đáy: 100HP + Băng tải nạp liệu sau khi trộn: 8000x550mm; công suất 3HP (có phễu chờ được lắp với bộ gây rung)

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 90: Đo lường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 650-980 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

HỆ THỐNG ĐÓNG BAO SUPE LÂN

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 288 tấn/ca .Hệ thống đóng bao điện tử tự động Supe Lân 50 kg năng suất 36 tấn/h do Viện Máy và dụng cụ công nghiệp cung cấp là sản phẩm duy nhất tại Việt Nam, để định lượng vật liệu rời có tính chảy rất kém như Supe lân. Supe lân thành phẩm rời □ Phễu chứa □□định lượng □ đóng bao □chuyển bao vào kho chứa. Kiểu máy đóng bao: máy đóng bao kép Vật liệu cân: supe lân Phương pháp cân: cân trọng lượng tịnh Khối lượng cân lớn nhất: 50kg/bao Thang chia: 0,05 kg Sai số cho phép lớn nhất: 0,5% Năng suất lớn nhất: 720 bao/h Thiết bị xử tạo vòm: a= 300 Bán kính thuỷ lực khi cấp thô: R=45 Bán kính thuỷ lực khi cấp tinh: R=16 Thiết bị định lượng: CHLB Đức Thiết bị điều khiển định lượng: PCS-2B-IMI Holding Kết cấu cân: dạng khung.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Nâng cao độ chính xác các bao Supe lân, giảm được đáng kể lao động thủ công trực tiếp trong môi trường Supe lân độc hại.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 810 triệu đồng

Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị hệ thống đóng bao Supe lân được bảo hành 12 tháng (miễn phí cho những lỗi do nguyên nhân của nhà máy
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

HỆ THỐNG ĐÓNG BAO UREA

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 400 tấn/ca TCVN UREA rời □phễu chứa □ định lượng □ đóng bao □ chuyển bao vào kho chứa. Kiểu cân: cân kép - đúp vật liệu đóng bao: UREA chở bằng tàu biển Phương pháp cân: cân trọng lượng tịnh (netto) Khối lượng cân lớn nhất: 50kg/1 bao Thang chia: 0,05 kg Sai số cho phép lớn nhất: 0,1kg Năng suất: 1000 Bao/h Số đầu đo: 12 đầu đo (3 đầu đo cho mỗi thùng cân) Bộ xử lý-điều khiển điện tử: PLC-SIEMENTS CHLB Đức Tốc độ cân: đầu ra đạt tới 8 giấy/bao Cấp thô: theo phương pháp tự trọng Cấp tinh: Cưỡng bức (băng tải tinh) Thùng cân: thép không gỉ Thùng cân hiệu dụng: 85 dm3 Cơ cấu chấp hành: Xi lanh khí nén Kết cấu cân: dạng khung Khâu bao: 02 máy khâu bao công nghiệp.
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.125 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ hệ thống đóng bao UREA được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nhà máy)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp.

HỆ THỐNG GIA CÔNG ĐẶC BIỆT, HỆ THỐNG CẮT ĐỘT THÉP GÓC CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Hệ thống là giải pháp công nghệ tiên tiến nhất để đột và cắt kim loại như tấm, U, V Các dụng cụ trên đầu đột đều làm việc độc lập và sẵn sàng đột bất kỳ lúc nào Điều này làm hạn chế thời gian chết để thay dụng cụ, thường thấy trên mâm cặp Tổng hợp các chức năng đột và cắt trên cùng một máy, hệ thống này giải quyết nhu cầu cần thiết đảm bảo độ chính xác tối đa và khả năng lặp lại quá trình Chức năng của phần mềm cho phép sản xuất với độ linh hoạt cao nhất Có thể được kết hợp với các hệ thống riêng khác: từ đơn giản đến phức tạp và hệ thống tự động hoá cao, với các thiết bị cấp phôi và dỡ sản phẩm tự động Hệ thống có thể được dùng như một trung tâm gia công độc lập và như một phần của hệ thống gia công linh hoạt
Lĩnh vực áp dụng: 5343: Cán kim loại, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

HỆ THỐNG HÀN DẦM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tốc độ hàn: 100- 1.000mm/phút Công suất nguồn hàn: 2 x 83KVA Điều khiển tốc độ: Biến tần điều khiển vô cấp loại T-VERTER (Đài Loan) Chiều rộng ghép hình chữ H: 200- 800mm Chiều cao: 200- 1.500mm Chiều dài: 2.000-15.000mm
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

HỆ THỐNG HÀN TỰ ĐỘNG KAT/OSCILLATOR

Mô tả quy trình CN/TB: Máy có thể hàn tự động ở mọi tư thế: hàn sấp, hàn leo, hàn ngang, hàn trần Hàn tự động ở trên mọi bề mặt: phẳng cong, tròn ứng dụng cho đóng tàu, kết cấu thép, bồn bể... Hệ thống bao gồm: - Xe hàn GK-197-O (dùng ray cứng) - Xe hàn GK-197-O/FO (dùng ray mềm) Điều khiển bằng vi xử lý 24DC, lập trình được Tốc độ điều khiển bằng núm xoay 4 hoặc 10 vòng có phản hồi tốc độ Tốc độ thay đổi theo Model, từ 1.3 - 41.9cm/phút đến 19 - 345cm/phút Gá kẹp ray: cứng và mềm - Loại dùng nam châm: hàn thép - Loại dùng chân không: nhôm, Inox Tần số lắc của bộ lắc mỏ: 8- 188 chu kỳ/phút Thời gian dừng giữa các mối hàn: 0-5 giây Có các dạng lắc khác nhau tuỳ theo yêu cầu hàn Gá kẹp và điều chỉnh mỏ
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

HỆ THỐNG LỌC CO2 (CACBONIC)

Mô tả quy trình CN/TB: Bình CO2 -> hệ thống nạp -> bình chứa 1 -> giảm áp -> bình chứa 2 -> hệ sấy CO2 -> Lọc KMnO4 -> lọc nước -> lọc than -> lọc tinh -> giảm áp -> bình chứa 3 (sử dụng)
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6543 Công nghiệp bia
Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Phụ tùng thay thế có tại thị trường Việt Nam - Vận hành đơn giản, tự động - Thiết bị áp lực an toàn tuyệt đối
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng.

HỆ THỐNG LỌC NƯỚC CẤP

Mô tả quy trình CN/TB: Nước ngầm hay nước sông được bơm qua thiết bị oxy hóa cưỡng bức, tạo kết tủa các kim loại nhờ việc nâng pH bằng hóa chất, sau đó qua thiết bị lắng tiếp xúc để tách cặn lần thứ nhất, sau khi tách cặn nước sẽ còn một thành phần cặn nhỏ hơn lơ lửng trong nước và được bơm qua thiết bị lọc áp lực để loại bỏ gần như triệt để các cặn lơ lửng và kim loại kết tủa. Nước sau khi lọc sẽ đạt các chỉ tiêu hóa lý cần thiết cho việc sử dụng sinh hoạt và sản xuất Công suất thiết kế theo yêu cầu thực tế của người sử dụng Vận hành đơn giản Chất lượng nước sau xử lý ổn các chỉ tiêu hóa lý Hệ thống điều khiển tự động PLC Đạt TCVN Công suất: 500 – 40.000 lít/h
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

HỆ THỐNG LỌC NƯỚC CHO MÁY CHẠY THẬN NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 500-5000 LPH
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn 50% so với thiết bị nhập ngoại; Linh kiện dễ thay thế, lắp ráp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 120.000.000đ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:20.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 3 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

HỆ THỐNG MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN XANH HỖN HỢP ĐÓNG BAO HÚT CHÂN KHÔNG TẬN DỤNG THÂN CÂY BẮP, VỎ ĐẬU PHỘNG, VỎ TRÁI DỨA LOẠI THẢI LÀM THỨC ĂN CHO ĐẠI GIA SÚC SỬ DỤNG TRONG NƯỚC VÀ XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là hệ thống máy hoàn chỉnh liên kết với nhau thành một dây chuyền liên tục có năng suất 10tấn/h lần đầu được chế tạo tại Vn. Trên thế giới , cho đến nay chúng tôi chưa đọc được tài liệu nào có hệ thống tương tự, do nó có những đặc điểm gắn liền với thực tế VN. Hệ thống bao gồm : máy cắt, thái (2); Cụm máy trộn (2), Vít tải phân phối (2), Thùng chứa (10), Cụm định lượng (10), Máy ép nén (10), máy vận chuyển (2), Máy dán bao (1), Hệ thống phân phối dầu cho Pitông, xilanh nén ép, hệ thống điện điều khiển cho tất cả các máy trong hệ thống. SP cuối cùng là thức ăn xanh hỗn hợp đóng bao hút chân không tận dụng thân cây bắp, đọt mía, vỏ đậu phộng, vỏ trái dứa loại thải làm thức ăn cho đại gia súc sử dụng trong nước và xuất khẩu Đạt TCVN Có thể mở rộng cho qui mô Công Nghiệp.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6531: Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với điều kiện Việt Nam Giá thành rẻ bằng 1/2 hay 1/3 của nước ngoài nhưng chất lượng tương đương
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 3000 - 7000 USD; Giá máy móc thiết bị: 2.8 tỷ VND; Phí đào tạo: 2 %; Phí chuyển giao bí quyết:2 %; Phí tư vấn kỹ thuật: 1 %
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông lâm TP.Hồ Chí Minh.

HỆ THỐNG NẮN DẦM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tốc độ nắn: 13,3m/phút Chiều rộng cánh dầm: 200-800mm Chiều dài tấm cánh dầm: 6-40mm Động cơ dẫn động có hộp số giảm tốc: 15KW Động cơ nắn dầm có hộp số giảm tốc: 2 x 2,2KW
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

HỆ THỐNG SẢN XUẤT BỘT TRÁT TƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước máy: Chiều dài x chiều rộng x chiều cao: 7m x 2m x 4m. năng suất: 4.000 kg/h.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6709: Vật liệu và cấu kiện xây dựng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM

HỆ THỐNG THẨM THẤU NGƯỢC - HYDRO-PURE

Mô tả quy trình CN/TB: Để lọc nước tinh khiết sử dụng thiết bị thẩm thấu ngược - RO, quy trình tự nhiên của thẩm thấu, ở đó nước tinh khiết chảy qua một màng lọc để giữ lại hàm lượng cặn không hoà tan. Để thực hiện mục đích này có, một bơm được dùng để tạo áp lực cho nước chảy qua màng và chát thải có nồng độ đậm đặc chảy qua cống.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống bảo vệ tích cực. Bảng điều khiển thiết bị dạng treo. Hệ thống vận hành bằng tay hoặc tự động. Dòng kiểm soát điện áp mức thấp. Hệ thống điều khiển hoá chấtcó chắc năng ngăn chặn hình thành cáu cặn hay các chất bẩn trong quá trình xử lý.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER

HỆ THỐNG THẨM THẤU NGƯỢC - VANTAGE TM M84 REVERSE OSMOSIS UNITS

Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: Chiếm diện tích rất nhỏ do có cấu tạo rất gọn gàng. Bàn giao thiết bị nhanh ngay khi đặt hàng để đả bảo đúng tiến độ của dự án. Chức năng làm sạch tại chỗ các vị trí đấu nối trong thiết bị giúp làm tăng khả năng phục vụ liên tục của thiết bị.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG PHỐI TRỘN VÀ ĐÓNG BAO VỮA XÂY DỰNG

Mô tả quy trình CN/TB: - Cát khô, xi măng, phụ gia -> phễu chứa, si lô chứa -> định lượng -> trộn đều -> đóng bao -> chuyển bao vào kho chứa. - Công suất: 20 tấn/h - Tính năng của thiết bị:

- Kiểu đóng bao:	Cưỡng bức qua vòi nạp bằng động cơ cào và đóng bao JUMBO
- Vật liệu đóng bao:	cát khô, xi măng
- Phương pháp cân:	cân trọng lượng tịnh (netto)
- Khối lượng cân lớn nhất:	50kg/bao, 1000kg/bao (đóng bao JUMBO)
- Khối lượng cân nhỏ nhất:	20kg/bao
- Số vòi:	04
- Thang chia:	0.1kg
- Sai số cho phép lớn	0.05kg

nhất:

- Loại bao (dùng cho bao 20kg, 50 kg):	Loại bao dán, ở giữa có một lớp PE
- Năng suất:	400 bao/giờ
- Số đầu đo:	03 đầu đo (1 đầu đo cho mỗi thùng cân), 3 đầu đo (máy đóng bao JUMBO)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.785 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Toàn bộ thiết bị hệ thống đóng bao vữa xây dựng được bảo hành 12 tháng (miễn phí đối với những lỗi do nguyên nhân của nhà sản xuất)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CHO THẬN NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 200L-20.000L/giờ. Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Thuyết minh qui trình công nghệ xử lý nước cho chạy thận nhân tạo: - Nước nguồn khai thác từ địa tầng được bơm lên bồn chứa nước thô. Tính chất của nguồn nước này là độ pH thấp, nhiễm phèn, sắt khá cao và thường tồn tại ở trạng thái hoà tan. Vì thế, phải xử lý sơ bộ nguồn nước này. Tại bồn chứa, nước được bơm trực tiếp, dẫn vào qui trình xử lý. - Nước được cho qua bồn lọc thô và khử sắt để nâng pH, khử các tạp chất tồn tại trong bồn, chủ yếu là kết tủa $Fe(OH)_3$. Các tạp chất được giữ lại nhờ các vật liệu lọc trong bồn. Định kỳ rửa ngược bể lọc này nhằm giảm trở lực cho bồn. - Nước tiếp tục được cho qua thiết bị lọc than hoạt tính để hấp thụ mùi, màu trong nước. Mùi chủ yếu là mùi tanh của kết tủa sắt còn sót lại sau quá trình lọc thô. Vật liệu này ngoài chức năng cơ bản là hấp thụ mùi, màu còn có thêm chức năng là hấp thụ các tạp chất hữu cơ, vô cơ còn sót lại trong nước. - Để khử các kim loại tồn tại trong nước (khử cứng), công nghệ áp dụng là sử dụng cột trao đổi cation (cột cation HR) để trao đổi các ion kim loại mang hoá trị dương và cột trao đổi anion (cột anion ROH) để trao đổi các ion kim loại mang hoá trị âm. Nước sau khi qua cột trao đổi ion sẽ loại bỏ đa phần các ion kim loại trong nước như Ca^{2+}, Mg^{2+}, Na^{+}, K^{+}, HCO_3^{-}, CO_3^{2-} , SO_4^{2-}, NO_3^{2-}, ...Sử dụng cột trao đổi anion, định kỳ rửa ngược bằng hoá chất và sau 3 năm phải thay nhựa mới để đảm bảo tốt dung lượng trao đổi của hạt nhựa. Tiếp đó, nước được đưa qua bình lọc tinh với kích thước lỗ rỗng trong mang là 0,2 µm; với kích thước này thì các chất lơ

lửng, chất keo bị loại. - Nước tiếp tục được dẫn qua bộ tiệt trùng bằng tia cực tím. Sử dụng đèn U.V (Ultra Violet Lamp) để tiêu diệt vi sinh và các bào tử trong nước. - Hệ thống R.O (Reverse Osmosis - thẩm thấu ngược) theo nguyên tắc cho nước đi qua màng bán thấm: nước đi qua và giữ lại các chất hoà tan trong màng. Áp dụng công nghệ này cho hiệu quả xử lý rất cao: xử lý triệt để các chất vi ô nhiễm hữu cơ, vết kim loại, chất độc hại có hệ số nhỏ nhất đến 0,02 µm. Màng lọc trong hệ thống này được sử dụng lâu dài (ít nhất 2 năm) và khoảng 6 tháng mới tiến hành rửa ngược bằng hoá chất. - Nước sau khi qua bộ lọc thẩm thấu ngược được dẫn vào bồn chứa, sục khí Ozone vào trong bồn chứa thông qua máy Ozonator. Khí Ozone có tác dụng tiêu diệt các vi sinh và bào tử của chúng, tránh hiện tượng tái nhiễm khuẩn. - Nước tiếp tục được bơm qua bộ lọc xác khuẩn để giữ lại xác vi sinh sau quá trình tiệt trùng. Bố trí bình điều áp trước khu dẫn đến nơi sử dụng. Nước nguồn →Bơm cấp →Lọc thô khử sắt →Lọc than hoạt tính →Làm mềm → Lọc tinh→Thẩm thấu ngược →Bồn chứa UV (Ozonator) →Bơm áp →Lọc xác khuẩn →Đi sử dụng.
Tiêu chuẩn đạt được: TCNN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học, 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: - Chất lượng tương đương thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 1/2 thiết bị ngoại nhập. - Chế độ hậu mãi chu đáo, vật tư thay thế dễ dàng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 15 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 150 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại chỗ
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CÔNG NGHỆ THẨM THẤU NGƯỢC (RO) ĐỂ SẢN XUẤT RƯỢU XUẤT KHẨU

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1 m3/h - 30 m3/h Hệ thống thiết bị lọc thẩm thấu ngược đáp ứng mọi nguồn nước: nước biển, nước lợ, nước mặn, nước máy Sản phẩm đạt đô tinh khiết rất cao: đáp ứng trong các ngành y tế, công nghiệp, chế biến thực phẩm, công nghệ điện tử, bán dẫn và sinh hoạt.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 30% so với thiết bị ngoại nhập; Chất lượng tương đương với hệ thống nhập ngoại nguyên chiếc

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng đến 2 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC UỐNG ĐÓNG CHAI

Mô tả quy trình CN/TB: Nước nguồn → Bơm cấp → Lọc thô khử sắt → Lọc than hoạt tính → Trao đổi anion → Trao đổi cation → Đèn UV → Thẩm thấu ngược → Bồn chứa (Ozonator) → Bồn chứa → Bơm áp → Lọc xác khuẩn → Bình điều áp → Đi sử dụng. Công suất: 200L - 20.000L/giờ Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: - Nước nguồn khai thác từ địa tầng được bơm lên bồn chứa nước thô. Tính chất của nguồn nước này là độ pH thấp, nhiễm phèn, sắt khá cao và thường tồn tại ở trạng thái hoà tan. Vì thế, phải xử lý sơ bộ nguồn nước này. Tại bồn chứa, nước được bơm trực tiếp, dẫn vào qui trình xử lý. - Nước được cho qua bồn lọc thô và khử sắt để nâng pH, khử các tạp chất tồn tại trong bồn. - Nước tiếp tục được cho qua thiết bị lọc hoạt tính để hấp thụ mùi, màu trong nước. Mùi chủ yếu là mùi tanh của kết tủa sắt còn sót lại sau quá trình lọc thô. Vật liệu này ngoài chức năng cơ bản là hấp thụ mùi, màu còn có thêm chức năng là hấp thụ các tạp chất hữu cơ, vô cơ còn sót lại trong nước. Nước sau 02 bồn lọc này đã đạt tiêu chuẩn lý hoá cho nước uống nhưng hàm lượng các ion kim loại ở trạng thái hoà tan vẫn còn tồn tại trong nước và vi sinh vượt mức cho phép. Tiêu chuẩn nước uống đóng chai áp nghiêm ngặt đối với vi sinh, 5 chủng vi sinh phải bằng không. - Để khử các kim loại tồn tại trong nước (khử cứng), công nghệ áp dụng là sử dụng cột trao đổi cation (cột cation HR) để trao đổi các ion kim loại mang hoá trị dương và cột trao đổi anion (cột anion ROH) để trao đổi các ion kim loại mang hoá trị âm. Nước sau khi qua cột trao đổi ion sẽ loại bỏ đa phần các ion kim loại trong nước như Ca^{2+}, Mg^{2+}, Na^{+}, K^{+}, HCO_3^{-}, CO_3^{2-} , SO_4^{2-}, NO_3^{2-}, ...Sử dụng cột trao đổi anion, định kỳ rửa ngược bằng hoá chất và sau 3 năm phải thay nhựa mới để đảm bảo tốt dung lượng trao đổi của hạt nhựa. Tiếp đó, nước được đưa qua bình lọc tinh với kích thước lỗ rỗng trong màng là 0,2 µm; với kích thước này thì các chất lơ lửng, chất keo bị loại. - Nước tiếp tục được dẫn qua bộ tiệt trùng bằng tia cực tím. Sử dụng đèn UV (Ultra Violet Lamp) để tiêu diệt vi sinh và các bào tử trong nước. Để đảm bảo độ tinh khiết cho nước uống đóng chai, nước được dẫn qua hệ thống lọc thẩm thấu ngược. - Hệ thống R.O (Reverse Osmosis - thẩm thấu ngược) theo nguyên tắc cho nước đi qua màng bán thấm: nước đi qua và giữ lại các chất hoà tan trong màng. Áp dụng công nghệ này cho hiệu quả xử lý rất cao: xử lý triệt để các chất vi ô nhiễm hữu cơ, vết kim loại, chất độc hại có hệ số nhỏ nhất đến 0,02 µm. Màng lọc trong hệ thống này được sử dụng lâu dài (ít nhất 2 năm) và khoảng 6

tháng mới tiến hành rửa ngược bằng hoá chất. - Nước sau khi qua bộ lọc thẩm thấu ngược được dẫn vào bồn chứa, sục khí Ozone vào trong bồn chứa thông qua máy Ozonator. Khí Ozone có tác dụng tiêu diệt các vi sinh và bào tử của chúng, tránh hiện tượng tái nhiễm khuẩn. - Nước tiếp tục được bơm qua bộ lọc xác khuẩn để giữ lại xác vi sinh sau quá trình tiệt trùng. Bố trí bình điều áp trước khu dẫn đến nơi sử dụng.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc, 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Ưu điểm của CN/TB: - Chất lượng tương đương thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 1/2 thiết bị ngoại nhập. - Chế độ hậu mãi chu đáo, vật tư thay thế dễ dàng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 120.000.000VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm, tận cơ sở
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

KHẢO NGHIỆM CÁC THÔNG SỐ MÁY BƠM, MÁY THUỶ LỰC

Mô tả quy trình CN/TB: Khảo nghiệm các thông số, xây dựng đặc tính máy bơm, máy thuỷ lực; Tư vấn thiết kế máy bơm, trạm bơm, hệ thống cấp thoát nước; Thiết kế hệ thống kênh mương, đê kè; Phòng thí nghiệm kiểm định áp suất, lưu lượng, mômen, công suất...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công trình về thuỷ lợi
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

LÒ SẤY GỖ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: sấy năng lượng mặt trời, Sử dụng năng lượng mặt trời để sấy khô gỗ. Hệ thống điều khiển tự động bằng điện tử Công suất: 60m3
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Lâm nghiệp M'Đắk

LỒNG BÓC VỎ (THIẾT BỊ SỬ DỤNG TRONG NGÀNH SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Phần thân lồng làm bằng thép thanh Lồng quay có máng rót vào và đổ ra. Bên trong có cánh xoắn định hướng dòng củ đi từ đầu đến cuối lồng khi lồng quay Bốn con lăn có lớp cao su chống ồn và chống rung được lắp thành 2 cặp lồng trục
Thông số kỹ thuật: Năng suất: 30 tấn/giờ Công suất động cơ: 4 KW Tốc độ động cơ: 1445 vòng/phút Đường kính lồng quay: 1200 mm Tốc độ lồng quay: 144,5 vòng/phút Kích thước bao: 4000 x 1820 x 1640mm
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY BAO GÓI CHÂN KHÔNG - HÀN MIỆNG BAO BÁN TỰ ĐỘNG KIỂM ĐỨNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Sản phẩm được chứa trong bao nylon có trọng lượng tối đa 50 kg. Bao chứa sản phẩm được đặt lên băng tải con lăn. Nắp máy được mở nhờ hệ thống điều khiển khí nén. Sản phẩm được đẩy thi công vào buồng máy. Nắp máy được đóng tự động. Quá trình hút chân không - xả khí bảo vệ - hàn miệng bao - mở nắp được thực hiện tự động nhờ mạch điều khiển logic có thể lập trình (PLC). Sản phẩm được đưa ra ngoài nhờ hệ thống băng tải con lăn
Năng suất: 1.500 Kg/giờ
Bơm hút chân không: 3 HP (Nhật)
Mạch điều khiển PLC (Nhật)
Hệ thống điều khiển khí nén (Nam Triều Tiên)
Lương thực thực phẩm (gạo, cà phê, bột, hạt điều, rau, cá, thịt tươi sống); sản phẩm khác: dụng cụ y tế, gia vị (tương ớt) v.v...
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được thiết kế và chế tạo có tham khảo các mẫu máy hiện có của nước ngoài tại Việt Nam nhưng đã cải tiến phù hợp điều kiện sử dụng và nguyên vật liệu trong nước
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 55 triệu VNĐ (máy Italia 16 ngàn USD)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt

MÁY BAO GÓI CHÂN KHÔNG - HÀN MIỆNG BAO BÁN TỰ ĐỘNG KIỂM NẰM

Mô tả quy trình CN/TB:
Sản phẩm dạng rắn, lỏng được chứa trong túi ny lông với kích thước tùy ý được đặt vào máy. Quá trình hút chân không, xả khí bảo vệ, hàn miệng bao được thực hiện tự động nhờ mạch điều khiển logic có thể lập trình (PLC). Sau thời gian 1 phút 30 giây sản phẩm đã được bao gói hoàn chỉnh. Nắp được mở ra bằng tay, sản phẩm được lấy ra ngoài
Năng suất: Qmax = 1500 Kg/giờ
Bơm hút chân không: 3 HP (Nhật)
Mạch điều khiển PLC (Nhật)
Nắp máy bằng composit (có trợ lực)
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm được thiết kế có tham khảo các loại thiết bị tương tự của Italia, Đài Loan, Nhật nhưng đã cải tiến phù hợp điều kiện nguyên vật liệu và vận hành của Việt Nam (thay thế túi khí đàn hồi bằng hệ van piston khí nén)
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 40 triệu VNĐ (Italia: 11 ngàn USD)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt

MÁY BAO PHIM 80KG KBC-BP-80

Mô tả quy trình CN/TB: Máy KBC-BP-80 được thiết kế dẻ dụng cho ngành dược phẩm, thực phẩm với các ứng dụng như sau: - Chế độ bao phim với các loại dung dịch lỏng - Chế độ bao phim với các loại dung môi hữu cơ (thường kết hợp với một thiết bị chế phẩm dung môi) Máy được làm bằng inox SUS304 (hoặ SS316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế và tránh gây nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính của máy bao gồm các cụm chính: - Cụm cấp gió vào: Cấp gió nóng, sạch để làm khô viên - Cụm bao: Bộ phận làm việc chính của máy có nhiệm vụ bao phim lên bề mặt viên - Cụm hút gió ra: Có nhiệm vụ hút khí thải sau khi đã bao viên Công suất: 60-80kg/mẻ Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược
Ưu điểm của CN/TB: - Các bộ phận tiếp xúc trực tiếp với liệu và bao che bằng Inox SUS304 - Thiết kế vận hành đơn giản dễ vệ sinh - Thời gian bao bọc ngắn hơn nhờ hình dạng tối ưu của nồi bao và cách sắp xếp hệ thống phun - Không bị tình trạng phun dung dịch mù mịt trong nồi bao - Hút sạch bụi bẩn trong vùng xử lý - Thiết bị sấy khô cao cấp tiêu thụ ít năng lượng - Nap và xả sản phẩm nhanh chóng - Năng suất cao - Thiết bị đạt tiêu chuẩn GMP
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 280-380 triệu (tuỳ mực độ phẩn mở rộng theo yêu cầu khách hàng); Phí đào tạo: 2 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:tuỳ mặt hàng
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành thiết bị trong vòng 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY BƠM HT145

Mô tả quy trình CN/TB: - Máy bơm hướng trục dùng công suất lớn - Thông số kỹ thuật: + Lưu lượng Q = 36.000 m3/h (10m3/s) + Cột áp H = 6m + Công suất động cơ N = 750KW + Số vòng động cơ n = 375 vòng/phút + Hiệu suất = 83,5%
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với máy bơm do Nga sản xuất; Giá thành chỉ bằng 50% so với máy bơm của Nga.
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 36 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

MÁY BƠM NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB:
Bơm lằm ngang - 3 pha /HORIZONTAL PUMP - 3 PHASE

Số thứ tự/N_o	Kiểu máy/MODEL	Output KW	Lưu lượng/Capacity (m^3/h)	Cột áp máy bơm/Head

				(m)
23	MPT300/6	2.2	1.2 ÷ 9.6	80.0 ÷ 36.0
24	MPT300/6V	2.2	1.2 ÷ 9.6	80.0 ÷ 36.0
25	MPT400/8V	3	1.2 ÷ 9.6	104 ÷ 48.0

Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7085: Cơ giới hoá và tự động hoá trong ngành thuỷ lợi

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

MÁY BƠM NƯỚC INOX (BƠM INOX)

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại/Type 3M	Output (KW)	Lưu lượng/Capacity (m^3/h)	Cột áp máy bơm/Head (m)
32-125/1,1	1,1	6-20	21-13
32-160/1,5	1,5	6-20	28-17
32-160/2,2	2,2	6-20	35,5-25,5
32-200/3,0	3,0	6-20	42,5-29
32-200/4,0	4,0	6-20	53-40
32-200/5,5	5,5	6-20	69-56
40-125/1,5	1,5	12-42	18-6
40-125/2,2	2,2	12-42	26-13
40-160/3,0	3,0	12-42	30-17,5
40-160/4,0	4,0	12-42	38-25
40-200/5,5	5,5	12-42	46-33
40-200/7,5	7,5	12-42	56,5-45

40-200/11	11	12-42	71-58
50-125/2,2	2,2	24-60	17-8
50-125/3,0	3,0	24-72	20,5-8
50-125/4,0	4,0	24-72	26-14
50-160/5,5	5,5	24-72	31-18
50-160/7,5	7,5	24-72	39-26
50-200/9,2	9,2	30-72	50-34
50-200/11	11	30-72	56-42
50-200/15	15	30-72	70-57

Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7085: Cơ giới hoá và tự động hoá trong ngành thuỷ lợi
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

MÁY CÁN TÔN DI ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu hướng dẫn của nhà sản xuất, Quý khách hàng vui lòng liên hệ trực tiếp để biết thêm chi tiết. Đạt tiêu chuẩn VN
Lĩnh vực áp dụng: 5343: Cán kim loại
Ưu điểm của CN/TB: - Đơn giản, dễ vận hành - Giá thành hạ - Có thể sản xuất tại công trường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 450.000.000 VND; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xưởng vật liệu và máy công nghệ - Viện cơ học ứng dụng

MÁY CÁN TÔN SÓNG NGÓI

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Công suất: 15-20 Hp, trọng lượng: 8-12T, kích thước 10x1.5m, tốc độ cán: 3-5met/min, độ dày tôn: 0.34-0.6mm; Hệ thống động cơ điện và biến tần giúp hoạt động với độ chính xác cao, môi trường làm việc sạch không ô nhiễm, không tốn nhiều chi phí bảo dưỡng, hoạt động liên tục 24/24, chi tiết gia công trên máy CNC đảm bảo độ chính xác, vật liệu thép đặc chủng đảm bảo độ bền cơ học; năng suất cao, tủ điện sử dụng thiết bị của hãng nổi tiếng như OMRON, SIEMENS, LG, lưu dữ liệu sản xuất 12 tháng trong năm. Thông số kỹ thuật: công suất 5Hp, trọng lượng: 3.5T, Kích thước 2.5mx1.1m, tải trọng 5.5T xả cuộn đồng bộ với máy cán.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Hoạt động với độ chính xác cao; không tốn nhiều chi phí bảo dưỡng, hoạt động liên tục; Đảm bảo độ bền cơ học; năng suất cao;
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

MÁY CẮT AUTO PICLE-S, AUTO PICLE-P

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy ống tự động có điều khiển từ xa, có thể xách tay Điều chỉnh tốc độ bằng tay hoặc điện, hệ thống điều khiển chịu nhiệt tốt Đường kính ống: 150- 3000mm Tốc độ cắt: 100- 1000 phút
Lĩnh vực áp dụng: 5337: Sản xuất kim loại và hợp kim màu, quý hiếm, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT BẰNG TIA NƯỚC ÁP SUẤT CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Bơm: CP022065 Số piton: 1 Đường kính piston: 22mm Hành trình piston: 175mm Tốc độ trục quay: 1450v/phút Lưu lượng max: 3,4l/phút Áp suất max: 4000bar Áp suất hạt mài min/max: 3/6bar Đầu cắt có hạt mài: WJ0700600/590 Hệ thống nạp và chứa hạt mài: T5006060/590 Bộ lọc cho áp suất cao: cỡ lưới: 3 Động lực: động cơ điện 3 pha, công suất: 30kW, cấp bảo vệ: IP55
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành chỉ bằng 50% giá thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành bảo dưỡng sai bán hàng nhanh chóng, thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY CẮT BĂNG TÔN SILIC TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN PLC

Mô tả quy trình CN/TB: - Công suất đạt được: ~ 12KW - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Dây chuyền chủ yếu dùng cho việc cắt các thanh tôn silic (phi đến 0,5mm) có các dạng cắt 45 độ, 90 độ ghép thành lõi biến thế. Dây chuyền có thể được chế tạo ở dạng bán tự động tuỳ theo mức đầu tư và theo yêu cầu của khách hàng. Có thể tóm tắt quá trình công nghệ như sau: từ băng cuộn → máy nhả → máy cấp liệu → cắt chéo đầu (1) → cắt chéo đầu (2) → cắt V → xếp chồng → cấp cho bộ quận ghép lõi. (Chủ yếu áp dụng cho chế tạo lõi biến thế có dung lượng 50-2500 KVA
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5337: Sản xuất kim loại và hợp kim màu, quý hiếm
Ưu điểm của CN/TB: Ở mức bán tự động hoá, kết cấu đơn giản đảm bảo độ chính xác lát cắt theo yêu cầu của thiết kế lõi biến thế, tuổi thọ và độ tin cậy của máy ổn định; Giá thành rẻ bằng 35-40% thiết bị nhập ngoại tương đương; Thích hợp với sản xuất loại nhỏ và vừa.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 40.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng đến 5 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY CẮT CNC (GAS/PLASMA)- NANOGRAPH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Có các đường ray được điều khiển bằng máy có độ chính xác cao để phục vụ cho việc di chuyển dọc trục Chiều rộng cắt hiệu quả: 1,6m; 2,1m; 2,6m Chiều dày cắt có thể được mở rộng Hệ điều khiển CNC đa chức năng dễ dàng sử dụng và có độ tin cậy cao
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT CNC INTERGRAPH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy cắt gas/plasma CNC thế hệ mới Chiều rộng cắt hữu ích 1500- 6000mm Chiều dài cắt: 400- 12000mm Có thể lắp các loại mỏ cắt plasma hoặc cắt oxy-gas Chiều dày cắt oxy-gas lớn nhất 100mm
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT CNC MAXIGRAPH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Có sẵn 7 kiểu để khách hàng lựa chọn Chiều rộng cắt hiệu quả: 1,6m; 2,1m; 3,1m; 4,1m Có các đường ray được điều khiển chính xác bằng máy để giúp cho việc di chuyển dọc theo trục được dễ dàng Bộ điều khiển CNC có các chức năng tiên tiến để nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT CNC OXY-GAS/PLASMA THẾ HỆ MỚI, SERI: INTEGRAPH

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Yêu cầu kỹ thuật trong vận hành, lắp đặt: Thiết bị vận hành đơn giản, dễ sử dụng. Giá rẻ hơn so với hàng nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài. Kết cấu khung, thành máy vững chắc, chất lượng không thua hàng nhập khẩu từ nước ngoài
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT CON RÙA TỰ ĐỘNG ÔXY-GA MODEL: IK12BEELE

Mô tả quy trình CN/TB: Chiều dày cắt 5 - 50 mm Tốc độ: 80-800mm/ph. Điều khiển tốc độ vô cấp bằng hộp giảm tốc cơ Động cơ AC không chổi than Trọng lượng: 9,5 kg
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5337: Sản xuất kim loại và hợp kim màu, quý hiếm
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn so với hàng nhập khẩu trực tiếp từ nước ngoài. Kết cấu khung, thành máy vững chắc, chất lượng không thua hàng nhập khẩu từ nước ngoài.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT KHÍ IK 12-BEETLE

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy cắt khí tự động xách tay Công suất cắt và độ chính xác cao Động cơ tụ kích AC 100/200 V, 9W/10W Chiều dày cắt: 5-50mm Tốc độ cắt: 150-800mm/phút
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT KIM LOẠI TẤM CNC

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN **Thông số kỹ thuật** Tốc độ chạy nhanh: 8000mm/phút Tốc độ làm việc: 1-2000mm/phút Hành trình lên xuống của đầu cắt: 200mm Số lượng đầu cắt: 2-4 Bộ điều khiển: CNC ANILAM (Mỹ) Động cơ điều khiển: Servo motor Ổ đĩa mềm: 1,44Mb Cổng nối ghép: RS232, RS432 Đánh lửa tự động Cam: Lập trình trên PC **Các gam máy**

Kiểu máy	Phạm vi hoạt động của mỏ cắt (mm) chiều rộng (A)	Chiều dài (B)	Khoảng cách tâm đường ray C (mm)
CP-1350-CNC	1300	5000	2100
CP-1650-CNC	1600	5000	2400
CP-1980-CNC	1900	8000	2700
CP-2580-CNC	2500	8000	3300
CP-3180-CNC	3100	8000	3900
CP-37110-CNC	3700	11000	4500
CP-42140-CNC	4200	14000	5000
CP-54170-CNC	5400	17000	6200

Đặc tính cắt Thép cac bon và thép không gỉ, nhôm: độ dày cắt là 40mm, đồng đỏ là 15 Khoảng cách từ mỏ cắt đến mặt tôn có thể tự điều chỉnh bằng cơ khí hoặc cảm biến
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành bằng 50% giá thiết bị nhập ngoại; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY CẮT KIM LOẠI TẤM GAS- PLASMA, ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 5KW
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Từ bản vẽ autocad sẽ được chuyển qua chương trình hỗ trợ CAD-CAM sinh mã cho chương trình mày cắt. Máy cắt sẽ cắt theo biên dạng với độ chính xác sản phẩm là 0,5mm, sản phẩm để dùng cho ngành đóng tàu và kết cấu thép...
Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 55: Chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ, sản phẩm cắt có độ chính xác cao, két cấu linh hoạt, chuyển động êm nhẹ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY CẮT LASER CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Kích thước bàn: 3000 x 1500mm Hành trình: X,Y,Z: 2500 x 1400 x 200mm Động cơ X,Y,Z: DC Servo Độ chính xác định vị: 0,005/300mm Độ chính xác lặp lại: 0,01mm Tốc độ chạy nhanh: 10000mm/phút Tốc độ chạy cắt gọt: 4000mm/phút Công suất nguồn laser: 1000W Tải trọng: 250kg Kích thước máy: 4500 x 2500 x 2500mm Bộ điều khiển: TNC 310 Chiều zdài cắt MAX: 5mm
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành chỉ bằng 50% thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY CẮT MẪU DẬP TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Máy vẽ mẫu vơi thiết kế tời giấy tự động và hệ điều hành hoạt động tốt có thể cắt tất cả các loại mẫu rập trong ngành may mặc và thời trang, sản xuất giầy dép, găng tay, túi xách... Hệ điều hành tương thích tốt với các hệ thống CAD phổ biến .

Chất lượng ổn định đảm bảo cho ra những mẫu đẹp, độ chính xác cao.

Tốc độ nhanh, không phụ thuộc vào điều kiên cắt. Có thể cắt những mẫu rập có độ dầy tối đa 2mm.

BIỂU THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Model / tham số	JINDEX – A – 1029	JINDEX – A – 1509	JINDEX – A – 1512
Đặc tính hoạt động	Hoạt động đồi thời với máy tính , nhập tham số nhanh, có thể sử dụng liên tục		
Tốc độ cắt	Tốc độ tối đa Maximum 60cm/ s , Tố độ trung bình average 35cm/ s,		
Độ dầy mẫu	Tối đa 2.0mm		
Nguyên liệu	Giấy trắng , giấy bìa cacton, nhựa, mecar		
Số bút	Thiết kế từng bộ bút vẽ khác nhau , nguyên dao, bán dao		
Sử dụng các loại bút	Bút chì thông dụng, bút bi, bút mực		
Phương pháp cố định giấy	Chân không/ tĩnh điện		
Độ phân giải máy	0.005mm		
Độ phân giải phần mềm	Có thể lựa chọn 0.025mm 0.01mm 0.1mm		
Cổng dữ liệu	Cổng tiêu chuẩn PL, COM		
Hệ thống lệnh	HPLG		
Bảng điều khiển	Tinh thể lỏng và nút bấm		
Tời nguyên liệu	Băng chuyền nhập khẩu đồng bộ / băng chuyền trực tuyến		
Diện tích cắt	1200 X 900 mm	1500 X 900 mm	1500 X 1200 mm
Điện áp	Dòng điện 220 +- 10 % , 50 HZ		
Quy cách cầu trì	6A		

Lĩnh vực áp dụng: 6433: Công nghiệp may mặc

Ưu điểm của CN/TB: Hoạt động cắt liên tục với những mẫu dài. Máy cắt rập có thể kẻ vẽ, cắt chi tiết theo yêu cầu (dấu bấm , dấu định vị ...). Mặt phẳng bền và mịm dễ cắt Dao cắt thiết kế dài có thể cắt được mẫu dầy. Vẽ & cắt mẫu tự động với tốc độ nhanh độ chính xác cao. Chống rung, an toàn không ồn. Dây cu roa bánh răng đồng bộ cao cấp bảo đảm hoạt động an toàn. Bánh răng phụ kiện đồng bộ cao cấp. Thiết kế dao – bút 2 đầu tự động chuyển đổi. Thanh ray phẳng

bảo đảm không gián đoạn hoạt động cắt mẫu và chất lượng mẫu. Ứng dụng cách thức định dạng HPGL kết nối với các hệ thống CAD khác.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Cường Phương

MÁY CẮT MINI- MANTIS II

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy cắt khí tự động dùng để cắt dầm chữ I Khả năng cắt dầm với cánh rộng: 700mm Khả năng cắt bụng dầm Max: 1500mm Tốc độ cắt: 100- 700 mm/phút
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5347: Sản xuất ống, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT MỘNG ĐA NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: 6,5 HP;
Máy xử dụng các loại lưỡi cưa để cắt gỗ tạo thành các loại mộng gỗ có kích thước hình dáng khác nhau. Ngoài ra máy còn có thể sử dụng được các chức năng phụ khác như phay, đục, bào, cưa, chà nhám.
Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ Sử dụng triệt để được hiều chức năng của máy Dễ sản xuất, dễ sử dụng, ứng dụng hiệu quả ở nhiều quy mô sản xuất khác nhau.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 25.000.000đ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Cơ sở mộc trang trí nội thất Đức Cường

MÁY CẮT MỘNG ĐA NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng lưỡi cưa cắt các loại mộng trong kết cấu lắp ráp đồ gỗ
Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ, 6637: Sản xuất đồ gỗ
Ưu điểm của CN/TB: Ứng dụng linh hoạt đa năng Chi phí thấp
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 20.000.000đ
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nguyễn Đức Tính

MÁY CẮT PLASMA MAX 200

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống cắt plasma hai khí: plasma và khí bảo vệ Điện áp không chuẩn tối đa: 150 VDC Áp suất khí: 60 psi Khí vào: Phí Plasma: Nitơ, không khí; Ar,.. Khí thổi: Nitơ, không khí, CO2 Chiều dài cắt: Thép mềm: 50mm; Nhôm và théo không gỉ: 38mm Dòng: 200A Tố độ cắt: 150- 300 mm/phút
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5347: Sản xuất ống
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT PLASMA PLUS 75, 150

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị cắt plasma trong khí nén Có thể cắt mọi kim loại, nhôm và thép không gỉ, chiều dày 0.5-40mm Công suất: 27 KVA Phạm vi dòng hàn 25- 150A
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT PLASMA POWERMAX 380

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng để cắt thép mềm, kẽm Inox và nhôm Cường độ dòng ra: 14-27A Lưu lượng khí: 1291/P Áp suất khí: 60 psi (4.1 bar) Điệnáp không tải 288V
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5347: Sản xuất ống
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT TAY MK-251

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Cắt khí bằng tay Cắt được mọi hình dạng Chiều dày cắt: 5-250mm Chiều dài: 495mm
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5347: Sản xuất ống
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT THUỶ LỰC ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB:Sử dụng để cắt cho thép tấm Chiều dài cắt: 3100- 6100mm Chiều dày cắt: 6-20mm Góc cắt: 0,5- 1,5 độ Áp lực: 15-98 tấn
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5343: Cán kim loại
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CẮT TÔN

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng nghiên cứu chế tạo. Có thể cắt được tôn có chiều dài 2,7m và cắt được độ dày từ 4 đến 20mm Thiết bị gồm: Động cơ bơm dầu 5,5 KW và ben thuỷ lực 300 tấn.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5343: Cán kim loại, 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ, chạy êm, tiết kiệm năng lượng, giá thành rẻ hơn 3 lần so với thiết bị ngoại nhập
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200 triệu
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

MÁY CÀY TAY, MÁY CÀY 4 BÁNH

Mô tả quy trình CN/TB: Bao gồm 2 loại chính: Gắn động cơ diesel

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN
- Công suất/Năng suất: từ 7 - 25 mã lực
- Kích thước: D x R x C: từ 2090 x 800 x 750 đến 2100 x 1050 x 1950 mm
- Trọng lượng: từ 263 - 980 kg

Lĩnh vực áp dụng: 5557: Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp, 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Công suất cực mạnh, gọn nhẹ, ít hao nhiên liệu, chạy êm, bền bỉ, dễ sử dụng, thích hợp cho các vùng đồi núi và cao nguyên.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: từ 17.000.000 - 58.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

MÁY CHẶT CỦ

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Máy được làm bằng thép cacbon Các lưỡi dao được làm bằng thép, có tính năng chống mài mòn, có thể thay thế dễ dàng khi 1 cái bị hỏng, không cần phải thay đổi hết tất cả các lưỡi dao. Vì vậy giảm giá thành bảo dưỡng Vỏ máy có thể dễ dàng tháo lắp để làm các công việc vệ sinh, sửa chữa bên trong. *Công dụng:* Chặt củ sắn thành những mảnh nhỏ có kích thước khoảng 1cm x 1cm trước khi đưa vào máy mài *Thông số kỹ thuật:* Năng suất: 30 tấn/h Động cơ: công suất: 15 KW Tốc độ:1450 vòng/phút Dao chặt: tốc độ: 412,5 vòng/phút Kích thước: 1680 x 860 x 1765 mm Trọng lượng: 1223 kg
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY CHẾ TẠO OXY QUY MÔ CÔNG NGHIỆP VÀ GIA ĐÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN công suất: 5- 5.000 lít/phút Máy dùng để tạo oxy trong các bệnh viện, gia đình; Dùng trong các dây chuyền cần cung cấp oxy công suất lớn. Máy có thể chế ở những thang công suất lớn đến 5.000 lít/phút
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 76: Y học và y tế, 80: Các ngành kinh tế quốc dân khác
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ; chế tạo bằng phần lớn vật tư trong nước; Đáp ứng được nhu cầu thay thế hàng ngoại nhập; Giá thành chỉ bằng 1/3 ngoại nhập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY CHIÊN CHÂN KHÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Thiết bị chiên loại bỏ được nước trong nguyên liệu (nông sản) thô như chuối, mít, hành … Do quá trình làm việc ở nhiệt độ <100°C và áp suất chân không nên sản phẩm sau khi chiên sẽ giữ được màu, mùi, vị nguyên thuỷ như lúc ban đầu. Hệ thống kiểm soát và cấp hơi hoàn toàn tự động, kiểm soát và điều khiển theo nhiệt độ cài đặt cho từng loại sản phẩm. Thiết bị được chế tạo bằng Inox, hợp vệ sinh thực phẩm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Công suất/Năng suất: 50 – 200 kg/mẻ (1 mẻ 20 phút)
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300 - 500triệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY CHIẾT RÓT (VÔ CHAI) TỰ ĐỘNG; MÁY DÁN NHÃN CHAI TỰ ĐỘNG (NHÃN BẰNG KEO, NHÃN BẰNG DECAL); MÁY ĐÓNG GÓI TỰ ĐỘNG (ĐÓNG GÓI DẠNG BỘT, ĐÓNG GÓI DẠNG LỎNG); MÁY ĐÓNG NẮP CHAI TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng định lượng đóng gói, dán nhãn, đóng nắp, chiết rót các sản phẩm dạng bột, hạt và lỏng trên bao bì đã được in nhãn hiệu. Công suất: 40 – 60 gói/ phút.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng thiết bị công nghiệp

MÁY CHIẾT RÓT DẦU GIÓ TỰ ĐỘNG DHP - MOFI – 504

Mô tả quy trình CN/TB: Chai dầu gió đã được súc rửa sạch → Cho vào mâm xoay → Chai tự vào băng tải theo 1 hàng liên tục → Mắt thần phát hiện chai → Thực hiện quy trình chiết rót dầu vào chai → Đầy chai → Chai đã rót đi ra băng tải ra ngoài. Công suất: 2000 chai/h. Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Phát hiện chai hư không rót. Kiểm soát lỗi tự động qua màng DPL.
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6147: Công nghệ các chất thơm

Ưu điểm của CN/TB: Miệng chai rất nhỏ nhưng màng vẫn chiết được; Không ; Chai cong vênh máy báo lỗi không chạy. Điều khiển bằng hiển thị màn hình tinh thể lỏng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 100.000.000đ; Phí đào tạo: miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng, bảo hành trực tiếp tại nơi khách hàng đặt máy
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY CHIẾT RÓT NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc điểm:

- Máy được bao phủ Inox 304. - Có kính mica bảo vệ mỹ quan. - Một số linh kiện ngoại nhập.

- Qui trình:

- Nguyên liệu cho vào bồn chứa. - Chai đưa lên băng tải. - Sensor nhận biết đóng pen chặn chai. - Bec hạ xuống để chiết rót.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Công suất: 10bec - 1800 chai 500ml/h
- Kích thước: L2400 x W1200 x H1400
- Trọng lượng: 400kg
- Các thông số kỹ thuật khác: Áp lực khí nén: 5kf

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6543 Công nghiệp bia, 6545: Công nghiệp rượu
Ưu điểm của CN/TB: Thay thế nhiều loại dung tích. Cơ động dễ di chuyển. Dễ sử dụng, linh kiện dễ sửa chữa - thay thế khi hư hỏng. Máy vận hành êm.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 100.000.000VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần TM-DV Vinh Nam

MÁY CƯA VÒNG TỐC ĐỘ CAO BÁN TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Máy cưa vòng tốc độ cao bán tự động hoặc tự động chuyên dùng cho cắt thép hình, thép đặc, thép tấm và các loại thép hợp kim, Inox và kim loại màu: - Thép tròn, ống có đường kính từ 30mm đến 1700mm - Thép hình từ kích thước: 20x20mm đến 1300x1800mm -

Thép tấm rộng 500x10mm đến 1600x1300mm (chiều dày) và độ dài tuỳ ý Công tắc lựa chọn chiều cao của đầu cưa cho phép người sử dụng có thể điều chỉnh độ cao đầu cưa và chiều sâu cắt tới bất kỳ vị trí nào Điều chỉnh tốc độ lưỡi cưa từng cấp hoặc vô cấp tuỳ theo từng loại máy Hệ thống thuỷ lực đặc biệt: tạo ra tốc độ cắt cao và giảm thời gian cắt.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY ĐẾM THỜI GIAN ĐẾN PHẦN TRIỆU GIÂY KÈM THEO CHỨC NĂNG ĐO TẦN SỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số phục vụ giảng dạy vật lý; Trong ngành quân sự: Đo vận tốc của viên đạn bay ra khỏi nòng súng; Thể dục thể thao: Đo vận tốc của quả bóng khi rời chân cầu thủ.
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Đo đến phần triệu giây một cách chính xác kèm theo chức năng đo tần số; Sử dụng các linh kiện điện tử kỹ thuật số thông dụng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.686.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường PTTH Tư thục Marie Curie

MÁY ĐIỆN TỪ WAT-CLEANE VÀ CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC CẤP NƯỚC THẢI NƯỚC NUÔI TRỒNG THỦY SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thộ.Điều chỉnh độ pH. Hòa trộn Máy điện từ, lắng Lọc. Khử trùng Nước sạch. Nước thải. Điều chỉnh độ pH Hòa trộn Máy điện từ 1 Lọc nhanh 1Yếm khí (nếu cần) Điều chỉnh độ pH Hòa trộn Máy điện từ 2 Lọc nhanh 2. Thổ khí LắngHồ sinh học (nếu cần) Nước sạch sau xử lý Công suất tính theo ca: 1m^3/h - 100m^3/h
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: - Gọn, nhẹ, bền, tiết kiệm điện, hóa chất trong quá trình xử lý - Giảm thời gian lưu chứa trong bể hiếu khí và bể lắng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

MÁY ĐIÊU KHẮC BẰNG LASER

Mô tả quy trình CN/TB:Máy có thể khắc ảnh, logo, chữ, hình bất lỳ trên vật liệu bất kỳ; Cắt vật liệu phi kim loại: Gỗ, vải, da, cao su, mika,...; Khắc chìm, nổi, đảo, đường bao,... Lĩnh vực áp dụng: Thủ công mỹ nghệ, khảm chai; Da giày, may mặc, khắc dấu, quà tặng lưu niệm... Cấu hình tuỳ chọn: Quét bằng tia bàn toạ độ; Quét bằng hệ gương Galvo Phần mềm tiếng việt, thân thiện, dễ sử dụng Sử dụng hệ điều khiển thông minh
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Máy có thể khắc trên nhiều loại vật liệu với nhiều chi tiết; sử dụng phần mềm tiếng Việt thân thiện, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY ĐỊNH HÌNH BỐI DÂY QUẠT BÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Các thông số kỹ thuật cơ bản: Đây là thiết bị dùng để nắn định hình giãn tròn đều vòng trong và vòng ngoài bối dây stator quạt bàn và các loại động cơ điện loại nhỏ dưới 1HP; Công suất 300W, điện áp nguồn: 220V-50Hz-1pha; Khuôn nắn ép lá bằng vật liệu PA; Truyền động chuyển động tịnh tiến cho các cơ cấu bằng bộ pittông- xilanh khí nén. Có thể điều chỉnh tốc độ di trượt và lực ép nén bối dây; truyền động quay khuôn định hình vòng ngoài bằng động cơ hộp số 1/2HP; điều khiển truyền động các xilanh khí nén có thể thực hiện bằng bàn đạp chân hoặc cài đặt chế độ tự động; mặt bàn máy làm bằng thép tấm dày 10mm có phủ lót Inox tấm dày 0,8mm, có bánh xe di chuyển dễ dàng; Các chi tiết: Càng, mỏ cặp, mâm quay đều được chế

tạo bằng vật liệu Inox và được gia công độ bóng cao; kích thước bao thùng: dài 1150xcao1550xrộng900 mm; trọng lượng 150 kg.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐÓNG GÓI BỘT (DHP - VEPA 101)

Mô tả quy trình CN/TB:
Nguyên liệu được cấp vào phễu chứa liệu. Nguyên liệu đi xuống mâm xoay cấp liệu, cuộn màng được tạo ống khi cho qua dưỡng giấy và gia nhiệt. Sau khi đã tạo ống cho giấy, nguyên liệu từ mâm xoay cấp liệu được rót vào (mâm xoay có các chén định lượng). Sau khi nguyên liệu rót vào ống giấy màng thì đi qua bộ phận gia nhiệt tạo gói. Tiếp sau đó, gói ép được đóng date và cho ra gói thành phẩm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Công suất: 40 – 60 gói/phút
Kích thước (LxWxH): 800 x 700 x 1.800
Trọng lượng: 300 Kg
Các thông số kỹ thuật khác:
Máy được chế tạo hoàn toàn bằng Inox SUS304
Công suất điện: 2kWh
Điều khiển nhiệt kỹ thuật số
Điều khiển mắt thần lập trình
Gói ép 3 hoặc 4 cạnh
Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Giá thiết bị rẻ, dễ sử dụng Thiết kế mỹ quan, cơ động
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 5 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 50 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY ĐÓNG GÓI BỘT CHUYÊN DỤNG NC: AKB280VP

Mô tả quy trình CN/TB:

Công dụng: Chuyên dùng để đóng gói Cà phê hòa tan, Bột giải khát, Bột dinh dưỡng, Đường, thuốc bảo vệ thực vật...

Tính năng kỹ thuật :

1 .Kiểu máy: Máy đóng gói đứng ngàm lăn điều khiển NC và Servo control.

2. Màn hình LCD, nút ấn chạm , mắt hồng ngoại .

3. Thay đổi chiều dài bao vô cấp bằng chương trình .Khổ giấy lớn nhất 240MM.(Đóng thành gói ngang 120MM).

4. Chiều dài gói : 50 – 600MM điều chỉnh tức thời bằng chương trình.Không cần điều chỉnh cơ khí.

5. Sử dụng tốt cho giấy cuộn có hoặc không có vạch dấu cắt bao.

6. Kiểu gói đa dạng:1.Ép 4 biên , 2.Ép 3 biên gói đứng. 3. Ép 3 biên gói ngang.

7. Định lượng bột bằng Trục vis và motor servo.Trọng lượng bột điều chỉnh vô cấp tức thời bằng chương trình.

8. Cài đặt và lưu được 10 chương trình.

9. Sai số trọng lượng liệu max + 1 % tùy theo loại nguyên liệu.

10. Có gắn máy in hạn sử dụng.

11. Năng suất : tùy theo loại nguyên liệu và trọng lượng liệu mà máy có thể đạt được năng suất 30 -65 gói / phút.

12. Điện thế sử dụng : 220VAC – 50Hz.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY ĐÓNG GÓI CHẤT LỎNG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc điểm:

- Máy được bao phủ Inox 304. - Một số linh kiện ngoại nhập.

- Qui trình:

- Nguyên liệu đưa vào phễu. - Định lượng bơm piston xilanh. - Màng được dẫn hướng vào Form. - Rulo gói ép, đóng date, cắt

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Công suất: 30-50 gói/phút
- Kích thước: L700 x W 700 x H1800mm
- Trọng lượng: 200kg
- Các thông số kỹ thuật khác: Áp lực khí nén: 4 kf

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Ép lùa chống xì. Vận hành êm, ít phế phẩm. Cơ động dễ di chuyển. Dễ sử dụng, linh kiện dễ sửa chữa - thay thế khi hư hỏng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 65.000.000VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần TM-DV Vinh Nam

MÁY ĐÓNG GÓI DUNG DỊCH DHP - VERA 103

Mô tả quy trình CN/TB: Máy dạng cuộn Õ Gia nhiệt tạo ống Õ (Nguyên liệu dạng dịch Õ Bơm Piston Õ Cấp liệuÕ) Gia nhiệt tạo gói Õ Đóng date Õ Gói thành phẩm. Công suất: 30 gói/ phút. Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.
Lĩnh vực áp dụng: 6147: Công nghệ các chất thơm
Ưu điểm của CN/TB: Ép đều không xì; Định lượng đều; Điều khiển nhiệt độ kỹ thuật số chính xác; Điều khiển mạch điện chính xác bằng bộ lập trình; Giá thành thấp.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 đ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng; Bảo hành trọn gói trực tiếp tại nơi khách hàng đặt máy.
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY ĐÓNG GÓI ĐỨNG NC AKB

Mô tả quy trình CN/TB:
Công dụng: Định lượng và đóng gói tự động hạt điều, đậu,bánh, kẹo, đường, thuốc trừ sâu, nông sản...
Tính năng kỹ thuật :

1. Kiểu máy: Máy đóng gói đứng ngàm dừng điều khiển NC.Định lượng bằng cân điện tử 3 đầu. Màn hình LCD, nút ấn chạm , mắt hồng ngoại .
2. Các thông số khi đóng gói được điều chỉnh tức thời và lưu trong 10 chương trình có sẵn (không cần điều chỉnh cơ khí như các loại máy cổ điển).
3. Trọng lượng liệu có thể điều chỉnh vô cấp từ bảng điều khiển có màn hình chỉ thị .
4. Chiều dài gói thay đổi dễ dàng bằng chương trình.(không cần điều chỉnh cơ khí).
5. Khổ giấy lớn nhất : 280mm .
6. Chiều dài gói : Lmin=50mm; Lmax=600mm. Chiều dài gói vô cấp điều chỉnh tức thời bằng chương trình.
7. Sử dụng tốt cho giấy cuộn có hoặc không có vạch dấu cắt bao.
8. Sai số vạch đen khi đóng gói : + 1mm
9. Cân định lượng điện tử 3 đầu cân. Trọng lượng cân từ 10g đến 500g.
10. Sai số trọng lượng liệu cho phép : + 1%
11. Năng suất : gói 50g đạt 40 gói/phút.
12. Có gắn máy in hạn sử dụng.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY ĐÓNG GÓI ĐỨNG NGÀM DỪNG NC, ĐỊNH LƯỢNG CHÉN: AKB280V

Mô tả quy trình CN/TB:

Công dụng: Đóng gói tự động Hạt điều, Đậu,Bánh, Kẹo, Đường, Thuốc trừ sâu... Định lượng thể tích đong chén.

Tính năng kỹ thuật :

1. Kiểu máy: Máy đóng gói đứng ngàm dừng điều khiển NC.Định lượng thể tích bằng chén. Màn hình LCD, nút ấn chạm , mắt hồng ngoại .
2. Các thông số khi đóng gói được điều chỉnh tức thời và lưu trong 10 chương trình có sẵn (không cần điều chỉnh cơ khí như các loại máy cổ điển).
3. Chiều dài gói thay đổi dễ dàng bằng chương trình. (không cần điều chỉnh cơ khí).
4. Khổ giấy lớn nhất : 280mm .
5. Chiều dài gói: Lmin=50mm; Lmax=600mm .Chiều dài gói vô cấp điều chỉnh tức thời bằng chương trình.

6. Sử dụng tốt cho giấy cuộn có hoặc không có vạch dấu cắt bao.
7. Sai số vạch đen khi đóng gói : + 1mm
10. Sai số trọng lượng liệu cho phép: + 1% đến + 4% tùy theo nguyên liệu.
11. Năng suất : 30- 60 gói/phút.
12. Có gắn máy in hạn sử dụng.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY ĐÓNG GÓI KHĂN ƯỚT

Mô tả quy trình CN/TB:
Quy trình: Nguyên liệu thô - gấp - tẩm ướt - cắt - đóng gói - thành phẩm
Công suất máy cao, thích hợp đóng 10 – 40 sản phẩm một gói (số gói có thể điều chỉnh được).
Thông số kỹ thuật
Điện năng: 380V 50HZ
Công suất: 6KW
Nguyên liệu: giấy, vải sợi
Chất lượng nguyên liệu đầu vào: 40-80g/㎡
Kích thức nguyên liệu đầu vào (mm): (150-200) Diameter: 1000mm
Kích thức khăn khi chua gấp (mm): (1200-260)*(150-200)(L*W)
Kích thước khăn giấy (mm):(60-130)*(50-80)(L*W)
Packing film: OPP/PE, PET/PE
Hệ thống điều khiển: Màn hình cảm ứng; vi xử lý, NC
Năng suất: 100-150 pcs/min
Trọng lượng máy (kg):about 1500
Kích thước máy (mm): main machine 5800*850*1650(L*W*H)
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TC nước ngoài
Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu
Lĩnh vực áp dụng: 64: Công nghiệp nhẹ
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 100.000.000 - 300.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY ĐÓNG GÓI NẰM SERVO, NC: AKB280H

Mô tả quy trình CN/TB:
Công dụng: Đóng gói Bánh, Kẹo, Kem, Mì gói, Bánh trung thu và các sản phẩm có khay, hộp.
Tính năng kỹ thuật:
1. Kiểu máy: Máy đóng gói kiểu nằm ngàm lăn điều khiển NC và Servo control.
2. Màn hình LCD, nút ấn chạm , mắt đọc vạch hồng ngoại .
3. Khổ giấy lớn nhất 280MM.(Đóng thành gói ngang 100MM).
4. Chiều dài gói : 50 – 300MM .chiều dài gói có thể điều chỉnh vô cấp tức thời bằng chương trình. Kiểu gói ép bụng.
5. Sử dụng tốt cho giấy cuộn có vạch hoặc không có vạch dấu cắt bao.
6. Cài đặt và lưu được 10 chương trình.
7. Năng suất : tùy theo loại nguyên liệu mà máy có thể đạt được năng suất 30 -120 gói/phút.
8. Điện thế sử dụng : 220VAC – 50Hz.
9. Có gắn máy in hạn sử dụng.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY ĐÙN NHÂN CHẢ GIÒ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Dùng trong dây chuyền sản xuất chả giò, máy có thể đùn nhân chả giò theo yêu cầu về khối lượng với sai số nhỏ Máy hoạt động bằng hệ thống khí nén nên năng suất cao, tiết kiệm thời gian và nhân công Máy được thiết kế gọn nhẹ, tháp lắp dễ dàng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm Công suất: 2.400 sản phẩm/giờ Kích thước: 700 x 260 x 820 mm Trọng lượng: 25Kg Thông số kỹ thuật khác: Phễu chứa được 10 kg nhân Sai số nhỏ ± 0,5g Trọng lượng nhân đùn được từ 8-20g có thể điều chỉnh dễ dàng
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6559: Công nghiệp thịt và chế biến gia cầm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000.000
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới- Neptech

MÁY ÉP BÙN

Mô tả quy trình CN/TB: Sau quá trình xử lý nước thải các cặn bã ô nhiễm sẽ được chuyển hoá thành cặn gọi là bùn thải. Lượng bùn này có khối lượng khá lớn với thành phần chủ yếu là nước, điều này dẫn đến việc khó thu gom Để khắc phục nhược điểm này thì máy ép bùn sẽ lọc ép hỗn hợp chứa bùn chứa 15% bùn cặn thành bã thải có hàm lượng ẩm đạt từ 60-80% ẩm Nguyên lý: Bùn → Bơm vào thiết bị tạo bông → Máy ép bùn băng tải → Mã sản phẩm → Làm phân hay phân huỷ Đặc điểm công nghệ: - Máy lọc liên tục - Hệ thống làm việc tự động - Bảo trì và vận hành dễ dàng Đạt tiêu chuẩn Việt Nam Công suất: 1-12 m3/hr
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Làm việc tự động; Bảo trì dễ dàng; Thiết bị chế tạo trong nước, băng tải sử dụng của Mỹ
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 70.000.000 - 160.000.000VND
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

MÁY ÉP CẮT PHẾ LIỆU 476T (MEC-476)

Mô tả quy trình CN/TB: Năng suất: 6T/h Công suất: 75kW Nguyên lý công nghệ: Thép phế liệu được nạp vào khoang chứa của sàn nạp liệu. Sau khi nạp liệu bắt đầu vận hành máy. Có thể chạy theo 2 chế độ: + Chế độ chạy bằng tay: Dùng tay để thao tác trên các nút bấm trên tủ điều khiển tuân theo trình tự công nghệ của máy. + Chế độ chạy bán tự dộng hay tự động: Máy làm việc hoàn toàn tự động theo chương trình PLC cho đến khi hết xe nguyên liệu thì trở về vị trí xuất phát để nạp liệu chạy tiếp.
Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 8753: Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được thiết kế, chế tạo theo công nghệ của nước ngoài; máy có kích thước hợp lý, nhỏ gọn; Máy sử dụng hoàn toàn tự động, dễ sử dụng; Kích thước phế liệu cắt dài tuỳ ý; Giá thành rẻ hơn nhiều so với ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 2,6 tỷ VNĐ (bao gồm: thiết bị, vận chuyển, lắp đặt, hiệu chỉnh tại chỗ, đào tạo hướng dẫn vận hành)
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY GẤP TÔN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hoạt động bằng hệ thống thuỷ lực nên năng xuất cao, tiết kiệm điện và nhân công Máy được thiết kế gọn nhẹ, tháo lắp dễ dàng, đảm bảo độ an toàn Có khả năng gấp nhiều hình dạng khác nhau theo yêu cầu của khách hàng Công suất/năng suất: 5,5KW Kích thước: 6,2x1,5x1,6 Trọng lượng: 3,5 tấn
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Gấp được nhiều biên dạng tôn khác nhau; Kết cấu gọn nhẹ; Dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới- Neptech

MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP MGĐ120K

Mô tả quy trình CN/TB: Hoàn thành toàn bộ các công đoạn Vơ - Cắt - Chuyển - Đập - Làm sạch - Vô bao trên đồng ruộng. Có kết cấu gọn nhẹ, phù hợp với đồng ruộng nhỏ phổ biến ở Việt Nam - cụ thể là ở đồng bằng sông cửu long. Di chuyển linh hoạt trên các địa hình, nhất là những vùng có nền đất yếu, ruộng lầy, đường giao thông khó khăn.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 63.000.000đồng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

MÁY GHÉP MÍ LON BÁN TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Để đáp ứng yêu cầu cho việc chế biến và bảo quản thực phẩm, một trong những yếu tố cơ bản và quan trọng nhất là đóng gói bao bì. Máy ghép mí lon là một trong những thiết bị nhằm đáp ứng tốt cho việc lưu trữ và bảo quản các loại thực phẩm ăn uống đóng lon Thiết bị được chế tạo bằng Inox, kết cấu máy gọn nhẹ, dễ lắp lắp đặt, dễ vận hành, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm Đáp ứng được cho việc đóng các loại lon thiếc, nhôm, nhựa Máy làm việc ở hai chế độ tự động hay bán tự động Mí ghép đẹp và đạt tiêu chuẩn Nối kết vào các dây chuyền sản xuất liên hoàn một cách dễ dàng Đạt TCVN Công suất: 600 lon/h Kích thước: 500 x 500 x 1.200 Trọng lượng: 60 Kg Các thông số kỹ thuật khác: Môtơ: 3/4HP, 1Þ, 220V Quy cách lon: D = 40 ÷ 100 mm, H = 40 ÷ 150 mm Áp suất lon sản phẩm đạt: 3-4 Kg/cm2
Đóng lon nước giải khát (có hay không gas), nước trái cây Đóng hộp các sản phẩm: thịt, cá, thức ăn chế biến sẵn
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 14 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

MÁY HÀN 1 CHIỀU ĐIỀU KHIỂN DÒNG HÀN BẰNG SUN TỪ MODEL: ARC- 303, ARC- 403, ARC-503 CỦA HÃNG CEA – ITALY

Mô tả quy trình CN/TB:
Thông số kỹ thuật của máy hàn **ARC- 303**:
- Điện áp nguồn: 230/400
- Công suất : 14,9 KVA
- Dòng hàn : 70 – 300A
- Đường kính que hàn: 2-5mm
- Trọng lượng : 67kg

Thông số kỹ thuật của máy hàn **ARC- 403**:
- Điện áp nguồn: 230/400
- Công suất : 19,3 KVA
- Dòng hàn : 60A – 370A
- Đường kính que hàn: 2-6mm
- Trọng lượng : 95kg

Thông số kỹ thuật của máy hàn **ARC-503**:

- Điện áp nguồn: 230/400
- Công suất : 14,9 KVA
- Dòng hàn : 70 – 450A
- Đường kính que hàn: 2,5-8mm

Trọng lượng : 117kg

Đồng bộ gồm :
- Nguồn hàn
- Kìm hàn + Cáp hàn 8m
- Kẹp mát + Cáp mát 5m
- Mặt nạ hàn

Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị vận hành đơn giản, dễ sử dụng, dễ di chuyển lắp đặt. Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh...
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN BÁN TỰ ĐỘNG MIG/MAG ĐIỀU CHỈNH BẰNG CÔNG NGHỆ THYRITOR CÓ BỘ CẤP DÂY RỜI MODEL: KRII-350, KRII-500

Mô tả quy trình CN/TB:
Dòng máy hàn bán tự động MIG/MAG điều chỉnh bằng công nghệ thyritor có bộ cấp dây rời model: KRII-350, KRII-500 của hãng Panasonic-Nhật Bản được cấp đồng bộ với đầu cấp dây rời kéo dài 15m từ nguồn hàn tạo cho ng ười công nhân sử dụng có một khoảng không gian làm việc hiệu quả và linh hoạt. Ngoài ra model: KRII-350 và KRII-500 có thể kết hợp với xe hàn để tạo thành một hệ thống hàn tự động dưới lớp thuốc giúp công việc đạt hiệu quả cao hơn.

- Thông số kỹ thuật
- Thông số kỹ thuật của máy hàn KRII-350:

- Điện áp nguồn: 3 pha - 380V.
- Công suất : 18.1 KVA.
- Điều khiển thyritor vô cấp.
- Dòng hàn : 60 – 350A.
- Hệ số làm việc: 50% tại dòng hàn 350A.

- Đường kính dây hàn: 0.9-1.2mm.
- Chế độ điền đầy cuối mối hàn.
- Điện áp hàn: 16-36V.
- Hàn dây đặc và dây lõi thuốc.

• Thông số kỹ thuật của máy hàn KRII-500:

- Điện áp nguồn: 3 pha - 380V.
- Công suất : 31.9 KVA.
- Điều khiển thyritor vô cấp.
- Dòng hàn : 60 – 500A.
- Hệ số làm việc: 60% tại dòng hàn 500A.
- Đường kính dây hàn:1.2-1.6mm.
- Chế độ điền đầy cuối mối hàn.
- Điện áp hàn: 16-46V.

Hàn dây đặc và dây lõi thuốc.
Đồngbộ gồm:
-Nguồn hàn KRII-350(KRII-500)
-Đầu cấpdây.
-Súnghàn MIG/MAG.
-Đồnghồ CO2 có sấy khíPanasonic.
-Kẹpmát + Cáp mát 5m.
-Mũhàn .
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN BÁN TỰ ĐỘNG MIG/MAG MODEL: SMARTMIG T25

Mô tả quy trình CN/TB:

• Model: SMARTMIG T25

• Thông số kỹ thuật :

- Điện áp nguồn: 230/400
- Công suất : 14,9 KVA

- Dòng hàn : 70 – 300A
- Đường kính que hàn: 2-5mm
  - Trọng lượng : 67kg
  - Đồng bộ gồm :
- Nguồn hàn SMARTMIG T25
- Súng hàn MIG.
- Đồng hồ CO_2
- Kẹp mát + Cáp mát 5m
- Mặt nạ hàn

Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh...
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN BÁN TỰ ĐỘNG PANA KRII 350

Mô tả quy trình CN/TB: Máy hàn bán tự động trong môi trường CO2 Phương pháp điều khiển Thyristor Chu kỳ làm việc: CO2: 70%, MAG: 35% Dòng hàn: 350- 500 Đường kính dây: (0.8)/09/(1.0).
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN CẮT DƯỚI NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Dòng hàn từ 300-500A Dùng cho vừa hàn vừa phát điện Có thể điều khiển từ xa Phát ra nguồn 3 pha 400V và 1 pha 220V Tiết kiệm nhiên liệu Chu kỳ làm việc liên tục cao Có vỏ chống ồn giảm tối đa độ ồn khi vận hành

Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm nhiên liệu; Chống ồn khi hoạt động
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN CỐT THÉP ỐNG CỐNG BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB: - Sử dụng phương pháp hàn điện trở, thiết bị cho phép hàn tất cả các điểm nút trên lồng thép. Các lồng thép sau khi hàn đạt độ chính xác về kích thước, ổn định về chất lượng. Máy có thể hàn cốt thép của các loại cống trụ cũng như cốt thép của các loại cống có miệng loe. Đường kính lồng thép, bước xoắn của nan ngang đường kính miệng loe và chiều dài lồng thép có thể lập trình dễ dàng. Quá trình hàn là hoàn toàn tự động theo chương trình. Phôi thép có thể là thép thường hoặc thép kéo nguội. Các thông số chính của thiết bị:

- Đường kính lồng thép có thể gia công được 300 - 1.500mm
- Chiều dài lồng thép bất kỳ trong khoảng 0 - 4.500mm
- Đường kính cốt thép đứng phi 4 - phi 10mm
- Số cốt thép đứng 6 - 12 cây
- Đường kính cốt thép vòng phi 4 - phi 10mm
- Bước xoắn của cốt thép vòng 0 - 400mm
- Năng suất gia công 20 lồng/giờ
- Bộ điều khiển SINUMERIK802C-SIEMENS
- Công suất: + Trục chính: 7,5 kW + Biến thế hàn: 150 KVA - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: + Nâng cao năng suất, giảm chi phí nhân công + Nâng cao trình độ tự động hoá + Nâng cao độ chính xác của lồng thép (so với buộc tay)

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy, 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Máy có kết cấu vững chắc, kiểu dáng đẹp. Suất tiêu hao điện nhỏ, thao tác vận hành máy đơn giản, thuận tiện, ngôn ngữ lập trình theo tiêu chuẩn ISO phổ thông và dễ sử dụng. Do máy được thiết kế và chế tạo hoàn toàn trong nước nên giá thành rẻ tương đương 60%

giá nhập ngoại, khả năng bảo trì, bảo hành thuận lợi hơn hẳn so với máy nhập ngoại. Máy được thiết kế phù hợp với điều kiện sản xuất và môi trường Việt Nam.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.200 triệu VNĐ (đã bao gồm phí đào tạo, chuyển giao bí quyết, tư vấn kỹ thuật, thuế VAT...)

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 5 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY HÀN CỐT THÉP ỐNG CỐNG BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN CNC - HLS-IMI 300-2500-CNC

Mô tả quy trình CN/TB:

- Dòng hàn 20 000A
- Tốc độ quay của lồng vô cấp từ 5 ÷ 20 v/phút
- Đường kính lồng thép: 300 ÷ 1500 mm(2800 mm cho loại 24 nan)
- Chiều dài lồng lớn nhất: 4500 mm
- Động cơ trục chính 11 Kw.
- Bước tiến của đầu hàn (bước xoắn) tuỳ chọn.
- Số cốt thép cây đứng : 6 ÷12÷24
- Đường kính cây đứng (có loe) ϕ 6÷ ϕ 8 mm.
- Đường kính cây đứng (không loe) ϕ 10 mm.
- Đường kính cây vòng ϕ 6, ϕ 8, mm.
- Hàm lượng cacbon trong thép hàn ≤0,22%
- Thời gian hàn 4 phút/ lồng
- Độ chính xác kích thước của lồng ± 0,5 %
- Thời gian làm việc Max 3 ca (24 h/ngày)
- Thiết bị điều khiển CNC : SIEMENS nhập mới từ CHLB Đức.
- Phần mềm điều khiển chuyên dụng do IMI cài đặt.
- Lập trình thích ứng nhanh khi thay đổi sản phẩm

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5347: Sản xuất ống, 8135: Hàn

Ưu điểm của CN/TB: Máy có kết cấu vững chắc, kiểu dáng đẹp. Suất tiêu hao điện nhỏ, thao tác chạy máy, đơn giản thuận tiện, ngôn ngữ lập trình theo tiêu chuẩn ISO phổ thông dễ sử dụng. Máy do được chế tạo trong nước do vậy giá thành rẻ tương đương 60% giá ngoại nhập. Máy được thiết kế mới 100% phù hợp với công nghệ gia công cốt thép kết cấu ống cống quay ly tâm,

hoặc cống rung. Các bề mặt trượt được gia công đạt độ chính xác cao, các bộ truyền động thanh răng, bánh răng, các chi tiết chịu mài mòn được nhiệt luyện đạt tiêu chuẩn quốc tế

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 85.000 USD- 130.000 USD

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY HÀN ĐIỂM CHẠY BẰNG KHÍ NÉN MODEL: ZP18-ZT18-ZT28-ZP28

Mô tả quy trình CN/TB:

Thông số kỹ thuật của máy hàn ZT18:

- Điện áp nguồn: 1pha - 400V
- Công suất nguồn : 11 KVA.
- Công suất tải: 15 KVA.
- Công suất tải max: 23 KVA.
- Đi ên áp mạnh hở: 2,61 V.
- Dòng hàn : 10,2 KA.
- Chi ều dầy vật hàn: 3 + 3 mm.
- L ực ép : 220 daN.
- T ầm v ươn: 250~600mm.
- Kích th ước: 760 x 330 x 1200mm
- Trọng lượng : 104kg

Thông số kỹ thuật của máy hàn ZP18:

- Điện áp nguồn: 1pha - 400V
- Công suất nguồn : 11 KVA.
- Công suất tải: 15 KVA.
- Công suất tải max: 23 KVA.
- Đi ên áp mạnh hở: 2,61 V.
- Dòng hàn : 10,2 KA.
- Chi ều dầy vật hàn: 3 + 3 mm.
- L ực ép : 220 daN.
- T ầm v ươn: 250~600mm.
- Kích th ước: 760 x 330 x 1200mm
- Trọng lượng : 104kg

Thông số kỹ thuật của máy hàn ZT28:

- Điện áp nguồn: 1pha - 400V
- Công suất nguồn : 14 KVA.
- Công suất tải: 25 KVA.
- Công suất tải max: 41,6 KVA.
- Đi ên áp mạnh hở: 3,5 V.
- Dòng hàn : 13,8 KA.
- Chiều dầy v ật hàn: 5 + 5 mm.
- L ực ép : 220 daN.
- T ầm v ươn: 250~600mm.
- Kích th ước: 760 x 330 x 1200mm
- Trọng lượng : 118kg

Thông số kỹ thuật của máy hàn ZP28:

- Điện áp nguồn: 1pha - 400V
- Công suất nguồn : 14 KVA.
- Công suất tải: 25 KVA.
- Công suất tải max: 41,6 KVA.
- Đi ên áp mạnh hở: 3,5 V.
- Dòng hàn : 13,8 KA.
- Chiều dầy v ật hàn: 5 + 5 mm.
- L ực ép : 220 daN.
- T ầm v ươn: 250~600mm.
- Kích th ước: 760 x 330 x 1200mm

Trọng lượng : 118kg

Đồng bộ gồm :

- Nguồn hàn
- Cáp nguồn 5m
- 01 cặp cực hàn chuẩn
- Công tắc đạp chân (d ành cho s eri: ZP)
- Ống dẫn nước.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng

Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị vận hành đơn giản, dễ sử dụng, dễ di chuyển lắp đặt. Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh....

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN ĐIỂM PPN 253

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Điều khiển bằng vi xử lý Máy hàn điểm PPN được thiết kế để hàn điểm và các dự án hàn cho sản xuất hàng loạt lớn Dòng hàn: 49 kA Công suất: 610 kVA
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN ĐINH

Mô tả quy trình CN/TB: *Hàn bằng phương pháp nạp tụ* - Tốc độ nạp điện cho các tụ nhanh - Dùng hàn cho các bulông có đường kính nhỏ: từ 3-10mm - Ứng dụng cho hàn tủ điện, làm hệ thống cách nhiệt *Hàn bằng phương pháp hồ quang kéo* - Khả năng hàn đến bulông 30mm - Ứng dụng cho làm kết cấu thép, biến thế điện... - Trọng lượng chỉ bằng nửa những thiết bị hàn bulông C.D thông thường - Kết cấu khoẻ, chắc chắn, gọn nhẹ, dễ dàng di chuyển.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Kết cấu khoẻ, chắc chắn, gọn nhẹ, dễ dàng di chuyển
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN ECHO 600

Mô tả quy trình CN/TB: Điều chỉnh bằng điện tử Hàn đa chức năng: hàn MIG/MAG, que thổi hồ quang than (ECHO 600 CC/CV) Dùng trong công nghiệp chế tạo, đóng tàu và sản xuất kết cấu thép Dòng hàn MAX: 600 Đường kính dây: 0.8-2.4mm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN EUROCMPACT 320

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Điều khiển điện áp hàn theo nấc Dùng trong công nghiệp sản xuất linh kiện xe máy, xe đạp, đồ nội thất... Điện áp không tải: 1.8- 43V Công suất: 9KVA Phạm vi dòng hàn: 40-320A Đường kính dây: 0.6-1.2mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN HỒ QUANG MỘT CHIỀU ARCTRONIC 426

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Điều khiển bằng điện tử
Thông số kỹ thuật: Dòng hàn MAX: 400 Đường kính dây: 1,6-8mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN HỒ QUANG TAY MỘT CHIỀU ARC 203

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Điều chỉnh bằng Sun Ứng dụng trong đóng tàu và hàn kết cấu thép Dòng hàn: 180- 450A Đường kính dây: 1,6- 8 mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN LĂN RT 100

Mô tả quy trình CN/TB:Có cả loại hàn ngang và hàn dọc Với bánh hàn lăn bằng đồng hợp kim có tuổi thọ cao gấp nhiều lần do với đồng thông thường Ứng dụng hàn bình xăng, bồn rửa, bồn nước...
Thông số kỹ thuật: Công suất: 100KVA Chiều dài cần hàn MAX: 1.3m Lực ép: 800 daN Khoảng cách cần hàn: 700mm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN LỒNG THÉP ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB:Công suất: TB từ 60-120 lồng/1 ca sản xuất Số nan dọc 12, 24, 18, 36. Loại nan doc có đường kính từ 300-1500mm Loại nan dọc có đường kính từ 800-2700mm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành chỉ bằng 50% thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng, tiện lợi
Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Giá bán thiết bị: Loại 12 nan dọc: 80USD; Loại 24 nan dọc: 100.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY HÀN MATRIX400HF AC/DC

Mô tả quy trình CN/TB: Nguồn hàn có điều khiển Inverter dùng để hàn TIG và hàn que Sử dụng phù hợp trong đóng tàu, sản xuất kết cấu thép hàn ống... Dòng hàn MAX: 400A Công suất: 10 KVA.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN MAXI 401 CÓ ĐẦU CẤP DÂY TÁCH RỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Máy hàn bán tự động có đầu dây tách rời Dòng hàn MAX: 370A Đường kính dây: 0.6-1.6mm Điện áp không tải: 20-45V Công suất: 12KVA
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN MIG/MAG EUROFIL 252

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy hàn bán tự động Chế độ "burn back" giảm tối đa tốc độ lõm khi kết thúc đường kính hàn Dùng trong công nghiệp sản xuất linh kiện xe máy, xe đạp, đồ nội thất Dòng hàn: 250- 270A Đường kính dây: 0.6- 1.2mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn.

MÁY HÀN MỘT CHIỀU NHIỀU MỎ VDM 1001

Mô tả quy trình CN/TB:- Máy hàn một chiều nhiều mỏ NDM 1001 tương đương với 6 máy hàn chỉnh lưu 1 chiều - Dòng hàn điều chỉnh từ 5- 315A - Dòng hàn một chiều lớn nhất: 1200A - Dòng hàn ở chu kỳ 100%: 1000A - Công suất tiêu thụ: 75 KVA - Số kìm hàn: 6 kìm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn.

MÁY HÀN PANA TIG WP 300

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy hàn TIG AC/DC điều khiển thyristor Chức năng hàn TIG để hàn nhôm, thép, thép không gỉ, đồng, titan... Chức năng hàn que để hàn thép mềm, thép không gỉ và thép có độ bền cao Dòng hàn DC: 5- 300A Dòng hàn AC: 20- 300A
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN PANA TSP 300

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy hàn TIG DC điều khiển thyristor Dòng hàn: 5- 300A Điện áp lớn nhất: 57V Tần số xung: 0,5- 15Hz
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN TECH 400

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Máy hàn MIG xung điều khiển Inverter Công suất: 14,2KVA Hàn được mọi vật liệu, đặc biệt là thép không gỉ và nhôm Dòng hàn: 40-400A Đường kính dây: 0.8-1.2mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN TIG RAINBOW HF

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Máy hàn TIG một chiều có điều khiển Inverter Điện áp không tải: 88V Hàn mọi kim loại, ngoại trừ nhôm và hợp kim nhôm Dòng hàn: 5-200A Công suất: 3.6KVA
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY HÀN TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Xe hàn tự động chuyên dụng vận hành ổn định và có khả năng hàn được 2 dây cùng 1 lúc (2 hồ quang) khi hàn vật hàn có chiều dày lớn. Có thể lắp thêm bộ thu hồi thuốc tự động trong khi hàn Nguồn hàn 1000A hoặc 1500A Có thể điều khiển tại nguồn hoặc trên xe hàn Dòng hàn ổn định và công suất tiêu thụ điện giảm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY KẸP DAO

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Được chế tạo bằng thép không gỉ *Thông số kỹ thuật:* Chiều dài: 395 mm Chiều dày: 6,75 mm Rộng: 14,2 mm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY KHOAN DẦM 3 TRỤC CHÍNH ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Các thông số kỹ thuật đặc trưng: - Kích thước dầm Max:

Kiểu máy	Kích thước dầm	
	Cao (mm)	Rộng (mm)
KD3-5090-CNC	500	900
KD3-6012-CNC	600	1200
KD3-7015-CNC	700	1500

Kích thước máy:

Kiểu máy	Kích thước (mm)		
	A	B	C
KD3-5090-CNC	3000	2200	1940
KD3-6012-CNC	3400	2350	2000
KD3-7015-CNC	3700	2500	2000

- Thiết bị được thiết kế gọn, kiểu dáng đẹp, dễ vận hành; - Khoan dầm chữ I, H đồng thời 3 mặt nhờ 3 đầu khoan điều khiển độc lập; - Khoan tất cả các lỗ trên dầm trong cùng một lần gá; - Chiều dài dầm: không hạn chế; - Đường kính lỗ khoan lớn nhất khi khoan bằng: + Mũi khoan ruột gà phi (max) = 30mm

+ Mũi khoan bỏ lõi phi (max) 50mm - Độ chính xác định vị: ± 0.01mm - Tự động kẹp phôi - Kích thước dầm I, H lớn nhất: cao x rộng x dài (mm): 1500 x 800 x không hạn chế - Điều khiển CNC 3 trục + 1: TNC310 - Công suất: 15 kW - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: + Năng suất cao, tiết kiệm chi phí + Đảm bảo chính xác kích thước + Nâng cao trình độ tự động hoá

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Máy có kết cấu vững chắc, kiểu dáng đẹp. Suất tiêu hao điện không lớn, thao tác vận hành máy đơn giản, thuận tiện. Do máy được thiết kế và chế tạo trong nước nên giá thành rẻ tương đương 50% giá nhập ngoại, khả năng bảo trì bảo hành thuận tiện hơn hẳn so với máy nhập ngoại. Máy được thiết kế phù hợp với điều kiện sản xuất và môi trường của Việt Nam.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 800.000.000 VNĐ (đã bao gồm phí đào tạo, chuyển giao bí quyết, tư vấn kỹ thuật, thuế VAT...)

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 5 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY KHỬ ĐỘC RAU QUẢ, THỰC PHẨM SỬ DỤNG CHO GIA ĐÌNH

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử

MÁY LÀM MÁT NHÀ XƯỞNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB:
Bơm tuần hoàn cung cấp nước lạnh từ khay chứa phía dưới phun đều lên màng lọc khí đặc biệt, không khí nóng từ bên ngoài được hút qua màng lọc này bởi quạt đặc biệt và được làm mát bởi nhiệt độ thấp của nước sau đó được đưa vào bên trong, không khí ô nhiễm nóng bức, ô nhiễm bên trong được đẩy ra ngoài. Quá trình này nhiệt không khí giảm từ 4 đến 10 độ so với bên
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Tạo không khí trong sạch, mát tự nhiên cho không gian bên trong nhà xưởng. Vốn đầu tư thấp so với hệ các loại điều hòa thông thường. Kiểu dáng công nghiệp hiện đại. Độ bền cao, dễ sử dụng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY LÀM VIÊN HOÀN MỀM TỰ ĐỘNG MODEL 80E

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại máy này được sử dụng rộng rãi trong việc sản xuất các loại viên hoàn như: Viên hoàn ngọt, viên hoàn ngọt mềm, viên hoàn cứng, viên hoàn dạng dính, và các loại viên hoàn mềm khác. Đây là thiết bị chính để chế tạo các viên hoàn nhỏ trong dược phẩm.

Nguyên lý làm việc: Trộn đều các dược liệu rồi đổ vào ống đựng dược liệu trong máy, sau đó máy sẽ nghiền nát dược liệu trong khoang đựng dược liệu. Lực đẩy của máy đẩy hình xoắn ốc sẽ đẩy ra rất nhiều sợi dược liệu giống nhau theo đường thẳng và cùng đivào dao cắt viên hoàn dưới sự khống chế của bánh dẫn, dao cắt sẽ cắt những sợi dược liệu đó thành những viên hoàn to nhỏ đều nhau.

Đặc điểm:

- Tính năng ổn định, thao tác đơn giản, sửa chữa thuận tiện. Bộ phận tiếp xúc với nghiên liệu đươc làm bằng Inox còn cac phần khác được làm bằng sơn tĩnh điện.
- Đường kính khuôn tạo viên hoàn là (180, sản lượng lớn, viên hoàn hình tròn, to nhỏ đều nhau, chỉ một lần là tạo thành, không cần phải lựa chọn.

- Máy cho ra những sợi đều nhau, đồng bộ, không bị vỡ, phù hợp với quy định của viên thuốc.

Lắp đặt chỗ cho dược liệu rất phù hợp, tiện tháo dỡ, lau chùi, tính tự động hoá cao, kín đáo làm giảm khả năng nhiễm khuẩn của dược phẩm.

Thông số kỹ thuật:

- Khả năng sản xuất: 20-80 kg/h
- Quy cách tạo viên hoàn:(3.5, (4, (5 - (12mm. Có thể căn cứ vào yêu cầu của khách hàng, tạo ra các khuôn sản xuất viên hoàn với quy cách đặc thù.
- Phạm vi sử dụng thích hợp: Viên hoàn ngọt, viên hoàn ngọt mềm, viên hoàn cứng, viên hoàn dạng dính.
- Điện áp, điện nguồn: Điện ba pha 380V
- Công suất: 3.1 Kw
- Trọng lượng máy: 600 kg

Kích thước máy: 1050x700x2100 mm.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TC Nước ngoài

Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY LÀM VIÊN HOÀN TỰ ĐỘNG MODEL 16E

Mô tả quy trình CN/TB:

Đặc điểm:

Máy dùng để làm các viên hoàn cứng, hoàn mềm, hoàn tễ ,thường dùng trong các ngành đông dược.

Máy được thiết kế gọn nhẹ dễ vận chuyển, thao tác vận hành đơn giản.

Toàn bộ vỏ máy được làm bằng INOX. Thuận lợi cho việc vệ sinh máy cũng như giữ vệ sinh trong quá trình sản xuất.

Thông số kỹ thuật của máy:

Đường kính viên hoàn: 3 – 12 mm

Khả năng sản xuất 5-50 Kg/h

Công suất máy: 4 KW

Nguồn điện: 380V / 50HZ

Kích thước máy: 1230x750x1100 mm

Trọng lượng máy: 500Kg
Kèm theo máy là 02 bộ khuôn tuỳ ý.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TC Nước ngoài
Công suất/Năng suất: tùy theo yêu cầu
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY LASER KHẮC KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy dùng để khắc logo, chữ, ảnh trên các chi tiết kim loại: kìm, kéo,vv... khắc mác máy Cấu hình tuỳ chọn: quét tia bằng bàn toạ độ, quét tia bằng Hệ gương Galvo Phần mềm tiếng Việt, thân thiện và dễ sử dụng
Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống điều khiển thông minh, Có thể khắc được nhiều loại vật liệu
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LỐC ĐĨA DÙNG CHO CÔNG NGHIỆP ĐÓNG TÀU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng nghiên cứu chế tạo. Thiết bị dùng để chế tạo mặt cong với biên dạng bất kỳ trong sản xuất vỏ tàu thuỷ Lực ép tối đa của máy là 6- 10 tấn Chiều dày tôn uốn có thể từ 16-25mm
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200 triệu
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

MÁY LỌC NƯỚC RO

Mô tả quy trình CN/TB: Nguồn nước khi qua hệ thống xử lý sơ bộ để loại bỏ bớt cặn kết tủa chứa trong nước, nhưng không thể loại bỏ được các tạp chất muối hòa tan ở trong nó. Để đáp ứng được nhu cầu cung cấp nước sạch cho một số mục đích sử dụng có yêu cầu cao về độ tinh khiết của nước, thì phải lọc qua hệ thống lọc thẩm thấu ngược (Gọi là RO- reverse osmosis). Hệ thống RO có thể loại bỏ được 98% các muối tan có trong nước tạo thành một nguồn nước có độ tinh khiết rất cao Đặc tính kỹ thuật: Màng lọc RO (USA) Vỏ lọc RO áp suất cao INOX hay composite (USA) Bơm cao áp (piston hay ly tâm): 7-8kg/cm2 Bộ lọc tinh 5µm, vỏ lọc polypropylen (USA) Khung sắt xi: thép hay Inox Đồng hồ áp suất nước vào màng ROø
Đồng hồ áp suất thẩm thấu
Rơle bảo vệ áp suất khi có sự cố áp cao hay thấp
Tủ điện điều khiển tự động PLC
Van solenoid nguồn nước và rửa ngược.
Tự động ngắt khi bể chứa đầy hay bề đầu nguồn cạn Đạt tiêu chuẩn quốc tế Công suất: 250 – 5.000 lít/h Trọng lượng: 60 Kg
Sản xuất nước tinh khiết đóng chai, nước giải khát
Cung cấp nước cho pha chế dược phẩm, mỹ phẩm, làm bánh kẹo Lọc nước mặn thành nước ngọt
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất
Ưu điểm của CN/TB: Lọc được 98% các muối tan có trong nước để tạo ra sản phẩm nước có độ tinh khiết cao; tự động điều khiển; Giá thành thiết bị hợp lý
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

MÁY LỌC NƯỚC UỐNG BẰNG CÔNG NGHỆ NANO TITAN OXIT

Mô tả quy trình CN/TB: Nước máy hoặc nước - Hệ thống ống lọc bằng chất liệu thuỷ tinh đặc biệt có chứa các hạt lọc TiO2 - Nước sạch theo tiêu chuẩn TCVN.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: Không sử dụng năng lượng thêm ngoại trừ năng lượng mặt trời. Thiết bị cơ động, gọn nhẹ có thể di chuyển được. Không sử dụng thành phần hoá chất trong quá trình hoạt động. Hiệu quả sàng lọc sạch gấp nhiều lần so với công nghệ khác.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER

MÁY LY TÂM TÁCH NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Thùng và các bộ phận tiếp xúc với bột đều được làm bằng thép không gỉ, khung được làm bằng thép cacbon Máy dễ vận hành, làm sạch và thay vải lọc Máy được vận hành tự động hoàn toàn, có thể điều chỉnh chu kỳ vận hành để thay đổi năng suất ly tâm và độ ẩm của bột ra Máy khởi động rất êm nhờ khớp nối thuỷ lực được trang bị kèm với bộ truyền động *Công dụng:* Tách riêng biệt nước trong dịch sữa sau phân ly, cho ra tinh bột có độ ẩm xấp xỉ 30% để chuyển cho công đoạn sấy Năng suất: 1,8 tấn/h/bộ Tốc độ động cơ: 1450 vòng/phút Công suất động cơ: 45 KW Tốc độ tang quay: 900 vòng/phút Kích thước: 2382 x 2236 x 1765 mm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY MÀI CỦ (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Toàn bộ vỏ bọc và khung được làm bằng thép không gỉ.
- Tang quay được làm từ một khối thép không gỉ, trên mặt trống có 84 rãnh để lắp dao.
- Lưỡi dao mài (loại 2 mặt) được tôi luyện chống mòn, có thể thay thế được dễ dàng mà không cần dùng công cụ đặc biệt. Thời gian thay thế các lưỡi dao nhanh.
- Ở phia dưới tang quay có sàng làm bằng thép không gỉ, không cho phần thô của sữa lọt xuống.
- Vỏ máy có các nắp đậy dễ dàng tháo, lắp, vệ sinh và thay dao.
- Nước được cấp suốt quá trình mài, làm cho việc mài trở nên dễ dàng, làm giảm nhiệt lượng sinh ra trong quá trình mài.

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY MAY CẮT CHỈ TỰ ĐỘNG CÙNG VỚI MẠNG LAN CÔNG NGHIỆP QUẢN LÝ SẢN XUẤT THEO THỜI GIAN THỰC

Mô tả quy trình CN/TB: Các chỉ tiêu của máy may: Hệ thống điều khiển kim dừng đúng vị trí,thời gian dừng ngắn, giảm thao tác quay tay quay của công nhân khi đổi hướng đường may; cắt chỉ tự động, tin cậy đảm bảo đường may sạch, đẹp; có thế lập trình lại mũi ban đầu cũng như kết thúc đường may; Mạng Lan công nghiệp truyền theo chuẩn RS-485 giám sát trạng thái làm việc của máy theo thời gian thực có thể đếm từng mũi may, từng đường may hay từng thao tác của công nhân, cho phép nâng cao hiệu quả quản lý chuyền, cho phép đối thoại giữa công nhân và trạm quản lý, cho phép áp dụng các phần mềm tối quá việc điều chuyền, lưu trữ các dữ liệu về năng suất, tiền lương.v.v..
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6433: Công nghiệp may mặc, 6431: Công nghiệp dệt kim
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hợp lý; giá thành nâng cấp rẻ; cắt chỉ tự động; có thể lập trình mũi ban đầu và mũi kết thúc; cho phép nâng cao hiệu quả quản lý chuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Giá thành nâng cấp rẻ: nâng cấp cắt chỉ tự động + mạng Lan vào khoảng 3.000.000đ cho mỗi thiết bị; Chỉ trang bị mạng Lan phục vụ quá trình quản lý chuyền khoảng 300.000 đ cho mỗi thiết bị; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật:
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY NGHIỀN THAN ĐÁ MNTĐ – 1500

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước máy: chiều dài x chiều rộng x chiều cao: 3m x 2m x 3,5m. Năng suất: 1.500 - 3.000 kg/h. Công suất động cơ điện kéo rô to nghiền: 20 - 40 HP, kéo vít tải nghiêng 3 HP, kéo quạt lọc bụi 3 HP.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 45.000.000đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM

MÁY NGHIỀN, MÁY HÚT, MÁY TRỘN, MÁY XỤC ÔXY

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hoa Mai

MÁY NONG ỐNG MASTEROL- 90/180

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Máy nong ống Masterol được thiết kế để nong ống trên các tấm mặt sàng của bộ trao đổi nhiệt, nồi hơi, bình ngưng... Đường kính nong ống: 63,5- 101,5mm Momen xoắn: 150- 440 Nm Lượng khí nén: 2.000 l/p
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY NONG ỐNG SUPERMAXI 12

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Chức năng: vát mép, gia công bề mặt, khoét rộng Vật liệu; mọi loại thép Nguồn: khí nén/điện Phạm vi đường kính trong: 100- 306 mm
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống, 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY NONOTECH KHỬ MÙI VÀ HƠI ĐỘC

Mô tả quy trình CN/TB: Dưới tác dụng của ánh sáng cực tím (UV), chất xúc tác nano titan dioxit trở nên rất hoạt động, xảy ra phản ứng oxi hoá quang xúc tác , làm phân huỷ gần như triệt để các chất hữu cơ độc hại, các mùi hôi khó chịu và diệt khuẩn nấm mốc trong không khí.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 86: Bảo hộ lao động
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu lực phá huỷ chất ô nhiễm trong không khí rất cao ngay ở trong điều kiện nhiệt độ bình thường. Không cần đưa thêm hoá chất nào để thực hiện phản ứng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER

MÁY PHÂN LOẠI CÀ PHÊ HẠT THEO MÀU SẮC OPSOTEC 5.00B KIỂU 3 MODULE

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN Công suất: 5 tấn/h Cà phê được cấp theo hệ thống cấp liệu và đi qua điểm nhận dạng với vận tốc 4m/s, tại đây hệ thống nhận dạng sẽ thu nhận màu sắc của từng hạt cà phê sau đó các tín hiệu thu nhận được đưa về hệ thống xử lý. Đối với hạt cà phê phế phẩm thì đi qua điểm thổi, hệ thống sẽ đưa ra tín hiệu cho van thổi, thổi hạt rơi vào thùng chứa chế phẩm còn hạt thành phẩm thì rơi tự do vào thùng sản phẩm.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn so với thiết bị ngoại nhập, khoảng 60% so với thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng, thuận tiện
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 450 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành thiết bị trong vòng 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY PHÂN LOẠI CÀ PHÊ THEO MÀU SẮC OPSOTEC 5.01B

Mô tả quy trình CN/TB: Cà phê hạt Robusta được cấp vào 03 phễu chứa liệu, qua máng trượt hạt cà phê rơi qua vùng nhận dạng theo mầu sắc bằng camera. Các hạt cà phê cần loại bỏ sẽ được bộ xử lý trung tâm điều khiển cho các súng thổi bằng khí nén đẩy lệch quỹ đạo rơi vào phễu chứa hạt phế liệu.
Công suất: 5 tấn/ h
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 5557: Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ so với nhập khẩu Dịch vụ bảo hành nhanh chóng, lâu dài
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 30.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 5 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY PHÂN LOẠI GẠO THEO MÀU SẮC

Mô tả quy trình CN/TB: - Nguyên lý công nghệ: + Nhận dạng phát hiện hạt xấu/lạ bằng sensor/thiết bị quang với nguồn sáng đơn, đa sắc, ánh sáng nhìn thấy hoặc không nhìn thấy, sóng thường hoặc kết hợp... + Xử lý bằng thiết bị thích hợp như điện/khí nén chính xác, với tốc độ cao, để tách hạt xấu/lạ khỏi dòng hạt tốt - Công suất: 2,2 KW - Năng suất: 4 T/h - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Gạo sau phân loại đạt chỉ tiêu xuất khẩu
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Trong sản xuất gạo chất lượng cao, những chỉ tiêu chất lượng được nâng lên, bổ sung trong đó có những qui định chặt chẽ về tỷ lệ của các hạt không đạt yêu cầu như hạt sâu bệnh (đen) đỏ, vàng, bạc bụng,... Các phương pháp phân loại truyền thống thường không hoặc có rất ít tác dụng với tất cả các dạng hạt gạo xuất và tạp chất nói trên. Do vậy, cần phải có những sự đổi mới trong công nghệ này. Phương pháp phân loại tự động bằng màu sắc chính là một công nghệ đã và đang giải được bài toán phức tạp này.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300-700 triệu VNĐ (tuỳ theo năng suất và độ chính xác), bao gồm: thiết bị, lắp đặt, hiệu chỉnh, đào tạo tại chỗ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại chỗ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY PHÁT OZONE- ỨNG DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Máy phát ozone (O3) là thiết bị sản sinh ra khí ozone dựa trên nguyên lý sấm chớp trong tự nhiên. Dựa trên hiện tượng tự nhiên, khí ozone được tạo ra trong một điện trường cao thế tác động lên dòng khí oxy chạy qua môi trường phóng điện êm. Thiết bị này sinh ra khí ozone có tính chất oxy hóa mạnh và được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau, đây là công nghệ tiên tiến trên thế giới Kích thước máy gọn nhẹ, có nhiều kiểu máy phù hợp cho từng ứng dụng khác nhau Ozone là chất oxi hóa mạnh, có khả năng diệt vi khuẩn, virút, nấm mốc, nấm men. Thay thế cho một số loại chất oxy hóa khác như Clorine, thuốc tím,… Do đặc tính dễ phân hủy nên rất an toàn khi sử dụng ozone trong việc bảo quản thực phẩm
Đạt TCVN
Các thông số kỹ thuật khác:
a/ Model OZM-10 – Công suất (gram): 10g O3/h
Điện: 220V, 1Þ, 750W
Lưu lượng khí (l/min): 68
Trọng lượng (kg): 30
Kích thước (mm): 500 x 600 x 800
Lọc không khí
Ứng dụng: – Xử lý nước nuôi trồng và chế biến thủy sản
Xử lý nước thải
Xử lý nước chăn nuôi gia súc gia cầm
Bảo quản rau quả, trái cây b/ Model OZM-4 – Công suất (gram): 4g O3/h Điện: 220V, 1Þ, 300W Lưu lượng khí (l/min): 25 Trọng lượng (kg): 25 Kích thước (mm): 500 x 500 x 800 Lọc không khí Ứng dụng: – Xử lý nước hồ bơi – Xử lý nước cấp – Dùng cho nhà hàng khách sạn (rửa rau, thực phẩm, chén đĩa)
Bếp ăn công nghiệp
c/ Model OZM-01 – Công suất (gram): 1g O3/h
– Điện 220V, 1Þ, 100W Lưu lượng khí (l/min): 7,4 Trọng lượng (kg): 4 Kích thước (mm): 450 x 205 x 120 Ứng dụng: – Dây chuyền sản xuất nước tinh khiết Làm sạch không khí trong phòng, khử mùi Diệt khuẩn, khử dư lượng thuốc trừ sâu trong rau quả Bảo quản rau quả d/ Model OZM-F – Công suất (gram): 0.2g O3/h – Điện 220V, 1Þ, 20W Lưu lượng khí (l/min): 0.1 Trọng lượng (kg): 0.9 Kích thước (mm): 255 x 145 x 100 Ứng dụng: – Sử dụng trong nhà bếp gia đình, rửa rau, thịt cá, thuốc

trừ sâu Khử mùi khói thuốc, phòng lạnh, nhà vệ sinh Vệ sinh cá nhân, nấm, bệnh ngoài da, làm đẹp da
Lĩnh vực áp dụng: 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

MÁY PHAY F1050-CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước bàn X,Y: 425 x 1524mm Rãnh T: 16x4 x 80mm Hành trình X,Y,Z: 1000 x 500 x 500mm Động cơ X,Y,Z: DC Servo Độ chính xác định vị: 0,005/300mm Độ chính xác lặp lại: +-0,003mm Tốc dộ chạy nhanh: 5000mm/phút Tốc độ chạy cắt gọt: 1-3000mm/phút Lỗ côn trục chính: BT40 Công suất trục chính: 5,5/7,5kW Tốc độ trục chính: 60-6000 vòng/phút Tải trọng: 600kg Bộ điều khiển: ANILAM6300
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành bằng 50% thiết bị ngoại nhập; dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY PHAY F4025-CNC

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương ngoại nhập; Giá thành thấp hơn 30% so với thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 35.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY PHUN CÁT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống điều khiển từ xa bằng khí động lực Thiết bị điều chỉnh không khí Áp suất làm việc lớn nhất lên đến 10,5 kg/cm2 (150 psi) Kết cấu bề ngoài đối xứng để cho hai người cùng vận hành một lúc
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY RANG TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Máy rang tự động được thiết kế dựa trên nguyên lý thùng quay với công nghệ chung nhất cho việc rang hay sấy các nguyên liệu dạng hạt như: cà phê, đậu, bắp, lúa gạo,… Đáp ứng tốt cho công nghệ chế biến nông sản sau thu hoạch Thiết bị gọn nhẹ, dễ lắp đặt và vận hành đơn giản, trống rang bằng Inox bảo đảm cho an toàn thực phẩm và có cơ cấu thoát hơi ẩm Sản phẩm rang chín đều, ít bị biến chất, chất lượng sản phẩm rang rất ổn định
Tiết kiệm nhiên liệu sử dụng, do buồng đốt được thiết kế cách nhiệt tốt Hệ thống kiểm soát và cấp gas hoàn toàn tự động, kiểm soát và điều khiển theo nhiệt độ cài đặt cho từng loại sản phẩm Có phễu định lượng cho nguyên liệu nạp vào máy rất tiện lợi, cơ cấu xả sản phẩm sau khi rang rất đơn giản và nhẹ nhàng Nhiệt độ làm việc điều chỉnh được từ 50 – 300oC, thời gian làm việc cài đặt từ 5 phút đến 3 giờ Đạt TCVN Công suất: 30 Kg/mẻ Kích thước: 900 x 900 x 1.400 Trọng lượng: 180 Kg Các thông số kỹ thuật khác: Động cơ: 1HP, 1Þ, 220V, 12rpm Tang quay: Þ600 x 600 (mm)
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 30 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

MÁY RÂY VÀ ĐÓNG GÓI

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Máy rây được làm bằng thép không gỉ Lồng rây và cánh đánh tơi hoạt động độc lập làm tăng hiệu quả rây bột *Công dụng:* Rây và loại tinh bột có kích thước chưa đạt yêu cầu trước khi đóng bao *Thông số kỹ thuật:* Năng suất: 3 tấn/h Công suất động cơ: 4KW Tốc độ động cơ: 980 vòng/phút Tốc độ lồng rây: 112,5 vòng/phút Kích thước: 2500 x 1150 x 2500 mm Trọng lượng: 511 kg
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng sử dụng nhanh và chính xác; Tinh bột đạt chất lượng cao
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY RỬA CHAI NHỰA (PN-RCN)

Mô tả quy trình CN/TB: 6000-8000 chai/mẻ (chai nhỏ mắt); TCVN; Máy rửa chai nhựa là loại máy do Xưởng cơ khí chính xác- Viện Cơ học Ứng dụng nghiên cứu chế tạo. Năng suất 6000-8000 chai/mẻ (chai nhỏ mắt); số vòng quay thùng rửa: 28 vòng/phút; Motor: 3HP-1450V/P- 3pha 220/380; Thời gian rửa: cài đặt tự động; Kích thước máy: LxWxH: 1510x1240x1760mm; vật liệu của máy được làm bằng Inox.
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY RỬA CỦ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Máng rửa củ được thiết kế 2 ngăn: ngăn khô và ngăn ướt có hình chữ U cho phép củ di chuyển ở khoảng cách dài hơn với không gian nhỏ và trong thời gian lâu hơn. Vì vậy củ sẽ được rửa sạch hơn.
- Thân máy và các phần tiếp xúc với nước được làm bằng thép không gỉ.
- Cánh chèo được làm bằng thép ống không gỉ chất lượng cao, đầu cánh chèo được ép biên dạng oval.
- Máng rửa củ được xẻ những rãnh ngang giúp cho việc rửa củ sạch và thoát nước dễ dàng hơn.

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY SẢN XUẤT NƯỚC ĐÁ VIÊN TINH KHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:
Quy trình xứ lý: Nước - > Hệ thống xử lý nước - > Thùng chứa - > Máy làm nước đá - > Kho lạnh Nguồn nước thủy cục hoặc nước giếng khoan sau khi được xử lý qua hệ thống lọc đạt tiêu chuẩn ăn uống sẽ được bơm lên bồn chứa nước bằng inox để trữ.Từ đây, nước tự động cấp vào thùng chứa nước làm nước đá. Máy bơm hút nước trong thùng đưa lên trên cối đá và chảy vào các ống đá. Cối đá (hay còn gọi là tháp đá) cấu tạo bên trong gồm có nhiều ống inox với kích cỡ theo yêu cầu. Lúc này, một phần nước được làm lạnh và đóng băng bám lên bề mặt bên trong của thành ống. Phần nước thừa được 1 thùng nước đặt phía dưới hứng và bơm lên thùng nước phía trên để tiếp tục cơ chế đông đá. Cơ chế làm lạnh của máy sản xuất nước đá viên là cơ chế làm lạnh trực tiếp bằng môi chất lạnh. Môi chất lạnh được đưa vào ngập trong cối đá, sôi bên ngoài các ống đá và bay hơi làm lạnh nước làm đá.
Khi nước đá đã đông đặc đầy kín ống đá, máy sẽ tự động chuyển sang chế độ xả đá. Cơ chế xả đá bằng cách cho gas nóng đi vào cối đá, nhiệt độ trong cối sẽ tăng lên làm tan 1 lớp mỏng và nước đá tách khỏi thành ống.
Nước đá được xả ra khỏi ống đá sẽ rớt xuống mâm dao cắt đá, dao cắt đá quay để cắt đá. Nước đá sau khi cắt ra sẽ rơi xuống máng gàu tải nước đá. Tại đây nước đá thành phẩm sẽ được đóng gói, lưu trữ vào kho hoặc đem đi phân phối.

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 150 - 600 triệu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

MÁY SÀNG LỌC NHIỀU TẦNG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc điểm:

- Máy được bao phủ Inox 304. - Lưới sàng thay đổi theo từng yêu cầu sản phẩm. - Nguyên liệu thô thừa tự động tuôn ra ngoài dễ dàng.

- Qui trình:

- Vật liệu đưa vào phễu trên cùng. - Tùy vào yêu cầu máy sàng 2 tầng hoặc 3 tầng, 4 tầng...tương ứng với số ngõ ra. - Độ mịn nguyên liệu phụ thuộc theo mắc lưới. - Bụi được khống chế.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCNN
- Công suất: 200 - 1500kg/h
- Kích thước: L800 x W700 x H1150mm
- Trọng lượng: 250kg
- Các thông số kỹ thuật khác: Motor: 1 HP; Độ mịn: 2-200 mesh

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Chọn được nhiều kích cỡ sản phẩm trên 1 máy sàng. Kích thước nhỏ, tiết kiệm thời gian, dễ sử dụng, dễ vệ sinh và di chuyển.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 45.176.000VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần TM-DV Vinh Nam

MÁY SÀNG RUNG PN-MSR

Mô tả quy trình CN/TB: 500 kg/h;Máy sàng rung là thiết bị của xưởng cơ khí chính xác (xưởng cơ khí chế tạo máy)- Viện Cơ học Ứng dụng nghiên cứu chế tạo. năng suất của máy có thể đạt tới 500 kg/h; Motor: 3HP-1450V/P- 3 pha 220/380V; Kích thước máy: LxWxH:1580x1580x1200mm; Vật liệu: Inox.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 5557: Chế tạo máy kéo và máy nông nghiệp, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SẤY ĐỐI LƯU DHP - TCD – 504

Mô tả quy trình CN/TB: Quạt Õ Điện trở gia nhiệt Õ Hệ thống 16 khay Õ Xả ẩm (Õ Quạt) Công suất: 7 KW; 60 - 100 kg/sản phẩm. Tiêu chuẩn đạt được: TCVN. Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Mỹ quan; Tiết kiệm điện năng; Phù hợp tiêu chuẩn vệ sinh thực phẩm.
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm điện năng; Giá thành thấp; Thiết kế đứng: gọn để được trong không gian hẹp; Sấy đồng đều nguyên liệu các khay.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 5.000.000 đ; Giá máy móc thiết bị: 32.000.000 đ; Phí đào tạo: 3.000.000 đ; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng; Bảo hành trọn gói trực tiếp tại nơi khách hàng đặt máy
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY SẤY PHUN KBC-SP-02

Mô tả quy trình CN/TB:
Năng suất: 2 lít/h Tiêu chuẩn đạt được:
Đạt tiêu chuẩn Quốc tế - Đạt ĐKCL của đơn vị, cụ thể là: Đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn của ngành Dược khu vực Đông Nam Á.
Thông số kỹ thuật khác: Khí nén: 4-6 Kg/cm2, lưu lượng max: 750 lít/ph Công dụng: Sử dụng máy sấy phun để sản xuất ra các sản phẩm dạng bột sau công đoạn chiết xuất. Cấu tạo máy: Máy được làm bằng Inox SUS 304 (hoặc SS316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế dược phẩm và tránh gây nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính bao gồm: - Cung cấp dịch: Lấy liệu từ thùng khuấy dịch và đẩy vào cum đĩa phun -

Cụm đĩa phun: Cụm tạo sương dịch lỏng để tạo hạt. - Cụm sấy: Nơi dịch lỏng được tạo hạt và sấy khô.

Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Hiệu suất sấy tạo hạt cao (Hệ số thu hồi sản phẩm cao >= 60%). Tốc độ đĩa phun điều khiển vô cấp. Các thông số nhiệt độ sấy, tốc độ đĩa...hiển thị bằng màn hình digital và dễ dàng cài đặt. Bộ phận bảo vệ chống mất pha, chống ngắn mạch và chống quá tải.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 40 triệu VNĐ/ mặt hàng; Giá máy móc thiết bị: 390 triệu (máy năng suất 20 lít/h: 1.2 tỉ); Phí đào tạo: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SẤY PHUN SƯƠNG KBC-SP-2

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Ứng dụng: tạo hạt từ dung dịch lỏng (dung dịch sau khi cô) bằng phương pháp tạo sương. Để làm trà, cafe hoà tan, dược liệu trong ngành chế biến dược phẩm, thực phẩm. Thông số kỹ thuật: Năng suất sấy: 2lít/h; nhiệt độ gió vào: 180-350 độ C; Nhiệt độ gió ra: 40-80 độ C; Công suất nhiệt: 12kW; công suất motor quạt hút: 3HP; điện áp sử dụng: 220/380V, 3pha; bơm nhu động: 1cái; kích thước: D1200xR500xC1000; tốc độ đĩa phun điều chỉnh vô cấp; Điều chỉnh được nhiệt độ vào ra, lưu lượng gió vào/ra; thiết bị đạt tiêu chuẩn GMS

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY SẤY TẦNG SÔI 100 KG KBC-TS-100-S

Mô tả quy trình CN/TB: Năng suất: 80-100 kg/mẻ Tiêu chuẩn đạt được: - Đạt tiêu chuẩn quốc tế - Đạt ĐKCL của đơn vị, cụ thể là: đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn chung của ngành dược khu vực Đông Nam Á Công dụng: Máy sấy tầng sôi 100 kg được thiết kế, chế tạo với công dụng chính là sấy cốm cà các nguyên liệu trong ngành dược. Một khâu quan trọng trong dây chuyền sản xuất sản phẩm ngành dược Cấu tạo máy: Máy sấy tầng sôi 100 kg được làm bằng inox

SU304 (hoặc SS316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế dược phẩm và tránh gây nhiễm cho sản phẩm Cấu tạo chính bao gồm : Tủ sấy gió với bộ lọc 4 cấp độ (95%): đây là bộ phận quan trọng có nhiệm vụ lọc gió và tham gia nhiệt gió vào trước khi sấy sản phẩm Tủ sấy chính: là nơi sản phẩm sẽ được sấy, đây là bộ phận chính của máy Ngoài ra còn có các bộ phận khác sẽ được giới thiệu trong hồ sơ máy.

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6145: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Có cửa quan sát, cửa lấy mẫu (lấy mẫu không cần dừng máy). Đĩa cánh điều khiển vận tốc và hướng xoay của gió vào nồi chứa sản phẩm. Joint đúc (cao su trung tính) bơm khí để làm kín toàn bộ máy. Sản phẩm được sôi đều trong khi sấy tự động đảo bột, không cần dùng tay. Có thể lấy cốm để kiểm tra và kiểm soát được nhiệt độ cốm bất kỳ mà không phải dừng máy.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300-450 triệu VNĐ (tùy theo mức độ các phần mở rộng theo yêu cầu khách hàng); Phí đào tạo: 5 triệu VNĐ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SẤY TẦNG SÔI 40KG-KBC-TS-40

Mô tả quy trình CN/TB:

Công dụng: Sấy cốm và các nguyên liệu trong ngành dược phẩm, thực phẩm. Năng suất: 40 Kg/mẻ Tiêu chuẩn đạt được: - Tiêu chuẩn Quốc tế - Đạt tiêu chuẩn của đơn vị, cụ thể là đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn chung của ngành Dược khu vực Đông Nam Á Cấu tạo máy: Máy được làm bằng Inox SUS 304 (hoặc SS 316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế dược phẩm và tránh gây nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính bao gồm: Tủ sấy gió nóng với bộ lọc 4 cấp độ (95%): Đây là bộ phận quan trọng có nhiệm vụ lọc gió và gia nhiệt gió vào trước khi sấy sản phẩm. Tủ sấy chính: Là nơi sản phẩm sẽ được sấy, đây là bộ phận chính của máy. Ngoài ra còn có các bộ phận khác như hệ thống đường ống, xe đẩy...

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Có cửa quan sát, cửa lấy mẫu (lẫy mẫu không cần dừng máy). Đĩa cánh điều khiển vận tốc và hướng xoay của gió vào nồi chứa sản phẩm. Joint đúc (cao su trung tính) bơm khí để làm kín toàn bộ máy. Sản phẩm được sôi đều trong khi sấy tự động đảo bột, không

cần dùng tay. Có thể lấy cốm để kiểm tra và kiểm soát được nhiệt độ cốm vào thời điểm bất kỳ mà không cần dùng máy.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 3 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 150-250 triệu VNĐ (tùy theo mức độ phần mở rộng theo yêu cầu khách hàng)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SẤY TẦNG SÔI TẠO HẠT KBC-TSTH-10

Mô tả quy trình CN/TB: Năng suất: 10 Kg/mẻ Tiêu chuẩn đạt được: - Đạt tiêu chuẩn Quốc tế; - Đạt DKCL của đơn vị, cụ thể là đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn chung của Ngành Dược khu vực Đông Nam Á. Thông số kỹ thuật khác: Khí nén: 4-6 Kg/cm2, lưu lượng max: 750l/ph Công dụng: Máy có công dụng tạo sản phẩm dạng hạt từ dung dịch sau chiết xuất, tạo sản phẩm thuốc viên Pellet (viên vê tròn nhỏ)... Cấu tạo máy: Máy được làm bằng Inox SUS304 (hoặc SS316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế dược phẩm và tránh gây nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính bao gồm: Có 3 nguyên lý phun và tạo hạt: - Phun đỉnh: Tạo hạt bằng cách kết dính các hạt bột mịn - Phun đáy: Bao hạt Pellet (hạt Pellet đã được tạo trước bằng máy vê viên) bằng dung dịch huyền phù hoặc đường. - Phun ngang: Bao viên bột, bao huyền phù hoặc bao viên đường. Tuỳ theo nguyên lý mà cấu tạo các bộ phận sẽ khác nhau.
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Máy này có thể được dùng để sản xuất trực tiếp ra sản phẩm bỏ qua các công đoạn mà như quy trình cũ thì phải sử dụng 3 loại máy khác nhau. Có cửa quan sát quá trình tạo hạt. Có cửa lấy mẫu thử để kiểm tra chất lượng sản phẩm trong quá trình tạo hạt. Kết cấu lắp ráp đơn giản.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300-600 triệu (tuỳ theo mức độ các phần mở rộng theo yêu cầu khách hàng); Phí đào tạo: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SẤY TĨNH (PN-MS)

Mô tả quy trình CN/TB: 30 KW; TCVN; Máy sấy tĩnh do Xưởng Cơ khí chính xác- Viện Cơ học ứng dụng nghiên cứu chế tạo. Máy có công suất 30 KW; Motor: 1HP-1450V/P (hai motor) pha 220/380; Thể tích buồng sấy: 2.3 mét khối; Nhiệt độ điều chỉnh: 40-150 độ C; Kích thước máy: LxWxH:2000x1130x2240mm; Vật liệu của thiết bị này được làm bằng Inox.
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY SEAL MÀNG CAO TẦN (DHP - FISE 1305)

Mô tả quy trình CN/TB:

Chai đã vặn nắp có màng seal bên trong được đưa vào băng tải. Băng tải đưa chai đi qua bộ điều khiển phát sóng cao tần, tải trực tiếp lên chai đồng thời gia nhiệt bằng sóng cao tần. Sau khi chai đi ra khỏi hộp điều khiển phát sóng cao tần màng seal bên dưới nắp chai đã dán dính chặt vào chai
Đạt TCVN
Công suất: 3 kW (10.000 chai/giờ)
Kích thước: L1.200 x W600 x H1.500
Trọng lượng: 70 Kg
Các thông số kỹ thuật khác:
Máy được chế tạo hoàn toàn bằng Inox SUS304
Sử dụng sóng cao tần trực tiếp lên màng kim loại.
Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Ưu điểm của CN/TB: Giá thiết bị rẻ, dễ sử dụng Hiệu suất và tốc độ seal cao Không cần sử dụng thêm kỹ thuật giải nhiệt nào, vì nguyên lý tạo sóng cao tần khác biệt đột phá
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 45 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY SEAL MÀNG CAO TẦN DHP - FISE – 1604

Mô tả quy trình CN/TB: Bộ điều khiển phát sóng cao tần .... Tải trực tiếp Chai đã vặn nắp có lớp màng nhôm → Băng tải → Màng đã dính vào chai Công suất: 25000 chai/h.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6174: Công nghệ các nguyên liệu phụ trợ, 6543 Công nghiệp bia, 6545: Công nghiệp rượu, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ; Linh kiện nhập ngoại; Công suất tăng cao dễ dàng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 40.000.000đ; Phí đào tạo: miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng; Bảo hành trực tiếp tại nơi khách hàng đặt máy.
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

MÁY TẠO KHÍ OZON, MÁY SỤC KHÍ

Mô tả quy trình CN/TB: Xử lý nước thải bằng ozon. xử lý nước nuôi tôm. An toàn thực phẩm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Thay mới trong 6 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân AC (Cơ khí Tấn Phát)

MÁY TIỆN CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Hành trình X,Z: 200 x 650mm Động cơ: X,Z: DC Servo Độ chính xác định vị: 0,005mm/300 Độ chính xác lặp lại: 0,01mm Tốc độ chạy nhanh: 5000mm/phút Tốc độ chạy cắt gọt: 1-3000mm/phút Lỗ côn trục chính: BT40 Đường kính lỗ trục chính: 44mm Công suất trục chính: 11kW Tốc độ trục chính: 10-2000 vòng/phút Tải trọng: 200kg Kích thước máy: 2230 x 1620mm Khối lượng máy: 3500 kg Đường kính mâm cặp: 250mm Chiều cao tâm: 200mm Bộ điều khiển: Siemens 802C.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn nhiều so với giá thiết bị nhập ngoại; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY TRÍCH LY ĐỨNG

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Tất cả các bộ phận được làm băng thép không gỉ Máy được trang bị lưới thép không gỉ Lưới có thể thay thế dễ dàng, bên trong có trang bị hệ thống vòi phun nước rửa sạch acid và vệ sinh Việc bôi trơn các ổ bi hoàn toàn tự động nhờ bơm dầu gắn liền trục chính Công dụng: Tách xơ và tinh bột từ sợi xenluloza trong 3 công đoạn Năng suất: 10 m3/h Công suất động cơ: 3,7 - 5,5 KW Lồng quay: tốc độ 600-800 vòng/phút Khối lượng: 300 kg Kích thước: 1320 x 1160 x 2053 mm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY TRÍCH LY NGANG (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Thân được làm bằng thép không gỉ, đế làm bằng thép cacbon.
- Lưới tách tinh bột là hình nón cụt nằm ngang được làm bằng thép không gỉ, có kích thước lỗ lưới khác nhau.
- Chất xơ và tinh bột được thu hồi theo hai đường dẫn khác nhau.

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY TRỘN LẬP PHƯƠNG

Mô tả quy trình CN/TB: 15-30 phút/mẻ 100kg; TCVN; Máy trộn lập phương là một thiết bị chính xác phục vụ cho các ngành công nghiệp dược phẩm, hoá phẩm và thực phẩm. Thiết bị được nghiên cứu, cải tiến công nghệ, áp dụng kỹ thuật tiên tiến đạt tiêu chuẩn GMP, máy được thiết kế với độ chính xác cao. Năng suất: 15-30 phút/mẻ 100kg, Motor: 5HP-1450V/P (hai motor) pha 220/380, tốc độ thùng trộn: 28v/p, kích thước máy: LxWxH: 1650x1190x1990mm, thiết bị được làm bằng vật liệu Inox
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY TRỘN SIÊU ĐỀU

Mô tả quy trình CN/TB: Kích thước máy: chiều dài x chiều rộng x chiều cao: 2,5m x 1m x 1,3m. Công suất động cơ dẫn động thùng quay cho máy có năng suất 300kg/mẻ là 3HP, công suất động cơ dẫn động trục dải băng xoắn là 7,5 HP. Phối hợp giữa trộn kiểu thùng quay và trộn kiểu dải băng xoắn nằm ngang.
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 60.000.000đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM

MÁY TRỘN SIÊU TỐC 120 KG KBC-ST-120

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: - Đạt tiêu chuẩn Quốc tế - Đạt ĐKCL của đơn vị, cụ thể là: đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn chung của ngành Dược khu vực Đông Nam Á. Máy trộn siêu tốc 120 Kg được thiết kế chế tạo với công dụng chính là trộn cốm và các nguyên liệu trong ngành Dược, một khâu quan trọng trong quy trình bào chế, sản xuất dược phẩm. Máy được làm bằng Inox SUS 304 (SS 316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong bào chế dược phẩm và tránh gây nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính của máy bao gồm: - Thân máy: Bộ phận nâng đỡ máy - Cụm trộn chính: Bộ phận làm việc chính của máy, có nhiệm vụ chứa và trộn đều vật liệu - Cụm trộn phụ: Bao gồm các cánh trộn nhỏ quay với vận tốc cao giúp cho việc trộn được đều hơn - Thoát bột: Có nhiệm vụ tháo sản phẩm khi trộn xong Ngoài ra còn có các hệ thống phụ khác như: Rửa nồi và làm mát, hệ thống điều khiển, khí nén...

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6145: Công nghệ các chất hoá dược

Ưu điểm của CN/TB: Máy có chương trình điều khiển quá trình trộn tự động. Thao tác vận hành, vệ sinh đơn giản với hệ thống VALVE rửa tự động, giảm thiểu lao động và sự sai sót của người đứng máy. Hệ thống truyền động được thiết kế chống tình trạng đứng máy khi trộn bột có hồ. Sản phẩm trộn được cách ly hẳn với các chất bôi trơn ổ lăn (cách ly hệ thống truyền động chính).

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 240-340 triệu VNĐ (tuỳ theo mức độ các phần mở rộng theo yêu cầu khách hàng); Phí đào tạo: 3 triệu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY TRỘN SIÊU TỐC 20 KG KBC-ST-20

Mô tả quy trình CN/TB: Năng suất: 20 Kg/mẻ Tiêu chuẩn đạt được: - Tiêu chuẩn Quốc tế - Đạt ĐKCL của đơn vị, cụ thể là đạt tiêu chuẩn GMP- tiêu chuẩn chung của ngành Dược khu vực Đông Nam Á. Máy được làm bằng Inox SUS 304 (hoặc SS 316) với mục đích tránh tình trạng bị ăn mòn trong môi trường của các loại hoá chất dùng trong chế dược phẩm tránh gây ô nhiễm cho sản phẩm. Cấu tạo chính của máy bao gồm: - Thân máy: Bộ phận nâng đỡ máy - Cụm trộn chính: Bộ phận làm việc chính của máy có nhiệm vụ chứa và trộn đều vật liệu - Cụm trộn phụ: Bao gồm các cánh trộn nhỏ quay với vận tốc cao giúp cho việc trộn được đều hơn. - Thoát bột: Có nhiệm

vụ tháo sản phẩm khi trộn xong Ngoài ra còn có các hệ thống phụ khác như: Rửa nồi và làm mát, hệ thống điều khiển điện, khí nén, chi tiết về thiết bị được nêu trong hồ sơ máy đi kèm.

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Máy có chương trình điều khiển quá trình trộn tự động. Thao tác vận hành, vệ sinh đơn giản với hệ thống valve rửa tự động giảm thiểu lao động và sự sai sót của người đứng máy. Hệ thống truyền động được thiết kế để chống tình trạng đứng máy khi trộn bột có hồ. Sản phẩm trộn được cách ly hẳn với chất bôi trơn ổ lăn (cách ly hệ thống truyền động chính)

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Vận chuyển và chuyển giao công nghệ: 3 triệu; Giá máy móc thiết bị: 95-135 triệu VNĐ (tuỳ theo mức độ các phần mở rộng theo yêu cầu khách hàng)

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY TRỘN THỨC ĂN CHĂN NUÔI MTVĐ – 200

Mô tả quy trình CN/TB: Trộn các hỗn hợp thức ăn chăn nuôi dạng bột khô kiểu trộn từng phần, một trục vít thẳng đứng. Thực hiện công việc nạp liệu, trộn đều và tháo liệu trên một máy.

Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10.000.000

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM

MÁY TỰ ĐỘNG QUẤN DÂY QUẠT BÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là thiết bị quấn dây tự động chuyên dùng theo chương trình, chuyên quấn dây hàng loạt tốc độ cao các loại động cơ điện công suất từ 20-40W, quạt điện, các loại biến thế công suất nhỏ đến 200W. Các thông số cơ bản của thiết bị: Điện áp nguồn cung cấp 220V-50Hz, 1pha. Công suất 400W; tốc độ quấn điều chỉnh vô cấp từ 0-3000 vòng/phút, điều khiển bằng inverter; động cơ quấn 0.5HP-3 pha- 220/380V; số khuôn quấn: 24 khuôn trên cùng trục quấn ứng với 6 đầu rải; Máy có bộ nhớ 961 chương trình (31 chương trình chĩnh 31 chương trình phụ) mỗi chương trình cài đặt được một bộ thông số: số vòng cần quấn: 1-9999 vòng, số vòng chuyển sang tốc độ chậm: 1-99 vòng; số khuôn cần quấn- báo hiển thị vị trí khuôn đang

quấn: 1-99 khuôn; bước khuôn, chiều rộng khuôn: 0-99,9 mm; đường kính dây quấn: 0-9,999 mm; Tự động dừng quấn khi đứt dây hoặc hết dây quấn và có đèn báo; Truyền động tự động rải, sang bước bằng động cơ bước; Thân máy được chế tạo từ thép tấm 2mm- toàn bộ sơn tĩnh điện, mặt bàn bằng thép tấm 10mm có lót bảo vệ bằng inox tấm dày 1mm, chân có 4 bánh xe di chuyển; Các chi tiết: cần rải, ống quay, má kẹp căng dây đều được chế tạo bằng vật liệu Inox và được gia công độ bóng cao; kích thước bao thùng: dài 1150x cao 1050x rộng 900 mm; máy có thể tháo xếp gọn để thuận tiện khi vận chuyển; trọng lượng 110 kg

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Máy chạy tự động nên rất thuận tiện; máy có thể tháo xếp gọn thuận tiện khi di chuyển

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY TỪ HOÁ NƯỚC DÙNG TRONG NÔNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là sản phẩm của đề tài NCKH cấp Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, với sự hợp tác của Viện Di truyền nông nghiệp Hoạt hoá nước- dung dịch tưới bón cho ươm, trồng cây nông nghiệp và cây lâm nghiệp Hoạt hoá môi trường nước ương, nuôi con giống thuỷ sản Làm mềm nước chống đóng cặn cho nồi hơi và sản xuất được

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng thích hợp cho mỗi lĩnh vực có đặc thù riêng; Tốc độ dòng chảy có thể điều khiển phù hợp với nhu cầu tưới bón

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY TUYỂN TĨNH ĐIỆN CON LĂN

Mô tả quy trình CN/TB:

- Công suất: điều chỉnh tuỳ theo yêu cầu của khách hàng

- Tiêu chuẩn: TC nước ngoài

Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm điện năng (đối với máy tuyển từ); Giá thành thấp hơn máy nhập khẩu; phù hợp điều kiện sản xuất trong nước; Chế độ hậu mãi tốt

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận và tuỳ thuộc công suất

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

MÁY TUYỂN TỪ CON LĂN NAM CHÂM ĐẤT HIẾM CƯỜNG ĐỘ CAO

Mô tả quy trình CN/TB:

1. Nguyên lý hoạt động: Máy tuyển từ con lăn nam châm đất hiếm NdFeB cường độ cao được cấu tạo bởi một lô từ bằng nam châm vĩnh cửu NdFeB loại N35 (phi76mm) và một lô dẫn không từ (phi 70mm). Lô từ được quay bằng một động cơ xoay chiều có công suất (0,75KW) với tốc độ quay được điều khiển tuỳ ý bằng một bộ biến đổi tần số có thể thay đổi từ 0-500v/phút. Một băng tải có chiều dày 0,6mm được vòng qua lô với mục đích đưa vật liệu vào lô từ. Khi vật liệu được đưa vào lô từ, phẩn tử không có từ tính sẽ rời khỏi băng trước, các phân tử có từ tính với các giá trị có độ từ cảm Xo(m3/kg) khác nhau và sẽ rời khỏi băng với các vị trí khác nhau. Vị trí rời khỏi băng của các khoáng vật không từ và có từ khác nhau có thể thay đổi tuỳ theo yêu cầu của công nghệ cho từng loại vật liệu nhờ sự thay đổi tốc độ quay của lô từ. Dựa trên nguyên lý này người ta có thể lấy các sản phẩm không từ và các sản phẩm có từ trong nguyên liệu đầu vào bằng các lưỡi cắt các dòng phần tử rời khỏi băng ở các vị trí khác nhau. Vị trí của lưỡi cắt có thể thay đổi được tuỳ theo đối tượng cần tuyển. Năng lượng siêu mạnh của loại nam châm NdFeB đã tạo ra độ phân giải rất cao của các dòng sản phẩm có từ tính khác nhau đi qua máy nhờ vào việc thay đổi tốc độ của băng tải và di chuyển hệ thống lưỡi cắt cùng một lúc chúng ta có thể thu được các sản phẩm không từ và có từ tính khác nhau. Đó chính là ưu việt cơ bản của loại thiết bị này.

2. Mô tả kỹ thuật: + Lô từ: Lô từ được cấu tạo bởi 22 thanh nam châm đất hiếm có tính năng lượng từ siêu mạnh (35MGOe) bọc xung quanh trục bằng vật liệu dẫn từ CTo. Độ rộng của phần lô có từ tính là 1130mm. Trong một môđun máy có một lô từ đường kính phi 76mm và một lô không từ quay theo có đường kính phi 70mm. Cường độ từ trường được tính toán đủ áyn để có thể phân tuyển các khoáng vật chứa sắt có độ từ cảm nhỏ (Xo 0.4 + Băng tải:

- Loại băng: ILRA2 - 1SP4 White
- Độ dày lớp phủ trên: 0.2mm

- Tổng độ dày: 0.6mm
- Lớp bố: Polyester
- Hệ số ma sát của mặt dưới băng tải trên sàn thép micron: 0.2
- Nhiệt độ chịu được của băng: -40oC - +80oC
- Độ dẫn nhiệt: 0.01W/mK
- Kích cỡ B=1130mm;D=840mm

- Băng tải được kết cấu cả sợi dọc theo băng chống lại quá trình tĩnh điện tránh các hạt mịn không từ bám vào băng rồi rơi vào phần sản phẩm có từ tính - Băng tải được viền mép hai đầu với độ dày 2mm làm nhiệm vụ không cho vật liệu rơi ra khỏi băng đi vào mặt trong của băng gây hư hỏng băng. + Bộ truyền thông: Mỗi một lô từ được quay bằng một động cơ xoay chiều công suất 0.75KW. Tốc độ của mỗi lô được điều khiển riêng biệt bằng một bộ biến đổi tần số nằm trong trung tâm điều khiển. Trục động cơ và trục lô từ được kết cấu bằng khớp nối mềm. Lô từ được lắp vào 2 ổ đỡ vòng bi tự lựa kín và ổ đỡ được gắn chặt vào thanh đỡ. Lô không từ cũng được kết cấu bằng hai vòng bi tự lựa có phớt chắn bụi và được gá vào hệ thống cam làm nhiệm vụ thay và căng băng tải. Việc hiệu chỉnh băng tải được thực hiện bằng 2 vít chỉnh cam. Việc thay băng tải thực hiện rất nhanh chỉ trong 5 phút nhờ khớp đỡ cụm lô từ. + Hệ thống cấp liệu: Lô rải được thiết kế bằng thép bọc cao su chịu mài mòn có đường kính phi 165mm. Một động cơ 0.37KW với tốc độ 50v/phút được nối với lô cấp liệu bằng khớp nối mềm. Tốc độ rải được điều khiển bằng biến tần đặt ở tủ điều khiển (0-50v/phút). + Phễu thu sản phẩm: Hệ thống máng được thiết kế chế tạo tuỳ theo yêu cầu của vật liệu cần tuyển. Ở tầng tuyển thứ nhất có một lưỡi cắt có thể di chuyển và quay được tuỳ theo yêu cầu của người sử dụng. Còn ở tầng tuyển thứ hai sản phẩm sau tuyển được lấy ra bằng 2 lưỡi cắt. Vị trí của 2 lưỡi cắt này cũng có thể dịch chuyển và quay đợc tuỳ theo nhu cầu tách các sản phẩm có từ tính và độ sạch khác nhau. Hộp thu sản phẩm sau tuyển được kết cấu theo yêu cầu của từng dây chuyền công nghệ. Ở đầu ra của phễu thu sản phẩm có 4 loại: sản phẩm từ tính 1, sản phẩm từ tính 2, sản phẩm trung gian, sản phẩm không từ tính. + Tủ điều khiển: Tốc độ quay của từng lô từ và lô rải liệu được thực hiện trong tủ điều khiển và được hiển thị trên mặt biến tần. Tốc độ quay thực tế của từng lô cũng được đo độc lập và hiển thị thêm trên mặt tủ điều khiển. + Các thông số kỹ thuật: - Công suất: 2-5 tấn/h - Điện năng tiêu thụ: 1,85KW - Kích thước máy: R=1460, D=1510mm, C=2230mm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 39: Địa lý, 52: Ngành mỏ, 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY TUYỂN TỪ NAM CHÂM ĐẤT HIẾM NDFEB LOẠI CƯỜNG ĐỘ TỪ TRƯỜNG TRUNG BÌNH VÀ LOẠI CƯỜNG ĐỘ TỪ TRƯỜNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Từ 4.000kg/ca- 8.000kg/ca; Máy dùng để tuyển khoáng vật từ khoáng khô, đặc biệt là sa khoáng biển
Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn
Ưu điểm của CN/TB: Tính năng đương đương thiết bị ngoại nhập trong khi giá thấp hơn từ 50-70%
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

MÁY UỐN ỐNG TỰ ĐỘNG UO-38-NC

Mô tả quy trình CN/TB:

- Máy dùng để uốn các loại ống đường kính nhỏ, dễ dàng sử dụng với bộ điều khiển khả năng lập trình, dễ dàng thay đổi công nghệ cho nhiều ứng dụng khác nhau.
- Giao diện người dùng thân thiện với màn hình cảm ứng.
- Định nghĩa các góc uốn bất kỳ trên mặt phẳng cũng như không gian.
- Có thể vận hành trong 3 chế độ: tác động đơn, từng bước và tự động.
- Thao tác đơn giản, giảm thiểu các thao tác bằng tay, từ đó năng suất lao động tăng lên đáng kể.
- Hiệu quả cao về năng suất cũng như chất lượng sản phẩm: thời gian sản xuất /1 sản phẩm giảm đáng kể so với máy uốn ống bằng tay, ống không bị biến dạng tại các vị trí uốn.

Công suất: 10KW Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5347: Sản xuất ống
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập. Dễ dàng sử dụng bởi giao diện bằng tiếng Việt.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 315.000.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

MÁY VẮT SỮA BÒ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Máy vắt sữa bò do đơn vị nghiên cứu chế tạo, máy đạt chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Động cơ: 1pha; Công suất: 1.1kW, 4.450 vòng/phút; Nhịp đôi.
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi
Ưu điểm của CN/TB: Máy hoạt động đơn giản, đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY VẼ MẪU CÔNG NGHỆ IN PHUN INK- JET PLOTTER

Mô tả quy trình CN/TB:
Máy vẽ mẫu công nghệ in phun với công nghệ thiết kế sử dụng nguyên lý hoạt động máy in phổ thông có tốc độ nhanh và đặc tính ổn định cao.
Máy vẽ mẫu công nghệ in phun hệ điều hành tương thích với các loại phần mềm phổ biến có file định dạng .PLT như : optitex, gerber, lectra, assyst, docad, invesxtronica.

BẢNG THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHI TIẾT

MODEL	JET-WIND-170A	JET-WIND-188A	JET-FLY-188A	JET-SOAR-230A
Chiều rộng giá vẽ	172 cm	190 cm	190 cm	232 cm
Chiều rộng giấy vẽ	170 cm	188 cm	188 cm	230 cm
Tốc độ vẽ	100 SQ MTS / HR	100 SQ MTS / HR	150 SQ MTS / HR	200 SQ MTS/ HR
Độ phân giải	300-600 dpi	300-600 dpi	300-600 dpi	300-600 dpi

Type đầu in phun	HP	hp	hp	hp
Số đầu in phun	2	2	3	4
Type mực in	Đổ mực 3 ~ 5 lần	Đổ mực 3 ~ 5 lần	Đổ mực 3 ~ 5 lần	Đổ mực 3 ~ 5 lần
Trọng lượng giấy max	60 kg	70 kg	70 kg	80 kg
Chủng loại giấy	30 ~ 80 g	30 ~ 80 g	30 ~ 80 g	30 ~ 80 g
Cổng dữ liệu	USB 2.0	USB 2.0	USB 2.0	USB 2.0
Ngôn ngữ	HPGL	HPGL	HPGL	HPGL
Điện áp / công suất	110 ~ 200V AC	110 ~ 200V AC	110 ~ 200V AC	110 ~ 200V AC
Tần số	50hz ~ 60 HZ	50hz ~ 60 HZ	50hz ~ 60 HZ	50hz ~ 60 HZ
Trọng lượng	80 kg	100 kg	100 kg	135 kg
Trọng lượng (đóng gói)	100 kg	160 kg	160 kg	210 kg
Mô tơ	SERVO Motor	SERVO Motor	SERVO Motor	SERVO Motor

Lĩnh vực áp dụng: 6433: Công nghiệp may mặc
Ưu điểm của CN/TB: Máy vẽ mẫu công nghệ in phun có độ phân giải cao đạt mức 300~ 600. Tốc độ đạt từ 100~ 200m vuông / 01 giờ vượt mức những máy vẽ khác từ 20~ 30% sản lượng. Khi nhận lệnh vẽ, Máy vẽ mẫu công nghệ in phun có thể tính được thời gian vẽ. Mực in thông dụng dễ đặt mua mực in . Công nghệ vệ sinh đầu phun mực tự động hoá.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Cường Phương

MÁY XÁT CỐM CAO TỐC (PN-XCCT)

Mô tả quy trình CN/TB: 400 kg/h; TCVN; Máy xát cốm cao tốc do Xưởng cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng nghiên cứu chế tạo. Thiết bị đạt năng suất: 400kg/h, Motor: 7HP-2800V/P-3 pha 220/380, điều chỉnh tốc độ bằng inverter, kích thước máy: LxWxH: 1015x730x1220mm, thiết bị được làm bằng vật liệu Inox.
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng

MÁY XAY DẠNG ĐINH

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc điểm:

- Máy được bao phủ Inox. - Kết cấu đơn giản dễ vận hành.

- Qui trình:

- Nguyên liệu cho vào phễu. - Qua hệ thống xay đinh. - Độ mịn nguyên liệu phụ thuộc theo mắc lưới. - Bụi được khống chế qua bao lọc.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCNN
- Công suất: 80-250 kg/h
- Kích thước: L1000 x W600 x H1400mm
- Trọng lượng: 150kg
- Thông số kỹ thuật khác: Motor: 5 HP, Độ min: 50-200 mesh

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Thay thế độ mịn dễ dàng. Khống chế được bụi ra môi trường. Dễ vệ sinh.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 125.577.000VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần TM-DV Vinh Nam

MÁY XAY SIÊU MỊN DHP - SUMI 2205

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu -> Vis nạp liệu -> Bồn nghiền -> Quạt hút -> Tạo áp suất thấp -> Thu hồi liệu -> Bột siêu mịn . Công suất: 60 kg/h. Tiêu chuânt đạt được: TCVN.
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp; Công nghệ mới hiệu suất cao; Không bị nóng nguyên liệu.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 đ; Giá máy móc thiết bị: 60.000.000 đ; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng; Bảo hành tại nơi khách hàng đặt máy.

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú

NGHIÊN CỨU VÀ THIẾT KẾ CÁC THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu và thiết kế các thiết bị công nghiệp phục vụ cho ngành bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản, thực phẩm nước giải khát và hóa mỹ phẩm.; Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm từ kết quả nghiên cứu.;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty, các doanh nghiệp phục vụ trong lĩnh vực bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thủy sản, thực phẩm, nước giải khát, hóa mỹ phẩm.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng thiết bị công nghiệp

PHỄU NẠP LIỆU VÀ SÀNG RUNG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Kết cấu bằng thép tấm cacbon được hàn ghép với nhau.
- Phễu được trang bị sàng rung dẫn động bằng đai hình thang ở đáy và cửa định lượng, có thể điều khiển ở hai chế độ tự động và bằng tay khi cần thiết.
- Máy được trang bị một động cơ dùng để chống hiện tượng tắc nghẽn củ trong phễu.

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

QUẠT ĐẨY CÁNH NHIỀU LƯỠI SSF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt li tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Kiểu quạt có độ ồn thấp, lưu lượng lớn, áp lực cao, rễ lắp đặt sửa chữa bảo dưỡng, chiếm khoảng không gian nhỏ.

Có 10 kiểu dáng, lưu lượng từ 900 -11000m^3/h, áp lực từ 600 - 11000Pa.

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT GIÓ

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Chủngloại	Điện áp (V)	Dòng điện (A)	Công suất (Kv)	Tần số (Hz)	Tốc độ (R.p.m)	Áp lực (Pa)	Lưu lượng (m3/phút)
TAF/HA-350/0.75-2	380/440	2.3/2	0.75	50/60	2900/3450	650	58
TAF/HA-400/1.5-2	380/440	4.2/3.6	1.5	50/60	2900/3450	650	80
TAF/HA-600/1.5-4	380/440	4.2/3.6	1.5	50/60	1450/1750	450	100
TAF/HA-700/2.2-4	380/440	5.3/4.6	2.2	50/60	1450/1750	450	150
TAF/HA-500/2.2-2	380/440	5.3/4.6	2.2	50/60	2900/3450	680	140
TAF/HA-700/3.7-4	380/440	7.8/6.7	3.7	50/60	1450/1750	480	200
TAF/HA-800/3.7-6	380/440	7.8/6.7	3.7	50/60	960/1150	350	335
TAF/HA-550/3.7-2	380/440	7.8/6.7	3.7	50/60	2900/3450	680	166
TAF/HA-800/5.5-4	380/440	11.6/10	5.5	50/60	1450/1750	450	350
TAF/HA-900/7.5-4	380/440	14.5/12.5	7.5	50/60	1450/1750	480	416
TAF/HA-1000/11-4	380/440	22.2/19.1	11	50/60	1450/1750	480	500

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng bền đẹp, giá cả cạnh tranh.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng đến 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghiệp Điện Hải Phòng

QUẠT HÚT ĐƠN SSF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt li tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Điều khiển trực tiếp, thích hợp thông gió và không khí có dầu của các nhà mày khoáng chất, kho hàng, tàu thủy.

Có 5 kiểu dáng, lưu lượng từ 3200 -18000m^3/h, áp lực từ 460 - 1000Pa

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT LY TÂM ÁP LỰC CAO HCF/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt ly tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Kiểu này cho áp lực trung bình, lưu lượng lớn. Cánh quạt cong hình chóp phía trước mỏng (dẹt) dần về phía sau

Lưu lượng từ 1100 - 22000m^3/h, áp lực từ 2900 - 3150Pa.

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT LY TÂM DÙNG CHO NỒI HƠI CFBU/HA

Mô tả quy trình CN/TB:

Quạt ly tâm Hi-Tech vỏ bằng hợp kim nhôm hoặc thép các bon được thực hiện theo sơ đồ khí động học, thiết kế để truyền tải không khí hoặc hỗn hợp khí không xâm thực khác không gồm vật liệu dạng sợi dính.

Có 10 kiểu dáng, lưu lượng từ 1100 - 75000m^3/h, áp lực từ 500 - 5200Pa.

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Nhẹ, siêu bền, hiệu suất cao, tiết kiệm điện, dễ sử dụng. Chịu được hóa chất, có loại phòng cháy nổ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUẠT THÔNG GIÓ HƯỚNG TRỤC

Mô tả quy trình CN/TB:
Điện áp đa dạng: 3 pha 220/380/440/500/660/6000V, tần số 0/50/60Hz
Cách đúc được cân bằng động, có cánh dẫn hướng.

Lưu lượng từ 1.500 - 100.000m^3/h, áp lực từ 50 - 2000Pa.

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Lắp đặt và bảo dưỡng dễ dàng. Chạy êm, siêu bền.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HỢP KIM FERÔ - ĐẤT HIẾM - MAGIÊ (VN-FEREMG.05 VÀ VN-FEREMG.08) SỬ DỤNG TRONG CÔNG NGHỆ CẦU HOÁ GANG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Từ các nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước như: quặng đất hiếm Đông Pao (REO), Dolomit, Oxit Magie...

Luyện hai giai đoạn trong lò hồ quang và lò cảm ứng trung tần sản xuất ra sản phẩm hợp kim Ferô: - VN-Fe RE.30 - VN-Fe RE Mg.08 - VN-Fe RE Mg.05

- Công suất (tính theo ca): 700 kg/ca
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm ngoại nhập; có thể điều chỉnh thành phần theo yêu cầu sử dụng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC GIẢI KHÁT TỪ QUẢ DÂU TẰM

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình sản xuất nước giải khát từ quả dâu tằm gồm các giai đoạn:
- Thu hoạch quả - Rửa, xé, xử lý nhiệt - Xử lý enzyme pectinase lần 1 để tăng hiệu suất thu hồi - Ép, lọc sơ bộ - Xử lý enzyme pectinase lần 2 để giảm độ nhớt và trong dịch quả - Lọc - Pha chế - Đóng chai, dán nhãn và tiêu thụ.
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Ưu điểm của CN/TB: Hiệu suất thu hồi dịch quả cao, thời gian xử lý quả ngắn. Do áp dụng công nghệ enzyme để xử lý quả và nước quả dâu tằm nên nước quả trong, có chất lượng ổn định. Quy trình sản xuất nước quả không quá phức tạp, vốn đầu tư thiết bị không nhiều và có thể áp dụng ở quy mô bán công nghiệp hay công nghiệp. Sản phẩm sản xuất theo quy trình đạt tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, có màu đẹp, trong, vị ngọt thanh, mùi thơm.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

RÔBỐT HÀN PANA ROBO VR-II

Mô tả quy trình CN/TB:Bộ vi xử lý 32 bit Rôbốt hàn và rôbốt công nghiệp sử dụng linh hoạt với 6 bậc tự do. Màn hình tinh thể lỏng và độ phân giải cao Kiểu dáng công nghiệp, tiết kiệm không gian
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn, 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

RÔBỐT HÀN TRONG MÔI TRƯỜNG KHÍ BẢO VỆ (CO2/MAG)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Thông số kỹ thuật
- Model: TA-1400G2
- Các tính năng kỹ thuật của công nghệ:
  - Thiết bị mới 100%, hàng nhập nguyên bộ, xuất xứ: Nhật Bản.
  - Hàn được trong môi trường khí bảo vệ (CO_2/MIG/MAG),
- Cụm thiết bị Rô bốt hàn bao gồm:
  - 01 tay máy.
  - Bộ điều khiển Robot.
  - Bảng dạy, hộp thao tác, bộ rơle
  - L/F board (Bảng giao diện).
  - Các cáp điện liên kết để điều khiển.
- Các phụ tùng kèm theo:
  - Giá đỡ tay hàn, cữ mỏ hàn, bộ cấp dây, cáp điện, cáp và ống mềm, giá đỡ cuộn dây hàn, cáp đồng trục, CF card (thẻ nhớ), đế rô bốt, miệng phun kim loại, ống phân phối khí, bép hàn CO_2.

- Tài liệu hướng dẫn sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa (tiếng Anh + tiếng Việt).

Lĩnh vực áp dụng: 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị ngoại nhập, chất lượng tốt, giá cả cạnh tranh.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

SẢN PHẨM HỢP KIM FERO ĐẤT HIẾM- CA

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần 13- 15%RE; 41- 45% Si; 13- 15% Ca, còn lại là Fe. Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1- 3cm, đóng gói polyeste
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở biến tính thép, chế tạo thép hợp kim đặc biệt và ổn định graphit dạng cầu trong gang cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERO ĐẤT HIẾM CHẤT LƯỢNG CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 20- 30 % RE; 3- 5%Al; 1,2- 1,5% Ca; 43- 47% Si còn lại là Fe; sản phẩm được gia công đến độ hạt 1- 3cm đóng gói polyeste
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo thép dùng để khử sâu tạp chất và biến tính
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nan.

SẢN PHẨM HỢP KIM FERO ĐẤT HIẾM- TITAL FE-RE-TI

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 10-15% RE; 4-5% Ti; 41-45% Si; còn ;lại là Fe sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3cm
Đối tượng sử dụng dịch vụ: các cơ sở biến tính thép và chế tạo thép hợp kim chất lượng cao
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERO FE-RE-MG HÀM LƯỢNG MG CAO (VN-FE RE MG 08)

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 3,5-4% RE; 7-9%Mg; 43-47% Si; 1,2-1,5%Ca; 1,2-1,5 %AL còn lại là Fe.; Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3cm
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo gang cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM HỢP KIM FERO FE-RE-MG HÀM LƯỢNG TRUNGBÌNH (VN-FE RE MG 05)

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: 3-3,5% RE; 4,5-5% Mg; 43-47%Si; 1,2-1,5%Ca; 1,2-1,5%Al; còn lại là Fe; Sản phẩm được gia công đến độ hạt 1-3 cm
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở chế tạo gang cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CỐC, PHỄU RÓT KIM LOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Cốc và phễu có thể được chế tạo theo các hình dáng và kích thước khác nhau
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở đúc thép và hợp kim
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẤY NÔNG SẢN BẰNG BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: 1. Thiết kế, chế tạo các máy sấy qui mô vừa và nhỏ (tới 200 kg/mẻ); 2. Sấy thử nghiệm, sấy gia công hàng mẫu nông sản bằng bức xạ
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty chế biến, xuất nhập khẩu nông sản
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

SÚNG TẬP BẮN ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Súng bắn tập điện tử sử dụng công nghệ laser- hồng ngoại và mô phỏng Thông số kỹ thuật: Nguồn điện: 220V/50Hz Công suất tiêu thụ: 40VA Sai số thời gian: 3ms Tần số quét mẫu: 128 Hz Tốc độ truyền số liệu: 1920 baud Khoảng cách mô phỏng hữu hiệu: 10m,25m, 50m Cấu hình bao gồm: Khối điện tử BT-2000, đầu cảm biến hồng ngoại, bia điện tử 10m, giá cố định bia, Valy chuyên dụng, máy tính BT-2000 thích hợp trang bị cho các cơ sở trong hệ thống huấn luyện của quốc phòng an ninh và thể thao thành tích cao.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 77: Thể dục thể thao, 78: Ngành quân sự
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị nước ngoài
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng miễn phí, bảo trì dài hạn
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

TÁCH RÁC THÔ DẠNG BƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB:
Dùng để tách rác có kích thước lớn hơn 10mm. Thiết bị được đặt trong mương dẫn để nước tự chảy qua (hoặc được bơm), phần nước sẽ thoát qua khe hở đi ra ngoài còn phần rác (chất thải rắn) không qua được các khe hở nên được giữ lại trên bề mặt của các thanh chắn rác. Khi thiết bị hoạt động, rác được chuyển từng cấp từ thấp lên cao (mỗi cấp khoảng 10cm-tùy theo độ sâu của mương dẫn mà có số cấp khác nhau), đến cấp trên cùng rác sẽ được đổ ra giỏ đựng rác.

- Công suất: tủy theo từng kích cỡ, thiết bị có công suất từ 2m3/h đến 500m3/h
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Tách được rác ra khỏi nước một cách tự động - đưa rác từ độ sâu lên trên mặt đất.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: tủy theo công suất, vật liệu chế tạo thiết bị
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

TÁCH RÁC THÔ DẠNG XÍCH

Mô tả quy trình CN/TB:
Dùng để tách rác có kích thước lớn hơn hoặc bằng 10mm. Thiết bị đặt trong mương dẫn để nước tự chảy qua, phần nước sẽ thoát qua các khe hở đi qua thiết bị, còn phần rác (chất thải rắn) không qua được các khe hở nên được giữ lại trên bề mặt của các thanh chắn rác. Khi thiết bị hoạt động, các thanh lấy rác gắn trên xích sẽ cào và lấy rác bám trên thanh chắn rác kéo lên khỏi mặt đất và đổ vào giỏ rác.

- Công suất: tùy theo kích cỡ, thiết bị có công suất từ 2m3/h đến 500m3/h
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Tách được rác ra khỏi nước một cách tự động, đưa rác từ độ sâu lên trên mặt đất. Độ sâu lấy rác có thể trên 20m.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: giá phụ thuộc vào kích thước và vật liệu chế tạo thiết bị
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

TÁCH RÁC TINH

Mô tả quy trình CN/TB:
Dùng để tách rác có cỡ hạt lớn hơn 1,0mm. Nước thải tự chảy hoặc bơm qua thiết bị, phần nước sẽ thoát qua khe hở đi ra ngoài, còn phần rác (chất thải rắn) không qua được khe hở nên nằm trên bề mặt tang trống. Khi tang trống quay tròn rác sẽ bị lưỡi gạt rác gạt toàn bộ rác bám trên bề mặt tang trống và rơi vào giỏ chứa rác.

- Công suất: từ 2m3/h đến 500m3/h (tùy theo từng kích cỡ).
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Tách được các loại rác có kích thước nhỏ như vi cá, râu, vây cá, mực thịt vụn ra khỏi nước thải để thuận lợi trong các khâu xử lý sau.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: tủy theo công suất của thiết bị theo đơn đặt hàng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

THIẾT BỊ BƠM ĐỊNH LƯỢNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN;
Đây là loại thiết bị bơm dùng để định lượng tự động các loại hoá chất bơm vào trong công nghệ xử lý nước thải, pha chế trong dây chuyền sản xuất nước giải khát, dầu nhờn, bơm hoá chất clorine trong nước rửa thuỷ sản.
Lĩnh vực áp dụng: 5539: Chế tạo máy hoá chất và dầu mỏ, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

THIẾT BỊ CHIÊN CHÂN KHÔNG

Mô tả quy trình CN/TB: Từ một số nguồn nguyên liệu tươi chúng ta có thể chế biến một số thực phẩm ăn nhanh, như các loại bánh snack, mít chiên, khoai chiên, chuối chiên,… Tuy nhiên với công nghệ chiên thông thường như hiện nay thì chất lượng sản phẩm sẽ giảm tính chất mùi, vị, màu so với tính chất ban đầu của nguyên liệu. Để khắc phục nhược điểm trên, cần phải sử dụng thiết bị chiên với công nghệ mới gọi là chiên chân không Thiết bị được chế tạo bằng Inox, hợp vệ sinh thực phẩm Thiết bị chiên loại bỏ được nước trong nguyên liệu (nông sản) thô Do quá trình làm việc ở nhiệt độ < 1000C và áp suất chân không nên sản phẩm sau khi chiên sẽ giữ được màu, mùi, vị nguyên thủy như lúc ban đầu Hệ thống kiểm soát và cấp hơi hoàn toàn tự động, kiểm soát và điều khiển theo nhiệt độ cài đặt cho từng loại sản phẩm Đạt TCVN Công suất: 500 Kg/ngày Kích thước: 9.000 x 1.500 x 2.000 Trọng lượng: 200 Kg Các thông số kỹ thuật khác: Nồi chiên: Þ620 x 1.200, Inox, 2 lớp vỏ
Kích thước lắp đặt: 1.000 x 1.500 x 2.000 (mm)
Bơm chân không: 5HP, 3Þ, 380V Bộ nguồn thủy lực: 3/4HP, 3Þ, 380V Nhiệt độ làm việc: 50-1500C Áp chân không: 0,8-0.9 atm Nạp và tháo liệu bằng tay
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 90 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Mega

THIẾT BỊ HÚT PHỐT LOẠI NHỎ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị dùng để hút chất thải ở các bể phốt của các hộ gia đình, đặc biệt là các hộ gia đình ở trong ngõ nhỏ, hẹp (0.8m). Thiết bị hoạt động dựa trên nguyên lý hút chân không với chiều dài hút đẩy là 50 m Đây là kết quả nghiên cứu đề tài cấp Thành phố của Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng thực hiện.
Lĩnh vực áp dụng: 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ, giá thành rẻ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

THIẾT BỊ HÚT, LỌC BỤI SƠN

Mô tả quy trình CN/TB:
Thiết bị hút, lọc bụi sơn là một buồng kín, trong đó thực hiện quá trình công nghệ tỏa độc hại với cường độ lớn. Vị trí thao tác của công nhân có thể ở bên ngoài hoặc bên trong buồng
Cấu tạo của một thiết bị hút, lọc bụi sơn gồm các bộ phận cơ bản sau:

- Hộp phân phối nước (chảy tràn) và màn nước.
- Bộ phận phân ly (vách ngăn) để ngăn các hạt nước.
- Bể hoặc thùng lắng để thu nước và giữ bụi sơn.
- Hệ thống quạt hút và ống thải

Nguyên lý làm việc của một thiết bị hút, lọc bụi sơn như sau: Nước tưới vào hộp phân phối (khay, máng) nằm bên trên vách chảy tràn (màng nước) qua các ống nối với bơm nước. Khi tràn qua mép máng, nước tạo thành màn liên tục để bám và giữ bụi sơn. Phía sau vách màng nước là tổ hợp các vách ngăn và hệ thống vòi phun làm nhiệm vụ phân ly nước khỏi không khí và rửa sạch bụi sơn một lần nữa trước khi qua quạt theo đường ống thải ra ngoài. Nước tuần hoàn được bơm lại vào máng. Nước sạch được thay theo chu kỳ.
Phạm vi ứng dụng:
Ứng dụng rộng rãi trong chế biến gỗ.
Các khâu sơn bề mặt kim loại…

Thông số kỹ thuật:
Thiết bị hút, lọc bụi sơn BS20A
- Lưu lượng: 22.000m3/h
- Công suất quạt: 2Hp
- Công suất bơm nước: 2Hp
- Điện áp: 3pha - 380 V - 50Hz

Lĩnh vực áp dụng: 6629: Công nghệ và thiết bị gia công gỗ, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Khả năng hút - lọc bụi sơn cao, vệ sinh thiết bị dễ dàng. Tiết kiệm điện năng, tiết kiệm nguồn nước, sử dụng dễ dàng và an toàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Công nghệ môi trường và Bảo hộ lao động

THIẾT BỊ KHOAN DẦM TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy khoan dầm điều khiển bằng CNC Khoan theo 3 chiều cùng một lúc cho dầm có chiều cao từ 150- 2500mm Thiết bị dùng cho các nhà máy chuyên sản xuất dầm hàng loạt
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

THIẾT BỊ LÀM BÁNH KẸO

Mô tả quy trình CN/TB: 100 - 1.000 kg (có công suất lớn hơn nếu có yêu cầu); TCNN; Các loại bánh mì, bánh bông lan, bánh trung thu, bánh biscuit;
Qui trình công nghệ: TRỘN BỘT - ĐÁNH TRỨNG - CHIA BỘT - ĐỊNH HÌNH - NƯỚNG
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6535: Công nghiệp bánh kẹo
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI CÓ SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH KHỐNG CHẾ MỰC NƯỚC VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG BÌNH, ĐẢM BẢO LÀM NÓNG NƯỚC NGAY CẢ TRONG MÙA ĐÔNG HOẶC TRONG VÒNG 3 NGÀY CÓ MAY MÙ GIÁN ĐOẠN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 45: Kỹ thuật điện, 5537: Chế tạo máy năng lượng
Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ sạch cải thiện môi trường. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI KHÔNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH MÀ SỬ DỤNG NGUYÊN LÝ ĐỐI LƯU TỰ CHẢY

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 5537: Chế tạo máy năng lượng, 45: Kỹ thuật điện
Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ sạch cải tạo môi trường trong bối cảnh khí hậu toàn cầu đang nóng lên. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng. Phát triển du lịch.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI QUY MÔ CÔNG NGHIỆP CÓ HOẶC KHÔNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ THÔNG MINH KẾT HỢP SỬ DỤNG NGUYÊN LÝ ĐỐI LƯU TỰ CHẢY

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 45: Kỹ thuật điện, 5537: Chế tạo máy năng lượng
Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ cải thiện môi trường. Giải quyết việc thiếu nguồn năng lượng.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT BỊ LÀM NÓNG NƯỚC BẰNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI QUY MÔ GIA ĐÌNH, KHÁCH SẠN, CÔNG NGHIỆP - TỰ ĐỘNG HOÁ KHÂU ĐIỀU KHIỂN ĐẠT HIỆU SUẤT CAO NGAY CẢ MÙA ĐÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Ánh sáng mặt trời được hấp thụ vào ống thuỷ tinh chân không tạo ra hai lớp siêu bêng có khả năng kháng mưa đá 25mm. Giữa 2 lớp chân không được cách nhiệt tuyệt đối và có màng đen được mạ bởi công nghệ Nano. Bình chứa nước làm bằng Inox 304 không rỉ, không bị ăn mòn,dễ quản lý và sạch bụi.
Hệ thống điều khiển điện tử tự động đảm bảo lượng nước nóng cần thiết ngay trong cả mùa đông.
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 5537: Chế tạo máy năng lượng, 28: Điều khiển học, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: An toàn vệ sinh thực phẩm. Dùng nước nóng miễn phí. Hiệu quả trong cả mùa đông. Tiết kiệm ga, dầu. Tiết kiệm thời gian đun nấu chờ đợi. Tuổi thọ thiết bị cao.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 5 năm.
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín

THIẾT BỊ LÀM SẠCH DẦM THÉP BẰNG PHƯƠNG PHÁP PHUN BI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5343: Cán kim loại, 5347: Sản xuất ống
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành bằng 50% so với thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 85.000 USD/1TB
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

THIẾT BỊ LỌC THẨM THẤU NGƯỢC RO

Mô tả quy trình CN/TB: Nước nguồn -> Bơm ly tâm cao áp -> Lọc tinh -> Màng lọc thẩm thấu ngược -> Bộ phận kiểm tra lưu lượng -> Bộ phận kiểm tra chất lượng nước -> Lọc xác khuẩn -> Sử dụng - Công suất 200 - 20.000L/h - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN - Qui trình: Nước nguồn được bơm vào bồn chứa, tích trữ trong bồn. Sau đó, nước được bơm ly tâm cao áp qua bộ lọc tinh. Sử dụng bộ lọc tinh có kích thước lỗ rỗng trong màng khoảng 0,2 micron, các tạp chất có kích thước lớn hơn 0,2 micron được lưu giữ lại và với áp lực lớn của bơm cao áp, nước tiếp tục được đẩy qua màng lọc thẩm thấu ngược. - Nguyên lý lọc thẩm thấu ngược: cho nước đi qua màng bán thấm, nước đi qua và giữ lại các chất hoà tan trong màng. Áp dụng công nghệ này cho hiệu quả xử lý rất cao: xử lý triệt để các chất vi ô nhiễm hữu cơ, vết kim loại, chất độc hại có hệ số nhỏ nhất đến 0,002 micron. Màng lọc trong hệ thống này được sử dụng lâu dài (ít nhất 2 năm) và khoảng 6 tháng mới tiến hành rửa ngược bằng hoá chất. - Nước sau khi qua bộ lọc thẩm thấu ngược, được dẫn qua bộ phận kiểm tra lưu lượng nước, bộ phận kiểm tra chất lượng nước. Sau đó, nước được dẫn qua bộ lọc xác khuẩn trước khi đưa đến nơi sử dụng.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương, giá thấp hơn ngoại nhập bằng 1/2; Thiết bị được ráp dưới dạng modun rất dễ thay thế, nâng cấp, sửa chữa.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 5.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 50.000.000 VNĐ (500L/h); Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại chỗ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

THIẾT BỊ MÁY PHÁT OZONE CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tuỳ thuộc theo yêu cầu của khách hàng; TCNN; Tuỳ thuộc theo yêu cầu của khách hàng;
Đây là loại thiết bị dùng để phát khí ozone (O3) để khử trùng và diệt khuẩn, ozone còn có khả năng khử dư lượng hoá chất trong hoa quả, rau tươi, trong nước nuôi trồng thuỷ sản... rất hiệu quả không làm mất đi tính chất nguyên thuỷ của sản phẩm. Máy phát ozone được ứng dụng trong các lĩnh vực như: môi trường, các dây chuyền sản xuất nước sạch, các dây chuyền nước rửa thuỷ sản...
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 69: Thuỷ sản, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

THIẾT BỊ NHIỆT LUYỆN, MÁY NHIỆT LUYỆN MỐI HÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nguồn nhiệt luyện 6 kênh 50-65 KVA Bộ lập trình nhiệt độ 6 điểm ghi Bộ ghi nhiệt độ ghi lại tất cả các quá trình nhiệt luyện
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

THIẾT BỊ PHÂN LY DẦU NƯỚC ĐÁY TÀU THUỶ MODEL: BA-PL 0,5

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Nước thải có lẫn dầu được bơm qua tầng lọc sơ cấp, ở đây một phần dầu được tách ra và tự động đưa về két dầu thải, phần còn lại tiếp tục qua tầng lọc thô và dầu lại được tách ra, ở tầng lọc này hỗn hợp có hàm lượng dầu rất nhỏ (18-20ppm) tiếp tục đi qua 2 tầng lọc tinh và được thải ra môi trường bên ngoài (chất lượng nước sau khi qua thiết bị có hàm lượng dầu <15 phần triệu) Công suất lọc: 0,5 mét khối/h Độ tinh khiết: <ppm Áp suất làm việc: 0,15 Mpa Áp suất mở van an toàn: 0,2 Mpa Bơm pitong
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả lọc tốt hơn; tuổi thọ của các bầu lọc tinh cao hơn; Giá thành rẻ bằng 1/2 so với ngoại nhập; Dễ dàng thay thế phụ tùng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

THIẾT BỊ PHUN SƠN

Mô tả quy trình CN/TB: Là máy phun sơn chạy khí nén không dùng không khí, có độ bền cao Áp suất phun cao cho lưu lượng cao, chiều dài ống dẫn lớn hơn và khả năng tự động hoá tốt hơn Máy được dùng trong chế tạo container, các kết cấu ngoài biển và dàn khoan dầu khí, bảo dưỡng cầu, phun kiểm tra lớp chống gỉ trong công nghiệp sửa chữa và đóng tàu biển, lớp lót bồn bể, sơn phủ đường ống.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng, 8133: Ăn mòn và chống ăn mòn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

THIẾT BỊ SẤY BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 10- 100 Kg/mẻ Thiết bị được sử dụng trong lĩnh vực sấy, chế biến nông sản thực phẩm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành của thiết bị rẻ hơn nhiều so với thiết bị nhập ngoại
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

THIẾT BỊ TÁCH NƯỚC BỀ MẶT

Mô tả quy trình CN/TB:
Đây là thiết bị quan trọng trong hệ thống XLNT (xử lý nước thải) theo mẻ dạng SBR dùng bể sinh học làm bể lắng. Khi dừng sục khí từ 15-20 phút, bùn bắt đầu lắng thì decanter tự động hạ xuống để lấy nước, tốc độ hạ xuống điều chỉnh sao cho chậm hơn hoặc bằng tốc độ lắng của bùn. Mặt khác, nhờ phao định vị nên decanter chỉ lấy lớp nước cách bề mặt tử 5-10cm nên không lấy

các phần tử nổi trên mặt nước do đó nước được lấy ra là trong nhất đáp ứng được chỉ tiêu về cặn lơ lửng (SS).

- Công suất: tùy theo từng kích cỡ, công suất từ 2m3/h đến 500m3/h.
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Tách phần nước trong cách bề mặt 5-10cm và tốc độ lấy nước điều chỉnh được bằng invecter nên phần nước lấy ra không mang theo bùn và các phần tử nổi trên mặt nước do vậy nước lấy ra là trong nhất.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: tủy kích cỡ theo công suất, vật liệu chế tạo của thiết bị
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

THIẾT BỊ TẠO KHÍ OZON AA-2GR (2000 MG O3/H)

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Hiệu điện thế: 220V Điện năng tiêu thụ: 520 W/h Khối lượng máy: 64 Kg Kích thước máy: 800 x 220 x 1.010 (mm) Công dụng: Xử lý nước cấp sinh hoạt Xử lý nước thải Khử mùi, thanh trùng không khí xí nghiệp, công nghiệp Phục vụ chế biến thực phẩm, thủy hải sản,...
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 16 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Ba Đông

THIẾT BỊ TẠO KHÍ OZON XỬ LÝ KHÔNG KHÍ AF-816

Mô tả quy trình CN/TB: Thông số kỹ thuật: Công suất: 500mg O3/h. Lưu lượng khí: 6,5 l/phút. Khối lượng: 27,2 Kg. Hiệu điện thế: 220V. Điện năng tiêu thụ: 335 W/h. Kích thước: 400 x 340 x 600 (mm). Cấu tạo máy: 1- Dây nguồn. 2- Quạt gió. 3- Vị trí thoát khí 1. 4- Vị trí thoát khí 2. 5-

Van điều chỉnh đầu ra của khí Ozon. Công dụng: Xử lý không khí » 2.500 m3/h. Bảo quản thực phẩm: Diệt vi khuẩn, virút, nấm. Giảm nguồn ô nhiễm gây các mầm bệnh trên thực phẩm. Khử dư lượng hóa chất. Khử mùi: Khử khí Methane, Etylene. Khử mốc thực phẩm. Mùi hôi của vật nuôi. Mùi hữu cơ khó chịu, hôi thối, mùi tanh, ẩm mốc... Khử hóa chất ở dạng khí. Tạo không khí trong lành: Diệt khuẩn, vi rút, nấm lây nhiễm qua không khí. Làm mát không khí. Giảm sự ô nhiễm mà quá trình lọc khí không giữ lại được. Xử lý nước: Diệt khuẩn, khử mùi trong nước. Rửa rau quả, thịt, cá cho chế biến.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Ba Đông

THIẾT BỊ THÔNG GIÓ LÀM MÁT VÀ CẢI TẠO MÔI TRƯỜNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: Tiêu thụ điện năng thấp, hiệu suất cao
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu công nghệ môi trường và bảo hộ lao động

THIẾT BỊ TRỮ LẠNH

Mô tả quy trình CN/TB:
Thiết bị gồm 2 phần:

1) Main body part: (Phan than) là một thùng rỗng làm bằng thép và vật liệu cách nhiệtl
2) + Số lượng: 1 Cái

+ Kích thước: 1210 mm x 950 mm x 1720 mm
+ Khối lượng: 80 kg

2) Refrigerator part (Bo phan lam lanh) bao gom thung lam lanh va cac thiet bi lam lanh.

+ Số lượng: 1 cai
+ Kích thước: 860 mm x 910 mm x 1600 mm
+Khối lượng: 130 kg

3) Ngoài ra, thiết bị bao gồm các linh kiện (module) bằng nhựa dễ chuyển thể trạng thái vật chất.

4) Cac thanh phan va vat lieu cua thiet bi khong gay chay hay no.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 8131: Kỹ thuật làm lạnh, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh

THIẾT BỊ VÊ CHỎM CẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 15 kW; Lực ép trục đè: 200 tấn; kích thước máy (DxRxC): 6x0.8x2m; trọng lượng máy: 12 tấn; Hệ thống điều khiển trục vê, trục đè và các bộ kẹp giữ: thuỷ lực; áp suất bơm dầu: 190 kg/cm khối; đường kính vê: 5m

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THÙNG PHÂN PHỐI

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Tất cả các bộ phận tiếp xúc với nguyên liệu đều được làm bằng thép không gỉ, trục làm bằng thép cacbon Cánh khuấy trong thùng phân phối duy trì việc nạp đều đặn sắn đã được băm nhỏ vào các máy mài, đảm bảo cho các máy này hoạt động ổn định *Công dụng:* Chứa, phân phối và nạp sắn đã được băm nhỏ vào máy mài Thông số kỹ thuật: Năng suất: 30 tấn/giờ Động cơ: 4 KW Tốc độ động cơ: 1445 vòng/phút Tốc độ cánh khuấy: 16,8 vòng/phút Kích thước bao: 1900x1900x1600mm

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

THÙNG PHÂN PHỐI (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Tất cả các bộ phận tiếp xúc với nguyên liệu đều được làm bằng thép không gỉ, trục làm bằng thép cacbon ca-o.
- Cánh khuấy trong thùng phân phối duy trì việc nạp đều đặn sắn đã được băm nhỏ vào các máy mài và nhờ đó mà tránh quá tải cho máy mài, đảm bảo cho các máy này hoạt động ổn định.

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

TỔ HỢP KHOAN, HÀN, CẮT ĐIỀU KHIỂN CNC

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành chỉ bằng 50% so với thiết bị ngoại nhập; Dịch vụ bảo hành, sửa chữa sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 120.000 USD/1TB
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành miễn phí 1 năm; bảo trì lâu dài
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM BƠM BÊ TÔNG THP60 (CÔNG SUẤT 60 MÉT KHỐI/H)

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất bơm lớn nhất (cho 2 chế độ): 40-60 mét khối/h Áp suất bơm lớn nhất (cho 2 chế độ): 111-75 Bar Kiểu bơm thuỷ lực: HP6018 Đường kính xi lanh động lực

chính: 180mm Hành trình xi lanh động lực chính: 1400mm Đường kính xi lanh thuỷ lực chính: 100mm Hành trình xi lanh thuỷ lực chính: 1400mm Số hành trình cho 2 chế độ làm việc: 20-29 hành trình/phút Công suất động cơ Diesel: 84KW Số vòng quay lớn nhất: 2300 vòng/phút Áp suất thuỷ lực lớn nhất cho nhóm bơm: 300 Bar Áp suất thuỷ lực lớn nhất cho nhóm khuấy: 250 Bar Khả năng bơm cao nhất: 100m Khả năng bơm xa nhất: 400m Cỡ hạt lớn nhất: 35mm Đường kính ống bơm: DN125mm Dung tích bình chứa nhiên liệu: 350l Dung tích thùng chứa dầu thuỷ lực: 450l Tốc độ di chuyển lớn nhất: 25Km/h Trọng lượng xe bơm: 5200kg.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 68.500 EUR

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM BƠM BÊ TÔNG THP85 (CÔNG SUẤT 85 MÉT KHỐI/H)

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 680 mét khối/ca Công suất bơm lớn nhất (cho 2 chế độ): 52-85 mét khối/h Áp suất bơm lớn nhất (cho 2 chế độ): 121-71 Bar Kiểu bơm thuỷ lực: HP 8520 Đường kính xi lanh động lực chính: 200 mm Hành trình xi lanh động lực chính: 1400 mm Đường kính xi lanh thuỷ lực chính: 125 mm Hành trình xi lanh thuỷ lực chính: 1400 mm Số hành trình cho 2 chế độ làm việc: 20-32 hành trình/phút Công suất động cơ Diesel: 141KW Số vòng quay lớn nhất của động cơ: 2300 vòng/phút Tiêu hao nhiên liệu Diesel: 5-20 lít Áp suất thuỷ lực lớn nhất cho nhóm bơm: 310 Bar Áp suất thuỷ lực lớn nhất cho nhóm khuấy: 250 Bar Khả năng bơm cao nhất: 120 m Khả năng bơm xa nhất: 500m Cỡ hạt lớn nhất: 35mm Đường kính ống bơm: DN125mm Dung tích bình chứa nhiên liệu: 350 l Dung tích thùng chứa dầu thuỷ lực: 500 l Tốc độ di chuyển lớn nhất: 25 KW/h Trọng lượng xe bơm: 5600 kg.

Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 78.500 EUR

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

.

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG ASPHALT 50 TẤN/H

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 45-50t/h Vật liệu đầu vào: Cát, đá, bột đá → Sáy nóng → Phễu chứa → Định lượng → Trộn bê tông → Bê tông thương phẩm. kiểu dáng trạm trộn: bán cơ động Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả thùng trộn: 3800mm Nồi trộn: cưỡng bức 2 trộn ngang Bồn chứa nhựa: 10.000 l Bồn chứa dầu FO: 5.000 l Bồn chứa dầu DO: 1.000 l. Công suất tiêu thụ của trạm: 180kW
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 2.350 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG ASPHALT 80 TẤN/H

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 70-80 t/h Vật liệu đầu vào: Cát, đá, bột đá → Sấy nóng → Phễu chứa → Định lượng → Trộn bê tông → Bê tông thương phẩm. Kiểu dáng trạm trộn: bán cơ động Chiều cao từ cột 0 đến miệng thùng trộn: 3800mm Phễu chứa cột liệu 4 thành phần: 20 m3 Nồi trộn: cưỡng bức 2 trục ngang Bồn chứa nhựa 02 bồn: 40.000 l Bồn chứa dầu DO: 1.00 l Công suất tiêu thụ của trạm: 200 Kw
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 3.000 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG ĐẦM LĂN 120 MÉT KHỐI/H

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 80-120 m3/h Vật liệu đầu vào: Cát, đá nhỏ, đá to, xi măng, nước, phụ gia, tro bay → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông → Bê tông thương phẩm. Dung tích thùng trộn bê tông: trạng thái nén chặt 2500 l; trạng thái không nén: 3125 l; đổ rót khô: 3750 l Năng suất lớn nhất: 120 mét khối/h Cỡ hạt cốt liệu lớn nhất: 80/120mm Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả phễu chứa sau trộn 3850mm Dung tích phễu chứa sau trộn: 3000 m3 Silô chứa tro bay: 80 m3 Silô chứa xi măng: 80 tấn Công suất tiêu thu của trạm: 200/100kW Nguồn điện: VAC 380.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 4.300 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG ĐẦM LĂN 150 MÉT KHỐI/H

Mô tả quy trình CN/TB:Vật liệu đầu vào: Cát, đá nhỏ, đá to, xi măng, nước, phụ gia, tro bay → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông → Bê tông thương phẩm. Công suất: 120-150 m3/h Dung tích thùng trộn bê tông: trạng thái chặt: 3000 lít; trạng thái không nén: 4500 l Năng suất lớn nhất: 150 m3/h Cơ hạt cột liệu lớn nhất: 120-150mm Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả phễu chứa sua trộn: 3850mm Dung tích phễu chứa sau trộn: 4000m3.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG BM100

Mô tả quy trình CN/TB:Vật liệu đầu vào: Cát, đá, xi măng, nước, phụ gia (thiết bị chứa) → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông (bằng cối trộn) → Bê tông thương phẩm. Dung tích thùng trộn bê tông: 2350/2000 l Năng suất: 100 mét khối/h Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả thùng trộn: 3850mm Phễu chứa cốt liệu: 60 mét khối Silô chứa xi măng: 2(cái)x80 tấn Công suất tiêu thụ của trạm: 175kW.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 3.900 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG BM30

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 240 mét khối/h Vật liệu đầu vào: Cát, đá, xi măng, nước, phụ gia (thiết bị chứa) → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông (bằng cối trộn) → Bê tông thương phẩm. Dung tích thùng trộn bê tông: 1000/750l Năng suất: 30 mét khối/h Chiều cao từ cốt 0 đến miếng xả thùng trộn: 3850mm Phễu chứa cột liệu: 20 mét khối Silô chứa xi măng: 40 tấn Công suất tiêu thụ của trạm: 68KW.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.150 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG BM45

Mô tả quy trình CN/TB: Vật liệu đầu vào: Cát, đá, xi măng, nước, phụ gia Định lượng (bằng các cân) Trộn bê tông (bằng cối trộn) Bê tông thương phẩm Công suất: 360 m3/ca Dung tích

thùng trộn bê tông: 1500/1000 l Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả thùng trộn: 3850mm Phễu chứa cốt liệu: 20 m3 Silô chứa xi măng: 40 tấn Công suất tiêu thụ của trạm: 75 kW.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.250 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG BM60

Mô tả quy trình CN/TB:Vật liệu đầu vào: Cát, đá, xi măng, nước, phụ gia (thiết bị chứa) → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông (bằng cối trộn) → Bê tông thương phẩm. Dung tích thùng trộn bê tông: 1650/1200l Năng suất: 60 mét khối/h Chiều cao từ cốt 0 đến miếng xả thùng trộn: 3850mm Phễu chứa cột liệu: 25 mét khối Silô chứa xi măng: 40 tấn Công suất tiêu thụ của trạm (kW): 85.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1.388 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRẠM TRỘN BÊ TÔNG TỰ ĐỘNG BM80

Mô tả quy trình CN/TB: Vật liệu đầu vào: Cát, đá, xi măng, nước, phụ gia (thiết bị chứa) → Định lượng (bằng các cân) → Trộn bê tông (bằng cối trộn) → Bê tông thương phẩm. Dung tích thùng trộn bê tông: 1950/1650 l Năng suất: 80 mét khối/h Chiều cao từ cốt 0 đến miệng xả thùng trộn: 3850mm Phễu chứa cốt liệu (3 cửa cốt liệu): 25 mét khối Silô chứa xi măng: 80 tấn Công suất tiêu thụ của trạm: 145 kw.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 3.000 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TRUNG TÂM GIA CÔNG CẦU KHÔNG GIAN NGANG CNC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN, TCVN Trung tâm GC ngang CNC (gia công cầu không gian) thông số kỹ thuật: - Kích thước bàn: 500 x 500mm - Hành trình X,Y,Z: 620 x 500 x 350mm - Động cơ X,Y,Z: DC Servo - Độ chính xác định vị: 0,005/300mm - Tốc độ chạy nhanh: 5000mm/phút - Tốc độ chạy cắt gọt: 1-3000mm/phút - Lỗ côn trục chính: BT40 - Đường kính trục chính: 65mm - Công suất trục chính: 3,7kW - Tốc độ trục chính: 20-2000 vòng/phút - Tảie trọng: 500kg - Kích thước máy: 3810 x 2555 x 2141mm - Khối lượng máy: 4000kg - BỘ điều khiển: TNC 310
Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy, 59: Ngành chế tạo khí cụ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ hơn nhiều so với thiết bị nhập ngoại; Dịch vụ bảo hành, bảo dưỡng sau bán hàng nhanh chóng thuận tiện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

TỦ CẤY VI SINH HUY HOÀNG- CODE: 251-50

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN ***Thông số kỹ thuật:*** Vật liệu: Inox SUS 304 Kích thước: 1400 x 750 x 1400mm Công suất: 220V-500W Mức độ lọc vi sinh: 99,97% Hiệu năng Fin HEPA: 0,3 Micron Đèn diệt khuẩn: 40W
Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng công nghệ Huy Hoàng

TỦ CẤY VI SINH HUY HOÀNG- CODE: 475

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN ***Thông số kỹ thuật:*** Vật liệu: Inox SUS 304 Kích thước: 1080 x 580 x 900mm Công suất: 220V- 420W Mức độ lọc vi sinh: 99.97% Hiệu năng Fin HEPA: 0,3 Micron Đèn diệt khuẩn: 20W
Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học.
Ưu điểm của CN/TB: Không có sai sót về mức độ lọc vi sinh
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng công nghệ Huy Hoàng

TỦ HÚT KHÍ ĐỘC HUY HOÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN ***Thông số kỹ thuật:*** Vật liệu: Thép không rỉ Kích thước: 1500 x 780 x 1400mm Công suất: 2HP Quạt hút bằng vật liệu Polime và thép không rỉ đặc dụng cho môi trường Axít và dung môi
Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học.
Ưu điểm của CN/TB: Độ ồn thấp; Lưu lượng khí lớn hút triệt để tất cả các khí độc bởi quạt hút chuyên dụng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Ứng dụng công nghệ Huy Hoàng

TỦ SẤY QUE HÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Hạn chế chi phí sửa chữa và phế phẩm Đảm bảo mối hàn có tính đồng nhất và chất lượng khi kiểm tra bằng tia X Đảm bảo lượng H2 thấp trong que hàn và thuốc bọc Chống sự tiêu hao trong các que hàn nhôm, đồng, thép không gỉ.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

TƯ VẤN, THIẾT KẾ, SỬA CHỮA, BẢO TRÌ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC CẤP

Mô tả quy trình CN/TB: Lập sơ đồ bản vẽ hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ, sửa chữa, bảo trì các hệ thống thiết bị xử lý nước cấp như thiết bị lọc, lọc tinh, tiệt trùng, khử khoáng, làm mềm, khử phèn, sắt, khử mùi máy thẩm thấu ngược RO, máy tiệt trùng bằng Ozone, tia cực tím UV, dây chuyền sản xuất nước giải khát, chế biến thực phẩm.
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Cơ sở sản xuất nước giải khát, nước uống đóng chai, cơ sở chế biến thực phẩm, nhà máy khu công nghiệp.
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

VAN QUAY

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc tính kỹ thuật:* Được làm bằng hợp kim nhôm, được chế tạo chính xác, đảm bảo độ kín *Công dụng:* Cách ly dòng bột và không khí không cho khí theo bột *Thông số kỹ thuật:* Năng suất: 5 tấn/giờ Động cơ: 1,5 KW Tốc độ động cơ: 1430 vòng/phút Tốc độ cánh: 17,8 vòng/phút Kích thước: dài x rộng x cao: 700 x 260 x 364mm
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

VÍT ĐÁNH TƠI VÀ ĐỊNH LƯỢNG BỘT SẮN (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Làm từ thép không gỉ, kết cấu hàn.
- Bột ẩm được làm tơi nhờ vít đánh tơi.
- Vít định lượng được điều khiển bằng bộ biến tần, có thể tự động điều chỉnh lượng bột cấp vào hệ thống sấy nhờ đó bột được sấy khô đồng đều.

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

VÍT ĐIỀU KHIỂN NẠP LIỆU (TRONG DÂY CHUYỀN THIẾT BỊ SẢN XUẤT TINH BỘT SẮN)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Vỏ máy và vít tải được làm bằng thép không gỉ.
- Vít nạp được điều chỉnh tốc độ bằng bộ biến tần để kiểm soát trọng lượng nguyên liệu nạp vào máy mài.

Lĩnh vực áp dụng: 6529: Công nghiệp xay sát và gia công hạt, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo trong nước nên giá thành rẻ. Phù hợp với điều kiện sử dụng tại Việt Nam.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy

XE HÀN ĐIỂM RF

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống hàn điểm đa năng được trang bị súng hàn hơi và súng bắn Bulông Có thể điều khiển bằng kỹ thuật số Công suất danh định ở chu kỳ làm việc 50%: 11KVA Lực ép: 125 daN Khoảng mở cần hàn: 95mm Chiều dài cần hàn; 135-400mm Đường kính điện cực 12mm
Lĩnh vực áp dụng: 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

BẢNG SỐ HOÁ DẬP MẪU TỰ ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Bảng số hoá chuyên nghiệp lĩnh vực may mặc, da giày và thời trang dùng để nhập và khai thác các thiết kế, mẫu. Thiết kế tiện ích và thích hợp, dễ sử dụng. Hệ điều hành tương thích tốt với hầu hết các hệ thống CAD phổ biến : Auto CAD,mAPGIS, Opititex, Cyber, GM CAD, Genamap, ViewGis, DOCAD ,TAJIMA, GEBER, LECTRA, ASSYST.

Bảng số hoá hỗ trợ làm việc dưới môi trường,like SUN, SGL ETC.

Bảng thông số kỹ thuật:

Model	Kích thước (INCH)	Độ phân giải	Độ chính xác (MM)
JD-4460C	44 X 60 (A00)	2540 LPI	0.20
JD-3648C	48 X 36 (A0)	2540 LPI	0.20
JD-3648S	48 X 36 (AO)	2540 LPI	0.127
JD-2436C	36 X 24 (A1)	2540 LPI	0.20
JD-2436S	36 X 24 (A1)	2540 LPI	0.127
JD-1824C	24 X 18 (A2)	2540 LPI	0.25
JD- D3DTAB	24 X 18 (A2)	2540 LPI	0.25

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 6433: Công nghiệp may mặc

Ưu điểm của CN/TB: Độ chính xác cao đạt 0.127mm.Chuỗi sản phẩm hoàn thiện đa dạng phù hợp nhu cầu sử dụng.Có 7 sản phẩm các cỡ : từ khổ A2 đến A00 với bàn phím 16 nút hoặc 3 nút. Công suất nhanh, mang lại hiệu quả sử dụng.

Có thể hỗ trợ WIN 2000 / NT / XP VÀ WIN O/ S mới nhất.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Cường Phương

CÁC SẢN PHẨM NGHE NHÌN ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Các sản phẩm nghe nhìn điện tử
Lĩnh vực áp dụng: 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, 4755: Kỹ thuật điện thanh, kỹ thuật siêu âm và kỹ thuật hạ âm, 4913: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp,
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ An Mỹ

CARD VGA ĐA CHỨC NĂNG MUPC 2008

Mô tả quy trình CN/TB: MUPC 2008 là thiết bị giúp kết nối nhiều người dùng trên cùng 01 CPU. Mỗi CPU thông qua MUPC 2008 một máy vi tính có thể từ 2 -> 6 người dùng độc lập cùng lúc. Ưu điểm: MUPC 2008 là giải pháp tốt nhất để đầu tư tiết kiệm một hệ thống Máy Vi Tính: Tiết kiệm phần Cứng từ 60% ->80%. Tiết kiệm phần mềm từ 50% ->85%. Tiết kiệm điện. Tiết kiệm thiết bị ngoại vi, thiết bị mạng. Tiết kiệm không gian làm việc. Ngoài ra hệ thống dùng MUPC 2008 còn có đặt điểm là dữ liệu tập trung, quản trị dễ dàng. Đặt biệt: MUPC có giá thành rất thấp so với tính năng mà nó mang lại.
Lĩnh vực áp dụng: 5041: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Cty TNHH Công nghệ Tin học Trường Thành

CD " DẤU ẤN MÙA HÈ XANH"

Mô tả quy trình CN/TB:
Các hoạt động Mùa Hè Xanh: Đền ơn đáp nghĩa, vì sức khỏe công đồng, vì đàn em thân yêu, tuyên truyền vận động, công trình thanh niên, nâng cao đời sống, văn hóa, văn nghệ.Tổng quan Mùa Hè Xanh: Ý nghĩa và mục đích, lực lượng tham gia, phương châm hoạt động .Dấu ấn Mùa Hè Xanh: Kỷ niệm Mùa Hè Xanh, chuyện vui Mùa Hè,guiness Mùa Hè Xanh.Công tác Mùa Hè Xanh: Phần giành cho chiến sĩ và phần giành cho các đội trưởng, nhóm trưởng.Ca khúc Mùa Hè Xanh: 25 ca khúc được thiết kế bằng hình ảnh và phim thực tế về các hoạt động Mùa Hè Xanh.Đố vui MÙa Hè Xanh: Đố vui ca khúc, đố vui kiến thức Mùa Hè Xanh.Tư liệu Mùa Hè Xanh: Văn bản, hình ảnh và phim khoa học.

Yêu cầu với môi trường ứng dụng:Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPM: Các nguyên tắc của BIOS - CMOS
Sử dụng lệnh FDISH để phân hoạch ổ đĩa cứng.
Sử dụng lệnh FORMAT để định dạng ổ đĩa cứng.
Khái niệm, giới thiệu các loại và nguyên tắc chung khi cài đặt hệ điều hành (OS - Operating System).
Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window 98.
Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window 2000 Professional.
Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành Window XP.
Hướng dẫn cài đặt hệ điều hành RedHat Linux.
Cài đặt và quản lý nhiều hệ điều hành trên 1 máy tính.
Chinh phục hệ điều hành với các phần mềm:
Thủ thuật Windows
Thủ thuật Registry
Hide Folders XP: Giấu ẩn các thư mục trong hệ điều hành Window XP
Paritition Magic: Phân loại ổ đĩa cứng.
Cấu hình Window với Control Panel.
Windows Blinds: Tối ưu hoá giao diện hệ điều hành.
Virtual Drive : Tạo và sử dụng ổ đĩa ảo.
Winnic 2000: Quản lý tập tin, thư mục.
Nguyên tắc chung cài đặt phần mềm.
Phím tắt Window thông dụng.
Các từ viết tắt thông dụng trong tin học.
Chia sẻ nguồn tài nguyên máy tính: định nghĩa tài nguyên, cách thức chia sẻ tài nguyên trên mạng ngang hàng.

Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng:
Tương thích với hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:
Mục 1: Lý thuyết
Phần 1: Bản vẽ 2D (gồm 16 chương trình bày cách vẽ phẳng)
Phần 2: Bản vẽ từ mô hình 3D gồm 9 chương trình bày cách vẽ mô hình không gian 3 chiều - 3D và cách xuất bản vẽ mô hình)
Phần 3: Ngôn ngữ Auto Lisp (Giới thiệu về ngôn ngữ AutoLisp và ngôn ngữ lập trình thiết kế AutoLisp)
Mục 2: Bài tập (Gồm 30 bài tập được mô tả bằng âm thanh và hình ảnh)
Mục 3: Kiểm tra
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH MICROSOFT EXCEL TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPPM: Giáo trình với 12 chương với 46 bài học, 40 bài tập cơ bản, nâng cao, mở rộng và phần kiểm tra kiến thức cần lưu ý cần thiết bao gồm:
Chương 1: Tổng quan về Excel (5 bài học)
Chương 2: Các khái niệm cơ bản (4 bài học)
Chương 3: Xử lý dữ liệu trong bảng tính (4 bài học)
Chương 4: Giới thiệu và cách sử dụng các hàm trong EXCEL (6 bài học)

Chương 5: Khai thác cơ sở dữ liệu (8 bài học)
Chương 6: Định dạng và in bảng tính (5 bài học)
Chương 7: Đồ thị trong Microsoft Excel (4 bài học)
Chương 8: Làm việc với nhiều bảng tính (5 bài học)
Chương 9: Làm việc với các Macro, Template và phím tắt thông dụng (5 bài học)
Phần bài tập và kiểm tra kiến thức:
Chương 10: Bài tập cơ bản (20 bài tập)
Chương 11: Bài tập nâng cao (10 bài tập) và Bài tập mở rộng (10 bài tập)
Chương 12: Kiểm tra kiến thức và một số lưu ý.
Phần thư giãn
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH MICROSOFT WORD TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPPM: Với 11 chương, 30 bài tập

Giáo trình được minh hoạ bằng: Nhiều hình ảnh trực quan; Âm thanh thuyết minh; 99 đoạn phim thao tác.
Chương 1: Làm quen với Microsft Word (8 bài)
Giới thiệu. Khởi động và thoát. Giới thiệu giao diện. Lưu ý khi nhập văn bản. Thao tác với tập tin. Di chuyển trong tài liệu. Các thao tác với soạn thảo văn bản.
Chương 2: Định dạng văn bản (8 bài)
Định dạng ký tự. Định dạng đoạn văn bản. Chèn các đối tượng đặc biệt. Bullets và Numbering. Khung viền và bóng rổ. Ấn định vị trí dừng Tabs. Drop cap. Thay đổi chữ hoa và chữ thường.
Chương 3: Các vấn đề liên quan đến cột- Column và trợ giúp (5 bài)
Tạo cột. Định dạng cột. Ngắt cột và bỏ cột. Một số lưu ý về cột. Tìm trợ giúp bằng Office Assistant.
Chương 4: Các vấn đề về bản- Table (8 bài)

Tạo bảng. Thay đổi cấu trúc. Di chuyển và thay đổi kích thước. Định dạng. Sắp xếp thứ tự trong và sử dụng công thức. Thanh công cụ Table & Border. Thiết lập định dạng tự động. Thiết lập kích thước tự động.
Chương 5: Làm việc với các đối tượng đồ hoạ (10 bài)
Chữ WordArt. Autoshapes. Chèn tập tin ảnh. Textbox. Chèn hình ảnh Clipart. Vẽ sơ đồ tổ chức. Một số dạng biểu đồ khác. Một số công cụ đồ hoạ khác. Sắp xếp thứ tự của các đối tượng đồ hoạ. Nhóm các đối tượng.
Chương 6: Làm việc với tư liệu lớn áp dụng Template. Cách áp dụng Styles . Cách tạo Styles.
Chương 7: In ấn trong Word (6 bài)
Định dạng trang giấy in. Xem trước khi in. In một tài liệu. In bì thư. Soạn và in các nhãn. Mail Merge.
Chương 8: Thủ thuật và phím tắt (5 bài)
Thủ thuật word. Tạo công thức toán học. Chức năng tìm kiếm thay thế và goto. Một số phím tắt thông dụng.
Chương 9: Bài tập cơ bản (20 bài tập)
Chương 10: Bài tập nâng cao và mở rộng (20 bài tập)
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo.
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ thống Windows 98, 2000, Me, XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "GIÁO TRÌNH POWERPOINT 2003 TOÀN TẬP"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPPM:

Gồm 10 chương (56 bài học và 30 bài tập) được minh hoạ bằng âm thanh, hình ảnh và phim minh hoạ trực quan giúp cho người học rất dễ tiếp thu và thực hành
Chương 1: Giới thiệu chung về Microsoft PowerPoint (gồm 7 bài học)
Chương 2: Sử dụng Microsoft PowerPoint tạo phiên trình bày (gồm 5 bài học)
Chương3: Cách thiết lập Slide, hiệu ứng chuyển động và âm thanh (gồm 7 bài học)
Chương 4: Làm việc với các đối tượng của Slide & Thiết lập các điều khiển (gồm 13 bài học)
Chương 5: Chạy phiên trình bày và thiết lập trình chiếu (gồm 5 bài học)

Chương 6: Phần mở rộng dành cho chương trình Microsoft PowerPoint (gồm 6 bài học)
Chương 7: Dùng chung dữ liệu với chương trình khác và in ấn trong Microsoft PowerPoint (gồm 8 bài học)
Chương 8: Phím tắt thông dụng, ví dụ minh hoạ về phụ lục (gồm 3 bài học)
Chương 9: 20 bài tập căn bản
Chương 10: 10 bài tập nâng cao, kiểm tra kiến thức và lưu ý
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo
yêu cầu đối với môi trường ứng dụng
Tương thích với với các hệ điều hành Window 98, 2000, Me, Xp
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"

Mô tả quy trình CN/TB:
Phần 1: Danh mục 3000 Kho tàng câu đố Việt Nam
Câu đố về hiện tượng tự nhiên.
Câu đố về danh xưng nhân vật.
Câu đố về con người.
Câu đố về địa danh.
Câu đố về con vật.
Phần 2: Thử tài
Tìm hiểu về tục ngữ Việt Nam.
Tìm hiểu về ca dao Việt Nam.
Tìm hiểu về thành ngữ Hán Việt
Tìm hiểu về các vị trạng nguyên.
Trò chơi: "Đoán tên bài".
Trò chơi: "Xem tên địa danh đoán tỉnh thành?".
TRò chơi: Xem hình đoán địa danh?"
Trò chơi lạ: "Xem phim đoán địa danh?"
Thử tài với "Những câu đố kỳ lạ".
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng;;;14: Giáo dục

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "KIẾN THỨC TRONG TẦM TAY"

Mô tả quy trình CN/TB:
Tặng phần mềm Từ điển 8000 thành ngữ Tiếng Anh
Tặng phần mềm Nhật ký điện tử giúp lưu trữ công việc của bạn.
Tra cứu 1200 lời bài hát nhạc Tiếng Anh.
Phần thư giãn game với: 20 trò chơi hay va hấp dẫn.
Phần thư giãn music với: 50 bài hát trình bày đẹp mắt và ấn tượng.
Phần thư giãn test với: 100 câu đố vui bằng hình minh họa về kiến thức xã hội tổng quát được trình bày ấn tượng và mới lạ.
Truyện về Bác Hồ
Truyện về Lenin
non nước Việt Nam: Giới thiệu về đất nước, hình ảnh, con người Việt Nam
Chiêm ngưỡng 100 hình ảnh đẹp của gần 60 tỉnh thành Việt Nam
Tra cứu 1200 địa danh tại Việt Nam
Thông tin về 61 tỉnh thành Việt Nam
Phần mềm dạy học thiết kế trình chiếu phục vụ việc thuyết trình trong các buổi hội thảo, báo cáo đề tài, hội nghị phục vụ hội chợ...PowerPoint
100 thủ thuật vè Microsoft Word
Kiến thức phần cứng máy tính
Những ca khúc sinh hoạt hay
Các nguyên tắc cơ bản và giới thiệu những môn thể thao
Hình ảnh về đất nươc Thái Lan qua chuyên mục: Một thoáng du lịch Thái Lan
Các lễ hội lớn ở Việt Nam
Tục ngữ Việt Nam
100 bài ca dao hay Việt Nam
Thông tin về Dân ca Việt Nam
Phương phát giải Rubik
Các loại cá tính của con người
Có bao nhiêu lịch trên thể giới
Các trò chơi dân gian
100 kỷ lục của thế giới thế kỷ 20

200 kỷ lục Guines thế giới
Tuyên ngôn độc lập - Nơi ra đời
500 câu danh ngôn và lời hay ý đẹp
50 truyện song ngữ Anh- Việt
Trò chơi: sắp xếp thứ tự thành ngữ
Tài liệu ôn tập: Pháp luật đại cương, Lịch sử triết học
6 tiêu chuẩn gia đình văn hóa
1005 câu đố vui Việt Nam
100 cây thuốc Việt Nam
Giới thiệu nhạc cụ
100 lời bài hát dân ca Việt nam
10 xu hướng tiêu dùng 2003
10 sự kiện chính trị nổi bật ở Việt Nam 2002
Điển tích hay về các vị trạng nguyên ngày xưa
101 chuyện cười của các nhà văn
100 địa chỉ Webside cần thiết
Nhất tự vi sư bán tự vi sư
Luyện tài liệu Tiếng Anh qua hình ảnh
Truyện "Bài học ngàn vàng"
Quốc kỳ
Quốc ca
Quốc hiệu, quốc huy
54 dân tộc Việt Nam
Tiểu sử và sự nghiệp của Bác Hồ
Những ký hiệu dùng trên mạng
Cánh thức xóa Account Yahoo
10 bí quyết sông lâu
Tương thích với các hệ điều hành: Windows 98, 2000, Me, XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM .

CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"

Mô tả quy trình CN/TB:
"IQ" là phần mềm thứ 17 của nhóm Phát Triển Phần Mềm Sinh Viên Học Sinh với hy vọng của sản phẩm này sẽ đem đến cho các bạn sinh viên những hiểu biết mới về trí thông minh cũng như những bài học trắc nghiệm rèn kluyện trí thông minh
Nội dung giáo trình
Tìm hiểu "Các hình thái của thông minh"
Giới thiệu " Các yếu tố của trí thông minh"
Bài kiểm tra về "Thương số trí tuệ" của bạn
Truyện kể về những người thông minh, tài giỏi
Cách giúp bạn" Rèn luyện trí thông minh'
Những trò chơi mới lạ đòi hỏi trí thông minh
Mục đố vui thông minh
Mục thử tài thông minh hấp dẫn
Thư giãn với các bài hát hay được yêu thích
Đố mà chơi, chơi mà đố
Phần thư giãn
Phần giải trí
Những nét nổi bật của chương trình
Đây là CD ROM đầu tiên về giáo trình điện tử rất hữu ích cho việc xử lý bảng tính, làm kế toán qua việc sử dụng Exel
Được xây dựng khá đầy đủ chi tiết về lý thuyết kèm phần thu âm nhạc nền lồng vào, phần bài tập có minh họa phim rất công phu ...
Chương trình được thiết kế dựa trên tiêu chí sử dụng, tiện lợi, giao diện đồ họa đẹp, hiệu ứng âm thanh sinh động, nhiều chức năng hỗ trợ người dùng rất dễ thao tac và học tập
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục;;;1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Giao diện đẹp mắt, hấp dẫn,dễ sử dụng, có đầy đủ những chức năng cơ bản
Cấp độ dược chia làm 2 phần: Cơ bản và năng cao(Thách thức).Mỗi phần có 20 câu hỏi, tính điểm số,tính thời gian.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"

Mô tả quy trình CN/TB:

Đại cương về máy tính
Khái niệm về máy tính
Nguyên lý lưu trữ giữ liệu
Các thiết bị nhập xuất: Bàn phím, con chuột, máy in, màn hình,....
Mô hình hoạt động của máy máy tính
Tìm hiểu quá trình hoạt động của máy tính
Font chữ:
Các loại iếng Việt Font tiêu biểu
Cách cài đặt font vào máy tính
Giới thiệu 2 cách gõ tiếng Việt: Vietkey va Telex
Hướng dẫn sử dụng bộ gõ Vietkey
Học hệ điều hành Windows:
Đại cương chi tiết về sử dụng hệ điều hành
Các thao tác với chuột và cửa sổ chương trình ứng dụng
Thay đổi và trang trí trên màn hình
Làm việc với tệp thư mục, tập tin
Windows Explorer
Học chương trình soạn thảo với Microsoft Word
Làm việc với Microsoft Word: Thao tác mở lưu tài liệu, định dạng trang giấyin
Định dạng font chữ, tab, bullet và numbering, Drop cap
Định dạng đoạn văn bản
Tạo và định dạng cột colunm
Tạo và định dạng bảng-Table
Sử dụng các công cụ đồ hoạ:Symbol, Picture, Word Art, Textbox, Autoshapos
Các phím tắt công dụng như trong Word
Làm việc với tư liệu lớn
In ấn trong Word, in nhãn và bì thư
Học xử lý bảng tính với Microsoft Exel:
Sử dụng dữ liệu bảng tính
Hiệu chỉnh cột dòng
Sử dụng các hàm trong Exel
Trích lọc, sắp xếp các cơ sở dữ liệu
Phân tích thống kê biểu đồ
Các phím tắt thông dụng trong Exel

Học và làm quen với Internet
Hướng dẫn cách tạo một hộp thư miễn phí
Cách soạn gửi và đính kèm tệp tin
Nhập thư điện tử
Cách thiết lập tuỳ chọn trong hộp thư
Cách chat trên Internet vơí Yahoo Messenger
hương sdẫn sử dụng Outlook Express
Cách thiết lập Account
Nhận và gửi thư
Lọc và định hướng thư gưi đến
Tạo ssỏ địa chỉ - Addreess Book trong OutLook
Virus
Khái niệm về virus
Sự nguy hiểm, cách thức lây lan
Cách phòng chống Virus
Hướng dẫn sử dụng chương trình Bkav để quét virus
Thư giãn với việc sử dụng các tính năng của phần mềm nghe nhạc Music Match
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "TUYỂN TẬP GIÁO TRÌNH ĐỒ HOẠ"

Mô tả quy trình CN/TB:
Mỹ thuật ứng dụng: cánh phối màu, bố cục hình ảnh, các khái niệm cơ bản về mỹ thuật, quy trình thiết kế Logo
Photoshop gồm 16 bài học và 6 bài tập, có phần đố vui photoshop
Tạo nhanh 1000 mẫu chữ đẹp với My Type Artist
Corel Draw: gồm 11 bài học lý thuyết có minh hoạ phim
Hướng dẫn thiết kế Album điện tử với Flip Album kèm theo ví dụ
Proshow Gold: 190 hiệu ứng hình ảnh đẹp mắt giúp bạn tạo VCD và screen saver... với nhiều chức năng hay, kèm theo ví dụ
Hướng dẫn sử dụng phần mềm xem ảnh ACD See và các chức năng sử lý hình ảnh đơn giản, cần thiết, dễ sử dụng

Sử dụng các hiệu ứng chữ đẹp bằng chương trình Flax ứng dụng vào việc thiết kế đồ hoạ
Swish: một phần mềm tạo chuyển động đơn giản và nhanh chóng nhưng rất ấn tượng và dễ sử dụng
Phần mềm thiết kế Web: Xara Webstyle và phần mềm giúp tạo nhiều mẫu chữ không gian 3 chiều với Xara 3D
Kèm theo font chữ đẹp và 6 phần mềm thiết kế đồ hoạ
Thư giãn với phần nhạc Hoa đẹp mắt, sinh động
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, XP
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"

Mô tả quy trình CN/TB:
Sentence Building: Xây dựng câu hoàn chỉnh
Tìm hiểu về 6 quy tắc tìm trọng âm
Luyện nghe tiếng Anh
Trắc nghiệm 300 câu trình độ A,B, C
Học từ vựng Tiếng Anh qua hình ảnh
Cách dùng 12 thì trong tiếng anh
Bảng tra cứu các động từ bất quy tắc
Các câu song ngư Anh- Việt
Từ vựng cần biết về: Hoa quả , con vật, thức ăn, gia đình.
Từ trái nghĩa
Kiến thức - Từ điển
Truyện vui song ngữ
Gương sáng danh nhân
Những từ dễ nhầm lẫn khi sử dụng
Thơ văn Việt Nam
Ca dao Việt Nam
Các từ viết tắt các tổ chức Quốc tế

Tài liệu tham khảo TOEFL
Từ điển 8000 thành ngữ(Idioms)
Học tiếng Anh qua các trò chơi
ĐỐ vui từ vựng tiếng Anh
Đoán từ vựng tiếng Anh qua hình: 1000 hình
Sắp xếp đúng vị trí
Đố vui tiếng Anh trong tin học
Nghe tiếng đoán động vật: trò chơi rất lý thú
Xếp hình
Mê cung
Âm nhạc
Tra cứu 1600 lời bài hát nhạc Anh
Ca khúc hay tiếng Anh
Những nét nổi bật của chương trình:
Đây là CD ROM bổ ích giúp các bạn vừa học vừa chơi, dễ tiếp thu kiến thức Anh ngữ
Được xây dựng nhiều câu đố vui, kiến thức bằng tiếng Anh giúp các bạn dễ dàng trau dồi từ vựng, ngữ pháp tiếng Anh...
Các trò chơi đoán hình, phát âm giúp bạn tập phản xạ nhanh
Chương trình được thiết kế dựa trên tiêu chí dễ sử dụng, tiện lợi, giao diện đồ hoạ đẹp, hiệu ứng âm thanh sinh động, nhiều chức năng hỗ trợ người dùng rất dễ thao tác và học tập.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD"GIỚI TRẺ VÀ TRI THỨC"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPPM:
Gồm các nội dung chính sau:
Tri thức thường thức trong cuộc sống
Tri thức nghệ thuật văn hoá xã hội
Giới trẻ học vấn nghiên cứu tìm hiểu
Giới trẻ thư giãn giải trí cần biết

Cung cấp nhiều kiến thức cá giúp các bạn sinh viên, học sinh trao dồi tri thức về cuộc sống, văn hoá, xã hội...
Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục đào tạo
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Windows 98, 2000, Me, Xp
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CD"HÃY VUI CÙNG SSDG"

Mô tả quy trình CN/TB:
Nội dung SPPM:
Trò chơi mới: ĐOÁN SỰ KHÁC BIỆT GIỮU 2 HÌNH tự chon thời gian chơi
Những bài nhạc phim truyện Hồng kông hay nhất có phim minh hoạ
Những mẫu chuyện vui và truyện về trạng Quỳnh được sưu tầm
Những mẫu chuyện về những tâm hồn cao thượng mang ý nghĩa cao cả qua những bài học của thuở đầu đời về công ơn cha mẹ, lòng thương người, về tình thầy trò, bề ban....
Thông tin về những vị trạng nguyên đất Việt thời xa xưa như: Nguyễn hiền, Lê Văn Thịnh, Nguyễn Bỉnh Khiêm, Giáp Hải, Mạc Đĩnh Chi...
Mục truyện ngụ ngôn Việt nam. Truyện cổ tích Việt Nam và trên thế giới
Thử tài đó vui kiến thức hành trình xuyên Việt, đố hình du lịch Việt Nam qua danh lam thắng cảnh nổi tiếng
Cùng SSDG thư giãn với các ca khúc tiêu biểu đang được ưa thích: nhạc Việt, nhạc Anh, nhạc Pháp, nhạc Thái, nhạc Nhật, và nhạc Hoa trình bày ấn tượng mang phong cách sinh viên
Các trò chơi SSDG thiết kế công phu và trí tuệ. Lý thú với 220 câu đố kỳ diệu về nhiều lĩnh vực thách thức khả năng của bạn
Bộ sưu tập hình ảnh đẹp về các games, phong cảnh, ẩm thực
Thông tin tìm hiểu về các nghành học của các trường đại học, cao đẳng ở thành phố Hồ Chí Minh
Trò chơi lạ: SẮP XẾP CÁC TỪ ĐÚNG THỨ TỰ
Đố vui về chính tả, dùng từ, trái cây, lật hình...
Mục CẨM NANG TRÒ CHƠI với 6 vòng chơi lạ. Sau khi chơi xong mỗi vòng bạn sẽ có 1 ký tự mật mã để khám phá BÍ MẬT của trò chơi
Đừng bỏ lỡ cơ hội khám phá BÍ MẬT SSDG dành cho bạn

Lĩnh vực áp dụng: Giáo dục dào tạo
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng: Tương thích với các hệ điều hành Window 98, 2000, Me, XP
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục;;;1945: Phương tiện thông tin và tuyên truyền đại chúng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CHƯƠNG TRÌNH PHẦN MỀM KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP MISA SME 7.1

Mô tả quy trình CN/TB:
Là chương trình quản lý tài chính kế toán tổng thể cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Các vấn đề GPPM cho phép giải quyết:
- Sổ cái;
- Quản lý mua hàng;
- Quản lý bán hàng;
- Quản lý quĩ tiền mặt;
- Quản lý tiền gửi ngân hàng;
- Quản lý tiền lương cán bộ;
- Quản lý kho vật tư hàng hóa;
- Tính giá thành sản phẩm và các tính năng ưu việt khác...
- Được lập trình bằng ngôn ngữ lập trình mới nhất Visual Studio.Net
- Database SQL 2000
+ Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng SPPM:
- Cấu hình thiết bị ứng dụng:
Yêu cầu máy tính Petium II 450 MHz hoặc mạnh hơn; Bộ nhớ: 64 MB RAM hoặc nhiều hơn; Đĩa cứng: 100MB trống hoặc nhiều hơn; Màn hình 256 color SVGA video; Hệ điều hành: Windowns 9x/Me/2000/XP.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý;;;83: Thống kê
Ưu điểm của CN/TB: MISA SME là phần mềm kế toán tiết kiệm thời gian, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp vừa và nhỏ. Được thiết kế gồm nhiều phân hệ độc lập đồng thời tích hợp chặt chẽ với nhau tạo thành một hệ thống quản trị tài chính doanh nghiệp hoàn hảo. Phần mềm có thể chạy trên máy tính cá nhân hoặc mạng cục bộ cho phép nhiều người cùng chia sẻ một cơ sở dữ liệu.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Phần mềm (giá tham khảo): 13 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

CƠ SỞ DỮ LIỆU HỎI ĐÁP KHCN

Mô tả quy trình CN/TB:
Với ước muốn làm sao giúp cho nông dân có thể dễ dàng tiếp cận được những tiến bộ kỹ thuật mới; chúng tôi đã tiến hành thu thập các công trình nghiên cứu, tài liệu và thiết kế nên web này. Giải quyết các bài toán về không gian,tạo ra sự gắn kết giữa ba nhà: Nông nghiệp, doanh nghiệp và nhà khoa học.Tạo môi trường gập gỡ lý tưởng. Giải quyết thắc mắc của người dân
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 81: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv
Ưu điểm của CN/TB: khả năng ứng dụng nhiều lĩnh vực
Tiện lợi
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: 15.000.000đ
Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM BƯỚC CHÂN SINH VIÊN

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG ĐỐ VUI ĐỂ HỌC

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của học sinh sinh viên đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa
Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG ĐOÀN ĐỘI 1.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của sinh viên học sinh đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẨM NANG SINH VIÊN HỌC SINH 3.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của học sinh, sinh viên đáp ứng nhu cầu thông tin, học tập, giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/ đĩa
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM TIN HỌC TRONG TẦM TAY 1.0

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với nhu cầu thực tế của sinh viên học sinh đáp ứng nhu cầu thông tin học tập và giải trí
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: 16.000đ/đĩa
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT TỤ ĐIỆN MÀNG MỎNG ĐIỆN ÁP CAO.

Mô tả quy trình CN/TB: Có tài liệu hướng dẫn cụ thể, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất. Đạt Tiêu Chuẩn Nước Ngoài.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện, 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, 4913: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc
Ưu điểm của CN/TB: Sản được sản xuất tại Việt nam, làm chủ công nghệ phục vụ khách hàng trong nước và nước ngoài.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

DÂY CHUYỀN CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MOV - ZNO DÙNG CHO CÁC THIẾT BỊ CHỐNG SÉT

Mô tả quy trình CN/TB: Quá trình chế tạo được phân thành 4 công đoạn chính: Chuẩn bị bột; Ép; Nung; Hoàn thiện ZnO + Phụ gia → Cân → Nghiền trong nước → Sấy khô → Nghiền khô → Ép → Nung 1200 độ C → Nung 650 độ C → Đánh bóng bề mặt → Quét bề mặt Bao lớp cách điện → Thử điện. Trong công đoạn chuẩn bị bột, oxit kẽm và các phụ gia có độ sạch và cấu hình hạt đã kiểm tra rất nghiêm ngặt được nghiền bằng máy nghiền bi trong pha lỏng. Thao tác này giúp các phụ gia oxit phân bố một cách đồng đều vào trong môi trường oxit kẽm. Sau khi đem sấy khô và rây, ta sẽ thu được bột có kích thước hạt trong khoảng 50 tới 200. Kích thước hạt bột đóng một vai trò rất quan trọng. Kích thước bột càng đồng đều, vi cấu trúc của gốm sau khi thiêu hết càng đồng nhất thì đặc trưng về điện của gốm càng tốt. mặt khác các tính chất hình học của bột ảnh hưởng mạnh đến các khuyết tật của MOV-ZnO chưa nung. Do nguyên nhân đó mà trong công nghiệp, các oxit đã hoà trộn cùng với nước được phun vào máy cyclone cùng với dòng khí nóng. Trong trường hợp này, những hạt bột sau khi sấy khô sẽ được bao bọc một cách đều đặn bởi một lớp kết dính hữu cơ mỏng. Trong công đoạn ép các MOV-ZnO được ép chặt với sức ép từ 300 kg/cm vuông tới 400 kg/cm vuông. Khi ép tự động, vì vận tốc ép rất lớn nên sẽ sinh ra các ứng suất cơ bên trong thân MOV-ZnO do sự thoát khí gây ra, nên có thể có những vết nứt trong khối MOV-ZnO. Cần phải hạn chế vận tốc ép một giá trị hợp lý hoặc cần phải chế tạo một loại khuân đặc biệt dành riêng ép tự động. Trong công đoạn nung, để chắc chắn đảm bảo đủ lượng oxy trong lò thì không nên xếp MOV-ZnO quá 60% thể tích bên trong lò. Bởi

vì các quá trình gốm, ví như sự phát triển của vi cấu trúc, sự phát triển của pha spinel hay pyrochlore, sự lớn lên của hạt, các phản ứng ở biên hạt, sự hình thành hàng rào thế... đều sảy ra trong công đoạn này nên nó được coi là công đoạn quan trọng nhất. Tất cả các tham số của quá trình nhiệt đều ảnh hưởng đến kết quả cuối cùng của gốm. Công đoạn sau cùng, công đoạn hoàn thiện, gồm việc bọc một lớp cách điện bao quanh MOV-ZnO và phủ điện cực trên 2 bề mặt. Lớp cách nhiệt có thể là thuỷ tinh, epoxy hoặc polymide nhằm cản trở sự phóng điện bề mặt. Lớp điện cực là những hợp kim như Zn-Al hoặc Ag đảm bảo cho sự tiếp xúc điện của các MOV-ZnO được chắc chắn.

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

Lĩnh vực áp dụng: 4509: Vật liệu kỹ thuật điện, 4709: Các vật liệu điện tử và kỹ thuật vô tuyến

Ưu điểm của CN/TB: Dây chuyền được lắp ráp trong nước. Thay thế hoàn toàn công nghệ chống sét cũ. Sản phẩm nhẹ. NGuyên liệu sẵn có trong nước. Tỷ lệ hư hỏng của sản phẩm là 5%. Chi phí nhiên liệu, điện năng thấp; Giá thành giảm 50% so với ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000 VND; Giá máy móc thiết bị: 1,5 tỷ đồng/50.000 SP/năm

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

DỊCH VỤ VSAT-IP

Mô tả quy trình CN/TB: VSAT-IP là dịch vụ được phát triển trên công nghệ thông tin vệ tinh băng thông rộng hỗ trợ giao thức IP. Là dịch vụ thông tin vệ tinh nên có thể triển khai được ở tất cả địa hình: miền núi, vùng sâu, vùng xa...Ngoài ra vì có hỗ trợ giao thức IP nên VSAT-IP hỗ trợ đa dịch vụ: thoại, Internet, VPN...Dịch vụ VSAT-IP cung cấp cho người dùng nhiều ứng dụng khác nhau như: ; - Điện thoại IP; - Truy cập Internet băng rộng; - Thiết lập mạng riêng ảo VPN; - Thiết lập kênh thuê riêng IP; Và nhiều ứng dụng khác.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các đối tượng có nhu cầu bao gồm cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp...có nhu cầu kết nối thông tin liên lạc bằng điện thoại, Internet, truyền số liệu...từ các khu vực chưa có hạ tầng viễn thông hoặc hạ tầng viễn thông chưa đáp ứng nhu cầu.

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Viễn thông Quốc tế 3

GIẢI PHÁP BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN EMEKONG

Mô tả quy trình CN/TB:
Giới thiệu thông tin doanh nghiệp.
Ghi nhận phản hồi của khách hàng.
Cửa hàng mua bán trực tuyến của Doanh nghiệp.
Doanh nghiệp tự tổ chức thông tin và tự quản lý cửa hàng thông qua giao diện web.
4 module chính:
Quản lý nội dung.
Quản lý tài khoản.
Quản lý sản phẩm.
Thanh toán trực tuyến.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Tổ chức các thông tin thành thông ti điện tử.
Tổ chức sản phẩm thành các danh mục.
Cho phép khách hàng thực hiệ yêu cầu đăng ký sản phẩm và dịch vụ qua mạng.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý ; Đào tạo cán bộ; Tư vấn
Chào giá tham khảo: 20-100 triệu đồng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

GIẢI PHÁP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ EMEKONG

Mô tả quy trình CN/TB:
Cho phép thay đổi hình ảnh màu sắc.
Cho phép thay đổi danh mục và phân chia danh mục theo đa cấp.
Có thể định nghĩa trong admin và sắp xếp theo tuỳ chọn.
Quản lý danh mục sản phẩm.
Quản lý thông tin về doah nghiệp.
Hệ thống thông báo nội bộ...
Giải pháp được xây dựng trên cơ sở portal, gồm 4 module chính:
Quản lý nội dung giao diện.
Quản lý tài khoản.
Module Emarketing.
Module quảng cáo.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý;;;5041: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán
Ưu điểm của CN/TB: giải pháp đơn giản dễ sử dụng và phát triển.

Giải pháp được phát triển trên nền mã nguồn mở, chi phí đầu tư thấp hiệu quả cao.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn
Chào giá tham khảo: 50-100 triệu (tuỳ theo yêu cầu cụ thể của khách hàng)
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

GIẢI PHÁP TUYỂN DỤNG TRƯC TUYẾN DÙNG CHO CÁC TRUNG TÂM GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

Mô tả quy trình CN/TB:
Hỗ trợ cho người dùng.
Tính năng hỗ trợ ứng viên tìm việc.
Hỗ trợ cho nhà tuyển dụng.
Hỗ trợ cho quản trị.
Quản lý nội dung giao diện.
Quản lý tài khoản.
Module thanh toán trực tuyến.
Module Emarketing.
Module quảng cáo.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Giải pháp đơn giản dễ sử dụng và phát triển.
Giải pháp được phát triển trên nền mã nguồn mở, chi phí đầu tư thấp hiệu quả cao.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn
Chào giá tham khảo: 50-100 triệu đồng.
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông .

GIÁO TRÌNH ĐIỆN TỬ TRÊN MÁY TÍNH

Mô tả quy trình CN/TB:
Phần mềm là Giáo trình hướng dẫn học tất cả các phần mềm trên máy tính một cách trực quan:
Giáo trình tin học văn phòng: Word, Excel, PowerPoint, Access, . . .
Giáo trình thiết kế Web: FrontPage, Dreamweaver MX, Flash, JavaScrip, ASP, . . .
Giáo trình lập trình: VisualBasic, Visual C, .Net, . . .
Giáo trình đồ họa: CorelDraw, Photoshop, Kỹ thuật xử lý ảnh, 3Dmax, . . .
Giáo trình xử lý phim: 3D Album, Pinnacle, Ulead Video Studio, . . .
Sản phẩm được phát hành trên PC, đều được đóng gói trên CD-ROM
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 5041: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán;;;1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Là sản phẩm mới ứng dụng CNTT trong học tập, đem lại hiệu quả cao cho người học. Giúp người học sử dụng thành thạo máy vi tính với chi phí thấp trong thời gian ngắn. Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ sử dụng.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Chào giá tham khảo: 28.000 VNĐ/CD-ROM
Đơn vị chào bán: DNTN PHẦN MỀM TIN HỌC HỒ GIA

HỆ THỐNG CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý đào tạo
Quản lý nhân sự
Quản lý học sinh sinh viên
Quản lý điểm
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 20: Thông tin học
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Chào giá tham khảo: Thỏa thuận
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN TỪ XA DIESEL

Mô tả quy trình CN/TB:
Phát triển trên nền công nghệ khả trình PLC của Simens,hệ thống điều khiển từ xa Diesel do chúng tôi thiết kế chế tạo rất linh hoạt trong lập trình điều khiển. Vì vậy, có thể sử dụng hệ thống cho rất nhiều các loại động cơ Diesel khác nhau như của hãng Hansin, Man B&W, MTU... và đều đảm bảo được đầy đủ các chức năng cần thiết của hệ thống: Chức năng năng điều khiển với các thuật toán điều khiển cho thiết bị kiểu khí, thuỷ lực hay kiểu điện hoặc tổng hợp.Chức năng bảo vệ khi các thông số của động cơ vượt ra khỏingưỡng an toàn của nó.Chức năng báo động, chức năng giám sát và thu nhập dữ
liệu trên máy tính và ghi lại trạng thái, sự cố và nhật ký của động cơ.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 5543: Chế tạo ô tô;;;5545: Chế tạo tàu thuyền;;;5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự
động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống sử dụng thiết bị khả trình của Simens đạt các tiêu chuẩn chất lượng
của châu Âu và thế giới IEC 536; VDE 0106...
Ngoài các chức năng cơ bản hệ thống còn cho phép mở rộng khi có yêu cầu như khả năng nối mạng Ethenet, có chuẩn cho thiết bị hàng hải như NMEA0183, IEEE 61162, có thể trao đổi dữ liệu với các
trạm bờ, chủ tàu thông qua dịch vụ inmarsat...
Với công nghệ mạng truyền thông tiên tiến Profibus DP, PA để trao đổi thông tin đã làm giảm đáng kể số lượng cáp điện truyền tín hiệu từ buồng lái xuống buồng điều khiển và buồng máy. Giải pháp mới này chỉ dùng một đôi cáp xoắn, đồng thời kết hợp với khả năng dự phòng nóng cho phép hệ thống hoạt động hết sức an toàn và hiệu quả.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

HỆ THỐNG MẠNG TRUYỀN THÔNG TÀU THUỶ

Mô tả quy trình CN/TB:
Từ một máy tính nối mạng vào mạng ở một vị trí bất kỳ nào đó trên tàu ta có thể biết được trạng thái vận hành của cả con tàu. Tất cả dữ liệu của con tàu được lưu lại trong một cơ sở dữ liệu SQL mà các chương trình phần mềm văn phòng như MS World, MS Excel, MS Access đều có thể truy nhập, xử
lý, nó còn rất tiện lợi cho người phân tích, báo cáo số liệu...Ngoài ra, hệ thống mạng còn làm giảm đáng kể số lượng cáp điện truyền tín hiệu từ buồng lái xuống buồng điều khiển, buồng máy và buồng
lái. Giải pháp mới chỉ dùng một đôi cáp xoắn đi theo hai
bên mạn tàu đồng thời kết hợp với khả năng dự phòng cho phép hệ thống hoạt động
hết sức an toàn và hiệu quả.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 50: Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán;;;73: Giao thông vận tải
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

HỆ THỐNG PHẦN MỀM NGÀNH MAY VÀ THỜI TRANG ĐA NĂNG CAD

Mô tả quy trình CN/TB:
Hệ thống phần mềm ngành may và thời trang đa năng CAD gồm:

Phiên bản thiết kế mẫu tự do
Phiên bản thiết kế mẫu tham số
Phiên bản nhảy size và đọc mẫu số hoá
Phiên bản giác sơ đồ và sơ đồ cắt
Phiên bản mẫu GERBER & LECTRA
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 6433: Công nghiệp may mặc;;;71: Nội thương và du lịch;;;82: Tổ chức và quản lý
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Cường Phương

HỆ THỐNG QUẢN LÝ KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP MISA-AD PHIÊN BẢN 5.9

Mô tả quy trình CN/TB:
Hệ thống quản lý kế toán hành chính sự nghiệp MISA-AD phiên bản 5.9 là GPPM chuyên dùng trong lĩnh vực kế toán hành chính sự nghiệp. Là hệ thống quản lý kế toán trên máy vi tính được áp dụng cho tất cả các đơn vị hành chính sự nghiệp, được xây dựng theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp số: 999-CT/QĐ/CĐKT do Bộ Tài chính ban hành ngày 02/11/1996. Căn cứ Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/2/2002.
+ Cấu trúc của GPPM; Phần mềm kế toán MISA-AD phiên bản 5.9 bao gồm:
- 01 đĩa CD-ROM (bản cài đặt + bản quyền)
- 01 đĩa mềm bản quyền 1.44 MB
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng
- Tài liệu hướng dẫn tác vụ
- Trợ giúp trực tuyến trên màn hình
- Hướng dẫn tự học bằng đĩa CD-ROM
+ Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng SPPM - Cấu hình thiết bị ứng dụng:
- Máy tính: 486 PC, 100MHz hoặc tốt hơn
- Bộ nhớ: 16 MB RAM hoặc nhiều hơn
- Đĩa cứng: 24 MB trống hoặc nhiều hơn
- Hệ điều hành: Window'95 hoặc 98, NT 2000
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý;;;83: Thống kê
Ưu điểm của CN/TB: Lợi thế GPPM đem lại cho người sử dụng:
MISA-Ad phiên bản 9.5 được xây dựng bằng ngôn ngữ tiên tiến của MICROSOFT, hệ thống có thể chạy trên mạng cục bộ (LAN), đa người cùng truy nhập và xử lý thông tin trên cùng một

CSDL. Có khả năng bảo mật cao, sao lưu dữ liệu theo lịch định kỳ. Trợ giúp người sử dụng tự động khôi phục dữ liệu khi có sự cố một cách nhanh chóng. Có tính năng báo cáo nhanh, ngay lập tức có thể biệt được số dư các tài khoản, số dư hạn mức kinh phí, số dư nguồn kinh phí, số dư công nợ, tồn kho. Có tính năng truy tìm và sửa báo cáo nhanh.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Giá bán GPPM: 9.350 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

HỆ THỐNG QUẢN LÝ NỘI DUNG EMEKONG

Mô tả quy trình CN/TB:
Cho phép doanh nghiệp đưa thông tin giới thiệu về đơn vị mình.
Phân quyền cho các thành viên trong công ty đưa tin lên hệ thống.
Cung cấp các công cụ cho phép thay đổi giao diện.
Thống kê số lượng khách truy cập trên từng mục tin...
Cấu trúc phân tầng với nhiều nội dung molude khách nhau:
Quản lý nội dung thông tin.
Điều hành tác nghiệp.
Thư tín điện tử.
Nhóm thảo luận và tiện ích giao vặt.
Quản lý khách hàg tiềm năng.
Emarketing.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Chi phí đầu tư thấp, hiệu quả cao, số lượng người truy cập là không hạn chế.
Kiểm soát dễ dàng toàn bộ bản tin lên xuống.
Thông tin trên Website có thể là ngôn ngữ bất kỳ.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn
Chào giá tham khảo: 30-100 Triệu đồng.
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

LƯU TRỮ BÁO CÁO ĐỀ TÀI KHOA HỌC DẠNG TOÀN VĂN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cho phép lưu trữ toàn bộ nội dung của đề tài ở dạng file văn bản.doc kèm với thông tin về đề tài, lưu
trữ các file mô tả sản phẩm được bổ trợ ở nhiều định dạng.Người sử dụng có thể tra cứu đề tài thông qua hai cách: tra cứu trực tiếp trên máy lưu trữ CSDL, mạng Lan hoặc tra cứu thông tin qua module , trên internet theo các tiêu chí quản lý và có thể tra cứu ngay trong nội dung của các file toàn văn dạng .Doc
+ Cập nhập các tiêu chí, cập nhập file toàn văn,
+ Tìm kiếm theo tiêu chí, tìm kiếm trong nội dung
+ tìm kiếm, tìm kiếm nâng cao
+ Phân loại đề tài theo lĩnh vực, theo năm, đề tài mới cập nhập
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục
Ưu điểm của CN/TB: phục vụ công tác lưu trữ, quản lý tìm kiếm hiệu quả
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: 10.000.000đ
Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi

MÁY CHẤM THI TRẮC NGHIỆM VTM (THIẾT LẬP TRÊN PC VÀ MÁY QUÉT TÀI LIỆU)

Mô tả quy trình CN/TB:
1. Xử lý chính xác các loại phiếu bài thi do Cục khảo thí (Bộ GD&ĐT) ban hành, cũng như các bản photocopy hay bản in lại phiếu này trên giấy thông thường.
2. Tốc độ xử lý bài thi (sau khi đã được nhập qua máy quét): khoảng 100 bài/phút.
3. Máy cung cấp 3 giải pháp *nhập đáp án* của đề thi: qua máy quét, qua giao diện trực tiếp, hoặc từ các file dạng text.
4. Máy cho phép *sử dụng nhiều đề thi khác nhau* trong cùng một lần thi. Máy tự động chọn đáp án tương ứng cho từng mã đề mà không đòi hỏi thao tác sắp xếp lại bài thi theo từng mã đề.
5. Máy có chức năng lưu trữ và tổng hợp kết quả thi. Kết quả thi có thể được xuất ra dưới dạng *file text* (theo chuẩn của Cục khảo thí) hoặc dưới dạng một bảng điểm dưới dạng *file Excel*.
6. Máy có chức năng chấm bài trực tiếp qua giao diện, mà không cần qua máy quét. Chức năng này cho phép *kiểm tra lại kết quả* đã được chấm tự động qua máy quét (khi có nhu cầu). Máy cho phép *hiển thị đồng thời* hình ảnh phiếu bài thi trước và sau khi chấm để thuận tiện cho việc so sánh, đối chiếu.
7. Máy có chức năng lưu *nhật ký chấm thi*, thông báo các bài làm không chuẩn (sai mã đề, trùng số báo danh...) hay phiếu làm bài mắc lỗi nặng về hình thức.

8. Máy có chức năng *bảo toàn sự nguyên bản của phiếu bài thi* sau khi được chấm. Mọi sự can thiệp, thay đổi nội dung phiếu thi (sau khi được chấm xong) đều bị phát hiện. Tương tự, máy cũng cho phép *kiểm định tính toàn vẹn (nguyên gốc) của các file dữ liệu kết quả thi*.
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Có nhiều cấu hình đa dạng, phù hợp với nhiều đối tượng khác nhau. Hoàn toàn thay thế được các máy chấm điểm ngoại nhập đắt tiền (với cùng năng lực làm việc, máy VTM có giá thành chưa bằng một nửa so với máy ngoại nhập). Có độ bền cao, vận hành ổn định trong điều kiện về môi trường bình thường ở nước ta, không đòi hỏi chế độ chăm sóc đặc biệt. Có chi phí vận hành thường xuyên thấp hơn nhiều lần so với máy nhập từ nước ngoài (kể cả về việc làm phiếu thi, lẫn về các vật tư linh kiện thay thế).
Đơn vị chào bán: Viện Toán học- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MISA CRM.NET 2006- HỆ THỐNG QUẢN LÝ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Tìm và lưu trữ thông tin khách hàng
Quản lý chiến dịch bán hàng
Theo dõi chiến dịch bán hàng
Lập lịch làm việc và theo dõi công việc
Thông tin đối thủ cạnh tranh
Phần mềm bao gồm các tính năng:
- Marketing
- Bán hàng
- Tư vấn hỗ trợ khách hàng
- Quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý;;;83: Thống kê
Ưu điểm của CN/TB: Ghi lại mọi thông tin cơ bản về những tiềm năng bán hàng thu thấp được: Tên, địa chỉ, cơ quan, số điện thoại.Lập danh mục những khách hàng tiềm năng này theo từng mục đích kinh doanh, theo từng chiến dịch bán hàng
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

NEWS- QUẢN LÝ THÔNG TIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Đây là giải pháp phần mềm dùng cho các Cơ quan báo chí, truyền thông, trường học, các tổ chức có nhu cầu quản lý văn bản, chứng từ, hình ảnh, thông tin, …
Các vấn đề mà GPPM cho phép giải quyết:
Quản lý thông tin theo yêu cầu, cập nhật tin tức nhanh chóng từ bất cứ vị trí nào có kết nối Internet, duyệt và xem trước khi quyết định đăng các bài báo, thông tin lên mạng. Tìm kiếm thông tin, tạo từ điển thuật ngữ.Cấu trúc của GPPM:
Giới thiệu dịch vụ tin điện tử
Giới thiệu Công ty / Đơn vị (about us)
Trình bày loại bản tin / bài báo / tài liệu
Trình bày những tin chính trong trong từng loại
Trình bày nội dung bao gồm hình ảnh của bản tin / bài báo / tài liệu
Tìm kiếm (search)
Trình bày những nội dung những từ thuật ngữ (glossary) liên quan trong bài báo / tài liệu
Liệt kê những tin đã đưa trong tháng
Cập nhật bản tin / bài báo / tài liệu qua giao diện web
Làm việc nhóm
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 81: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv;;;82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Lợi thế GPPM đem lại cho người sử dụng:
Giảm thời gian và thủ tục trong quản lý và xuất bản tin điện tử, văn bản, tài liệu điện tử
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Tư vấn và dịch vụ tin học Viễn Đông

PHẦN MỀM "CHỢ DOANH NGHIỆP"

Mô tả quy trình CN/TB: Ứng dụng thương mại điện tử giúp các doanh nghiệp trong và ngoài nước có nhu cầu mua bán, xuất nhập khẩu tìm kiếm đối tác, cơ hội giao thương, hay mở văn phòng ảo
Thích hợp cho các trung tâm xúc tiến thương mại, các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp, các doanh nghiệp có nhu cầu xuất nhập khẩu
Các vấn đề mà GPPM cho phép giải quyết:
Tạo website doanh nghiệp tự động bằng cách đăng ký thành viên Vnwebshop
Mở văn phòng ảo Showroom Online

Thành viên Vnwebshop có thể chủ động quản lý:
Showroom Online: thêm, cập nhật, xóa, xem liệt kê, xem chi tiết tất cả bao gồm hình ảnh
Cơ hội giao thương, chào hàng: thêm, cập nhật, xóa, xem
Thông tin doanh nghiệp: cập nhật, xem
Hỏi hàng/đặt hàng: xem, trả lời, xóa, lưu bản sao
Thay đổi mật khẩu: cập nhật
Cung cấp thông tin người mua hàng tiềm năng cho người bán
Cung cấp thông tin người bán đã được xác thực cho người mua
Tìm kiếm cơ hội giao thương
Cung cấp thông tin thương mại qua thư điện tử
Thông báo khi có đơn đặt hàng hay hỏi hàng bằng thư điện tử
Liên kết đến các website tìm kiếm toàn cầu (Search Engine)
Quảng bá website doanh nghiệp đến hàng triệu người dùng Internet
E-mail Marketing
Cấu trúc của GPPM:
Vnwebshop là giải pháp B2B (Business to Business)
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng SPPM:
Cấu hình thiết bị ứng dụng: tùy theo đối tượng phục vụ và số lượng người truy cập dự trù. Có thể chọn giải pháp Server của các hãng cung cấp máy tính
Yêu cầu tối thiểu: CPU PIII, RAM 256, HDD 40GB, Lease Line hay thuê hosting
Hệ điều hành: Windows 200 Server hay mới hơn
Cơ sở dữ liệu: Access hay SQL server
Client: trình duyệt Web IE6 hoặc Netscape 6 hoặc phiên bản mới hơn, máy tính có khả năng kết nối internet
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 81: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv;;;82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Lợi thế GPPM đem lại cho người sử dụng:
Vnwebshop là giải pháp thương mại điện tử giúp các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia xúc tiến thương mại, tìm kiếm cơ hội giao thương, làm đại lý mà không cần phải trực tiếp du lịch đến các nước cần quan hệ, tiết kiệm chi phí, giải quyết nhanh chóng các thư hỏi hàng hay đặt hàng, quảng bá sản phẩm, hoạt động, thương hiệu doanh nghiệp toàn cầu,…
Tính năng ưu việt: cung cấp công cụ quản lý dễ dàng, nhanh chóng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: None

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Tư vấn và dịch vụ tin học Viễn Đông

PHẦN MỀM BÁN HÀNG QUA MẠNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Doanh nghiệp có nhu cầu bán hàng qua mạng Internet, quảng cáo, tiếp thị
Các vấn đề mà giải pháp phần mềm cho phép giải quyết:
Mở rộng thị trường, giảm chi phí tiếp thị, bán hàng 24/7
Cấu trúc của GPPM:
Giới thiệu Sản phẩm / Dịch vụ (product/service)
Giới thiệu Công ty / Đơn vị (about us)
Trình bày danh mục Catalog (category)/ Phân khu bán hàng (department)
Trình bày danh mục con của Catalog (sub category)/ Phân khu bán hàng nhiều cấp (sub department)
Trình bày danh mục Sản phẩm / Dịch vụ trong từng Catalog / Phân khu bán hàng: bao gồm danh sách và thông tin chi tiết Sản phẩm / Dịch vụ
Tìm kiếm (search) Sản phẩm / Dịch vụ
Trình bày những Sản phẩm / Dịch vụ khuyến mãi (promotion / special)
Trình bày những Sản phẩm / Dịch vụ bán chạy (best seller)
Thông tin người mua hàng:
Đăng ký mới
Đăng nhập để xem hoặc để cập nhật thông tin gửi hoá đơn hay địa chỉ nhận hàng
Xem các đơn đặt hàng cũ
Dịch vụ khách hàng: cung cấp thông tin hỗ trợ người mua hàng
Trình bày những sản phẩm trong giỏ hàng:
Chi tiết sản phẩm
Tính tổng số tiền khách hàng phải thanh toán
Thiết lập giá vận chuyển
Thực hiện đơn đặt hàng kiểm tra thông tin gửi hoá đơn, địa chỉ tin giao hàng
Liệt kê các mặt hàng trong đơn đặt hàng và tổng số tiền mua hàng
Khách hàng chọn hình thức thanh toán
Xử lý đơn đặt hàng
Gởi e-mail đến khách hàng và nhà cung cấp thông báo quá trình xử lý hoàn tất
Nhà cung cấp có thể quản lý Sản phẩm/ Dịch vụ qua giao diện web
Nhà cung cấp có thể lựa chọn giao diện web thích hợp với ngành nghề
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 81: Các vấn đề chung và tổng hợp của KHKT và KH ứng dụng vv;;;82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Lợi thế GPPM đem lại cho người sử dụng:
Cung cấp nghiệp vụ bán hàng chuyên nghiệp, nhà kinh doanh chỉ lo kinh doanh
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Giá bán GPPM: 599 – 999 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Tư vấn và dịch vụ tin học Viễn Đông

PHẦN MỀM ĐO GHI ĐỘ ẨM TƯƠNG ĐỐI VÀ NHIỆT ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB: Đặc trưng kỹ thuật

- ***I/O module:***

- Không nguồn điện nuôi
- Cảm biến ngõ ra số hoá, đã đạt hiệu chuẩn độ ẩm và nhiệt độ của Đức
- Độ chính xác: độ ẩm [-3.5%; +3.5 %] nhiệt độ [- 0.5; +0.5] oC
- Cổng kết nối máy tính: COM1 (RS-232)
- Môi trường làm việc: HTR-304 0 -> 60oC ; 0-100%RH
  HTR-304A -40 -> 120oC; 0-100%RH

Phần mềm:Hiển thị số các giá trị đo trên giao diện chính. Cập nhật liên tục bảng số liệu, đồ thị các giá trị đo theo thời gian. Có thể phóng to, thu nhỏ đồ thị. Báo cáo tóm tắt quá trình ghi bằng đồ thị. In và lưu báo cáo. Lưu số liệu dạng tập tin văn bản (*.txt), có thể nhúng vào các phần mềm khác để tính toán, vẽ biểu đồ. Mở xem các tập tin số liệu cũ. Khi ghi số liệu, tự động ghi vào tập tin "datattemp.txt" để tránh mất số liệu khi có sự cố với máy tính. Định các thông số ghi thuận tiện. Nhịp ghi tối thiểu: 1 giây
Ứng dụng: đo, ghi và lưu lại độ ẩm tương đối và nhiệt độ phòng làm việc, nhà xưởng, kho hàng, buồng tạo ẩm cho thí nghiệm và sản xuất...

- ***Xuất xứ của CN/TB:*** VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ;;;90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn chính xác sửa chữa nhanh chóng dễ dàng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

PHẦN MỀM KẾ TOÁN

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm kế toán thực hiện công tác quản lý theo dõi Vốn; Tài sản; Chi phí; Doanh thu; Thuế; Nguyên liệu Phụ liệu; Quản lý các kho; Tính giá thành sản phẩm; Hàng hoá; Công nợ; Xác định kết quả kinh doanh,... của toàn Công ty.

KẾ TOÁN TIỀN GỬI

Theo dõi thu, chi tiền mặt theo nhiều loại tiền tệ:VNĐ, USD ...Theo dõi tức thời tiền mặt tại quĩ Theo dõi thu chi tiền gửi ngân hàng theo nhiều loạitiền tệ: VNĐ, USD.Theo dõi chi tiết nhiều tài khoản tại nhiều ngânhàng khác nhau.Theo dõi số dư tức thời của từng tài khoản tại cácNgân hàng.Theo dõi thanh toán thu chi tiền mặt, tiền gửi theokhách hàng, hợp đồng hoá đơn mua bán và theo các khoản mục chi phí.Linh hoạt trong việc quản lý chu kỳ kế toán, cho phép khoá sổ kế toán theo từng tháng. In phiếu thu, phiếu chi trên máy tính.

Báo cáo tiền mặt, tiền gửi: Sổ quỹ, sổ chi tiết tài khoản, sổ tổng hợp tài khoản, sổ cái tài khoản, sổ nhật ký chung, chứng từ ghi sổ, bảng kê chứng từ, bảng kê số 1, bảng kê số 2,… nhật ký số 1, nhật ký số 2..

KẾ TOÁN HÀNG HOÁ

Theo dõi tức thời hàng tồn theo mặt hàng, kho hàng:số lượng và giá trị.Theo dõi mua bán hàng hoá theo khách hàng, theo hợp đồng, nhập xuất.Tự động tính và định khoản thuế Giá trị gia tăng (VAT) trên các hoá đơn căn cứ vào mức thuế quy định. Theo dõi doanh thu bán hàng theo đại lý, cửa hàng, bộ phận, loại hình kinh doanh và theo sản phẩm.Theo dõi chi phí mua hàng (thuế, bảo hiểm, vận chuyển), phân bổ tự động và tính vào đơn giá hàng mua.Theo dõi dịch vụ bán kèm theo hàng hoá như: Vận chuyển, bốc xếp...Lên các báo cáo về hàng hóa như: Thẻ kho, sổ chi tiết, báo cáo tồn kho, báo cáo nhập xuất tồn hàng hóa (theo ngày, theo dạng nhập xuất, theo từng công trình, hạng mục công trình).

Bảng kê thuế giá trị gia tăng của nguyên vật liệu mua vào, bán ra

KẾ TOÁN VẬT TƯ

Theo dõi tồn kho vật tư tức thời với cả số lượng vàgiá trị.Theo dõi mua bán vật tư theo khách hàng, hợp đồng,dạng nhập xuất.Tự động tính và định khoản thuế trị giá gia tăng (VAT) đầu vào và đầu ra của hoá đơn mua bán, nhập xuất vật tư.Theo dõi chi phí mua vật tư (thuế, bảo hiểm, vận chuyển) phân bổ tự động và tính vào đơn giá vật tư.Theo dõi nhập, xuất vật tư cho từng bộ phận phân xưởng, sản phẩm.Theo dõi tiêu hao nguyên vật liệu theo từng đơn vị sử dụng (phân xưởng, công đoạn, công nghệ và sản phẩm).

Lên các báo cáo về hàng hóa như: Thẻ kho, sổ chi tiết, báo cáo tồn kho, báo cáo nhập xuất tồn hàng hóa (theo ngày, theo dạng nhập xuất, theo từng công trình, hạng mục công trình), bảng kê thuế giá trị gia tăng của nguyên vật liệu mua vào, bán ra, bảng kê nhập vật tư, bảng kê xuất vật tư theo nhóm, tên vật tư,theo từng hợp đồng, Sổ chi tiết giá thành...

KẾ TOÁN CÔNG NỢ

Theo dõi công nợ theo từng đối tượng khách hàng (mua, bán, tạm ứng)Phân loại khách hàng dưới nhiều góc độ khác nhau:người mua, người bán, cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp, phải thu phải trả khác,...

Theo dõi công nợ theo công trình xây dựng, hạnthanh toán.

Bù trừ công nợ giữa các đối tượng công nợ với nhau.

TẬPHỢP CHI PHÍ, TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

Phần mềm Kế toán giá thành có các chức năng sau:

Quản trị hệ thống

Cập nhật và liên kết số liệu với các phân hệ kế toán khác

Nhập định mức nguyên vật liệu và tiền lương

Nhập tổng quĩ lương cơ bản hàng tháng

Tính tiêu hao nguyên vật liệu cho sản phẩm

Tính chi phí tiền lương, bảo hiểm và kinh phí công đoàn

Bảng phân bổ quỹ lương

Bảng phân bổ chi phí chung - Tk 627*

Bảng PB NVL & CCLD - Tk 152*, 153

Bảng PB TL và BHXH - Tk 334, 338

Bảng kê chứng từ theo tiểu khoản

Bảng kê chứng từ theo khoản mục phí

Bảng kê chứng từ theo khoản mục và yếu tố chi phí

Bảng kê chứng từ theo khoản mục và đối tượng chi phí

Bảng kê chứng từ theo sản phẩm

Bảng kê nguyên vật liệu theo sản phẩm

Cân đối số phát các tiểu khoản của một tài khoản

Tổng hợp chi phí theo khoản mục

Tổng hợp số phát sinh theo tiểu khoản

Tổng hợp phát sinh NVL theo sản phẩm

Tổng hợp chi phí sản xuất theo sản phẩm

Bảng cân đối phát sinh của các sản phẩm

Báo cáo tổng hợp chi phí nhóm theo 2 chi tiêu Báo cáo kết quả SXKD Sản phẩm, công trình

Thẻ giá thành sản phẩm

Bảng tổng hợp giá thành

Bảng tính giá xuất

Bảng tính giá xuất (Hoàn nguyên)

Cập nhật giá cho các phiếu nhập thành phẩm

Bảng kê số 4, 9

KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

Theo dõi tăng giảm TSCĐ theo từng nhóm tài sản, bộ phận sử dụng, nguồn vốn hình thành (4 nguồn vốn).
Tự động tính khấu hao tài sản cố định hàng tháng
theo một tỉ lệ nhất định, hoặc có thể sửa khấu hao hàng tháng theo một giá trị nhất định để phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh.
Tự động phân bổ chi phí hao mòn TSCĐ cho từng bộ phận văn phòng, phân xưởng.

KẾ TOÁN TỔNG HỢP, BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Sổ nhật ký chung.
Sổ cái tài khoản
Nhật ký chứng từ
Chứng từ ghi sổ cuối kỳ chương trình tự động tổng hợp, phân bổ, kết chuyển chi phí
Bảng cân đối phát sinh các tài khoản
Nhật ký, Bảng kê chứng từ (từ số 1 đến 11)
Bảng cân đối Kế toán
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:
Phần 1 - Lỗ lãi.
Phần 2 - Nộp ngân sách.
Phần 3 – Thuế giá
trị gia tăng được khấu trừ, hoàn lại.
Báo cáo thuế Giá trị gia tăng VAT
Báo cáo thuế tiêu thụ đặc biệt
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương
Ưu điểm của CN/TB: Việc nhập số liệu đơn giản, nhanh chóng và kịp thời. Có thể lên ngay các báo
cáo chi tiết và tổng hợp sau khi nhập số liệu.
Các số liệu nhập vào là tối thiểu. Người sử dụng chỉ cần nhập các hoá đơn nhập, xuất hàng ngày. Có thể in trực tiếp các hoá đơn, phiếu xuất, nhập hàng hoá giao diện chương trình đẹp, dễ sử dụng với ngôn ngữ tiếng Việt.Chạy tốt trên môi trường mạng và có thể kết nối với các chương trình khác như chương trình quản lý kho, quản lý khách hàng, ...
Chế độ tự động sao lưu, an toàn dữ liệu. Phân quyền truy nhập chương trình.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Thời gian và hình thức bảo hành: 1
Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP MISA SME PHIÊN BẢN 7.5

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý toàn bộ hệ thống kế toán tài chính của doanh nghiệp
Phần mềm kế toán doanh nghiệp Misa-SME phiên bản 7.5 bao gồm 11 phân hệ, mỗi phân hệ là một phần hành kế toán:
- Phân hệ sổ cái
- Mua hàng
- Bán hàng
- Quản lý kho
- Quản lý quỹ
- Ngân hàng
- Trả lương
- Tài sản cố định
- Thuế
- Hợp đồng
- Giá thành

Các phân hệ này có thể vừa hoạt động hoàn toàn độc lập, vừa có thể tích hợp chặt chẽ lại với nhau tạo nên một hệ thống quản trị tài chính doanh nghiệp thống nhất và đồng bộ. Các doanh nghiệp có thể tuỳ ý lựa chọn sử dụng một hay nhiều phân hệ riêng lẻ một cách hữu hiệu, phù hợp với quy mô và loại hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 83: Thống kê
Ưu điểm của CN/TB: Được cấu thành từ 11 phân hệ độc lập, tăng khả năng sử dụng của doanh nghiệp
vừa và nhỏ: có thể lựa chọn theo nhu cầu sử dụng;
Tự động hoá 100% công tác tính toán, tổng hợp báo cáo và lập sổ sách kế toán;
Giảm thiểu thao tác và thời gian nhập liệu;
Cập nhật chế độ kế toán mới nhất
Mức độ phát triển: Đã được nhiều doanh nghiệp trong nước sử dụng: Tổng công ty Giấy VN, Tổng công ty đầu tư phát triển nhà HN, Tổng công ty cà phê VN, Công ty Điện tử Viễn thông Quân đội, Công ty Bảo hiểm Dầu khí, Viện Vệ sinh dịch tễ, Công ty CP dược liệu TW II,...
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Từ 3.000.000 đến 13.000.000 VND/bản quyền sử dụng cho một đơn vị (không hạn chế số máy, số người sử dụng)
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

PHẦN MỀM KẾ TOÁN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP MISA MIMOSA 2006

Mô tả quy trình CN/TB:
Giải pháp kế toán cho toàn ngành: quản lý toàn bộ hệ thống kế toán Hành chính sự nghiệp thuần tuý/HCSN có thu, từ TW- Địa phương- Huyện
+ Hạch toán nhiều chương, ngân sách trên một CSDL;
+ Hạch toán nhiều nguồn kinh phí trên một CSDL (tối đa 98 nguồn kinh phí)
+ Hạch toán đa hình thức kế toán
+ Hoàn thiện các nghiệp vụ về vật tư, TSCĐ, tiền lương, công nợ, dự án
+ cung cấp cơ chế khoá sổ và bỏ khoá sổ
+ Tự động sao lưu CSDL, theo lịch trình lập sẵn
Bao gồm các phần hành kế toán:
- Kế toán theo dõi dự toán kinh phí tại kho bạc
- Kế toán tiền mặt, tiền gửi
- Kế toán nguồn kinh phí, vốn, quỹ
- Kế toán các dự án
- Kế toán vật tư, TSCĐ
- Kế toán tiền lương công nợ
- Kế toán thuế giá trị gia tăng
- Kế toán xây dựng cơ bản
- Kế toán sự nghiệp có thu
Các phân hệ này vừa có thể hoạt động hoàn toàn độc lập, vừa có thể tích hợp lại với nhau tạo nên một hệ thống quản trị tài chính của các đơn vị hành chính thống nhất và đồng bộ. các đơn vị hành chính có thể tuỳ ý lựa chọn sử dụng một hay nhiều phân hệ riêng lẻ một cách hữu hiệu, phù hợp với quy mô và loại hình các đơn vị hành chính sự nghiệp thuần tuý hoặc có thu.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 03: Lịch sử; các khoa học lịch sử;;;83: Thống kê;;;82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Được cấu thành từ 9 phân hệ độc lập, tăng khả năng sử dụng của các đơn vị
hành chính sự nghiệp: có thể lựa chọn theo nhu cầu sử dụng. Tự động hoá 100% công tác tính toán, tổng hợp báo cáo và lập sổ sách kế toán; Giảm thiểu thao tác và thời gian nhập liệu; Hỗ trợ mô hình quản trị tài chính theo cấp bậc quản lý hành chính; Hỗ trợ giải pháp nhiều người sử dụng; Là hệ thống đa năng, thông minh
Mức độ phát triển: Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Chủ tịch nước; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ
Thuỷ sản; Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Y tế; Bộ Văn hoá;...
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ; Tư vấn
Chào giá tham khảo: 9.350.000 VND
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

PHẦN MỀM KẾ TOÁN NGHIỆP VỤ THI HÀNH ÁN MISA PANDA.NET 2006

Mô tả quy trình CN/TB:

MISA Panda.NET 2006 gồm các phân hệ nghiệp vụ:
Quản lý tiền mặt tại quỹ;
Quản lý tiền gửi ngân hàng, kho bạc;
Quản lý tài sản, tang vật;
Quản lý phân phối tiền và tài sản;
Quản lý kế toán các nghiệp vụ khác:
Phần mềm kế toán thi hành án mang tên MISA Panda.NET 2006 được xây dựng tuân theo chế độ kế toán Nghiệp vụ thi hành án (THA) ban hành theo Quyết định số 572/2004/QĐ-BTP ngày 5 tháng 10 năm 2004 của Bộ Tư pháp, áp dụng thống nhất cho tất các các đơn vị quản lý và đơn vị THA Dân sự từ Trung ương đến cấp huyệnMISA Panda.NET 2006 gồm các phân hệ nghiệp vụ:
Quản lý tiền mặt tại quỹ;
Quản lý tiền gửi ngân hàng, kho bạc;
Quản lý tài sản, tang vật;
Quản lý phân phối tiền và tài sản;
Quản lý kế toán các nghiệp vụ khác.

Mô tả sản phẩm

Tên sản phẩm: MISA Panda.NET 2006
Công cụ phát triển: Microsoft Visual Studio.NET 2003
Cơ sở dữ liệu: SQL Server 2000/ MSDE

Bộ sản phẩm gồm: 01 CD-ROM chương trình: gồm chương trình kế toán MISA Panda.NET 2006 và các phần mềm phụ trợ như Microsoft .NET Framework, MS SQL Desktop Engine 2000, bộ gõ chữ Việt Unikey, phần mềm giúp người dùng tự học chương trình. Các tài liệu hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn cài đặt

Giao diện sử dụng nhiều hình ảnh trực quan

Để giúp cho người sử dụng dễ dàng truy cập các chứng năng chương trình, phần mềm được tổ chức thành các quy trình nghiệp vụ giống như nghiệp vụ hàng ngày của kế toán viên: Quản lý tiền mặt tại quỹ; Quản lý tiền gửi ngân hàng, kho bạc; Quản lý tài sản, tang vật; Quản lý phân phối tiền và tài sản; Quản lý kế toán các nghiệp vụ khác.

Cung cấp nhiều chức năng phục vụ quản trị :Ngoài các chức năng đáp ứng nghiệp vụ thi hành án, hệ thống còn cung cấp hàng chục báo cáo quản trị và các công cụ trợ giúp người quản lý như:

Báo cáo nhanh: Cho phép người dùng có thể tự tạo được báo cáo của riêng mình theo nhiều tiêu chí khác nhau. Người dùng có thể lưu lại các mẫu báo cáo này để sử dụng sau này.

Hỗ trợ lãnh đạo: Cung cấp các biểu đồ phân tích số liệu như: số tiền/tài sản phải thu theo từng tháng, số tiền/tài sản đã thu theo tháng, tỉ lệ giữa tiền và tài sản phải thu, đồng hồ báo động số tiền mặt tại quỹ.

Bảo mật và an toàn dữ liệu

Quản lý và Phân quyền cho người sử dụng: Cho phép người quản trị hệ thống có thể thiết lập được các nhóm người dùng và danh sách tất cả các người dùng được truy nhập vào hệ thống, chức năng cũng phải cho phép phân quyền sử dụng tới từng báo cáo, từng sổ kế toán, từng chức năng trong hệ thống như: Chức năng thêm dữ liệu mới, sửa dữ liệu cũ, xoá dữ liệu không cần…

Sao lưu Phục hồi cơ sở dữ liệu: Hệ thống có chức năng tự động sao lưu dữ liệu hàng ngày hoặc sao lưu định kỳ theo lịch đặt sẵn của người quản trị hệ thống hoặc người dùng. Khi có sự cố đối với số liệu đang dùng hiện tại chức năng này phải tự động phục hồi lại được dữ liệu đã sao lưu vào thời điểm gần nhất hoặc sao lưu lại dữ liệu theo chỉ định của người dùng hoặc người quản trị hệ thống.

Theo dõi nhật ký truy nhập vào dữ liệu: Hệ thống tự động lưu lại toàn bộ các thao tác truy nhập của từng người dùng, với tính năng này người quản trị hệ thống sẽ dễ dàng truy tìm được nguyên nhân làm ảnh hưởng đến những thay đổi số liệu của hệ thống.

Tổng hợp dữ liệu từ đơn vị cấp dưới: Hệ thống cho phép người dùng xuất khẩu, nhập khẩu dữ liệu. Thực hiện kết xuất dữ liệu gửi đơn vị thi hành án cấp trên đồng thời tổng hợp dữ liệu từ các đơn vị thi hành án cấp dưới… Đây là giải pháp cho các đơn vị giữa các cấp trong hệ thống các đơn vị Thi hành án

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện sử dụng nhiều hình ảnh trực quan; Cung cấp nhiều chức năng phục vụ quản trị; Báo cáo nhanh; Hỗ trợ lãnh đạo; Bảo mật và an toàn dữ liệu

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Misa

PHẦN MỀM MÔ PHỎNG QUÁ TRÌNH CHIẾT PHÂN CHIA RIÊNG RẼ CÁC NGUYÊN TỐ ĐẤT HIẾM BẰNG TÁC NHÂN CHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm cho phép xác định các thông số công nghệ của quá trình chiết phân chia nguyên tố đất hiếm bằng dung môi PC88A, VE61DA

Hình thức cung cấp CN/TB: Bán trực tiếp theo hợp đồng

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 61: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất
Ưu điểm của CN/TB: Giao diện dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHẦN MỀM PHÂN TÍCH CHỐNG DAO ĐỘNG KẾT CẤU

Mô tả quy trình CN/TB:
Phần mềm cho phép phân tích các hệ kết cấu như cầu dây văng, nhà cao tầng, công trình biển, cần cẩu,... có lắp đặt các thiết bị giảm dao động.Phân tích tĩnh động kết cấu có thiết bị giảm dao động. Thiết kế các thiết bị giảm dao động cho kết cấu;Xây dựng mô hình từ môi trường đồ hoạ. Giao diện thân thiện. Hiển thị kết quả chuyển động bằng màu sắc. Cho phép so sánh trên cùng một màn hình dao động của kết cấu không lắp và có lắp các thiết bị giảm dao động để thấy rõ kết quả giảm dao động;
Các loại phần tử có thể phân tích: phần tử thanh và phần tử vỏ chữ thập trong không gian 3 chiều, phần tử dây cáp, phần tử cản nhớt, TMD và con lắc;Phân tích cầu chịu tải trọng di động; Áp dụng thiết kế tính toán nhà cao tầng có lắp đặt các thiếi bị giảm dao động gây ra bởi gió, động đất, các cầu dây văng có gắn thiết bị cản nhớt, công trình biển có gắn hệ con lắc lò xo, mô phỏng cầu giao thông chịu tải trọng di động; Tính toán giảm dao động cho kết cấu có gắn các bộ tiêu tán năng lượng.
Yêu cầu đối với môi trường ứng dụng:
Cấu hình thiết bị ứng dụng: Từ Pentium II trở lên, tối thiểu 64 MB RAM, dung lượng cài đặt khoảng 30MB; Hệ điều hành Win 98, Win XP; Các thiết bị ngoại vi: máy chiếu, máy in
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 67: Xây dựng. Kiến trúc
Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng so sánh dao động kết cấu trong trường hợp có lắp/không lắp các thiết bị giảm dao động.Nhanh chóng thiết kế được giá trị tối ưu của các tham số của các thiết bị giảm dao động. Mô hình 3 chiều dễ dàng quay tho chiều hướng cho phép sử dụng quan sát kết cấu một cách toàn diện. Người sử dụng có thể quan sát sự vận động của các thiết bị giảm dao động và tải di động. Hiển thị màu quan sát được sự thay đổi nội lực trong quá trình dao động
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Đào tạo cán bộ
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Phòng Cơ học công trình- Viện Cơ học

PHẦN MỀM QUẢN LÝ BÁN HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm Quản lý Bán hàng có các chức năng hỗ trợ cho nhân viên bán hàng như ghi nhận và lưu giữ tất cả thông tin liên quan đến khách hàng, sản phẩm dịch vụ; có các chức năng hỗ trợ để gia tăng hiệu quả công tác bán hàng như theo dõi tình hình thực hiện hợp đồng, tình hình biến động của thị trường..; có các chức năng hỗ trợ nhà quản lý như phân tích hiệu quả kinh doanh, hiệu quả làm việc của nhân viên, lập báo cáo, thống kê và lập kế hoạch. Đồng thời, đây cũng là cánh tay đắc lực hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động Marketing. Theodõi và ghi nhận thông tin quá trình thực hiện đơn hàng. Quảnlý đơn hàng theo loại giao dịch bán hàng do người sử dụng phần mềm qui định, ví dụ: đơn hàng bán lẻ, đơn hàng bán cho đại lý, hợp đồng sản xuất, hợp đồng gia công,Theo dõi quá trình của đơn hàng dựa trên các hoạt động nghiệp vụ: Thiết lập đơn hàng.Thiết lập điều khoản giao hàng chi tiết theo mặt hàng: số lượng, thời gian, địa điểm,…Phát sinh lịch giao nhận hàng theo các điều khoản giao hàng Theo dõi quá trình giao hàng: lập phiếu giao hàng, ghi nhận số lượng hàng giao theo từng đợt giao hàng, cho phép thực hiện theo dõi hàng gửi bán. Xuất hóa đơn, ghi các khoản phải thu, ghi công nợ khách hàng theo điều khoản thanh toán sau khi đã thực hiện giao hàng. Một đơn hàng có thể thực hiện giao hàng nhiều lần và xuất nhiều hóa đơn trong một lần giao hàng (tự động tính thuế GTGT khi xác định thuế suất). Theo dõi thông tin hoạt động xuất nhập khẩu: hạn ngạch xuất nhập khẩu, các biên bản liên quan. Tính toán và phân bổ các chi phí liên quan đến hoạt động bán hàng. Ghi nhận và xử lý hàng trả lại. Thông tin hỗ trợ hoạt động bán hàng. Ghi nhận và lưu trữ các thông tin liên quan đến sản phẩm và dịch vụ của công ty như thay đổi giá, các chức năng, đặc điểm sản phẩm. Công cụ tra cứu, phân loại, lọc mọi thông tin cần thiết cho công việc hàng ngày về sản phẩm, giá cả, đối tác. Công cụ hỗ trợ tính toán chuyển đổi theo tỷ giá, các loại tiền tệ. Theo dõi quá trình biến đổi của thị trường. Thống kê các hợp đồng theo các mức thực hiện, từ đang tiếp cận cho đến đã thanh lý. Liên kết các văn bản giấy tờ có liên quan đến một thỏa thuận hợp đồng. Quản lý thông tin quan hệ khách hàng. Theo dõi thông tin khách hàng: họ tên, địa chỉ, điện thoại, người đại diện,... Lưu trữ cây phân cấp khách hàng theo khu vực bán hàng, nhóm khách hàng. Cho phép thống kê khách hàng theo các khía cạnh khác nhau. Quản lý công nợ khách hàng: dựa trên các khoản phải thu trả khách hàng từ các điều khoản thanh toán sẽ tính tự động công nợ khách hàng. Ghi nhận thông tin phản hồi, thông tin khiếu nại của khách hàng và các biện pháp xử lý khắc phục.Lập kế hoạch kinh doanh. Kế hoạch bán hàng: ghi nhận thông tin quy định về doanh thu theo khu vực, theo chu kỳ thời gian và theo mặt hàng. Kế hoạch tiếp thị: quy định chiến lược tiếp thị và chi phí tiếp thị trên từng mặt hàng, cho phép đăng ký chỉ tiêu bán hàng cho nhân viên bán hàng và khách hàng, quy định mức hoa hồng bán hàng và các khoản thưởng. Kế hoạch phân bổ chi phí (dựa trên ngân sách được cấp cho bộ phận bán hàng). Cập nhật thông tin thực hiện kế hoạch. So sánh kế hoạch với thực tế. Phát sinh và xây dựng kế hoạch kinh doanh Quản lý hàng hóa. Quản lý danh mục

hàng hoá theo mã hàng, tên hàng, nhóm hàng, kho hàng. Quản lý và điều chỉnh giá của từng mặt hàng. Quảnlý nhà cung cấp theo mã đối tượng, theo tên đối tượng, các thông tin liên quan
Nghiệp vụ khác Quản lý quá trình xuất hàng hoá theo mặt hàng, chủng loại, nhóm, khách hàng, kho hàng (số lượng, giá trị).Tìm kiếm, lọc các hoá đơn theo nhiều tiêu thức: số hoá đơn, hoá đơn theo ngày, mặt hàng, nhóm hàng, khách hàng. Hệ thống báo cáo
Tình hình bán hàng, doanh thu bán hàng theo thời gian, theo kho, theo hàng hoá, theo nhóm hàng và theo nhân viên bán hàng cho công ty.Tình hình phát sinh công nợ phải thu - phải trả với người mua, khách hàng và nhà cung cấp. Tổnghợp nhập xuất tồn hàng hoá theo thời gian, kho về số lượng và giá trị. Xácđịnh kết quả kinh doanh lãi lỗ tức thời theo từng mặt hàng chênh lệch giữa doanh thu và giá vốn. Formmẫu báo cáo có sẵn theo chuẩn mực chung
Phântích hiệu quả kinh doanh theo nhiều tiêu chí.
Phân tích hiệu quả. kinh doanh của từng nhân viên.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương;;;82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Việc nhập số liệu đơn giản, nhanh chóng và kịp thời. Có thể lên ngay các báo cáo chi tiết và tổng hợp sau khi nhập số liệu. Các số liệu nhập vào là tối thiểu. Người sử dụng chỉ cần nhập các hoá đơn nhập, xuất - hàng ngày. Có thể in trực tiếp các hoá đơn, phiếu xuất, nhập hàng hoá từ máy tính.Giao diện chương trình đẹp, dễ sử dụng với ngôn ngữ tiếng Việt. Chạy tốt trên môi trường mạng và có thể kết nối với các chương trình khác như chương trình kế toán, quản lý khách hàng.Chế độ tự động sao lưu, an toàn dữ liệu. Phân quyền truy nhập chương trình.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ CÔNG VIỆC

Mô tả quy trình CN/TB:
Ngày nay, với khối lượng công việc ngày càng nhiều các nhà quản lý doanh nghiệp khó có thể quản lý được hết công việc sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Xuất phát từ ý tưởng hỗ trợ các nhà quản lý trong công tác điều hành doanh nghiệp, HPC đã nghiên cứu xây dựng và đưa vào ứng dụng phần mềm Quản lý điều hành doanh nghiệp – Business Management (BMHpc 1.01). Với việc ứng dụng BMHpc 1.01 nhà quản lý có thể bao quát hết mọi công việc diễn ra hàng ngày tại công ty, công việc phát sinh, tính toán phân công công việc,…Mọi công việc đều được theo dõi và chỉ đạo thông qua hệ thống được tích hợp mạng diện rộng dù người quản lý không có mặt tại công ty. Nói một cách toàn diện, BMHpc 1.01 giải quyết tất cả mọi vấn đề mà người quản lý gặp khó khăn trong việc sắp xếp và giải quyết vấn đề.
Các tính năng của sản phẩm:

Quản lý lịch công tác

1.Quản lýngười sử dụng :Quản lý thông tin cá nhân của các nhân viên trong tổ chức, thông tin cá nhân bao Thông tin về quá trình công tác trong tổ chức

2.Quản lý kế hoạch làm việc:Lập kế hoạch công việc, kế hoạch công việc bao gồm các nội dung. Phân công kế hoạch cho nhân viên thực hiện các công việc cụ thể phân cho từng nhân viên. Khi công việc được phân công, người được phân công sẽ thấy được công việc được giao nằm trong.lịch làm việc. Người thực hiện phải xác nhận vào đó là đã nhận việc. Thời gian xác nhận được lưu trữ lại. Người chịu trách nhiệm quản lý kế hoạch sẽ theo dõi được việc xác nhận này của nhân viên.Theo dõi thực hiện kế hoạch

1.Quản lý công việc phát sinh

Các công việc phát sinh được xử lý như 1 công việc nhỏ trong kế hoạch hoạt động chung của tổ chức.

2. Công cụ tạo lịch làm việc cá nhân: Lịch làm việc bao gồm 2 phần Công việc được giao.Công việc do tự nhân viên lên kế hoạch cho mình

3. Lịch công tác của lãnh đạo.Nội dung lịch công tác của lãnh đạo Tên lãnh đạo Nơi công tác Thời gian : bắt đầu, kết thúc Lịch công tác của lãnh đạo mọi người đều được xem

4.Quản lý lịch họp,Nội dung lịch họp. Đánh giá, xác nhận cuộc họp đã kết thúc,thành công.Mọi người đều xem được lịch họp Cuộc họp có thể chuyển sang thời điểm khác. Nếu thời gian trôi qua mà cuộc họp chưa được xác nhận là đã tiến hành thì cuộc họp bị coi như huỷ bỏ.

1. Công cụ tạo lập báo cáo: Tự động tổng hợp báo cáo ngày, tuần theo các nội dung công việc được giao và đã thực hiện.Cho phép bổ xung nội dung báo cáo. Báo cáo đã kí nhận thì không được sửa đổi. Nếu người quản lý yêu cầu sửa báo cáo thì báo cáo mới được sửa đổi. Nhận xét đánh giá báo cáo của người quản lý

Nội dung 1 báo cáo gồm: Người quản lý xem báo cáo của nhân viên :

2. Quản lý tin nhắn offline:Tin nhắn offline Tin nhắn của người gửi đưa vào mục SENT của người gửi và có thể xem lại, xóa. Tin nhắn nhận được đưa vào mục INBOX của người nhận, có thể xóa bỏ. Việc tin nhắn được xem được thông báo lại cho người gửi. Mục đích là tạo ra kênh giao tiếp riêng cho các nhân viên trao đổi ý kiến với nhau.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện chương trình bằng tiếng Việt, đẹp, dễ sử dụng.

Hệ phần mềm hoạt động tốt nhất trên hệ thống mạng, nhiều người cùng sử dụng một lúc. Việc nhập liệu đơn giản và chỉ tiến hành một lần duy nhất. Chế độ tự sao lưu dữ liệu, phân quyền người sử dụng

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Thời gian và hình thức bảo hành: 02

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ CÔNGTENNƠ

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống quản lý "Container Management System" (CMS) là hệ thống hỗ trợ nghiệp vụ khai thác và
quản lý container gồm :

- Quản lý thông tin về Container:

Thông tin chung về Continer

Thông tin xuất nhập container

- Tổ chức lưu kho, bãi container

Khai thác tại bãi (đóng, rút hàng hóa ngay tại bãi)

Khai thác tại kho (đóng hàng từ kho vào container , rút hàng từ kho vào container)

- Quản lý hợp đồng (các hợp đồng với Chủ vỏ, Chủ tàu, Forwarder….)
- Kết xuất các báo cáo, thống kê quyết toán các loại dữ liệu

Đặc biệt, sử dụng công nghệ bản đồ số, hệ thống cho phép quản lý kho bãi một cách trực diện, dễ hình
dung tình trạng kho, bãi theo hàng, cột, tình trạng container đặt tại bãi. Đặc biệt hệ thống hỗ trợ giải quyết vấn đề tìm kiếm, định vị container trong quá trình xuất cũng như xác định vị trí thích hợp đặt container khi nhập. Đây là vấn đề nghiệp vụ tốn khá nhiều nhân công trong quá trình xuất nhập container khi mà xố lượng container cũng như hệ thống kho bãi ngày một tăng.

Các chức năng chính của hệ thống gồm:

Báo cáo tổng hợp ;Quyết toán lưu bãi ;Quyết toán nâng hạ ;Báo cáo xuất nhập tàu. Báo cáo kho hàng xuất.Báo cáo kho hàng nhập Báo cáo xuất nhập bãi.Báo cáo đóng rút hàng tại bãi. Quyết toán phí vệ sinh container

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương;;;82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống cho phép khai báo, quản trị người dùng sử dụng và phân quyền cập
nhật với độ bảo mật cao, sử dụng các chức năng xác định của hệ thống. Ngoài ra, với hệ quản trị CSDL SQL Server, hệ thống có thể quản lý với số lượng lớn container với độ an toàn cao về dữ liệu.CMS đáp ứng đầy đủ mọi yêu cầu hỗ trợ trong qui trình nghiệp vụ xử lý container từ khâu nhập container, xếp bãi, tra cứu, tìm kiếm, xuất container, hàng lẻ (LCL) đến khâu quản lý, chăm sóc khách
hàng, quản lý hợp đồng…

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ HỒ SƠ

Mô tả quy trình CN/TB:
Phần mềm Quản lý hồ sơ được xây dựng với mục đích giúp người quản lý hành chính văn thư, quản lý nhân lực, quản lý nguồn lực lao động,… có được sự quản lý khoa học và tiện dụng. Phần mềm được thiết kế với các tính năng thể hiện được tối đa nghiệp vụ của người sử dụng và yêu cầu của cấp lãnh đạo.Quản lý hồ sơ nhận.Tiếp nhận hồ sơ từ các ứng viên, nhập các thông tin cần thiết. Tất cả các hồ sơ đều được đánh mã số tiện lợi cho việc tra cứu sau này.Sắp xếp hồ sơ theo nhóm nghành nghề, cấp bậc, trình độ bằng cấp. Quản lý hồ sơ gửi đi Quản lý việc gửi hồ sơ đi đến các đơn vị tiếp nhận. Ghi nhận rõ thông tin ngày gửi hồ sơ, đơn vị tiếp nhận hồ sơ, công việc của ứng viên.Cùng các điều kiện khác. Quản lý việc trả hồ sơ. Quản lý thông tin phản hồi từ cácđơn vị sử dụng lao động: Số lượng hồ sơ tiếp nhận, số lượng hồ sơ được chấp nhận trúng tuyển.Thông tin ngày nhận, ngày trả,chi tiết đến từng hồ sơ. Quản lý việc hoàn trả hồ sơ cho các ứng viên. Tra cứu thông tin.Tìm kiếm thông tin về các ứng viên theo nhiều tiêu chí khác nhau: trình độ, chuyên môn, nghành nghề yêu cầu, trình độ ngoại ngữ, giới tính, độ tuổi,…Tìm kiếm theo nhóm hồ sơ, chọn lọc theo các tiêu chí khác nhau: số lần đăng gửi hồ sơ, số lần trúng tuyển,…Hệ thống báo cáo và in ấn. Báo cáo số hồ sơ nhận vào theo thời điểm bất kỳ. Báo cáo lượng hồ sơ gửi đến các đơn vị tuyển dụng. Báo các số hồ sơ trúng tuyển vào các đơn vị tuyển dụng.
Báo cáo tổng kết hồ sơ. In các báo cáo theo mẫu và danh sách ứng viên theo chọn lọc
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Việc nhập số liệu đơn giản, nhanh chóng và kịp thời. Có thể lên ngay các báo
cáo chi tiết và tổng hợp sau khi nhập số liệu. Các số liệu nhập vào là tối thiểu. Giao diện chương trình đẹp, dễ sử dụng với ngôn ngữ tiếng Việt. Chạy tốt trên môi trường mạng và có thể kết nối với các chương trình khác như chương trình kế toán,
quản lý khách hàng, Chế độ tự động sao lưu, an toàn dữ liệu. Phân quyền truy nhập chương trình.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

Mô tả quy trình CN/TB:
CÁC PHÂN HỆ CHÍNH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

Hệ thống Quản lý khách sạn bao gồm nhiều phân hệ,có thể hoạt động độc lập hoặc tích hợp chặt chẽ với nhau tuỳ thuộc vào quy mô và đặc thù của mỗi khách sạn. Hệ thống giúp xử lý toàn bộ hoạt động kinh doanh và quản lý khách sạn theo các tiêu chuẩn của ngành khách sạn và các tiêu chuẩn quốc tế.

1. Phân hệ Quản lý đặt phòng (Reservation)
2. Phân hệ Quản lý thông tin khách
3. Phân hệ Quản lý phòng
4. Phân hệ thanh toán
5. Phân hệ báo cáo và tổng hợp dữ liệu

Ngoài ra hệ thống còn hỗ trợ nhiều báo cáo được thiết kế theo yêu cầu đặc thù của từng khách sạn.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương;;;82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Chương trình có giao diện đẹp mắt, dễ sử dụng.Giao diện thiết kế công phu có tham khảo các chương trình đã viết ở nước ngoài, hoàn toàn phù hợp
với môi trường hoạt động thực tiễn của Việt Nam. Có tài liệu kỹ thuật đầy đủ.Ngôn ngữ giao tiếp: tiếng Việt, tiếng Anh, song ngữ Việt-Anh .Ngôn ngữ báo cáo, báo biểu: tiếng Việt, tiếng Anh, song ngữ Việt-Anh.Sử dụng nhiều đơn vị tiền tệ: VND, USD, đa tiền tệ với nhiều hình thức thanh toán như: tiền mặt, thẻ tín dụng, Master Card,Visa, American Express…Cho phép kết xuất dữ liệu dễ dàng từ phần mềm sang các định dạng khác nhau: Word, Exel, Access, XML…Cho phép khả năng trao đổi dữ liệu, tích hợp với các hệ thống khác: quản lý nhân sự, quản lý kho, phần mềm kế toán…

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO

Mô tả quy trình CN/TB:

Công tác quản lý kho, giúp doanh nghiệp nắm bắt được thông tin về hàng hóa, vật tư, nguyên vật liệu và sản phẩm một cách chính xác kịp thời. Từ đó, người quản lý doanh nghiệp có thể đưa ra các kế hoạch và quyết định đúng đắn, giảm chi phí và tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. EasyStock mang lại phương pháp quản lý thực sự tiên tiến cho nhiều loại hình kinh doanh khác nhau, tự động và tối ưu hóa quy trình quản lý nguyên vật liệu, vật tư để giảm chi phí nhân công, mở rộng khả năng tận dụng các điều kiện thuận lợi, tăng độ chính xác của các đơn hàng và cung cấp dịch vụ nhanh chóng đến cho khách hàng. Ghi nhập và lưu trữ những thông tin chi tiết liên quan đến hàng hóa ở trong kho. Các danh mục được quản lý bao gồm:

- Danh mục sản phẩm: lưu trữ thông tin chi tiết về sản phẩm trong kho như tên sản phẩm, chủng loại, đơn vị tính, định mức, giá bán…
- Danh mục kho hàng: lưu trữ thông tin về các kho hàng của doanh nghiệp
- Danh mục nhà cung cấp: lữu trữ thông tin về nhà cung cấp như tên, địa chỉ, số điện thoại, mã số thuế…- Danh mục lý do nhập hàng, xuất hàng, giảm trừ, thanh toán: nhà quản lý có thể thêm, sửa, xóa những lý do để phù hợp với tình hình của doanh nghiệp.Tất cả các thông tin danh mục đều được hỗ trợ các thao tác tìm kiếm và sắp xếp giúp cho nhà quản lý có thể nhanh chóng sàng lọc các thông tin một cách nhanh chóng và dễ dàng nhất. Các phân hệ quản lý.Phân hệ quản lý danh mục hàng hoá: Ghi nhập và lưu trữ những thông tin chi tiết liên quan đến hàng hóa ở trong kho. Các danh mục được quản lý bao gồm: Danh mục sản phẩm: lưu trữ thông tin chi tiết về sản phẩm trong kho như tên sản phẩm, chủng loại, đơn vị tính, định mức, giá bán…Danh mục kho hàng: lưu trữ thông tin về các kho hàng của doanh nghiệp.Danh mục nhà cung cấp: lữu trữ thông tin về nhà cung cấp như tên, địa chỉ, số điện thoại, mã số thuế…Danh mục lý do nhập hàng, xuất hàng, giảm trừ, thanh toán: nhà quản lý có thể thêm, sửa, xóa những lý do để phù hợp với tình hình của doanh nghiệp.Tất cả các thông tin danh mục đều được hỗ trợ các thao tác tìm kiếm và sắp xếp giúp cho nhà quản lý có thể nhanh chóng sàng lọc các thông tin một cách nhanh chóng và dễ dàng nhất. Phân hệ quản lý nhập kho: Nhập kho là một chức năng quan trọng trong hệ thống quản lý kho. EasyStock xây dựng một hệ thống nhập kho với giao diện thân thiện đơn giản giúp cho việc nhập các số liệu được dễ dàng. Việc nhập kho có thể thực, hiện theo nhiều hình thức như nhập kho chưa chứng từ (tạm nhập), nhập kho có chứng từ, nhập kho thực tế Nguồn hàng nhập được phân loại một cách rõ ràng là nguồn hàng từ nhà cung cấp, hàng trả lại của khách hàng hay từ nguồn khác

Tự động thông báo khi sản phẩm nhập vào không phù hợp với hợp đồng của nhà cung cấp

Kết xuất và in phiếu nhập.Phân hệ quản lý xuất kho:

Cập nhập các thông tin về phiếu xuất kho như ngày xuất, tên sản phẩm, số lượng, giá, lý do…Tự động đồng bộ hóa dữ liệu trong kho sau.In phiếu xuất kho.Nguồn hàng xuất được phân loại rõ ràng là xuất bán cho khách hàng, xuất trả lại nhà cung cấp hay xuất theo nguồn khác. In phiếu xuất kho theo yêu cầu. Phân hệ quản lý hàng tồn kho:

Theo dõi hàng tồn kho đầu kỳ hoặc cuối kỳ.Hệ thống báo cáo được hiển thị theo dạng bảng và đồ thị, thuận tiện cho việc phân tích. Sổ chi tiết hàng hóa. Các báo cáo cân đối hàng hóa theo số lượng, theo giá trị. Các báo cáo tổng hợp vật tư xuất nhập. Các loại bảng kê phiếu xuất nhập kho. Các báo cáo về tình hình sử dụng kho.Phân hệ báo cáo phân tích tình hình kho:

Báo cáo phân loại vật tư, hàng hóa . Cho biết thông tin về hàng hóa trong kho hoặc hệ thống kho theo các tiêu chí phân loại của người sử dụng .Báo cáo số lượng hàng hóa , vật tư theo chủng loại hàng hóa, theo từng kỳ,... Theo dõi nhập, xuất vật tư cho từng bộ phận phân xưởng, sản phẩm.Theo dõi tồn kho vật tư tức thời với cả số lượng và giá trị Lên kế hoạch sản xuất, định mức vật tư theo kế hoạch :Tính giá vốn vật tư theo phương pháp: Bình quân gia quyền.Theo dõi chi

phí mua vật tư (thuế, bảo hiểm, vận chuyển phân bổ tự động) phân bổ chi phí vào đơn giá vật tư. Theo dõi tiêu hao nguyên vật liệu theo từng đơn vị sử dụng (phân xưởng, công đoạn, công nghệ và sản phẩm). Theo dõi xuất vật tư cho sản xuất các loại sản phẩm, luân chuyển vật tư giữa các kho

Xuất vật tư theo định mức, phân bổ theo định mức vật tư, tính chênh lệch giữa định mức và thực tế

Lên các báo cáo về vật tư như: Thẻ kho, Sổ chi tiết, Báo cáo tồn kho, Báo cáo nhập xuất tồn vật tư (theo ngày, theo loại vật tư, theo người cung cấp, theo từng sản phẩm. Bảng kê nhập vật tư, Bảng kê xuất vật tư theo nhóm, tên vật tư, theo từng sản phẩm, Sổ chi tiết xuất nguyên vật liệu...

Phân hệ quản trị: Chức năng này nhằm giúp chủ doanh nghiệp có thể thiết lập các chế độ bảo mật trong chương trình.

Thiết lập quyền hạn và giới hạn cho từng người sử dụng trong chương trình. Thêm mới, sửa, xóa một tài khoản trong chương trình

Phân quyền chi tiết cho người sử dụng như chỉ được phép thêm, chỉ được phép cập nhập, không cho phép xem báo cáo…

1.Khả năng và ưu điểm của GPPM:

Tiết kiệm thời gian và quản lý chặt chẽ đầu vào và đầu ra của tài sản, nguyên vật liệu, tài chính.Giảm nhẹ công việc tác nghiệp để nhà quản lý có thể tập trung vào các công việc ý nghĩa hơn và là cơ sở từ các con số thống kê chính xác để đưa ra những quyết định đúng đắn.Chương trình cho phép truy tìm khách hàng theo nhiều tiêu chí khác nhau như tên, địa chỉ, địa phương hoạt động, giá bán sĩ hay lẻ, chiết khấu, định mức công nợ, thời hạn nợ...Chương trình giám sát được doanh thu theo từng loại sản phẩm.Quản lý doanh thu theo từng khách hàng, từng ngày và từng thời điểm tùy chọn và từng sản phẩm khác nhau;Quản lý công nợ theo tiền mặt hay trả chậm;Chương trình cho phép theo dõi xuất nhập tồn chi tiết từng mặt hàng trong kho.Cho phép quản lý định mức vật tư và tái nhập vật tư thừa. Chương trình sẽ nhắc nhở nếunhững hàng hoá nào trong kho cần bổ sung số lượng khi tồn kho đạt đến mức an toàn.Chương trình cho phép tìm kiếm nhà cung cấp tốt nhất đã từng giao dịch Quản lý lập kế hoạch thanh toán cho nhà cung cấp Báo cáo nhanh tùy theo nhu cầu của người sử dụng và in ra phiếu thu/hoá đơn ...Cung cấp thông tin cập nhật tức thời cho các máy chạy trên mạng .Chương trình cung cấp giảipháp quản lý bán hàng - kho cho quý công ty và có thể mở rộng để quản lý thêm các chi nhánh mới ở các vị trí địa lý khác nhau về sau Phần mềm dễ sử dụng và được xây dựng linh động, có khả năng mở rộng cao để có thể tích hợp với các module quản lý kế toán, sản xuất ....Tự xử lý nhiều công việc ghi sổ liên quan sau khi nhập liệu tại một màn hình duy nhất.Cho phép rất nhiều người dùngcùng làm việc trên mạng máy tính mà vẫn phân biệt người dùng này với người dùngkhác để chỉ hiển thị những chứng từ liên quan, giảm thiểu sự nhầm lẫn. Ngoàira, hệ thống cho phép phân quyền người dùng để bảo mật và tự động lưu lại vết truy cập của từng người, khiến cho việc kiểm soát và quy trách nhiệm hết sức dễ dàng. Chương trình còn cung cấp các báo cáo khác mang tính quản

trị tại các module chuyên dùng như các báo các về kho hàng, về thành phẩm, về phân tích doanh thu.Ngoài cấu trúc dữ liệu đượctạo lập theo yêu cầu cùng các đề mục quản lý chuẩn, hệ ứng dụng được thiết kế với giao diện người dùng chuyên nghiệp đồng thời hỗ trợ người dùng ở mức độ cao nhất.Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương;;;82: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO BÁN HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Quản lý kho hàng; bộ phận kinh doanh bán hàng; bộ phận quản lý vật tư

Tiêu chuẩn đạt được: TCNN

- Quy trình phát triển phần mềm tiên tiến là RUP
- Sử dụng UML để phân tích
- Ngôn ngữ lập trình C#
- Công nghệ Netframework
- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL Server2000

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý;;;75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt

Ưu điểm của CN/TB: Giao diện thân thiện, giá thành sản phẩm vừa phải, sản phẩm bằng tiếng Việt thuận tiện trong sử dụng

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 01

Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

PHẦN MỀM QUẢN LÝ KHO VÀ BÁN HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Tất cả các chức năng trong phần mềm : quản lý bán hàng, quản lý kho,.. đều quản lý theo từng kì về mặt thời gian.

Quản lý bán hàng với khách hàng

Quản lý công nợ đầu kì với khách hàng:Công nợ phải thu. Công nợ phải trả. Quản lý hợp đồng bán hàng.Thông tin chung về hợp đồng : khách hàng, thời gian.Nội dung hợp đồng : sản phẩm, số lượng, giá bán .Theo dõi xuất bán theo hợp đồng Theo dõi hàng trả lại theo hợp đồng bán. Quản lý thanh toán với khách hàng.Các khoản thu theo thời gian.Báo cáo tổng hợp bán hàng.Thống kê

xuất hàng theo thời gian. Thống kê hàng trả lại theo thời gian.Thống kê doanh số bán hàng theo thời gian.Thống kê công nợ với khách hàng
Quản lý giao hàng kí gửi với khách hàng
Thông tin chung về hợp đồng : khách hàng, thời gian.Nội dung hợp đồng : sản phẩm, số lượng, giá bán ....Theo dõi xuất kí gửi theo hợp đồng. Theo dõi hàng trả lại theo hợp đồng kí gửiQuản lý thanh toán của khách hàng theo hợp đồng kí gửi. Các khoản thu theo thời gian. Các khoản chi trả theo thời gian.Báo cáo tổng hợp giao hàng kí gửi
Thống kê xuất hàng kí gửi theo thời gian
Thống kê hàng trả lại hàng kí gửi theo thời gian
Thống kê doanh số giao hàng kí gửi theo thời gian
Thống kê công nợ hàng kí gửi với khách hàng
Quản lý kho hàng:
Quản lý tồn kho đầu kì
Theo từng kho
Theo số lượng chứng từ và số lượng thực tế
Theo dõi hàng nhập trong kì
Quản lý phiếu nhập kho : nhập kho chứng từ, nhập kho thực tế
Quản lý nhập kho chưa có chứng từ (tạm nhập)
Theo dõi hàng xuất trong kì
Quản lý phiếu xuất kho : xuất kho chứng từ, xuất kho thực tế
Quản lý xuất kho chưa có chứng từ (tạm xuất)
Theo dõi hàng tồn kho cuối kì,theo từng kho
Theo số lượng chứng từ và thực tế.Quản lý thẻ kho.Lập, sửa đổi, hủy bỏ, in thẻ kho theo sản phẩm, theo kho.Báo cáo tổng hợp kho.Báo cáo nhập xuất tồn kho theo từng kho, thời gian ....
Kết chuyển dữ liệu cuối kì sang kí sau
Quản lý hệthống danh mục

g. Danh mục sản phẩm
h. Danh mục phẩm cấp sản phẩm
i. Danh mục phân nhóm sản phẩm
j. Danh mục đơn vị tính
k. Danh mục nhà sản xuất
l. Danh mục nhà cung cấp
m. Danh mục khách hàng
n. Danh mục nhóm khách hàng
o. Danh mục lý do thanh toán
p. Danh mục hình thức thanh toán
q. Danh mục lý do giảm trừ

r. Danh mục lý do nhập hàng
s. Danh mục lý do xuất hàng
t. Danh mục kho hàng
u. Danh mục nhân viên bán hàng.
v. Quản trịngười sử dụng
a. Quản lý tài khoản người sử dụng
b. Phân nhóm người sử dụng
c. Danh sách quyền người sử dụng
d. Phân nhóm quyền người sử dụng
e. Phân quyền cho người sử dụng đến từng chức năng

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch;;;72: Ngoại thương;;;82: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:

STT	Tên tính năng	Mô tả
1	Quản lý bàn – Phòng – Tầng	Cho biết thông tin về bàn – phòng – tầng (có khách hay không)
2	Quản lý bán hàng	- Viết phiếu thanh toán - Xem phiếu thanh toán - In phiếu thanh toán (Cho phép in thử, in thật)
3	Quản lý khách hàng	- Nhập công nợ đầu kỳ của khách hàng - Quản lý thông tin khách hàng - Quản lý chi tiết công nợ của khách hàng (số tiền nợ, chi tiết các khoản nợ, số lần trả, chi tiết các khoản trả)
4	Quản lý nhân viên	- Quản lý thông tin nhân viên - Quản lý doanh thu bán hàng theo nhân viên
5	Quản lý kho	- Nhập hàng tồn đầu kỳ - Viết phiếu nhập, phiếu xuất kho - Xem nội dung phiếu nhập, phiếu xuất - In phiếu nhập, phiếu xuất
6	Quản lý nhà cung cấp	- Nhập công nợ đầu kỳ của nhà cung cấp - Quản lý thông tin nhà cung cấp - Quản lý công nợ của nhà cung cấp
7	Quản lý triết khấu, khuyến mãi, thuế	- Cập nhập thông tin về triết khấu, khuyến mãi, thuế cho từng mặt hàng. - Tự động tính toán hóa đơn cho khách hàng với các

		khoản triết khấu, khuyến mãi, thuế
8	Quản lý các khoản thu – chi	- Viết phiếu thu, phiếu chi - Xem nội dung phiếu thu, phiếu chi - In phiếu thu, phiếu chi
9	Báo cáo tổng hợp	- Báo cáo bán hàng theo ngày, quý, tháng, năm hoặc theo một khoảng thời gian bất kỳ - Báo cáo công nợ khách hàng - Báo cáo tổng hợp kho (Nhập – Xuất – Tồn) - Báo cáo doanh thu bán hàng theo nhân viên - Báo cáo tổng hợp các khoản triết khấu, thuế, khuyến mãi - Báo cáo công nợ đối với nhà cung cấp - Báo cáo các khoản thu chi trong bất kỳ thời gian nào.

A. Quản lý bán hàng

- Quản lý cấu hình bàn/ phòng: cung cấp thông tin về tình trạng của bàn/ phòng (còn trống hay đang có khách ngồi).
- Quản lý phiếu thanh toán: cung cấp thông tin về bàn/ phòng, ngày sử dụng, tổng tiền thanh toán, hình thức thanh toán … của từng phiếu thanh toán.
- Quản lý thông tin khách đặt bàn: gồm tên khách hàng, bàn đặt, số lượng khách …
- Quản lý danh mục khách hàng: tên khách hàng, địa chỉ, số điện thoại, email…
- Quản lý danh mục nhân viên: tên nhân viên, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại, tên đăng nhập …
- Hệ thống hỗ trợ báo cáo theo khoảng ngày (từ ngày… đến ngày…) do người dùng lựa chọn
- Báo cáo doanh thu: theo từng nhóm món ăn, theo từng món ăn trong nhóm món ăn.
- Báo cáo lượng khách vào

B. Quản lý kho hàng

- Quản lý danh mục nhóm món ăn.
- Quản lý danh mục món ăn.
- Quản lý danh mục đơn vị tính.
- Quản lý kho (xuất - nhập - tồn): thông qua các phiếu xuất, nhập.
- Báo cáo kiểm kê xuất - nhập - tồn.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch; 82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Áp dụng công nghệ, qui trình sản xuất phần mềm mới nhất.

Chạy trên mọi hệ điều hành (nên dùng hệ điều hành từ Windows 2000 Professional trở lên).

Giao diện thân thiện, dễ sử dụng.

Có thể chạy trên môi trường mạng LAN hoặc trên máy tính đơn.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: 3.500.000 VNĐ

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÀ HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý thực đơn; Hàng hoá trong kho của nhà hàng, quản lý theo bàn trong khách sạn, quản lý thanh toán...
Tiêu chuẩn đạt được: TCNN
Áp dụng quy trình phát triển phần mềm tiên tiến RUP
Sử dụng phương pháp UML để phân tích, sử dụng ngôn ngữ C#, hệ quản trị SQL
Quản lý thực đơn, hàng hoá trong kho của nhà hàng, quản lý theo bàn trong khách sạn, quản lý thanh toán theo bàn, quản lý đặt bàn, hệ thống giám sát thanh toán...
Đây là phần mềm do Công ty cổ phần Hữu Phong (Hải Phòng) nghiên cứu, viết, chuyển giao
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt; 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có thể chạy được 2 thứ tiếng Việt và tiếng Anh, thuận tiện trong sử dụng
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 01 năm
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

PHẦN MỀM QUẢN LÝ NHÂN SỰ

Mô tả quy trình CN/TB:
Chương trình được viết bằng Visual Basic.
Cơ sở dữ liệu sử dụng Microsoft SQL Server.
Bộ setup sử dụng InstallShield X
Bao gồm 4 chức năng chính:
- Thông tin nhân viên
- Tìm kiếm, tra cứu
- Thống kê, báo cáo
- Báo cáo cố định

Chức năng: Thông tin nhân viên
- Hiển thị toàn bộ nhân viên trong công ty
- Lọc nhân viên theo phòng ban
- Xem nhanh thông tin nhân viên theo công ty, phòng

Chức năng: Tìm kiếm, tra cứu
- Tìm kiếm theo mã nhân viên
- Tìm kiếm theo tên nhân viên

- Tìm kiếm theo số điện thoại nhà riêng
- Tìm kiếm theo số mobil
- Tìm kiếm theo ngày sinh
- Tìm kiếm theo địa chỉ

(Tìm kiếm theo từng từ khoá)

Chức năng: Thống kê, báo cáo

- Thống kê danh sách theo nhóm 1:
  + Giới tính, loại hợp đồng, tình trạng hôn nhân, chuyên môn, học vấn, ngoại ngữ.
- Thống kê danh sách theo nhóm 2:
  + Thống kê theo thâm niên công tác, theo công ty, theo phòng ban.

Chức năng: Báo cáo cố định

+ Danh sách nhân viên công ty PA Chi nhánh Hà nội
+ Danh sách nhân viên theo công việc đảm nhiệm
+ Danh sách con nhân viên dưới 16 tuổi
+ Danh sách nhân viên nữ
+ Danh sách nhân viên có thâm niên công tác trên 10 năm
+ Danh sách nhân viên có thâm niên công tác trong khoảng 5-10 năm
+ Danh sách nhân viên có thâm niên công tác trong khoảng 3-5 năm
+ Danh sách nhân viên có thâm niên công tác dưới 3 năm

MENU XỬ LÝ NGHIỆP VỤ

Bao gồm 8 chức năng chính:

- Chuyển công tác
- Phục hồi hay huỷ hẳn hồ sơ nhân viên
- Theo dõi tổng hợp
- Hồ sơ nhân viên
- Danh mục hệ thống
- Danh mục lương
- Quản lý lương nhân viên
- Chấm công

Chức năng: Chuyển công tác

+ Chuyển đổi nhân viên từ phòng ban cũ sang phòng ban mới
+ Có thể chuyển một hoặc nhiều đối tượng một lúc

Chức năng: Phục hồi hồ, huỷ hồ sơ nhân viên

+ Phục hồi nhân viên đã bị xoá hoặc xoá hẳn nhân viên khỏi CSDL

Chức năng: Theo dõi tổng hợp

- Theo dõi quá trình học tập
  + Theo dõi quá trình học tập của nhân viên theo thời gian
  + Thống kê được số bằng cấp và chuyên ngành đã học của nhân viên
- Theo dõi quá trình công tác đoàn, đảng
- Theo dõi quá trình sinh hoạt đoàn, đảng của nhân viên
- Theo dõi quá trình khen thưởng, kỷ luật
  + Thống kê số lần khen thưởng, kỷ luật của nhân viên
- Theo dõi quá trình công tác
  + Theo dõi quá trình công tác của từng nhân viên

+ Theo dõi công việc đã từng đảm nhiệm tại công ty của nhân viên

- Theo dõi quan hệ gia đình

+ Theo dõi quan hệ gia đình của nhân viên

Chức năng: Hồ sơ nhân viên

+ Quản lý sơ yếu lí lịch nhân viên

+ Quản lý thông tin nhân viên

Chức năng: Danh mục hệ thống

+ Quản lý tất cả các danh mục cần có của chương trình bao gồm

+ Nhóm danh mục 1: Bao gồm danh mục nguyên quán, quốc tịch, dân tộc, tôn giáo, quan hệ

+ Nhóm danh mục 2: Bao gồm các danh mục con sau

Danh mục học vấn

Danh mục chuyên môn

Danh mục trường lớp

Danh mục đảng

Danh mục ngoại ngữ

Danh mục xếp loại

+ Nhóm danh mục 3: Bao gồm các danh mục con sau:

Danh mục công ty

Danh mục phòng ban

Danh mục chức vụ

Chức năng: Danh mục lương

- Danh mục lương cơ bản
- Danh mục lương năng suất

Chức năng: Quản lý lương nhân viên

- Theo dõi bậc lương
- Theo dõi thời gian tăng bậc lương
- Quản lý hệ số lương
- Thêm, sửa, xoá bảng hệ số lương
- Quản lý hệ số lương năng suất
- Quản lý hệ số lương cơ bản

Chức năng: Chấm công

- Chấm công nhân viên theo từng ngày.
- Tổng hợp danh sách công nhân viên cả tháng

MENU HỆ THỐNG

Bao gồm 6 chức năng chính:

- Xem quyền sử dụng
- Phân quyền người dùng
- Trợ giúp
- Nhật ký chương trình
- Đổi mật khẩu
- Backup CSDL

Chức năng: xem quyền sử dụng

+ Xem những quyền người truy cập được phép sử dụng

Chức năng: phân quyền người sử dụng

+ Thêm, sửa, xoá người sử dụng

+ Phân quyền sử dụng các chức năng chương trình

Chức năng: trợ giúp

+ Giới thiệu về chương trình, tác giả

+ Địa chỉ liên lạc khi có ý kiến đóng góp cho chương trình

Chức năng: nhật kí chương trình

+ Theo dõi tổng số người truy cập

Chức năng: đổi mật khẩu

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM QUẢN LÝ TRƯỜNG HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:

VSchool là một phần mềm quản lý học tập và giảng dạy trong các trường phổ thông đã được thiết kế hoàn thiện dựa trên quá trình nghiên cứu lâu dài và sâu sắc về các nghiệp vụ chính như: nghiệp vụ quản lý Điểm của học sinh, quản lý quá trình học tập của học sinh, quản lý giáo viên và phân công giảng dạy và quản lý thi. Ngoài ra VSchool còn được tích hợp và làm việc hoàn toàn tương thích với phần mềm Stt-Maker (Phần mềm rất mạnh về xếp thời khoá biểu trong các trường phổ thông).

VSchool là phần mềm được thiết kế khoa học, chặt chẽ, tối giản và tiện dụng.

1. Hình ảnh giao diện
2. Cấu trúc của GPPM
3. Các chức năng chính của VSchool

- Chức năng quản trị hệ thống: VSchool cung cấp cho người dùng những tài khoản với quyền tương ứng cho phép đăng nhập/ đăng xuất hệ thống, khoá hệ thống nhằm đảm bảo tính an toàn và chính xác. Ngoài ra VSchool hỗ trợ việc sao lưu/ phục hồi hệ thống để tránh những sự cố do lỗi thiết bị phần cứng
- Chức năng thao tác với dữ liệu

  VSchool đã cung cấp những bộ dữ liệu chuẩn theo bộ giáo dục và đào tạo bao gồm
  - Danh sách các dân tộc.
  - Danh sách tỉnh, thành phố trong cả nước.
  - Danh sách các quận, huyện, thị xã.
  - Danh sách các hệ đào tạo.
  - Danh sách các môn học.
  - Danh sách kiểu lớp.
  - Phân loại điểm.
  - Phân loại học lực.
  - Phân loại hạnh kiểm.
  - Phân loại danh hiệu thi đua.

- Tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua.
- Tiêu chuẩn phân loại học lực.
- Tiêu chuẩn xét thi lại.
- Công thức tính điểm trung bình.
- Quy tắc làm tròn điểm.

Bên cạnh đó VSchool cho phép các trường có thể tuỳ biến hay tự định nghĩa thêm các dữ liệu hay tiêu chuẩn đặc biệt

Ngoài ra hệ thống hỗ trợ người dùng có thể nhập thêm các dữ liệu sau

- Thông tin trường học và các phòng, sở giáo dục đào tạo chủ quản.
- Danh sách địa điểm trường (với trường có nhiều địa điểm học)
- Danh sách các phòng học.
- Danh sách các khối lớp.
- Phân loại miền điểm số (hỗ trợ thống kê và khai phá thông tin)
- Phân bố điểm theo tuần, tháng, quý (thiết đặt số điểm tối thiểu, tối đa)
- Phân công môn học cho mỗi khối lớp.
- Thiết lập thuộc tính môn học cho mỗi khối lớp (hệ số tham gia tính trung bình, kiểu môn…)

- Chức năng quản lý giáo viên và phân công giảng dạy cho giáo viên: Đối tượng giáo viên là đối tượng cơ bản của hệ thống, do đó VSchool cũng có những thiết kế đặc biệt cho đối tượng này.

  - Mỗi giáo viên luôn kèm theo là một lí lịch chi tiết bao gồm đầy đủ những thông tin cần thiết như: Họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, tình trạng sức khoẻ, dân tộc, trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, các thông tin về quá trình công tác, khen thưởng, kỷ luật, các thông tin về nơi sinh, quê quán, địa chỉ, thông tin về gia đình, thành phần gia đình…đặc biệt là thông tin về trạng thái công tác của giáo viên (đang công tác tại trường, đang đi học chuyên sâu, đã nghỉ hưu hay đã chuyển công tác…) và mã giáo viên (mỗi giáo viên sẽ được hệ thống chỉ định mã riêng biệt theo quy tắc đảm bảo không trùng nhau).

  - Các thao tác thêm mới giáo viên, sửa đổi thông tin hay xoá giáo viên đều có thể thực hiện dễ dàng, tuy nhiên thao tác đó phải được kiểm tra tính hợp lệ trước đó để đảm bảo tính lôgic và chặt chẽ trong hệ thống.

  -Hệ thống cũng cung cấp cho người dùng tiện ích phân công giảng dạy cho giáo viên vào từng lớp ứng với các môn theo chuyên môn của giáo viên đó.

  - Ngoài ra VSchool cho phép người dùng định nghĩa các tổ chuyên môn và cập nhật giáo viên có chuyên môn tương ứng vào các tổ chuyên môn đó.

  - VSchool cung cấp cho người dùng modul quản lý giáo án, đây là chức năng dùng để quản lý giáo án theo từng tiết học ứng với mỗi giáo viên và đặc biệt là việc đánh giá chất lượng giáo án, quản lý ý kiến học sinh về giáo án. Đó chính là kết quả của việc áp dụng công nghệ khai phá dữ liệu và thống kê dữ liệu (datamining) tiến bộ nhất hiện nay.

- Chức năng quản lý học sinh và điểm của học sinh

  Tương tự như đối tượng giáo viên, đối tượng học sinh cũng được xây dựng một cách khoa học và kĩ lưỡng.

  Phần lí lịch học sinh bao gồm 4 nhóm thông tin chính đó là:

- Thông tin chung bao gồm mã học sinh (cũng được hệ thống chỉ định tương tự như mã giáo viên), họ tên, ngày tháng năm sinh…
- Thông tin về địa chỉ bao gồm các thông tin nơi sinh, quê quán, địa chỉ thường trú…
- Thông tin về gia đình: họ tên bố, mẹ, nghề nghiệp, địa chỉ công tác…
- Thông tin về các trạng thái chính sách bao gồm các thông tin như con thương binh, hoàn cảnh gia đình khó khăn…và đặc biệt là thông tin về trạng thái (đang học tại trường, đã chuyển trường, đã tốt nghiệp, bị đuổi học, thôi học)

Các thông tin này hỗ trợ việc quản lý học sinh được sát sao hơn.

• Phần chức năng chuyển lớp của học sinh hỗ trợ việc chuyển điểm theo các môn tương ứng giúp cho quá trình quản lý chặt chẽ, không xung đột và được cập nhật vào lí lịch học sinh.

• Bên cạnh đó là việc thực hiện chuyển trường, ra quyết định đuổi học hay cập nhật học sinh thôi học.

• Ngoài ra VSchool còn cho phép đánh giá học sinh được lên lớp hay lưu ban tự động dựa vào các tiêu chí như số buổi nghỉ học trong năm, kết quả học tập… và dựa vào đó tiến hành kết chuyển lên lớp hay ở lại lớp cho từng học sinh. Công việc này thực sự hiệu quả và giảm thiểu được rất nhiều công sức cho người quản lý.

• Hệ thống cũng hỗ trợ việc gợi ý ra quyết định đánh giá hạnh kiểm của học sinh, và từ đó đánh giá danh hiệu thi đua theo quy tắc có sẵn.

• Phần quản lý điểm học sinh cung cấp những thao tác nhập điểm, sửa điểm và xoá điểm của học sinh ứng với từng môn học, hơn nữa còn hỗ trợ hiển thị bảng điểm theo nhiều dạng khác nhau: theo giáo viên, theo sổ cái (sổ ghi điểm lớp) hay theo từng học sinh.

• Một chức năng rất thiết thực nữa mà VSchool cung cấp cho người dùng đó là chức năng đánh giá quá trình học tập của học sinh theo từng thời kỳ, từ đó rút ra kết luận về việc tiến bộ hay thụt lùi của mỗi học sinh nhằm có những điều chỉnh trong phương pháp dạy và học cho phù hợp.

- Chức năng quản lý Lớp học

• Người dùng được hệ thống cung cấp những thông tin lớp học đầy đủ về hệ đào tạo, mã lớp, tên lớp, khối lớp, giáo viên chủ nhiệm, phòng học…ngoài ra còn có các quy tắc tính toán điểm trung bình và tiêu chuẩn đánh giá danh hiệu thi đua cho học sinh trong lớp.

• Các thao tác Cập nhật thông tin lớp, thêm lớp, xoá lớp cũng được thiết kế rất tiện dụng và chặt chẽ.

• Hơn nữa VSchool đưa ra cho người dùng thêm 2 chức năng quan trọng trong quản lý lớp học:

– Quản lý học sinh trong lớp: cho phép người dùng thêm những học sinh chưa thuộc lớp nào vào lớp (điều này có hiệu quả cao trong việc nhập học sinh mới vào lớp trong dịp đầu năm) và loại học sinh ra khỏi lớp.

– Thiết đặt thuộc tính các môn học trong lớp: đây là một thao tác cần thiết để đáp ứng những tuỳ biến phức tạp và đa dạng của người dùng trong việc thiết lập các thuộc tính của môn học cụ thể trong lớp, các thuộc tính điển hình như: môn học học trong học kỳ nào hay cả 2 học kỳ, cách tính điểm trung bình học kỳ và cuối năm (theo hệ số đã xác định hay theo công thức khác), loại điểm của môn học (điểm xếp loại hay điểm thực)….

a. Chức năng tính toán

Đây là phần trọng tâm của VSchool, vì thế Modul này đã được thiết kế rất chuẩn tắc và chính xác.

• Modul tính toán bao gồm 4 chức năng

- Tính điểm trung bình cho học sinh: người dùng có thể xác định phạm vi tính bằng cách lựa chọn (theo lớp, theo khối hay toàn trường) và thời điểm tính toán (học kỳ 1 hay học kỳ 2 và cả năm). Khối lượng phép tính rất lớn sẽ được hoàn thành ngay lập tức sau một động tác nhấp chuột của người dùng.

- Xét phân loại học lực: tương tự như thao tác tính điểm trung bình, việc xét phân loại học lực cho học sinh cũng sẽ được tiến hành tự động khi người dùng đã xác định phạm vi và thời điểm tiến hành.

- Xét danh hiệu thi đua: VSchool sẽ dựa vào tiêu chuẩn đánh giá xét danh hiệu thi đua (tiêu chuẩn chuẩn do Bộ giáo dục ban hành hoặc do người dùng tự định nghĩa) để tiến hành xét tự động nhanh chóng và tin cậy.

- Xếp thứ tự học sinh: người dùng chỉ cần chỉ cho hệ thống biết phạm vi học sinh muốn xếp thứ tự (toàn trường, khối lớp, lớp…), các loại giá trị cần xếp thứ tự (điểm thi học kỳ, trung bình môn, trung bình kiểm tra…) ứng với môn học nào, hơn nữa VSchool còn thiết kế để người dùng có thể đưa thêm những ưu tiên trong quá trình xếp.

• Về phương diện thiết kế, Modul tính toán của VSchool cũng được tiếp cận theo hướng đối tượng nên dễ dàng thích nghi trong việc bảo trì sửa đổi khi có sự thay đổi về nghiệp vụ hay quy chế chuẩn của Bộ giáo dục.

• Ngoài ra VSchool cũng cho phép người dùng tự lập công thức tính toán cho phù hợp với những đặc thù riêng của trường mình.

b. Chức năng quản lý thi

• Chức năng quản lý thi cho phép người dùng có thể quản lý các kỳ thi đầu vào, các kỳ thi hết học kỳ hay các kỳ thi học sinh giỏi từ khâu ra đề đến tổ chức thi và chấm điểm.

• Chức năng soạn thảo đề thi là một bộ công cụ soạn thảo mà người dùng có thể sử dụng một cách linh hoạt trong việc chèn các hình ảnh minh hoạ, các đoạn văn bản hay các dữ liệu dạng hình ảnh và âm thanh khác (các dữ liệu multimedia), hệ thống cho phép người dùng có thể in ấn các loại đề thi khác nhau ra giấy thi hoặc các loại băng đĩa…

• Chức năng tổ chức thi có thể được tiến hành trực tiếp trên máy (nếu điều kiện cho phép), mỗi thí sinh được ngồi trực tiếp trên máy của mình để làm bài, có một vị "giám thị ảo" luôn giám sát quá trình thi của thí sinh, khi hết giờ sẽ lập tức kích hoạt thao tác nộp bài tự động của thí sinh, đồng thời khoá màn hình lại để thí sinh không thể tiến hành tiếp. Điều này đem lại một không khí mới mẻ trong việc thi cử của học sinh và giảm thiểu các tiêu cực.

c. Các công cụ hỗ trợ khác

VSchool đưa ra một loạt những công cụ nhằm đem lại cho người sử dụng và người quản lý sức mạnh trong việc vận hành hệ thống. Đó là các công cụ:

• Xuất dữ liệu sang dạng HTML (Web)
• Xuất dữ liệu sang dạng EXCEL
• Tối ưu hoá dữ liệu
• Khoá sổ điểm
• Tìm kiếm
• Chuyển trạng thái và kiểu điểm
• Tách dữ liệu điểm cho lớp

• Ghép từ dữ liệu điểm lớp
• Tách dữ liệu điểm theo giáo viên
• Ghép từ dữ liệu điểm của giáo viên

Đặc biệt là chức năng kết xuất hay nhập dữ liệu với các phần mềm Stt-Maker (phần mềm xếp thời khoá biểu), M-System (phần mềm kế toán trong trường học, quản lý các vấn đề tài chính liên quan đến thu, chi và lương bổng của cán bộ) và phần mềm quản lý thư viện (quản lý tài liệu, tài nguyên thư viện và các phiên mượn trả của độc giả).

d. Chức năng thống kê, kết xuất báo cáo và in ấn

Đây là phần rất quan trọng, đóng vai trò không thể thiếu trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập trong nhà trường. Phần thiết kế này đã áp dụng kỹ thuật Khai phá dữ liệu (DataMining) hiệu quả nhất hiện nay, điều này sẽ hỗ trợ rất nhiều trong việc đánh giá giáo viên và học sinh về sự tiến bộ hay thụt lùi nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

• In ấn
  – In bảng điểm của lớp
  – In sổ điểm giáo viên
  – In sổ điểm lớp
  – In sổ liên lạc học sinh
  – In thẻ học sinh
• Thống kê điểm từng học sinh
  – Bảng điểm chi tiết theo môn học của học sinh
  – Bảng điểm tổng hợp theo học kỳ của học sinh
  – Bảng điểm tổng hợp cả năm của học sinh
  – Thống kê điểm chi tiết của học sinh
• Thống kê điểm từng lớp
  – Bảng điểm chi tiết theo môn học của lớp
  – Bảng điểm tổng kết theo môn học của lớp
  – Bảng điểm tổng hợp theo học kỳ của lớp
  – Bảng điểm tổng hợp cả năm của lớp
  – Bảng tổng kết tổng hợp
  – Thống kê tổng hợp
  – Thống kê điểm trung bình
  – Thống kê điểm chi tiết
  – Báo cáo tổng hợp
• Thống kê điểm theo lớp
  – Bảng điểm tổng hợp các môn
  – Thống kê điểm trung bình
  – Thống kê điểm chi tiết
  – Thống kê tổng hợp
  – Thống kê chất lượng học sinh theo môn học
  – Thống kê chi tiết điểm thành phần
  – Danh sách xếp thứ tự học sinh
• Thống kê điểm theo khối lớp

- Bảng điểm tổng hợp các môn học
- Thống kê điểm trung bình
- Thống kê điểm chi tiết
- Thống kê tổng hợp

• Thống kê điểm theo giáo viên
- Số lượng học sinh giảng dạy theo môn học
- Số lượng học sinh giảng dạy theo giáo viên
- Thống kê điểm trung bình theo loại điểm
- Thống kê tỷ lệ điểm học sinh
- Thống kê tỷ lệ phân loại trung bình môn học
- Thống kê tỷ lệ điểm thi học kỳ

• Thống kê theo tổ chuyên môn
- Thống kê chất lượng giáo viên bộ môn
- Thống kê chất lượng môn học

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục; 82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: VSchool đã tiếp cận với nghiệp vụ chung quản lý học tập và giảng dạy dựa trên 3 yếu tố chính là Học sinh, Giáo viên và Điểm của học sinh. Ba đối tượng này được xem là hạt nhân trong thiết kế.

• VSchool được thiết kế theo phương pháp mới, hoàn toàn hướng đối tượng, các đối tượng được thiết kế chi tiết bao gồm các thuộc tính và các phương thức thể thiện một cách cô đọng và đầy đủ. Điều này đảm bảo tính chặt chẽ và lôgic cho VSchool.

• Trên cơ sở bám sát vào các yêu cầu trên thực tiễn, VSchool đã áp dụng những khái niệm như: môn học thường, môn học ảo, chuyển điểm tương đương… khiến cho hệ thống trở nên gần gũi và có tính sát thực vượt trội.

• Về mặt giao diện sử dụng, rút kinh nghiệm từ những phần mềm cùng loại trên thị trường đều có giao diện khá phức tạp, gây rối cho người dùng, VSchool được thiết kế, tổ chức hiển thị dữ liệu một cách khoa học, lôgic đảm bảo tính thân thiện và tiện dụng.

• VSchool được phát triển bằng bộ Visual Studio.Net là một bước nhảy vọt trong công nghệ lập trình, điều này đem lại cho VSchool tính an toàn và ổn định cao. Ngoài ra còn giúp cho VSchool chạy độc lập và không xung đột với các phần mềm khác trên máy (điều mà một số phần mềm cùng loại trên thị trường không thể giải quyết).

• Trong những thao tác tính toán Điểm, kết chuyển, tìm kiếm, thống kê…VSchool sử dụng những thuật toán tối ưu nhất, chính vì thế mà VSchool đạt được tốc độ xử lý rất cao, các kết quả tính toán đáng tin cậy và chính xác (Có thể tính toán điểm trung bình cho 4500 học sinh trong vòng 1 phút !).

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Thời gian và hình thức bảo hành: 01 năm

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong

PHẦN MỀM THI TRẮC NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống phần mền thi trắc nghiệm nhằm mục đích tự động hoá một số vấn đề liên quan đến việc tổ chức và thực hiện thi trắc nghiệm. Hệ thống ứng dụng được cài đặt thành 7 phần mền riêng biệt với các chức năng riêng. Các phần mền này có thể hoạt động phối hợp với nhau để đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đặt ra cho hệ thống thi trắc nghiệm.

- Exmeditor: Phần mềm hỗ trợ soạn kho đề thi trắc nghiệm và các đáp án
- Exmtest: Phần mềm sử dụng cho các thí sinh làm bài thi trắc nghiệm trên máy tính cá nhân
- ExmSrv: Phần mềm sử dụng để quản lý các chương trình exmtest trên hệ thống mạng máy tính, quản lý các ca thi, đề thi, thí sinh...
- ExmMonitor: Phần mềm quản lý và giám sát thi
- ExmProcess: Phần mềm sử dụng sử lý thông tin thí sinh qua thẻ từ, thẻ mã vạch và tự động sắp xếp chỗ ngồi cho các thí sinh.
- ExmMarkScanner: Phần mền sử dụng để chấm điểm bài làm thí sinh tự động qua máy quét ảnh (scanner)
- ExmStatistic: Phần mềm sử dụng để tổng hợp kết quả thi và kết xuất ra các dạng tài liệu khác như: word, excel, máy in.

Exmeditor: là chương trình hỗ trợ thực hiện các vấn đề về chuẩn bị câu hỏi trắc nghiệm và làm đề thi.

- Giao diện dễ sử dung, việc soạn đề thi dễ dàng như việc soạn thảo 1 văn bản trên word.
- Giúp soạn thảo kho đề thi trắc nghiệm và lưu giữ chúng vào các tập tin.
- Kết xuất đề thi trắc nghiệm dưới nhiều dạng khác nhau:
  + Lưu trữ thành tập tin đề thi. Sử dụng cho hình thức làm bài trên máy và trên mạng nội bộ.
  + Đưa lên máy chủ dưới dang web. Sử dụng cho hình thức làm bài trên máy qua mạng internet.

Exmtest: là chương trình sử dụng để làm bài thi trên máy tính dựa trên các đề thi được lưu trữ trong các tập tin đề thi.

- Giao diện thân thiện, mỗi câu hỏi và đáp án trên một trang, hỗ trợ các chức năng chuyển đổi câu hỏi.
- Xử lý nội dung hình ảnh (picture), âm thanh (audio), phim (movie) bằng công cụ của chương trình một cách dễ dàng.
- Tự động chấm điểm và thông báo kết quả của thí sinh.
- truyền dữ liệu bài thi và kết quả thông quả thông qua mạng theo giao thức TCP/IP, đây là giao thức các mạng đều hỗ trợ.

Hỗ trợ 3 kiểu làm bài thi

Làm bài thi tự do: thí sinh làm bài thi trên máy với các tập tin đề thi do giáo viên cung cấp. Chế độ này cho phép thí sinh xem đáp án, giải thích của từng câu hỏi trong đề thi và sử dụng cho việc tự ôn tập ở nhà.

Làm bài thi chính thức trên máy đơn: cung cấp các tiện ích như trên, nhưng không cho phép xem đáp án và giải thích, tự thông báo trên màn hình khi hết giờ làm bài.

Làm bài thi chính thức trên mạng: cung cấp các tiện ích như trên, đồng thời chịu sự điều khiển và tự động chấm điểm nộp kết quả về máy chủ.

ExmSvr: được thiết kế nhằm đảm nhiệm các công việc sau:

- Kết nối với chương trình Exmtest trên các máy điều hành quá trình làm bài và thu hồi bài làm cuối mỗi ca thi thông qua đường truyền mạng.
- Kết nối với chương trình ExmProcess xử lý trong việc xử lý nhận diện thí sinh qua thẻ từ, mã vạch.
- Đảm bảo an toàn cho hệ thống trong trường hợp có sự cố kỹ thuật như mất điện, mất tín hiệu mạng.
- Lưu trữ kết quả và bài làm của thí sinh vào cơ sở dữ liệu điểm thi hoặc cơ sở dữ liệu riêng của chương trình.

ExmStatistic: là chương trình đảm nhiệm các vấn đề:

- Tự động truy tìm đề thi, bài làm của từng thí sinh đã dự thi.
- Tổng hợp thông tin về bài thi của các thí sinh, tạo các bảng báo cáo thống kê về tình hình sử dụng câu hỏi trắc nghiệm trong kho câu hỏi trắc nghiệm, tình trạng làm bài của thí sinh, truy tìm câu hỏi, thí sinh đặc biệt...
- Dữ liệu được kết xuất ra ngoài dưới dạng bảng in trên giấy hoặc ra các tài liệu word, excel và các trang web.

ExmMonitor:

- Sử dụng để quản lý và giám sát ca thi, bao gồm việc giám sát các thí sinh, tình trạng làm bài của các thí sinh.
- Sử dụng chương trình này các cán bộ có thể gửi thông báo tới các thí sinh, trao đổi với các thí sinh, khoá máy của thí sinh, yêu cầu thu bài thi.

ExmMarkScanner: là chương trình đảm nhận việc chấm điểm bài làm của thí sinh thông qua bảng trả lời mà thí sinh đã thực hiện

- Tự động kết nối với kho đề thi chắc nghiệm để lấy kết quả đáp án hoặc đọc đáp án từ bảng in.
- Dựa trên các đáp án đã có tự động chấm điểm bài làm của thí sinh qua máy quét ảnh (scanner)
- Tốc độ chấm nhanh và chính xác
- Kết quả được in ra giấy, đồng thời tự động cập nhập kết quả vào cơ sở dữ liệu điểm thi.

ExmProcess: đảm nhận việc nhận diện thí sinh vào phòng thi thông qua thẻ từ hoặc thẻ mã vạch của thí sinh. Khi đưa thẻ từ hoặc thẻ mã vạch qua máy phần mềm sẽ kiểm tra tính hợp lệ thông tin thí sinh và tự động xếp chỗ ngồi cho từng thí sinh trong phòng máy.

- Xử lý việc nhận diện các loại thẻ từ, thẻ mã vạch của thí sinh.
- Kết nối với chương trình ExmSrv để kiểm tra thông tin thí sinh dựa trên cơ sở dữ liệu thí sinh và sắp xếp chỗ ngồi.
- Thông báo hướng dẫn thí sinh bằng âm thanh phát ra từ máy tính.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục

Ưu điểm của CN/TB: Tiết kiệm thời gian và quản lý chặt chẽ đầu vào và đầu ra của tài sản, nguyên vật liệu, tài chính.

Giảm nhẹ công việc tác nghiệp để nhà quản lý có thể tập trung vào các công việc ý nghĩa hơn và là cơ sở từ các con số thống kê chính xác để đưa ra những quyết định đúng đắn.

Chương trình cho phép truy tìm khách hàng theo nhiều tiêu chí khác nhau như tên, địa chỉ, địa phương hoạt động, giá bán sĩ hay lẻ, chiết khấu, định mức công nợ, thời hạn nợ...

Chương trình giám sát được doanh thu theo từng loại sản phẩm.

Quản lý doanh thu theo từng khách hàng, từng ngày và từng thời điểm tùy chọn và từng sản phẩm khác nhau.

Quản lý công nợ theo tiền mặt hay trả chậm.

Chương trình cho phép theo dõi xuất nhập tồn chi tiết từng mặt hàng trong kho.

Cho phép quản lý định mức vật tư và tái nhập vật tư thừa.

Chương trình sẽ nhắc nhở nếu những hàng hoá nào trong kho cần bổ sung số lượng khi tồn kho đạt đến mức an toàn.

Chương trình cho phép tìm kiếm nhà cung cấp tốt nhất đã từng giao dịch.

Quản lý lập kế hoạch thanh toán cho nhà cung cấp.

Báo cáo nhanh tùy theo nhu cầu của người sử dụng và in ra phiếu thu/hoá đơn ...

Cung cấp thông tin cập nhật tức thời cho các máy chạy trên mạng.

Chương trình cung cấp giải pháp quản lý bán hàng - kho cho quý công ty và có thể mở rộng để quản lý thêm các chi nhánh mới ở các vị trí địa lý khác nhau về sau.

Phần mềm dễ sử dụng và được xây dựng linh động, có khả năng mở rộng cao để có thể tích hợp với các module quản lý kế toán, sản xuất ....

Tự xử lý nhiều công việc ghi sổ liên quan sau khi nhập liệu tại một màn hình duy nhất Cho phép rất nhiều người dùng cùng làm việc trên mạng máy tính mà vẫn phân biệt người dùng này với người dùng khác để chỉ hiển thị những chứng từ liên quan, giảm thiểu sự nhầm lẫn. Ngoài ra, hệ thống cho phép phân quyền người dùng để bảo mật và tự động lưu lại vết truy cập của từng người, khiến cho việc kiểm soát và quy trách nhiệm hết sức dễ dàng.

Chương trình còn cung cấp các báo cáo khác mang tính quản trị tại các module chuyên dùng như các báo các về kho hàng, về thành phẩm, về phân tích doanh thu.

Ngoài cấu trúc dữ liệu được tạo lập theo yêu cầu cùng các đề mục quản lý chuẩn, hệ ứng dụng được thiết kế với giao diện người dùng chuyên nghiệp đồng thời hỗ trợ người dùng ở mức độ cao nhất.

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong.

QUẢN LÝ BẾN VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý các đơn vị vận tải, lái xe, tuyến xe, các dịch vụ
Lập lịch xe chạy hàng ngày
Theo dõi xe ra vào bến
Xuất hoá đơn kiêm giấy chứng nhận xuất bến bằng phần mềm
Điều hành bến bằng âm thanh
Quản lý hồ sơ vi phạm
Xuất các thống kê báo cáo hàng ngày, tháng, quý, năm.
Các danh mục:
- Đơn vị, xe thuộc đơn vị, lái xe, tuyến xe, dịch vụ theo tuyến
Các chức năng:
- Lập lịch xe chạy
- Theo dõi xe ra vào bến
- Cập nhập số vé (bộ phận bán vé). cập nhập số ngày đậu đêm (bảo vệ)
- Xuất hoá đơn kiêm giấy chứng nhận xuất bến bằng phần mềm
- Điều hành bến bằng âm thanh
- Quản lý hồ sơ vi phạm
- Công cụ tìm kiếm tại các form
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 00: Các ngành khoa học xã hội nói chung
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: 40.000.000đ
Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi

QUẢN LÝ CHI TRẢ CHO NGƯỜI CÓ CÔNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý hồ sơ người có công và thân nhân được hưởng theo chế độ của họ như: hồ sơ thương binh liệt sĩ, bệnh binh, quân nhân bị bệnh nghề nghiệp, liệt sỹ, thân nhân liệt sỹ.
In danh sách chi trả chợ cấp hàng tháng
In danh sách truy lĩnh, phiếu điều chỉnh trợ cấp cho người có công
In danh sách chi trả trợ cấp sinh viên - học sinh
Quản lý hệ thống cấp phát tài khoản sử dụng
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Phần mềm quản lý chi trả cho người có công, giúp cho việc quản lý thông tin chính xác và lâu dài, trợ giúp trong việc in chi trả, tra cứu, báo cáo kịp thời. Đặc biệt chương

trình chạy trên môi trường mạng nên có thể trợ giúp cho các bộ phận chuyên môn quan trọng trong việc quản lý xử lý hồ sơ.
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp
Chào giá tham khảo: 30.000.000đ
Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi.

QUẢN LÝ HỘ TỊCH HỘ KHẨU CẤP HUYỆN, XÃ

Mô tả quy trình CN/TB:
Chương trình gồm 3 phân hệ.
+ Phân hệ quản lý hộ tịch xã: Được cài đặt tại UBND xã phục vụ việc quản lý hộ tịch tại xã như in các giấy tờ hộ tịch (Giấy khai sinh, kết hôn). Tìm kiếm thông tin hồ sơ hộ tịch và lập báo cáo hộ tịch gửi về huyện.
+ Phân hệ quản lý hộ tịch huyện: Cài đặt phòng tư pháp huyện phục vụ việc quản lý và tổng hợp số liệu hộ tịch do các xã báo cáo về, cấp lại bản chính giấy khai sinh, các chính hộ tịch cho người từ 14 tuổi trở lên.
+ Phân hệ quản lý hộ khẩu: Được cài đặt tại đội quản lý hành chính về trật tự xã hội công an huyện phục vụ việc quản lý, tra cứu hộ khẩu trên toàn huyện cũng như thống kê số liệu hộ khẩu báo cáo công an tỉnh.
+ Ban phân hệ này có thể hoạt động độc lập với nhau hoặc phối hợp với nhau để tăng hiệu quả trong công tác quản lý hộ tịch hộ khẩu. Phân hệ quản lý hộ tịch xã có thể kế thừa thông tin của phân hệ quản lý hộ khẩu để cập nhập và đối chiếu thông tin trong tờ khai hộ tịch. Phân hệ quản lý hộ khẩu, để cập nhập và đối chiếu thông in trong tờ khai hộ tịch, phân hệ quản lý hộ tịch báo cáo của phân hệ quản lý hộ tịch xã để tổng hợp thông tin về hộ tịch
+ Phần hệ quản lý hộ tịch xã: sổ khai sinh, đăng ký kết hôn, tìm kiếm trong các sổ hộ tịch, lập báo cáo. Cấp lại khai sinh, cải chính cho người từ 14 tuổi trở lên.
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 00: Các ngành khoa học xã hội nói chung
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Chào giá tham khảo: 5.000.000đ
Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi

QUẢN LÝ TIẾP NHẬN VÀ HOÀN TRẢ HỒ SƠ THEO MÔ HÌNH "MỘT CỬA"

Mô tả quy trình CN/TB:
Quản lý và lưu trữ các loại hồ sơ tiếp nhận và hoàn dễ dàng và nhanh chóng, hỗ trợ lập phiếu hướng dẫn hồ sơ tiếp nhận, phiếu hướng dẫn hồ sơ hoàn lại, phiếu thông báo hồ sơ trễ hẹn.

In phiếu biên nhận cho tổ chức và công dân nhanh chóng dựa trên CSDL đầu vào đã được cập nhập, việc in phiếu biên nhận đã làm giảm công tác thủ công so với việc viết tay.

Truy xuất nhanh chóng, chính xác báo cáo tình hình tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ trong ngày, tuần, tháng.

Chuyển thông tin các loại hồ sơ được tự động hoá nhanh chóng, chính xác đến phòng liên quan theo từng lĩnh vực

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 82: Tổ chức và quản lý

Ưu điểm của CN/TB: Trợ giúp các cán bộ chuyên viên tại bộ phận một cửa quản lý các loại hồ sơ của tổ chức, công dân được dễ dàng và thuận tiện, giảm các thao tác thủ công

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Chào giá tham khảo: 5.000.000đ

Đơn vị chào bán: Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ỐNG LASER KHÍ CO2 & HE - NE

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo ra sản phẩm là ống laser khí CO2 (10W - 45W) và He - Ne (10mW - 50mW). Sản phẩm được chế tạo theo qui trình gồm 9 công đoạn: Chế tạo ống plasma; Lắp ghép hệ quang - căn chỉnh; Làm sạch ống; Tạo chân không cao; Khử khí - nạp khí; Làm mát ống; Cấp nguồn; Kiểm tra đánh giá sản phẩm; Kết thúc quá trình.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Sản phẩm được ứng dụng trong các lĩnh vực: y tế, công nghiệp, quốc phòng, mỏ - địa chất, giáo dục...

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ.

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ỐNG LASER KHÍ CO2 & HE - NE

Mô tả quy trình CN/TB: Trong quá trình thực hiện, ống laser khí được chế tạo theo quy trình các bước như sau:

1. Chế tạo ống plasma laser CO_2 & He - Ne các loại
2. Lắp ghép hệ quang tạo buồng cộng hưởng quang học & căn chỉnh
3. Làm sạch ống bằng phương pháp nhiệt & điện
4. Tạo chân không cao cho toàn bộ thể tích ống
5. Khử khí và nạp khí cho ống laser
6. Làm mát ống bằng hệ thống làm lạnh
7. Cấp nguồn điện cho ống laser mỗi loại
8. Kiểm tra đánh giá sản phẩm

9. Kết thúc quả trình

- Công suất: 20 ống laser khí/1ca
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 52: Ngành mỏ, 76: Y học và y tế, 78: Ngành quân sự
Ưu điểm của CN/TB: Là qui trình công nghệ hiện đại lần đầu tiên được thực hiện tại Việt Nam. Cung cấp kịp thời sản phẩm ống laser khí phục vụ cho các lĩnh vực.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Giá máy móc thiết bị: 200.000.000 VNĐ (Hai trăm triệu đồng chẵn); Phí đào tạo: 50.000.000 VNĐ (Năm mươi triệu đồng chẵn); Phí chuyển giao bí quyết: 95.000.000 VNĐ (Chín mươi lăm triệu đồng chẵn)
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành miễn phí 02 năm tại cơ sở của bên mua
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ

Lĩnh vực áp dụng: 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, 4913: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc, 4751: Kỹ thuật truyền hình
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân Ngân Long

SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ GIA DỤNG

Mô tả quy trình CN/TB: Sản phẩm điện tử gia dụng
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện, 4759: Các cụm chi tiết và linh kiện thiết bị vô tuyến điện tử, 4913: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp,
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ An Mỹ

THIẾT BỊ DẠY HỌC HỆ THỐNG PHUN XĂNG ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB: Là thiết bị dạy học đa phương tiện có máy tính hỗ trợ
Thực hiện các khả năng nghe, nhìn, hành động của người dạy và người học
Sản phẩm được thực hiện với sự kết hợp giữa công nghệ đào tạo đa phương tiện, kỹ thuật vi xử lý, kỹ thuật điều khiển tự động, kỹ thuật tin học và kỹ thuật ô tô
- Hình thức cung cấp sản phẩm/công nghệ: Bán theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tiếp thị
Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; 47: Kỹ thuật điện tử. Kỹ thuật vô tuyến; 50: Kỹ thuật tự động và điều khiển từ xa. Kỹ thuật tính toán; 4943: Đảm bảo chương trình cho máy tính và cho các mạng máy tính.
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập
Ngôn ngữ thuận tiện với toàn bộ giao diện thể hiện bằng tiếng Việt Nam
Nội dung đào tạo gần gũi với chương trình đào tạo trong nước
Các linh kiện thay thế có thể khai thác ở trong nước
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo cán bộ
Thời gian và hình thức bảo hành: None
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ TRUYỀN THANH VÔ TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Hệ thống sử dụng để truyền thanh không dây dẫn bao gồm máy phát (đặt ở trung tâm) và các máy thu dùng để thu tín hiệu của máy phát. Thiết bị thiết kế theo phương thức điều tần (FM) có mã với chức năng điều khiển từ xa tại trạm phát trung tâm. Hệ thống chế tạo dựa trên kỹ thuật vi xử lý, mạch tổ hợp công nghệ mới với độ tin cậy cao. Thiết bị có kết cấu chắc chắn, dễ sử dụng, đã được nhiệt đới hoá. Công suất: 20-500W
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 4913: Thiết kế và thiết kế chế tạo các thiết bị liên lạc. Công nghệ và thiết bị lắp ráp, và điều chỉnh thiết bị liên lạc, 4751: Kỹ thuật truyền hình
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được sản xuất trong nước trên cơ sở các linh kiện chất lượng cao; Giá thành chỉ bằng 1/3 đến 1/4 so với ngoại nhập; Bảo hành và bảo trì dễ dàng, nhanh chóng; Sản xuất theo đơn đặt hàng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỪ ĐIỂN CHÍNH TẢ TIẾNG VIỆT

Mô tả quy trình CN/TB:
Phần mềm Từ điển chính tả tiếng Việt giúp tra cứu nhanh cách viết đúng chính tả âm tiết hoặc từ đơn trong hệ thống tiếng Việt. Khi sử dụng từ điển, sẽ dễ dàng tra cứu nhanh khi nào viết SAO – XAO, DA – GIA – RA, LAN – LANG, TRƯỜN – TRƯỜNG, . . . hoặc các dấu thanh điệu (sắc), (huyền), (hỏi), (ngã), (nặng)
Ngoài việc tra từ, từ điển còn giúp:
- Nhập thêm từ vào thư viện từ
- Sửa chữa từ
- Tra chéo từ
- Thống kê các từ đã tra
- Xóa từ khỏi thư viện từ
- Sản phẩm được phát hành trên PC, đều được đóng gói trên CD-ROM

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập; 5041: Đảm bảo chương trình cho máy tính, cho các tổ hợp và mạng tính toán
Ưu điểm của CN/TB: Là sản phẩm mới và hầu như chưa có một sản phẩm tương tự trong nước cũng như của nước ngoài.
Giao diện thân thiện, đơn giản, dễ sử dụng , giúp người sử dụng có thể dễ dàng tra cứu nhanh chính tả của từ.
Hỗ trợ giao tiếp với phần mềm để nhập thêm từ vào thư viện từ.
Mức độ phát triển: Sản phẩm được sử dụng rộng rãi: Giáo viên; Học sinh sinh viên; những người sử dụng, học tập, thường xuyên sử dụng tiếng Việt
Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp; Thông qua đại lý
Chào giá tham khảo: Giá bán GPPM: 75.000 VNĐ/CD-ROM
Đơn vị chào bán: DNTN PHẦN MỀM TIN HỌC HỒ GIA

TỪ ĐIỂN ĐIỆN TỬ VIỆT - JRAI

Mô tả quy trình CN/TB:

Đối tượng chủ yến là sử dụng từ điển này là cán bộ, công chức đang công tác, làm việc tại tỉnh Gia Lai, đã có vốn tiếng Việt nhưng chưa biết hoặc chưa biết nhiều về Jrai, và cả người dân tộc chưa dảo tạo chữ viết của tiếng việt hoặc tiếng dân tộc.

Từ điển điện tử: Việt - Jrai. phục vụ tiện lợi việc tra cứu tiếng Jrai cho học sinh - Sinh viên người Jrai tại các trường học (trường tiểu học dạy song ngữ, trường dân tộc nội trú) và tài liệu cần thiết cho công chức viên chức đang dạy và học tiếng Jrai tại Gia Lai.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục

Chào giá tham khảo: Thỏa thuận

Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

WEBSITE BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN

Mô tả quy trình CN/TB:

Công cụ hữu hiệu để doanh nghiệp chủ động tiếp cận với khách hàng với mục tiêu tiến hành kinh doanh ở bất kỳ đâu thông qua mạng Internet bên cạnh hình thức kinh doanh truyền thống.

Với giải pháp này doanh nghiệp có thể tăng doanh số bán hàng trực tiếp của mình, xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng tốt hơn và quan trọng là xây dựng một phương thức kinh doanh mới tại Việt Nam (kinh doanh trên mạng Internet).

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch; 72: Ngoại thương; 82: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại điện tử và Truyền thông Hapec

WEBSITE BÁN HÀNG TRỰC TUYẾN BAO GỒM CHỨC NĂNG THANH TOÁN

Mô tả quy trình CN/TB:

Căn cứ theo yêu cầu thực tế của doanh nghiệp sẽ đưa ra giải pháp phù hợp nhất bao gồm việc xây dựng cho doanh nghiệp một chiến lược kinh doanh đúng đắn trên internet và giúp doanh nghiệp duy trì các hoạt động đó một cách liên tục.

Với giải pháp này doanh nghiệp có thể tạo ra cho mình một hình ảnh mới uy tín hơn và có chất lượng hơn, tăng doanh số bán hàng của mình trực tiếp một cách đáng kể, xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng tốt hơn và quan trọng hơn là xây dựng văn hoá kinh doanh mới tại Việt Nam.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch; 72: Ngoại thương

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại điện tử và Truyền thông Hapec.

WEBSITE GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB:

Công cụ này giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và giảm chi phí marketing trong thời kỳ hội nhập WTO, nơi mà bài toán chi phí là một phần của công việc kinh doanh.

Với giải pháp này, doanh nghiệp có thể cung cấp đầy đủ các thông tin giới thiệu về doanh nghiệp, về sản phẩm, dịch vụ và các thông tin khác của doanh nghiệp cho khách hàng của mình ở bất cứ đâu và bất cứ thời gian nào.

Xuất xứ của CN/TB: VN Việt Nam

Lĩnh vực áp dụng: 71: Nội thương và du lịch; 72: Ngoại thương; 82: Tổ chức và quản lý

Phương thức chuyển giao: Bán trực tiếp

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại điện tử và Truyền thông Hapec

XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU TOÀN VĂN BẰNG PHẦN MỀM THƯ VIỆN SỐ GREENSTONE

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết kế cơ sở dữ liệu, cài đặt, hướng dẫn sử dụng phần mềm để xây dựng các cơ sở dữ liệu để quản lý các sưu tập số (như cơ sở dữ liệu toàn văn, cơ sở dữ liệu ảnh,...)

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các Trung tâm thông tin; Các Thư viện

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

XÂY DỰNG HỆ CHUYÊN GIA PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP TRÊN NỀN TẢNG PHẦN MỀM PAID 4.0

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng phần mềm nền PAID 4.0 của Trung Quốc để xây dựng những hệ thống hỏi đáp, tra cứu phục vụ sản xuất theo đối tượng cụ thể như lúa, ngô, cá, tôm,...

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cá nhân, trang trại; Trung tâm khuyến nông

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia

XÂY DỰNG PHẦN MỀM QUẢN LÝ THEO YÊU CẦU CỦA ĐƠN VỊ

Hình thức cung cấp: Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HOÁ

BẢNG ĐIỆN SỰ CỐ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình chế tạo:

- Xác định công suất. mục đích, tính công suất.
- Thiết kế cơ khí và sơ đồ nguyên lý.
- Tính toán công suất, lựa chọn vật tư thiết bị: chỉ số nước, hãng sản xuất, các thông số kỹ thuật, phòng chống cháy nổ, dự trù kinh phí.
- Chuẩn bị vật tư thiết bị: lập bảng tiến độ thi công từ lúc tập kết vật liệu đến lúc thí nghiệm xuất xưởng: gia công cơ khí, hàn, nguội, dập, khoét lỗ công nghệ lắp ráp các phần tử điện đảm bảo tính kỹ thuật, mỹ thuật.
- Thí nghiệm xuất xưởng: dùng các thiết bị kiểm chuẩn để kiểm tra thông số kỹ thuật, thử hoạt động.
- Đóng gói, đưa vào kho thành phẩm, xuất xưởng.

Lĩnh vực áp dụng: 4509: Vật liệu kỹ thuật điện, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ, dễ vận hành sử dụng, chất lượng an toàn và tin cậy
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam.

BẢNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ VÀ PHẦN CỨNG KẾT HỢP ĐÃ THÀNH CÔNG VÀ ĐI VÀO SẢN XUẤT PHỤC VỤ TIÊU DÙNG TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI - KINH TẾ VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB:

Phần mềm được thiết kế trên máy tính và lập trình theo thiết kế yêu cầu của Việt Nam. Sau khi lập trình xong được nạp bằng chíp trắng của nước ngoài bằng máy công nghệ cao của Taiwan. Mạch in điện tử làm theo thiết kế phần mềm đồng bộ với phần cứng cùng bản sáng tạo. Kết nối qua máy tính truyền dẫn soạn thảo dữ liệu trên máy tính sau truyền qua cổng com vào bảng thông tin điện tử. Quá trình nạp chíp - vẽ mạch in - lập trình và kết nối là cả quá trình nghiên cứu nhiều năm của DNTN SSDC Hải Phòng. Sản phẩm đã có mặt trên khắp đất nước Việt Nam và xuất khẩu quốc tế.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 4713: Thiết kế, thiết kế chế tạo, công nghệ và thiết bị để sản xuất điện tử và kỹ thuật vô tuyến điện

Ưu điểm của CN/TB: Giá hợp lý, theo yêu cầu của người Việt Nam. Chất lượng không thua kém nhập ngoại, độ bền ngang nhập ngoại, linh kiện vật tư nhập từ Taiwan.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân SSCD Hải Phòng

BẢNG THỬ BỘ ĐIỀU TỐC ĐỘNG CƠ DIESEL TÀU THUỶ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Thông số kĩ thuật

Chiều cao toàn bộ của thiết bị h = 1850 mm, chiều rộng b = 640 mm, hộp thiết bị được chia làm 2 phần

- Phần phía dưới có kích thước: 800 mm x 660mm x 640mm được lặp đặt các bộ phận: động cơ điện 3 pha, hệ thống cấp dầu, giá đỡ điều tốc, hộp điện điều khiển động cơ và các cơ cấu khác.

- Phần hộp phía trên có kích thước 1050mm x 200mm x 640mm được gắn các thiết bị chỉ báo: vòng quay, điện áp, thời gian, vị trí thanh răng, áp lực dầu cấp, áp lực dầu điều tốc và các thiết bị điều khiển như: điều khiển động cơ, mô phỏng tải, cấp nguồn chính, điều khiển điện áp biến tần, điều khiển áp lực khí nén.

- Băng thử có khối lượng khoảng 400 kg và được chế tạo bằng nguyên liệu có sẵn trong nước và một số thiết bị của nước ngoài nhưng có bán ở trong nước.

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền

Ưu điểm của CN/TB: Có thể phục vụ kiểm tra bộ điều tốc động cơ diesel tại nhà máy hoặc ngay trên tàu, không phải đưa ra nước ngoài, giá thành thấp, không phải nhập ngoại, tăng việc làm cho công nhân.

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

BỘ ĐIỀU TỐC TẢI GIẢ: ELC200, ELC 500, ELC 1KW

Mô tả quy trình CN/TB:

- Thiết bị được sản xuất dựa trên công nghệ analog hoàn toàn. Qua một vài công đoạn tự thiết kế nguyên lý, mạch in, mua linh kiện điện tử lắp ráp. Khâu quan trọng và chiếm nhiều thời gian nhất đó là khâu hiệu chỉnh thiết bị. Sau đó đóng hộp thử nghiệm thực tế và hoàn thiện thiết bị.
- Công suất 200W, 500W, 1KW
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện
Ưu điểm của CN/TB: Giúp cho máy phát luôn giữ điện áp 220V. Phụ tải thay đổi (lưu lượng nước vào turbin không đổi); Dễ lắp đặt, sửa chữa, thay thế.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

BỘ ĐỊNH TÂM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Bộ định tâm được sử dụng để căn chỉnh và xác định chính xác tâm của ống gá và ống có sẵn ăn khớp với nhau kẹp được các ống, khuỷu ống, bích ống và ống chữ T Có thể tiến hành hàn và mài không cần phải tháo kẹp ra.
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp: Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

BỘ DUNG DỊCH ĐỆM AL 04, AL 07, AL 10 VÀ CÁC ĐIỆN CỰC pH

Mô tả quy trình CN/TB:

- Bộ dung dịch đệm dùng để chuẩn hoá các máy đo pH
- Bộ dung dịch đệm gồm 3 chai nhựa 100 ml chứa:
- Dung dịch đệm 4.01 pH @ 25oC (hồng nhạt)
- Dung dịch đệm 7.00 pH @ 25oC (xanh lục nhạt)
- Dung dịch đệm 10.00 pH @ 25oC (xanh lam nhạt)
- Độ chính xác: [-0.01; +0.01] pH

Các điện cực pH: các máy đo pH dùng điện cực thuỷ tinh do hãng Sentek (Anh) và Sensortechnik Meinsberg GmbH (Đức) chế tạo Có nhiều dạng điện cực: tròn, nhọn, phẳng... phù

hợp cho công việc đo giá trị pH khác nhau: dung dịch, mỹ phẩm, thực phẩm, giấy, đất, hoá chất phim ảnh...
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 61: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo:
Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận;
Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận;
Phí đào tạo: Theo thoả thuận;
Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận;
Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp: Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

BỘ KIT KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC NGẦM: ĐỘ PH, HÀM LƯỢNG NH4 , ĐỘ KIỀM, TỔNG ĐỘ CỨNG, ĐỘ MẶN, HÀM LƯỢNG DO,...

Mô tả quy trình CN/TB:
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ, chủ động, thuận tiện, dễ sử dụng - Nhanh, đánh giá hiện trạng ngay tại hiện trường mà không cần vận chuyển mẫu - Xử lý môi trường nước bị ô nhiễm với giá thành rẻ, chất lượng tốt không gây tác động phụ đến môi trường nước và không gây ô nhiễm xung quanh. NGoài ra khi xử lý nền đấy ao bằng khoáng sét Bentonite còn ổn định được pH và hệ đệm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000-70.000đ/KIT
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng kể từ ngày khách hàng nhận bộ KIT
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

BỘ KIT KIỂM TRA MÔI TRƯỜNG NƯỚC GỒM CÁC CHỈ TIÊU: PH, ĐỘ KIỀM, ĐỘ CỨNG, ĐỘ MẶN, OXY HOÀ TAN (DO), NH4, NO2, MN(II), TỔNG FE, FLO, CROM (VI), CROM TỔNG, AS

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Bộ KIT kiểm tra môi trường nước được nghiên cứu, chế tạo nhằm phục vụ cho các nhà quan trắc môi trường, các nhà nuôi trồng thuỷ sản, các nhà xử lý môi trường nước nên quy trình sử dụng đơn giản, dễ hiểu, gọn nhẹ, không độc hại.
Các thông số kỹ thuật của từng KIT: - KIT pH: 4-10, 7.0-9.1, phương pháp so màu - KIT độ kiềm: 0-250mg/l, phương pháp đếm giọt - KIT độ mặn: 0-35 phần nghìn, phương pháp đếm giọt - KIT độ cứng (độ cứng ngọt: 0-250mg/l, độ cứng mặn: 250-1000mg/l), phương pháp chuẩn độ. - KIT DO: 0-15mg/l, phương pháp chuẩn độ. - KIT NH4: 0.25-10mg/l, phương pháp so màu. - KIT Mn(II): 0-0.8mg/l, phương pháp so màu. - KIT Fe: 0.1-5.0mg/l, phương pháp so màu. - KIT F; 0-2mg/l, phương pháp so màu. - KIT Cr(VI), phương pháp so màu. - KIT Cr tổng, phương pháp so màu. - KIT As, 0.005-0.4mg/l, phương pháp so màu. Quy trình kiểm tra chất lượng nước được tiến hành theo hướng dẫn sử dụng trong mỗi KIT.
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ; chủ động thuận tiện; dễ sử dụng; Chất lượng của sản phẩm tương đương với các sản phẩm nhập ngoại như Mỹ, Đức, Nhật; Đánh giá hiện trạng nước ngay tại hiện trường, không cần vận chuyển và bảo quản mẫu; Độ chính xác, đáp ứng yêu cầu kiểm tra tại hiện trường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000 - 70.000 VND/KIT; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

CÁC LOẠI ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG

Lĩnh vực áp dụng: 28: Điều khiển học, 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 7343: Giao thông vận tải thành phố
Đơn vị chào bán: Doanh nghiệp tư nhân SSCD Hải Phòng

CÁC THIẾT BỊ DÙNG ĐỂ CHUẨN BỊ MẪU CHO KIỂM TRA VẬT LIỆU RẮN

Mô tả quy trình CN/TB: Về kiểm tra vật liệu có 2 nhóm thiết bị phục vụ cho 2 phương pháp phá huỷ (DT) và không phá huỷ (NDT) - Phương pháp phá huỷ: cắt mẫu → đem đi làm khuôn → mài/đánh bóng (thô và tinh) → tẩm hoặc không tẩm → soi trên kính hiển vi có kết nối camera với máy tính → Dùng phần mềm phân tích hình ảnh, định lượng, đo lường các tổ chức cấu trúc hạt, kích cỡ hạt, phần trăm pha, lỗ rỗng, bọt khí - Phương pháp không phá huỷ: xác định vùng cần đánh giá và kiểm tra → mài tại chỗ (máy mài xách tay) kết hợp với kính hiển vi xách tay → tẩm → sử dụng replica lấy âm bản sao chép tổ chức bề mặt → đem về phòng thí nghiệm → soi trên kính hiển vi → phân tích Ngoài ra còn có các thiết bị chuẩn bị mẫu cho TEM, SEM, thin-section: Cắt mẫu dán mẫu đồ gá điều chỉnh độ dày cần mài/đánh bóng (có thể điều chỉnh độ dày 10mm) mài/đánh bóng Soi trên kính hiển vi TEM hoặc SEM Nhóm thiết bị bao gồm: + Máy cắt + Máy làm khuôn + Máy mài đánh bóng + Kính hiển vi + Máy đo độ cứng + Phần mềm phân tích

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 5945: Khí cụ kiểm tra không phá huỷ sản phẩm và vật liệu, 8181: Kiểm tra và quản lý chất lượng, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Giúp cho quá trình đánh giá vật liệu, phân tích lỗi sản phẩm mang độ chính xác cao đạt tiêu chuẩn cho phép. Kiểm tra nguyên vật liệu đầu vào, phân tích lỗi nhằm đánh giá được quy trình sản xuất nên tiếp tục hay cần khắc phục

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt

CÂN BÀN CƠ ĐIỆN TỬ 1 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Là loại cân cơ khí thông thường được lắp thêm bộ phận cảm biến lực hình chữ S và bộ hiển thị số để báo kết quả phép cân.

- Làm việc trong môi trường khắc nghiệt, có thể tháo rời khi vận chuyển.
- Có thể di chuyển dễ dàng đến mọi vị trí, tự động điều chỉnh cân 0, trừ bì nhanh chóng bằng cách ấn phím TARE
- Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
- Giới hạn cân lớn nhất: 1000kg
- Bước nhảy số: 0,2kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110 – 220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C

- Ngưỡng quá tải: 120%
- Tự trọng: 170kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP 1000 KG ĐẾN 5000 KG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN 4988-89;
Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện ổn áp 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5V - pin thông thường) - METTLER-TOLEDO-01 bộ.
Quá tải an toàn: 150% tải max
Môi trường làm việc: -100 độ C tới 400 độ C
Độ ẩm: 0-95%RH
Tiết kiệm điện: tự động tắt khi cân không sử dụng
Tự động về 0 (zero) khi khởi động
Kích thước chữ hiển thị 25mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền)
Bộ chỉ thị để rời trên cột inox (dễ bảo quản)
Kết cấu khung cân và mặt bàn cân vững chắc.
Trọng lượng khung cân và mặt bàn cân tương đương 250kg thích hợp trong môi trường công nghiệp mặt bàn cân thép 6mm, sơn chống rỉ, sơn phủ.
Toàn bộ thiết bị nhập từ chính hãng METTLER-TOLEDO (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy sĩ)
Model: FS1-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 1000kg (d=200g)
Model: FS2-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 2000kg (d=500g)
Model: FS3-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 3000kg (d=1kg)
Model: FS2-2 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m2 - Mức cân max: 2000kg (d=200g)
Model: FS5-3 kích thước mặt bàn: 1m2 x 1m5 - Mức cân max: 1500kg (d=1kg)
Model: FS5-4 kích thước mặt bàn: 1m5 x 1m5 - Mức cân max: 5000kg (d=1kg)
Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo
Lĩnh vực áp dụng: 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, 90: Đo lường
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ 10 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân điện tử 10tấn có độ chính xác cao, sử dụng thuận tiện, báo kết quả nhanh, điều chỉnh cân "0" và trừ bì thực hiện bằng nút ấn đơn giản, có thể đấu nối qua máy vi tính để lưu trữ số liệu và in thành văn bản khi cần thiết. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

- Giới hạn cân lớn nhất: 10000kg
- Bước nhảy số 2kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C
- Ngưỡng quá tải: 120%
- Tự trọng: 1200kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ 2 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân điện tử 2tấn có độ chính xác cao, sử dụng thuận tiện, báo kết quả nhanh, điều chỉnh cân "0" và trừ bì thực hiện bằng nút ấn đơn giản, có thể đấu nối qua máy vi tính để lưu trữ số liệu và in thành văn bản khi cần thiết. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

- Giới hạn cân lớn nhất: 2000kg
- Bước nhảy số 0,5kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz

- Nhiệt độ làm việc: -10^{0}C đến 50^{0}C
- Ngưỡng quá tải: 120%
- Tự trọng: 129kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ DÙNG TRONG DÂY CHUYỀN THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB:

CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP (INDUSTRIAL SCALE)

Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo tiêu chuẩn quốc tế OIML.

- Mức cân max: 1000kg – 5000kg
- Bộ chỉ thị HAWK hoặc IND221(METTLER TOLEDO) có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính máy in.
- Dùng điện ổn áp 220V/50Hz hoặc dùng pin.
- Cảm biến lực SBC – METTLER TOLEDO.
- Quá tại an toàn: 150% tải max
- Môi trường làm việc: -100C ~+ 400C
- Độ ẩm: 0~95%RH
- Tiết kiệm điện: Tự động tắt khi cân không sử dụng.
- Tự động về không (Zero) khi khởi động.
- Bộ chỉ thị rời trên cột Inox (dễ bảo quản).

Cân có độ nhạy, độ bền và chính xác cao thích hợp trong môi trường Công nghiệp.

Cân đã được phê duyện mẫu của TỔNG CỤC ĐO LƯỜNG – TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM.

MỘT SỐ MODEL CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP

MODEL	Kích Thước	Mức cân max Bước nhảy	Số hiệu phê duyện mẫu

FS1-3	1.2m x 1.5m	1000kg(d=200g)	PDM017-2007
FS2-3	1.2m x 1.5m	2000kg(d=500g)	PDM018-2007
FS2-2	1.2m x 1.2m	2000kg(d=500g)	M141-03-06
FS3-3	1.2m x 1.5m	3000kg(d=1kg)	M142-03-06
FS5-3	1.2m x 1.5m	5000kg(d=1kg)	PDM019-2007
FS5-4	1.2m x 1.5m	5000kg(d=1kg)	M143-03-06
FS-55	1.5m x 2.6m	5000kg(d=1kg)	PDM 034-2008

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ TỪ 30 KG ĐẾN 150 KG (SH SERIES BENCH SCALE)

Mô tả quy trình CN/TB: Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5V - pin thông thường) Quá tải an toàn: 150% tải max Môi trường làm việc: -100 độ C đến 400 độ C Độ ẩm: 0 - 95%RH Tiết kiệm điện: tự động tắt khi không sử dụng Tự đồng về 0 khi khởi động Kích thước chữ hiển thị 25 mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền) Mặt bàn cân inox, kích thước (350 mm x 450 mm) - 01 bộ Cảm biến lực MT1241-METTLER-TOLEDO - 01 bộ Gá inox đỡ bộ chỉ thị - 01 bộ Cột inox đỡ bộ chỉ thị cao 500 mm.
Model SH 30 Mức cân max: 30 kg Bước nhảy: 5 g
Model SH 40 Mức cân max: 40 kg Bước nhảy: 10 g
Model SH 50 Mức cân max: 50 kg Bước nhảy: 10 g
Model SH 60 Mức cân max: 60 kg Bước nhảy: 10 g
Model SH 80 Mức cân max: 80 kg Bước nhảy: 20 g
Model SH 120 Mức cân max: 120 kg Bước nhảy: 20 g
Model SH 150 Mức cân max: 150 kg Bước nhảy: 20 g
Tiêu chuẩn đạt được: cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo OIML
Lĩnh vực áp dụng: 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, 90: Đo lường
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN ĐIỆN TỬ TỪ 60 KG ĐẾN 500 KG (H SERIES BENCH SCALE)

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN4988-89;
Bộ chỉ thị Hawk có cổng giao tiếp RS232 có thể kết nối với máy tính và máy in. Dùng điện 220V/50Hz hoặc dùng pin (6 pin 1,5 V - pin thông thường) Quá tải an toàn: 150% tải max Môi trường làm việc: -100 độ C tới 400 độ C Độ ẩm: 0-95%RH Tiết kiệm điện: tự động tắt khi cân không sử dụng Tự động về 0 (zero) khi khởi động Kích thước chữ hiển thị 25mm, màn hình tinh thể lỏng (có đèn nền) Mặt bàn cân inox, kích thước 550mm x 550mm - 01 bộ Cảm biến lực MT1260-METTLER-TOLEDO- 01 bộ Gá inox đỡ bộ chỉ thị - 1 bộ Cột inox đỡ bộ chỉ thị cao 750 mm - 01 bộ Cân do Công ty TNHH Quốc Hùng sản xuất năm 2007, mới 100%.
Thiết bị nhập từ chính hãng METTLER-TOLEDO mới 100% (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy Sĩ) Model: H60 Mức cân max: 60 kg - Bước nhảy: 10 g
Model: H100 Mức cân max: 100 kg - Bước nhảy: 20 g
Model: H150 Mức cân max: 150 kg - Bước nhảy: 20 g
Model: H200 Mức cân max: 200 kg - Bước nhảy: 50 g
Model: H300 Mức cân max: 300 kg - Bước nhảy: 5 g
Model: H500 Mức cân max: 500 kg - Bước nhảy: 100 g
Tiêu chuẩn đạt được: Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN4988-89 hay Class 3 theo OIML
Lĩnh vực áp dụng: 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN BÀN QUẢ ĐẨY 2 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân bàn quả đẩy phần chỉ thị bao gồm 02 thước: Thước phụ và thước chính. Tùy theo loại cân giá trị trên thước chính và thước phụ được thiết kế phù hợp.

- Cân làm việc được trong môi trường khắc nghiệt.

- Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi được theo yêu cầu của khách hàng.
- Cân có thể tháo rời khi vận chuyển.

Thông số kỹ thuật:

- Giới hạn cân lớn nhất: 2000kg
- Giá trị vạch chia thước chính: 100kg
- Giá trị vạch chia thước phụ: 1kg
- Cấp chính xác: III
- Ngưỡng quá tải: 120%

- Tự trọng: 298kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ

Ưu điểm của CN/TB: hất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60% thiết bị ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BÀN QUẢ ĐẨY 3 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân bàn quả đẩy phần chỉ thị bao gồm 02 thước:

+ Thước chính cân được 3tấn.

+ Thước phụ cân được 100kg.

- Cân làm việc được trong môi trường khắc nghiệt.
- Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi được theo yêu cầu của khách hàng.
- Cân có thể tháo rời khi vận chuyển.

Thông số kỹ thuật:

- Giới hạn cân lớn nhất: 3000kg
- Giá trị vạch chia thước chính: 100kg
- Giá trị vạch chia thước phụ: 1kg
- Cấp chính xác: III
- Ngưỡng quá tải: 120%
- Tự trọng: 1054kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Ưu điểm của CN/TB: Ưu điểm của TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BÀN QUẢ ĐẨY 5 TẤN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BỒN ĐIỆN TỬ 30 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

- Giới hạn cân lớn nhất: 30.000kg
- Bước nhảy số: 5kg
- Số lượng: 3
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C
- Ngưỡng quá tải: 120%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN BỒN ĐIỆN TỬ 5 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Giới hạn cân lớn nhất: 5000kg
- Bước nhảy số: 1kg
- Số lượng: 3
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C
- Ngưỡng quá tải: 120%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ 3 KG ĐẾN 30 KG (TCII)

Mô tả quy trình CN/TB: Hiển thị độ phân giải: 1/6000 (1/7500FS) Mặt bàn cân: thép không gỉ Cân đếm 3 màn hình: khối lượng, đơn vị khối lượng, số lượng Hiển thị: Led đỏ, dễ nhìn Nguồn sử dụng: ắc quy có sẵn hay 200V/50Hz, adapter Môi trường hoạt động: 0 - 40 độ C, RH nhỏ hơn 90% Các chức năng: đếm số lượng, cộng dồn số lượng, trừ bì Hãng sản xuất: METTLER TOLEDO (Tập đoàn liên doanh Mỹ và Thụy Sĩ) Model: TCII-1003 - Mức cân max 3 kg - Bước nhảy 0,1 g TCII-2003 - Mức cân max 6 kg - Bước nhảy 0,2 g TCII-3003 - Mức cân max 15 kg - Bước nhảy 1 g TCII-4003 - Mức cân max 30 kg - Bước nhảy 1 g Cân đạt cấp chính xác Class 3 theo OIML Kích thước mặt bàn cân: 240 mm x 340 mm

Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: thoả thuận
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN ĐẾM ĐIỆN TỬ TCII

Mô tả quy trình CN/TB:

Model	TCII-1003	TCII-2003	TCII-3003	TCII-4003
Mức cân	3kg	6kg	15kg	30kg
Bước nhảy (e=d)	0.1g	0.2g	1g	2g
Độ chính xác theo	III OIML			
Hiển thị phân giải	1/6000(1/7500FS)			
Kích thước mặt bàn	240mm x 340mm			
Mặt bàn cân	Thép không rỉ (Inox)			

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 90: Đo lường, 65: Công nghiệp thực phẩm
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN ĐIỆN TỬ 100 KG

Mô tả quy trình CN/TB:

Kích thước mặt bàn cân 350mm x 50mm
Bước nhảy số: 50 g
Sai số nhỏ nhất: ± 25g
Sai số lớn nhất: ± 50kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN ĐIỆN TỬ 5 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân điện tử 5tấn có độ chính xác cao, sử dụng thuận tiện, báo kết quả nhanh, điều chỉnh cân "0" và trừ bì thực hiện bằng nút ấn đơn giản, có thể đấu nối qua máy vi tính để lưu trữ số liệu và in thành văn bản khi cần thiết. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

- Giới hạn cân lớn nhất: 5000kg
- Bước nhảy số 1kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C
- Ngưỡng quá tải: 120%
- Tự trọng: 400kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN ĐỒNG HỒ 100KG

Mô tả quy trình CN/TB:

Cân đồng hồ 100kg:

Loại cân đồng hồ lò xo, đơn giản gọn nhẹ rễ đọc kết quả
Cân có thể sử dụng trong môi trường khắc nghiệt.
Phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng.
Giới hạn cân lớn nhất: 100kg
Giá trị vạch chia: 0,2kg
Cấp chính xác: III
Ngưỡng quá tải: 120%
Tự trọng: 24kg
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5929: Khí cụ đo các đại lượng điện và từ, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN HEO 500KG

Mô tả quy trình CN/TB: **Cân heo 500kg:**
Giới hạn cân lớn nhất: 500kg
Giá trị vạch chia thước chính: 20kg
Giá trị vạch chia thước phụ: 0,2kg
Cấp chính xác: III
Ngưỡng quá tải: 120%
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ

Mô tả quy trình CN/TB:
Cân đạt cấp chính xác 3 theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4988-89 hay Class 3 theo tiêu chuẩn quốc tế OIML – R76.

- Mức cân max: 40 tấn – 100 tấn
- Phân độ chia: 10kg hoặc 20kg
- Kiểu: cân chìm hoặc nổi

- Khả năng chịu quá tải: 120% mức tải max
- Kích thước bàn cân: + (3m x 8m), (3m x 10m), (3m x 12m), (3m x 14m), (3m x 15m)
  + (3m x 16m), (3m x 18m).

Vật liệu:

- Khung cân: Thép nhập khẩu, Tole mặt bàn 10m.
- Bàn cân được thiết kế có hệ thống giảm dao động gồm 04 giảm dao động ngang và 04 giảm dao động dọc ở 04 góc của đầu cân.
- Bàn cân được thiết kế đặc biệt để phù hợp tình trạng cân xe chở ôtô quá tải *(tải trọng cục bộ lớn nhiều lần tải trọng cho phép của xe)*, đảm bảo độ bền chắc, chịu lực tốt ở tải trọng lớn, được sơn chống rỉ, chống Oxy hóa và sơn phủ bằng sơn màu đảm bảo tính thẩm mỹ cho cân.

Bộ chỉ thị hiện số chính Kingbird – METTLER TOLEDO(1 bộ)

- Độ phân giải: 10000e
- Tốc độ biến đổi A/D: 20 lần /giây
- Phím chức năng: 6
- Màn hình hiển thị: 12.7mm Bright vacuum fluorescent
- Giao tiếp ngoại vi: RS 232
- Vỏ hợp kim dẻo
- Điện áp cung cấp: 220VAC (-15% ~ + 10%)
- Tần số: 49~51Hz
- Công suất: 12 watt

Bộ cảm biến lực 0782 (METTLER TOLEDO): Số lượng: tùy theo kích thước bàn cân.

Ngoài ra cân còn có các thiết bị phụ trợ.

Cân có độ nhạy, độ bền và chính xác cao thích hợp trong môi trường Công nghiệp.

Cân đã được phê duyện mẫu của TỔNG CỤC ĐO LƯỜNG – TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM.

MỘT SỐ MODEL CÂN ÔTÔ

MODEL	Kích Thước	Mức cân max Bước nhảy	Số hiệu phê duyện mẫu
TS-4008	3m x 8m	40 tấn(d=10kg)	M123-01-06
WB-6010	3m x 10m	60 tấn (d=10kg)	M127-01-06
QH-TS-6012	3m x 12m	60 tấn (d=10kg)	M123-11-05
QH-WB-6012	3m x 12m	60 tấn (d=10kg)	M139-03-06
WB-8014	3m x 14m	80 tấn (d=10kg)	M128-01-06
TS-8015	3m x 15m	80 tấn (d=10kg)	M132-01-06
QH-WB-8016	3m x 16m	80 tấn (d=10kg)	M124-11-05

QH-WB-80	3m x 18m	80 tấn (d=10kg)	M115-10-05
DS 100-18	3m x 18m	100 tấn (d=10kg)	PDM 061-2007
WB 100-18	3.4m x 18m	100 tấn (d=20kg)	PDM 005-2008

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 90: Đo lường, 73: Giao thông vận tải
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Quốc Hùng

CÂN TOA XE TỰ ĐỘNG 120 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 120 tấn Tải trọng cần cân → cân → thu thập, xử lý → lưu trữ trên máy tính Thiết bị dùng cho cả tải trọng tĩnh và tải trọng động.
Tính năng của thiết bị: Dùng cho loại đường ray 1000 mm hoặc 1450 mm Tốc độ đoàn tàu khi chạy qua cân: 3-10 km/h Khoảng thay đổi vận tốc của đoàn tàu: 10% tốc độ trung bình Kích thước bàn cân: 3,8 x 1,5m Cấp chính xác: 1 Sai số: 1% theo tiêu chuẩn quốc tế OIML R106 Giới hạn cân: 150 tấn Giá trị vạch chia nhỏ nhất: 20kg Số đầu đo: 04 chiếc Khả năng quá tải: 125%
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 850 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

CÂN XE TẢI ĐIỆN TỬ 100 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:
Cân được đặt chìm, đặt nổi hoặc nửa nổi. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi tùy theo nhu cầu của khách hàng. Cân nhận lực trực tiếp từ mặt bàn cân thông qua bộ phận cảm biến lựuc tín hiệu được đưa tới bộ hiển thị số để báo kết quả.. Chương trình phần mềm máy tính được sử dụng để quản lý số liệu cân và in báo cáo ngày, tháng, năm…Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

Thông số kỹ thuật
- Giới hạn cân lớn nhất: 100 tấn
- Bước nhảy số 20kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^{0}C đến 50^{0}C
- Ngưỡng quá tải: 120%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5543: Chế tạo ô tô
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN XE TẢI ĐIỆN TỬ 40 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:
Cân được đặt chìm, đặt nổi hoặc nửa nổi. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi tùy theo nhu cầu của khách hàng. Cân nhận lực trực tiếp từ mặt bàn cân thông qua bộ phận cảm biến lựuc tín hiệu được đưa tới bộ hiển thị số để báo kết quả.. Chương trình phần mềm máy tính được sử dụng để quản lý số liệu cân và in báo cáo ngày, tháng, năm…Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

Thông số kỹ thuật
- Giới hạn cân lớn nhất: 40 tấn
- Bước nhảy số 5kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^{0}C đến 50^{0}C
- Ngưỡng quá tải: 120%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5543: Chế tạo ô tô, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN XE TẢI ĐIỆN TỬ 60 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB:
Cân được đặt chìm, đặt nổi hoặc nửa nổi. Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi tùy theo nhu cầu của khách hàng. Cân nhận lực trực tiếp từ mặt bàn cân thông qua bộ phận cảm biến lựuc tín hiệu được đưa tới bộ hiển thị số để báo kết quả.. Chương trình phần mềm máy tính được sử dụng để quản lý số liệu cân và in báo cáo ngày, tháng, năm…Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng.

Thông số kỹ thuật

- Giới hạn cân lớn nhất: 60 tấn
- Bước nhảy số 10kg
- Cấp chính xác: III
- Điện áp làm việc: 100/110-220/230 VAC, 50-60Hz
- Nhiệt độ làm việc: -10^0C đến 50^0C
- Ngưỡng quá tải: 120%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5543: Chế tạo ô tô, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương với thiết bị ngoại nhập, giá thành bằng 60%-70% thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CÂN XE TẢI ĐIỆN TỬ 80 TẤN

Mô tả quy trình CN/TB: Cân được đặt chìm, đặt nổi hoặc nửa nổi, kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi tuỳ theo nhu cầu của khách hàng, Cân nhận lực trược tiếp từ mặt bàn cân không thông

qua bộ phận cảm biến lực tính hiệu được đưa tới bộ hiển thị số để báo kế quả. Chương trình phần mềm máy tính được sử dụng để quản lý số liệu cân và in báo cáo ngày, năm,.... Kích thước mặt bàn cân có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5829: Sản xuất các chất đồng vị
Ưu điểm của CN/TB: rẻ hơn so với nhập khẩu 60%
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

CHẾ TẠO CẢM BIẾN KHÍ ĐỘ NHẠY CAO VÀ THIẾT BỊ ĐO CẦM TAY GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: - Vật liệu ôxit bán dẫn kích thước nanomet, chế tạo bằng phương pháp sol-gel→Đo đạc, kiểm tra chất lượng vật liệu→Thiết kế, chế tạo cảm biến khí (tuỳ theo vùng, nồng độ đo và loại khí cần đo)→Đo đạc, phân loại và chuẩn độ nhạy cảm biến→Thiết kế chế cạo thiết bị (tuỳ theo yêu cầu của khách hàng về các chức năng sử dụng)→Thử nghiệm độ ổn định thiết bị→Dán nhãn mác. - Tên sản phẩm: + Cảm biến khí CO, CxHy, ethanol + Thiết bị đo cầm tay và báo ngưỡng - Công suất: 2W - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Bộ nhớ trong, ghép nối máy tính, ghép nối máy in, kích thước 145x85x30mm, trọng lượng: 500g
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thay đổi kích cỡ sản phẩm; Thuận tiện khi sửa chữa, thay thế cảm biến và kiểm chuẩn định kỳ thiết bị; Giá thành rẻ hơn giá thành thiết bị cùng loại nhập ngoại.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng tại cơ sở sản xuất, tuỳ theo chủng loại máy
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CHUYỂN GIAO CHO CÁC CƠ SỞ CHÂM CỨU CÁC DỤNG CỤ QUANG NHIỆT

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp chuyển giao các dụng cụ quang nhiệt có thể dùng thay mồi ngải cứu. Máy xoay huyệt dùng cho diện chẩn và phản xạ liệu pháp
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở châm cứu, đông y và mọi cá nhân
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ẮC QUY

Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghiệp Ắc quy Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ĐÈN HUỲNH QUANG COMPACT TIẾT KIỆM ĐIỆN

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thiết bị chiếu sáng PG

ĐÀO TẠO CÁC CHUYÊN ĐỀ VỀ CHẨN ĐOÁN KỸ THUẬT VÀ CÂN BẰNG RÔ TO

Mô tả quy trình CN/TB: Các phương pháp đo và phân tích rung ồn hiện đại trong công nghiệp và chẩn đoán trạng thái kỹ thuật máy thiết bị thông qua các đặc trưng rung động; Các phương pháp cân bằng rôto hiện đại
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Kỹ sư vận hành và sửa chữa trong các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp, dầu khí, năng lượng... ở mọi nơi khi mà rung động ảnh hưởng đến tuổi thọ vận hành của thiết bị và đến sức khoẻ,năng suất của người làm việc; Ở những nơi rung động là một thông số công
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phòng Thử nghiệm động lực học- Viện Cơ học

ĐÈN HÀNG HẢI

Mô tả quy trình CN/TB:

Trong lĩnh vực hàng hải, cụ thể là các thiết bị chiếu sáng trên tàu, đèn hàng hải có rất nhiều loại được sử dụng và đặt ở những vị trí khác nhau trên tàu, như đèn pha luồng, đèn đỉnh cột, đèn hành lang trong, đèn hành lang ngoài, đèn mạn, đèn pha cứu sinh...tất cả những loại đèn này đều phải được sản xuất và chế tạo phù hợp với môi trường nước biển, đảm bảo đúng độ sáng, bền và đạt được những tiêu chuẩn của đăng kiểm Việt Nam cũng như đăng kiểm thế giới.
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng đến 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghiệp Điện Hải Phòng

ĐÈN TIẾT KIỆM ĐIỆN PG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Công suất: 5-85W
Lĩnh vực áp dụng: 4509: Vật liệu kỹ thuật điện
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thiết bị chiếu sáng PG

ĐO GHI NHIỆT ĐỘ 8 KÊNH KẾT NỐI MÁY I/O MODULE: 8C-MTR-601

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

Thang đo: -40oC đến 130oC Độ chính xác: [-0.5; +0.5] oC Sensor: KTY10 (Siemens) Nguồn điện: 220V, 50Hz Đầu đo: bằng thép không rỉ, có thể ngâm hoàn toàn trong chất lỏng Dây nối giữa máy đo và đầu đo: chịu được nhiệt độ môi trường tới 140oC, độ dài tuỳ theo yêu cầu của người sử dụng (có thể dài tới 50m) Số kênh đo: 8 Độ phân giải của số liệu truyền: 12 bit Cổng kết nối máy tính: cổng nối tiếp RS232 (cổng COM) Phần mềm: lưu hồ sơ số liệu đo nhiệt độ, vẽ biểu đồ hoặc lập bảng nhiệt độ thu ghi theo thời gian, in kết quả Vỏ hộp: bằng sắt sơn tĩnh điện Kích thước: 245 mm x 170 mm x 80 mm

- Ứng dụng: đo và ghi nhiệt độ tại các lò sấy, lò ấp trứng, kho lúa dự trữ quốc gia, bể nuôi tôm, kho đông lạnh... đáp ứng nhiều yêu cầu nhau khác của nhiều ngành công nghiệp, chế

biến thực phẩm, nuôi trồng thuỷ hải sản, y dược, phòng thí nghiệm, môi trường, khí tượng thuỷ văn

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 65: Công nghiệp thực phẩm, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

ĐO MẶT CẮT TIẾP NHẬN TRONG GIẾNG KHOAN BẰNG ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ ĐÁNH DẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Chất đánh dấu dưới dạng vi hạt được bơm vào giếng bơm ép để đánh dấu khoảng tiếp nhận. Tiếp theo, hoạt độ phóng xạ đánh dấu được đo bằng thiết bị gamma logging trong giếng để tính toán độ tiếp nhận nước theo độ sâu.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 5247: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt

Ưu điểm của CN/TB: Cho kết quả dưới dạng đồ thị với độ phân giải cao so với các phương pháp đo nhiệt và cánh quạt

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30.000 USD/1 giếng (kết hợp đo nhiệt và cánh quạt)

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

GIỚI THIỆU SẢN PHẨM ĐÈN HUỲNH QUANG COMPACT TIẾT KIỆM ĐIỆN CÁC LOẠI

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Thiết bị chiếu sáng PG

HỆ ĐIỆN PIN MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB:

- Lĩnh vực áp dụng

- Thắp sáng tại vùng sâu, vùng xa, hải đảo như: trạm y tế, trạm khí tượng thuỷ văn, thuyền bè xa khơi... - Cung cấp điện cho các thiết bị thông tin liên lạc tại những vùng không có điện lưới hoặc có điện lưới nhưng thất thường và tránh nhiễu gây ra do sử dụng điện lưới

- Hệ điện mặt trời gồm các bộ phận chính

1 pin mặt trời 50 Wp, 1 bộ điều khiển, 1 bộ biến đổi 12 VDC/220 VAC 1 acquy 100A giờ, 2 đèn huỳnh quang loại tiết kiệm năng lượng 15W

- Chức năng của bộ điều khiển

- Tự động kiểm soát sự nạp điện từ pin mặt trời vào acqui - Bảo vệ mắc ngược cực pin mặt trời, ngược cực quay acqui - Bảo vệ pin mặt trời tránh dòng điện ngược từ acqui - Tự động ngắt điện khi bình acqui không còn đủ điện - Bảo vệ chập tải

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện, 5537: Chế tạo máy năng lượng

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

HỆ THỐNG ÁNH SÁNG SỰ CỐ

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống sử dụng PLC cho phép hoạt động tin cậy và hiệu quả, có chức năng báo động, chức năng giám sát và thu thập dữ liệu trên máy tính và ghi lại trạng thái và sự kiện.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 5513: Công nghệ chế tạo máy

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

HỆ THỐNG BÁO ĐỘNG VÀ CHỈ BÁO

Mô tả quy trình CN/TB:

Hệ thống tự động báo động và chỉ báo lập trình trên thiết bị PLC.

Hệ thống có các màn hình đồ hoạ giám sát sinh động kết hợp màu sắc phù hợp thể hiện giống như các thiết bị thật, cho phép người vận hành có thể phát hiện ra sự cố, trạng thái của thiết bị nhanh chóng nhất.

Các thông số của thiết bị được cập nhật liên tục với chu kỳ 20 ms đảm bảo tính thời gian thực của hệ thống.

Tất cả các sự kiện về trạng thái về sự cố của thiết bị được lưu vào một cơ sở dữ liệu SQL và từ đây cho phép các chuyên viên có thể tổng hợp, phân tích để đưa ra các quyết định trong bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị phù hợp, cho phép người vận hành lập các báo cáo hiểu biết về thiết bị...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng

HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN THÁP CHƯNG CẤT TINH DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu công suất 60KW có khả năng đo 4 điểm nhiệt độ, 1 điểm chênh áp, 1 điểm đo áp suất chân không và điều khiển vô cấp thiết bị gia nhiệt, điều chỉnh ty lệ van hồi lưu có giao diện graphic với người vận hành cho chưng cất cồn và các loại tinh dầu. Hệ điều khiển được phát triển trên công nghệ điều khiển nhúng PC/104 và phần mềm đo điều khiển thời gian thực. Tích hợp các thuật điều khiển ứng dụng trí khôn nhân tạo Sản phẩm thiết bị đo và điều khiển tháp chưng cất tinh dầu đã được ứng dụng thành công, hiệu quả vào hệ thống tháp chưng cất tinh dầu 18m bao gồm: - 1 thiết bị đo và điều khiển RTU - 4 bộ đo nhiệt độ PT100 Transmitter ứng dụng công nghệ PSoC - 1 đầu đo áp suất 0 - 15psi - 1 đầu đo chênh áp 1psi - Điều khiển tự động hệ thống gia nhiệt bằng sợi đốt nhiệt điện

trở 3 pha công suất 60KW/h **Đặc điểm kỹ thuật thiết bị đo, điều khiển RTU** - Nguồn: 220 VAC- 50Hz - PC/104 Pentium III 800 MHz - 128 MB Flash - Analog Input: 16 kênh 12 bits 0-10V - Analog Output: 2 kênh 12 bits, 0-10V - Digital Input/Output TTL: 8/8 kênh - Cổng truyền thông RS 485: 1 cổng

Lĩnh vực áp dụng: 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ

Ưu điểm của CN/TB: Do các chuyên gia Việt Nam thiết kế và chế tạo với các công nghệ điều khiển nhúng tiên tiến nên đảm bảo chất lượng với giá thành rẻ hơn

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG GIÁM SÁT NHIỆT ĐỘ, ĐỘ ẨM TỪ XA

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống bao gồm các đầu đo nhiệt độ và độ ẩm môi trường được kết nối thành mạng và do một máy PC giám sát. Đầu đo nhiệt độ và độ ẩm gồm 2 loại THT-1 không có chỉ báo và THDP-1 có chỉ báo bằng LCD. Hệ thống có khả năng kết nối 31 điểm đo trong khoảng cách 1200m. Phần mềm THDP-SW có chức năng thu thấp, hiển thị lưu trữ và xử lý các dữ liệu đo chạy trên Windows 98/2000XP. **Đầu đo nhiệt độ, độ ẩm, điểm sương THT-1** - Sử dụng công nghệ tạo chíp PSoC - Sử dụng chíp sensor SHTxx của hãng SENSIRION - Kích thước: 84x84x45mm - Trọng lượng: 100g - Nguồn nuôi: 9 - 15V DC - Dòng tiêu thụ: <6mA - Cổng truyền mạng: RS-485 **Nhiệt độ** - Dải làm việc: -5(min) - 70(max) độ C - Độ phân giải: 0,04(min) - 0,01(max) độ C **Độ ẩm** - Dải làm việc: 0(min) - 100(max) %RH - Độ phân giải: 0,5(min) - 0,3(max) %RH; 8 - 12 bit **Phần mềm THDP_SW** Phần mềm THDP_SW thu thập, hiển thị, lưu dữ liệu từ các đầu đo nhiệt độ, độ ẩm THT-1 trên mạng RS-485 về máy PC. Chương trình chạy trên hệ điều hành Win98/2000/XP... - Quản lý tối đa 31 THT-1 trên mạng RS-485 - Cảnh báo, bảo mật, lưu trữ thông tin đo theo yêu cầu của người sử dụng - Hiển thị dữ liệu theo dạng bảng, graphic... - Trợ giúp người sử dụng hoàn hảo.

Lĩnh vực áp dụng: 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng công nghệ cao tương đương với các sản phẩm ngoại nhập nhưng do Việt Nam thiết kế và chế tạo toàn bộ phần cứng và phần mềm nên dễ dàng cho bảo hành và bảo trì và phát triển; Hệ thống có độ chính xác cao, chạy ổn định; Giá thành chỉ bằng 50% ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT XÂM THỰC AC200 SỬ DỤNG THẺ RFID

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống kiểm soát xâm thực sử dụng thẻ radio RFID bao gồm đầu đọc thẻ, bộ điều khiển đóng mở cổng và chương trình quản lý chạy trên PC - Hệ thống gồm 2 đầu đọc thẻ kiểm soát Vào/ra AC200-R theo mã thẻ đăng ký, một bộ điều khiển AC200-C quản lý đầu đọc được kết nối PC - Một bộ điều khiển có khả năng quản lý khoảng 2048 bản ghi - Hệ thống kiểm soát có thể chạy độc lập hoặc nối mạng với 31 cửa ra/vào, khoảng cách tới trung tâm là 1000m - Hệ thống có ắc quy dự phòng - Chương trình kiểm soát AC200-SW và quản lý nhân sự ra vào cơ quan chạy trên hệ điều hành Windows 98/2000/XP - Phần mềm AC200-SW có cả tiếng anh, tiếng Việt quản lý hệ thống một cách linh hoạt có khả năng kết xuất các file dữ liệu cho MS-Access, MS-Exel hỗ trợ rất tốt cho việc tính lương của công ty. - Thẻ RFID có nhiều ưu điểm như dễ bảo quản độ bảo mật cao, chông thẻ giả, thời gian đọc thẻ nhanh, chính xác không gây lỗi... Hệ thống kiểm soát dùng cho quản lý nhân sự, khách ra vào cơ quan; Quản lý vật tư hàng hoá dùng thẻ RFID
Lĩnh vực áp dụng: 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động, 82: Tổ chức và quản lý
Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống do các chuyên gia Việt Nam thiết kế, chế tạo cả phần cứng và phần mềm nên dễ dàng thay đổi, nâng cấp theo yêu cầu riêng của khách hàng; Công nghệ RFID có độ bền cao so với thể từ; Sử dụng tiện lợi, có độ bảo mật cao và quản lý chính xác; Giá thành rẻ hơn thiết bị ngoại nhập, phần mềm tiếng Việt
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm, hình thức thay thế
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG TỰ ĐỘNG ĐO MỨC NƯỚC TỪ XA

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống bao gồm đầu đo mức nước và thiết bị lưu trữ chỉ báo và PC. Đầu đo mức nước đo nước thay đổi và truyền thông tin cho thiết bị lưu trữ và chỉ báo. PC có khả năng kết nối tới 31 thiết bị chỉ báo tạo thành mạng đo

Các chỉ tiêu kỹ thuật: Đầu đo 3 loại: 1m, 2m và 3m + Độ chính xác: <0,5% + Đo liên tục theo phương pháp tụ + Xử lý số và truyền tín hiệu theo số chuẩn RS-485 (1,2km) - Thiết bị lưu trữ và chỉ báo: + Nhận và xử lý số tín hiệu đo từ đầu đo + Lưu trữ và hiển thị 4 digit + Khả năng chuẩn định đầu đo tại chỗ + Nối ghép với máy PC qua chuẩn RS232 + Công suất: 20W - Chương trình WaterView trên PC: Kiểm soát mức nước ở 31 điểm đo khác nhau được kết nối thành mạng Thiết bị này dùng để đo từ xa mực nước ở các bể chứa, bể lắng, bể lọc; Đo mực nước ở các kênh, hồ đập thuỷ lợi

Lĩnh vực áp dụng: 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Được thiết kế và chế tạo với công nghệ cao do các chuyên gia Việt Nam sáng tạo như chip đo mực nước chuyên dụng, hệ thống phần mềm nhúng trong đầu đo và thiết bị lưu trữ hiển thị của Việt Nam nên dễ dàng thay thế nâng cấp theo yêu cầu của ứng dụng thực tế; Giá thành chỉ bằng 70% giá thành ngoại nhập

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

KHOÁ THẺ ĐIỆN TỬ RFID K400R

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN Thiết bị khoá thẻ RFID K400R là một thiết bị độc lập, thông thường hoạt động nó không cần nối với máy tính. Khi vào/ra cửa, người làm việc cầm thẻ (đã đăng ký và lưu trong thiết bị) lướt qua đầu đọc. Nếu thẻ hợp lệ, thiết bị báo hiệu bằng đèn LED và mở cửa. Ở đây đầu đọc thẻ ví như khoá cửa và thẻ là chìa khoá

Thiết bị bao gồm: Đầu đọc thẻ điện tử RFID - Cổng nạp dữ liệu RS-232 - 1 đầu ra rơle - Thẻ RFID - 1 lẫy từ - Thẻ lệnh nạp và xoá mã thẻ - Phần mềm nạp mã thẻ Đặc điểm kỹ thuật của thiết bị khoá - Nhận mã thẻ nạp qua cổng RS-232 hoặc qua thẻ lệnh - Số lượng mã thẻ được lưu trong thiết bị 400 thẻ - Công tắc chuyển chế độ nạp thẻ/ đọc mã thẻ - Đọc được mã thẻ theo chuẩn 125KHz RFID - LED hiển thị khi nhận được mã thẻ - Đầu ra rơle để đóng mở lẫy từ - Nguồn nuôi 9-15VDC - Dòng tiêu thụ <350mA - Phần mềm K400R đọc nạp/ quản lý mã thẻ trên PC

Lĩnh vực áp dụng: 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống phần cứng và phần mềm do Việt Nam chế tạo nên dễ thích ứng với các yêu cầu đặc thù của khách hàng; Thiết bị hoạt động tin cậy, tiện dụng, chất lượng đảm bảo do sử dụng công nghệ cao; Giá thành rẻ hơn ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

KIỂM SOÁT RUNG ỒN CÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đánh giá mức độ rung ồn của máy và môi trường theo tiêu chuẩn Việt Nam và ISO.; Cung cấp các giải pháp chống rung cho Máy và hệ Máy- kết cấu công trình.; Lắp đặt thiết bị cảnh báo rung động.; Cung cấp phần mềm quản lý trạng thái kỹ thuật của máy, thiết bị; Hiệu chuẩn các thiết bị đo phân tích rung động; Tư vấn về kinh tế, kỹ thuật và đầu tư cho các lĩnh vực liên quan đến đo phân tích rung động, khử rung động và tạo ra rung động công nghệ
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp, dầu khí, năng lượng,... ở những nới rung động ảnh hưởng đến tuổi thọ vận hành của thiết bị và đến sức khoẻ, năng suất của người vận hành
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phòng Thử nghiệm động lực học- Viện Cơ học

MẠNG SCADA CHO DÂY CHUYỀN NGHIỀN XI MĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 5047: Các hệ thống tự động điều khiển các quá trình công nghệ, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giao diện tiếng Việt rất dễ sử dụng và vận hành; phù hợp với thực tiễn của các nhà máy xi măng ở Việt Nam
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY BIẾN THẾ 1 PHA- 3 PHA

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 1000VA 220V 1pha/3 pha Thiết bị sử dụng nguồn điện 1pha, biến đổi thành nguồn điện 3 pha để phục vụ cho các phòng thí

nghiệm, thực hành không có điện 3 pha. Thiết bịlàm việc theo nguyên lý dùng tụ điện để làm lệch pha

Lĩnh vực áp dụng: 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng, 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập

Ưu điểm của CN/TB: Chế tạo trong nước

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 3.500.000 VND/máy

Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

MÁY BIẾN THẾ CAO THẾ- CAO TẦN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 100VA Thiết bị tạo nguồn điện áp cao, tần số cao để minh hoạ sự phóng điện (giải thích hiện tượng sét đánh...) Thiết bị có thể dùng cho việc giảng dạy trong các trường kỹ thuật, dạy nghề điện

Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị tự tạo trong nước; Giá thành hạ so với thiết bị ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 2.000.000 VND/máy

Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

MÁY CHỤP X QUANG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Cho phép chụp điểm, chụp dải với góc mở từ 40- 360 độ Khả năng điều chỉnh điện áp: 30- 300 KV Lưu trữ được chương trình Ống chụp bằng vật liệu Ceramic- Sắt Với mức độ tự bảo vệ cao, bức xạ rò rỉ thấp

Lĩnh vực áp dụng: 5945: Khí cụ kiểm tra không phá huỷ sản phẩm và vật liệu

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY CUỐN DÂY BIẾN THẾ TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN LẬP TRÌNH CW 301A-PLC

Mô tả quy trình CN/TB: - Máy dùng để quấn 3 cuộn dây sơ cấp của máy biến thế. Số lượng vòng dây cần quấn, bước rải dây theo đường kính dây, số đầu ra của mỗi bối dây được nạp trong chương trình PLC của máy và tự động điều khiển trong suốt quá trình cuốn dây. - Công suất: 4 - 11 KW - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 50% thiết bị nhập ngoại tương đương; Tính năng kỹ thuật có thể mở rộng theo nhu cầu của khách hàng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 18.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 5 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MÁY ĐIỆN QUAY ĐA CHỨC NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Công suất: 0,35 - 1,5Kw
- Điện áp: 220VDC - 220/380VAC
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Đáp ứng tốt nhu cầu thực tập, thực hành các bộ môn chuyên ngành điện: Máy điện - Truyền động điện - Trang bị điện. Giá thấp hơn thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

MÁY ĐIỆN QUAY ĐA CHỨC NĂNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 0,3 KW/máy Thiết bị gồm có cụm máy cơ bản (trục, giá đỡ, thân sườn máy) với các phụ kiện rời (Stato, Roto...) có thể tháo lắp thành nhiều kiểu máy khác nhau (động cơ, máy phát điện 1 pha, 3 pha, máy điện DC...) Cum thiết bị có thể dùng để phục vụ cho việc thực hành và dạy trong các trường kỹ thuật. Trong khi vận hành vẫn quan sát rõ kết cấu thuận lợi trong việc dạy lý thuyết và thực hành.
Lĩnh vực áp dụng: 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng, 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Với 2 cụm máy cơ bản có thể chuyển đổi thành nhiều chủng loại máy điện quay khác nhau (động cơ, máy phát điện): 1 chiều, 1 pha, 3 pha,..; Giá thành thiết bị hạ so với thiết bị ngoại nhập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 20.000.000 VND/1 bộ máy
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

MÁY ĐO CƯỜNG ĐỘ TỪ TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

Chỉ thị số: LED 7 đoạn Từ trường đo: 1 chiều Đầu đo: Hall FC 32 (Siemens) Thang đo: 2 thang (1999 và 19999 Gauss) Nguồn điện: 220 V, 50 Hz Độ chính xác: 1%

- Ứng dụng: đo cường độ từ trường nam châm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn; Chính xác; Sửa chữa nhanh; dễ dàng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO ĐỘ ẨM KHÔNG KHÍ HTM - 1004

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

Chỉ thị số**:** bằng tinh thể lỏng LCD với 3.1/2 số có độ cao 13 mm
Thang đo hàm ẩm**:** từ 0 tới 100% - Độ chính xác: [-2%, +2%] - Độ phân giải: 0.5 % - Sensor: Polymer Thin-film (sản xuất tại Đức). Thang đo nhiệt độ**:** từ -40 tới 123.8 oC - Độ chính xác: [-0.5; +0.5] oC - Độ phân giải: 0.1 oC - Sensor: Pt 1000 DIN Class B (sản xuất tại Đức). Nguồn điện: pin 9V. Dòng điện tiêu thụ**:** 5.2 mV. Tự động báo nguồn điện yếu: "LOBAT" Vỏ hộp: bằng Plastic màu đen, có thể sử dụng trong những môi trường có hơi dung môi hay hơi dầu Kích thước: 150 x 85 x 30 mm Trọng lượng**:** 170g

- Ứng dụng: đo hàm ẩm tương đối và nhiệt độ không khí (hoặc gas) trong kho tàng, xưởng sản xuất, phòng thí nghiệm...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO ĐỘ DẪN ĐIỆN DUNG DỊCH SCM - 902A

Mô tả quy trình CN/TB:
Các thang đo:

Thang đo	SCM - 902A
1	0 - 1999 micronS/cm
2	0 - 19,99 micronS/cm
3	0 - 199,9 micronS/cm

Chỉ thị số**:** LCD với 3.1/2 số, cao 13mm Điện cực: graphit loại siêu sạch, trơ đối với các hoá chất ăn mòn Nguồn điện**:** pin 9V hoặc điện lưới dùng với adaptor kèm theo máy Tự động báo nguồn điện yếu**:** mặt hiển thị LCD hiện chữ "LOBAT" Khoảng bù trừ nhiệt độ tự động: 0 - 60oC Vỏ

hộp: bằng plastic màu đen, có thể sử dụng ngay trong những môi trường có hơi dung môi hay hơi dầu Kích thước: 148 mm x 83 mm x 30 mm Trọng lượng: 410 g (gồm cả pin, điện cực)

- Ứng dụng: đo độ dẫn điện các dung dịch, kiểm tra độ mặn của nước, đánh giá chất lượng nước ngầm, nước cất, nước xử lý bằng trao đổi ion, nước nuôi cấy mô, nước dùng trong công nghệ xi mạ, nuôi trồng thuỷ hải sản...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn so với thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO ĐỘ MUỐI SM – 802

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật:

Chỉ thị số: bằng tinh thể lỏng LCD 16 x 2 Thang đo: 0 - 50 g/l Độ chính xác: [- 1%; +1%] Điện cực: graphit loại siêu sạch, trơ đối với các hoá chất ăn mòn Khoảng bù trừ nhiệt độ tự động: 0 - 60oC Nguồn điện: 2 pin 9V hoặc điện lưới dùng với adaptor kèm theo máy Tự động báo nguồn điện yếu: mặt hiển thị LCD chữ "LB" Kích thước: 195 mm x 100 mm x 48 mm Trọng lượng: 600g (gồm cả pin, điện cực)

- Ứng dụng: đo nồng độ muối NaCl của nước biển, nước lợ, nước nuôi trồng thuỷ hải sản, theo dõi sự xâm nhập mặn...

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 69: Thuỷ sản, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO ĐỘ PH PH - 506

Mô tả quy trình CN/TB: Chỉ thị số: bằng tinh thể lỏng LCD với 3.1/2 số có độ cao 13mm Thang đo pH: từ 0 tới 14 Điện cực: điện cực thuỷ tinh Năng lượng: tiêu thụ rất ít (khoảng 10mW) Nguồn điện: pin 9V Dòng điện tiêu thụ: 2mA Kích thước: 150mm x 85mm x 30mm Trọng lượng: 300 gam
Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO ĐỘ PH PH-62 K

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

Chỉ thị số: bằng tinh thể lỏng LCD với 3.1/2 số có độ cao13 mm Thang đo pH: pH từ 0 tới 14; mV từ - 1999 đến +1999mV Độ chính xác: [-0,02; +0,02] pH ;[-1; +1] mV Độ phân giải: 0,01 pH hay 1 mV Bù trừ nhiệt độ: trong khoảng từ 0 đến 100oC Điện cực: điện cực thuỷ tinh (Anh hoặc Đức) Năng lượng tiêu thụ: 10 mW Nguồn điện: pin 9V Dòng điện tiêu thụ: 3mA Tự động báo nguồn điện yếu: mặt hiển thị LCD hiện chữ LOBAT Vỏ hộp: bằng plastic màu đen, có thể sử dụng ngay trong những môi trường có hơi dung môi hay hơi dầu Kích thước: 131 mm x 70 mm x 30 mm Trọng lượng: 300 g (gồm cả pin, không có điện cực)
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO LIỀU PHÓNG XẠ XÁCH TAY

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình công nghệ:

Lựa chọn linh kiện -> Gia công cơ khí; chế tạo mạch -> Lắp ráp -> Hiệu chỉnh kiểm tra -> Chuẩn máy -> Thử nghiệm thực địa -> Xuất xưởng những thiết bị đạt chất lượng tốt

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 80: Các ngành kinh tế quốc dân khác, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Thiết kế gọn nhẹ, dễ sử dụng; Giá thành thấp; Thiết bị có thể kết nối với thiết bị báo động lập thành hệ cảnh báo phóng xạ
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000 USD; Giá máy móc thiết bị: 400 USD; Phí đào tạo: 2.000 USD; Phí chuyển giao bí quyết:5.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm, bảo hành những hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

MÁY ĐO NHIỆT ĐỘ VÀ ĐỘ ẨM THDP-1

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Sử dụng công nghệ tạo chíp PSoC Kích thước: 100x130x30mm Trọng lượng: 150g Nguồn nuôi: 9-15V DC Dòng tiêu thụ: <6 mA Hiển thị LCD: 2 hàng 8 cột; *Nhiệt độ:* - Dải làm việc Min (-5 độ C) Max: 70 độ C - Độ phân giải: Min: 0,04 Max: 0,01 độ C - Độ chính xác: 0,4 độ C *Độ ẩm:* - Dải làm việc: Min: 0 Max: 100%RH - Độ phân giải: Min: 0,5 Max: 0,3 %RH - Độ chính xác: 2,0 %RH
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 150 USD
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO NỒNG ĐỘ CH4

Mô tả quy trình CN/TB: - Vật liệu ôxit bán dẫn kích thước nanomet, chế tạo bằng phương pháp sol-gel→Đo đạc, kiểm tra chất lượng vật liệu→Thiết kế, chế tạo cảm biến khí (tuỳ theo vùng, nồng độ đo và loại khí cần đo)→Đo đạc, phân loại và chuẩn độ nhạy cảm biến→Thiết kế chế cạo thiết bị (tuỳ theo yêu cầu của khách hàng về các chức năng sử dụng)→Thử nghiệm độ ổn định thiết bị→Dán nhãn mác. - Tên sản phẩm: + Cảm biến khí CO, CxHy, ethanol + Thiết bị đo cầm tay và báo ngưỡng - Công suất: 2W - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Bộ nhớ trong, ghép nối máy tính, ghép nối máy in, kích thước 145x85x30mm, trọng lượng: 500g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thay đổi kích cỡ sản phẩm; Thuận tiện khi sửa chữa, thay thế cảm biến và kiểm chuẩn định kỳ thiết bị; Giá thành rẻ hơn giá thành thiết bị cùng loại nhập ngoại.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng tại cơ sở sản xuất, tuỳ theo chủng loại máy

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO NỒNG ĐỘ CO

Mô tả quy trình CN/TB: - Vật liệu ôxit bán dẫn kích thước nanomet, chế tạo bằng phương pháp sol-gel→Đo đạc, kiểm tra chất lượng vật liệu→Thiết kế, chế tạo cảm biến khí (tuỳ theo vùng, nồng độ đo và loại khí cần đo)→Đo đạc, phân loại và chuẩn độ nhạy cảm biến→Thiết kế chế cạo thiết bị (tuỳ theo yêu cầu của khách hàng về các chức năng sử dụng)→Thử nghiệm độ ổn định thiết bị→Dán nhãn mác. - Tên sản phẩm: + Cảm biến khí CO, CxHy, ethanol + Thiết bị đo cầm tay và báo ngưỡng - Công suất: 2W - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Bộ nhớ trong, ghép nối máy tính, ghép nối máy in, kích thước 145x85x30mm, trọng lượng: 500g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thay đổi kích cỡ sản phẩm; Thuận tiện khi sửa chữa, thay thế cảm biến và kiểm chuẩn định kỳ thiết bị; Giá thành rẻ hơn giá thành thiết bị cùng loại nhập ngoại.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng tại cơ sở sản xuất, tuỳ theo chủng loại máy
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO NỒNG ĐỘ CỒN TRONG HƠI THỞ

Mô tả quy trình CN/TB: - Vật liệu ôxit bán dẫn kích thước nanomet, chế tạo bằng phương pháp sol-gel→Đo đạc, kiểm tra chất lượng vật liệu→Thiết kế, chế tạo cảm biến khí (tuỳ theo vùng, nồng độ đo và loại khí cần đo)→Đo đạc, phân loại và chuẩn độ nhạy cảm biến→Thiết kế chế cạo thiết bị (tuỳ theo yêu cầu của khách hàng về các chức năng sử dụng)→Thử nghiệm độ ổn định thiết bị→Dán nhãn mác. - Tên sản phẩm: + Cảm biến khí CO, CxHy, ethanol + Thiết bị đo cầm tay và báo ngưỡng - Công suất: 2W - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Bộ nhớ trong, ghép nối máy tính, ghép nối máy in, kích thước 145x85x30mm, trọng lượng: 500g
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thay đổi kích cỡ sản phẩm; Thuận tiện khi sửa chữa, thay thế cảm biến và kiểm chuẩn định kỳ thiết bị; Giá thành rẻ hơn giá thành thiết bị cùng loại nhập ngoại.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng tại cơ sở sản xuất, tuỳ theo chủng loại máy
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO NỒNG ĐỘ LPG

Mô tả quy trình CN/TB: - Vật liệu ôxit bán dẫn kích thước nanomet, chế tạo bằng phương pháp sol-gel→Đo đạc, kiểm tra chất lượng vật liệu→Thiết kế, chế tạo cảm biến khí (tuỳ theo vùng, nồng độ đo và loại khí cần đo)→Đo đạc, phân loại và chuẩn độ nhạy cảm biến→Thiết kế chế cạo thiết bị (tuỳ theo yêu cầu của khách hàng về các chức năng sử dụng)→Thử nghiệm độ ổn định thiết bị→Dán nhãn mác. - Tên sản phẩm: + Cảm biến khí CO, CxHy, ethanol + Thiết bị đo cầm tay và báo ngưỡng - Công suất: 2W - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật

khác: Bộ nhớ trong, ghép nối máy tính, ghép nối máy in, kích thước 145x85x30mm, trọng lượng: 500g
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Dễ dàng thay đổi kích cỡ sản phẩm; Thuận tiện khi sửa chữa, thay thế cảm biến và kiểm chuẩn định kỳ thiết bị; Giá thành rẻ hơn giá thành thiết bị cùng loại nhập ngoại.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng tại cơ sở sản xuất, tuỳ theo chủng loại máy
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐO TỐC ĐỘ ÔTÔ BẰNG LASER

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Máy đo tốc độ ôtô bằng laser dùng để đo tốc độ các phương tiện cơ giới (đường bộ, đường sắt, đường thuỷ) Máy đo kết hợp với camera ghi lại hình ảnh phương tiện vi phạm tốc độ
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY ĐO VÀ ĐIỀU KHIỂN NHIỆT ĐỘ HIỆN SỐ TC - 150 VÀ TC - 500

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

Chỉ thị số: Đọc trực tiếp số đo theo đơn vị oC. Hiển thị số bằng LED 7 đoạn, tiện lắp đặt ở những nơi thiếu ánh sáng Nhiệt độ điều khiển tối đa: 150oC với TC - 150 và 500oC với TC - 500 Độ chính xác khi đo và khống chế: [-0,5 ; + 0,5] oC đến [-1; 1] oC Sensor: loại bán dẫn do hãng Siemens chế tạo (TC-150) hoặc cặp nhiệt điện Type K (TC-500) Khống chế nhiệt độ: vô cấp, điều khiển bằng Triac hoặc Role Công suất tải tối đa: 3 kVA Nguồn điện: 220 V, 50 Hz Dây nối giữa máy đo và đầu đo: bằng Polyurethan, chịu được nhiệt độ môi trường tới 140 oC, độ dài tuỳ

theo yêu cầu của người sử dụng (có thể dài tới 100m) Vỏ hộp: bằng sắt sơn tĩnh điện Kích thước: 200 mm x 140 mm x 160 mm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 65: Công nghiệp thực phẩm, 90: Đo lường
Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng; dễ dàng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY ĐO VÀ ĐIỀU KHIỂN PH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Tuỳ theo yêu cầu và đặc điểm quy trình khống chế pH của người sử dụng, máy được thiết kế theo yêu cầu. Ví dụ pH được khống chế từ trị số cao đến thấp hay ngược lại. Người sử dụng được cố vấn nên sử dụng loại điện cực pH nào cho thích hợp trong quy trình sản xuất Chỉ thị bằng LED Thang đo và khống chế: 0-14pH Độ chính xác: 0,02 pH Khoảng bù trừ nhiệt độ: từ 0- 100 độ C Điện cực: sản xuất từ Đức hay Anh Quốc Nguồn điện 220 V AC Ngưỡng pH: đặt trước, trị số pH được đặt và khống chế từng 0,01pH Rơle: 220V AC/5A Vỏ hộp bằng sắt, sơn tĩnh điện với kích thước: 220x160x140 mm Kết nối và điều khiển tự động một máy bơm hoá chất để khống chế độ pH của dung dịch
Lĩnh vực áp dụng: 5539: Chế tạo máy hoá chất và dầu mỏ
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 3.675.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

MÁY KHUẤY TỪ

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng khuấy đều các dung dịch trong phòng thí nghiệm bằng cá từ và động cơ gắn nam châm.

Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học. , 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ tương đương ngoại nhập. Giá rẻ hơn 50%
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường

MÁY KIỂM TRA CHIỀU DÀY SƠN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Loạt máy đo chiều dày lớp sơn phủ Eban 2000 Mk2 và Eban 3000 Mk2, là các thiết bị hàng đầu có kiểu dáng đứng cho phép khách hàng có thể lựa chọn những đặc điểm tại thời điểm mua hàng và nâng cấp sau đó Thuận tiện sử dụng, dễ dàng đặt lên bề mặt của lớp sơn phủ cần đo Chiều dày của lớp sơn phủ sẽ được hiển thị trên màn hình Độ dày được lưu lại trên màn hình Độ dày được lưu lại trên màn hình cho đến khi máy đo được chiều dày khác
Lĩnh vực áp dụng: 5945: Khí cụ kiểm tra không phá huỷ sản phẩm và vật liệu, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY KIỂM TRA SIÊU ÂM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Điều chỉnh bằng bộ vi xử lý Phát hiện được các khuyết tật trong mối hàn Màn hình tinh thể lỏng LCD 96x77mm, độ phân giải cao và sắc nét Phạm vi đo 5mm- 10m, với vận tốc sóng dọc 5.900 m/s Dạng đường cong DAC: 100%, -6dB, -14dB Bộ nhớ 20 chương trình, 2000 số đo về chiều dày Cổng ra: Video, RS-232 Chức năng đặc biệt: Làm đông cứng, dội động, so sánh khuyết tật động
Lĩnh vực áp dụng: 5945: Khí cụ kiểm tra không phá huỷ sản phẩm và vật liệu, 8135: Hàn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

MÁY PHÁT ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Bao gồm 2 loại chính: gắn động cơ diesel hoặc gắn động cơ xăng.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN.
- Công suất/Năng suất: từ 2 - 15 KW.
- Kích thước: D x R x C: từ 525 x 435 x 420 đến 1500 x 525 x 940 mm.
- Trọng lượng: từ 35 - 428 kg.

Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Công suất cực mạnh, gọn nhẹ, ít hao nhiêu liệu, chạy êm, bền bỉ, dễ sử dụng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: từ 3.700.000 - 32.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1020– SI102TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1006 KVA
Công suất cực đại	1110 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,48 h
Kích thước	4830x1868x2494
Trọng lượng	8166 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	219 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1250– SI122TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1235 KVA
Công suất cực đại	1350 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,41 h
Kích thước	4852x1868x2686
Trọng lượng	10284 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	255 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1320– SI132TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1315 KVA
Công suất cực đại	1350 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,40 h
Kích thước	4962x2265x3046
Trọng lượng	11019 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	263 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1850– SI182TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1846 KVA
Công suất cực đại	2030 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít

Thời gian chạy liên tục	0,28 h
Kích thước	5620x2775x3516
Trọng lượng	14588 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	375 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW1880– SI152TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	1850 KVA
Công suất cực đại	2000 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,35 h
Kích thước	4962x2265x3046
Trọng lượng	11317 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	300 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW655– SI651TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	642 KVA
Công suất cực đại	710 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,82 h
Kích thước	3391x1536x2050
Trọng lượng	6410 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	128 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW740– SI741TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	731 KVA

Công suất cực đại	807 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,69 h
Kích thước	3960x1706x2131
Trọng lượng	8456 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	151 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW800– SI801TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	980 KVA
Công suất cực đại	1010 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,50 h
Kích thước	4830x1868x2494
Trọng lượng	8004 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	211 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MPW800– SI801TPA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp – 3 pha	400/231 V
Công suất liên tục	800 KVA
Công suất cực đại	860 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	120 Lít
Thời gian chạy liên tục	0,63 h
Kích thước	3960x1706x2131
Trọng lượng	6203 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	166 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW145- SC131TDA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	135 KVA
Công suất cực đại	142 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	320 Lít
Thời gian chạy liên tục	11,0 h
Kích thước	3500x1250x1910
Trọng lượng	2530 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	29,2 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW170 – SC161TDA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	159 KVA
Công suất cực đại	167 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	320 Lít

Thời gian chạy liên tục	9,8 h
Kích thước	3500x1250x1910
Trọng lượng	2600 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	32,7 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW195 – SC181TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	186 KVA
Công suất cực đại	194 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,4 h
Kích thước	3500x1300x2150
Trọng lượng	2950 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	39,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW220 – SG201TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	208 KVA
Công suất cực đại	220 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,6 h
Kích thước	2650x1100x1850
Trọng lượng	2030 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	43,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW220 – SG201TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	208 KVA
Công suất cực đại	220 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	330 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,6 h
Kích thước	2650x1100x1850
Trọng lượng	2030 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	43,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW275 – SG251TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	254 KVA
Công suất cực đại	275 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	448 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,5 h
Kích thước	2950x1300x1800
Trọng lượng	2245 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu

Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	52,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW330 – SC331TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	320 KVA
Công suất cực đại	330 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,6 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4000 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	65,7 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW330 – SG331TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	320 KVA
Công suất cực đại	330 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	9,1 h
Kích thước	3300x1400x1877
Trọng lượng	2800 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	65,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW415 – SC371TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	376 KVA
Công suất cực đại	412 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít

Thời gian chạy liên tục	8,4 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4160 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	76,1 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW415 – SG371TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	376 KVA
Công suất cực đại	412 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,9 h
Kích thước	3300x1400x1907
Trọng lượng	3010 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	76,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW450 – SC410TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	410 KVA
Công suất cực đại	440 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,8 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	4200 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	81,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW510 – SC451TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	462 KVA
Công suất cực đại	508 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	7,8 h
Kích thước	4000x1460x2045
Trọng lượng	5380 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	90,8 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW510 – SG451TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	462 KVA
Công suất cực đại	508 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	8,3 h
Kích thước	3500x1500x2120
Trọng lượng	3600 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu

Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	91,0 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng Châu Âu, hàng nhập khẩu nguyên chiếc. Độ bền cao. Giá cả cạnh tranh. Bảo hành dài hạn.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY PHÁT ĐIỆN MSW560 – SC501TWA

Mô tả quy trình CN/TB:

Bảng thông số kỹ thuật

Điện áp	400/230 V
Công suất liên tục	506 KVA
Công suất cực đại	556 KVA
Tần số	50Hz
Hệ số công suất	0,8 Cos ϕ
Dung tích bình nhiên liệu	636 Lít
Thời gian chạy liên tục	6,3 h
Kích thước	4500x1560x2270
Trọng lượng	5730 Kg
Nhiên liệu chay động cơ	Dầu
Hệ thống làm mát bằng	Nước
Nhiên liệu tiêu hao	100,3 Lít/h

Lĩnh vực áp dụng: 4429: Năng lượng điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 18 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

MÁY QUẤN DÂY ĐIỆN TỰ ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN PLC

Mô tả quy trình CN/TB: - Máy dùng để quấn cuộn dây sơ cấp của máy biến thế. Số lượng vòng dây cần quấn, bước rải dây theo đường kính dây, số đầu ra của mỗi bối dây được nạp trong chương trình PLC của máy và tự động điều khiển trong suốt quá trình cuốn dây. - Công suất: 4-11 KW - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 50% thiết bị nhập ngoại tương đương; Tính năng kỹ thuật có thể mở rộng theo nhu cầu khách hàng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 12.000 USD
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng, bảo trì 5 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

MODULE THU THẬP DỮ LIỆU PC/104 ĐA NĂNG CÓ KHẢ NĂNG TÁI CẤU HÌNH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Module thu thập dữ liệu đa năng theo chuẩn PC/104 dược thiết kế và chế tạo kết hợp công nghệ FPGA và PSoC có khả năng tái cấu hình thành các loại card khác nhau Cấu hình 1: 16ch. ADC 12 bit; 8ch.DI; 8ch. DO Cấu hình 2: 14ch. ADC 12 bit; 2ch.DAC 8 bit; 8DI, 8DO Cấu hình 3: 4 Timer/Counter 16 bit; 16 DIO
Lĩnh vực áp dụng: 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động
Ưu điểm của CN/TB: Có khả năng tái cấu hình sang nhiều loại card khác nhau; Dễ dàng thay thế, bảo hành bảo trì; Giá thành rẻ hơn thiết bị ngoại nhập
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 250USD/module
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 6 tháng, hình thức thay thế
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

NGUỒN BỨC XẠ HỒNG NGOẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nguồn bức xạ hồng ngoại dùng cho lĩnh vực sấy, chế biến nông sản thực phẩm
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6553: Công nghiệp đồ hộp, rau quả và thực phẩm cô đặc
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm chỉ bằng 65- 70% giá ngoại nhập; Các thông số kỹ thuật tương đương nguồn ngoại nhập
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ

SẢN PHẨM ẮC QUY CÁC LOẠI

Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghiệp Ắc quy Hải Phòng

THIẾT BỊ CẮT- LỌC SÉT ĐƯỜNG ĐIỆN HẠ ÁP

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Thiết bị dùng để cắt và lọc sét đa cấp trên đường điện hạ áp 1 pha, 3 pha Dòng tải thiết bị sử dụng điện: 32A, 63A, 100A
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 4509: Vật liệu kỹ thuật điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được sản xuất trong nước trên cơ sở các linh kiện chất lượng cao; Giá thành thiết bị chỉ bằng 1/2, 1/3 so với ngoại nhập; Bảo hành và bảo trì dễ dàng, nhanh chóng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CẮT LỌC SÉT ĐƯỜNG ĐIỆN HẠ THẾ

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 8755: Chống ồn, chống rung, chống từ trường, điện trường và bức xạ, 4509: Vật liệu kỹ thuật điện, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử

THIẾT BỊ CHẤM CÔNG WT1000

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống chấm công sử dụng thẻ RFID bao gồm phần cứng là máy tính nối với thiết bị chấm công WT1000 qua cổng RS232/RS485 và phần mềm chấm công WT1000 Management. Thẻ RFID vào/ra có in mã số nhân viên, ảnh và các thông tin cá nhân. Mỗi thành viên trong cơ quan sẽ được cấp 1 thẻ ra/vào có mã số duy nhất và thông tin về người đó sẽ được lưu trên bảng Cơ sở dữ liệu quản lý nhân sự của phần mềm chấm công. Khi vào/ra cổng mỗi nhân viên phải dùng thẻ của mình để nhập dữ liệu vào đầu đọc của thiết bị đọc thẻ WT1000, thành viên đó có thể còn phải nhập thêm mã số từ bàn phím (nếu hệ thống có yêu cầu). Dữ liệu về mã số thẻ, ngày giờ ra/vào, mục đích vào ra... sẽ được lưu trong bộ nhớ của thiết bị đọc thẻ và được truyền về máy tính khi có yêu cầu. Phần mềm chấm công sẽ lưu lại các bản ghi về ngày giờ, mã số của thẻ vào/ra, mã chạm cùng trạng thái trên cơ sở dữ liệu dùng làm cơ sở cho việc theo dõi giờ làm nhân viên của phần mềm chấm công và tra cứu thông tin về hệ thống khi cần thiết Trước khi đưa hệ thống vào sử dụng người quản lý hệ thống có trách nhiệm phải cài đặt và thiết lập hệ thống bằng phần mềm hay dùng thẻ chủ và bàn phím tuỳ thuộc vào từng loại hệ thống.
Cấu trúc hệ thống phần mềm: Phần mềm chấm công WT1000 được tích hợp từ các module chức năng đảm bảo khả năng thiết lập cấu hình hệ thống, quản lý danh sách thành viên, và kết hợp chức năng quản lý nhân sự để có thể quản lý, cấp phát thẻ thành viên một cách thống nhất. Cuối cùng phần mềm hệ thống có thể kết hợp thêm chức năng chấm công để người quản lý có thể quản lý giờ làm thực tế của nhân viên cũng như kết suất dữ liệu ra các định dạng CSDL khác. Phần mềm này bao gồm 3 chức năng độc lập có thể kết nối với nhau để tạo thành một phần mềm hoàn chỉnh hoặc có thể hoạt động như những phần mềm riêng lẻ có sử dụng chung một cơ sở dữ liệu. Thiết kế phần mềm có cấu trúc mở và là tập hợp các module chức năng nhỏ ghép nối với nhau. Vì vậy, phần mềm có thể đáp ứng mọi yêu cầu của người sử dụng một cách linh hoạt và thuận tiện
Các chức năng của phần mềm được mô tả sau đây:
Quản lý hệ thống - Thiết lập cấu hình truyền thông với các thiết bị đọc thẻ trong mạng - Đọc các cơ sở dữ liệu các lần quẹt thẻ của nhân viên từ các thiết bị đọc thẻ - Giám sát trạng thái hoạt động của hệ thống phần cứng - Cài đặt đồng hồ thời gian thực cho các thiết bị đọc thẻ
Quản lý việc cấp phát thẻ: - Cập nhật các thông tin cá nhân của nhân viên và khách hàng - Quản lý danh sách thẻ - Nhập ảnh thành viên - Cấp phát mã số thẻ gán cho từng nhân viên

Quản lý nhân sự: - Quản lý CSDL về khách hàng - Quản lý CSDL của nhân viên - Tìm kiếm, in các báo cáo về thời gian làm việc của nhân viên theo các tiêu chí khác nhau do người quản trị nhân sự quy định

Quản lý thời gian vào/ra của khách hàng: - Quản lý thời gian vào/ra của khách hàng - Theo dõi, thống kê và in báo cáo về khách hàng theo thời gian, bộ phận, hay từng cá nhân.

Lĩnh vực áp dụng: 5009: Các bộ phận, cụm, thiết bị tự động, điều khiển từ xa và kỹ thuật tính toán, 5043: Các hệ thống điều khiển, điều chỉnh và kiểm tra tự động

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống do chuyên gia Việt Nam thiết kế, chế tạo cả phần cứng lẫn phần mềm nên dễ dàng sửa đổi nâng cấp theo yêu cầu của khách hàng; Hoạt động tin cậy, theo dõi chính xác thời gian làm việc của nhân viên tại bất cứ thời điểm nào; Có khả năng kết xuất dữ liệu cho các hệ thống quản lý, hạch toán khác như tính lương, thưởng; Giá thành rẻ hơn ngoại nhập

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG GÓC HỌC TẬP CỦA HỌC SINH SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TCNN

Tấm tế bào quang điện sử dụng năng lượng mặt trời chuyển thành điện năng. Năng lượng điện này được kích lên đủ thế hiệu, dòng cần thiết và nạp tự động vào bộ lưu điện để sử dụng vào ban đêm hoặc những nơi không có điện lưới. Dùng thiết bị này để chiếu sáng góc học tập của học sinh không chỉ tiết kiệm một lượng điện đáng kể mà còn tạo nên sự hứng thú trong học tập và ước vọng làm chủ KHCN trong tương lai của thế hệ trẻ Có nhiều công suất khác nhau: 1W, 3W, 7W

Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 45: Kỹ thuật điện

Ưu điểm của CN/TB: Điện thế sử dụng là thấp nên rất an toàn không gây giật điện, cháy nổ; Không sử dụng điện lưới thích hợp cho những ngôi nhà độc lập, tạo điều kiện cho học sinh đủ ánh sáng để học tập liên tục góp phần nâng cao đời sống văn hoá và những khu vực chưa có điện lưới; Tiết kiệm điện khi hàng triệu học sinh sử dụng thiết bị này, chủ động hoàn toàn về năng lượng điện. Bộ kích điện được sản xuất trong nước nên giá thành hạ, phù hợp

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG NUÔI TÔM CÁ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Hiện nay đèn chiếu sáng đầm nuôi tôm cá đều sử dụng điện xoay chiều 220V, công suất 40W, 20W. Ngoài việc sử dụng điện lưới đòi hỏi dây dẫn điện khá dài mà không còn an toàn và không thích hợp cho những vùng sâu vùng xa. Việc sử dụng năng lượng mặt trời sẽ giải quyết được vấn đề trên góp phần tiết kiệm điện, đồng thời không chỉ thích hợp với vùng sâu vùng xa mà không còn thích hợp với nhiều kênh rạch như đồng bằng sông Cửu Long, một vùng nhiều nắng. Việc lưu trữ năng lượng mặt trời vào ắc quy cong cho phép sử dụng điện cả trong những ngày mưa kéo dài và cải thiện cuộc sống. Nguyên lý: Tấm tế bào quang điện hấp thụ năng lượng mặt trời chuyển thành điện năng. Năng lượng điện này được kích lên đủ thế hiệu, dòng cần thiết và nạp tự động và bộ lưu điện để sử dụng vào ban đêm hoặc những nơi không có điện lưới. Dùng thiết bị này để chiếu sáng đầm nuôi tôm cá không chỉ tiết kiệm một lượng điện đáng kể mà còn đảm bảo an toàn. Thích hợp không chỉ miền xuôi mà cả miền núi, vùng sâu vùng xa biên giới hải đảo và đặc biệt là vùng nhiều kênh rạch như đồng bằng Sông Cửu Long. Công suất đèn compact 7W, 13W, 23W tương đương với công suất đèn thông thường 35W, 40W, 60W. Thiết bị đủ chiếu sáng cho đầm nuôi tôm trong khoảng thời gian trên 4h (tuỳ theo công suất của ắc quy và diện tích tấm tế bào quang điện được sử dụng)
Lĩnh vực áp dụng: 4437: Năng lượng mặt trời, 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng, 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Điện thế sử dụng là thấp nến rất an toàn không gây hiện tượng điện giật, cháy nổ... không sử dụng điện lưới, rất thích hợp với những đầm nuôi tôm cá ở xa khu dân cư, xa mạng lưới điện quốc gia; Không chỉ tiết kiệm điện năng mà còn tiết kiệm kinh phí đầu tư kéo dây dẫn điện đến những nơi xa xôi; Bộ kích điện được sản xuất hoàn toàn trong nước nên hạ được giá thành, phù hợp với mức đầu tư sản xuất cho các đầm nuôi tôm cá
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận (tuỳ từng loại công suất)
Thời gian và hình thức bảo hành: 01 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT BỊ ĐO VÀ ĐIỀU KHIỂN ĐỘ ẨM TƯƠNG ĐỐI VÀ ĐO NHIỆT ĐỘ I/O MODULE: HC-904

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc trưng kỹ thuật

- Hiển thị số độ ẩm tương đối và nhiệt độ không khí bằng LED - Cảm biến ngõ ra số hoá, đã hiệu chuẩn độ ẩm và nhiệt độ của Đức - Dải đo: 0 - 100%RH và -40oC - 123.8 oC - Độ chính xác: độ ẩm [-2%; +2%], nhiệt độ [-0.4; +0.4] oC - Nguồn nuôi: 220V - 50 Hz - Khoảng điều khiển độ ẩm tương đối: 0 - 100%RH - Ngõ ra điều khiển: rơle 5 VDC/220 VAC - 8A - Ngưỡng điều khiển: 1 ngưỡng trên và 1 ngưỡng dưới - Cửa sổ đóng mở rơle: điều chỉnh được từ 0 - 9%RH - Vỏ hộp bộ điều khiển: nhựa, kín nước - Kích thước bộ phận cảm biến: 70 mm x 70 mm x 26 mm - Kích thước bộ điều khiển: 240 mm x 170 mm x 100 mm

- Ứng dụng: đo, hiển thị độ ẩm tương đối và nhiệt độ phòng làm việc, nhà xưởng, kho hàng, buồng tạo ẩm cho thí nghiệm và sản xuất... Điều khiển tự động bằng rơle các thiết bị khống chế độ ẩm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5914: Thiết kế và chế tạo khí cụ, 90: Đo lường

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác; Sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

THIẾT BỊ KIỂM TRA TỪ TÍNH- KIỂM TRA THẤM THẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Vật tư hạt từ khô, ướt và huỳnh quang Dùng để phát hiện các khuyết tật bên ngoài hoặc bên trong các vật liệu có tính sắt từ

Lĩnh vực áp dụng: 5945: Khí cụ kiểm tra không phá huỷ sản phẩm và vật liệu, 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN ĐẦU GIẾNG KHAI THÁC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo, cung cấp, lắp đặt thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu. Model WTS-A-2005
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Công ty khai thác dầu khí
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN ĐẦU GIẾNG KHAI THÁC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo, cung cấp, lắp đặt thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu Model WTS-A-2005
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty khai thác dầu
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

THIẾT BỊ LẤY MẪU TRÊN ĐẦU GIẾNG KHAI THÁC DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị lấy mẫu cho phép tách nước khỏi hỗn hợp dầu/nước trong dòng sản phẩm tại đầu giếng khai thác

- Công suất: 1 lit nước/mẫu
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: áp suất thiết kế 5000 psi, nhiệt độ 200oC

Lĩnh vực áp dụng: 5247: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt
Ưu điểm của CN/TB: Cho phép lấy mẫu trên giàn tự động, không người
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 7.000 USD/máy
Thời gian và hình thức bảo hành: 3 năm bảo hành trên giàn khoan
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

THIẾT BỊ PHÂN LY DẦU NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, TNNN Nước thải qua tầng lọc sơ cấp và một phần dầu được tách ra và tự động đưa về két dầu thải. Phần còn lại tiếp tục qua tầng lọc thô và dầu lại được tách ra ở tầng lọc này. Hỗn hợp (có hàm lượng dầu rất nhỏ 18-20ppm) tiếp tục qua 2 tầng lọc tinh được đạt chất lượng nước sau khi qua thiết bị có hàm lượng dầu < 15 phần triệu và được xả ra môi trường. Công suất: 0,25 - 2,5 mét khối/h
Lĩnh vực áp dụng: 5247: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt, 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả lọc tốt hơn, tuổi thọ của các abầu lọc tinh cao hơn; Giá thành rẻ bằng 1/2 giá ngoại nhập; Dễ dàng thay thế phụ tùng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN DÙNG SỨC GIÓ KẾT HỢP NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 600VA- 1000VA; 24VDC/220VAC Từ vật tư nguyên liệu sẵn có trong nước, sản xuất máy phát điện gió, cánh quạt bằng vật liệu composite. Hệ thống cánh tự động xếp cánh khi quay vượt tốc (tương ứng mùa gió bão). Kết hợp với hệ thống pin năng lượng mặt trời với một tỷ lệ công suất để có được nguồn điện nạp thích hợp vào các bình acquy Từ nguồn điện DC Acquy chuyển đổi thành nguồn điện xoay chiều AC phục vụ thắp sáng,... Thiết bị này rất thích hợp cho sử dụng điện thắp sáng, thiết bị phát thanh truyền hình cho khu vực nông thôn miền núi, vùng cao,.. Máy phát điện gió (Pin mặt trời) $\rightarrow$ Bộ nạp hỗn hợp $\rightarrow$ Acquy (24VDC) $\rightarrow$ Bộ đổi điện $\rightarrow$ Phụ tải 220VAC.
Lĩnh vực áp dụng: 44: Năng lượng, 4437: Năng lượng mặt trời
Ưu điểm của CN/TB: Không sử dụng nhiên liệu (xăng dầu), sử dụng nguồn năng lượng sạch tại chỗ sẵn có từ thiên nhiên (sức gió, năng lượng mặt trời); Giá thành rẻ hơn thiết bị ngoại nhập
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 45.000.000 VND/cụm thiết bị
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

THIẾT BỊ TẠO MÔI TRƯỜNG NHÀ KÍNH TRỒNG HOA, RAU SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

Mô tả quy trình CN/TB: Nhà kính trồng hoa, rau xuất khẩu đòi hỏi chủ động điều khiển các điều kiện môi trường về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng và gió một cách khắt khe để có thể thích hợp với thời gian sinh trưởng cây trồng. Phát huy lợi thế khí hậu nhiệt đới nắng ẩm và khả năng nông nghiệp trong hoàn cảnh mới gia nhập WTO, việc trồng rau xuất khẩu đang được khuyến khích Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng mặt trời là biện pháp thích hợp với mọi quy mô nhà kính và kính tế trong điều kiện giá điện, xăng, dầu gas ngày càng tăng. Thiết bị phục vụ nhà kính trồng hoa, rau xuất khẩu bao gồm: - Thiết bị phun nước tưới sử dụng năng lượng mặt trời - Thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời - Thiết bị làm nóng nước sử dụng năng lượng mặt trời SUNNY thế hệ thứ 4 về vật liệu bảo ôn và thế hệ thứ 4 về vật liệu inox - Thiết bị chiếu sáng sử dụng năng lượng mặt trời, trong đó bộ phận kích hoạt và lưu trữ điện tử năng lượng mặt trời là sản phẩm nghiên cứu và chế tạo của Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt phối hợp với công ty cổ phần TM&DV Trọng Tín - Thiết bị đo đạc nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió Và các thiết bị khác phục vụ nhà kính trồng hoa, nhà lưới cần thiết chủ động tạo môi trường

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Bộ kích hoạt và lưu trữ điện được nghiên cứu chế tạo trong nước và đã qua giai đoạn thử nghiệm, dùng trong thực tiễn nên không những đảm bảo chất lượng mà còn hạ được giá thành phù hợp với khả năng đầu tư trong nước; Chủ động trong việc thiết kế các hệ thống thiết bị điều khiển độ ẩm, ánh sáng, gió nhiệt độ, nhiệt độ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

THIẾT KẾ CHẾ TẠO HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN CHO MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nhận thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển gồm bo điều khiển và remote control cho các loại máy điều hoà sử dụng công nghệ hiện đại Bo điều khiển máy điều hoà nhiệt độ: - Chíp ĐKML1 tạo ra từ công nghệ PSoC - Điều khiển động cơ quạt gió 3 cấp - Điều khiển động cơ dàn nóng - Nút bấm điều khiển trên mặt máy - Loa tín hiệu - Động cơ điều khiển cánh đảo gió - Module chỉ thị và đầu nhận lệnh hồng ngoại - Module đệm công suất điều khiển - Sensor đo nhiệt độ, điểm đông

Bộ điều khiển từ xa hồng ngoại - Chíp RM1 được phát triển từ công nghệ PSoC - Màn hình tiết kiệm năng lượng COG - Nguồn nuôi: pin 2 x 1.5V - Dòng tiêu thụ ở chế độ chờ: 60 - Khoảng cách cho phép hoạt động: 6m
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ CHẾ TẠO MÁY CÂN BẰNG RÔ TO

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Thiết kế, chế tạo và lắp đặt máy cân bằng rô to cho các sản phẩm mà khách hàng yêu cầu. Hệ thống đo lường cho máy cân bằng là thiết bị nhập ngoại có độ chính xác cao. Phần mềm cân bằng chọn gói có bản quyền, chạy trong môi trường Win 98 trở lên Công suất: Tuỳ theo kích cỡ sản phẩm cần cân bằng. Phục vụ cho tất cả các nhà máy và xí nghiệp công nghiệp chế tạo cũng như sửa chữa thiết bị quay
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy
Ưu điểm của CN/TB: Giá chỉ bằng 40% giá ngoại nhập; Bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa: thuận lợi; Có thể thay đổi kích thước máy đề phù hợp với loại sản phẩm mới, chi phí thấp; Được cập nhật phần mềm cân bằng thường xuyên miễn phí
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Thoả thuận theo yêu cầu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Phòng Thử nghiệm động lực học- Viện Cơ học

THIẾT KẾ CHẾ TẠO MÔ HÌNH THÍ NGHIỆM NGHIÊN CỨU RUNG ĐỘNG VÀ CÂN BẰNG HỆ RÔ TO GỠ RỐI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Công suất: tuỳ theo kích cỡ mô hình Thiết kế chế tạo và chuyển giao mô hình thí nghiệm nghiên cứu rung động và cân bằng hệ rô to gối đỡ theo yêu cầu của khách hàng về kích thước, loại ổ đỡ (vòng bi, bạc), loại truyền động (động cơ 1 chiều hay xoay chiều có biến tần), có gắn liền hệ thống đo hay không có hệ thống đo rung động, kiểu hệ thống đo rung động,... Có phần mềm phân tích tín hiệu rung động với các chức năng như phân tích FFT, vi tích phân hàm thời gian học, lọc,... kèm theo. Thiết bị này thích hợp cho đào

tạo và nghiên cứu khoa học ở các trường Đại học cao đẳng kỹ thuật, các Viện Nghiên cứu thiết kế cơ khí

Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy

Ưu điểm của CN/TB: Giá chỉ bằng 40% so với các thiết bị nhập ngoại cùng loại; bảo hành bảo dưỡng và sửa chữa: thuận lợi; Đội ngũ chuyển giao có trình độ chuyên môn cao

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Phòng Thử nghiệm động lực học- Viện Cơ học

THIẾT KẾ VÀ CHẾ TẠO HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN CHO MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ

Mô tả quy trình CN/TB: Bo mạch điều khiển máy điều hoà nhiệt độ: Chíp ĐKML1 tạo ra từ công nghệ PSoC, điều khiển động cơ quạt gió 3 cấp, điều khiển động cơ dàn nóng, nút bấm điều khiển trên mặt máy, loa tín hiệu, động cơ điều khiển cánh đảo gió, module chỉ thị và đầu nhận lệnh hồng ngoại, module đệm công suất điều khiển, sensor đo nhiệt độ, điểm đông. Điều khiển từ xa hồng ngoại: Chíp RM1 được phát triển từ công nghệ PSoC, màn hình tiết kiệm năng lượng COG, nguồn nuôi: pin 2 x 1.5V, dòng tiêu thụ ở chế độ hiển thị: 0.3mA, dòng tiêu thụ ở chế độ chờ: 60, khoảng cách cho phép hoạt động 6m

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất máy điều hoà và các thiết bị gia dụng

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ, CHẾ TẠO THIẾT BỊ CẮT VÀ LỌC SÉT

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc cắt đa cấp trên đường điện hạ áp 1 pha, 3 pha (bảo vệ các thiết bị sử dụng điện khi bị sét đánh). ; Dòng tải thiết bị sử dụng điện: 32A, 63A, 100A; Dòng cắt sét: 120kA- 80kA; hệ thống bảo vệ đa cấp

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Chống sét lan toả theo đường điện dân dụng cho các cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, các công trình viễn thông, các trạm thu phát truyền thanh, truyền hình; Chống sét cho các khu vực bị ảnh hưởng khi bị sét đánh vào đường điện

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT KẾ, CHẾ TẠO VÀ CUNG CẤP CHIP ĐO VÀ ĐIỀU KHIỂN ĐẶC THÙ THEO YÊU CẦU CỦA KHÁCH HÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các chip vi điều khiển đặc thù được thiết kế và chế tạo theo yêu cầu của khách hàng như các chip điều khiển các thiết bị gia dụng, các chip cho các thiết bị đo, các vi điều khiển đặc chủng...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất các thiết bị gia dụng, thiết bị đo lường và điều khiển; các cơ sở nghiên cứu phát triển các thiết bị đo và điều khiển thông minh, rôbốt, các sản phẩm cơ điện tử
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỔ HỢP MÁY ĐIỆN AC - DC

Mô tả quy trình CN/TB: 2 HP/ mỗi máy;
Tổ hợp máy gồm: 1 máy điện DC, 1 máy điện AC gắn đồng trục. Các bảng điện điều khiển, đo lường, cấp nguồn kèm theo.
Lĩnh vực áp dụng: 45: Kỹ thuật điện, 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Tổ hợp thiết bị có giá thành thấp hơn nhiều so với thiết bị cùng loại nhập khẩu.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

TỔ HỢP MÁY ĐIỆN AC-DC

Mô tả quy trình CN/TB:

- Công suất: 0,35 - 1,5Kw
- Điện áp: 220VDC - 220/380VAC
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 4537: Kỹ thuật biến đổi điện năng

Ưu điểm của CN/TB: Đáp ứng tốt nhu cầu thực tập, thực hành các bộ môn chuyên ngành điện: Máy điện - Truyền động điện - Trang bị điện. Giá thấp hơn thiết bị ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Trung Thành

TỔ MÁY THUỶ ĐIỆN MINI

Lĩnh vực áp dụng: 4435: Thuỷ năng
Ưu điểm của CN/TB: Tổ máy thuỷ điện mini với giải công suất 200W-500W được Trung tâm Thuỷ điện chế tạo với chất lượng điện phát ra tốt, giá thành kinh tế, phù hợp với từng hộ gia đình trong việc thắp sáng, nghe đài, xem TV và sử dụng các vật dụng công suất nhỏ khác
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

TỔ MÁY THUỶ ĐIỆN PICO

Lĩnh vực áp dụng: 4435: Thuỷ năng
Ưu điểm của CN/TB: Tổ máy thuỷ điện mini với giải công suất 200-500W được trung tâm thuỷ điện chế tạo với chất lượng điện phát ra tốt, giá thành kinh tế, phù hợp với từng hộ gia đình trong việc thắp sáng, nghe đài, xem TV và sử dụng các vật dụng công suất nhỏ khác...
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

TRẠM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU KHÔNG CHÁY VÀ KẾT CẤU CHỐNG CHÁY ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG BẰNG MÁY TÍNH

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Để đảm bảo an toàn hoả hoạn cho tài sản và sinh mạng con người trên biển, theo công ước quốc tế và quy phạm đóng tàu, thì các vật liệu không cháy, kết cấu chống cháy và cửa chống cháy trên tàu thuỷ phải được: - Thử nghiệm về tính khó cháy và không cháy của vật liệu - Thử nghiệm về tiêu chuẩn chịu lửa của kết cấu trước khi lắp xuống tàu Tất cả những yêu cầu đó sẽ được thực hiện tại trạm thử nghiệm bằng điều khiển máy tính: Buồng đốt thử kết cấu chống cháy vách có kích thước mẫu thử (2,44 x 2,5)m Buồng

đốt thử kết cấu chống cháy sàn (boong) có kích thước mẫu thử (2,44 x 3,04)m Thiết bị thử vật liệu khó cháy và không cháy
Lĩnh vực áp dụng: 8181: Kiểm tra và quản lý chất lượng, 8192: Phòng hoả
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

TỦ BẢNG ĐIỆN LẮP ĐẶT TRÊN TÀU THUỶ

Mô tả quy trình CN/TB:
Tủ bảng điện lắp đặt trên tàu thuỷ đóng mới gồm: Tủ điện chính, tủ điện trung tâm buồng lái, các tủ điện phụ cùng các hộp khởi động.
Tủ điện chính: Được nhận điện từ các nguồn điện khác, các máy phát dưới tàu, nguồn điện bờ từ đây tập trung bảo vệ các nguồn điện sau đó phân phối cho các thiết bi phụ tải trên tàu có nhu cầu cần dùng điện(toàn bộ các thông số đều được chỉ báo hiện rõ trên các đồng hồ chỉ báo đặt trong tủ điện này)
Tủ điện trung tâm buồng lái: Được lấy điện trực tiếp từ bảng điện chính và bảng điện một chiều cung cấp cho các thiết bị xung quanh vị trí trên boong cứu sinh và chiếu sáng các khoang hàng, cung cấp các nguồn điện cho hệ thống VTD, hệ thống nghi khí hàng hải và cũng là nơi gá bắt các thiết bị điện dùng trên buồng lái.
Tủ điện chiếu sáng: Nguồn điện được lấy trực tiếp từ bảng điện chính để cấp nguồn cho các thiết bị chiếu sáng trên tàu. Tủ điện được lắp trên boong chính, boong dâng của tàu.
Tủ điện sự cố: Nguồn điện được lấy trực tiếp trên bảng điện của tủ máy phát sự cố để cấp nguồn cho các thiết bị dùng điện trên tàu khi tất cả các máy chính trên tàu bị sự cố và khi tủ điện chính không hoạt động.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5513: Công nghệ chế tạo máy, 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Các tủ bảng điện được thiết kế và chế tạo theo đúng yêu cầu cảu khách hàng, đảm bảo đúng kỹ thuật, chất lượng, mẫu mã đẹp, phù hợp với các vị trí được lắp đặt. Phù hợp với tiêu chuẩn đăng kiểm Việt Nam và nước ngoài. Hơn thế nữa giá của sản phẩm hoàn toàn cạnh tranh so với sản phẩm ngoại nhập. Các sản phẩm cùng loại nếu được mua từ nước ngoài có giá cao khoảng từ 8 đến 13 lần so với sản phẩm được sản xuất trong nước.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng đến 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghiệp Điện Hải Phòng

HỆ THỐNG GÁ LẮP RÁP VÀ HÀN VỎ XE ÔTÔ DU LỊCH

Mô tả quy trình CN/TB: - Vỏ xe ôtô du lịch được hàn từ nhiều mảnh tôn dập sẵn theo hình dạng. Hệ thống gá dùng để định vị chính xác vị trí tương quan các miếng tôn, cho việc hàn chúng thành loại vỏ xe tương ứng; - Công suất: 3-5 vỏ/giờ; - Tiêu chuẩn đạt được: TCNN.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 4545: Thiết bị hàn điện, 5543: Chế tạo ô tô, 8135: Hàn
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 40% giá thiết bị nhập ngoại; Độ chính xác đạt tiêu chuẩn quốc tế.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200.000 - 350.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng đến 5 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp

Ô TÔ TẢI BEN

Lĩnh vực áp dụng: 55: Chế tạo máy
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Hoa Mai

TÀU ĐỒ BỘ ST 1200

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại tàu:	Tuần tra, cứu nạn
Chiều dài:	12.80 m
Chiều rộng:	3.10 m
Chiều chìm:	0.45 m
Tốc độ:	30 hải lý
Số người:	36 người
Máy chính:	Yamaha 2 x 240 HP
Sức chở:	2,5 tấn hàng hoặc 1 xe car
Vật liệu vỏ:	Hợp kim nhôm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền

Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp, chủ động trong việc sửa chữa, bảo hành
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

TÀU KHÁCH HAI THÂN VỎ HỢP KIM NHÔM ST 180

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 38 tỷ NVĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại nơi sử dụng hàng hoá
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

TÀU KHÁCH ST 1650

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN ***Thông số kỹ thuật:*** Chiều dài: 15.5 m Chiều rộng: 4.00m Chiều chìm: 0,57m Tốc độ 22 hải lý Số khách: 54 người Máy chính: Cummuns kta 19-M3 Công suất: 2 x 315CV Vật liệu vỏ: Hợp kim nhôm
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền, 7333: Giao thông vận tải đường sông
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

TÀU KHÁCH VỎ HỢP KIM NHÔM ST 182

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 9 tỷ VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại nơi sử dụng hàng hoá
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

TƯ VẤN, THIẾT KẾ, LẮP ĐẶT HỆ THỐNG ĐIỆN TÀU THUỶ, ĐIỆN DÂN DỤNG. NHẬN CHẾ TẠO VÀ LẮP ĐẶT CÁC TỦ BẢNG ĐIỆN CHO TÀU ĐÓNG MỚI

Mô tả quy trình CN/TB: Cung ứng vật tư, thiết bị điện công nghiệp, điện tàu thuỷ. Kinh doanh máy phát phát điện, máy công cụ, máy tàu thuỷ. Trang thiết bị vật tư nghành hàng hải. Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hoá. Mua bán và tháo dỡ tàu cũ. Sửa chữa và đóng mới phương tiện thuy. Sản xuất trang thiết bị tàu thuỷ. Sản xuất, đại lý, bảo dưỡng vật tư thiết bị điện. Xây dựng đường dây trạm biến áp đến 35 KW, công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. Tư vấn, thiết kế chế tạo tủ bảng điện các loại cho tàu đóng mới.
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghiệp Điện Hải Phòng

XUỒNG CAO TỐC HA 450

Mô tả quy trình CN/TB:
Xuồng cao tốc HA 450:
Dài (L): 4.70m
Rông (W): 1.61m
Cao (H): 0.67m
Lắp máy ngoài (HP): 15-30cv
Sức chở (Persons): 4-5 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/giờ
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 450B

Mô tả quy trình CN/TB: **Xuồng cao tốc HA 450B:**

Dài (L): 4.50m
Rông (W): 1.71m
Cao (H): 0.85m
Lắp máy ngoài (HP): 25-40cv
Sức chở (Persons): 4-6 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gời
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 620

Mô tả quy trình CN/TB:

Dài (L): 6.20m
Rông (W): 2.10m
Cao (H): 1.09m
Lắp máy ngoài (HP): 60-115cv
Sức chở (Persons): 11 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/giờ
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 660 CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Xuồng cao tốc HA 660 có Cabin:
Dài (L): 6.72m
Rông (W): 2.30m
Cao (H): 1.00m
Lắp máy ngoài (HP): 6-115cv
Sức chở (Persons): 11 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gời
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 660A CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Dài (L): 7.40m
Rông (W): 2.30m
Cao (H): 1.10m
Lắp máy đặt trong (HP): 165cv
Sức chở Persons): 13 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gời
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC HA 750 CÓ CABIN

Mô tả quy trình CN/TB:

Dài (L): 7.50m
Rông (W): 2.50m
Cao (H): 1.10m
Lắp máy đặt trong (HP): 243cv
Sức chở (Persons): 18 người
Vận tốc (Knots): 20-25 hải lý/gời
Chất liệu vỏ (Hull): Hợp kim nhôm

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thiết bị Hồng An

XUỒNG CAO TỐC VỎ HỢP KIM NHÔM ST 450

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp; Thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo hành
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại nơi sử dụng hàng hoá
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

XUỒNG CAO TỐC VỎ HỢP KIM NHÔM ST 660

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 250.000.000 (hai trăm năm mươi triệu đồng VN)
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại nơi sử dụng hàng hoá
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

XUỒNG CAO TỐC VỎ HỢP KIM NHÔM ST 750CN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1 tỷ VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng tại nơi sử dụng hàng hoá
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

XUỒNG CẤP CỨU FRP: BA-XCC 06

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Xuồng cấp cứu bằng vật liệu FRP kiểu BA-XCC 06 được xí nghiệp nghiên cứu, thiết kế chế tạo và đã được Đăng kiểm Việt Nam chứng nhận ***Thông số kỹ thuật:*** Chiều dài: 4000mm Chiều rộng: 1860mm Chiều cao mạn: 850mm Công suất máy chính: 25HP
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

XUỒNG ĐỆM KHÍ

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại tàu:	Tuần tra, cứu nạn
Chiều dài:	4.60 m
Chiều rộng:	2.30 m
Số người:	4 người
Tốc độ:	27 hải lý
Động cơ:	Rotax 503 – 60HP
Vật liệu vỏ:	Hợp kim nhụm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

XUỒNG LƯỚT

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại tàu:	Công tác
Chiều dài:	3.70 m
Chiều rộng:	2.30 m
Số người:	4 người
Tốc độ:	38 hải lý
Sức chở:	0.3 tấn hàng
Động cơ:	Rotax 530 – 60HP
Vật liệu vỏ:	GFP – Glass reinforcement plastic

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

XUỒNG THUỶ VĂN CT 18A

Mô tả quy trình CN/TB:

Loại tàu:	Đo đạc thủy văn
Chiều dài:	9.30 m
Chiều rộng:	2.80 m
Chiều chìm:	0.50 m
Tốc độ:	10 hải lý
Số người:	10 người

Sức chở:	1 tấn hàng
Động cơ:	Yamaha – 80HP
Vật liệu vỏ:	Hợp kim nhôm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty 189 - Quân khu III

9 DÒNG VÔ TÍNH CAO SU LAI TẠO TẠI VIỆT NAM CÓ TRIỂN VỌNG: RRIV1, RRIV2, RRIV3, RRIV4, RRIV5, LH 82/92, LH 83/85, LH 88/236, LH 88/72

Mô tả quy trình CN/TB: Các dòng vô tính cao su có năng suất, sinh trưởng và thích hợp theo vùng sinh thái hơn các dòng vô tính nhập nội hiện có
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị và cá nhân có yêu cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

BỘ BÀN GHẾ KAGO

Mô tả quy trình CN/TB:

Mô tả quy trình CN- TB
Quy cách: Bàn: W68*D68*H72CM
Ghế: W46*D38*H86CM
Nguyên liệu: Gỗ keo rừng trồng
Yêu cầu kỹ thuật trong vận hành, lắp đặt:
Quy cách thùng carton: W10.5*D76*H17.5CM
Số lượng trong một container: 465 /40DC
có nhiều kiểu dáng sang trọng, chất lượng bền đẹp, giá thành rẻ

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần công nghệ tàu thuỷ SHINEC

BỘ BÀN GHẾ TARNO

Mô tả quy trình CN/TB:

Quy cách: Bàn: W55*D55*H70CM
Ghế: W35*D39*H79CM
Nguyên liệu: Gỗ keo rừng trồng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ

Ưu điểm của CN/TB: Có nhiều kiểm dáng sang trọng, chất lượng bền đẹp, giá rẻ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần công nghệ tàu thuỷ SHINEC

CHẤT BÁM DÍNH PHA THUỐC TRỊ BỆNH NẤM HỒNG CÂY CAO SU BDNH2000

Mô tả quy trình CN/TB: Thêm chất bám dính vào dung dịch thuốc sẽ tăng hiệu quả trị bệnh và giảm chi phí khoảng 30%. Đã được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn công nhận
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các thành phần trồng cao su
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

CÔNG NGHỆ GIẢM THIỂU GIÓ LÀO GIAI ĐOẠN 2: CÔNG NGHỆ PHỦ XANH TOÀN BỘ ĐẤT KHÔNG THÍCH HỢP CÂY TRỒNG BẰNG CÂY DIEZEN

Mô tả quy trình CN/TB: Phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen, đây là loại cây chịu nóng hạn, thích hợp với đất đồi. Cây 1 năm tuổi đã có quả diezen để thu hoạch.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng, 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Cải thiện môi trường. Tạo công ăn việc làm, xoá đói giảm nghèo ở miền núi.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

CÔNG NGHỆ KHAI THÁC CÁ NGỪ BẰNG NGHỀ LƯỚI VÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Lưới vây được thiết kế có chiều dài từ 1300m-1600m, triển khai trên tàu đánh cá có công suất lớn hơn 300cv, sử dụng máy dò cá ngang sonar để dò tìm đàn cá trên biển. Cho tàu hành trình tìm và phát hiện đàn cá, khi điều kiện ngư trường thuận lợi, tiến hành vây bắt đàn cá, áp dụng phương pháp sơ chế và bảo quản cá ngừ ngay sau khi bắt lên tàu.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Ngư dân làm nghề khai thác hải sản trong cả nước, đặc biệt là nghề lưới vây

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ KHAI THÁC CÁ NGỪ BẰNG NGHỀ LƯỚI VÂY

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Lưới vây cá ngừ được thiết kế bằng vật liệu sợi nilon hiện có ở trong nước, có chiều dài, chiều cao và kích thước mắt lưới phù hợp để vây bắt đàn cá ngừ. Lưới được trang bị cho tàu đánh cá có công suất lớn hơn 300CV. Dò tìm và bám theo đàn cá bằng mắt thường và máy dò cá ngang sonar. Cho tàu tiếp cận đàn cá và tiến hành vây bắt khi điều kiện ngư trường thuận lợi, áp dụng phương pháp sơ chế và bảo quản cá ngừ ngay sau khi bắt lên tàu.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ khai thác lưới vây cá ngừ đã được thử nghiệm thực tế, chi phí sản xuất thấp và đạt hiệu quả sản xuất cao (mẻ lưới đạt năng suất khai thác 25 tấn). Lưới vây được chế tạo từ vật liệu sẵn có trong nước, áp dụng phù hợp với cỡ tàu thuyền và trình độ ngư dân. Đặc biệt, bước đầu áp dụng máy dò cá ngang sonar để tìm phát hiện đàn cá trên biển. Lần đầu tiên được áp dụng ở Việt Nam, thay thế các nghề khai thác có năng suất thấp.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Đủ thời gian để đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đảm bảo thành công việc chuyển giao công nghệ và đạt hiệu quả sản xuất cao
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ KHAI THÁC MỰC ĐẠI DƯƠNG (STHENOTEUTHIS OUALANIENSIS) BẰNG LƯỚI CHỤP MỰC

Mô tả quy trình CN/TB: Lắp đặt công nghệ khai thác mực đại dương 4 tăng gông trên tàu đánh cá, sử dụng ánh sáng để thu hút mực, mật độ mực tập trung đủ lớn để tiến hành chăng lưới và bắt mực. Áp dụng phương pháp sơ chế và bảo quản mực ngay sau khi bắt lên tàu
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Ngư dân làm nghề khai thác hải sản cả nước, đặc biệt là ngư dân ở miền Trung
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ KHAI THÁC MỰC ĐẠI DƯƠNG (STHENOTEUTHIS OUALANIENSIS) BẰNG LƯỚI CHỤP MỰC

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Lưới chụp mực được thiết kế bằng vật liệu sơ sợi tổng hợp hiện có ở trong nước, sử dụng 4 tăng gông bằng gỗ để chăng lưới trên tàu cá. Thu hút mực tập trung bằng hệ thống ánh sáng, khi mật độ mực đến đủ lớn tiến hành đánh bắt. Áp dụng phương pháp sơ chế và bảo quản mực ngay sau khi bắt lên tàu
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị được chế tạo từ vật liệu sẵn có trong nước, áp dụng phù hợp với cỡ tàu thuyền và trình độ ngư dân, chi phí sản xuất thấp và năng suất cao (gấp 2,97 lần so với năng suất khai thác mực ống vùng gần bờ). Lần đầu tiên được áp dụng ở Việt Nam, thay thế các nghề khai thác mực đại dương hiện nay có năng suất thấp và không an toàn cho ngư dân khi hoạt động nghề trên biển
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Đủ thời gian để đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đảm bảo thành công việc chuyển giao công nghệ và đạt hiệu quả sản xuất cao
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ NHÂN GIỐNG KHOAI TÂY SẠCH BỆNH CHẤT LƯỢNG CAO BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CẤY MÔ TẾ BÀO THỰC VẬT

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ NHÂN GIỐNG SAN HÔ TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ NHÂN NHANH GIỐNG HOA LAY ƠN VÀ CÁC GIỐNG HOA KHÁC. CÁC GIỐNG KHOAI TÂY SẠCH BỆNH BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CẤY MÔ TẾ BÀO THỰC VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 100.000-120.000 cây (củ)/năm Nguyên liệu khởi đầu → Nhân nhanh → Tạo cây hoàn chỉnh, tạo củ trong ống nghiệm → Giai đoạn bồn mạ → Giai đoạn nhà lưới → vùng cách ly tự nhiên → Củ giống xác nhận
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Tốc độân xuất nhanh (hệ số cao); Sạch bệnh; Đồng nhất về di truyền (thuần chủng) (TCVN)
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20 triệu đồng; Phí đào tạo: 2 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết:5 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 5 triệu đồng; Chi phí khác: 3 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm sau khi cây ra củ đạt tiêu chuẩn chất lượng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ NUÔI CHIM YẾN TRONG NHÀ

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là công nghệ mà Công ty Sức khoẻ vàng phối hợp với một số doanh nghiệp của Indonexia và Malaysia. Lựa chọn Macrohabitat (đại môi trường) và Macrohabitat (vi môi trường) để có thể nuôi chim yến sào; Xây là để cho chim yến ở; Trồng cây để tăng côn trùng làm thức ăn cho chim yến.
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao; Không tốn thức ăn và nhiều công nuôi dưỡng; Giúp bảo vệ thực vật và sức khoẻ chống côn trùng gây hại
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng

CÔNG NGHỆ NUÔI CUA BIỂN BẰNG Ô LỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Ương nuôi cua biển từ cua bột → Cua giống → Cua thương phẩm → Cua lột → Cua gạch. Công nghệ đảm bảo cho cua lên gạch và cho lột đồng loạt nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng.
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với điều kiện tự nhiên của các vùng ven biển; Dễ áp dụng, giá thành đầu tư hợp lý, hiệu quả, năng suất cao
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu đồng; Giá máy móc thiết bị: 50 triệu đồng; Phí đào tạo: 20 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết:20 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 10 triệu đồng; Chi phí khác: 5 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 2 năm và tư vấn miễn phí 5 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đào tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ NUÔI TÔM HỮU CƠ SIÊU CAO SẢN SỬ DỤNG VITEDI 1.0

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Năng suất tôm sú đạt 15-20 tấn/ha Công nghệ thích hợp nuôi tôm mật độ cao: 50 con/m2
Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

CÔNG NGHỆ NUÔI TRỒNG CÂY DẦU MỠ (CÂY DIESEL) ĐỂ SẢN XUẤT DIESEL SINH HỌC VÀ PHỦ XANH ĐẤT TRỐNG ĐỒI TRỌC CHỐNG XA MẠC HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 100ha- 100.000 ha Nhân giống (dâm cành hay gieo hạt trong bầu platic) → Chuẩn bị đồi, ruộng đất → Đào hố → Bón lót → Trồng cây → Chăm sóc → Thu hái → Phơi sấy → Bán hạt → Ép dầu → Chế biến diesel.
Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp

Ưu điểm của CN/TB: Cây có sức chống chịu thiên nhiên cao; có thể trồng ở tất cả các loại đất; Không bị trâu bò gia súc phá hoại (vì có mùi chúng không ưu thích); Không bị chặt phá làm củi vì cây mọng nước; Khó bị trộm cắp: hạt có chất độc phải chế biến đặc biệt mới sử dụng được; Nhanh có thu hoạch 50-60 năm không cần trồng lại; năng suất cao: 1 ha có thể cho 12 tấn hạt/năm hay 3.000 lít diesel/năm; Dễ trồng, tỷ lệ sống cao, ít phải chi phí như phân hoá học, thuốc sâu. Ngoài ra công nghệ trồng cây dầu mỏ còn mang lại lợi ích xã hội khá cao: Phủ xanh đất trống, đồi trọc, chống xa mạc hoá, cát bay, sói mòn, sạt lở; Làm thức ăn cho gia súc (bánh dầu); Dược liệu, hoá chất thuốc trừ sâu diệt cá tạp, diệt ốc bươu vàng; Tạo thêm công ăn việc làm cho đồng bào miền núi, phụ nữ; Giảm thiểu ô nhiễm môi trường, hiệu ứng nhà kính; Bảo vệ đê điều; Tạo bóng và chỗ dựa cho cây tiêu, cacao,...
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Cung cấp giống (Giống gốc 6000 đ/cây); Đơn vị có thể cung cấp thiết bị công nghệ ép và tinh lọc (theo thoả thuận)
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

CÔNG NGHỆ PHỦ XANH ĐẤT TRỐNG ĐỒI TRỌC, TRỒNG CÂY JATROPHA

Mô tả quy trình CN/TB: TC nước ngoài;
Quy trình chọn giống (15 giống) và nhân giống cây Jatropha Quy trình trồng trọy và thu hái hạt cây Jatropha trên các khí hậu - thổ nhưỡng
Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Sau 1 năm đã có thu hoạch tới 30 - 40 năm. Cây chịu hạn, chịu phèn mặn, chịu khô hạn nên có thể tận dụng hầu hết các loại đất hoang hoá, đất trống đồi, không tranh chấp đất với cây lương thực và cây trồng khác. Cây không bị gia súc phá, cho nhiều sản phẩm khác ngoài bio-diesel. Thị trường rộng lớn và luôn luôn cung không kịp cầu. Công nghệ đơn giản, dễ chuyển giao, có thể dụng từ quy mô nhỏ (gia đình) tới các quy mô vừa và lớn
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CÁNH CỬA BẰNG VẬT LIỆU MỚI

Lĩnh vực áp dụng: 6709: Vật liệu và cấu kiện xây dựng, 6715: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CUA BIỂN (SCYLLASERRATA) NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1.000.000 cua bột/trại sản xuất/năm Cua mẹ có gạch → Nuôi vỗ → Cho đẻ → Zoae → Ấu trùng → Áp trứng Zoae 3 → Zoae 2 → Zoae 1 → Megalopa → Zoae 5 → Zoae 4 C2 → C1 → Cua bột → C6 (cua giống) Đây là công nghệ sản xuất do xí nghiệm dịch vụ nuôi trồng thuỷ sản Đồ Sơn nghiên cứu và cung cấp.
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Cung cấp giống tại chỗ, tỷ lệ sống nuôi tôm thương phẩm cao; Tỷ lệ sống từ ấu trùng lên cua bột cao hơn
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 250.000.000 VND
Thời gian và hình thức bảo hành: 2 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT HOA CÁC LOẠI BẰNG PHƯƠNG PHÁP NUÔI CẤY MÔ

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KHÍ SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:
Khí sinh học (BIOGAS) chính là hỗn hợp khí sinh ra từ quá trình phân huỷ sinh học trong điều kiện không có oxi (kị khí). BIOGAS thường có hàm lượng khí metan từ 50-60%, có nhiệt lượng cao và dễ sử dụng. Vì vậy, được sử dụng vào nhiều mục đích trong sản xuất công nghiệp hoặc sinh hoạt thay thế cho các nguồn nhiên liệu đắt tiền khác.
Nguồn nguyên liệu để sản xuất khí sinh học rất đa dạng gồm: phân thải của gia súc, gia cầm, người hoặc dung dịch bể phốt đã qua phân huỷ,…

- Quy cách sản phẩm: BIOGAS (trên 50% mêtan)
- Công suất: tuỳ theo yêu cầu thiết kế, tối thiểu là 100 m^3 biogas/ngày
- Chi phí sản xuất: từ 2.000 – 2.500 đồng/m^3

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Tận dụng nguôn nguyên liệu (các chất thải hữu cơ) tại chỗ rẻ tiền, vô tận, nên giá thành nhiên liệu rất thấp hoàn toàn có thể xử lý tạp chất để sản xuất nhiên liệu khí hoá

lỏng. Trình độ công nghệ tương đương với công nghệ của Trung Quốc (là nước có nhiều nhà máy điện nhỏ sử dụng biogas được sản xuất từ công nghệ khí sinh học với nguyên liệu là chất thải bể phốt và phân gia súc).
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng cho cả hệ thống
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SẢN PHẨM NỘI THẤT BẰNG POLYME COMPOSITE VÀ GỖ CÔNG NGHIỆP, KHÔNG DÙNG SỢI THUỶ TINH, CÓ MÀU THEO Ý MUỐN KHÔNG PHẢI SƠN

Mô tả quy trình CN/TB: Theo khả năng đầu tư và số lượng lao động; TCVN; Khuôn - Lót mầu, tạo vân - Chuẩn bị phôi - Đúc ép - Sửa pavi - Lắp ghép - Thành phẩm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với khả năng đầu tư từ qui mô gia đình, doanh nghiệp vừa và nhỏ, sản xuất công nghiệp, chế tạo trong nước
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 40-100 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Tuỳ theo cơ sở
Thời gian và hình thức bảo hành: 2 năm, bảo hành khuôn: 100 sản phẩm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ TẠO GIỐNG CÂY BẦN CHUA PHỤC VỤ TRỒNG RỪNG CÓ HIỆU QUẢ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ tạo giống cây bần chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả do Trung tâm phát triển nông- lâm nghiệp công nghệ cao Hải Phòng nghiên cứu và chuyển giao. Bần chua là cây gỗ lớn, tốc độ sinh trưởng nhanh, bộ rễ phát triển mạnh, có khả năng chịu ngập úng và tái sinh trồi khoẻ. Do vậy cây có tác dụng chắn sóng lý tưởng cho đê biển lúc gió bão, triều cường Công nghệ tạo giống cây bần chua gồm: - Gieo ươm cây bần chua trong bầu Polyetylen theo 3 kích cỡ bầu khác nhau (trong vườn ươm thử nghiệm) - Trồng rừng khảo nghiệm

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6615: Khai thác gỗ, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: Chủ động tạo giống cây bần phục vụ trồng rừng tại chỗ; Cây giống có chất lượng tốt; tỷ lệ sống cao, cây sinh trưởng và phát triển mạnh; Không mất chi phí trồng dặm và trồng lại, do đó giá thành trồng rừng giảm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ TRỒNG CÁC GIỐNG SORGHUM MỚI CÓ NĂNG XUẤT CAO, CHỊU HẠN.

Mô tả quy trình CN/TB: Các giống Sorghum mới: Giống cho hạt: 5-8 tấn/ha/vụ. Giống thức ăn xanh đại gia súc: 150-200 tấn/ ha /vụ . Giống lưỡng dụng vào cho hạt (3 tấn/ha/vụ) vừa cho nhân làm giống. Quy trình pcông nghệ trồng trọt các giống trên: CÀY BỪA - BÓN LÓT - GIEO HẠT - LÀM CỎ CHĂM SÓC - THU HOẠCH, BẢO QUẢN.
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6531: Công nghiệp thức ăn hỗn hợp cho gia súc
Ưu điểm của CN/TB: Thời gian trồng ngắn: 85 ngày (một số giống ...). Chịu khô hạn (có khô hạn không bị mất trắng như ngô). Chịu mặn khá. Năng xuất cao. Hàm lượng protein trong hạt cao hơn lúa, bắp. Mức độ phát triển của TB/CN: Đã trồng triển khai ở số tỉnh (An Giang, Bình Phước).
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

CÔNG NGHỆ TRỒNG CÂY BẦN CÂY MẮM TRÊN BÃI CÁT ĐEN VEN BIỂN

Mô tả quy trình CN/TB:
Thu thập, xử lý hệ thống hoá thông tin về cây bần, cây mắm. Cây bần là cây có kích thước lớn nhất, sống lâu năm, sinh trưởng nhanh, hệ thống rễ chằng chịt giúp cây đứng vững trong gió lay nước cuốn. Cây mắm là loài cây có khả năng chịu độ mặn cao. Do đó trồng rừng ngập mặn hỗn giao cây mắm biển và cây bần chua giúp hình thành rừng phòng hộ chắn sóng lý tưởng lúc triều cường bão to gió lớn.

Cải tạo thành phần cơ giới của đất (cải tạo theo hố, băng), thay toàn bộ cát đen bằng đất phù sa giàu dinh dưỡng - phù hợp với nhu cầu sinh sống của cây bần và cây mắm.
Trồng cây có bầu đất 30 cm x 30 cm x 30 cm, H_{VN} = 1 - 1,5 m, D_r = 1,0 - 2,0 cm, cắm phụ trợ mỗi cây một cọc dóc
Bố trí cây theo 5 công thức thực nghiệm với kích thước băng, hố cải tạo và mật độ trồng rừng khác nhau để tìm ra công thức tối ưu.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6894: Bảo vệ thiên nhiên trong nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Làm cơ sở khoa học, tiền đề cho việc lập dự án khả thi đầu tư trồng rừng Nhanh chóng tạo ra đại rừng chắn sóng trên bãi cát đen di động phía ngoài đê biển xung yếu nhờ đó nhanh chóng cố định bãi bồi, đẩy nhanh quá trình hình thành đất.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Phát triển Nông - Lâm nghiệp công nghệ cao Hải Phòng

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ PHẾ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP LÀM PHÂN BÓN

Mô tả quy trình CN/TB: Vỏ cà phê (ướt, khô), bã mía - Xử lý chế phẩm sinh học (xạ khuẩn) (2,4 kg/1tấn nguyên liệu) - Đảo, trộn - Phân hữu cơ sinh học - Phối trộn NPK - Phân hữu cơ khoáng.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCNN.
- Thông số kỹ thuật khác: An toàn khi sử dụng, không ô nhiễm môi trường.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Ưu điểm của CN/TB: Tăng năng suất cây trồng. Tăng chất lượng nông sản. Cải tạo đất, tăng hệ số sử dụng phân bón. Loại phân bón phục vụ cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ, BẢO QUẢN MỰC TRÊN TÀU

Mô tả quy trình CN/TB: Mực ống tươi - Phân loại L1 L2 L3 L4 - Ngâm xử lý (Loại HC, Nồng độ, Nhiệt độ, Thời gian) - Bảo quản khô.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng hóa chất phụ gia thực phẩm thông dụng, dung cụ đơn giản, Đầu tư ban đầu không đáng kể. Có thể bảo quản đến 18 – 20 ngày chất lượng mực vẫn đảm bảo, mực không bị đỏ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20.000.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: Thời gian chuyển giao CN trong vòng 1 chuyến đi biển 10 - 20 ngày. Khi bên mua CN có khả năng tự làm tốt là kết thúc hợp đồng . Trong quá trình sản xuất có vấn đề gì phát sinh hoặc thắc mắc điều gì liên quan tới CN chuyển giao, bên bán CN sẵn sàng tư vấn v
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

CÔNG NGHỆ, VẬT LIỆU MỚI THAY GỖ - SẢN XUẤT CÁNH CỬA PHỤC VỤ XÂY DỰNG

Mô tả quy trình CN/TB: 10-25m2 sản phẩm/ngày; TCVN; Chuẩn bị khuôn; Chuẩn bị phôi - Đưa nguyên liệu và phôi và khuôn - Sấy, ép - Ra khuôn, sửa pavia, lắp ghép - Sản phẩm. Công nghệ được phát triển trên cơ sở ứng dụng kết quả giải thưởng VIFOTEC năm 1998 về vật liệu thay gỗ.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị/công nghệ rẻ hơn nhập ngoại, phù hợp với kiểu dáng, thị hiếu Việt Nam. Bằng và hơn chất lượng cửa của Hàn Quốc sản xuất tới Việt Nam, không cong, vênh, mối mọt, chịu nước, có mầu vật liệu theo ý muốn không phải sơn.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300-1000 triệu (theo khả năng đầu tư và thiết bị); Phí chuyển giao bí quyết:200-500 triệu
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận của hợp đồng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CỬA CHỐNG CHÁY

Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

CUNG CẤP GIỐNG CÓ VA-06 PHỤC VỤ CHĂN NUÔI ĐẠI GIA SÚC

Mô tả quy trình CN/TB: Giống có VA-06 là giống có năng suất cao nhất việt nam hiện nay, phù hợp với nhiều giống trâu, bò, cừu, cá, Sinh trưởng nhanh, chịu nhiệt độ cao hoặc lạnh. Giống VA-06 chúng tôi cung cấp đã được thuần hoá tại Daklak nhiều năm. phù hợp với điều kiện sinh thái, độ cao địa hình của các tỉnh Tây nguyên.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

CUNG CẤP GIỐNG LÚA THƠM NGUYÊN CHỦNG MỚI (BAS, TDS, LT)

Mô tả quy trình CN/TB: Giống lúa thơm mới: năng suất >5 tấn/ha, gạo dài
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Nông dân (kỹ thuật cao)
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

CUNG CẤP GIỐNG, QUY TRÌNH TRỒNG NẤM LINH CHI MỚI

Mô tả quy trình CN/TB: Giống nấm linh chi đỏ cho nuôi trồng; Giống nấm linh chi đen cho nuôi trồng trên cơ chất mùn cưa
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Nông dân (kỹ thuật cao)
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

GHẾ VIP RELAX

Mô tả quy trình CN/TB:
Quy cách: W71.5xD63xH10.35CM
Nguyên liệu: Gỗ keo rừng trồng

Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ, 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Ưu điểm của CN/TB: Có nhiều kiểu dáng sang trọng, chất lượng bền đẹp, giá thành rẻ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 06 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần công nghệ tàu thuỷ SHINEC

GIÁ THỂ NỀN HỮU CƠ GT 05

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng nguyên liệu là phân chuồng ủ với men vi sinh vật, phối trộn với phân khoáng đa, trung, vi lượng, đóng gói.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giả, gọn nhẹ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

GIÁ THỂ PHONG LAN PL 05

Mô tả quy trình CN/TB: Dựng vỏ xơ dừa đã qua xử lý, than củi, dớn miếng và các phụ gia khác
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

HỆ THỐNG NUÔI CẤY NGẬP CHÌM TẠM THỜI PLANTIMA

Mô tả quy trình CN/TB: Hệ thống nuôi cấy ngập chìm tạm thời Plantima hoạt động dựa trên nguyên tắc tạo ra sự ngập chìm không liên tục và theo chu kỳ xác định. Hệ thống nuôi cấy có

ngăn chứa mẫu nuôi cấy và ngăn chứa môi trường riêng biệt. Khí từ máy bơm qua màng lọc và đi vào hệ thống tạo áp lực đẩy môi trường lên ngăn chứa mẫu. Hệ thống nuôi cấy tác động tích cực lên các giai đoạn nhân nhanh chồi, phát sinh phôi soma trên nhiều đối tượng cây trồng cho hệ số nhân cao hơn nhiều so với nuôi cấy trên môi trường thạch. Ngoài ra hệ thống còn hạn chế tối đa hiện tượng thủy tinh thể mẫu nuôi cấy.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Hệ thống áp dụng cho nuôi cấy mô thực vật trên nhiều đối tượng như Chủ trang trại các loại hoa lan và các giống hoa kiểng…

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh

KIỂM ĐỊNH THUẦN CHỦNG GIỐNG CAO SU

Mô tả quy trình CN/TB: 1. Xác nhận giống qua hình thái: nhận dạng các loại giống cao su trên vườn nhân giống, thanh lọc loại bỏ các gốc, cành lẫn giống; khuyến cáo những biện pháp kỹ thuật cần thiết để cải tiến chất lượng vườn nhân giống cao su; 2. Xác nhận giống bằng kỹ thuật sinh học phân tử: trong trường hợp xuất hiện những giống lạ hoặc hình thái bất thường không thể xác định giống qua hình thái sẽ tiến hành phân tích điện di isozyme hoặc PCR (Polymerase Chain Reaction) để định danh giống

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị và cá nhân có yêu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

KỸ THUẬT NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC ĐÀ ĐIỂU CHÂU PHI BẰNG NGUỒN THỨC ĂN GIA SÚC CÓ SẴN TẠI HẢI PHÒNG

Mô tả quy trình CN/TB: Trung tâm chăn nuôi gia cầm Thuỵ Phương nuôi đà điểu chủ yếu bằng thức ăn công nghiệp mua từ các hãng và chủ yếu sản xuất giống. Tại Hải Phòng, đã nuôi thử nghiệm đà điểu thịt bằng thức ăn tạp (bèo, chuối, rau muống...) cho sức lớn tương tự, chi phí thấp. - Công suất: 50-100 con/lứa

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với qui mô nhỏ, đầu tư thấp như nuôi trâu, bò; Tận dụng được nguồn thức ăn có sẵn tại địa phương.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 30 triệu VNĐ/10 con
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG CÁ BỚP

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN Công suất: 10.000 con/ca
Cá thành thục tự nhiên và cá nuôi vỗ → Tiêm KDT → vuốt trứng và mổ lấy tinh → gieo tinh (thụ tinh) → ấp trứng ở độ mãn 17 phần nghìn + Sục khí nhẹ → cá bột → cá hương → cá giống → ao, đầm nuôi → thương phẩm.
Sơ đồ kỹ thuật sản xuất giống cá bớp: Cá thành thục tự nhiên → tiêm (LRH+HCG+DOM) → vuốt trứng (khay+ bát) → Gieo tinh khô (bát+ chậu) → ấp trứng (17 phần nghìn+ sục khí) → cá bột (17 phần nghìn+ sục khí) → cá hương → cá giống (thức ăn chế biến) + Cá nuôi vỗ (vitamin+khoáng) → tiêm → lấy se (giải phẫu) → gieo tinh khó (bát+chậu) → ấp trứng → cá bột → cá hương → cá giống
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Chủ động được nguồn cá giống có chất lượng tốt; Giá thành rẻ, không phụ thuộc vào nguồn cá tự nhiên; Bổ sung nguồn con giống để tái tạo nguồn lợi
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 150.000.000đ; Phí tư vấn kỹ thuật: 100.000.000đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

KỸ THUẬT XỬ LÝ RA HOA CÂeY ĂN TRÁI, KỸ THUẬT THÂM CANH LÚA NGẮN NGÀY CHO NĂNG XUẤT CAO

Mô tả quy trình CN/TB: Hướng dẫn các biện pháp canh tác kết hợp sử dụng phân bón đúng cách, đúng thời điểm. Ứng dụng các loại phân bón lá kích thích cây ra hoa theo ý muốn để cây cho năng suất và chất lượng cao.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Nông dân, nhà vườn, các đại lý nông dược
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

MEN Ủ VI SINH VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng men gốc là vi sinh vật phân giải cellulo lên men trong môi trường đường, urea, chất hữu cơ, tiến hành ủ để làm giàu VSV, đóng gói sản phẩm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

MÔ HÌNH THUỶ CANH ĐỂ SẢN XUẤT RAU, CÂY CẢNH AN TOÀN

Mô tả quy trình CN/TB: Phương pháp thuỷ canh đơn giản có thể áp dụng cho mọi gia đình, các khu vực sản xuất quy mô vừa và nhỏ để trồng rau, hoa, cây cảnh đảm bảo yêu cầu tiêu chuẩn, Dụng cụ đơn giản, tự làm hoặc mua, giá không cao.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

NUÔI GIỮ VÀ NHÂN GIỐNG SAN HÔ MỀM TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN San hô tự nhiên → Thuần hoá → Khoan tách → Cấy ghép trên giới thể → Nuôi phục hồi → Trồng phục hồi. San hô tự nhiên → Vi sinh, thuần hoá → Nuôi giữ trong bể thí nghiệm + thức ăn (dinh dưỡng) → Ánh sáng + lọc tuần hoàn
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Nuôi giữ san hô, cá cảnh trong bể nhỏ phục vụ du lịch. Nhân giống, trồng phục hồi lại các rạn san hô chết ở vùng ven biển Việt Nam. Những tác động xấu đến môi trường (cải thiện môi trường tự nhiên)
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10 triệu; Phí đào tạo: 2 triệu đồng/người; Phí chuyển giao bí quyết:10 triệu đồng/năm; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo hợp đồng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

PHÂN BÓN LÁ CHUYÊN DÙNG A2 VÀ A4

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng acid humic phối hợp với các nguyên tố đa, trung và vi lượng, đóng gói sản phẩm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón, 6835: Ngành trồng trọt
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

PHƯƠNG PHÁP MỚI NGUYÊN LIỆU CHỨA XENLULOZA BẰNG QUY TRÌNH NHIỀU BẬC CÓ SỬ DỤNG HOÁ CHẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Theo phương pháp của giải pháp hữu ích, thời gian mà NaOH tác dụng với dăm liệu ở nhiệt độ tối ưu, là nhiệt độ trong đó hoạt tính của hợp chất NaOH là cao nhất, sẽ được kéo dài một cách thích hợp để NaOH tác dụng được với toàn bộ lượng dăm liệu có trong mẻ, nhờ đó giảm đáng kể lượng hoá chất sử dụng và thời gian xử lý dăm liệu.
Lĩnh vực áp dụng: 6645: Công nghiệp giấy - xenlulô
Ưu điểm của CN/TB: Có điều kiện ứng dụng vào nhiều loại hình và quy mô sản xuất thích hợp, tiết kiệm số lượng lớn hoá chất mà vẫn cho sản phẩm đạt chất lượng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 10.000.000.000 VND; Chi phí khác: 1.000.000.000 VND
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Minh An

PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG MÁY DÒ CÁ NGANG (SONAR) TRONG NGHỀ LƯỚI VÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng máy dò ngang (sonar) để dò tìm và phát hiện đàn cá trên biển đối với nghề lưới vây tự do, kiểm tra mật độ đàn cá tại chà và nguồn sáng đối với nghề lưới vây kết hợp chà với ánh sáng. Hỗ trợ việc vây bắt đàn cá nâng cao hiệu quả sản xuất
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất hoặc ngư dân đủ có khả năng kinh phí để trả khi kết thúc quá trình chuyển giao công nghệ theo giá chào bán
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG MÁY DÒ CÁ NGANG (SONAR) TRONG NGHỀ LƯỚI VÂY

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng máy dò cá ngang sonar cho nghề lưới vây hiện nay. Dò tìm và phát hiện đàn cá trên biển trong vòng bán kính 600m. Đây là loại máy phát và thu tín hiệu sóng âm. Điều chỉnh các phím chức năng trên mặt máy để nhận được tín hiệu chính xác và thật nhất. Dựa vào vùng tín hiệu thể hiện trên màn hình, phán đoán mật độ tập trung, khoảng cách đàn cá tới tàu và hướng di chuyển của đàn cá. Hỗ trợ quá trình vây bắt đàn cá nhằm tăng năng suất khai thác
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Lần đầu tiên được áp dụng máy dò cá ngang sonar ở Việt Nam, nâng cao hiệu quả sản xuất đối với nghề lưới vây
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Đủ thời gian để đào tạo và chuyển giao công nghệ. Đảm bảo thành công việc chuyển giao công nghệ và đạt hiệu quả sản xuất cao
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

QUẢN LÝ, NUÔI DƯỠNG VÀ BẢO TỒN RÙA BIỂN

Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

QUI TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM KÍCH THÍCH RA HOA ĐẬU QUẢ CHO CÂY ĐIỀU

Mô tả quy trình CN/TB:

- Qui trình sản xuất chế phẩm: hoạt chất kích thích ra hoa đậu quả + tỷ lệ các nguyên tố vi lượng phù hợp - đóng gói - cung cấp cho sản xuất.
- Qui trình xử lý chế phẩm: xác định giai đoạn sinh lý phù hợp - xử lý ra hoa, đậu quả - xử lý chống rụng quả.
- Công suất: 6-8 tấn/năm.
- Thông số kỹ thuật khác: An toàn khi sử dụng, không ô nhiễm môi trường.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Quy trình sản xuất đòi hỏi diện tích nhà xưởng không lớn, máy móc thiết bị gọn nhẹ. Xử lý chế phẩm làm tăng năng suất điều hơn 30 phần trăm, tăng kích cỡ hạt.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 5.000.000 VNĐ/lớp
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

QUI TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG NHÂN TẠO TÔM HE NHẬT BẢN (P.JAPONICUS)

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Quy trình xử lý nước → Chọn tôm bố mẹ → Nuôi vỗ → Bể đẻ → Hệ thống nâng nhiệt → hệ thống lọc nước tuần hoàn → Hệ thống ương nuôi trong nhà → Hệ thống ương ngoài trời → Hệ thống nuôi thức ăn tự nhiên. Công suất: 5-10 triệu Postlarvae/vụ
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Chủ động cung cấp được con giống đảm bảo chất lượng; Giá thành hợp lý, không tốn công và thời gian vận chuyển; không tác động xấu đến môi trường
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 200 triệu/1 đơn vị
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đào tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHÍ CHO CÁC KHU BẢO TỒN BIỂN VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB: Khảo sát đa dạng sinh học (phương pháp, nội dung, tiêu chí lựa chọn); Xác định các vùng bảo tồn (vùng lõi, vùng đệm...); Đề xuất các giải pháp thực hiện.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Cục bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản; Sở thuỷ sản địa phương và các tổ chức bảo tồn biển; Các khoa tập huấn, giáo dục.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đào tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

QUY TRÌNH CHĂN NUÔI VÀ PHÒNG TRỊ BỆNH CHO GIA SÚC GIA CẦM

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIÁ THỂ HỮU CƠ GT05

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các chất dinh dưỡng cần thiết cho cây, giữ ẩm tốt, thoáng khí, nhẹ, tơi xốp, sạch nguồn bệnh và tuyệt trùng.; Làm bầu ươm cây rau giống và trồng rau an toàn, Thích hợp với nhiều loại cây trồng, Sử dụng đơn giản, tiện lợi; Sử dụng làm chất cải tạo đất nghèo dinh dưỡng, đất cát, đất sa mạc hoá, khô hạn.; Cách dùng:; Ươm rau giống: Phối trộn GT05 với đất phù sa theo tỉ lệ 3:1, gieo hạt giống, tưới nước đủ ẩm.; Trồng rau an toàn trên khay, trong nhà lưới hay ban công, sân thượng, trồng trược tiếp không thêm đất.Che 50% ánh sáng, tưới nước đầy đủ độ ẩm hàng ngày, Sau mỗi lần thu hoạch phơi khô giá để tái sử dụng. Sử dụng dinh dưỡng bổ sung, tỷ lệ cho rau lá N.P.K = 1.1.1 và rau ăn quả 8.4.8; Ươm giống cây ăn quả: trộn 50% GT05+50% đất phù sa.Đóng bầu PE kích thước thông thường.Gieo hạt hay trồng cây giống có bầy, Tưới nước, duy trì độ ẩm hàng ngày; +Ươm giống cây lâm nghiệp: trộn 50% GT05 + 50% đất đồi tầng B. Đóng bầu Pe kích thước thông dụng.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tổ chức trong nước và ngoài nước, tổ chức tư nhân và quốc doanh.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIÁ THỂ PHONG LAN PL05

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phần: vỏ xọ dừa đã qua xử lý, than củi và các phụ gia khác; Công dụng: sử dụng trực tiếp để trồng các loại hoa phong lan Hồ Điệp, Dendrobium... Sử dụng giá thể trong chậu sành có đục lỗ.; Cách dùng: túi giá thể PL 05, cho vào 1 hoặc 2 túi có đục lỗ, tuỳ theo kích thước của chậu. Đặt nhẹ cây giống phong lan trong giá thể, sau đó tưới phu cho đủ ẩm giá thể và cây, treo cây ở nơi thoáng mát.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tổ chức doanh nghiệp, tư nhân trong nước cũng như ngoài nước.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CÁ LĂNG HẦM

Mô tả quy trình CN/TB:
Thuần dưỡng và nuôi vỗ cá bố mẹ Thuần dưỡng cá làm bố mẹ. Nếu cá bố mẹ có nguồn gốc tự nhiên hoặc nuôi trong bè (được cho ăn bằng cá tạp) thì phải thuần dưỡng chúng trong ao đất từ 2-3 tháng rồi mới tiến hành nuôi vỗ. Việc thuần dưỡng nhằm mục đích tập cho cá quen với điều kiện nuôi ao đất và thức ăn viên dạng nổi có hàm lượng đạm tối thiểu 30%. Lượng thức ăn cho cá ăn vào buổi tối chiếm 60-70% tổng lượng thức ăn trong ngày (khẩu phần ăn thay đổi theo khả năng thích ứng của cá)
Nuôi vỗ cá bố mẹ. Cá được chọn làm bố mẹ phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: Trọng lượng từ 0,4-1kg/con: cá cái 2-4 tuổi, cá đực từ 2-5 tuổi Cá đực và cá cái có nguồn gốc khác nhau về vùng địa lý, bố mẹ Cá mạnh khỏe, không nhiễm bệnh, không dị hình, không sây sát và không mất nhớt
Tiêu chuẩn của ao nuôi vỗ: Diện tích ao tối thiểu là 300m2, tốt nhất từ 500-1.000m2
Độ sâu mực nước 1,2-1,5m Ao thông thoáng, ít hoặc không có bóng râm che mặt nước Nguồn nước cấp cho ao chủ động, trong sạch, không nhiễm phèn, không nhiễm mặn Ao có độ trong cao (30-40cm) Lớp bùn đáy ao từ 10-20cm Mật độ nuôi vỗ 1-1,5kg/m2, tỷ lệ đực cái là 2/1 hoặc 3/1. Có thể nuôi chung hoặc nuôi riêng đực cái. Nuôi vỗ cá lăng hầm bằng thức ăn viên nổi có hàm lượng đạm tối thiểu là 35% với khẩu phần 1-2% trọng lượng thân. Một ngày cho cá ăn ba lần. Buổi tối cho ăn với lượng thức ăn 60-70% tổng lượng thức ăn trong ngày. Thức ăn cho cá có bổ sung thêm vitamin, nhất là vitamin E và chế phẩm vi sinh vật với lượng cần thiết nhằm tăng sức đề kháng, khả năng tiêu hóa thức ăn của cá bố mẹ và nhanh thành thục sinh dục
Kích thích sinh sản Chọn cá cho sinh sản. Chọn cá bố mẹ cho sinh sản là khâu rất quan trọng, quyết định năng suất sinh sản. Đối với cá cái, chọn những cá thể bụng to, mềm đều, lỗ sinh dục sưng và ửng hồng. Đối với cá đực chọn cá có gai sinh dục càng dài càng tốt Tiêm chất kích thích sinh sản

Sử dụng LH-RHa kết hợp với Domperidone để kích thích cá rụng trứng. Khoảng thời gian giữa hai lần tiêm là 5 giờ. Liều của cá đực bằng 1/3-1/2 liều của cá cái. Thời gian hiệu ứng của LH-RHa là 6 giờ tính từ lúc tiêm liều quyết định (nhiệt độ nước 29-300C)

Gieo tinh: Sử dụng phương pháp gieo tinh bán khô. Sau khi kiểm tra thấy cá cái rụng trứng hoàn toàn, bắt đầu chuẩn bị gieo tinh. Đầu tiên giải phẫu cá đực thu buồng tinh, lau sạch và khô buồng tinh rồi cho vào cối sứ. Sau đó, vuốt trứng cá cái vào thau nhựa đã lau sạch và khô. Trung bình buồng tinh của cá đực nặng 500g có khả năng thụ tinh 300-400g trứng. Sau khi vuốt trứng xong, cân tổng trọng lượng trứng đã vuốt. Sau đó, dùng kéo cắt nhuyễn buồng tinh rồi cho 20-30 ml nước cất vào cối sứ chứa tinh dịch và ngay tức khắc đổ tinh dịch vào thau trứng. Dùng lông gia cầm khuấy đảo đều và liên tục trong khoảng 1 phút Sau khi gieo tinh xong, rửa trứng bằng nước sạch 1-2 lần rồi khử dính bằng phương pháp Carbamide. Khi trứng mất tính dính hoàn toàn, rửa trứng bằng nước sạch 2-3 lần rồi tiến hành khử trùng trứng bằng những sản phẩm chứa formol hoặc BKC rồi đem đi ấp trong bình weis Sau khi gieo tinh 7 giờ, tiến hành xác định tỷ lệ thụ tinh và trong qui trình này tỷ lệ thụ tinh thường đạt từ 60% trở lên. Tỷ lệ thụ tinh phụ thuộc vào chất lượng sản phẩm sinh dục, nhất là chất lượng buồng tinh.

Ấp trứng: Sau khi khử dính và khử trùng, trứng được ấp trong bình weis. Sử dụng bình weis bằng thủy tinh là tốt nhất để dễ dàng trong việc chăm sóc trứng và thu ấu trùng cá. Lưu tốc trong quá trình ấp dao động từ 1-1,5L/phút. Ở nhiệt độ nước 29-31oC, thời gian nở của cá lăng hầm dao động từ 20-22 giờ, tỷ lệ nở từ 70% trở lên Sau khi trứng nở hoàn toàn, thu ấu trùng cho vào bể composite, bể bạt hoặc bể xi-măng để ương nuôi. Ấu trùng mới nở có kích thước khá lớn (6mm), thân trong suốt, nằm ở đáy bể và chưa bôi lội chủ động. Đến ngày tuổi thứ hai, cá thường bám xung quanh thành bể. Sau 3 ngày tuổi, cá bơi chủ động, thân bắt đầu xuất hiện sắc tố đen, noãn hoàng tiêu biến và ăn được Moina **Ương cá bột lên cá giống:** Việc ương cá lăng hầm được chia làm hai giai đoạn: Giai đoạn 1: Ương từ cá 1 ngày tuổi đến cá 3 ngày tuổi. Giai đoạn này cá được ương trong bể composite, bể bạt hoặc bể xi-măng Giai đoạn 2: Ương từ cá 4 ngày tuổi đến cá 30 ngày tuổi. Trong giai đoạn này, nên ương cá trong ao đất

Ương giai đoạn 1: Cá được ương trong bể composite, bể bạt hoặc bể xi măng với mật độ 8.000-10.000 cá bột/m2. Độ sâu mực nước 0,5-0,6m. Từ khi cá mới nở đến ngày tuổi thứ ba, chủ yếu là thay nước sao cho nước trong bể ương luôn trong và sạch Trong giai đoạn này, các yếu tố thủy lý hóa cần phải bảo đảm luôn trong tình trạng tốt như: + Nhiệt độ nước: 26-31oC, tốt nhất là 28-300C + Hàm lượng DO: > 4mg/L + Độ trong càng cao càng tốt (50-60cm) + Độ pH nước: 6,5-7,5

Ương giai đoạn 2: + Chuẩn bị ao ương Dùng ao đất để ương từ cá 5 ngày tuổi lên thành cá giống 30 ngày tuổi. Ao ương cần phải đạt các tiêu chuẩn sau đây: · Diện tích ao từ 300-500m2, độ sâu mực nước tối đa 1,2m · Ao không bị thất thoát nước, chất đất tốt nhất là thịt pha sét hoặc sét · Đáy ao bằng phẳng, không chướng ngại vật, lớp bùn đáy ao 10-15cm · Ao thông thoáng, không

bị cây cối che phủ + Tẩy dọn ao: · Ao ương phải được tẩy dọn thật cẩn thận bằng vôi bột (10-15kg vôi/100m2) · Bón lót bằng phân heo với lượng 10kg/100m2
· Phơi nắng từ 1-2 ngày rồi lọc nước thật kỹ cho vào ao · Thường xuyên kiểm tra ao vào buổi sáng để vớt trứng ếch nhái (nếu có) từ khi lọc nước vào ao đến khi thả cá được 5 ngày (cá 10 ngày tuổi) + Gây nuôi thức ăn tự nhiên: · Ngay khi lọc nước cho vào ao, dùng bột đậu nành với lượng 0,5kg/100m2 ao để gây nuôi thức ăn tự nhiên cho cá (Moina). Bột đậu nành hòa tan vào nước rồi tạt đều khắp ao. Một ngày bón đậu nành hai lần vào buổi sáng và buổi chiều · Thả Moina giống: thả Moina vào ao (2 ngày trước khi thả cá bột) từ 2-3 lon · Ngoài ra, có thể dùng bột huyết hoặc lồng đỏ trứng để gây nuôi Moina trước khi thả vào sau khi thả bột khoảng 3 ngày Mật độ ương: Mật độ ương ở giai đoạn II (cá 5-30 ngày tuổi) là 400 con/m3 nước Mực nước trong ao ương nên tuân thủ theo qui trình sau: · Tuần đầu tiên (cá 5-12 ngày tuổi): độ sâu mực nước 0,5-0,6m · Sau đó, dâng dần mực nước lên cho đến khi đạt 1-1,2m +
Chăm sóc và cho ăn
Chăm sóc cá: · Trong quá trình ương, nhất là từ lúc lọc nước cho vào ao đến khi thả cá được 5 ngày, thường xuyên kiểm tra vớt trứng ếch nhái, địch hại trong ao · Định kỳ 2 ngày/lần đo đạc một số yếu tố chất lượng nước để kịp thời xử lý như độ trong, nhiệt độ, DO, pH, NH3
· Định kỳ 10-15 ngày/lần xử lý nước và nền đáy ao nhằm cải thiện chất lượng nước ao, phòng bệnh và khử khí độc ở đáy ao
Thức ăn cung cấp cho cá ở giai đoạn này được thực hiện như sau: · Hai tuần đầu (cá 5-19 ngày tuổi): cho cá ăn chủ yếu bằng trùn chỉ. Tuy nhiên, nếu không có trùn chỉ có thể gây nuôi Moina cho cá ăn · Sau đó, từ 19 ngày tuổi trở đi, giảm dần lượng trùn chỉ hoặc Moina và tăng dần lượng thức ăn viên cỡ nhỏ (cỡ 2mm). Thức ăn viên nên ngâm với nước rồi vo thành viên rồi cho vào sàn ăn đặt cách đáy ao khoảng 20cm
Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Khoa Thuỷ sản_ Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CÁ LĂNG VÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thuần dưỡng và nuôi vỗ cá bố mẹ Thuần dưỡng cá làm bố mẹ Nếu cá bố mẹ có nguồn gốc tự nhiên hoặc nuôi trong bè (được cho ăn bằng cá tạp) thì phải thuần dưỡng chúng trong ao đất từ 1-2 tháng rồi mới tiến hành nuôi vỗ. Việc thuần dưỡng nhằm mục đích tập cho cá quen với điều kiện nuôi ao đất và thức ăn viên dạng nổi có hàm lượng đạm tối thiểu 30%. Lượng thức ăn cho cá ăn vào buổi tối chiếm 60-70% tổng lượng thức ăn trong ngày (khẩu phần ăn thay đổi theo khả năng thích ứng của cá) **Nuôi vỗ cá bố mẹ**: Cá được chọn làm bố

mẹ phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: Trọng lượng từ 200-500gr/con: Cá cái 1-4 tuổi, cá đực từ 2-5 tuổi Cá đực và cá cái có nguồn gốc khác nhau về vùng địa lý, bố mẹ Cá mạnh khỏe, không nhiễm bệnh, không dị hình, không sây sát và không mất nhớt

Tiêu chuẩn của ao nuôi vỗ: Diện tích ao tối thiểu là 300m2, tốt nhất từ 500-1.000m2

Độ sâu mực nước 1,2-1,5m Ao thông thoáng, ít hoặc không có bóng râm che mặt nước Nguồn nước cấp cho ao chủ động, trong sạch, không nhiễm phèn, không nhiễm mặn Ao có độ trong cao (30-40cm) Lớp bùn đáy ao từ 10-20cm Mật độ nuôi vỗ 0,5-1kg/m2, tỷ lệ đực cái là 2/1 hoặc 3/1. Có thể nuôi chung hoặc nuôi riêng đực cái. Nuôi vỗ cá lăng vàng bằng thức ăn viên nổi có hàm lượng đạm tối thiểu là 35% với khẩu phần 1-2% trọng lượng thân. Một ngày cho cá ăn ba lần. Buổi tối cho ăn với lượng thức ăn 60-70% tổng lượng thức ăn trong ngày. Thức ăn cho cá có bổ sung thêm vitamin, nhất là vitamin E và chế phẩm vi sinh vật với lượng cần thiết nhằm tăng sức đề kháng, khả năng tiêu hóa thức ăn của cá bố mẹ và nhanh thành thục sinh dục

Kích thích sinh sản: Chọn cá cho sinh sản Chọn cá bố mẹ cho sinh sản là khâu rất quan trọng, quyết định năng suất sinh sản. Đối với cá cái, chọn những cá thể bụng to, mềm đều, lỗ sinh dục sưng và ửng hồng. Đối với cá đực chọn cá có gai sinh dục càng dài càng tốt Tiêm chất kích thích sinh sản Sử dụng LH-RHa kết hợp với Domperidone để kích thích cá rụng trứng. Khoảng thời gian giữa hai lần tiêm là 5 giờ. Liều của cá đực bằng 1/3-1/2 liều của cá cái. Thời gian hiệu ứng của LH-RHa là 5 giờ tính từ lúc tiêm liều quyết định (nhiệt độ nước 29-300C). Tỷ lệ rụng trứng đạt từ 90% trở lên

Gieo tinh: Sử dụng phương pháp gieo tinh bán khô. Sau khi kiểm tra thấy cá cái rụng trứng hoàn toàn, bắt đầu chuẩn bị gieo tinh. Đầu tiên giải phẫu cá đực thu buồng tinh, lau sạch và khô buồng tinh rồi cho vào cối sứ. Sau đó, vuốt trứng cá cái vào thau nhựa đã lau sạch và khô. Trung bình buồng tinh của cá đực nặng 500g có khả năng thụ tinh 300-400g trứng. Sau khi vuốt trứng xong, cân tổng trọng lượng trứng đã vuốt. Sau đó, dùng kéo cắt nhuyễn buồng tinh rồi cho 20-30mL nước cất vào cối sứ chứa tinh dịch và ngay tức khắc đổ tinh dịch vào thau trứng. Dùng lông gia cầm khuấy đảo đều và liên tục trong khoảng 1 phút Sau khi gieo tinh xong, rửa trứng bằng nước sạch 1-2 lần rồi khử dính bằng phương pháp Carbamide. Khi trứng mất tính dính hoàn toàn, rửa trứng bằng nước sạch 2-3 lần rồi tiến hành khử trùng trứng bằng những sản phẩm chứa formol hoặc BKC rồi đem đi ấp trong bình weis Sau khi gieo tinh 6-7 giờ, tiến hành xác định tỷ lệ thụ tinh và trong qui trình này tỷ lệ thụ tinh thường đạt từ 50% trở lên. Tỷ lệ thụ tinh phụ thuộc vào chất lượng sản phẩm sinh dục, nhất là chất lượng buồng tinh **Ấp trứng:** Sau khi khử dính và khử trùng, trứng được ấp trong bình weis. Sử dụng bình weis bằng thủy tinh là tốt nhất để dễ dàng trong việc chăm sóc trứng và thu ấu trùng cá. Lưu tốc trong quá trình ấp dao động từ 1-1,5L/phút. Ở nhiệt độ nước 29-31oC, thời gian nở của cá lăng vàng dao động từ 18-20 giờ. Tỷ lệ nở của cá lăng vàng dao động từ 70 đến 80% Sau khi trứng nở hoàn toàn, thu ấu trùng cho vào bể composite, bể bạt hoặc bể xi-măng để ương nuôi. Ấu trùng mới nở có kích thước khá nhỏ (4mm), thân trong suốt, nằm ở đáy bể và chưa bôi lội chủ động. Đến ngày tuổi thứ hai, cá thường bám

xung quanh thành bể. Sau 3 ngày tuổi, cá bơi chủ động, thân bắt đầu xuất hiện sắc tố đen, noãn hoàng tiêu biến và ăn được phiêu sinh động vật loại nhỏ

Ương cá bột lên cá giống :Việc ương cá lăng vàng được chia làm hai giai đoạn: Giai đoạn 1: Ương từ cá 1 ngày tuổi đến cá 4 ngày tuổi. Giai đoạn này cá được ương trong bể composite, bể bạt hoặc bể xi-măng Giai đoạn 2: Ương từ cá 5 ngày tuổi đến cá 30 ngày tuổi. Trong giai đoạn này, nên ương cá trong ao đất **Ương giai đoạn 1:** Cá được ương trong bể composite, bể bạt hoặc bể xi măng với mật độ 10.000-15.000 cá bột/m2. Độ sâu mực nước 0,5-0,6m. Từ khi cá mới nở đến ngày tuổi thứ ba, chủ yếu là thay nước sao cho nước trong bể ương luôn trong và sạch Trong giai đoạn này, các yếu tố thủy lý hóa cần phải bảo đảm luôn trong tình trạng tốt như: + Nhiệt độ nước: 26-31oC, tốt nhất là 28-300C + Hàm lượng DO: >4mg/L + Độ trong càng cao càng tốt (50-60cm) + Độ pH nước: 6,5-7,5 **Ương giai đoạn 2:** + Chuẩn bị ao ương: dùng ao đất để ương từ cá 5 ngày tuổi lên thành cá giống 30 ngày tuổi. Ao ương cần phải đạt các tiêu chuẩn sau đây: · Diện tích ao từ 300-500m2, độ sâu mực nước tối đa 1,2m · Ao không bị thất thoát nước, chất đất tốt nhất là thịt pha sét hoặc sét · Đáy ao bằng phẳng, không chướng ngại vật, lớp bùn đáy ao 10-15cm · Ao thông thoáng, không bị cây cối che phủ + Tẩy dọn ao: · Ao ương phải được tẩy dọn thật cẩn thận bằng vôi bột (10-15kg vôi/100m2) · Bón lót bằng phân heo với lượng 10 kg/100m2 · Phơi nắng từ 1-2 ngày rồi lọc nước thật kỹ cho vào ao · Thường xuyên kiểm tra ao vào buổi sáng để vớt trứng ếch nhái (nếu có) từ khi lọc nước vào ao đến khi thả cá được 5 ngày (cá 10 ngày tuổi) + Gây nuôi thức ăn tự nhiên: · Ngay khi lọc nước cho vào ao, dùng bột đậu nành với lượng 0,5kg/100m2 ao để gây nuôi thức ăn tự nhiên cho cá (Moina). Bột đậu nành hòa tan vào nước rồi tạt đều khắp ao. Một ngày bón đậu nành hai lần vào buổi sáng và buổi chiều · Thả Moina giống: thả Moina vào ao (2 ngày trước khi thả cá bột) từ 2-3 lon · Ngoài ra, có thể dùng bột huyết hoặc lòng đỏ trứng để gây nuôi Moina trước khi thả vào sau khi thả bột khoảng 3 ngày + Mật độ ương: · Mật độ ương ở giai đoạn II (cá 5-30 ngày tuổi) là 400 con/m3 nước · Mực nước trong ao ương nên tuân thủ theo qui trình sau: Tuần đầu tiên (cá 5-12 ngày tuổi): độ sâu mực nước 0,5-0,6m Sau đó, dâng dần mực nước lên cho đến khi đạt 1-1,2m **Chăm sóc và cho ăn + Chăm sóc cá:** · Trong quá trình ương, nhất là từ lúc lọc nước cho vào ao đến khi thả cá được 5 ngày, thường xuyên kiểm tra vớt trứng ếch nhái, địch hại trong ao · Định kỳ 2 ngày/lần đo đạc một số yếu tố chất lượng nước để kịp thời xử lý như độ trong, nhiệt độ, DO, pH, NH3 · Định kỳ 10-15 ngày/lần xử lý nước và nền đáy ao nhằm cải thiện chất lượng nước ao, phòng bệnh và khử khí độc ở đáy ao **+ Thức ăn cung cấp cho cá ở giai đoạn này được thực hiện như sau:** · Hai tuần đầu (cá 5-19 ngày tuổi): cho cá ăn chủ yếu bằng trùn chỉ. Tuy nhiên, nếu không có trùn chỉ có thể gây nuôi Moina cho cá ăn · Sau đó, từ 19 ngày tuổi trở đi, giảm dần lượng trùn chỉ hoặc Moina và tăng dần lượng thức ăn viên cỡ nhỏ (cỡ 2mm). Thức ăn viên nên ngâm với nước rồi vo thành viên rồi cho vào sàn ăn đặt cách đáy ao khoảng 20 cm Khi ương trong ao đất, cá 30 ngày tuổi có chiều dài dao động 4-5 cm và tỷ lệ sống đạt từ 30% trở lên

Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 80 triệu VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Khoa Thuỷ sản_ Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT GIỐNG CÁ THÁC LÁC

Mô tả quy trình CN/TB: **Nuôi vỗ cá bố mẹ** Cá được chọn làm bố mẹ phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau: Trọng lượng từ 200-250gr/con: Cá cái 1 tuổi, cá đực từ 1-2 tuổi Cá đực và cá cái có nguồn gốc khác nhau về vùng địa lý, bố mẹ Cá mạnh khỏe, không nhiễm bệnh, không dị hình, không sây sát và không mất nhớt Tiêu chuẩn của ao nuôi vỗ: Diện tích ao tối thiểu là 200m2, tốt nhất từ 500-1.000m2 Độ sâu mực nước 1,2-1,5m Ao thông thoáng, ít hoặc không có bóng râm che mặt nước Nguồn nước cấp cho ao chủ động, trong sạch, không nhiễm phèn, không nhiễm mặn Ao có độ trong cao (30-40cm) Lớp bùn đáy ao từ 10-20cm Mật độ nuôi vỗ 1-1,5kg/m2, tỷ lệ đực cái là 1/1 hoặc 2/1 Áp dụng hình thức nuôi riêng đực cái với thức ăn chủ yếu là cá tạp xay nhuyễn trộn với cám gạo, khẩu phần ăn là 1-2%
Kích thích sinh sản: Chọn cá cho sinh sản. Chọn cá bố mẹ cho sinh sản là khâu rất quan trọng, quyết định năng suất sinh sản. Đối với cá cái, chọn những cá thể bụng to, mềm đều, gai sinh dục sưng, ửng hồng và dài. Đối với cá đực chọn cá có gai sinh dục dài và đầu của gai nhọn Tiêm chất kích thích sinh sản
Sử dụng LH-RHa kết hợp với Domperidone để kích thích cá rụng trứng. Khoảng thời gian giữa hai lần tiêm là 10-12 giờ. Liều của cá đực bằng 1/3-1/2 liều của cá cái. Thời gian hiệu ứng của LH-RHa là 12-16 giờ tính từ lúc tiêm liều quyết định (nhiệt độ nước 29-300C). Tỷ lệ rụng trứng đạt từ 90% trở lên **Gieo tinh và ấp trứng:** Sử dụng phương pháp gieo tinh bán khô. Sau khi kiểm tra thấy cá cái rụng trứng hoàn toàn, bắt đầu chuẩn bị gieo tinh. Đầu tiên giải phẫu cá đực thu buồng tinh, lau sạch và khô buồng tinh rồi cho vào cối sứ. Sau đó, vuốt trứng cá cái vào thau nhựa đã lau sạch và khô. Sau đó, dùng kéo cắt nhuyễn buồng tinh rồi cho 20-30mL nước mối sinh lý vào cối sứ chứa tinh dịch và ngay tức khắc đổ tinh dịch vào thau trứng. Dùng lông gia cầm khuấy đảo đều và liên tục trong khoảng 1 phút Sau khi gieo tinh xong, rửa trứng bằng nước sạch 1-2 lần rồi khử dính bằng phương pháp Carbamide. Khi trứng mất tính dính hoàn toàn, rữa trứng bằng nước sạch 2-3 lần rồi tiến hành khử trùng trứng bằng những sản phẩm chứa formol hoặc BKC rồi đem đi ấp trong bình weis Sau khi gieo tinh 24giờ, tiến hành xác định tỷ lệ thụ tinh và trong qui trình này tỷ lệ thụ tinh thường đạt từ 70% trở lên. Tỷ lệ thụ tinh phụ thuộc vào chất lượng sản phẩm sinh dục, nhất là chất lượng buồng tinh. Thời gian nở của trứng cá thác lác dao động từ 3-4 ngày tùy thuộc vào nhiệt độ nước và mức độ nước chảy Sau khi trứng nở hoàn toàn, thu ấu trùng cho vào bể composite, bể bạt để ương nuôi. Ấu trùng mới nở có kích thước rất lớn (1cm), thân trong suốt, bọc noãn hoàng rất to và màu vàng cam **Ương cá bột lên cá giống** Việc

ương cá thác lác được chia làm hai giai đoạn: Giai đoạn 1: Ương từ cá 1 ngày tuổi đến 6-7 ngày tuổi. Giai đoạn này cá được ương trong bể composite, bể bạt có kích thước nhỏ và không cho cá ăn vì còn noãn hoàng Giai đoạn 2: Ương từ cá 6-7 ngày tuổi đến cá 30 ngày tuổi. Trong giai đoạn này, nên ương cá trong bể bạt, bể xi măng hoặc giai có kích thước lớn cắm trong ao **Ương giai đoạn 1:** Cá được ương trong bể composite, bể bạt với mật độ 4.000-5.000 cá bột/m2. Độ sâu mực nước 0,3-0,4m. Từ khi cá mới nở đến ngày tuổi thứ sáu - thứ bảy, chủ yếu là thay nước sao cho nước trong bể ương luôn trong và sạch Trong giai đoạn này, các yếu tố thủy lý hóa cần phải bảo đảm luôn trong tình trạng tốt như: + Nhiệt độ nước: 26-31oC, tốt nhất là 28-300C + Hàm lượng DO: >4mg/L + Độ trong càng cao càng tốt (50-60cm) + Độ pH nước: 6,5-7,5 **Ương giai đoạn II** Chuẩn bị dụng cụ ương:
Dụng cụ ương có thể là bể composite, bể bạt, giai có kích thước lớn (ít nhất 4m2/bể). Bể, giai ương cần phải đạt các tiêu chuẩn sau đây: + Diện tích từ 4m2/bể trở lên, độ sâu mực nước 0,5-0,7m + Bể đặt trong nhà có mái che + Tẩy trùng dụng cụ cẩn thận trước khi thả cá **Mật độ ương và thức ăn:** + Mật độ ương là 500-600 con/m2 bể + Thức ăn là Moina, trùn chỉ **Chăm sóc và cho ăn:** + Hằng ngày thay nước 1-2 lần. Thường xuyên theo dõi chất lượng nước + Thức ăn chủ yếu là trùn chỉ

Lĩnh vực áp dụng: 6951: Sản phẩm thuỷ sản và công nghệ chế biến

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu VNĐ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Khoa Thuỷ sản_ Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MEN PHÂN HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Men phân giải hữu cơ được sản xuất các chủng vi sinh phân hữu cơ, men có tác dụng thúc đẩy quá trình phân giải hữu cơ.; Được sử dụng để sản xuất phân bón hữu cơ. phục vụ sản xuất nông nghiệp từ các sản phẩm phụ nông nghiệp.

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tổ chức trong nước và ngoài nước, doanh nghiệp tư nhân và quốc doanh

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ KHOÁNG CP2

Mô tả quy trình CN/TB: Thành phân: Hữu cơ chất lượng cao: 15%, N:2%, P2O5dt: 4%, K2odt: 2 %; tác dụng: tăng năng suất cây trồng 10-20%, tăng chất lượng nông sản, cải tạo đất và không gây ô nhiễm môi trường. tiết kiêm 30% phân đạm, Phân Kaly và không cần phân bón phân lân và phân chuồng.; Cách dùng: bón lót cho cây trồng và lượng bón:; Lúa, ngô, đỗ, lạc: 1500-2000 kg/ha; Cà phê, cao su, điều: 2000-3000kg/ha

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tổ chức trong và ngoài nước, tư nhân và quốc doanh.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Cung cấp tại địa chỉ của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN LÁ CHUYÊN DÙNG A2, A4

Mô tả quy trình CN/TB: Tăng khả năng sinh trưởng; Khả năng chống chịu, hạn chế vàng lá, rụng lá; Hạn chế tác hại của sâu bệnh; Tăng năng suất cây trồng và phẩm chất nông sản;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các tổ chức doanh nghiệp trong và ngoài nước, quốc doanh cũng như các cá nhân có nhu cầu sử dụng
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ VI GHÉP TẠO CÂY SẠCH BỆNH

Mô tả quy trình CN/TB: Cây có bệnh ngoài đồng ruộng được khử trùng → Lấy đỉnh sinh trưởng của cây có bệnh → (gieo hạt gốc ghép trong ống nghiệm) → Ghép lên cây gốc ghép trong ống nghiệm → Chăm sóc cây ghép trong điều kiện đặc biệt → Được cây sạch bệnh (S) đưa ra trồng trong điều kiện cách ly → Lấy mắt ghép của cây S ghép lên gốc ghép của cây cam, bưởi chua → Được cây sạch bệnh trồng đại trà.
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Tạo cây trồng có khả năng sinh trưởng và phát triển tốt, sạch bệnh; Quy trình đơn giản
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ XỬ LÝ RA HOA- ĐẬU QUẢ- NUÔI QUẢ CAM- QUÍT- CHANH- BƯỞI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Đặc tính ra hoa tự nhiên của Cam- quít- chanh- bưởi là sau một thời gian khô hạn, khi gặp mưa hoặc nước tưới thì cây sẽ ra đọt mới đồng thời kèm theo nụ hoa.

Kết hợp phun thuốc ra hoa giúp cây ra hoa hiệu quả hơn. 1- Giai đoạn sau thu hoạch: - Bón phân phục hồi và tưới nước: Sau thu hoạch bón khoảng 200 g Urê và phân chuồng hoai, vôi và tưới nước đều đặn cho cây. - Tỉa cành và vệ sinh vườn. - Phun trên lá 2- Xử lý ra hoa: Bước 1: bón phân đón ra hoa, tạo mầm hoa, bước 2: bắt cây cảm ứng ra hoa. Tạo khô hạn, bước 3: phun thuốc thúc ra hoa đồng loạt 3- Đậu quả và hạn chê đậu quả non: cây có múi ra hoa nhiều, những tỷ lệ đậu quả thường thấp. Muốn thụ phấn tốt, hoa đậu nhiều phải chăm sóc cây sung sức và phun thuốc hỗ trợ. Tăng đậu quả và hạn chế rụng quả non, hạn chế hiện tượng rụng quả quá nhiều. 4- Nuôi trái: Tỉa và bao quả

Lĩnh vực áp dụng: 6833: Nông hoá học, 6837: Bảo vệ cây trồng, 6835: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Quy trình tương đối đơn giản, đem lai hiệu quả kinh tế cao cho người làm vườn

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

QUY TRÌNH KỸ THUẬT XỬ LÝ RA HOA- ĐẬU QUẢ- NUÔI QUẢ NA (MÃNG CẦU DAI)

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Đặc điểm của cây Na là sau khi rụng lá, gặp mưa hoặc nước tưới cành, sẽ đâm đọt lá mới đồng thời kèm nụ hoa. Từ đó ta có cách xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả cho cây Na như sau: 1- Sau thu hoạch (tháng 8-9): - Bón phân phục hồi- tưới nước; - Cắt tỉa cành; - Phòng trừ sâu bệnh. 2- Xử lý ra hoa: - Bón phân đón ra hoa. - Khô hạn- tưới nước. - Thúc ra hoa; 3- Xử lý đậu quả: Hoa cây Na có đặc tính là nhuỵ cái lại chín trước nhị đực nên tỷ lệ đậu quả thấp vì vậy nếu có điều kiện giúp cây thụ phấn thêm. Thời gian từ khi xuất hiện chồi hoa đến hoa nở là khoảng 30 ngày. Trước khi đợt hoa nở rộ 15 ngày thì phun thuốc C.A.T để làm tăng tỷ lệ đậu quả cho cây. 4- Nuôi quả: khi quả to bằng hột sen thì bón thúc phân NPK theo chu kỳ 2 tuần 1 lần... Quả Na thường bị rệp phá hoại làm hư hỏng cho nên khi phun thuốc trừ rệp và dưỡng trái thì ta pha thêm các loại hoạt chất bám dính để tẩy lớp sáp.

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: quy trình kỹ thuật đơn giản, hiệu quả kinh tế cao

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

QUY TRÌNH KỸ THUẬT XỬ LÝ RA HOA- ĐẬU QUẢ- NUÔI QUẢ VẢI THIỀU

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Sau thu hoạch: bón phân phục hồi, cắt tỉa cành vượt, cành sâu bệnh, phun trên lá. Xử lý ra hoa: Bước 1: Bón phân và phun thuốc kích thích cây phân hoá mầm hoa. Bước 2: Kích thích cây ra hoa (có 3 cách) cách 1: khấc cành, cách 2: xử lý KCLO3 cho cây, cách 3: xử lý KCLO3 rồi khấc nhẹ; Bước 3: Phun thuốc thúc vải ra hoa. Chú ý: Nên phun thuốc vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát để cây hấp thụ thuốc tốt và tránh được hiện tượng cháy lá cho cây. Xử lý đậu quả: để cây vải thiều đậu quả tốt, đậu đều cả cây và quả to hẳn khi mới vừa mới đậu thì cần xử lý: lần 1: Khi phát hoa dài 5-10 cm, lần 2: khi phát hoa dài hết cỡ,hoa sắp nở, lần 3: khi quả non to gần bằng tay cái. Chú ý nước là một yếu tố rất quan trọng ảnh hưởng lớn đến năng suất và phẩm chất của vải thiều, cần phải cung cấp đầy đủ nước cho cây trong quá trình ra hoa đến thu hoạch quả. Không nên bón phân gốc cho cây ở giai đoạn đậu quả vì dễ sảy ra hiện tượng sốc thuốc làm ảnh hưởng đến quá trình thụ phấn và đậu quả non sau này. Nếu có xử lý KCLO3 thì cần phun thuốc ĐẬU TRÁI C.A.T bổ sung trên lá kịp thời để hạn chế hiện tượng rụng quả non xảy ra nặng làm giảm năng suất của cây. Nuôi quả: Bón gốc, bón lá và nuôi quả non, chống hiện tượng nứt quả...
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6837: Bảo vệ cây trồng, 6894: Bảo vệ thiên nhiên trong nông nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Quy trình xử lý đơn giản, đem lại hiệu quả kinh tế cao; giúp cây ra hoa đậu quả tốt nhất
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

QUY TRÌNH KỸ THUẬT XỬ LÝ RA HOA- ĐẬU QUẢ- NUÔI QUẢ XOÀI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Xoài là giống cây ăn quả phổ biến ở nước ta, do thích nghi được với nhiều loại đất nên diện tích trồng xoài trải dài khắp cả nước: Giai đoạn sau thu hoạch: 1- Bón phân phục hồi. 2- Cắt tỉa cành. 3- Kích xoài ra đọt mới hàng loạt. 4- Nuôi và bảo vệ bộ lá; Xử lý ra hoa: Để xoài ra hoa tập trung và sớm vụ hơn xung quanh khoảng 2 tuần, xử lý theo 3 bước: Bước 1: Bón phân đón ra hoa, phun thuốc tạo mầm hoa. Bước 2: Phun thuốc thúc tạo cựa

gà, thúc ra hoa, Chú ý: Xoài là cây ra hoa không có cảm ứng truyền, tức đọt nào dính thuốc thì ra hoa, đọt nào không dình thuốc thì không ra hoa do đó cần phải rất chú ý. Bước 3: Phun thuốc kích thích bung hoa đồng loạt; Xử lý đậu trái và hạn chế rụng quả non: hoa xoài ra hoa nhiều nhưng đậu rất ít và quả non rụng nhiều, nhất là khi gặp mưa, sương đêm. Để tăng tỷ lệ đậu trái và hạn chế trái non rụng nhiều, nhà vườn cần xử lý đậu trái theo 4 lần như sau: lần 1- phát hoa nhú 7-10cm, lần 2- phát hoa dài hết cỡ, hoa sắp nở, lần 3- sau đậu trứng cá 1 tuần, lần 4- khi trái non to bằng trứng cút; Nuôi trái: tỉa trái, bao trái, bón phân- tưới nước, phun trên lá. Một số vấn đề chú ý khi nuôi trái: chống hiện tượng nứt trái, tưới nước đều đặn

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Quy trình kỹ thuật đơn giản, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho những nhà vườn trồng xoài

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG HOA HỒNG MÔN ANTHURIUM ANDREANUM

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình nhân giống hoa hồng môn Anthurium andreanum gồm các công đoạn:
- Nhân giống invitro - Chuyển cây con cấy mô ra vườn ươm - Nhân giống sản xuất.

Sản phẩm cây giống tính theo tuổi cây gồm: cây con trong bình (2 - 3cm), cây trồng ngoài vườn ươm 4 tháng (6 - 10cm), cây 7 - 8 tháng (10 - 15cm), cây 12 - 14 tháng (có hoa bói), cây trên 16 tháng cho thu hoa.

- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt

Ưu điểm của CN/TB: Quy trình này cho phép sản xuất đa dạng cây giống hồng môn tuỳ theo tuổi cây. Từ đó người sản xuất hoa có thể lựa chọn loại cây giống phù hợp với khả năng đầu tư của mình. Do áp dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào nên sản xuất được đồng loạt với số lượng lớn cây giống nhất. Sản phẩm cây giống khoẻ mạnh, đảm bảo chất lượng, sạch bệnh.

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

QUY TRÌNH NUÔI TRỒNG NẤM LINH CHI

Mô tả quy trình CN/TB: Nhân giống: giống cấp 1 - giống cấp 2 - giống cấp 3 Nuôi trồng: Thiết kế vườn trại, nhà cấy, nhà ủ, nhà trồng, nồi hấp khử trùng Nguyên liêu: mùn cưa cao su Phương thức nuôi trồng: phối trộn nguyên liệu, đóng bịch cơ chất, hấp vô trùng, cấy giống, ủ, hình thành quả thể, chăm sóc, thu quả thể, xử lý phế thải, vệ sinh môi trường
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Nấm linh chi là loại nấm thuốc có nhiều giá trị dược học, tăng cường khả năng miễn dịch của cơ thể.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

QUY TRÌNH SẢN XUẤT RƯỢU NGÀI ĐỰC TẰM DÂU

Mô tả quy trình CN/TB: **Quy trình sản xuất rượu ngài đực tằm dâu gồm các giai đoạn:**

- Thu ngài - Xử lý enzyme - Ngâm chiết - Thu dịch chiết từ dược liệu thảo mộc - Phối hợp các dịch chiết - Trung hoà điện tích - Điều hương, vị và lọc để làm trong rượu - Bảo quản và đóng chai.
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6545: Công nghiệp rượu
Ưu điểm của CN/TB: Ngài đực tằm dâu được thu, sấy, bảo quản ở chế độ nhiệt, ẩm phù hợp nên có thể bảo quản ngài đến 1 năm mà vẫn giữ được phẩm chất. Do áp dụng công nghệ enzyme để xử lý ngài trước khi chiết bằng cồn thực phẩm nên hàm lượng đạm, nitơ amin, amino acid và các nguyên tố vi lượng trong dịch chiết ngài đực cao hơn hẳn so với phương pháp ngâm chiết bình thường. Thời gian ngâm chiết ngài được rút ngắn. Quy trình sản xuất rượu không quá phức tạp, vốn đầu tư thiết bị không nhiều và có thể áp dụng ở quy mô bán công nghiệp hay công nghiệp. Sản phẩm sản xuất theo quy trình đạt tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng tương đương sản phẩm cùng loại của Trung Quốc, có màu đẹp, trong, vị ngon, mùi ngài nhẹ.
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên

QUY TRÌNH XỬ LÝ RA HOA- ĐẬU QUẢ- NUÔI QUẢ NHÃN LỒNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Xử lý ra hoa: làm 3 bước sau: B1: bón phân đón ra hoa và phun thuốc tạo mầm hoa: khi cơi cuối vừa nhú, bón phân đón ra hoa khoảng 400 gDAP+50g KCL/cây tán 3m. khi cơi lá cuối màu hồng nhạt, phun sương 15g F.Bo-Bột ra hoa, ức chế đọt ráng, cây rễ ra hoa. B2: Kích thích ra hoa (có 3 cách) cách 1: khấc cành, cách 2: xử lý KCLO3, cách 3: xử lý KCLO3 rồi khấc nhẹ; B3: Phun thuốc thúc nhãn ra hoa. Xử lý đậu quả: để nhãn đậu quả tốt, đậu đều tán, quả to hẵn khi vừa mới đậu, cần xử lý: lần 1- phát hoa dài 5-10cm, lần 2- phát hoa dài hết cỡ, hoa sắp nở, lần 3- quả to bằng hột sen. Khi cây nhú hoa rồi cần tưới nước cho phát hoa nhú mạnh hơn nhưng không nên bón phân gốc vì dễ gây sốc cây ảnh hưởng xấu đến quá trình thụ phấn và quả non sau này. Nuôi quả: Bón gốc, bón lá và tẩy quả, chống hiện tượng nứt quả.
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 8727: Bảo vệ thế giới thực vật và động vật
Ưu điểm của CN/TB: Với quy trình xử lý này cây nhãn lồng sẽ cho hiệu quả kinh tế cao, ra hoa đậu quả và quả có chất lượng tốt
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

SẢN PHẨM PHỤC VỤ NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN VÀ GIA SÚC GIA CẦM

Mô tả quy trình CN/TB:

Chế phẩm Bio-DW	Làm sạch nước và nền đáy ao nuôi tôm, cá	Lon, gói
Chế phẩm Bio- Probiotic	Tăng cường khả năng tiêu hoá và hấp thụ chất dinh dưỡng của vật nuôi	Gói
Chế phẩm EMC	Phân hủy nhanh các chất hữu cơ dư thừa trong nước và nền đáy ao nuôi	Can
Chế phẩm SuperPAC	Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng, chất thải của tôm cá và tảo, làm sạch nước ao nuôi tôm cá	Gói
pH test	Dụng cụ đo pH của nước, gọn nhẹ và tiện lợi có thể mang theo người, kết quả phân tích nhanh	Hộp

	chóng, chính xác, độ chính xác từ 0,1-0,2	
Máy DO-03	Đo nồng độ O_2 hoà tan và nhiệt độ trong nước, có kết quả sau 30 giây, nhậy và độ chính xác cao tới phần triệu (mg/l)	Hộp

Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

THIẾT BỊ TẠO SÓNG DỪNG VỚI TẦN SỐ THAY ĐỔI ĐƯỢC DÙNG TRONG GIẢNG DẠY VẬT LÝ Ở CÁC TRƯỜNG PTTH, TH CHUYÊN NGHIỆP, CAO ĐẲNG

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 1485: Trang thiết bị. Phương tiện kỹ thuật giảng dạy và học tập
Ưu điểm của CN/TB: Phục vụ việc giảng dạy, nghiên cứu về sóng dừng với 3 đại lượng thay đổi đặc biệt là tần số sóng thay đổi được (có hiển thị số). Chưa có Công ty nước ngoài nào giới thiệu, chào bán thiết bị này.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường PTTH Tư thục Marie Curie

TRỒNG RAU CÂU VÀ RONG SỤN ĐẠT NĂNG SUẤT CAO Ở CÁC TỈNH VEN BIỂN MIỀN BẮC

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Chọn giống → Thả giống → thu hoạch giống → sơ chế → địa điểm trồng → chuẩn bị giống → cách trồng, quản lý chăm sóc → Thu hoạch.
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Phù hợp với điều kiện tự nhiên của các vùng ven biển; dễ áp dụng, giá thành đầu tư hợp lý
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100 triệu đồng; Phí đào tạo: 5 triệu đồng; Phí chuyển giao bí quyết:25 triệu đồng; Phí tư vấn kỹ thuật: 10 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 2 năm và tư vấn miễn phí 5 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

TƯ VẤN ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGHỀ CÁ BỀN VỮNG CHO CÁC TỈNH VEN BIỂN TRONG CẢ NƯỚC

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc

TƯ VẤN KỸ THUẬT TRỒNG TRỌT (CÁC GIAI ĐOẠN)

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn sử dụng cá loại dinh dưỡng cung cấp cho cây trồng hợp lý tưng giai đoạn, giúp quá trình xử lý dạt hiệu quả cao, dẫn đến năng xuất cây trồng và hiệu quả kinh tế.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Nông dân, các nhà vườn, chủ trang trại
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

VẬT LIỆU GIEO TRỒNG & QUY TRÌNH TRỒNG CÁC GIỐNG CỎ CẢI TIẾN

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

VẬT LIỆU - HOÁ CHẤT - DƯỢC PHẨM

CÁC SẢN PHẨM CORUNDUM, ZIRCONIAM

Mô tả quy trình CN/TB: Các loại chén, thuyền, khay, bát nung, kích thước theo yêu cầu của khách hàng, bền sốc nhiệt, bền hoá, chịu nhiệt độ cao
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các phòng thí nghiệm hoá chất và luyện kim
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẤT KÍCH THÍCH MỦ CAO SU STIMULATEX

Mô tả quy trình CN/TB: Chất kích thích mủ cao su stimulatex do Bộ môn sinh lý khai thác - Viện nghiên cứu cao su Việt Nam sản xuất theo tiêu chuẩn số 01/2005/VNCCS. Thành phần gồm hoạt chất acid 2-chloroethyl phophosnic và chất phụ gia vừa đủ
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Sản phẩm sử dụng cho cây cao su khai thác
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

CHẾ PHẨM ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ I-131, DUNG DỊCH UỐNG DẠNG NAI

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình sản xuất

- Đưa dung dịch đệm $NaHCO_3$, $NaCO_3$ và chai lọ sạch vào box sản xuất và box phân chia sản phẩm - Lấy bia đã chiếu xạ từ xà lim nóng đưa vào box sản xuất - Dùng tay đẩy cắt đầu ampoule chứa mẫu - Đổ mẫu TeO_2 vào 2 chén sứ B 30 (cho thiết bị 1) và 2 chén sứ (cho thiết bị 2) - Đưa chén sứ chứa TeO_2 vào đáy lò nung, nâng phần đáy của lò nung lên cho khít vào thân lò - Bật bơm lưu chuyển khí tốc độ 500-1000 bọt khí/phút cho cả 2 thiết bị chưng cất - Bật lò nung, điều chỉnh nhiệt độ tối đa là 800oC - Duy trì nhiệt độ này trong vòng 2 giờ 30 phút - Sản phẩm được lấy ra, đo hoạt độ, định mức, khử trùng và đóng gói vận chuyển

- Công suất: phụ thuộc vào lượng bia TeO_2 và điều kiện chiếu xạ Neutron trên lò phản ứng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; giá rẻ hơn một nửa; cung ứng theo yêu cầu của các khoa y học hạt nhân

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ I-131, ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO DẠNG VIÊN NANG (CAPSULE)

Mô tả quy trình CN/TB:

- Quy trình sản xuất:

1. Dụng cụ sản xuất - Micropipete 10 micro lít, 40-200 micro lít - Đèn hồng ngoại 2. Chất mang - Na_2PO_4: 333.2 g
- $Na_2S_2O_3$: 33.3 g
- Acid L ascorbic: 33.3 g

Hỗn hợp này được nghiền tới cỡ hạt 0.01-0.3 mm
Nồng độ phóng xạ của I-131 là: 100mCi-200mCi/ml
3. Tiến hành điều chế capsule

Dùng Micropipete nhỏ một lượng dung dịch I-131 phóng xạ theo yêu cầu vào vỏ capsule đã chứa sẵn chất mang, đóng vỏ nắp lại và đo hoạt độ phóng xạ trên máy đo đếm phóng xạ.

Các capsule chứa I-131 sản xuất xong được đóng vào chai, đậy chai bằng nắp nhựa, đặt vào trong buồng chì để che chắn bức xạ và được chuyển đến các bệnh viện

- Công suất: Phụ thuộc vào lượng Oxit Te và điều kiện chiếu xạ neutron trên lò phản ứng và nhu cầu của các bệnh viện
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; giá rẻ hơn một nửa; cung ứng theo yêu cầu của các khoa Y học hạt nhân
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM KÍCH THÍCH TĂNG TRƯỞNG THỰC VẬT "T&D"

Mô tả quy trình CN/TB:

- Polysacarit (alginat) chiết xuất từ rong nâu (Sargassum) và tinh chế lại bằng phương pháp hoá học

- Thuỷ phân cắt mạch giảm cấp khối lượng phân tử để nhận oligosacarit (oligo-alginat) bằng kỹ thuật chiếu xạ gamma - Tách loại polyme phân tử lượng lớn, hiệu chỉnh pH môi trường - Phụ gia, bổ sung hoạt chất - Đóng gói bao bì

- Công suất: 5000 lít/tháng
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: dạng dung dịch 4% oligo-alginat, các phụ gia khác, pH 8

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6837: Bảo vệ cây trồng
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có độ sạch cao, không độc cho người và vật, an toàn môi sinh - môi trường; Nguồn nguyên liệu từ thiên nhiên, phong phú và có sẵn trong nước; hấp thu lưu dẫn hai chiều, áp dụng được cho tất cả các loại cây trồng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

CHẾ PHẨM PHÂN BÓN VI LƯỢNG TỪ ĐẤT HIẾM LÀM TĂNG NĂNG SUẤT CÂY CHÈ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Viện Công nghệ Xạ hiếm- Bộ KH&CN đã nghiên cứu chế tạo một số loại chế phẩm đất hiếm làm tăng năng suất cây chè. Có 2 loại chế phẩm phân bón lá (ĐG1) và phân bón đất (PBĐ1) có chứa vi lượng đất hiếm. Các loại chế phẩm này đã được thử nghiệm trong vườn ươm giống và thâm canh chè tại một số nông trường chè và khảo nghiệm tại Viện Nghiên cứu chè Việt Nam với liều lượng bón thích hợp. Kết quả cho thấy khi sử dụng phận bón đất PBĐ1 (hỗn hợp của NPK với vi lượng đất hiếm) năng suất búp chè tươi tăng từ 10-15% so với đối chứng không dùng đất hiếm; còn loại phân bón lá ĐH1 cho cây chè năng suất búp chè

tăng từ 20,5-38,4% và tỉ lệ búp chè loại A tăng 33%. Sản phẩm chè không có mùi lạ, hương vị chè thơm hơn, độ đắng giảm. Đặc biệt tỉ lệ búp chè tươi/chè khô giảm đáng kể. Khi sử dụng phân bón vi lượng đất hiếm cho vườn ươm chè, bầu chè giống có khả năng phát triển tốt và rễ chè tăng 40% so với đối chứng, nhờ đó cây chè tăng khả năng thích nghi và sức đề kháng rõ rệt. Các chế phẩm phân bón vi lượng đất hiếm này cũng được thử nghiệm trên nhiều loại cây trồng khác nhau như dâu tằm, dâu tây, hoa cúc, cà chua, bắp cải,... đều phát triển tốt, lá xanh hơn, ít sâu bệnh và năng suất tăng từ 15-20%. Việc sử dụng đất hiếm với liều lượng thích hợp không những làm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp mà còn làm tăng khả năng khám bệnh, giảm chi phí thuốc trừ sâu, giảm độc hại cho người sử dụng...

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Có thể sử dụng cho nhiều loại cây trồng cho kết quả tốt; ít sâu bệnh; tăng năng suất từ 15-20%; Giảm chi phí thuốc trừ sâu cho người sử dụng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM PHÒNG TRỊ NẤM BỆNH THỰC VẬT "OLICIDE"

Mô tả quy trình CN/TB:

- Polysacarit (Chitosan) chiết xuất từ vỏ tôm-cua và tinh chế lại bằng phương pháp hoá học - Thuỷ phân cắt mạch giảm cấp khối lượng phân tử để nhận oligosacarit (oligo-chitosan) bằng kỹ thuật chiếu xạ gamma - Tách loại polyme phân tử lượng lớn, hiệu chỉnh pH môi trường - Phụ gia, bổ sung hoạt chất - Đóng gói bì
- Công suất: 5000 lít/tháng
- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: hàm lượng oligo-chitosan 10%, pH 4.5 đến 5.0

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 6835: Ngành trồng trọt, 6839: Ngành chăn nuôi

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm có độ sạch cao, không độc cho người và vật, an toàn môi sinh-môi trường; Nguồn nguyên liệu thiên nhiên, phong phú và sẵn có trong nước; Hấp thu dẫn lưu hai chiều, áp dụng được cho tất cả các loại cây trồng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

CHẾ PHẨM SINH HỌC XỬ LÝ BÙN CỐNG

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

CHẾ PHẨM TĂNG TRƯỞNG, BẢO VỆ THỰC VẬT

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CHẾ PHẨM TỔNG HỢP XỬ LÝ NƯỚC ĂN UỐNG SINH HOẠT

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN CROMIT

Mô tả quy trình CN/TB: LÒ SẤY QUAY→SÀNG RUNG→GẦU NÂNG→BÀN ĐÃI KHÍ→GẦU NÂNG→TUYỂN TỪ CON LĂN→BÀN ĐÃI KHÍ→BĂNG TẢI→TUYỂN TỪ TANG TRỐNG→ĐÓNG BAO→SẢN PHẨM $CR_2O_2 \geq 52\%$ + Các thống số kỹ thuật chính: - Công suất nhà máy: 60.000 tấn/năm - Nhiên liệu sấy: * Lò đốt dầu: 80.000 VNĐ/tấn * Lò đốt

than: 35.000 VNĐ/tấn - Mức độ tự động hoá: tuỳ theo yêu cầu của khách hàng - Độ sạch của sản phẩm đầu ra: * Cromit: $Cr_2O_2 \geq 52\%$

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh

Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, 5239: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thuỷ tinh và khoáng vật kỹ thuật

Ưu điểm của CN/TB: THIẾT BỊ: So với thiết bị tuyển từ theo nguyên lý điện từ hiện đang được sử dụng trong nước: tiêu thụ điện năng giảm 88% cho mỗi máy có công suất 2,5 tấn/h hàng năm có thể tiết kiệm 90.000KW tương đương với số tiền 90 triệu VNĐ; Khả năng phân tuyển cao hơn, tức chất lượng của sản phẩm đầu ra tăng và như vậy giá trị của sản phẩm sẽ tăng lên; Không có tiếng ồn; Kết cấu máy gọn nhẹ, dễ sử dụng; Giá thành sản xuất gần tương đương. So với phương án nhập ngoại thiết bị tương tự có ưu điểm: Phân bố từ trường dọc theo lô từ đồng nhất dẫn đến khả năng tách các khoáng vật có từ tính yếu gần nhau tốt hơn; Giá thành sản xuất trong nước chỉ bằng 20% giá nhập ngoại (bình quân mỗi máy giảm được 750 triệu VNĐ). CÔNG NGHỆ: Tiêu tốn ít điện năng; Mức độ tự động hoá cao; Không có tiếng ồn trong khu vực tuyển; Dây chuyền thiết bị gọn nhẹ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Dây chuyền công suất 60.000 tấn/năm: 6.000 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 210 triệu VNĐ, bao gồm chạy thử, đào tạo, chuyển giao bí quyết (không kể vận chuyển)

Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm cho thiết bị, 10 năm cho phần nam châm đất hiếm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN ILMENIT TỪ QUẶNG GỐC

Mô tả quy trình CN/TB: KHÔNG KHÍ SẠCH -> QUẠT -> HỆ THỐNG LỌC BỤI NGUYÊN LIỆU DẠNG CỤC (70-250mm) -> PHỄU CẤP LIỆU -> MÁY KẸP HÀM -> BĂMG TẢI (<- NGUYÊN LIỆU DẠNG CỤC NHỎ 70mm) -> MÁY NGHIỀN BÚA -> BĂNG TẢI -> BĂNG TẢI -> MÁY NGHIỀN BI NƯỚC -> VÍT TUYỂN RỬA -> BĂNG TẢI -> LÒ SẤY QUAY -> BĂNG TẢI -> GẦU NÂNG -> HỆ THỐNG TUYỂN TỪ -> ĐÓNG BAO + Các thông số kỹ thuật chính: - Công suất nhà máy: 60.000 tấn/năm - Nhiên liệu sấy (than): 25.000 VNĐ/tấn - Mức độ tự động hoá: tuỳ theo yêu cầu của khách hàng - Độ sạch của sản phẩm đầu ra: * Ilmenit: Ti 52%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, 5239: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thuỷ tinh và khoáng vật kỹ thuật
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN PHÂN BÓN RỄ VÀ PHÂN BÓN LÁ TỪ PHẾ THẢI ĐỘNG VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu - Khoáng, hoá - Sấy - Nghiền và phân loại - Streamed Boul (khoáng chất) - BM1, BM3 (phân bón rễ Ban Mai 1, 3) Thuỷ phân - Phối trộn (khoáng chất) - BM5 (phân bón lá Ban Mai 5)

- Công suất: 30.000 tấn/năm

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Ưu điểm của CN/TB: Xử lý được các phế thải động vật dễ gây ô nhiễm môi trường (như xương, sừng, móng gia súc) thành phân bón hữu cơ, chất lượng cao, sạch và an toàn cho người sử dụng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 2 tỷ VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 2 tỷ VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 24 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Ban Mai

CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN SA KHOÁNG BIỂN TITAN

Mô tả quy trình CN/TB:
Các thông số kỹ thuật chính: - Công suất nhà máy: 10.000-120.000 tấn/năm - Điện năng tiêu thụ: 30-200KW - Nhiên liệu sấy: * Lò đốt dầu: 40.000VNĐ/tấn sản phẩm * Lò đốt than: 25.000 VNĐ/tấn sản phẩm - Mức độ tự động hoá: tuỳ theo yêu cầu của khách hàng - Độ sạch của sản phẩm đầu ra: * Ilment: $TiO2 \geq 52\%$ * Zircon: $ZrO2 \geq 65\%$ * Rutil: $TiO2 \geq 82\%$ * Monazit: $\sum R_2O_3 \geq 45\%$

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, 5239: Khai thác vật liệu xây dựng và làm đường, vật liệu chịu lửa, gốm, thuỷ tinh và khoáng vật kỹ thuật
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO SẢN PHẨM COMPOZIT CAO CẤP: MÁI CHÈO THI ĐẤU THỂ THAO, PHỤ KIỆN LẮP RÁP Ô TÔ

Mô tả quy trình CN/TB:

- **Vật liệu: vật liệu chế tạo mái chèo có các chỉ tiêu sau**

Chỉ tiêu kỹ thuật	***Mức độ đạt***
Độ bền uốn *(Mpa)*	451 - 467
Modul uốn *(Mpa)*	31041 - 30924
Độ bền kéo *(Mpa)*	1200 - 1210
Modul đàn hồi *(Gpa)*	156 - 167
Độ bền nén *(Mpa)*	900

- **Sản phẩm: các chỉ tiêu đánh giá chất lượng sản phẩm**

Chỉ tiêu	***Mái chèo cong***	***Mái chèo phẳng***
Trọng lượng *(kg)*	< 0.9	<0.9
Hàm lượng sợi cacbon *(%)* + Bản chèo + Cán chèo	75 - 90 90	75 60
Độ uốn của cán chèo *(mm)*	2.6 - 2.8	2.6 - 3.5
Diện tích mặt chèo	760 centimét vuông	Độ rộng: 215 mm Độ dài: 700 mm
Độ ngấm nước *(%)*	<5%	<5%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 5543: Chế tạo ô tô, 5545: Chế tạo tàu thuyền, 77: Thể dục thể thao

Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương sản phẩm nhập ngoại; mẫu mã phù hợp với Việt Nam, giá thành chỉ bằng 30- 50% giá nhập ngoại
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO VẬT LIỆU POLYME CHỐNG XÓI MÒN VÀ GIỮ ĐỘ DINH DƯỠNG CỦA ĐẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 200 kg/ngày Vật liệu polyme được chế tạo trên trục vít đùn Sản phẩm được sấy bằng hệ thống hơi; sản phẩm có dạng hạt Vật liệu polyme có thể được hoà vào nước sau đó được phun lên bề mặt cần xử lý (phun lên đất) hoặc có thể sử dụng dưới dạng thô bằng cách trộn với cát hoặc đất rồi rải lên bề mặt đất. Công nghệ này dùng chống xói mòn cho đất có địa hình dốc; sử dụng để chống rửa trôi, tăng năng suất cây trồng.
Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng, 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị đơn giản, được chế tạo trong nước, dễ thay thế; Giá thành thấp
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 1,5tỷ VND; Giá máy móc thiết bị: 600 triệu VND; Phí đào tạo: 300 triệu; Phí chuyển giao bí quyết:400 triệu; Phí tư vấn kỹ thuật: 100 triệu; Chi phí khác: 100 triệu
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng, cán bộ bảo hành đến tận cơ sở
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHỐNG THẤM KHI ĐỔ BÊ TÔNG

Mô tả quy trình CN/TB: Khi đổ bê tông nên làm luôn một lớp chống thấm trên bề mặt, có hiệu quả cao: Với cấp phối hạt mịn hợp lý và hoá chất chống thấm. Đã triển khai công nghệ từ năm 1990. Công nghệ này cũng có thể áp dụng cho các công trình bê tông cũ, nhưng lớp chống thấm phải dầy hơn. Hiệu quả khi làm luôn cao hơn
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công trình bê tông mái, sàn vệ sinh, bể nước,... cần chống thấm

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BA LOẠI CỪ BẢN NHỰA PVC SỬ DỤNG TRONG LĨNH VỰC THUỶ LỢI, GIAO THÔNG VẬN TẢI

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN;
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công nghệ sản xuất và quy trình lắp đặt ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong các lĩnh vực thuỷ lợi, giao thông vận tải được tiến hành qua các khâu từ thiết kế dây chuyền công nghệ, lắp đặt hệ thống máy móc, khuân mẫu, hiệu chỉnh đơn pha chế và các thông số công nghệ nhằm đạt các chỉ tiêu kỹ thuật cho từng loại sản phẩm. Hệ thống định cừ bản nhựa được tính toán thiết kế với các nhiệt độ làm lạnh 10 độ C, 15 độ C và 20 độ C... Cừ bản nhựa được sử dụng cho các công trình lớn nhỏ, từ kè bờ các ao nuôi tôm, các mương dẫn nước nội đồng, đến bờ kè sông rạch, chống thấm cho móng các công trình với chiều dài từ hàng chục mét. So với cừ bản gỗ, thép, bê tông thì cừ bản nhựa có nhiều tính ưu việt, như trơ với môi trường, gọn nhẹ khi vận chuyển và thi công, tạo mỹ quan cho các công trình.
Lĩnh vực áp dụng: 6715: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm chỉ bằng 70% so với nhập từ nước ngoài; sản phẩm có nhiều ưu việt so với cừ bản gỗ, thép, bê tông: trơ với môi trường, gọn nhẹ khi vận chuyển và thi công
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Kỹ thuật nhiệt đới- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT BIODIESEL

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả tóm tắt TB/CN: - Quy trình hoàn toàn khép kín từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra của sản phẩm. - Sử dụng hệ thống định lượng, hệ thống cấp nhiệt hoàn toàn tự động. - Áp dụng cho những nơi có nguồn dầu mỡ động thực vật sản xuất Biodiesel thay thế diesel khoáng sản. Sử dụng cho các nguồn nguyên liệu khác nhau mà không cần thay đổi thiết bị công nghệ. - Tạo sản phẩm B100 đạt chất lượng ASTM, có thể sử dụng trực tiếp hoặc pha với các tỷ lệ khác nhau vào diesel khoáng sản mà vẫn đảm bảo chất lượng. - Áp dụng trên công nghệ sản xuất Biodiesel (hiện đại trong một quy trình thiết bị, tùy vào khả năng đầu tư của doanh nghiệp mà

lựa chọn phương thức sản xuất phù hợp). - Đạt tiêu chuẩn nước ngoài. Công suất: 300 lít/giờ Kích thước:2x20 (m) Trọng lượng: 2 tấn.
Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Ưu điểm của CN/TB: - kiểu dáng công nghiệp có thể di chuyển, lắp ráp nhanh chóng. - Thiết bị điều khiển tập trung một nơi điều khiển cho toàn bộ quy trình. - Tăng công suất dễ dàng.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận; Phí đào tạo: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẤT KEO TỤ PAC-HAPI

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 1-2 tấn/ngày Quy trình công nghệ: Điều chế chất trợ keo tụ (phản ứng I) $\rightarrow$ Lọc + Nguyên liệu nhôm cho phản ứng với a xít $\rightarrow$ Lọc $\rightarrow$ Phản ứng III $\rightarrow$ Qua lò gia nhiệt $\rightarrow$ Sản phẩm $\rightarrow$ Sấy khô $\rightarrow$ Đóng bao.
Lĩnh vực áp dụng: 6131: Công nghệ các chất và sản phẩm vô cơ, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC (BIOF) XỬ LÝ ĐÁY AO TRƯỚC, TRONG VÀ SAU KHI NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Giống gốc - Nhân giống - Thu nhận các VSV hữu ích - Thu nhận các VSV phân giải hữu cơ - nguyên liệu hữu cơ - phân nền hữu cơ - Phân nền hữu cơ, Hỗn hợp vi lượng, Axít hữu cơ - trộn đều - tạo thành phân nền hữu cơ vi sinh (Phân vô cơ NPK phù hợp) - trộn đều - tạo thành phân BIOF (kiểm tra chất lượng) - đóng bao 50, 20, 10kg.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi, 69: Thuỷ sản

Ưu điểm của CN/TB: Làm sạch các chất thải trong đáy ao nuôi thuỷ sản. Cung cấp tổ hợp VSV có lợi cho nuôi trồng thuỷ sản. Kích thích thực vật nổi phát triển làm nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm cá.
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC (BTS) XỬ LÝ NƯỚC AO NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Giống gốc - nhân giống - lên men - thu nhận các VSV hữu ích - Cấy các V Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học sinh học (BTS) xử lý (bổ xung dinh dưỡng) - trộn đều - chế phẩm BTS xử lý nước ao nuôi tôm (Kiểm tra chất lượng) - đóng gói 500g, 1000g.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp, 69: Thuỷ sản
Ưu điểm của CN/TB: Phân huỷ các chất thải, làm sạch môi trường ao nuôi. Ức chế các VSV có hại, gây bệnh cho tôm, cá phát triển. Giảm tối đa các khí độc hại cho tôm cá.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CHẾ PHẨM TĂNG NĂNG SUẤT CÂY TRỒNG FITO-HUMAT

Mô tả quy trình CN/TB: Các nghiên cứu về nhu cầu:
Công suất: 5-10 triệu gói chế phẩm/năm Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Sản phẩm nằm trong danh mục phân bón quốc gia và được phép lưu thông toàn quốc.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón, 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm chứa hàm lượng công nghệ cao và đặc thù cho cây trồng và đất trồng của Việt Nam. Do vậy sản phẩm giá thấp hơn so với sản phẩm cùng loại nhập khẩu cùng chất lượng. Phù hợp với điều kiện Việt Nam, hiệu quả kinh tế cao.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo trì và bảo hành vĩnh viễn
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT KẼM OXIT 98.5% DÙNG TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CAO SU TỪ NGUỒN PHẾ LIỆU CÔNG NGHIỆP MẠ NHÚNG VIỆT NAM

Mô tả quy trình CN/TB:

- Phế liệu kẽm thu hồi của các nhà máy, công ty mạ kẽm nóng chảy được phân loại, gia công xử lý sơ bộ

- Các dạng phế liệu đã được phân loại và xử lý sơ bộ sẽ được xử lý trên các dây chuyền sản xuất theo các công nghệ phù hợp 1. Công nghệ Thăng hoa oxi hoá 2. Công nghệ Hoàn nguyên oxi hoá 3. Công nghệ Thuỷ luyện Các sản phẩm thu được sau khi đã qua bước đánh giá, kiểm tra chất lượng sẽ được đóng gói và cung cấp cho các cơ sở sử dụng

- Công suất: ~500 kg/ca/lò
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài
- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: ZnO 98.5%

Pb < 0.25%

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 61: Công nghệ hoá chất. Công nghiệp hoá chất, 6441: Công nghiệp giầy
Ưu điểm của CN/TB: Xử lý, tận thu triệt để các dạng phế liệu kẽm khác nhau của công nghiệp mạ nhúng; Sản phẩm đáp ứng được yêu cầu, nhu cầu của các cơ sở sử dụng trong ngành công nghiệp cao su
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MÀNG BĂNG POLYME SINH HỌC POCHISAN

Mô tả quy trình CN/TB: Từ vật liệu chitosan dùng trong y tế lấy từ vỏ tôm do chúng tôi cung cấp và một polyme sinh học phụ trợ M2, đã chế tạo ra tổ hợp polyme sinh học chitosan - M2. Từ đó tạo ra màng băng POCHISAN bằng công nghệ tạo màng riêng của chúng tôi. Có 04 sản phẩm màng băng sinh học khác nhau POCHISAN I, II, III, IV - Công suất tính theo ca: tuỳ theo qui mô

sản xuất khách hàng yêu cầu - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: là màng băng che phủ vết thương, còn là màng thuốc điều trị lành vết thương, hút dịch mủ vết thương, kháng nấm, kháng khuẩn, cầm máu, chống sưng u, giữ độ ẩm làm mau lành vết thương. Màng trong suốt nên thầy thuốc có thể quan sát được sự tiến triển quá trình liền vết thương, màng bám sát vết thương, giảm đau đớn khi thay băng, giảm số lần thay băng, khi vết thương lành màng sẽ bong ra tự nhiên, không để lại sẹo lồi trên vết thương

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ cao, ưu việt, dễ thực hiện, giá thành rẻ, cho sản phẩm đạt yêu cầu thẩm mỹ

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ (tuỳ theo qui mô sản xuất);
Giá máy móc thiết bị: 300.000.000 - 500.000.000 VNĐ (do bên mua đặt gia công, chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ;
Phí chuyển giao bí quyết:15.000.000 VNĐ - 20.000.0

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT MỘT SỐ LOẠI PHÂN HỮU CƠ KHOÁNG TỪ BỘT XƯƠNG TRÂU BÒ

Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp, 6835: Ngành trồng trọt, 6837: Bảo vệ cây trồng

Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần Ban Mai

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI SINH- ĐA VI LƯỢNG TỪ THAN BÙN VÀ CÁC CHẤT THẢI HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 15 tấn (1 mô đun), 30 tấn (2 môđun) và 45 tấn/ca (3 môđun) Nguyên liệu được ủ bằng phương pháp tạo luống ủ háo khí, chuyển hoá 2 giai đoạn (ủ phân huỷ và ủ chuyển hoá) tạo mùn hữu cơ vi sinh nền, sau đó phối trộn thêm đạm, lân, kali thích hợp để tạo ra phân bón lót và phân bón thúc chuyên dùng cho các loại cây trồng. Khu hệ vệ sinh có từ 4-6 dòng hữu ích, khu hệ vi lượng có từ 11- 14 nguyên tố tối cần thiết, các thiết bị chế biến cơ động, có thiết bị lên men 3 cấp dễ sử dụng.

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Ưu điểm của CN/TB: Đầu tư rẻ chỉ bằng 10-15% so với nhập công nghệ của nước ngoài, sử dụng được lao động phổ thông, lao động thời vụ; Chất lượng tương dương của nước ngoài, giá rẻ (bằng 50% ngoại nhập)
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 250 triệu đồng trọn gói; Giá máy móc thiết bị: 150 triệu đồng, 335 triệu đồng và 625 triệu đồng tương ứng dây chuyền 5.000 TSP/năm
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm về dây chuyền thiết bị; Công nghệ 60 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ VI SINH TỪ PHẾ THẢI, PHỤ PHẨM MÍA ĐƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: (1) Bùn nước phế thải hữu cơ; (2) Than bùn->phơi khô->nghiền → Ủ Kết thúc → Phân nền hữu cơ cao cấp (bổ sung NPK cây mía) → Phân bón chuyên dùng cây mía (phân bón lót, phân bón thúc). - Công suất: 10-50 ngàn tấn/năm - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Sản phẩm nằm trong danh mục phân bón quốc gia và được lưu thông trên toàn quốc
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón, 6537: Công nghiệp đường, 8753: Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải
Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng phế thải và phụ phẩm nhà máy đường, chuyển thành phân bón hữu cơ vi sinh tại chỗ và phục vụ ngay cho vùng nguyên liệu. Do vậy phân bón đạt chất lượng cao, phù hợp vùng đất của nhà máy, giá thành hạ do giảm chi phí vận chuyển, hiệu quả sử dụng cao. Vì sử dụng phế thải nên xử lý được ô nhiễm môi trường cho nhà máy.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo trì và bảo hành vĩnh viễn
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN LÁ

Mô tả quy trình CN/TB: N,P,K + Trung vi lượng - Phối trộn - kiểm tra chất lượng sản phẩm - đóng gói.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Ưu điểm của CN/TB: Dễ làm, áp dụng thực tế, giá thành hạ.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHÂN BÓN LÁ- ĐA VI LƯỢNG HUĐAVIL, DẠNG PHỨC HỮU CƠ ĐA PHỐI TỬ- ĐA NGUYÊN TỐ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Axit humíc được chiết tách từ than bùn, các nguyên tố đa vi lượng được tái chế, đạm, lân, kali được loại bỏ tạp chất, tiến hành tạo phức nóng và tạo phức lạnh rồ tạo phức hỗn hợp đa phối tử để có phân bón lá đa vi lượng Hudavil có hoạt lực cao. Công suất: 200 lít/ca, 500 lít/ca, 1500 lít/ca Hàm lượng dinh dưỡng cao, điều chỉnh để tạo ra các sản phẩm phân bón lá cho nhiều loại cây trồng trong đó NPK >18%. Công nghệ được áp dụng cho các doanh nghiệp, nông trường, trang trại: trồng lúa, trồng rau, cây ăn quả, các loại cây công nghiệp như mía, chè, càphê, hồ tiêu, cao su từ 1.000 ha trở lên; Các trung tâm ứng dụng KHCN, các đơn vị dịch vụ vật tư nông lâm nghiệp của các tỉnh; các trung tâm khuyến ngư, vùng nuôi tôm.
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Ưu điểm của CN/TB: Tạo sản phẩm giá rẻ (bằng 30% giá nhập ngoại, khả năng cạnh tranh cao); Đâu tư vốn cố định không đáng kể (<200.000.000 VNĐ)
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Đầu tư và liên kết sản xuất (không bán); Giá máy móc thiết bị: 150.000.000đ; Phí đào tạo: Phí đào tạo+ Phí chuyển giao bí quyết+ Phí tư vấn kỹ thuật: 50 triệu đồng
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm về dây chuyền thiết bị; Vật tư chế phẩm chuyên dùng ổn định 60 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT PHAO NGĂN DẦU P700 THỔI KHÍ VÀ TỰ NỔI PHỤC VỤ XỬ LÝ TRÀN DẦU

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình công nghệ: Vải phao (Polyamit) → Pha cát → Máy thân vay phao → Ghép dây xích, cũng ở công đoạn này thực hiện ghép dầm phao, vật liệu nổi, ghép nối malý chịu lực → Phao hoàn thiện. Công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu cung cấp.
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Nguyên vật liệu được sản xuất trong nước
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT SƠN GIAO THÔNG NHIỆT DẺO PHẢN QUANG

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 3.000 tấn/năm Tiêu chuẩn đạt được: TCNN, TCVN Nguyên liệu -> Nạp liệu -> Trộn -> Phun phụ gia lỏng -> Khuấy trộn -> Xả xuống phễu chứa -> Đóng bao.
Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 6174: Công nghệ các nguyên liệu phụ trợ
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản; Thời gian ra sản phẩm nhanh và đảm bảo chất lượng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần SIVICO

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CHIMEX KHÔNG ĐỘC HẠI, ĐẶC BIỆT DÙNG TRONG SẢN XUẤT RAU SẠCH

Mô tả quy trình CN/TB: Tuỳ theo qui mô sản xuất mà khách hàng yêu cầu Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Từ vật liệu chitosan dùng trong nông nghiệp do chúng tôi cung cấp, kết hợp với chất phụ

trợ, đã chế tạo ra thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX dùng cho lúa, các cây rau màu, cây ăn quả và cây công nghiệp

Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng

Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, dễ thực hiện, đầu tư ít, cho ra sản phẩm CHIMEX không độc hại cho người và môi trường xung quanh; Kích thích sinh trưởng cây trồng (hạt nảy mầm, rễ, thân, hoa, lá, quả), phòng chống nấm có hại, đặc biệt là nấm đạo ôn, khô vằn cho lúa

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 40.000.000 VNĐ; Phí đào tạo: 10.000.000 VNĐ; Phí chuyển giao bí quyết:10.000.000 VNĐ; Chi phí khác: đáp ứng theo mọi yêu cầu của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: Đảm bảo 3 mẻ sản xuất liên tục cho ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC KEM POKYSAN TỪ VẬT LIỆU CHITOSAN ĐỂ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH TỔN THƯƠNG DA, ĐẶC TRỊ BỎNG

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do phòng Polyme dược phẩm cung cấp sản xuất được từ vỏ thuỷ hải sản (tôm, cua, mai, mực). Chitosan được bào chế bằng công nghệ riêng, độc đáo để tạo ra thuốc kem Pokysan - Công suất tính theo ca: 10 - 50 kg/1 mẻ, 3 mẻ/ca (theo yêu cầu của khách hàng) - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác: Tạo màng sinh học trên da, cầm máu, chống sưng u, kháng nấm, kháng khuẩn, mau rụng hoại tử, kích thích biểu mô làm chóng lành vết thương, không để lại sẹo lồi

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Đi từ nguyên liệu thiên nhiên sẵn có, rẻ tiền ở Việt Nam; Tương đối đơn giản, dễ triển khai, đầu tư không nhiều; Sản phẩm có tác dụng điều trị bênh tương đương với các thuốc nhập ngoại cùng loại

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 100.000.000 VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 100.000 - 300.000 VNĐ (do bên mua đặt hoặc gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ (tuỳ theo yêu cầu cụ thể của khách hàng); Phí chuyển giao bí quyết:15.000.000 VNĐ

Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC KEM POLYSANMIN TỪ VẬT LIỆU CHITOSAN VÀ HOẠT CHẤT CỦA CỦ NGHỆ VÀNG

Mô tả quy trình CN/TB: Đi từ nguyên liệu chitosan dùng trong y tế do chúng tôi cung cấp, kết hợp với curcumin từ củ nghệ vàng được bào chế bằng công nghệ riêng, độc đáo để tạo ra thuốc kem Polysanmin - Công suất tính theo ca: 10 - 15 kg/1 mẻ, 3 mẻ/1 ca tuỳ theo nhu cầu sản xuất - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: tạo màng sinh học trên da, cầm máu, chống sưng u, kháng nấm, kháng khuẩn, ngăn cản gốc tự do, làm mau rụng hoại tử, chóng lành vết thương và lên da non, không để lại sẹo lồi, để lại sắc tố da non
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Đi từ nguyên liệu thiên nhiên sẵn có ở Việt Nam; Công nghệ sản xuất tiên tiến, đầu tư không nhiều, dễ thực hiện, thiết bị có thể chế tạo trong nước
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao Patent; Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 120.000.000 VNĐ (tuỳ theo qui mô sản xuất); Giá máy móc thiết bị: 100.000 - 300.000 VNĐ (do bên mua đặt hoặc gia công chế tạo trong nước); Phí đào tạo: 20.000.000 - 30.000.000 VNĐ (tuỳ theo yêu cầu cụ thể của khách hàng); Phí chuyển gi
Thời gian và hình thức bảo hành: Sản xuất liên tục 3 mẻ đảm bảo ra sản phẩm đạt yêu cầu
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT THUỐC TRỪ SÂU BẰNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp, 6835: Ngành trồng trọt, 6837: Bảo vệ cây trồng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT VÀ CHẾ PHẨM ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ P-32 DẠNG TẤM ÁP

Mô tả quy trình CN/TB: I. Chuẩn bị tấm áp photpho đỏ để làm bia chiếu xạ - Kích thước tấm áp: 2x4cm - Căng lên khung gỗ tấm vải KT kích thước: 40x50 cm - Hoà 50g gelatin trong 200ml

nước cất - Trộn 100g P đỏ đã sấy khô vào dung dịch gelatin - Phun dung dịch trên lên tấm vải đã căng trên tấm gỗ - Dùng tấm vải KT khác cùng kích thước dán lên khung vải đã phun hỗn hợp trên - Sấy khung vải ở nhiệt độ 60 độ trong 4 giờ - Cắt thành từng miếng kích thước 2x4 cm - Trước khi cho vào container chiếu xạ, sấy ở nhiệt độ 40 độ trong 2 giờ II. Sản xuất tấm áp phóng xạ P-32 - Container chiếu xạ được đưa vào box sản xuất P-32 - Phủ các tấm áp P-32 trong dung dịch dietyle, để khô, sau đó phủ các tấm áp bằng lớp chất dẻo polystyriol - Dán các tấm áp bằng lớp băng keo trong suốt, sau đó dán mặt sau lại cũng bằng lớp băng keo trong suốt. Dùng bao nylon bọc thêm bên ngoài - Cắt một mẫu kích thước 1x1 cm để đo hoạt độ phóng xạ - Chia tấm áp theo đơn đặt hàng

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Nước ngoài chưa sản xuất loại chế phẩm này

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT ZIRCON SILICAT LÀM MEN FRIT TỪ TINH QUẶNG ZIRCON

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: 2 tấn sản phẩm Tinh quặng zircon sau khi nghiền mịn, đem phân huỷ chọn lọc các tạp chất bằng H2SO4, tách các tạp chất đã hoà tan và hoàn thiện sản phẩm

Lĩnh vực áp dụng: 5213: Kỹ thuật và công nghệ khai thác khoáng sàng khoáng sản rắn, 6135: Công nghệ sản xuất vật liệu silicát

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG QUẢ MÚT THÔNG RỬA ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: Công suất: 50 quả/ngày đêm Quy trình công nghệ: Nguyên liệu nhóm 1 và nguyên liệu nhóm 2 được cho vào máy khuấy trộn 1 và 2 tạo ra phản ứng → Trộn hỗn hợp → Rót vào khuôn định hình sản phẩm → Tháo khuôn → Kiểm tra đóng gói sản phẩm nhập kho. Đây là công nghệ do Liên hiệp Khoa học sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao Hải Phòng nghiên cứu và chuyển giao.
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Thiết bị máy móc, nguyên liệu được sản xuất trong nước
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

CUNG CẤP CÁC ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ VÀ HỢP CHẤT ĐÁNH DẤU CHO MỤC ĐÍCH Y TẾ, KHOA HỌC, CÔNG NGHIỆP, NÔNG NGHIỆP, SINH HỌC...

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các đồng vị phóng xạ và hợp chất đánh dấu cho mục đích Y tế, Khoa học, Công nghiệp, Nông nghiệp, Sinh học...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Phần lớn sử dụng chuẩn đoán và điều trị bệnh trong Y tế, một số lượng khác được sử dụng trong Khoa học, Công nghiệp, Nông nghiệp, Sinh học...
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

CUNG CẤP CHẾ PHẨM SIÊU HẤP THỤ NƯỚC

Mô tả quy trình CN/TB: VINAGAMA có khả năng cung cấp dịch vụ các chất siêu hấp thụ nước, không gây độc: 1. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ tinh bột ghép bức xạ, GAM-SorbS, có màu trắng đục, độ trương nước 300 lần, phân huỷ trong đất sau 01 năm; 2. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ quá trình polime bức xạ axit acrilic, GAM-SorbP, ở dạng muối kali có màu trắng trong, độ trương nước 800 lần, phân huỷ quang hoá sau 5-7 năm; 3. Vật liệu siêu hấp thụ nước từ quá trình khâu mạch bức xạ Carboxymethyl xelulo, GAM-SorbC, có màu vàng sáng, độ trương nước 300 lần, phân huỷ trong 03 tháng
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà sản xuất phân bón, các nhà chăn nuôi gia súc, gia cầm, các nhà làm vườn, trồng cây cảnh, các nhà sản xuất mỹ phẩm và chăm sóc cá nhân...

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CUNG CẤP DUNG MÔI TRỊ BỆNH LOÉT SỌC MẶT CẠO TRÊN CÂY CAO SU VÀ CHẤT BÁM DÍNH BDNH2000

Mô tả quy trình CN/TB: Chất bám dính được sử dụng phối hợp với thuốc BVTV để trị bệnh nấm hồng và nứt vỏ trên thân cao su nhằm hạn chế sự trôi của thuốc và giảm sự phát tán của bào tử vì vậy tăng hiệu lực hữu hiệu của thuốc.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: các công ty cao su và người trồng cao su.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

ĐÀO TẠO CÔNG NHÂN SƠ CHẾ CHO TRANG TRẠI SẢN XUẤT CAO SU TỜ RSS

Đối tượng sử dụng dịch vụ: - Tiền điền; - Chủ trang trại cao su; - Cơ sở sản xuất cao su tờ; - Các doanh nghiệp cao su
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN PHÂN HỮU CƠ VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB:
Phân vi sinh dạng viên là loại phân tổng hợp nhằm cung cấp các dưỡng chất, nguồn vi sinh giúp cho sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Nhờ phân ở dạng viên, nên cây trồng sử dụng các dưỡng chất hợp lý hơn, hạn chế sự thất thoát và ô nhiễm cho con người trong quá trình sử dụng.
Phân vi sinh là hỗn hợp các thành phần đã được ủ lên men kỵ khí như than bùn, phân rác, bùn trong các nhà máy sản xuất đường mía, chất thải chăn nuôi và một số thành phần vô cơ cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Các nguyên liệu sau khi ủ, và các thành phần không qua ủ được nghiền nhỏ, trộn với nhau theo một tỷ lệ nhất định được đem đi tạo viên và tiến hành làm khô bằng thiết bị sấy hay phơi trong bóng râm. Phân khô được đóng thành bao gói để lưu kho hay xuất xưởng.
Quy trình công nghệ: Nguyên liệu - Ủ (lên men) - Nghiền nhỏ - Định lượng - Trộn đều - tạo viên - Đóng bao - Lưu kho hoặc xuất xưởng.

- Máy đảo nguyên liệu (than bùn, bã bùn) trên sân liên hợp với máy kéo MTZ50/80. Bề rộng làm việc 1.800 mm - Máy nghiền than bùn, bã bùn: máy nghiền búa cố định, tấm đập phẳng. Công suất tiêu thụ 37 – 45 kW, năng suất 4 – 6 tấn/giờ.

- Hệ thống định lượng: các loại nguyên liệu (05 loại) được đưa vào thùng chứa, qua van định lượng, van được kiểm soát qua mô tơ hộp số có bộ điều tần. Nguyên liệu được phối trộn liên tục, chính xác lên băng tải
- Máy trộn: theo nguyên tắc nửa vít, 02 trống quay ngược chiều nhau, năng suất trộn: 10 tấn/giờ.
- Máy đánh tơi: Nguyên liệu trước khi đưa vào máy trộn được băng tải chuyển qua máy đánh tơi đánh nhuyễn, đánh nhỏ.
- Thùng chứa vít đánh tơi chính: Do đặc điểm phân hữu cơ vi sinh có góc ma sát lớn nên trong thùng chứa trước khi cân đóng bao phải có vít đánh tơi đứng.
- Máy vo viên: máy vo viên 2 chảo công suất 7Hp, năng suất 5 tấn/h giúp vo viên các sản phẩm có kích thước từ 3 – 5 ly.
- Cân định lượng đóng bao: lắp 02 cân, năng suất 5 – 6 bao/phút

Dây chuyền được chế tạo hoàn toàn trong nước giá thành thấp so với các dây chuyền nhập ngoại
Hệ thống tự động cao
Vận hành đơn giản tiết kiệm nhiên liệu
Hiệu quả kinh tế, năng suất cao, kỹ thuật đơn giản và ổn định, dễ áp dụng
Làm sạch môi trường, phân vi sinh nhiễm chức năng tốt đối với cây trồng
Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Công suất/Năng suất: 5 – 10 tấn/h

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 300.000.000 - 500.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN THAN SINH HOẠT

Mô tả quy trình CN/TB:

- **Dây chuyền chế biến than sinh hoạt:**

Nghiền than - Trộn than - Ép than - Ra sản phẩm (than tổ ong với kích cỡ theo yêu cầu)

- Công suất: 1200 - 2000 kg/h (1000 viên/giờ)

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 3855: Địa chất mỏ than, đá chứa bi-tum và than bùn
Ưu điểm của CN/TB: Tiện dụng và rẻ hơn so với ngoại nhập.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 90.000.000 VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thiết kế và Chế tạo Thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng

DÂY CHUYỀN CHẾ BIẾN THAN SINH HOẠT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Đây là thiết bị do Công ty thiết kế và chế tạo thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng sản xuất. Công suất: 1200- 2000 kg/h (1000 viên/h) Nghiền than → Trộn than → Ép than → Thành phẩm (than tổ ong với kích cỡ theo yêu cầu).
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt
Ưu điểm của CN/TB: Tiện dụng và rẻ hơn nhiều so với ngoại nhập
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 90 triệu
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng

DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ CHỐNG THẤM KHÔNG BÓC LỚP GẠCH BỀ MẶT

Mô tả quy trình CN/TB: Khoan các lỗ quan các chỗ tiếp giáp các viên gạch- ép áp lực các hoá chất chống thấm đã thành công ở chung cư.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: các chung cư, các khách sạn; Các bộ phận công trình: mái đã lát gạch chống nóng...
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ KHÍ SINH HỌC ỨNG DỤNG VẬT LIỆU COMPOSITE

Lĩnh vực áp dụng: 3853: Địa chất mỏ dầu khí và chất khí ngưng tụ, 5247: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt
Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

HẦM KHÍ SINH VẬT (BIOGAS)

Mô tả quy trình CN/TB: Chất thải chăn nuôi, chế biến thực phẩm được cho vào hầm biogas qua quá trình phân hủ sinh ra khí sinh học (thành phần chính là methane) được thu gom sử dụng làm chất đốt.
Lĩnh vực áp dụng: 6839: Ngành chăn nuôi, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8753: Chất thải, vô hại hoá và sử dụng chất thải, công nghệ ít chất thải
Ưu điểm của CN/TB: - Dễ vận hành , hợp vệ sinh - Sinh khí nhiều. - Tuổi thọ cao - Thích hợp với điều kiện đất đai, khí hậu việt nam
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: bảo hành công trình xây dựng 2 năm kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Năng lượng mới Đà Nẵng

HỆ THỐNG QUY TRÌNH SẢN XUẤT CAO SU TỜ XÔNG KHÓI

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là hệ thống quy trình sản xuất cao su tờ phục vụ cho khu vực cao su tiểu điền đã được nghiên cứu cải tiến nhằm giúp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí nguyên nhiên liệu, rút ngắn thời gian sơ chế, giảm thiểu tác động môi trường và sản phẩm đạt chất lượng xuất khẩu và nội tiêu. Hệ thống quy trình gồm các bước: Tiếp nhận và xử lý; Đánh đông; Cán rửa tạo tờ; Hong khô; Sấy; Hoàn tất sản phẩm;
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 5513: Công nghệ chế tạo máy
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

HOÁ CHẤT TẨY RỬA LÀM SACH ĐẸP MÔI TRƯỜNG SINH HOẠT VÀ SẢN XUẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Quy trình sản xuất: Hóa chất tẩy rửa + Phụ gia + Nước - Khuấy trộn - Hương liệu + Chất phụ trợ - Nguyên liệu bán thành phẩm - Vô chai - Đậy nắp - Sản phẩm. Đạt TCVN 4786-89. Đặc điểm: Dạng lỏng. Chai đựng: 500ml. Công suất: quy mô nhỏ dưới 5.000 lít/ngày.

Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

HOÁ CHẤT XỬ LÝ TẮC NGHẼN CỐNG VÀ NƯỚC THẢI NHIỄM DẦU MỠ NHÀ BẾP

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

HỢP TÁC VỚI CÁC LƯƠNG Y NGHIÊN CỨU HIỆN ĐẠI HOÁ CÁC BÀI THUỐC GIA TRUYỀN HAY, PHỐI HỢP ĐÔNG- TÂY Y ĐIỀU TRỊ VÀ HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH

Mô tả quy trình CN/TB: Phòng Y học thiên nhiên- Hợp tác với các lương y nghiên cứu hiện đại hoá các bài thuốc gia truyền hay, phối hợp đông- tây y điều trị và hỗ trợ điều trị các bệnh ung thư, ung bướu (từ bài thuốc cây xạ đen, cổ linh chi, vân chi...), xơ gan (đảm bảo tỷ lệ khỏi cao, kể cả các trườn hợp bệnh viện bó tay), nhiễm HIV/AIDS, tiểu đường, viêm gan...
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

KHỬ MÙI BẰNG CÔNG NGHỆ VI SINH HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Công ty cung cấp dịch vụ xử lý mùi hôi cho các chợ Hải sản, chuồng trại nông nghiệp,... khử mùi hôi thối bằng công nghệ vi sinh hữu cơ giảm tỷ lệ ruồi và côn trùng lây bệnh
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các chợ hải sản; các chuồng trại nuôi
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sản xuất- thương mại Việt Quốc Thịnh

MÁY VO VIÊN PHÂN VI SINH

Mô tả quy trình CN/TB:

Công nghệ vo viên được ứng dụng trong các ngành công nghiệp hoá chất, thực phẩm, dược phẩm,…và sản xuất phân vi sinh dạng viên. Cơ chế của sự tạo thành viên từ các cấu tử dạng bột là tạo sự chuyển động lăn cho các hạt mà bề mặt đã được phủ chất kết dính ở dạng nước. Quá trình lăn, bề mặt các hạt sẽ dính dần các phần tử đủ nhỏ làm gia tăng kích thước. Kích thước của viên không tăng khi quá trình bám các phần tử nhỏ vào các hạt không xuất hiện, nghĩa là với khối lượng và kích thước đủ lớn, ma sát của chảo với viên không đủ sức đưa nó lên cao. Do quá trình chuyển động lăn mang tính ngẫu nhiên theo mọi phương, nên hạt có hình cầu. Như vậy sự tạo viên trải qua ba giai đoạn: cấp liệu, sinh trưởng – phát triển và tháo liệu.

Thông số kỹ thuật:

- Kích thước viên : từ 3 – 5 mm
- Năng suất : 1 - 10 tấn/giờ .
- Tổng công suất động cơ điện : 5HP/3 pha
- Đường kính đĩa : 2000 – 2800 mm
- Cấp liệu bằng tay.
- Kích thước lắp đặt máy : dài x rộng x cao = 3mx 3m x3m.

Vật tư chế tạo

- Đĩa vo viên : thép tấm 3mm
- Khung máy : Thép định hình U100 và V50
- Mô tơ + giảm tốc : hàng ngoại đã qua sử dụng.
- Bạc đạn : SKF
- Tủ điện : linh kiện LG.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

PHÂN BÓN HỮU CƠ KHOÁNG CP2

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng nguyên liệu là than bùn, phân chuồng ủ với men vi sinh vật, phối trộn với phân khoáng đa trùng, vi lượng, đóng góp:
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón, 6835: Ngành trồng trọt
Ưu điểm của CN/TB: Đơn giản, giá thành thấp
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên

QUY TRÌNH SỬ DỤNG CHẾ PHẨM SINH HỌC BIMA (TRICHODERMA) Ủ VỚI VỎ CÀ PHÊ LÀM PHÂN BÓN HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB:

Hiện nay, việc sử dụng phụ phẩm vỏ cà phê thường không qua xử lý, chủ yếu là bón trực tiếp trở lại cho vườn cà phê. Việc này dễ gây bệnh cho cây do trong vỏ cà phê còn một số mầm bệnh chưa được xử lý. Nếu đốt vỏ lấy tàn tro làm phân bón thì vỏ cà phê sẽ mất nhiều chất dinh dưỡng cần thiết cho cây. Nên áp dụng công nghệ sinh học, dùng chế phẩm BIMA (*Trichoderma*) để ủ hoai vỏ cà phê làm phân bón nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Vật liệu:

- Vỏ cà phê: 700 kg – 800 kg (nếu được xay nát càng tốt).
- Phân chuồng (heo, bò gà...) 200 kg – 300 kg.
- Super lân: 2% tấn trong hỗn hợp vỏ cà phê trộn phân chuồng.
- Chế phẩm BIMA (F2 hoặc F3): 8 kg – 10 kg/tấn phân hỗn hợp để ủ.
- Dung dịch urê pha loãng: 0,5 kg urê hoà 100 lít nước (hoặc có thể thay dung dịch urê pha loãng bằng dung dịch Vedagro).

Kỹ thuật ủ phân:

- Trộn đều vỏ cà phê, phân chuồng, phân lân, BIMA (*Trichoderma*) theo tỷ lệ trên.
- Tưới nước có pha 0,5% urê hoặc Vedagro phun từ từ lên đống phân, đảo thật đều cho đến khi đống ủ có ẩm độ 50-55% (dùng tay bốc lên nắm chặt thấy có nước rỉ ra là được)
- Sau đó đánh đống lại để đống phân ủ cao khoảng 1,5 m là vừa, đống phân có hình nón hoặc hình thang.
- Dùng các tấm bạt phủ kín đống ủ, phủ bạt càng kín thì giữ nhiệt càng tốt, đống phân càng chóng hoai mục.
- Sau khi ủ khoảng một tuần, nhiệt độ đống phân đạt khoảng 45 - 55^0 C và nhiệt độ lên cao nhất ở thời điểm ủ khoảng 20 ngày (trên 60 độ C). Sau đó nhiệt độ sẽ giảm dần xuống còn khoang 30 độ C, lúc này vỏ cà phê đã hoai mục và đống phân chỉ còn lại khoảng 1/3 so với lúc đầu.

- Khoảng 30 ngày sau tiến hành đảo trộn đều và bổ sung thêm nước để có ẩm độ khoảng 55-60% là tốt.
- Trong quá trình ủ phân cần kiểm tra thường xuyên nhiệt độ và ẩm độ ở đống ủ. Nhiệt độ ủ đạt mức yêu cầu thì phân sẽ chóng hoai và hoai đều. Nếu thấy nhiệt độ thấp, phải bổ sung nước cho đủ ẩm độ, hoặc nhiệt độ không đều ở các vị trí, phải đảo lại cho đều và phủ bạt cho kín.
- Nhiệt độ không khí càng cao, thời gian ủ càng ngắn; gặp lúc không khí lạnh hoặc nước nhiều hay thiếu ẩm, thời gian ủ sẽ kéo dài.
- Dùng chế phẩm BIMA (*Trichoderma*) càng nhiều thì thời gian ủ càng nhanh, dùng ít thì chậm hoai.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh

QUY TRÌNH SỬ DỤNG DUNG DỊCH ĐIỆN HOẠT HOÁ TRONG Y TẾ, CHĂN NUÔI, THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Khử trùng nước sinh hoạt, nước bể bơi, nước thải; Bảo quản rau quả tươi; chăn nuôi gia súc, gia cầm; nuôi tôm giống, cá cảnh; chế biến thuỷ sản; nuôi ong. Nước muối loãng được hoạt hoá có màng ngăn đặc biệt tạo thành dung dịch.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Phù hợp với điều kiện sản xuất - Hiệu quả khử trùng cao - Ứng dụng được trong nhiều lĩnh vực
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Tuỳ theo công suất
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

RULÔ CAO SU 6X8 3/4(RULO1000)

Mô tả quy trình CN/TB: chất lượng kết dính cao su, đảm bảo cao su không bị tách ra khỏi nòng. Cao su được lưu hoá đúng kĩ thuật, đảm bảo độ chịu nhiệt và độ bền cao. Cân bằng và đàn hồi tích hợp, đảm bảo hiệu suất bóc vỏ cao, tỉ lệ hạt gạo gãy thấp. Pha trộn với những hoá chất đặc biệt làm cho gạo trắng bóng. Bóc được nhiều loại lúa, hiệu quả kinh tế cao.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6885: Cơ khí hoá và điện khí hoá nông nghiệp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 423.000đồng/cặp
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO

SẢN PHẨM KẼM OXIT VÀ SẢN PHẨM KẼM CACBONAT

Mô tả quy trình CN/TB: Các dây chuyền công nghệ sản xuất các sản phẩm kẽm: kẽm oxit, kẽm cacbonat; Qui mô: 1000 tấn sản phẩm các loại/năm
Đối tượng sử dụng dịch vụ: 1. Công nghiệp cao su: sản xuất săm lốp ô tô, xe máy và xe đạp; 2. Công nghiệp giày vải
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN PHẨM TỪ SA KHOÁNG BIỂN

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các sản phẩm từ sa khoáng biển: 1. Bột Zircon làm sơn khuôn đúc; 2. Bột Zircon làm vật liệu chịu lửa; 3. Bột Zircon làm men gốm sứ; 4. Bột Zircon làm gốm cao cấp; 5. Chất ổn định nhiệt dạng lỏng cho nhựa PVC
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, THUỶ SẢN VÀ MÔI TRƯỜNG. TƯ VẤN CHUYỂN GIA

Mô tả quy trình CN/TB: Sản xuất chế phẩm xử lý chất thải hữu cơ- Emuniv dùng trong sản xuất phân hữu cơ vi sinh, xử lý rác thải và xử lý ô nhiễm môi trường
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, nơi xử lý rác thải, các hộ dân muốn làm phân ủ hữu cơ, các hộ nuôi trồng thuỷ sản
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng

SẢN XUẤT CÁC ĐỒNG VỊ VÀ DƯỢC CHẤT PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Các đồng vị và dược chất phóng xạ được sản xuất theo yêu cầu nhằm phục vụ chẩn đoán và điều trị trong y tế được sản xuất tại lò phản ứng hạt nhân Đà Lạt
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các bệnh viện
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ DẠNG NƯỚC TỪ PHỤ PHẨM THUỶ, HẢI SẢN VÀ XƯƠNG ĐẠI GIA SÚC

Mô tả quy trình CN/TB: Cá tạp, xương→Thuỷ phân nhanh bằng phương pháp sinh hoá→Lọc, cô đặc→Kiểm tra→Bổ sung phụ gia và chất bảo quản→Kiểm tra N,P,K vi lượng→Đóng can, chai→Dãn nhãn→Sản phẩm. - Công suất: 500 - 1.000 lít/ngày - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Dạng nước, các chất dạng hoà tan trong nước, dễ tiêu hoá, rất đậm đặc.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón
Ưu điểm của CN/TB: Có thể tổ chức sản xuất bằng thủ công, phù hợp với điều kiện các doanh nghiệp nhỏ với giá đầu tư thấp; Tốc độ sản xuất từ nguyên liệu đến sản phẩm nhanh (2 ngày/mẻ)
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 20-30 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 30-50 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm sau khi ra sản phẩm (doanh nghiệp tự đăng ký chất lượng)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

SẢN XUẤT PHÂN BÓN HỮU CƠ TỪ CÁ, XƯƠNG GIA SÚC

Lĩnh vực áp dụng: 68: Nông nghiệp và lâm nghiệp, 6835: Ngành trồng trọt, 6837: Bảo vệ cây trồng

Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

SẢN XUẤT PHÂN BÓN VI SINH CHẤT LƯỢNG CAO TỪ PHỤ PHẨM NÔNG NGHIỆP (THAN BÙN, PHÂN CHUỒNG, BÃ MÍA, VÀ VỎ CÀ PHÊ)

Mô tả quy trình CN/TB: Phế phẩm nông nghiệp (phân chuồng, mùn mía, vỏ cà phê) + Than bùn xử lý (Chế phẩm BIO-F; Điều chỉnh pH, độ ẩm thích hợp) → Ủ 7-10 ngày có đảo trộn → Kết thúc lên men →Phối trộn với chế phẩm BIO-AP và khoáng đa lượng N,P,K → Phân vi sinh chất lượng cao

Công suất: 10-15 tấn/ngày Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Thành phần và số lượng vi sinh vật có trong sản phẩm phân bón vi sinh: Vi sinh vật phân giải cellulose và ức chế nấm bệnh cây trồng >10 6 CFU/g Azotobacter sp.>10^6 CFU/g Bacillus megaterium>10^6 CFU/g

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6133: Sản xuất phân bón

Ưu điểm của CN/TB: Chế phẩm BIO-F gồm hỗn hợp các vi sinh vật không những có khả năng phân giải mạnh cellulose và protein mà còn có khả năng đối kháng và cạnh tranh với nấm bệnh cây trồng. Trong những ngày đầu ủ phân, hoạt động của các vi sinh vật hữu ích có trong chế phẩm làm nhiệt độ đống ủ tăng lên đến 60-70oC (tiêu diệt các mầm bệnh) và làm giảm mùi hôi của nguyên liệu. Sau khi lên men, bổ sung thêm chế phẩm BIO-AP vào khối ủ, sản phẩm cuối cùng chứa hỗn hợp vi sinh vật hữu ích như: vi nấm và xà xạ khuẩn có vai trò đối kháng và cạnh tranh với nấm bệnh cây trồng, vi khuẩn cố định đạm, vi khuẩn phân giải Phospho kho tan thành dễ tan. Như vậy phân bón hữu cơ vi sinh hữu cơ có tác dụng tăng năng suất cây trồng, tăng độ phì nhiêu của đất và ức chế nấm bệnh cây trồng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 50 triệu đồng theo thoả thuận của khách hàng

Thời gian và hình thức bảo hành: THời gian chuyển giao, lắp đặt, xây nhà xưởng: 4-6 tháng. Bảo hành 1 năm

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

SẢN XUẤT THUỐC TRỪ SÂU TỪ MỘT SỐ CÂY CỎ (DẠNG TỔNG HỢP) CHỨA CÁC HOẠT CHẤT ỨC CHẾ HỆ THỐNG HOOCMÔN SÂU HẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Nguyên liệu→Nghiền Xử lý nhiệt→Lọc→Cô đặc→Thêm chất bảo quản→Đóng can, chai→Sản phẩm - Công suất: 500-1.000 lít/ngày - Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật

khác: Hoàn toàn sinh học, không độc hại với người và động vật, không gây ô nhiễm môi trường. - Đã thử nghiệm cho kết quả tốt, phòng trừ rất nhiều loại sâu hại cho cây cảnh và rau sạch.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ, 6145: Công nghệ các chất hoá dược
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành sản phẩm hợp lý, đầu tư sản xuất thấp, nguyên liệu sẵn có trong nước, hoàn toàn không độc hại với người và vật nuôi.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 30 triệu VNĐ; Giá máy móc thiết bị: 30 triệu VNĐ
Thời gian và hình thức bảo hành: 1 năm
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng

SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP CÁC SẢN PHẨM GỐM CHỊU NHIỆT CAO CẤP: GẠCH LỖ XẢ VÀ CHÉN CORUNDUM

Mô tả quy trình CN/TB: Sản xuất gạch lỗ xả cho thùng trung gian đúc thép liên tục; các chén nung, thuyền nung,... chế tạo corundum. Đây là dịch vụ do Trung tâm Luyện kim cung cấp
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các đơn vị, dây chuyền đúc rót thép liên tục, các phòng thí nghiệm hoả luyện, điene phân nóng chảy, nung mẫu phân tích
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

SẢN XUẤT, CUNG CẤP DUNG DỊCH VI SINH XỬ LÝ MÙI HỮU CƠ

Mô tả quy trình CN/TB: Vi sinh xử lý mùi, pha với nước để xử lý những vùng/khu vực bị hôi thối, giảm tỷ lệ ruồi và côn trùng có hại
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH sản xuất- thương mại Việt Quốc Thịnh

SẢN XUẤT, CUNG CẤP, CHUYỂN GIAO CÁC CHẾ PHẨM SINH HỌC PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP, THUỶ SẢN VÀ MÔI TRƯỜNG. TƯ VẤN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB: Men xử lý bể phốt-DW.97; Chế phẩm xử lý phế thải-EMC; Chế phẩm xử lý nước đáy ao nuôi tôm; Sản xuất chế phẩm bổ sung thức ăn nuôi tôm
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh, nơi xử lý rác thải, các hộ dân muốn làm phân ủ hữu cơ, các hộ nuôi trồng thuỷ sản, các nơi ô nhiễm mùi hôi thối do phế thải hữu cơ
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

SƠN NỀN CÔNG NGHIỆP EPOXY

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN;
Đây là loại sơn nền công nghiệp Epoxy với những ưu điểm: chịu sự mài mòn cao nên tạo cho nền nhà không bụi, khả năng kháng a xít, kháng kiềm cao, chịu lực,... phù hợp với các tiêu chí xây dựng nền công nghiệp của các nhà máy, xí nghiệp, phòng chế biến thuốc các loại, phòng thí nghiệm... trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, cộng đồng dân cư...
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua tổng đại lý
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

TẤM VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT CHỐNG CHÁY TA-60

Mô tả quy trình CN/TB:
Tấm vật liệu cách nhiệt chống cháy TA-60:
Chiều dài L = 400mm
Chiều rộng B = 400mm
Chiều dày δ = 45mm
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 1/2 so với nhập ngoại. Bề mặt kỹ thuật và màu sắc theo yêu cầu.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

TẤM VẬT LIỆU KHÔNG CHÁY TA-A

Mô tả quy trình CN/TB:
Tấm vật liệu không cháy TA-A:
Chiều dài L = 2200mm
Chiều rộng B = 500-1000mm
Chiều dày δ = 10mm
Lĩnh vực áp dụng: 5545: Chế tạo tàu thuyền
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành rẻ bằng 1/2 so với nhập ngoại. Bề mặt kỹ thuật và màu sắc theo yêu cầu.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

THIẾT BỊ "ECAWA" SẢN XUẤT DUNG DỊCH ĐIỆN HOẠT HOÁ

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị gồm các bộ phận: phin lọc cặn, cột làm mềm nước, thùng chứa nước muối, bơm nước muối, buồng điện hoá, thùng chứa dung dịch hoạt hoá. Nước muối loãng 5phần nghìn được hoạt hoá trong buồng điện hoá có màng ngăn đặc biệt tạo thành dung dịch Anôlít, Catôlít. Công suất (tính theo lít/giờ): ECAWA 15- 15 lít/h; ECAWA 30-30lít/h; ECAWA 60-60lít/h; ECAWA 90-90lit/h; ECAWA 120-120lit/h; ECAWA 200-200lit/h... pH: 2,5-6,5; Hàm lượng clo hoạt động (mg/l): 300-350; Điện thế ôxy hoá khử (mV): 800-1100; Điện năng tiêu thụ (w.h): tuỳ theo công suất máy (300-2.000); Nguyên liệu: nước sạch, muối NaCL. Thiết bị có thể khử trùng nước sinh hoạt, nước bể bơi, nước thải; Khử trùng trong y tế; Bảo quản rau quả tươi; Chăn nuôi gia súc gia cầm; Nuôi tôm giống, cá cảnh; Chế biến thuỷ sản; Nuôi tằm, nuôi ong.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 87: Bảo vệ môi trường

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ - Phù hợp với điều kiện sản xuất, khí hậu nhiệt đới của VN - Hiệu quả khử trùng cao, không độc hại cho người và vật nuôi, không làm ô nhiễm moi trường - Ứng dụng được trong rất nhiều lĩnh vự
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Giá bán tại HN (kể cả chi phí lắp đặt, hướng dẫn vận hành, VAT): ECAWA15- 25 triệu; ECAWA30- 45 triệu, ECAWA60- 65 triệu; Chi phí khác: Theo thoả thuận trong từng trường hợp cụ thể
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ CHIẾT ARTEMISININ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Công suất: từ 3.000 kg đến 10.000 kg Đây là thiết bị chiết đa năng có thể dùng chiết được tất cả các loại dược liệu
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược
Ưu điểm của CN/TB: Là thiết bị tự nghiên cứu, chế tạo hoàn toàn trong nước, giá thành rẻ bằng 1/3 nhập ngoại, gọn nhẹ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 1,2 tỷ/thiết bị 10.000 kg/ngày
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

THIẾT BỊ LẶN, QUẦN ÁO LẶN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Mũ chùm bịt mặt tạo sự thoải mái cho thợ lặn, ngăn cách nhiệt xung quanh đầu thợ lặn Có bộ thoát nước tự động giữ khô nước cho mặt nạ Van cấp khí một chiều để ngăn cản sự mất áp suất, ngăn ngừa mặt nạ ép vào mặt Van bổ trợ để cung cấp khí thở ngược cho thợ lặn
Lĩnh vực áp dụng: 3859: Kỹ thuật và công nghệ công tác thăm dò địa chất, 86: Bảo hộ lao động
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ và thiết bị hàn

THIẾT BỊ SẢN XUẤT GLYCERIN

Mô tả quy trình CN/TB: Mô tả tóm tắt TB/CN: - Thiết bị hoạt động tự động với 3 sensor tại 3 điểm khác nhau, giúp kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm. - Áp dụng công nghệ hiện đại trong kiểm soát các thông số: nhiệt độ, áp suất... độ an toàn cao. - Tạo sản phẩm glycerin>96% thích hợp cho các ngành công nghiệp cần glycerine. - Áp dụng trong nhà máy sn Bio Deisel, tăng giá trị phụ phẩm trong nhà máy, giảm mất mát nguyên liệu đầu vào trong quá trình sản xuất Bio Diesel. - Đạt tiêu chuẩn nước ngoài. Kích thước: 1,5x4 (m) Trọng lượng : 500kg
Lĩnh vực áp dụng: 6137: Công nghệ các chất và sản phẩm hữu cơ
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia

THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT TỪ DỊCH CHIẾT DẦU NEEM

Mô tả quy trình CN/TB: Thuốc trừ sâu hại cây trồng được sản xuất từ dầu cây neem (Azadirachata indica A juss), có nguồn gốc thảo mộc được Phòng các chất có hoạt tính sinh học, Viện Sinh học Nhiệt đới tiến hành sản xuất và thử nghiệm trong phòng thí nghiệm và ngoài đồng ruộng từ năm 2003. Kết quả cho thấy hiệu quả diệt sâu xanh, sâu tơ, và một số loại sâu hại rau và cây trồng khác như trà vv... rất có hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường, không gây độc hại cho người sử dụng. Rất thích hợp cho việc phòng trừ sâu hại cho nhiều loại cây làm thực phẩm cho người và xuất khẩu. VIện Sinh học nhiệt đới có đủ kinh nghiệm và các thiết bị cần thiết, chuyên dụng để sản xuất thuốc BVTV từ dầu neem đạt chất lượng cao. Công suất tính theo ca: Tuỳ theo khách hàng đặt Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược
Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ đơn giản, không gây ô nhiễm môi trường, không độc hại cho người và gia súc, hiệu quả diệt sâu cao
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện sinh học nhiệt đới

THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT: THUỐC TRỪ SÂU, THUỐC TRỪ BỆNH, VÀ THUỐC TRỪ CỎ

Mô tả quy trình CN/TB: Thuốc bảo vệ thực vật sinh học Đầu Trâu có nguồn gốc sinh học có độ sạch cao, không độc cho người và vật nuôi, an toàn cho môi trường. trạng thái sản phẩm ở dạng lỏng.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Phân bón Bình Điền

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ CHỐNG RỈ CHO THÉP TRONG MÔI TRƯỜNG KHẮC NGHIỆT

Mô tả quy trình CN/TB: Có hai công nghệ tuỳ mức độ khắc nghiệt và mức độ vĩnh cửu, từ đó chọn một lớp phủ thích hợp. Công nghệ 100-200 năm trở lên và công nghệ 50-100 năm; Các công đoạn gồm: làm sạch mặt thép, lớp phủ bám thép, định hình lớp phủ, lớp bảo vệ chống môi trường khắc nghiệt
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Sửa chữa các cột điện mạ kẽm nhúng nóng, bảo vệ cột thép các công trình vĩnh cửu, bảo vệ các kết cấu thép ngoài trời, tăng tuổi thọ các cốt thép trong bê tông
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ CHỐNG RỈ CHO THÉP TRONG NHÀ MÁY HOÁ CHẤT

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ chống rỉ bao gồm các công đoạn: làm sạch (phun cát bay đánh sạch đến mức sạch A1); Tạo lớp phủ lên thép, lớp này chịu nhiệt cao; Định hình lớp phủ; Tạo lớp phủ bền hoá chất thích hợp đã thành công ở bình ngưng 2 lớp
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các bình ngưng 2 lớp hoá chất ăn mòn và các thiết bị; các công trình trong nhà máy hoá chất
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

TƯ VẤN CÔNG NGHỆ TUYỂN KHOÁNG, ĐẶC BIỆT TRONG LĨNH VỰC SA KHOÁNG BIỂN, CUNG CẤP CÁC THIẾT BỊ CHO CÁC CƠ SỞ TUYỂN SA KHOÁNG

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, thiết kế công nghệ tuyển khoáng, thiết kế chế tạo các thiết bị tuyển sa khoáng quy mô sản xuất và thí nghiệm như: máy tuyển từ, các loại máy tĩnh điện, điện áp...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở khai thác và chế biến khoáng sản, các phòng thí nghiệm
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

TƯ VẤN, KHẢO SÁT VÀ THIẾT KẾ QUI TRÌNH CÔNG NGHỆ SẢN XUẤT CAO SU TỜ RSS

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, khảo sát và thiết kế qui trình công nghệ sản xuất cao su tờ RSS; đào tạo công nhân sơ chế cho trang trại sản xuất tờ cao su
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Chủ trang trại cao su; Cơ sở sản xuất cao su tờ; Các doanh nghiệp cao su
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT, CHỐNG CHÁY

Lĩnh vực áp dụng: 6637: Sản xuất đồ gỗ, 6715: Công nghệ sản xuất vật liệu xây dựng
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Xí nghiệp tập thể Bình An

XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

BENTONITE HOẠT HOÁ XỬ LÝ MÀU, KIM LOẠI NẶNG MN, CU, PB, CD PHỤC VỤ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; - Kiểm tra nước phục vụ ngành nuôi trồng thuỷ sản - Đánh giá hiện trạng môi trường nước - Kiểm tra chất lượng nước mặt, nước ngầm, nước sinh hoạt - Xử lý làng nghề nhuộm, dệt, vải - Xử lý nền đáy ao nuôi tôm nhiễm NH4 và kim loại nặng
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành rẻ, chủ động, thuận tiện, dễ sử dụng - Nhanh, đánh giá hiện trạng ngay tại hiện trường mà không cần vận chuyển mẫu - Xử lý môi trường nước bị ô nhiễm môi trường xung quanh. Ngoài ra, khi xử lý nền đáy ao bằng khoáng sét Bentonit còn ổn định được pH và hệ đệm
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 50.000-70.000đ/KIT
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ SỬ DỤNG KHOÁNG SÉT BENTONIT ĐỂ XỬ LÝ MÀU NƯỚC THẢI DỆT NHUỘM VÀ MỘT SỐ KIM LOẠI NẶNG NHƯ CU, PB, MN, CD...

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Khoáng sét bentolit sau khi hoạt hoá có khả năng hấp phụ màu nước thải dệt nhuộm và hấp thụ một số kim loại nặng. Trước hết, nước thải được dẫn vào bể chứa, su đó cho bentonit vào, kết hợp với chất keo tụ và trợ keo tụ vào để giúp quá trình tạo bông, lắng lọc nhanh hơn. Phần nước trên được dẫn sang bể 2, xử lý trong trước khi dẫn vào môi trường hoặc sử dụng các mục dích khác. Phần cặn bùn được đốt ở 300 độ C để phân huỷ chất hữu cơ và tái sử dụng để hấp phụ màu. Quy trình xử lý kim loại được tiến hành tương tự.
Lĩnh vực áp dụng: 6431: Công nghiệp dệt kim, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Sử dụng bentonit để xử lý màu và kim loại nặng có nhiều ưu điểm như giá thành rẻ, hiệu suất xử lý cao; không gây ô nhiễm nguồn nước thứ cấp; thân thiện với môi trường

Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BẰNG CÁC CHUNG VI SINH VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Công nghệ sử dụng các chủng vi sinh vật tuyển chọn có khả năng phân huỷ mạnh hữu cơ, khử mùi hôi nước thải giàu hữu cơ như nước thải sinh hoạt, nước thải chế biến cao su. các chủng vi sinh vật tăng nhanh từ quá trình phân hủu hữu cơ 60% giảm 70% khí độc hại nhu NH3, H2S, Co2
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Tây Nguyên

CÔNG NGHỆ XỬ LÝ NƯỚC THẢI CHẾ BIẾN THUỶ SẢN, THỰC PHẨM

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải
Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống được thiết kế đảm bảo xử lý. Hệ thống được thiết kế hoạt động tự động. Khả năng vượt tải k=1,1 - 1,2. Thời gian vận hành liên tục 24/24.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER

CUNG CẤP DỊCH VỤ XỬ LÝ RÁC SẢN XUẤT THỨC ĂN GIA SÚC, TÔM, CÁ BẰNG RUỒI- TÒ VÒ

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất thức ăn gia súc
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

DỊCH VỤ XỬ LÝ NƯỚC THẢI, NƯỚC CẤP, XỬ LÝ KHÍ THẢI, LÒ ĐỐT RÁC

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nước thải → Hố gom → Bể điều hoà → Lọc sinh học → Lắng → Khử trùng → Nước sạch.
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp; Hệ thống gọn, chiếm ít diện tích, thuận lợi cho việc lắp đặt, vận hành. Hệ thống điều khiển tự động toàn bộ, các bơm nước thải và máy thổi khí được đấu song song, luân phiên nhau hoạt động và có hệ thống phao tự động ngắt bơm khi mực nước trong bể cạn; hệ thống khử trùng được thiết kế có thời gian tiếp xúc phù hợp giữa nước thải với hoá chất khử trùng. Dung dịch khử trùng được cấp với lưu lượng chính xác và có thể điều chỉnh được; Sửa chữa bảo dưỡng thiết bị đơn giản
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 2 năm miễn phí, duy tu lâu dài
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY CHẾ BIẾN SỮA

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Nước thải → Hố gom → Bể điều hoà → Xử lý hoá lý bậc 1 → Xử lý sinh học → Xử lý hoá lý bậc 2 → Xử lý hoá học → Nước sạch.
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp. Hệ thống gọn, chiếm ít diện tích, thuận lợi cho việc lắp đặt, vận hành. Hệ thống điều khiển tự động toàn bộ, các bơm nước thải và máy thổi khí được đấu song song, luân phiên nhai hoạt động và có hệ thống phao tự động ngắt

bơm khi mực nước trong bể gom cạn. Hệ thống khử trùng được thiết kế có thời gian tiếp xúc phù hợp giữa nước thải với hoá chất khử trùng. Dung dịch khử trùng được cấp với lưu lượng chính xác và có thể điều chỉnh được. Sửa chữa thiết bị đơn giản

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành miễn phí 2 năm, duy tu lâu dài. Hoàn thành sau ngày kí hợp đồng 60 ngày

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI THEO CÔNG NGHỆ MÀNG SINH HỌC

Mô tả quy trình CN/TB:

Là công nghệ mới nhất trong lĩnh vực xử lý nước thải, đặc biệt là nước thải công nghiệp độc hại. Là một kỹ thuật kết hợp 2 công nghệ: công nghệ lắng bùn sinh học (Biological sludge) và công nghệ màng trong cùng một quy trình xử lý nước thải. So với công nghệ truyền thống (Gạn - Xử lý sinh học - Lắng), công nghệ MBR có những đặc điểm nổi trội:

Có thể áp dụng rộng rãi cho việc xử lý tập trung và cả phân tán tạo ra khả năng xử lý môi trường tốt hơn (công nghệ xử lý cũ do kềnh càng và tốn kém, chỉ thích hợp cho xử lý tập trung).

Hiệu quả cao hơn (chất lượng nước sau xử lý tốt hơn, có thể tái sử dụng).

Vốn đầu tư thấp hơn do không tốn mặt bằng, chi phí chế tạo thiết bị và xây lắp thấp hơn, chi phí hóa chất và nhân công bảo trì bảo dưỡng ít hơn.

Áp dụng rộng rãi cho các hệ thống xử lý nước thải khác nhau kể cả các dạng module áp dụng cho các gia đình, khu tập thể… các nhà máy, các khu công nghiệp tập trung.

Qui trình công nghệ:

Nguyên liệu thiên nhiên - Vò, ép, xay - Trích ly - Lọc - Pha trộn thanh trùng - Chiết chai - Đóng nắp - Co nhãn - Tồn trữ - Phân phối.

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Anh Dũng

HỆ THỐNG XỬ LÍ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thải từ các Khoa -> Tách rác (thô và tinh) -> hố thu gom -> bể điều hoà -> bể sinh học -> lắng -> Khử trùng (hoá chất khử trùng) -> thải ra môi trường Công suất (tính theo ca) : 50 -> 500m3 /ngày đêm Đạt TCVN Thông số kỹ thuật khác : giá thành xử lí 1m3 nước thải: Phụ thuộc vào qui mô công nghệ
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: - Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp - Thiết bị theo mô hình khối,có thể lắp ráp từng cụm, hoặc xây ngầm tại chỗ, không ảnh hưởng đến kiến trúc chung quanh, tiết kiệm mặt bằng - Nước thải đạt tiêu chuẩn, vận hành đơn giản.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ VHI- 18B

Mô tả quy trình CN/TB: 70-140kg/ca; TCVN; Lò đốt rác y tế VHI- 18B được thiết kế trên cơ sở áp dụng nguyên lý đốt đa vùng hiện đang được sử dụng ở các nước tiên tiến trên thế giới. Rác được đưa vào các buồng đốt sơ cấp. Không khí được cấp liên tục cho quá trình đốt huỷ rác. Khói bốc lên từ buồng đốt sơ cấp (sản phẩm cháy chưa hoàn toàn, chứa nhiều bụi và các chất độc hại) được hoà trộn với không khí theo nguyên tắc xoáy vòng và được đưa tiếp vào buồng đốt thứ cấp. Ở buồng đốt thứ cấp, các sản phẩm cháy chưa hoàn toàn (chứa cả DIOXIN và FURAN) tiếp tục được phân huỷ và đốt cháy ở nhiệt độ cao với thời gian lưu cháy đủ lớn. Khói từ buồng đốt thứ cấp được đưa qua hệ thống xử lý khí thải để loại trừ bụi, kim loại nặng và các thành phần khí gây ô nhiễm môi trường như NOx, SOx, HCL
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 76: Y học và y tế, 87: Bảo vệ môi trường
Ưu điểm của CN/TB: - Đốt đa vùng ở nhiệt độ cao, xao trộn mạnh, thời gian lưu dài. Điều khiển tự động chu kỳ đốt, nhiệt độ, chế độ cấp khí; xử lý khí thải kết hợp với trao đổi nhiệt; tiêu thụ ít nhiên liệu, giá thành thấp
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Tuỳ theo yêu cầu, địa điểm lắp đặt thiết bị của khách hàng; Giá máy móc thiết bị: Tuỳ theo yêu cầu, địa điểm lắp đặt thiết bị của khách hàng
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm miễn phí, duy tu lâu dài
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam

HỆ THỐNG XỬ LÝ HƠI KHÍ ĐỘC CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB:
Hệ thống xử lý hơi khí độc hại áp dụng theo phương pháp ngưng tụ và hấp phụ bằng than hoạt tính. Có thể thu hồi các loại dung môi sử dụng trong dây chuyền sản xuất. Khí thải sau xử lý đạt theo tiêu chuẩn TCVN 5940 – 1995 và TCVN 6994 – 2001.

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của lò như sau: Khí thải vào - Hệ thống ngưng tụ - Thiết bị hấp phụ - Oáng dẫn - Thải cao.
- Công suất: Tùy yêu cầu
- Tiêu chuẩn đạt được**:** TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Dòng điện 3 pha/380v/50hz

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả khử khí độc rất cao. Có thể thu hồi các loại dung môi qúy; dễ sử dụng và bảo trì; chi phí đầu tư thấp; hệ thống có kích thước nhỏ gọn, được chế tạo sẵn, không chiếm nhiều diện tích.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI LÒ HƠI, LÒ ĐÚC ĐỒNG, BỤI,...

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Khí thải trước tiên được thu gom bằng hệ thống chụp hút, sau đó được dẫn vào cyclone nhờ hệ thống ống dẫn khí. Cyclone có nhiệm vụ thu hồi lượng bụi có trong dòng khí thải. Sau khi qua cyclone , khí thải được quạt hút thổi vào tháp hấp thụ. Tháp hấp thụ có nhiệm vụ loại bỏ các chất độc có trong khí thải và một phần bụi còn lại. Khí thải đi từ đáy tháp hấp thụ và bị phân tán mỏng ra xung quanh tháp bằng một chụp thép hình nón. Khi đó dung dịch hấp thụ được đưa vào tháp theo hướng từ trên xuống bằng bơm. Dung dịch hấp thụ được sử dụng là dung dịch sút được pha và chứa trong bể chứa. Dòng dung dịch được bơm vào ở dạng các tia nhỏ nhằm tạo điều kiện tiếp xúc tốt nhất giữa khí thải với dung dịch. Khí thải từ đáy tháp đi lên gặp dòng dung dịch đi từ trên xuống, lúc này quá trình phản ứng

giữa các loại khí độc có trong dòng khí thải và dung dịch hấp thụ diễn ra. Kết quả là các loại khí độc này bị loại ra. Dòng khí thải sau khi qua tháp hấp thụ được phát tán ra môi trường bằng các ống dẫn khí ra ngoài. Dung dịch được hấp thụ sau khi qua tháp được thu lại tại bể chứa dung dịch hập thụ và được tiếp tục bơm lên tháp cho quá trình phản ứng tiếp theo. Trước khi vào tháp, dòng dung dịch này lại được châm thêm xút để tạo nồng độ ổn định, thích hợp cho quá trình hấp thụ các khí CO2, NOx, SOx... Công suất: 2.000- 20.000 m3/h

Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 55: Chế tạo máy, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng inox được ráp thành cụm nên khi di chuyển sẽ dễ dàng cho việc tháo, lắp; Mặt trong của thiết bị được phủ lớp sơn EPOXY chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 60- 500 triệu VNĐ (tuỳ theo công suất thiết kế); Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ MÙI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Khí thải trước tiên được thu gom bằng hệ thống ống dẫn từ các nơi phát sinh và dẫn vào tháp hấp thụ nhờ lực hút của quạt. Lớp than hoạt tính trong tháp hấp thụ có nhiệm vụ loại bỏ các chất độc có trong khí thải như: khí ozon, các hợp chất dung môi... Dòng khí chuyển động từ đáy tháp lên trên, đi qua các lớp than hoạt tính. Khí thành phẩm trong hỗn hợp khí thải được bám giữ trên các bề mặt của than hoạt tính, còn không khí sạch được xả vào ống khí phát tán ra môi trường xung quanh. Khí sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn TCVN 1995. Công suất: 2000- 50.000 m3/h

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng thép và được ráp lại thành cụm khi cần di dời chỉ cần tháo các ống nối; Mặt trong của thiết bị được phủ lớp sơn Epoxy chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 80-250 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC MẶT

Mô tả quy trình CN/TB:

Công nghệ xử lý nước mà chúng tôi trình bày dưới đây áp dụng phương pháp lọc trọng lực để loại bỏ các thành phần ô nhiễm có trong nguồn nước. Nước sau khi qua hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn 1329/BYT-2002 nước dùng cho sinh hoạt và sản xuất của Việt Nam.

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của hệ thống như sau: Bơm cấp I (Chất ổn định,keo tụ) - Bể trộn - Bể Phản ứng - Bể lắng - Lọc trọng lực (Chlorine) - Khử trùng - Bể chứa.
- Công suất: Bất kỳ
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống làm việc ít phức tạp, do đó công việc quản lý vận hành đơn giản. Chất lượng nước sau khi xử lý rất tốt cho sinh hoạt và sản xuất vì các chỉ tiêu ô nhiễm đã được khử bỏ triệt để. Chi phí lắp đặt không cao so với các thiết bị nhập đồng bộ từ nước ngoài. Diện tích mặt bằng trạm xử lý nhỏ.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC NGẦM BẰNG PHƯƠNG PHÁP LỌC ÁP LỰC

Mô tả quy trình CN/TB:

Công nghệ xử lý nước mà chúng tôi trình bày dưới đây áp dụng phương pháp lọc áp lực để loại bỏ các thành phần ô nhiễm có trong nguồn nước. Nước sau khi qua hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn 1329/BYT-2002 nước dùng cho sinh hoạt và sản xuất của Việt Nam.

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của hệ thống như sau: Bơm giếng - Tháp khử CO_2, tái nạp O_2 - Bể lọc tiếp xúc - Bể lắng - Bể lọc áp lực - Bể chứa.
- Công suất: tùy yêu cầu (công suất tham khảo: 20m³/h)
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Công nghệ có chế độ vận hành đơn giản, không sử dụng bất cứ một loại hóa chất nào nhằm tránh ảnh hưởng tới chất lượng nước và tâm lý người sử dụng.

Lĩnh vực áp dụng: 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống làm việc ít phức tạp, do đó công việc quản lý vận hành đơn giản. Chất lượng nước sau khi xử lý rất tốt cho sinh hoạt và sản xuất vì các chỉ tiêu ô nhiễm đã được khử bỏ triệt để. Chi phí lắp đặt không cao so với các thiết bị nhập đồng bộ từ nước ngoài. Diện tích mặt bằng trạm xử lý nhỏ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 115.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NGÀNH DỆT NHUỘM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN *Quy trình:* Nước thải → Bể điều hoà (H/C chỉnh pH & phản ứng) → Thiết bị phản ứng (H/C keo tụ) → Thiết bị keo tụ bông → Thiết bị lắng đứng (→ Bể chứa bùn → Xe chở bùn) → Bồn chứa trung gian → Thiết bị lọc áp lực → Xả ra nguồn tiếp nhận loại B, TCVN 5945-1995., nguồn xả loại B. Công suất: 30-1.500 m3/ngày đêm.
Lĩnh vực áp dụng: 64: Công nghiệp nhẹ, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng thép nên có thể tháo lắp dễ dàng khi di dời; Mặt trong của thiết bị được phủ lớp sơn Epoxy chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng; hệ thống được điều khiển bằng tự động tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Diện tích mặt bằng sử dụng chỉ bằng 50% công nghệ truyền thống (bể xây bằng xi măng); Chi phí vận hành xử lý thấp; Thời gian thi công ngắn.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200-4.500 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY BIA - NƯỚC GIẢI KHÁT

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thải từ phân xưởng sản xuất -> tách rác (thô và tinh) -> Tách dầu -> hố thu gom -> bể điều hoà (điều chỉnh PH, chất dinh dưỡng) -> bể sinh học -> lắng (xử lí bùn) -> khử trùng -> thải ra môi trường Công suất (tính theo ca): 300 đến 1000 m3/ngày đêm Đạt tiêu chuẩn VN Giá thành xử lí 1m3 nước thải : Phụ thuộc vào quy mô công nghệ

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: - Giá thành phù hợp, chi phí đầu tư thấp - Thiết bị theo mô hình hợp khối, tiết kiệm mặt bằng - Không gây mùi - Thiết bị hiện đại, vận hành đơn giản - Nước thải đạt tiêu chuẩn yêu cầu

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Quy trình: Nước thải từ nhà máy → Song chắn rác → Bể điều hoà (máy thổi khí) → Thiết bị tuyển nổi → Thiết bị lọc sinh học BIOFOR-hiếu khí (máy thổi khí) → Thiết bị lắng đứng (→ Bể chứa bùn → Xe chở bùn) → Thiết bị lọc áp lực → Bể khử trùng vách ngăn (H/C khử trùng) → Nước thải sau xử lý thải ra nguồn tiếp nhận đạt tiêu chuẩn. Công suất: 100-1.500 m3/ngày đêm.

Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Công nghệ xử lý các loại nước thải có nồng độ ô nhiễm cao với giá rẻ; hệ thống được điều khiển tự động tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Không phát sinh mùi; Chi phí vận hành thấp.

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200- 3.000 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY DƯỢC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được:TCNN *Quy trình:* Nước thải từ nhà máy → Song chăn rác → Bể điều hoà (H/C chỉnh pH) → Thiết bị lọc sinh học BIOFOR- Hiếu khí (không

khí) → Thiết bị keo tụ bông (H/C keo tụ) → Thiết bị lắng đứng → Thiết bị lọc áp lực → Bể khử trùng (H/C khử trùng) → Xả ra nguồn tiếp nhận. Nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn Việt Nam 6980-2001 Công suất: 30-500 m3/ngày đêm.

Lĩnh vực áp dụng: 6145: Công nghệ các chất hoá dược, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 76: Y học và y tế, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng thép nên có thể tháo lắp dễ dàng khi di chuyển; Mặt trong của thiết bị được sơn phủ lớp sơn EPOXY chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng; Hệ thống được điều khiển bằng tự động nên có thể tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Diện tích mặt bằng sử dụng chỉ bằng 50% so với công nghệ truyền thống; Chi phí vận hành, xử lý thấp; Thời gian thi công ngắn

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200- 1.500 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY SẢN XUẤT GIẤY

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN *Quy trình:* Nước thải → Bể điều hoà → Thiết bị phản ứng (Hoá chất) → Thiết bị keo tụ bông (hoá chất) → Thiết bị lắng đứng → Thiết bị lọc sinh học BIOFOR hiếu khí (Máy nén khí) → Cụm ôxy hoá bậc cao bằng Ozone + chất xúc tác (máy phát ozon) → Thiết bị lọc áp lực → Xả ra nguồn tiếp nhận loại B. Nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5945-1995, nguồn xả loại B Có thể thu gom bột giấy để tái sử dụng Nước thải có thể tuần hoàn cho sử dụng cho sản xuất Công suất: 60-500 m3/ngày đêm

Lĩnh vực áp dụng: 6645: Công nghiệp giấy - xenlulô, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng thép nên có thể tháo lắp dễ dàng khi di chuyển; Mặt trong của thiết bị được phủ lớp sơn EPOXY chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng; Hệ thống được điều khiển tự động tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Diện tích mặt bằng chỉ bằng 50% so với công nghệ truyền thống; Chi phí vận hành, xử lý thấp; Thời gian thi công ngắn

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200-800 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI NHÀ MÁY XI MẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN *Quy trình:* Nước thải từ nhà máy → Bể điều hoà → Thiết bị phản ứng 1 (hoá chất 1) → Thiết bị phản ứng 2 (hoá chất 2,3) → Thiết bị phản ứng 3 (hoá chất 4,5) → Thiết bị lắng đứng → Thiết bị lọc áp lực → Xả ra nguồn tiếp nhận loại B. Nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn TCVN 5945-1995, loại B. Công suất: 30-500 m3/ngày đêm.
Lĩnh vực áp dụng: 53: Luyện kim, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được sản xuất bằng thép nên có thể tháo lắp dễ dàng thuận tiện khi di chuyển; Mặt trong của thiết bị được sơn phủ lớp sơn EPOXY chống ăn mòn, tăng thời gian sử dụng; Hệ thống được điều khiển tự động nến tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Diện tích mặt bằng chỉ bằng 50% so với công nghệ truyền thống; Chi phí vận hành xử lý thấp; Thời gian thi công ngắn.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200-3.500 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT KHU DÂN CƯ, KHÁCH SẠN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Nước thải sinh hoạt → Song chắn rác → Bể điều hoà → Bể sinh học BIOFOR- hiếu khí (không khí) → Bể lắng đứng (→ bể chứa bùn → Xe chở bùn) → Thiết bị lọc áp lực → Bể khử trùng vách ngăn (Hoá chất khử trùng) → Xả nguồn mức II. Nước thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn TCVN 6772:2000, mức II Công suất: 100-5.000 m3/ngày đêm.
Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 75: Phục vụ nhà ở - công cộng. Phục vụ sinh hoạt, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Các thiết bị được chế tạo bằng thép nên có thể tháo lắp dễ dàng khi di chuyển; Hệ thống được điều khiển tự động tránh cho công nhân tiếp xúc với nước thải độc hại; Diện tích mặt bằng chỉ bằng 50% so với công nghệ truyền thống; Chi phí vận hành, xử lý thấp; Thời gian thi công ngắn.
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 200-3.500 triệu VNĐ; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí chuyển giao bí quyết:Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Nước thải từ phân xưởng sản xuất -> Tách rác (tinh và thô) -> hố thu gom -> bể điều hoà -> bể sinh học -> bể lắng (xử lý bùn) -> khử trùng (hoá chất khử trùng) -> thải ra môi trường. Công suất (tính theo ca): 100 m3 đến 600m3 /ngày đêm Đạt TCVN Giá thành xử lý 1m3 nước thải :Phụ thuộc vào qui mô công nghệ
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 69: Thuỷ sản, 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: - Giá cả phù hợp, chi phí đầu tư thấp - Thiết bị theo mô hình hợp khối, tiết kiệm được mặt bằng - Không gây mùi - Thiết bị hiện đại, vận hành đơn giản - Nước thải đạt tiêu chuẩn
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Miễn phí; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng

HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC TINH KHIẾT

Mô tả quy trình CN/TB:
Công nghệ xử lý nước áp dụng phương pháp trao đổi ion hay phương pháp lọc thẩm thấu ngược để loại bỏ các loại ion có hại trong nguồn nước. Nước sau khi qua hệ thống xử lý đạt tiêu chuẩn

nước tinh khiết dùng cho các ngành sản xuất có yêu cầu đặc biệt về nước đầu vào như ngành chế biến thủy sản, dệt nhuộm, thực phẩm….

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của hệ thống như sau: Nguồn cấp nước - Bể chứa - Hệ thống tiền xử lý khử màu, mùi, cặn, ...(Cấp cho sinh hoạt) - Cột trao đổi ion hoặc RO - Hệ thống lọc Carbon - Khử trùng bằng UV - Nước tinh khiết.
- Công suất: tuỳ yêu cầu
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN và TCNN

Ưu điểm của CN/TB: Hệ thống làm việc ít phức tạp, do đó công việc quản lý vận hành đơn giản. Được chế tạo dưới dạng modul nê dễ dàng vận chuyển, lắp đặt. Chi phí lắp đặt không cao so với các thiết bị nhập đồng bộ từ nước ngoài. Diện tích mặt bằng trạm xử lý nhỏ.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

LÒ ĐỐT RÁC Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB:
Lò đốt rác y tế do công ty COTEC chế tạo, có khả năng đốt rác ở nhiệt độ trên 1.000^{oC}. Nguyên lý hoạt động của lò là đốt rác bằng dầu DO qua hai bec đốt, 01 sơ cấp (nhiệt độ buồng sơ cấp khoảng $600 – 700^{oC}$) và 01 thứ cấp (nhiệt độ buồng thứ cấp đạt trên 1.000^{oC}). Sườn lò được làm bằng gạch chịu lửa và có lớp cách nhiệt bao bọc bên ngoài. Lò hoạt động theo phương thức nạp liệu liên tục.

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của lò như sau: Lò đốt rác - Hệ thống ống dẫn khói thải - Thiết bị xử lý - Oáng khói - Thải cao.
- Công suất: 50kg/ mẻ đốt (thời gian đốt mỗi mẻ khoảng 30 phút)
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Nhiệt độ đốt rác trên 1.000^{oC}; Dòng điện 3pha, 380V, 50Hz

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả đốt cao, đốt được mọi dạng rác thải, kể cả các loại kim tiêm, bệnh phẩm có trong rác y tế; Lò có kích thước nhỏ gọn, bọc thép, được chế tạo sẵn, không chiếm nhiều diện tích; khói thải bảo đảm không gây ô nhiễm môi trường.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 202.050.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng

Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

SẢN PHẨM BỂ BIOGAS – GTEC

Lĩnh vực áp dụng: 7025: Nước thải, làm sạch và sử dụng nước thải, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

SẢN PHẨM PHỤC VỤ CUNG CẤP NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:

Men xử lý bể phốt DW.97 và DW.98	Là tổ hợp các vi sinh vật có năng lực phân huỷ nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của bể phốt (protein, tinh bột, celluloza, kitin, lipit và một số chất có hoạt tính sinh học khác..., hàm lượng vi sinh vật hữu hiệu (cfu/g)>5.10^{10}).	Gói và chai
Chế phẩm Super-PAC	Lắng tụ nhanh các chất rắn lơ lửng trong nước, tạo nước có màu trong hơn để sử dụng trong sinh hoạt.	Gói
Bột thông cống DW	Bột thông cống DW là hoạt chất đặc biệt để làm mềm và phân huỷ các hợp chất hữu cơ trong đường ống thoát nước (rêu, thức ăn thừa, cặn bã, giấy, rác, xác động vật.....)	Gói
Men xử lý nước thải bệnh viện DW-97-H	Là tổ hợp các vi sinh vật có khả năng phân huỷ nhanh các thành phần khó tiêu trong cặn bã của nước và rác thải bệnh viện (protein, tinh bột, celluloza, kitin, lipit và một số chất có hoạt tính sinh học khác...)	Gói
Chế phẩm vi sinh xử lý rác thải EMC	EMC (gồm phức hợp các vi sinh vật có lợi) dạng nước và bột dùng để xử lý nước và rác thải sinh hoạt, khử mùi chuồng trại chăn nuôi	Gói
Hệ thống Modun xử lý nước thải	- Hệ thống thiết bị sinh học hợp khối xử lý nước thải chế biến thực phẩm, nước rác. - Đệm sinh học dùng trong hệ thống xử lý nước	Đệm sinh học Modun hợp

	thải bệnh viện và nước thải công nghiệp.	khối

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: chế phẩm vi sinh xử lý môi trường công nghệ môi trường
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI NGÀNH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM

Mô tả quy trình CN/TB:
Trạm xử lý nước thải ngành chế biến thực phẩm hoạt động theo phương pháp phân hủy sinh học bùn hoạt tính để loại bỏ các chất hữu cơ có trong nước thải. Trước khi xả ra ngoài, nước thải được khử trùng bằng chlorine. Nước thải sau trạm xử lý đạt tiêu chuẩn xả vào nguồn loại B theo TCVN 5945–1995 và TCVN 6984-2001.

- Công suất: Tùy yêu cầu thiết kế, từ 20 -5.000m³/ngđ
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Dòng điện 3pha, 380V, 50Hz

Lĩnh vực áp dụng: 6513: Quá trình và thiết bị sản xuất thực phẩm, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Bảo đảm xử lý đạt tiêu chuẩn thải ra nguồn loại B theo TCVN 5945 – 1995 và TCVN 6984-2001; không gây ô nhiễm môi trường; năng lượng tiêu hao ít; vận hành đơn giản, chi phí vận hành thấp; chiếm ít diện tích mặt bằng; có thể xây ngầm dưới đất để tiết kiệm diện tích.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 400.000.000 VNĐ cho trạm 50m3/ngđ (trọn gói)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI NGÀNH DỆT NHUỘM

Mô tả quy trình CN/TB:
Trạm xử lý nước thải ngành dệt nhuộm hoạt động theo phương pháp hóa học (keo tụ) và sinh học (kỵ khí và hiếu khí) để loại bỏ các chất hữu cơ có trong nước thải. Nước thải sau trạm xử lý đạt tiêu chuẩn xả vào nguồn loại A theo TCVN 5945–1995 và TCVN 6984-2001.

- Công suất: Tùy yêu cầu thiết kế
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Dòng điện 3pha, 380V, 50Hz

Lĩnh vực áp dụng: 6433: Công nghiệp may mặc, 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm

Ưu điểm của CN/TB: Bảo đảm xử lý đạt tiêu chuẩn thải ra nguồn loại A theo TCVN 5945 – 1995 và TCVN 6984-2001; Không gây ô nhiễm môi trường; Năng lượng tiêu hao ít; Chi phí đầu tư thấp hơn so với nhập đồng bộ từ nước ngoài; chiếm ít diện tích mặt bằng.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 490.000.000 VNĐ cho trạm 50m3/ngđ (trọn gói)
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT, BỆNH VIỆN

Mô tả quy trình CN/TB:
Trạm xử lý nước thải sinh hoạt hoạt động theo phương pháp phân hủy sinh học hiếu khí để loại bỏ các chất hữu cơ có trong nước thải. Trước khi xả ra ngoài, nước thải được khử trùng bằng chlorine. Nước thải sau trạm xử lý đạt tiêu chuẩn xả vào nguồn loại B theo TCVN 5945 – 1995 và TCVN 6772-2000.

- Công suất: Tùy yêu cầu thiết kế
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Dòng điện: 3pha, 380V, 50Hz

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Bảo đảm xử lý đạt tiêu chuẩn thải ra nguồn loại B theo TCVN 5945 – 1995; Không gây ô nhiễm môi trường; Năng lượng tiêu hao ít; vận hành đơn giản, chi phí vận hành thấp; chiếm ít diện tích mặt bằng; có thể xây ngầm dưới đất để tiết kiệm diện tích.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

TƯ VẤN - THIẾT KẾ - THI CÔNG HỆ THỐNG XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN (RÁC THẢI)

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng phương pháp nhiệt - hoá đẻ xử lý các chất thải rắn đạt tiêu chuẩn thải ra môi trường của Việt Nam và quốc tế
Đối tượng sử dụng dịch vụ: các bệnh viện, trung tâm y tế, các nhà máy, khu công nghiệp
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

TƯ VẤN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG DOANH NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp các văn bản Pháp luật liên quan đến các hoạt động bảo vệ môi trường của doanh nghiệp. Tư vấn giải pháp quản lý nội vi, giải pháp nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của người lao động. Tư vấn lựa chọn các giải pháp xử lý môi trường thích hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở sản xuất, dịch vụ, thương mại...
Chào giá tham khảo: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Công nghệ xanh

TƯ VẤN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VỀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI Y TẾ, CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Cung cấp hệ thống xử lý nước cấp, nước thải cho y tế, công nghiệp; Cung cấp các dịch vụ tư vấn về hệ thống xử lý nước Cung cấp các dây chuyền thiết bị, công nghiệp sản xuất trong nước với giá thành rẻ hơn so với ngoại nhập
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các hệ thống thuộc lĩnh vực y tế, bệnh viện, phòng khám y tế; Các khu công nghiệp (nước thải, nước cấp)
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận tuỳ theo loại hình dịch vụ
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

TƯ VẤN HỆ THỐNG THÔNG GIÓ VÀ LÀM MÁT NHÀ XƯỞNG CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn các giải pháp kỹ thuật.; Thiết kế mô hình autocad 3d.; Tính kinh phí đầu tư.; Hiệu quả - ứng dụng.;
Chào giá tham khảo: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM

TƯ VẤN, THIẾT KẾ, THI CÔNG HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ THẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng các hệ thống lọc, quạt hút thổi áp lực cao để xử lý khí thải, khói bụi đạt tiêu chuẩn Việt Nam và Quốc tế.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Nhà máy, khu công nghiệp

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

TƯ VẤN, THIẾT KẾ, THI CÔNG HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng công nghiệp hoá lý kết hợp vi sinh để xử lý các hệ thống nước thỉa theo tiêu chuẩn Việt Nam và Quốc tế.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: các bệnh viện, trung tâm y tế,các nhà máy, khu công nghiệp
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

TƯ VẤN, XIN GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB: Các dịch vụ cụ thể bao gồm:; Khảo sát, lập bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường và Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án đầu tư, các nhà máy, xí nghiệp công nghiệp. ; Xin giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường cho các hệ thống xử lý khí thải, nước thải và rác thải; Tư vấn, lập báo cáo giám sát, kiểm soát ô nhiễm môi trường. ; Tư vấn các điều kiện phù hợp tiêu chuẩn môi trường Việt Nam trong quá trình lập dự án đầu tư, xây dựng nhà máy. ;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Chủ đầu tư các dự án, các nhà máy và xí nghiệp công nghiệp.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

XỬ LÝ CAO SU PHẾ THẢI THÀNH VẬT LIỆU TÁI SINH

Mô tả quy trình CN/TB:
Thu gom cao su, polyme, da giày, vải... phế thải (của giao thông vận tải, sản xuất da giày và các ngành sản xuất khác) - Cắt nhỏ riêng từng loại - Pha trộn các nguyên liệu với nhau theo công thức xác định, trộn với phụ gia (theo từng loại xác định) - Nấu trộn thành khối nhão tương đối đồng nhất - ép theo khuôn định hình thành sản phẩm có kích thước theo thiết kế hoặc nén trực tiếp lên nền sân bãi làm sân chơi thể thao, chức hàng hoặc sân phơi nông sản.
Công suất: Từng qui mô sản xuất và nguồn nguyên liệu phế thải.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Qui cách vật phẩm tuỳ thiết kế. Vật liệu hoàn toàn có sẵn trong nước từ rác thải công nghiệp và sinh hoạt. Chi phí sản xuất thấp, giá thành thấp. Sản phẩm có độ bền cơ học

cao, không thấm nước. Điều kiện gia công không gây độc hại. Tránh ô nhiễm môi trường rất hiệu quả.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 500.000.000 VND
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

XỬ LÝ KHÍ THẢI

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, chuyển giao công nghệ, thiết kế, xây lắp, sửa chữa và nâng cấp, bảo hành hệ thống xử lý khí thải theo tiêu chuẩn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường: khí đốt từ nồi hơi, lọc bụi, hơi dung môi, PU...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, các văn phòng, cơ quan trong cộng đồng dân cư, trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

XỬ LÝ NƯỚC CẤP, NƯỚC THẢI, NƯỚC NUÔI TRỒNG THUỶ SẢN

Mô tả quy trình CN/TB: Lắp đặt thiết bị, hướng dẫn vận hành; Khử mùi hôi, xử lý bùn cống, hố ga, hầm cầu; Cung cấp chế phẩm SEMSR và hoá chất xử lý ô nhiễm môi trường
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Cơ quan, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, hộ chăn nuôi, hộ nuôi trồng thuỷ sản, hộ gia đình
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường

XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG NGHIỆP, SINH HOẠT, BỆNH VIỆN, CHỢ, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, chuyển giao công nghệ, thiết kế, xây lắp, sửa chữa và nâng cấp, bảo hành hệ thống xử lý nước thải theo tiêu chuẩn phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, các văn phòng, cơ quan... trong cộng đồng dân cư, trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

Y TẾ

CÁC SẢN PHẨM TỪ TRƯỜNG DÙNG TRONG Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: *Gối từ trường:* Là phương tiện sinh hoạt kết hợp phòng và chữa bệnh bằng từ trường, gồm 24 viên nam châm vĩnh cửu gắn vào gối, được đặt vào khu vực tương ứng các huyệt vị vùng gáy, đầu Cường độ từ trường đáp ứng yêu cầu điều trị bệnh *Đồng hồ từ trường:* Tăng cường sức khoẻ, điều chỉnh chức năng có thể; Tăng cường tuần hoàn máu ngoại vi điều hoà huyết áp động mạch, chữa huyết áp cao; Ổn định huyết áp lúc cao, lúc thấp không đặc hiệu; Hạn chế các rối loạn thần kinh chức năng; Phòng và hạn chế một số loại dị ứng *Cốc từ trường:* Nước qua từ hoá sẽ có tính vật lý đặc biệt, làm cho nước tăng độ hoạt tính như độ dẫn điện, giảm độ nhớt; Sau khi uống nước từ hoá, nước sẽ tuần hoàn máu truyền tới cho mọi bộ phận cơ thể con người và tham gia vào quá trình ổn định chức năng sinh lý *Đai lưng từ trường:* Chữa chứng đau lưng, đau dạ dày, tá tràng Chữa và dự phòng viêm rễ thần kinh, viêm đại tràng; Hạn chế một số rối loạn thần kinh *Lót giày từ trường*
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn so với thiết bị cùng loại ngoại nhập; Sử dụng đơn giản
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO CÁC SẢN PHẨM Y SINH BẰNG VẬT LIỆU CACBON VÀ COMPOZIT CACBON: BĂNG CACBON, NẸP KẾT HỢP XƯƠNG, TẤM VÁ HỘP SỌ

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN, có giấy phép lưu hành của Bộ Y tế thay thế hàng nhập ngoại
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh, Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Sản phẩm đạt chất lượng tương đương chất lượng quốc tế; mẫu mã phù hợp với Việt Nam; giá thành chỉ bằng 30-50% giá nhập ngoại
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ

CUNG CẤP CÔNG NGHỆ TĂNG CHIỀU CAO CƠ THỂ TỪ CÁC BÀI THUỐC VÀ KỸ THUẬT CHÂM CỨU GIA TRUYỀN KẾT HỢP VỚI CÁC BÀI TẬP THỂ DỤC THẨM MỸ VÀ THỰC PHẨM THIÊN NHIÊN CỦA KHOA HỌC HIỆN ĐẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Có thể làm tăng chiều cao từ 4-10cm cho các đối tượng từ 15-50 tuổi
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Chuyển giao cho các câu lạc bộ thanh thiếu niên, thể hình, thẩm mỹ và mọi cá nhân có nhu cầu
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên

DAO MỔ ĐIỆN CAO TẦN MODEL: LTTD 350-2K1/01

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị Dao mổ điện cao tần LTTD 350 2K1/01 là sản phẩm của đề tài Nghiên cứu khoa học. Thiết bị được điều khiển bằng hệ thống vi xử lý giúp cho máy có ổn định và an toàn cao. Máy có thể làm việc liên tục 24 giờ, đây là một đặc tính ưu việt của LTTD so với các loại máy khác của nước ngoài. Được sử dụng tốt cho các phòng mổ não, phòng môt cấp cứu có nhiều bệnh nhân, các ca mổ kéo dài và liên tục. Các tính năng của máy được cài đặt một cách khoa học nhằm bảo đảm tính tối ưu ở mỗi chế độ làm việc, dễ thao tác và an toàn cho bệnh nhân. Máy có dải công suất ra rất rộng thuận tiện cho lựa chọn của bác sỹ, máy có chế độ tự động lưu lại các thông số phẫu thuật của lần trước đó. Đặc điểm kỹ thuật: tần số làm việc: 450 KHz, dải công suất ra: chế độ thuần cắt đơn cực: 10-350W, chế độ cắt hỗn hợp đơn cực: 10-250W, chế độ cầm máu đơn cực: 10-150W, chế độ đốt đơn cực: 10-150W, chế độ cầm máu lưỡng cực: 5-70W, công suất tiêu thụ xung: 1KW, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 500W, kích thước: 38x38x16cm, trọng lượng: 7,5 kg
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

DỊCH VỤ ĐÀO TẠO VÀ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ TRONG LĨNH VỰC Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Trung tâm công nghệ Laser đào tạo và chuyển giao công nghệ tán sỏi ngoài cơ thể; Đào tạo sử dụng các thiết bị laser y tế: Laser He- Ne và các laser khác
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Bác sỹ và kỹ thuật viên
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

HỆ THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC CHO MÁY LỌC THẬN NHÂN TẠO

Mô tả quy trình CN/TB: - Có hệ tiền vi lọc, thích ứng điều kiện và đảm bảo chất lượng nước đầu vào, đảm bảo độ bền cho cả hệ - Cung cấp nước tinh khiết cao cấp đạt tiêu chuẩn quy định của y tế cho các máy lọc thận nhân tạo - Chất lượng nước sau khi xử lý tương đương với nước qua hệ thiết bị xử lý TORRAY của Nhật - Công suất 250l/h; 500l/h; 1000l/h phù hợp với yêu cầu quy mô sử dụng thực tế của mỗi đơn vị thận tạo của mỗi Bệnh viện đa khoa tỉnh, thành phố.
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ nhiều so với nhập ngoại
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

HỆ THỐNG KHÍ VÔ TRÙNG ÁP SUẤT DƯƠNG CHO PHÒNG MỔ (PHẪU THUẬT)

Mô tả quy trình CN/TB: Thiết bị tiệt trùng bằng UV + Ozone sẽ tiệt trùng sơ bộ không khí đồng thời khử mùi trong phòng mổ: mùi máu, mùi hoá chất gây mê. Bộ lọc HEPA có thể giữ 99.997% các hạt bụi có kích thước 0.3mm nhờ các phin lọc cấu tạo theo kiểu zig zac. Thiết bị vô trùng tạo áp suất dương cung cấp không khí tươi vô phòng để các luồng không khí luôn đi từ trong ra ngoài tạo ra ràp cản hữu hiệu trước sự xâm nhập của vi khuẩn từ ngoài vào, đồng thời tẩy bỏ, làm loãng chất ô nhiễm dạng mùi. Thiết bị vận hành không cần nhiều nhân công và chi phí điện nước. Thiết bị đạt tiêu chuẩn GMP
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học, 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế
Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 75.000.000đ; Giá máy móc thiết bị: 15.000.000đ; Chi phí khác: 5.000.000đ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ X - QUANG Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Kiểm định thiết bị X - quang y tế theo yêu cầu an toàn phóng xạ
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các trung tâm, cơ sở y tế, bệnh viện có sử dụng thiết bị X-Quang y tế
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

LASER HE-NE 15/30 MW ĐIỀU TRỊ ĐA NĂNG, MODEL: KC 01-06/95 LD,LS SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: - Laser KC 01-06/95 LS phát bước sóng 633 nm khi tương tác với cơ thể sống gây hiệu ứng kích thích sinh học đặc hiệu: chống viêm, giảm phù nề, tăng sinh, tái tạo tổ chức, chống sẹo lồi, tăng cường các quá trình hồi phục, tăng hoạt tính men oxy hóa khử, cân bằng các rối loạn do bệnh lý ở mọi mức độ, điều chỉnh miễn dịch, giải dị ứng cục bộ... - Thiết bị Laser He-Ne trị liệu Model KC 01-06/95 LS theo phân loại thuộc nhóm IIIb, khi sử dụng lưu ý hết sức tránh để tia Laser chiếu trực tiếp vào mắt

- Thông số kỹ thuật

Bước sóng: 633 nm Số kênh phát: 2 (kênh A và kênh B) Công suất phát: 15 mW/1 đầu ra Công suất laser ra khỏi quang sợi: 10 mV Nguồn nuôi: 220 V/50 Hz Công suất tiêu thụ: 100 VA Cao áp ống phát: 7 KV Dòng điện làm việc: 10 mA Đặt thời gian điều trị: 0 đến 30 phút Điều kiện làm việc: ToC < 45oC; H < 80% Kích thước: 17.5 x 60 x 24 (centimét khối) Trọng lượng: 10 kg Phụ kiện: - Hệ quang mở rộng chùm tia 01 - Gương phản xạ 02 - Quang sợi 01 - Hướng dẫn sử dụng 01

- Công suất: 100 ca chữa bệnh/ngày
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Chuyên môn sâu, hệ thống hoá và bền vững; Áp dụng rộng rãi và rất tiện lợi trong sử dụng điều trị; công suất ổn định, an toàn tuyệt đối cho bác sĩ và bệnh nhân; chữa trị được nhiều loại bệnh - tính chất đa năng; bộ quang học, lái tia đặc biệt mà các thiết bị trong ngoài

nước khác không có, kết cấu cơ khí - quang học - điện tử hợp lý cao theo dạng Block, nhiệt đới hoá triệt để, dễ lắp đặt và sửa chữa; mỹ thuật công nghiệp đẹp, dễ thay đổi và phát triển hiện đại hoá; phụ tùng thay thế có sẵn trên thị trường, nguyên liệu trong nước 90%; chi phí điện năng thấp; giá thành so với sản phẩm nhập ngoại giảm 50%, không ảnh hưởng đến môi trường
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY ĐIỀU TRỊ ĐIỆN NGỦ

Mô tả quy trình CN/TB: Đây là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học với sự hợp tác nghiên cứu Khoa học- Y học ứng dụng của Trung tâm ứng dụng vật lí Y sinh và Kỹ thuật môi trường... nhằm phát triển kỹ thuật điều trị dòng điện xung tần số thấp trong ngành y tế. Công dụng: giảm đau, kích thích tạo ngủ cho bệnh nhân sau phẫu thuật, người mất ngủ mạn tính *Thông số kỹ thuật:* Điện áp điều trị: 6V Nguồn điện vào: 220V/50Hz Kích thước máy: 300x300 Công suất tiêu thụ Max <3W Tần số điều trị: 0-20Hz, 20-60Hz
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn so với cùng loại tương đường nhập từ nước ngoài
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ ION TĨNH ĐIỆN

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 06/NV1/TĐ/106 Khi sử dụng máy dòng âm cực từ máy sẽ phát lan truyền khắp cơ thể, tác dụng của dòng âm cực làm tăng cường hoạt tính tế bào, điều hoà dòng điện sinh học và lượng ion âm- dương trở lại trạng thái cân bằng. Đảm bảo sự cân bằng nhịp sinh học cho hoạt động của các tổ chức cơ thể. Do đó có thể chống lại được các rối loạn chức năng cơ thể, hạn chế đau đầu kém ngủ; Điều hoà ổn định huyết áp bị rối loạn không đặc hiệu Chữa hiệu chứng suy nhược thần kinh, mệt mỏi, rối loạn thời kỳ tiền mãn kinh Điều trị một số bệnh mãn tính như: đau nhức xương khớp, tê thấp, rối loạn thần kinh thực vật. *Thông số kỹ thuật:* Kích thước mặt điện cực âm: 110x180 Nguồn điện vào: 220V/50Hz Kích

thước máy: 160x240x70 Trọng lượng: 2kg Thời gian làm việc theo chế độ tự động Công suất tiêu thụ <3W
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành thấp hơn nhiều so với cùng loại ngoại nhập
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ TỪ TRƯỜNG XUNG DK-1500

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 05/NV1/TĐ/088 *Thông số kỹ thuật:* - Hai kênh - Dòng (Imax) 1,5A - Hai đầu phát ra từ trường (từ cực) dạng chữ E kích thước: 75 x 140 - Tần số: 25Hz, 50Hz, 75Hz, 100Hz, 150Hz - Công suất tiêu thụ: 120W - Nguồn nuôi: 220V - Biên độ xung ra: 30V - Cảm ứng từ ra: 600-1500 - Dạng từ trường: xung sin bán chu kỳ và chữ nhật - Thời gian làm việc theo chế độ tự động - Kích thước máy: 200 x 350 x 400 - Trọng lượng: 11kg
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Máy tạo ra năng lượng từ trường cao dạng xung, cường độ từ trường điều chỉnh được, có các mức tần khác nhau để lựa chọn phù hợp với liệu trình điều trị; Dễ sử dụng. Giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập cùng loại
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY ĐIỀU TRỊ TỪ TRƯỜNG XUNG DK-800

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: Ngành: 05/NV1/TĐ/115 Đây là sản phẩm của kết quả chương trình nghiên cứu "Từ trường Y học" liên Bộ và Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam *Các thông số kỹ thuật:* Hai đầu phát từ trường dạng chữ U kích thước: 75x90 Tần số 50hz/25Hz Công suất tiêu thụ: 90W khi máy làm việc Nguồn điện vào: 220V/50Hz Dạng từ trường: xoay chiều và xung sin bán chu kỳ Cảm ứng từ ra: 400-800 Thời gian làm việc theo chế độ tự động Kích thước máy: 150x250x320 Trọng lượng: 5kg

Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: máy tạo ra năng lượng dạng xung, có hai kênh, hai mức năng lượng từ trường; Dễ sử dụng, giá thành giảm hơn nhiều so với thiết bị ngoại nhập tương đương
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam

MÁY LẮC TRÒN

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng lắc đều các dug dịch trong phòng thí nghiệm bằng chuyển động tròn của mâm lắc. Bàn lắc với các thanh kẹp đa năng giúp kẹp cho các loại bình khác nhau.
Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học. , 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ, tương đương ngoại nhập. Giá rẻ hơn 50%.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 12W MODEL: MD-HT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN ***Ứng dụng và điều trị:*** Dùng trong phẫu thuật khối u bề mặt, trong phụ khoa, da liễu, tiết niệu và tai mũi họng... Bằng phương pháp dùng ánh sáng laser mang năng lượng cao, bóc tách tổ chức không tiếp xúc nên tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu. Đặc biệt phương pháp này có điểm cầm máu, diệt khuẩn, giảm đau và nhanh lành vết thương... Đặc điểm kỹ thuật: - Công suất phát laser: 0-12W - Bước sóng: 10.600mm - Đường kính tia laser: 0.2mm - Điều kiện làm việc cho phép: T<30 độ C-H<70% - Thời gian phát xung: 0.1- 1s - Chế độ làm việc: liên tục- xung đơn- chuỗi xung - Chế độ làm lạnh: nước - Điện áp nguồn: 220V AC/50Hz - Công suất tiêu thụ: 100VA - Kích thước: 43x37x15cm - Trọng lượng: 15kg
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 15W MODEL: KC 01-06/TL 150

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Các ứng dụng chủ yếu: chữa các bệnh: tàn nhang, bớt vàng, bớt đỏ, xoá xăm, hôi nách, viêm nang lông, thay dao mổ và dụng cụ khi bóc tách tổ chức, trĩ nội-ngoại, trực tràng, hậu môn, các u, lợi chùm, viêm họng hạt, viêm mũi,... Đây là sản phẩm của đề tài nghiên cứu Khoa học cấp Nhà nước KC01-06, máy dựa trên nguyên lý kích phát laser. Tia laser phát ra mang năng lượng lớn, nên có thể quang đông cầm máu, bốc bay tổ chức tức thời trong phẫu thuật, diệt khuẩn, giảm đau và chóng lành vết thương. Việc dùng tia laser để xử lý không tiếp xúc sẽ tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu, đặc biệt là HIV; Với hệ thống trục khuỷu linh hoạt xoay 3 chiều trong không gian, giúp kỹ thuật viên dễ dàng trong phẫu thuật; Đặc biệt với tia laser He-Ne dẫn đường sẽ giúp cho việc định vị điểm phẫu thuật luôn được chính xác. Đặc điểm kỹ thuật: công suất phát laser: 0-15W, bước sóng: 10.600mm, đường kính tia laser tại tiêu điểm: 0.1mm, tiêu cự thấu kính: 100mm, cơ chế điều khiển: bàn đạp, tia dẫn đường: laser He-Ne, cơ chế làm lạnh: nước cất, cơ chế thổi khói: bơm khí, biểu thị công suất phát: 1-18mA, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, kích thước: 51x33x20cm, trọng lượng: 20 kg
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER CO2 PHẪU THUẬT 30W MODEL: SNJ- 1000

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Máy dựa trên nguyên lý kích phát laser. Tia laser phát ra mang năng lượng lớn, nên có thể quang đông, cầm máu, bốc bay tổ chức tức thời. Trong phẫu thuật, diệt khuẩn, giảm đau và chóng lành vết thương. Là loại máy có công suất lớn nên được dùng cho trung và đại phẫu thuật. Việc dùng tia laser để xử lý không tiếp xúc sẽ tránh cho bệnh nhân không bị nhiễm các bệnh lây qua đường máu. Với chế độ phẫu thuật Ultrapulse tia laser phát ra ở chế độ xung cực nhanh, ở chế độ này có thể dùng trong phẫu thuật thẩm mỹ xoá vết nhăn, xoá các vết nhiễm sắc tố trên da không cần gây tê, gây mê. Với hệ thống trục khuỷu linh hoạt xoay ba chiều

trong không gian, giúp bạn dễ dàng trong phẫu thuật. Đặc biệt, thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Với hệ thống điều khiển bằng vi xử lý giúp cho các chế phẫu thuật được an toàn. Đặc điểm kỹ thuật: Công suất tia laser: 0-30W, bước sóng: 10.600nm, Chế độ làm việc: CW, xung cực nhanh: 800W, tần số xung cực nhanh: 10-990Hz, thời gian tồn tại xung: 100 us- 1700us, chế độ bóc tách: xung liên tục- đơn chuỗi, thời gian bóc: 100-900ms, tia dẫn đường: laser He-Ne, trục khuỷu dẫn tia: 7 gương, bán kính làm việc: 170cm, cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước, điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, trọng lượng: 38kg

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY LASER HE- NE TRỊ LIỆU MODEL HL 1100S

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Ứng dụng và điều trị: Dùng trong khoa: Da liễu, tai mũi họng, khoa bỏng và cải thiện lưu thông máu cục bộ. Khi được sử dụng trong điều trị nội mạch, thiết bị có thể giải quyết chứng tăng huyết áp, giảm hàm lượng li-pit trong máu, chứng động mạch vành tim, viêm họng, cơ tim, chấn động sau não, viêm phế quản, viêm thấp khớp, đái đường, viêm gan, ù tai, điếc tâm thần phân liệt và các trường hợp phức tạp khác... Laser He- Ne có thể sinh nhiệt, áp suất điện từ nên có tác dụng kích thích các mô làm giảm viêm nhiễm, giảm đau, giảm phù nề. Khi sử dụng trong nội mạch, thiết bị có thể điều chỉnh miễn dịch của cơ thể, giảm nhiễm độc... Thiết bị được sử dụng trong vật lý trị liệu... ***Đặc điểm kỹ thuật:*** - Công suất phát laser: >15mW, >50mW - Bước sóng: 632.8nm - Hệ thống truyền dẫn tia: quang sợi - Định thời gian: 1-99 phút - Cao áp cho ống phát: 7KV - Dòng làm việc< 20mA - Điện áp nguồn: 220V/50Hz - Kích thước: 46x16x12cm - Trọng lượng: 8kg

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY PLASMA PHẪU THUẬT MODEL: PSA-2MTC/SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Máy Plasma phẫu thuật là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Nhà nước KC 01-06, máy dựa trên nguyên lý tạo plasma bằng cao áp cao tần nâng nhiệt độ ở vùng tiếp xúc từ 500- 3000 độ C làm bốc bay tức thời các tổ chức giúp cho phẫu thuật cắt, cầm máu có hiệu quả cao. Đặc biệt trong một số trường hợp xử lý bằng plasma sẽ thuận lợi hơn việc xử lý bằng dao điện. Máy còn có thể được sử dụng để hàn gắn các mạch máu, máy được dùng phần lớn cho tiểu phẫu, trung phẫu thuật; Với hệ thống kim phẫu thuật đa dạng bác sỹ có thể dễ dàng hơn với các ca phẫu thuật; ba chế độ lựa chọn xung, hai chế độ plasma giúp cho bác sỹ lựa chọn tối ưu chế độ phẫu thuật. Máy được ứng dụng chủ yếu để chữa trị các bệnh: tàn nhang, bớt vàng, bớt đỏ, xoá xăm, hôi nách, viêm nang lông, nốt ruồi, mụn cơm; thay dao mổ và dụng cụ khi bóc tách tổ chức trĩ nội- ngoại, các u, polip trong miệng, lợi chùm, chảy máu chân răng, u nhọt, ống tai ngoài,... Đặc điểm kỹ thuật: điện áp nguồn: 220V/50Hz, công suất tiêu thụ: 100VA, công suất phát nhỏ hơn hoặc bằng 50W, chủng loại kim phẫu thuật: 5, kích thước kim phẫu thuật: 0,4-2mm, chế độ làm việc: xung liên tục, đơn chuỗi, thời gian xung phát: 0.1-1s, biểu thị công suất phát: 1-18mA, thời gian làm việc cho phép liên tục: 24/24h, cơ chế điều khiển: bàn đạp, kích thước máy: 51x33x20cm, trọng lượng: 6kg

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Ưu điểm của CN/TB: Cơ chế điều khiển bằng bàn đạp; với hệ thống kim phẫu thuật đa dạng bác sỹ có thể lựa chọn chế độ phẫu thuật tối ưu nhất

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

MÁY TIỆT TRÙNG DỤNG CỤ NHANH

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng tiệt trùng các dụng cụ như panh, kéo, que cấy,...bằng nhiệt độ khô lên đến 230 - 250 độ. Lòng tiết trùng được đổ đầy các hạt thuỷ tinh nhằm tạo nhiệt độ đồng đều và giữ nhiệt. Thời gian khởi động 30 phút và thời gian thiệt trùng dụng cụ 5 phút.

Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học. , 76: Y học và y tế

Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ tương đương ngoại nhập. Giá rẻ hơn 50%.

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường

MÁY TRỘN TUBE MÁU

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng trộn đều tube máu hoặc dung dịch trong phòng thí nghiệm, phòn xét nghiệm bằng chuyền động trong của mâm lắc. Công suất: 50 W.
Lĩnh vực áp dụng: 3105: Thiết bị dùng cho phòng thí nghiệm hoá học. , 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: Gọn nhẹ tương đương ngoại nhập. Giá rẻ hơn 50%.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường

MÁY TRỘN TUBE MÁU (BLOOD ROLL MIXER)

Mô tả quy trình CN/TB: Dụng cụ trộn đều tube máu hoặc tube dung dịch trong phòng thí nghiệm, phòng xét nghiệm bằng chuyền động tròn của các ống tube dài.
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường

SA BÀN DÀN TRẢI THIẾT BỊ DAO MỔ ĐIỆN MODEL: ESS 400W SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Là sản phẩm khoa học do Trung tâm Công nghệ Laser chế tạo với chất lượng tốt.
Lĩnh vực áp dụng: 14: Giáo dục, 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc - Là mô hình có thể tìm hiểu, nghiên cứu dễ dàng cho việc giảng dạy, giúp sinh viên tiếp xúc sát với thực tế
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 12000USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

SA BÀN DÀN TRẢI THIẾT BỊ LASER C02 45W PHẪU THUẬT, MODEL: KC 01-06/2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Là sản phẩm khoa học của Trung tâm công nghệ Laser với chất lượng tốt

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học, 14: Giáo dục

Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi hỏng hóc; - Là mô hình có thể tìm hiểu, nghiên cứu dễ dàng cho việc giảng dạy, giúp sinh viên tiếp súc sát với thực tế

Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 12000USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

SỬA CHỮA, BẢO TRÌ CÁC THIẾT BỊ KHCN (TRONG CÔNG NGHIỆP VÀ Y TẾ) LIÊN QUAN ĐẾN PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Sửa chữa, bảo trì các thiết bị KHCN (trong công nghiệp và y tế) liên quan đến phóng xạ
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

THIẾT BỊ ĐIỆN CHÂM CỨU MODEL: 1201- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 20 ca/ngày; TCVN;
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhỏ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 20USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ ĐIỀU CHỈNH THẨM MỸ SỬ DỤNG TẦN SỐ CAO (HAI ĐẦU ĐIỀU TRỊ) MODEL:LASERMET

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhỏ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 2.000USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LÀM ĐẸP CƠ THỂ- GIẢM BÉO- GIẢM ĐAU- VẬT LÍ TRỊ LIỆU

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với điều kiện, khí hậu Việt Nam - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc - Gọn nhẹ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER CO2 45W LOẠI JZ3- 3OP LCD

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Laser CO2 45W là thiết bị điều trị hiện đại bằng laser, được sử dụng rộng rãi trong phẫu thuật mổ, có tác dụng bốc bay, cắt, quang đông các tổ chức. Đây là thiết bị không thể thiếu trong phẫu thuật phụ khoa, tai mũi họng, tiết niệu và phẫu thuật thẩm mỹ... Đặc biệt, thiết bị đã đạt được hiệu quả trong ứng dụng lâm sàng. ***Đặc điểm kỹ thuật:*** - Công suất phát laser: 0-45W - Bước sóng: 10.600 nm - Đường kính tia laser: 0.2 mm - Điều kiện làm việc cho phép: T< 30 độ C, H< 70% - Tia dẫn đường: Laser He- Ne - Thời gian

phát xung: 0.1- 1s - Chế độ làm việc: xung liên tục- đơn- chuỗi - Cơ chế làm lạnh: nước cất - Hệ truyền dẫn tia: trục khuỷ 7 khớp - Điện áp nguồn: 220V AC/50Hz - Công suất tiêu thụ: <1000VA - Kích thước: 150x45x33cm - Trọng lượng: 40kg

Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: 6 tháng

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER RUBY CHUYÊN KHOA DA LIỄU, MODEL: 2000

Mô tả quy trình CN/TB: TCVN; Thiết bị điều trị laser ruby chuyển mạch Q được sử dụng chủ yếu để tẩy bỏ các vết xăm và các điểm sắc tố trên da, vết bớt da và nhiều thứ khác. Nó có đặc điểm thuận lợi là không để lại sẹo trên da sau điều trị; Phần kỹ thuật của máy được thiết kế theo lý thuyết hấp thụ bức xạ. Thiết bị phóng ra ánh sáng hồng ngoại có bước sóng dài có thể tác động tới tế bào nằm sâu hơn so với bước sóng ngắn, vì thế laser ruby có thể thâm nhập vào hạ bì và laser sung ngắn chỉ ảnh hưởng tới tế bào sắc tố chức không ảnh hưởng tới tế bào xung quanh; Cơ chế hoạt động của tia laser ruby có thể được giải thích như sau: giai đoạn tác động: laser ruby xung cực ngắn tác động đột biến lên tế bào sắc tố và phá huỷ chúng tức thời, giai đoạn hậu tác động: các mô, tế bào sắc tố còn lại sẽ dần dần bị các mô da hấp thụ sau một khoảng thời gian. Những tổ chức da trên mô lân cận không có sắc tố gần như còn tồn tại và có đôi chút ảnh hưởng bởi xung nhiệt thì mô da cũng sẽ phục hồi lại rất nhanh và ở trạng thái bình thường. Quá trình vận hành máy được kiểm soát bằng hệ thống vi xử lý, hệ thống tự động kiểm tra an toàn các bộ phận làm việc bảo đảm an toàn cho quá trình điều trị. Đặc biệt, thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Đặc điểm kỹ thuật: kiểu laser ruby; bước sóng: 694,3nm; công suất laser lớn nhất: 1.0j; Sự ổn định của laser: +_5%; Thời gian tồn tại xung laser: chế độ Q-switch < 60ns; thời gian ngừng xung: 1s; điều khiển màn hình hiển thị LCD đa chức năng điều khiển bằng vi xử lý; tia dẫn đường: laser He-Ne; Hệ truyền dẫn tia: cáp quang; cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước; điện áp nguồn: 220V/50-60Hz; Công suất tiêu thụ: 4KW; Kích thước: 60x70x110cm; trọng lượng: 200kg.

Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ LASER YAG NGOẠI KHOA, MODEL: YY 7501 YAG

Mô tả quy trình CN/TB: TCNN; Máy laser phẫu thuật được thiết kế và sản xuất dựa trên kinh nghiệm 10 năm tích luỹ được về lĩnh vực laser y tế và sự phát triển của ngành phẫu thuật lâm sàng bằng laser. Quá trình vận hành máy được kiểm soát bằng hệ thống vi xử lý, hệ thống tự động kiểm tra an toàn cho quá trình điều trị. Chúng được sử dụng rộng rãi để cắt mô, bốc bay dùng trong lĩnh vực tai mũi họng, giải phẫu thần kinh, điều trị khối u,... Đặc biệt thiết bị có hệ thống tia laser He-Ne dẫn đường để định vị chính xác vị trí cần phẫu thuật. Đặc điểm kỹ thuật: kiểu laser: liên tục, Nd: YAG; bước sóng: 10,6m; công suất trên mô: 1-60W; Chế độ làm việc: CW, RP, Timer; điều khiển: màn hình hiển thị LCD đa chức năng điều khiển bằng vi xử lý; đầu nối cáp: SMA 905; tia đường dẫn: laser He-Ne; hệ truyền dẫn tia: cáp quang; cơ chế làm lạnh: tuần hoàn nước; moi trường làm việc: 25độ C; điện áp nguồn: 220V/50-60 Hz; công suất tiêu thụ: 4kW; kích thước: 48x60x97cm; trọng lượng: 80kg
Lĩnh vực áp dụng: 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ TENS TRỊ LIỆU, MODEL: TENS 2000- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 20 ca/ngày; TCNN; Kênh ra 4 kênh điều chỉnh độc lập
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu VN - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi hỏng hóc
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ TIỆT TRÙNG BẰNG OZONE

Mô tả quy trình CN/TB: Dựa theo nguyên lý tạo 03 từ quá trình phóng điện trong môi trường. Công suất (tính theo ca): 1-10g/h. Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương, giá thành thấp hơn ngoại nhập 30-50%; Phụ tùng dễ thay thế do phần lớn sản xuất trong nước
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận (Tuỳ theo từng loại)
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

THIẾT BỊ TIỆT TRÙNG BẰNG UV (ĐÈN CỰC TÍM)

Mô tả quy trình CN/TB: - Sử dụng đèn UV (đèn cực tím để tiệt trùng) dựa trên nguyên lý phát tia UV có khả năng sát khuẩn cao. - Công suất (tính theo ca): 10-200m3/h. - Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 76: Y học và y tế
Ưu điểm của CN/TB: Chất lượng tương đương, giá thành thấp hơn 30-50%; phụ tùng dễ thay thế
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận (Tuỳ theo từng loại)
Thời gian và hình thức bảo hành: 12 tháng
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER CO2 12W PHẪU THUẬT SIÊU SUNG MODEL: KC01-06/2MTC SUPER

Mô tả quy trình CN/TB: 30 ca/ngày; TCNN; Là sản phẩm của đề tài khoa học cấp NN của Trung tâm CN laser.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế sửa chữa khi có hỏng hóc
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER DIODE CHÂM CỨU MODEL: LA- 2MTC

Mô tả quy trình CN/TB: 10 ca/ngày; TCNN;
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc; - Gọn nhẹ, dễ sử dụng
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 300USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ

Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

THIẾT BỊ Y HỌC LASER HE- NE TRỊ LIỆU NỘI MẠCH 15M W

Mô tả quy trình CN/TB: 40 ca/ngày; TCNN; Là sản phẩm của đề tài khoa học cấp NN của Trung tâm Công nghệ Laser
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 76: Y học và y tế, 7609: Vật liệu, trang thiết bị và sản phẩm y học
Ưu điểm của CN/TB: - Phù hợp với thời tiết và khí hậu Việt Nam; - Dễ dàng thay thế, sửa chữa khi có hỏng hóc
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao bí quyết ; Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay; Thoả thuận với khách hàng; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: 1.500USD; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận; Chi phí khác: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành 1 năm tại nơi chuyển giao. Không mất kinh phí trong trường hợp máy tự hỏng hóc, còn các vấn đề khác nhà sản xuất chỉ tính phí nguyên vật liệu, đi lại, ăn ở; không tính công kỹ thuật
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua tổng đại lý; Đại lý độc quyền; Đại lý bán lẻ
Đơn vị chào bán: Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ

LĨNH VỰC KHÁC

CHỐNG BÁM VÔI VÀ GỈ ĐƯỜNG ỐNG CVG-703

Mô tả quy trình CN/TB:

- Đặc điểm của CVG-703

Dùng phương pháp điện từ trường tần số cao, không dùng hoá chất, không gây tác hại đến môi trường, không làm thay đổi chất lượng nước, không chi phí lắp đặt, ít tiêu thụ điện năng. Có khả năng điều chỉnh tuỳ theo ống dẫn là kim loại hay nhựa, tuỳ theo yêu cầu không cho đóng cặn, tuỳ theo trị số pH của nước

- Thông số kỹ thuật

Khối lượng nước xử lý: 5 mét khối/giờ Đường kính ống tối đa: 4 cm Điện nguồn: 220 V, 50 Hz Công suất tiêu thụ: 1,5W

- Ứng dụng

Chống đóng cặn vôi và gỉ trong đường ống dẫn nước và các dung dịch

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở

Lĩnh vực áp dụng: 6113: Các quá trình và thiết bị công nghệ hoá chất, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước

Ưu điểm của CN/TB: Giá rẻ hơn thiết bị nhập ngoại; Chính xác, sửa chữa nhanh chóng, dễ dàng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí đào tạo: Theo thoả thuận; Phí chuyển giao bí quyết:Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Qua văn phòng Techmart

Đơn vị chào bán: PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM

CÔNG NGHỆ BỨC XẠ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Mô tả quy trình CN/TB: Đo liều cá nhân cho nhân viên bức xạ; Tư vấn thiết kế an toàn bức xạ; Bảo quản lương thực, thực phẩm, sản xuất các chế phẩm phục vụ nông nghiệp;

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

CÔNG NGHỆ CHẨN ĐOÁN NHANH CITRUS TRISTEZA VIRUS GÂY HẠI ĐỘNG THỰC VẬT

Mô tả quy trình CN/TB: Sự lây lan các bệnh trên cây có múi ngày càng gia tăng, nhất là đối với những bệnh nguy hiểm như Tristeza, Greening làm cho nhà vườn cũng như các nhà nghiên cứu rất băn khoăn trong quá trình chọn lọc và trồng mới. Trường Đại học Nông lâm đưa ra một phương pháp mới để chẩn đoán bệnh virus trên cây có múi nhanh chóng và hiệu quả đó là "Sử dụng que thử nhanh để chẩn đoán bệnh Citrus Tristeza Virus trên cây có múi. Phương pháp này có thể sử dụng chẩn đoán nhanh ngay tại ngoài đồng ruộng hay trại giống và thời gian chỉ mất từ 2-5 phút, nhưng vẫn cho kết quả có độ chính xác cao. *Phương pháp tiến hành:* Lấy một ít mẫu bệnh cho vào ống eppendorf và nhỏ vào khoảng 10 giọt dịch trích mẫu CTV và sau đó tiến hành nghiền cho mẫu bệnh cây vỡ nát ra. Tiếp tục bổ sung 5 giọt dịch trích để nghiền lần 2. Bước cuối cùng là cho que vào eppendorf chờ khoảng 3 phút sau theo dõi sự xuất hiện của các vạch Phương pháp thử này cho kết quả tương tự như khi tiến hành bằng kỹ thuật ELISA truyền thống nhưng cho kết quả nhanh hơn, không đòi hỏi các trang thiết bị đặc biệt nên rất thích hợp khi tiến hành tại đồng ruộng.
Lĩnh vực áp dụng: 6837: Bảo vệ cây trồng
Ưu điểm của CN/TB: Kết quả chính xác và nhanh
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: 150.000 Đ/mẫu; Chi phí khác: Chi phí vận chuyển: theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông lâm TP.Hồ Chí Minh

CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO ĐẬP NGĂN BẰNG CAO SU ĐỂ TẠO THÀNH HỒ CHỨA

Mô tả quy trình CN/TB:

- Lòng sông, suối được tính toán xác định dung tích chứa hiệu dụng, thiết kế đập dâng băng qua suối gồm: một móng bê tông đặt dưới lòng suối, bên trên móng có gắn chết trong bê tông một hàng bu-loong bằng sắt không rỉ. Một túi bằng màng cao su chịu lực được neo vào móng bê tông và kín nước. Bên trong móng bê tông có lắp đặt một hệ thống cấp, xả nước cho túi cao su. Khi nước được bơm vào, túi cao su sẽ phình ra và dâng lên tạo ra đập ngăn; khi hút nước ra khỏi túi, túi sẽ xẹp xuống sát đáy sông và không làm cản trở dòng chảy khi có lũ
- Công suất: Theo khả năng tích nước của lòng suối. Để đạt được hiệu suất kinh tế, dung tích hữu dụng tối thiểu phải đạt 10.000 mét khối và tối đa không quá 50.000 mét khối

- Tiêu chuẩn đạt được: Túi cao su đạt TC tương đương với TC Trung Quốc

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 67: Xây dựng. Kiến trúc, 7019: Cấp dẫn nước và cung cấp nước
Ưu điểm của CN/TB: Giá thành hạ so với ngoại nhập; Công nghệ trong nước nên thuận lợi khi tư vấn, đào tạo và bảo hành; Có thể tư nhân hoá ngành thuỷ lợi, thuỷ điện và cấp nước ở qui mô nhỏ; Bảo vệ môi trường
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao License; Chuyển giao chìa khoá trao tay
Chào giá tham khảo: Chi phí khác: Tổng chi phí: 300.000.000 VNĐ bao gồm License, khảo sát thiết kế, móng bê tông, túi cao su, phụ trợ, tập huấn và tư vấn, quản lý
Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành công trình: 2 năm; Túi cao su: 10 năm
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu cao su Việt Nam

ĐÀO TẠO- NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN PHƯƠNG PHÁP

Mô tả quy trình CN/TB: Nghiên cứu, phát triển phương pháp phục vụ cho các dịch vụ phân tích kiểm nghiệm. Thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo ngắn hạn về các kỹ thuật sắc ký, quang phổ hấp thu nguyên tử, các kỹ thuật phân tích hiện đại, các lớp quan trắc môi trường nước và khí...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty sản xuất hàng hoá, phòng thí nghiệm, các cơ quan quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Đào tạo & Phát triển sắc ký TP.Hồ Chí Minh

ĐẬP TRỤ ĐỠ

Mô tả quy trình CN/TB: Đập trụ đỡ là công trình ngăn mặn, giữ ngọt và tiêu lũ (hoặc lấy nước mặn) được xây dựng ngay trong dòng sông có kết cấu chịu lực là các trụ đỡ bằng bê tông cốt thép nằm sâu vào nền, tạo thành các trụ pin để lắp cửa van, chống thấm dưới sâu bằng bản cừ và chống xói trước và sau công trình bằng thảm đá, kết hợp bằng cầu giao thông. Trong xây dựng không phải dẫn dòng thi công và không phải đền bù giải phóng mặt bằng. Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Giảm giá thành xây dựng từ 25-50% so với cống truyền thống. Đang được ứng dụng để thiết kế cho nhiều công trình ngăn mặn giữ ngọt ở Cần Thơ, Hậu Giang theo đơn đặt hàng của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp nhà nước
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất

Ưu điểm của CN/TB: Có thể áp dụng để xây dựng các công trình ngăn các sông lớn tạo nguồn nước ngọt cho vùng ven biển với ưu điểm là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật như công nghệ truyền thống nhưng giảm được khối lượng xây lắp và không phải đền bù giải phóng mặt bằng, đảm bảo cảnh quan môi trường tự nhiên.
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

ĐẬP XÀ LAN

Mô tả quy trình CN/TB: Đập xà lan là công trình ngăn mặn, giữ ngọt, tiêu lũ hoặc lấy mặn được lắp dựng ngay trong lòng sông, có kết cấu chịu lực là hộp đấy bằng thép, bê tông cốt thép để chống trượt và chống thấm. Trên hộp đáy là các hộp trụ pin để lắp cửa van. Chống xói bằng thảm đá đặt trước và sau công trình. Có thể kết hợp làm cầu giao thông. Đập xà lan được đúc trong công xưởng rồi lại dắt đến vị trí công trình để đánh đắm nên không phải dẫn dòng thi công và không phải đền bù giải phóng mặt bằng. Tiêu chuẩn đạt được: TCNN Các chỉ tiêu kinh tế-kỹ thuật khác: Giảm giá thành xây dựng 60% so với đập truyền thống - Đã áp dụng công nghệ để thiết kế kỹ thuật cho 16 cống khu tam giác Ninh Quới, Bạc Liêu; Áp dụng công nghệ để lập dự án đầu tư cho 22 cống thuộc dự án phân ranh mặn ngọt Giá Rai, Bạc Liêu; Đang áp dụng TKKT một số cống thuộc dự án Ômon Xano, tỉnh Hậu Giang.
Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp cơ sở
Lĩnh vực áp dụng: 70: Thuỷ lợi. Cải tạo đất
Ưu điểm của CN/TB: Đập xà lan thoả mãn được các nhiệm vụ của sản xuất nông nghiệp và thuỷ sản đề ra nhưng giá thành giảm từ 60-70% so với công nghệ truyền thống ở trong nước và thế giới. Ví dụ một cống vùng triều có khẩu độ 15m phải xây dựng với khối lượng bê tông cốt thép vào khoảng 1500m3 bê tông, giá thành khoảng 10 tỷ VNĐ trong lúc làm theo phương án xà lan chỉ mất 150m3 bê tông tức chỉ khoảng 1/10. Nếu tính toàn bộ vùng đồng bằng sông Cửu Long khoảng 500 cống, mỗi cống làm theo công nghệ truyền thống khoảng 8 tỷ đồng thì hết 4000 tỷ, nếu làm theo phương án xà lan hết 1000-1200 tỷ, tiết kiệm được 2800 tỷ. Đập xà lan là loại đập có kết cấu đơn giản thi công nhanh, giá thành rẻ, thích hợp với vùng đất yếu phục vụ kịp thời cho vùng chuyển đổi cơ cấu sản xuất, vùng nuôi tôm và trồng lúa, tránh được cảnh hàng năm phải đắp đập tạm bằng đất. Ưu điểm nổi bật của loại đập này là có thể chuyển đổi vị trí khi cần thiết lại vừa có khả năng thông thuyền và giao thông bộ. Nếu công trình không có nhu cầu di chuyển, đập sẽ cố định tại vị trí lắp đặt như là một công trình vĩnh cửu. Đập xà lan cũng được ứng dụng để xây dựng các công trình kiên cố như ngăn các con sông lớn, cột nước cao, chênh lệch lớn với

giá thành rẻ. Thi công ngay trên kênh rạch, không phải xử lý nền tốn kém, không phải đắp để quai làm khô hố móng, không cần dẫn dòng thi công. Không làm mất đất sản xuất, không phải đền bù đất tái định cư. Có thể sản xuất đại trà, sản phẩm có thể thương mại hoá. Đập có thể di chuyển tới một vị trí khác do yêu cầu sản xuất thay đổi, đó là loại đập xà lan di động phục vụ cho vùng chuyển đổi cơ cấu sản xuất. -

Mức độ phát triển: Quy mô công nghiệp

Phương thức chuyển giao: Đào tạo

Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận; Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận

Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

DỊCH VỤ CHẾ TẠO NỒI NẤU MẠ KẼM NHÚNG NÓNG ĐƯỜNG DÂY 220- 500KV

Mô tả quy trình CN/TB: Chế tạo nồi nấu bằng thép thường có lớp phủ bề mặt với các kích thước khác nhau (dài 3m, 6m, 13m...) thay thế các nồi nấu bằng thép đặc trưng ngoại nhập.; Các công đoạn: phủ từng tấm phẳng, hàn các tấm phẳng, phủ các mối hàn

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các dây chuyền mạ nhúng kẽm nóng cho đường dây 220- 500Kv, mạ nhúng kẽm nóng cửa sắt và các cấu kiện xây dựng khác

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH- Viện Cơ học

DỊCH VỤ CHẾ TẠO NỒI NẤU PROTECTOR CHO TÀU THUỶ GIÀN KHOAN

Mô tả quy trình CN/TB: Nồi nấu Protector ngoại nhập từ Trung Quốc, Ấn Độ bằng đất chịu lửa, hình tròn xoay. Sau một hai lần thì dẫn nhiệt kém, rất tốn điện, nhiều cơ sở phải ngừng hoạt động. Công nghệ này chế tạo nồi gang chất lượng cao có lớp phủ chống ăn mòn. Lớp phủ ngăn cách hợp kim protector nóng chày với thành nồi. Đã chế tạo thành công và sử dụng ở Viện Khoa học Vật liệu đến nay đạt hiệu quả cao

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các cơ sở nấu protector cho tàu thuỷ, giàn khoan, kết cấu thép trong môi trường nước biển. Có thể dùng nồi nấu này để nấu các hợp kim khác có nhiệt độ chảy dưới 900 độ C

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

DỊCH VỤ ĐO ĐẠC, LẬP BÁO CÁO GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Mô tả quy trình CN/TB: Lập kế hoạch đo đạc, giám sát, phân tích, đánh giá hiện trạng môi trường lao động trong nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, công sở, văn phòng... Lập kế hoạch đo đạc, giám sát, phân tích và đánh giá các yếu tố vi khí hậu như: tiếng ồn, độ rung, ẩm, nhiệt độ, ánh sáng, bụi...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, các văn phòng, cơ quan,... trong cộng đồng dân cư, trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

DỊCH VỤ NDT

Mô tả quy trình CN/TB: Tiến hành kiểm tra không phá huỷ vật liệu áp dụng các kỹ thuật: UT (siêu âm), RT (chụp ảnh phóng xạ), PT (thẩm thấu), MT (bột từ), ET (từ trường)
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các vật liệu kim loại và phi kim loại trong công nghiệp
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh

DỊCH VỤ TƯ VẤN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ

Mô tả quy trình CN/TB: Tư vấn, xây dựng dự án đầu tư công nghệ và thiết bị ; Thiết kế, Tư vấn xây dựng dự án tin học hoá cơ quan đơn vị và doanh nghiệp ; Tư vấn, đàm phán, soạn thảo, kiểm tra hợp đồng mua bán, chuyển nhượng quyền Sở hữu công nghiệp; ; Tư vấn sơ hữu công nghiệp như đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, bản quyền tác giả; Đánh giá công nghệ, lựa chọn công nghệ và phương thức chuyển giao công nghệ thích hợp; ; Định giá trị công nghệ, xác định phương thức, điều kiện thanh toán, phí chuyển giao công nghệ ; Đàm phán, soạn thảo hợp đồng chuyển giao công nghệ - Giám sát quá trình chuyển giao công nghệ. ;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tất cả các đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu trang bị và hiện đại hoá dây chuyền thiết bị công nghệ.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói; Các hình thức khác
Đơn vị chào bán: Công ty TNHH TMDT Mê Kông

DỊCH VỤ TƯ VẤN, DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG DU LỊCH

Mô tả quy trình CN/TB: Dự báo khí tượng cho khu vực du lịch trong khoảng thời gian thứ 6, thứ 7, chủ nhật hành tuần về nhiệt độ, độ ẩm, gió, khí áp, nắng, mưa
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các khách sạn nhà hàng ở các khu du lịch có bảng tin điện tử phục vụ khách hàng và chuẩn bị kem chống chống nắng, ô, áo mưa, hay các phương tiện: ô tô, ca nô... thích hợp; các trung tâm du lịch, sở du lịch các tỉnh
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học

ĐO MẶT CẮT TIẾP NHẬN TRONG GIẾNG KHOAN BẰNG ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ ĐÁNH DẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Công ty khai thác dầu khí
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

ĐO MẶT CẮT TIẾP NHẬN TRONG GIẾNG KHOAN BẰNG ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ ĐÁNH DẤU

Mô tả quy trình CN/TB: Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty khai thác dầu khí
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KHẢO SÁT SỰ DI CHUYỂN CỦA NƯỚC BƠM ÉP TRONG MỎ DẦU BẰNG ĐÁNH DẤU ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng đồng vị phóng xạ đánh dấu khảo sát sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu trong quá trình khai thác
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công ty khai thác dầu khí
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KHẢO SÁT SỰ DI CHUYỂN CỦA NƯỚC BƠM ÉP TRONG MỎ DẦU BẰNG ĐÁNH DẤU ĐỒNG VỊ PHÓNG XẠ

Mô tả quy trình CN/TB:

- Dùng đồng vị phóng xạ đánh dấu khảo sát sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu trong quá trình khai thác
- Tiêu chuẩn đạt được: TC nước ngoài

Xuất xứ của CN/TB: Từ đề tài nghiên cứu Cấp bộ/tỉnh
Lĩnh vực áp dụng: 5247: Khai thác khoáng sàng dầu và khí đốt
Ưu điểm của CN/TB: Đã thắng thầu quốc tế trên mỏ sư tử đen; phù hợp với mỏ đá nứt nẻ, nhiệt độ cao đặc biệt của Việt Nam
Mức độ phát triển: Sản xuất thử nghiệm, Quy mô công nghiệp, Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay; Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 65.000 USD/giếng bơm
Thời gian và hình thức bảo hành: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng; Theo đơn đặt hàng; Qua văn phòng Techmart
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KHẢO SÁT SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA NƯỚC BƠM ÉP TRONG MỎ DẦU BẰNG ĐÁNH DẤU ĐỒNG VỊ

Mô tả quy trình CN/TB: Dùng đồng vị phóng xạ đánh dấu khảo sát, sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu trong quá trình khai thác.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Công ty khai thác dầu khí
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

KHỬ TRÙNG CÁC VẬT PHẨM Y TẾ VÀ THANH TRÙNG HÀNG THỰC PHẨM BẰNG TIA GAMMA

Mô tả quy trình CN/TB: VINAGAMMA với thiết bị chiếu xạ nguồn Cobalt-60 có khả năng cung cấp dịch vụ: 1. Khử trùng các vật phẩm y tế đạt mức vô trùng SAL (Sterile Assurance Level) 0.000001 đối với các vật phẩm trực tiếp tiếp xúc với mô và 0.00001 với các vật phẩm

không trực tiếp tiếp xúc với mô. Các sản phẩm ở dạng thành phẩm sau khi khử trùng có thể được sử dụng ngay hoặc mang đi tiêu thụ. Các vật phẩm có thể khử trùng là: găng tay phẫu thuật, bông, băng, gạc, mô ghép...: 2. Thanh trùng các mặt hàng thực phẩm dạng khô và đông lạnh: thuỷ hải sản, thịt gia súc, gia cầm...
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà sản xuất dụng cụ y tế, các bệnh viện, ngân hàng mô, các nhà sản xuất thuốc đông y và tây y, các nhà chế biến thuỷ hải sản
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG, TUỔI THỌ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Mô tả quy trình CN/TB: Dịch vụ kiểm tra đánh giá chất lượng và tuổi thọ các công trình xây dựng và giao thông bằng kỹ thuật hạt nhân do Trung tâm hạt nhân TP.HCM thực hiện
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các nhà thầu, các công trình xây dựng
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KỸ THUẬT HẠT NHÂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP

Mô tả quy trình CN/TB: Nạp nguồn phóng xạ, thay nguồn phóng xạ cho các thiết bị có sử dụng nguồn phóng xạ, thiết bị dùng cho kiểm tra không phá mẫu (NDT); bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị, tư vấn mua bán các thiết bị NDT;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

KỸ THUẬT HẠT NHÂN PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP Y TẾ

Mô tả quy trình CN/TB: Kiểm định và kiểm chuẩn các máy X-quang chẩn đoán; Sản phẩm các đồng vị và dược chất phóng xạ; Khử trùng các dụng cụ y tế và dược liệu;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Mọi đối tượng
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

LẬP BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG (BÁO CÁO ĐĂNG KÝ ĐẠT TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG)

Mô tả quy trình CN/TB: Chịu trách nhiệm phân tích, đánh giá tác động của những dự án sản xuất, dịch vụ, xây dựng báo cáo đánh giá tác động môi trường xung quanh, đề ra phương pháp giảm thiểu, lập chương trình giám sát môi trường trong suốt quá trình hoạt động của doanh nghiệp theo yêu cầu của luật pháp về bảo vệ môi trường.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ... trong cộng đồng dân cư, trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng
Đơn vị chào bán: Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông

LÒ HOẢ TÁNG QUY MÔ NHỎ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Mô tả quy trình CN/TB:
Lò hỏa táng là loại lò đơn, tần suất đốt 1 -2 lần/ngày. Nhiên liệu chính là các loại củi tạp. Nguyên lý hoạt động của lò là hỏa táng bằng củi. Sườn lò được làm bằng gạch chịu lửa và có lớp cách nhiệt. Bên ngoài bọc lớp thép bảo vệ. Lò hoạt động theo phương thức nạp liệu từng mẻ.

- Sơ đồ nguyên lý hoạt động của lò như sau: Lò hoả táng - Hệ thống ống dẫn khói thải - Buồng lắng bụi - Oáng khói - Thải cao.
- Công suất: 1 – 2 ca/ngày (thời gian đốt mỗi ca khoảng 2 giờ)
- Tiêu chuẩn đạt được: TCVN
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật khác: Nhiệt độ đốt trên 600 độC; Dòng điện: không dùng điện

Lĩnh vực áp dụng: 8715: Ô nhiễm môi trường. Kiểm soát ô nhiễm
Ưu điểm của CN/TB: Hiệu quả đốt cao, dùng củi để đốt nên chi phí 1 lần đốt rất thấp; môi trường đốt kín; dễ sử dụng và bảo trì; chi phí đầu tư thấp; lò có kích thước nhỏ gọn, bọc thép, được chế tạo sẵn, không chiếm nhiều diện tích; giảm thiểu ô nhiễm môi trường.
Mức độ phát triển: Thương mại hoá
Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: 203.000.000 VNĐ
Hình thức cung cấp:Bán trực tiếp theo hợp đồng
Đơn vị chào bán: Công ty Công nghệ mới-COTEC

PHÂN TÍCH CÁC NGUYÊN TỐ TRONG CÁC MẪU ĐỊA CHẤT, SINH HỌC VÀ MÔI TRƯỜNG BẰNG AAS, ICP-MS

Mô tả quy trình CN/TB: Phân tích lượng nhỏ (ppm) và vết (ppb-ppt) các nguyên tố (bán định lượng gần 70 nguyên tố, định lượng gần 40 nguyên tố) trong các loại mẫu đáp ứng nhu cầu

nghiên cứu địa chất, nông nghiệp, nước các loại và môi trường bằng AAS và bằng kỹ thuật phân tích hiện đại nhất hiện nay: ICP-MS

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tập thể, cá nhân, các đơn vị sản xuất kinh doanh, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các cơ sở đào tạo

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHÂN TÍCH CÁC NGUYÊN TỐ TRONG CÁC MẪU HỢP KIM, QUẶNG, ĐỊA CHẤT, VẬT LIỆU VÀ CÁC SẢN PHẨM BẰNG XRF

Mô tả quy trình CN/TB: Phân tích lượng nhỏ (ppm) đến lượng lớn (đến trên 90%) các nguyên tố trong các loại mẫu quặng, khoáng đáp ứng nhu cầu nghiên cứu thăm dò tài nguyên, chế biến khoáng sản, xuất khẩu, các loại vật liệu, hợp kim bằng kỹ thuật phân tích XRF

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Tập thể cá nhân, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, các viện nghiên cứu, các trường đại học và các cơ sở đào tạo

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam

PHÂN TÍCH KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG

Mô tả quy trình CN/TB: Thực hiện các dịch vụ phân tích kiểm tra chất lượng nguyên liệu, sản phẩm nông sản thực phẩm, thuỷ hải sản, quan trắc và kiểm tra chất lượng môi trường

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Hầu hết các cơ quan có nhu cầu quan trắc kiểm tra chất lượng môi trường, các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường, nông sản thực phẩm, các công ty sản xuất sản phẩm hoặc thực hiện dịch vụ buôn bán trao đổi, xuất nhập khẩu...

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói

Đơn vị chào bán: Trung tâm Đào tạo & Phát triển sắc ký TP.Hồ Chí Minh

QUY TRÌNH PHÁT HIỆN GEN ĐỘNG LỰC CỦA E.COLI GÂY NGỘ ĐỘC

Mô tả quy trình CN/TB: *Đặc điểm quy trình:* - Lấy mẫu. mẫu bệnh phẩm (phân, thực phẩm dư thừa) theo thường quy - Nuôi cấy vi khuẩn - Ly trích DNA - Khuyếch đạ DNA - Điện di, đọc kết quả

Lĩnh vực áp dụng: 65: Công nghiệp thực phẩm, 7675: Vệ sinh xã hội, tổ chức và quản lý y tế, 8181: Kiểm tra và quản lý chất lượng

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Đào tạo
Chào giá tham khảo: Giá bán công nghệ: Theo thoả thuận
Đơn vị chào bán: Trường Đại học Nông lâm TP.Hồ Chí Minh

SỬA CHỮA, KIỂM TRA HIỆU CHUẨN PHÒNG THÍ NGHIỆM

Mô tả quy trình CN/TB: Hiệu chuẩn, sửa chữa trang thiết bị phòng thí nghiệm. Tư vấn, lắp đặt, xây dựng phòng thí nghiệm. Tư vấn, xây dựng hệ thống quản lý phòng thí nghiệm.
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các phòng thí nghiệm thuộc các công ty, cơ quan Nhà nước.
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng; Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Trung tâm Đào tạo & Phát triển sắc ký TP.Hồ Chí Minh

THI CÔNG CỌC XI MĂNG ĐẤT BẰNG CÔNG NGHỆ JET-GROUTING ĐỂ GIA CỐ NỀN VÀ CHỐNG THẤM CHO CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, GIAO THÔNG, THUỶ LỢI

Mô tả quy trình CN/TB: Các công trình xây dựng, giao thông và thuỷ lợi (đã xây dựng) gặp sự cố về nền móng (lún, thấm nước...) cần phải có biện pháp gia cố. Công nghệ Jet-grouting cho phép thi công sửa chữa trong điều kiện hiện trường chật hẹp, độ sâu xử lý lớn, thích hợp với nhiều loại đất yếu. Là công nghệ hàng đầu trên thế giới sử dụng trong sửa chữa, gia cố nền móng công trình.;
Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các công trình xây dựng có sự cố về nền móng
Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận
Hình thức cung cấp:Cung cấp theo hợp đồng trọn gói
Đơn vị chào bán: Viện Khoa học Thủy lợi

THIẾT BỊ TIÊU TÁN NĂNG LƯỢNG ĐỂ GIẢM CÁC DAO ĐỘNG CÓ HẠI

Mô tả quy trình CN/TB: Tiêu chuẩn đạt được: TCVN Thiết bị tiêu tán năng lượng là một thiết bị quan trọng được lắp vào các công trình kỹ thuật để giảm các dao động có hại, làm tăng chất lượng, độ tin cậy và tuổi thọ cho các công trình. Hiện nay, công nghệ giảm dao động có hại là một trong những quan tâm hàng đầu của các cơ quan nghiên cứu và ứng dụng Dao động có hại xuất hiện trên nhiều lĩnh vực: phương tiện giao thông chịu kích động mặt đường; tàu thuỷ và các công trình ngoài khơi chịu tác động sóng gió; các tháp vô tuyến, cao ốc chịu tác động gió và động đất; các cầu treo chịu tải trọng gió bão; các thiết bị tuốc bin hoạt động với tốc độ cao, vũ khí và khí tài quân sự... Các dao động có hại ngày càng nguy hiểm và cần được quan tâm thích đáng do: + Sự tăng lên về quy mô kết cấu, về tốc độ máy móc và cường độ kích động ngoài + Yêu cầu cao về chất lượng, độ tin cậy và tuổi thọ cho các công trình, các thiết bị; + Sự cần thiết phải giảm giá

các công trình xây dựng lớn Ngoài ra, công nghiệp đóng tàu biển tải trọng lớn, lắp ráp các thiết bị trên các tàu lớn, tàu chiến, tự động hoá trong ngành có khí, công nghiệp dầu khí, dàn khoan biển, cầu dây văng... đều có nhu cầu áp dụng các biện pháp dập tắt dao động có hại.

Lĩnh vực áp dụng: 6717: Máy móc, cơ cấu, thiết bị và dụng cụ dùng trong xây dựng và công nghiệp vật liệu xây dựng

Ưu điểm của CN/TB: Được tính toán, thiết kế và chế tạo, lắp đặt cho từng công trình cụ thể. Dễ bảo dưỡng và thay thế; Giá thành rẻ do được thiết kế và chế tạo trong nước; Có thể giảm được 30-50% biên độ dao động có hại

Mức độ phát triển: Thương mại hoá

Phương thức chuyển giao: Chuyển giao chìa khoá trao tay

Chào giá tham khảo: Giá máy móc thiết bị: Theo thoả thuận; Phí tư vấn kỹ thuật: Miễn phí

Thời gian và hình thức bảo hành: Bảo hành lâu dài tuỳ theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Theo đơn đặt hàng

Đơn vị chào bán: Phòng Cơ học công trình- Viện Cơ học

XÁC ĐỊNH NGUYÊN TỐ VÀ HỢP CHẤT HỮU CƠ BẰNG KỸ THUẬT HẠT NHÂN VÀ LIÊN QUAN

Mô tả quy trình CN/TB: Sử dụng các phương pháp phân tích hạt nhân (kích hoạt nơtron, huỳnh quang, đo phóng xạ tự nhiên...) và phương pháp hoá lý (cực phổ, hấp thụ nguyên tử, trắc quang...) để đánh giá mức hàm lượng cho gần 70 nguyên tố... trong mẫu địa chất, dầu khí, mẫu nông hoá thổ nhưỡng, môi trường, sinh học, mẫu nước...; Sử dụng phương pháp sắc ký ion để phân tích các ion kim loại Kali, Natri, Canxi, Magie, Liti, các nguyên tố phi kim như Photpho, Brom, Clo... trong mẫu rau, nước khoáng, nước ngầm; Sử dụng phương pháp sắc ký khí (GC) để phân tích dư lượng thuốc bảo vệ thực vật họ Clo, họ photpho.. trong mẫu rau, mẫu nước

Đối tượng sử dụng dịch vụ: Các Viện, trung tâm nghiên cứu và triển khai; các nhà máy, xí nghiệp sản xuất hàng hoá, công ty xuất nhập khẩu sản phẩm; các đối tượng khác có nhu cầu

Chào giá tham khảo: Theo thoả thuận

Hình thức cung cấp:Cung cấp theo yêu cầu của khách hàng

Đơn vị chào bán: Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt

PHẦN III

CÁC BẢNG TRA CỨU

Bảng 1: ĐƠN VỊ CUNG CẤP CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

STT	Tên đơn vị	Trang
001	Cơ sở mộc trang trí nội thất Đức Cường	8
002	Cơ sở sản xuất Béc tưới Đặng Tám	8
003	Công ty 189 - Quân khu III	8
004	Công ty Chế tạo thiết bị công nghiệp Sơn Việt	8
005	Công ty Cổ phần An Biên	8
006	Công ty cổ phần Ban Mai	9
007	Công ty Cổ phần Cân Hải Phòng	9
008	Công ty cổ phần cơ khí Vi Na Nha Trang	9
009	Công ty Cổ phần Công nghệ Sinh học	10
010	Công ty cổ phần công nghệ tàu thuỷ SHINEC	10
011	Công ty Cổ phần Công nghiệp Điện Hải Phòng	10
012	Công ty cổ phần điện chiếu sáng đô thị Hải Phòng	10
013	Công ty cổ phần giải pháp nước và môi trường Tinh Lọc Việt VIETFILTER	10
014	Công ty cổ phần kỹ thuật cơ điện lạnh TADICO	11
015	Công ty cổ phần Misa	11
016	Công ty Cổ phần nhiên liệu sinh học Quốc gia	11
017	Công ty Cổ phần phân bón FITOHOOCMON (VN)	11
018	Công ty Cổ phần Phát triển công nghệ và Tư vấn đầu tư Đà Nẵng	11
019	Công ty Cổ phần SIVICO	12
020	Công ty Cổ phần Thiết bị chiếu sáng PG	12
021	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Tín	12
022	Công ty Cổ phần TM-DV Vinh Nam	12
023	Công ty Cổ phần Vi sinh ứng dụng	13
024	Công ty Công nghệ Hoá sinh Việt Nam	13
025	Công ty Công nghệ mới-COTEC	13
026	Công ty Công nghệ và thiết bị hàn	13
027	Công ty Đồ hộp Hạ Long	15
028	Công ty Giải pháp Phần mềm Hữu Phong	15
029	Công ty hợp danh sinh học nông nghiệp Sinh Thành	16
030	Công ty Lâm nghiệp M'Đắk	16
031	Công ty Phân bón Bình Điền	16
032	Công ty phát triển công nghệ & môi trường Á Đông	16
033	Công ty Thiết kế và Chế tạo Thiết bị công nông nghiệp Hải Phòng	17
034	Công ty Thương mại & Dịch vụ Tân Việt Mỹ	17
035	Công ty TNHH Anh Dũng	17
036	Công ty TNHH Ba Đông	18

037	Công ty TNHH Ban Mê	18
038	Công ty TNHH cáp điện Hải Phòng	18
039	Công ty TNHH Cơ khí Tự động Định Hưng Phú	18
040	Công ty TNHH Công nghệ xanh	18
041	Công ty TNHH Công nghiệp Ắc quy Hải Phòng	19
042	Công ty TNHH Hoa Mai	19
043	Công ty TNHH kỹ thuật Việt Nam	19
044	Công ty TNHH Lê Phước	19
045	Công ty TNHH Mega	19
046	Công ty TNHH MTV Chế tạo động cơ VINAPPRO	20
047	Công ty TNHH MTV Máy nông nghiệp mền Nam (VIKYNO)	20
048	Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên	20
049	Công ty TNHH Quốc Hùng	20
050	Công ty TNHH sản xuất- thương mại Việt Quốc Thịnh	21
051	Công ty TNHH Sức Khoẻ Vàng	21
052	Công ty TNHH SX-TM Thiên Đỉnh	21
053	Công ty TNHH Thanh Niên	21
054	Công ty TNHH thiết bị Hồng An	21
055	Công ty TNHH Thương mại Cường Phương	22
056	Công ty TNHH Thương mại điện tử và Truyền thông Hapec	22
057	Công ty TNHH thương mại Nguyên Hà	22
058	Công ty TNHH Thương mại Quốc tế EXIM	22
059	Công ty TNHH thương mại và sản xuất Mai Xuân	23
060	Công ty TNHH tin học Hữu Nghị	23
061	Công ty TNHH tin học Quang Anh	24
062	Công ty TNHH tin học Tây Nguyên	24
063	Công ty TNHH tin học Viễn Thông T&H	24
064	Công ty TNHH TM DV KHKT Thiên Trường	24
065	Công ty TNHH TM&DV Đăng Phong	24
066	Công ty TNHH TM&DV Gia Khang	24
067	Công ty TNHH TM&DV Trường Thịnh ESC	24
068	Công ty TNHH TMDT Mê Kông	24
069	Công ty TNHH Trung Thành	25
070	Công ty TNHH Tư vấn và dịch vụ tin học Viễn Đông	25
071	Công ty TNHH Vi Tính Kim Ngân	26
072	Công ty TNHH Việt Trường	26
073	Cty TNHH Công nghệ Tin học Trường Thành	26
074	DNTN PHẦN MỀM TIN HỌC HỒ GIA	26
075	Doanh nghiệp tư nhân SSCD Hải Phòng	26
076	Doanh nghiệp tư nhân AC (Cơ khí Tấn Phát)	26

077	Doanh nghiệp tư nhân Cơ khi Hoàng Thịnh.	27
078	Doanh nghiệp tư nhân Khoa học và Công nghệ Hải Phòng	27
079	Doanh nghiệp tư nhân Ngân Long	27
080	Doanh nghiệp tư nhân thương mại và dịch vụ An Mỹ	27
081	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Minh An	27
082	HTX sản xuất giống và nuôi trồng nấm An Hải Đông	27
083	Khoa cơ khí - Công nghệ trường Đại học Nông Lâm, Tp.HCM	27
084	Khoa Lâm nghiệp, trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh	28
085	Khoa Thuỷ sản_ Đại học Nông lâm Tp. Hồ Chí Minh	28
086	Nguyễn Đức Tính	28
087	Nhà máy đường Phổ Phong – Công ty cổ phần đường Quảng Ngãi	28
088	Nhà máy sản xuất phụ tùng xe máy	28
089	Nhóm Phát triển phần mềm Sinh viên học sinh TP.HCM	29
090	Phân viện Hóa học Các hợp chất Thiên nhiên	30
091	Phòng Cơ điện tử, Viện Cơ học	30
092	Phòng Cơ học công trình- Viện Cơ học	30
093	PHÒNG ĐIỆN TỬ ỨNG DỤNG – VIỆN VẬT LÝ TP.HCM	30
094	Phòng Điện tử viễn thông - Viện Vật lý và Điện tử	31
095	Phòng Hoá quang phổ- Trung tâm Môi trường- Viện Địa Chất	31
096	Phòng Hoá thực vật- Viện Hoá học	31
097	Phòng Thử nghiệm động lực học- Viện Cơ học	31
098	Phòng thử nghiệm nhiệt đới và môi trường - Viện Kỹ thuật Nhiệt đới - Trung tâm khoa học tự nhiên và công nghệ quốc gia	32
099	Sở Khoa học Công nghệ Hải Phòng	32
100	Sở Khoa học và Công nghệ Bến Tre	32
101	Sở Khoa học và Công nghệ Đà Nẵng	32
102	Sở Khoa học và Công nghệ Đắc Nông	32
103	Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai	33
104	Sở Khoa học và Công nghệ Gia Lai	33
105	Sở Khoa học và Công nghệ Khánh Hòa	33
106	Sở Khoa học và Công nghệ Kontum	33
107	Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng	33
108	Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên	33
109	Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi	33
110	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng	33
111	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn	33
112	Trung tâm Công nghệ Laser, Viện Ứng dụng công nghệ	33
113	Trung tâm công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh	34
114	Trung tâm Công nghệ vật liệu- Viện Ứng dụng công nghệ	34
115	Trung tâm Công nghệ Vi điện tử và tin học- Viện Ứng dụng công nghệ	35

116	Trung tâm Đào tạo & Phát triển sắc ký TP.Hồ Chí Minh	35
117	Trung tâm dịch vụ phân tích thí nghiệm	35
118	Trung tâm hạt nhân TP Hồ Chí Minh	35
119	Trung tâm môi trường- Viện Địa chất- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	35
120	Trung tâm nghiên cứu bảo quản & chế biến rau quả Trường ĐH Nông Lâm	36
121	Trung tâm nghiên cứu đấu phân bón & tài nguyên môi trường Tây nguyên	36
122	Trung tâm Nghiên cứu kỹ thuật và Quản lý môi trường	36
123	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN Hải Phòng	36
124	Trung tâm nghiên cứu ứng dụng tiến bộ KH&CN	37
125	Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng Năng lượng mới Đà Nẵng	37
126	Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng thiết bị công nghiệp	37
127	Trung tâm Phát triển Nông - Lâm nghiệp công nghệ cao Hải Phòng	38
128	Trung tâm Sinh học Thực nghiệm	38
129	Trung tâm Thiết kế chế tạo thiết bị mới- Neptech	38
130	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Hải Phòng	38
131	Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia	38
132	Trung tâm thuỷ điện - Viện khoa học thuỷ lợi	38
133	Trung tâm tin học và thông tin KHCN Quảng Ngãi	38
134	Trung tâm Triển khai công nghệ- Viện Ứng dụng công nghệ- Bộ Khoa học và Công nghệ	39
135	Trung tâm Ứng dụng công nghệ Huy Hoàng	39
136	Trung tâm Vật liệu và Môi trường khắc nghiệt (Himtech)- Liên hiệp IFTECH-Viện Cơ học	39
137	Trung tâm Viễn thông Quốc tế 3	40
138	Trường Đại học Nông lâm TP.Hồ Chí Minh	40
139	Trường Đại học Tây Nguyên	40
140	Trường PTTH Tư thục Marie Curie	41
141	Viện Cơ học Ứng dụng- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	41
142	Viện Công nghệ Môi trường - Viện Khoa học Việt Nam	41
143	Viện Công nghệ Thông tin- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	42
144	Viện Hoá học - Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	42
145	Viện Hoá học các Hợp chất thiên nhiên- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	43
146	Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp Tây Nguyên	43
147	Viện Khoa học Thủy lợi	43
148	Viện Khoa học và Công nghệ Hàng hải - Trường Đại học Hàng hải Việt Nam	44
149	Viện Khoa học Vật Liệu- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	44
150	Viện Kỹ thuật nhiệt đới- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	44
151	Viện Máy và Dụng cụ Công nghiệp	45
152	Viện Năng lượng Nguyên tử Việt Nam	46
153	Viện nghiên cứu cao su Việt Nam	47

154	Viện nghiên cứu công nghệ môi trường và bảo hộ lao động	48
155	Viện Nghiên cứu Hải sản - Trung tâm đaò tạo và chuyển giao công nghệ miền Bắc	48
156	Viện nghiên cứu hạt nhân Đà Lạt	49
157	Viện sinh học nhiệt đới	49
158	Viện Toán học- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	49
159	Viện Vật lý và Điện tử- Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	49
160	Viện vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên	50
161	Xí nghiệp phân bón Chánh Hưng	50
162	Xí nghiệp tập thể Bình An	50
163	Xưởng Cơ khí chính xác-Viện Cơ học ứng dụng	50
164	Xưởng vật liệu và máy công nghệ - Viện cơ học ứng dụng	51

Bảng 2: CÔNG NGHỆ, THIẾT BỊ, GIẢI PHÁP PHẦN MỀM, DỊCH VỤ VÀ SẢN PHẨM

STT	Tên công nghệ/thiết bị	Mã đ/v cung cấp	Trang
1	9 dòng vô tính cao su lai tạo tại Việt Nam có triển vọng: RRIV1, RRIV2, RRIV3, RRIV4, RRIV5, LH 82/92, LH 83/85, LH 88/236, LH 88/72	153	304
2	Bảng điện sự cố	148	241
3	Bảng số hoá dập mẫu tự động	055	185
4	Băng tải (Thiết bị sử dụng trong ngành sản xuất thực phẩm)	088	71
5	Bảng thông tin điện tử và phần cứng kết hợp đã thành công và đi vào sản xuất phục vụ tiêu dùng trong đời sống xã hội - kinh tế Việt Nam	075	241
6	Bảng thử bộ điều tốc động cơ Diesel tàu thuỷ	148	241
7	Bentonite hoạt hoá xử lý màu, kim loại nặng Mn, Cu, Pb, Cd phục vụ xử lý môi trường	119	362
8	Bình nước nóng năng lượng mặt trời có bổ xung thiết bị hỗ trợ điện	021	71
9	Bộ bàn ghế Kago	010	304
10	Bộ bàn ghế Tarno	010	304
11	Bộ cấp liệu và sấy liệu cho máy ép nhựa	141	71
12	Bộ điều tốc tải giả: ELC200, ELC 500, ELC 1KW	147	242
13	Bộ định tâm	026	242
14	Bộ dung dịch đệm Al 04, Al 07, Al 10 và các điện cực pH	093	243
15	Bộ KIT kiểm tra chất lượng môi trường nước ngầm: độ pH, hàm lượng NH4 , độ kiềm, tổng độ cứng, độ mặn, hàm lượng DO,...	119	243
16	Bộ KIT kiểm tra môi trường nước gồm các chỉ tiêu: pH, độ kiềm, độ	095	244

	cứng, độ mặn, oxy hoà tan (DO), NH4, NO2, Mn(II), tổng Fe, Flo, Crom (VI), Crom tổng, As		
17	Bơm cao áp để bơm dịch sữa tinh bột sắn (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)	088	72
18	Bơm dịch sữa	088	72
19	Bơm nước	047	72
20	Bơm tách bã	088	73
21	Bơm thuỷ luân HBL 20-6	147	73
22	Bơm thuỷ luân HBL 30-12	147	73
23	Bơm Tua bin nước	147	74
24	Bơm Va	147	74
25	Bơm Va BV 2000	147	74
26	Bơm Va HBIL 420	147	75
27	Bột đồng điện phân (bột Cu kim loại)	152	75
28	Các loại bơm chân không vòng nước	141	76
29	Các loại đèn tín hiệu giao thông	075	244
30	Các sản phẩm corundum, zirconiam	152	332
31	Các sản phẩm nghe nhìn điện tử	080	185
32	Các sản phẩm từ trường dùng trong y tế	159	378
33	Các thiết bị dùng để chuẩn bị mẫu cho kiểm tra vật liệu rắn	004	244
34	Các thiết bị gia công ống máy vát mép GBC Challenge 15/26	026	76
35	Cân bàn cơ điện tử 1 tấn	007	245
36	Cân bàn công nghiệp 1000 kg đến 5000 kg	049	245
37	Cân bàn điện tử 10 tấn	007	246
38	Cân bàn điện tử 2 tấn	007	246
39	Cân bàn điện tử dùng trong dây chuyền thuỷ sản	049	247
40	Cân bàn điện tử từ 30 kg đến 150 kg (SH Series bench scale)	049	248
41	Cân bàn điện tử từ 60 kg đến 500 kg (H Series bench scale)	049	248
42	Cân bàn quả đẩy 2 tấn	007	249
43	Cân bàn quả đẩy 3 tấn	007	249
44	Cân bàn quả đẩy 5 tấn	007	250
45	Cân băng định lượng năng suất 350 tấn/h	151	76
46	Cân bồn điện tử 30 tấn	007	250
47	Cân bồn điện tử 5 tấn	007	250
48	Cân đếm điện tử 3 kg đến 30 kg (TCII)	049	251
49	Cân đếm điện tử TCII	049	251
50	Cân điện tử 100 Kg	007	252
51	Cân điện tử 5 tấn	007	252
52	Cân định lượng 1 - 4 đầu AKB	068	77
53	Cân đồng hồ 100kg	007	252

54	Cân heo 500kg	007	253
55	Cân ôtô điện tử 100 tấn	151	77
56	Cân ôtô điện tử 40 tấn	151	78
57	Cân ôtô điện tử 60 tấn	151	78
58	Cân ôtô điện tử 80 tấn	151	79
59	CÂN ÔTÔ, CÂN BÀN CÔNG NGHIỆP CÂN BÀN ĐIỆN TỬ	049	253
60	Cân toa xe tự động 120 tấn	151	254
61	Cân xe tải điện tử 100 tấn	007	255
62	Cân xe tải điện tử 40 tấn	007	255
63	Cân xe tải điện tử 60 tấn	007	256
64	Cân xe tải điện tử 80 tấn	007	256
65	Card VGA đa chức năng MUPC 2008	073	186
66	CD " DẤU ẤN MÙA HÈ XANH"	089	186
67	CD "CHINH PHỤC HỆ ĐIỀU HÀNH"	089	186
68	CD "GIÁO TRÌNH AUTOCAD TOÀN TẬP"	089	187
69	CD "Giáo trình Microsoft Excel toàn tập"	089	187
70	CD "Giáo trình Microsoft Word toàn tập"	089	188
71	CD "Giáo trình PowerPoint 2003 toàn tập"	089	189
72	CD "KHO TÀNG CÂU ĐỐ VIỆT NAM"	089	189
73	CD "KIẾN THỨC TRONG TẦM TAY"	089	190
74	CD "RÈN LUYỆN VÀ CHẮC NGHIỆM TRÍ THÔNG MINH"	089	191
75	CD "TIN HỌC CHÌA KHÓA KỲ DIỆU"	089	192
76	CD "Tuyển tập giáo trình đồ hoạ"	089	193
77	CD "VUI HỌC TIẾNG ANH"	089	194
78	CD"Giới trẻ và tri thức"	089	195
79	CD"Hãy vui cùng SSDG"	089	195
80	Chất bám dính pha thuốc trị bệnh nấm hồng cây cao su BDNH2000	153	305
81	Chất kích thích mủ cao su stimulatex	153	332
82	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, dung dịch uống dạng NaI	152	332
83	Chế phẩm đồng vị phóng xạ I-131, được sản xuất theo dạng viên nang (capsule)	152	333
84	Chế phẩm Fatany-2. kích thích sinh trưởng, hạn chế rụng quả, tăng năng suất, phẩm cấp nhân cà phê	139	53
85	Chế phẩm kích thích tăng trưởng thực vật "T&D"	156	333
86	Chế phẩm phân bón vi lượng từ đất hiếm làm tăng năng suất cây chè	152	334
87	Chế phẩm phòng trị nấm bệnh thực vật "OLICIDE"	156	334
88	Chế phẩm sinh học xử lý bùn cống	122	335
89	Chế phẩm tăng trưởng, bảo vệ thực vật	152	335
90	Chế phẩm tổng hợp xử lý nước ăn uống sinh hoạt	122	335
91	Chế tạo cảm biến khí độ nhạy cao và thiết bị đo cầm tay giám sát môi trường	149	257

92	Chống bám vôi và gỉ đường ống CVG-703	093	393
93	Chương trình phần mềm kế toán doanh nghiệp MISA SME 7.1	015	196
94	Chuyển giao cho các cơ sở châm cứu các dụng cụ quang nhiệt	090	257
95	Chuyển giao công nghệ và cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ sản xuất tinh bột sắn	088	53
96	Cơ sở dữ liệu hỏi đáp KHCN	133	197
97	Cối lứt HW60A + Thùng quạt trấu	046	79
98	Cối trắng RP700	046	79
99	Cối trắng RP800	046	80
100	Công nghệ ăn mòn tạo hoa văn (in chữ nổi) trên nền kim loại	098	80
101	Công nghệ bảo quản rau quả, trái cây tươi bằng chế phẩm sinh học từ chitosan, không độc hại	144	53
102	Công nghệ bức xạ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội	152	393
103	Công nghệ chẩn đoán nhanh Citrus tristeza virus gây hại động thực vật	138	393
104	Công nghệ chế biến Cromit	149	335
105	Công nghệ chế biến Ilmenit từ quặng gốc	149	336
106	Công nghệ chế biến mỡ cá Basa và cá da trơn thành sản phẩm thực dưỡng có lợi cho phát triển trí tuệ và chống Clesterol, bệnh tim	051	54
107	Công nghệ chế biến mực xà khô	155	54
108	Công nghệ chế biến muối biển thô sạch thành muối sạch, muối siêu sạch	078	55
109	Công nghệ chế biến phân bón rễ và phân bón lá từ phế thải động vật	006	336
110	Công nghệ chế biến sa khoáng biển Titan	149	337
111	Công nghệ chế tạo áo giáp chống đạn, khiên chống đạn, áo giáp chống đâm	114	81
112	Công nghệ chế tạo các sản phẩm y sinh bằng vật liệu cacbon và compozit cacbon: băng cacbon, nẹp kết hợp xương, tấm vá hộp sọ	114	378
113	Công nghệ chế tạo đập ngăn bằng cao su để tạo thành hồ chứa	153	394
114	Công nghệ chế tạo sản phẩm compozit cao cấp: mái chèo thi đấu thể thao, phụ kiện lắp ráp ô tô	114	337
115	Công nghệ chế tạo vật liệu polyme chống xói mòn và giữ độ dinh dưỡng của đất	144	338
116	Công nghệ chế tạo vật liệu vô cơ: vật liệu nano, kẽm và oxyt kẽm tinh khiết	114	81
117	Công nghệ chống thấm khi đổ bê tông	136	338
118	Công nghệ giảm thiểu gió lào giai đoạn 2: Công nghệ phủ xanh toàn bộ đất không thích hợp cây trồng bằng cây diezen	136	305
119	Công nghệ khai thác cá ngừ bằng nghề lưới vây	155	305
120	Công nghệ khai thác cá ngừ bằng nghề lưới vây	155	305
121	Công nghệ khai thác mực đại dương (Sthenoteuthis oualaniensis) bằng lưới chụp mực	155	306

122	Công nghệ khai thác mực đại dương (Sthenoteuthis oualaniensis) bằng lưới chụp mực	155	306
123	Công nghệ lọc nước tuần hoàn bằng vi sinh sử dụng trong Aquarium	155	81
124	Công nghệ nhân giống khoai tây sạch bệnh chất lượng cao bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật	123	306
125	Công nghệ nhân giống san hô trong phòng thí nghiệm	155	307
126	Công nghệ nhân nhanh giống hoa Lay ơn và các giống hoa khác. Các giống khoai tây sạch bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật	123	307
127	Công nghệ nuôi chim yến trong nhà	051	307
128	Công nghệ nuôi cua biển bằng ô lồng	155	307
129	Công nghệ nuôi tôm hữu cơ siêu cao sản sử dụng VITEDI 1.0	090	308
130	Công nghệ nuôi trồng cây dầu mỏ (cây diesel) để sản xuất diesel sinh học và phủ xanh đất trống đồi trọc chống xa mạc hoá	090	308
131	Công nghệ phần mềm bước chân sinh viên	089	197
132	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đố vui để học	089	197
133	Công nghệ phần mềm Cẩm nang đoàn đội 1.0	089	197
134	Công nghệ phần mềm cẩm nang sinh viên học sinh 3.0	089	198
135	Công nghệ phần mềm Tin học trong tầm tay 1.0	089	198
136	Công nghệ phủ xanh đất trống đồi trọc, trồng cây Jatropha	090	309
137	Công nghệ sản xuất ắc quy	041	257
138	Công nghệ sản xuất ba loại cừ bản nhựa PVC sử dụng trong lĩnh vực thuỷ lợi, giao thông vận tải	150	339
139	Công nghệ sản xuất Biodiesel	016	339
140	Công nghệ sản xuất các loại chitin và chitosan từ vỏ thuỷ hải sản (tôm, cua, mai, mực), đặc biệt loại chitosan dùng trong y tế và thực phẩm	144	55
141	Công nghệ sản xuất các sản phẩm đông lạnh xuất khẩu	072	56
142	Công nghệ sản xuất cánh cửa bằng vật liệu mới	123	309
143	Công nghệ sản xuất chất keo tụ PAC-HAPI	099	339
144	Công nghệ sản xuất chất màu xanh nguồn gốc thiên nhiên (từ các loại lá cây) dùng làm chất màu thực phẩm	144	56
145	Công nghệ sản xuất chế phẩm bổ dưỡng làm tăng trí nhớ chống stress, trầm cảm từ một loại rau ở Việt Nam	051	56
146	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BIOF) xử lý đáy ao trước, trong và sau khi nuôi trồng thuỷ sản	017	340
147	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học (BTS) xử lý nước ao nuôi trồng thuỷ sản	017	340
148	Công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học nguồn gốc thiên nhiên không độc hại dùng để lọc trong và bảo quản đồ uống	144	57
149	Công nghệ sản xuất chế phẩm tăng năng suất cây trồng FITO-HUMAT	009	340
150	Công nghệ sản xuất đèn huỳnh quang compact tiết kiệm điện	020	257

151	Công nghệ sản xuất giống cua biển (Scyllaserrata) nhân tạo	099	309
152	Công nghệ sản xuất hoa các loại bằng phương pháp nuôi cấy mô	123	309
153	Công nghệ sản xuất kẽm oxit 98.5% dùng trong ngành công nghiệp cao su từ nguồn phế liệu công nghiệp mạ nhúng Việt Nam	152	341
154	Công nghệ sản xuất khí sinh học	040	309
155	Công nghệ sản xuất màng băng polyme sinh học POCHISAN	144	341
156	Công nghệ sản xuất một số loại phân hữu cơ khoáng từ bột xương trâu bò	006	342
157	Công nghệ sản xuất muối cao sản	078	57
158	Công nghệ sản xuất nước giải khát Valichi có tác dụng phòng chống ung bướu, tiểu đường	051	58
159	Công nghệ sản xuất nước Peroxide dùng để sản xuất nước tinh khiết và nước sát trùng	051	58
160	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh- Đa vi lượng từ than bùn và các chất thải hữu cơ	145	342
161	Công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh từ phế thải, phụ phẩm mía đường	017	343
162	Công nghệ sản xuất phân bón lá	059	343
163	Công nghệ sản xuất phân bón lá- Đa vi lượng Huđavil, dạng phức hữu cơ đa phối tử- đa nguyên tố	145	343
164	Công nghệ sản xuất phao ngăn dầu P700 thổi khí và tự nổi phục vụ xử lý tràn dầu	099	344
165	Công nghệ sản xuất phụ gia thực phẩm PDP nguồn gốc thiên nhiên, không độc hại, có thể thay thế hàn the trong chế biến và bảo quản thực phẩm	144	58
166	Công nghệ sản xuất quạt đặc chủng	141	82
167	Công nghệ sản xuất sản phẩm nội thất bằng polyme composite và gỗ công nghiệp, không dùng sợi thuỷ tinh, có màu theo ý muốn không phải sơn	123	310
168	Công nghệ sản xuất sơn giao thông nhiệt dẻo phản quang	019	344
169	Công nghệ sản xuất thuốc - thực phẩm bổ dưỡng cơ thể từ Chitosan	144	59
170	Công nghệ sản xuất thuốc bảo vệ thực vật CHIMEX không độc hại, đặc biệt dùng trong sản xuất rau sạch	144	344
171	Công nghệ sản xuất thuốc kem Pokysan từ vật liệu chitosan để điều trị các bệnh tổn thương da, đặc trị bỏng	144	345
172	Công nghệ sản xuất thuốc kem Polysanmin từ vật liệu chitosan và hoạt chất của củ nghệ vàng	144	345
173	Công nghệ sản xuất thuốc trừ sâu bằng công nghệ sinh học	123	346
174	Công nghệ sản xuất tụ điện màng mỏng điện áp cao.	018	198
175	Công nghệ sản xuất và chế phẩm đồng vị phóng xạ P-32 dạng tấm áp	156	346
176	Công nghệ sản xuất Zircon silicat làm men frit từ tinh quặng zircon	152	346
177	Công nghệ sử dụng khoáng sét bentonit để xử lý màu nước thải dệt	095	362

	nhuộm và một số kim loại nặng như Cu, Pb, Mn, Cd...		
178	Công nghệ tạo giống cây bần chua phục vụ trồng rừng có hiệu quả	099	310
179	Công nghệ trồng các giống Sorghum mới có năng xuất cao, chịu hạn.	090	311
180	Công nghệ trồng cây Bần cây Mắm trên bãi cát đen ven biển	127	311
181	Công nghệ tự động làm nóng nước sử dụng thiết bị hỗn hợp tiết kiệm điện thông minh	136	82
182	Công nghệ ủ vỏ cà phê phế thải làm phân hữu cơ vi sinh	139	59
183	Công nghệ và thiết bị sản xuất bánh Tráng	004	83
184	Công nghệ và thiết bị sản xuất các loại cốm bảo kiện có tác dụng tăng trí nhớ, bổ não, chống stress	051	60
185	Công nghệ và thiết bị sản xuất loại cốm bảo kiện có tác dụng giảm mập, hỗ trợ phòng chống bệnh tiểu đường, tim mạch, các bệnh nhiễm siêu vi (viêm gan), nhiễm khuẩn, nhiễm nấm từ dầu dừa tinh luyện	051	60
186	Công nghệ và thiết bị tăng đạm nước mắm	045	61
187	Công nghệ xây dựng lò gạch kiểu đứng hoạt động liên tục	123	83
188	Công nghệ xây dựng quả mút thông rửa đường ống cấp nước	099	347
189	Công nghệ xử lý nước mặt bằng chất keo tụ PAC-HAPI	099	61
190	Công nghệ xử lý nước ngầm, nước mặt cho các hộ gia đình	099	61
191	Công nghệ xử lý nước thải bằng các chung vi sinh vật	139	362
192	Công nghệ xử lý nước thải chế biến thuỷ sản, thực phẩm	013	363
193	Công nghệ xử lý phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón	146	312
194	Công nghệ xử lý, bảo quản mực trên tàu	155	312
195	Công nghệ, vật liệu mới thay gỗ - sản xuất cánh cửa phục vụ xây dựng	123	312
196	Cửa chống cháy	162	313
197	Cưa xẻ gỗ lưu động	030	83
198	Cung cấp các chế phẩm sinh học dùng trong chăn nuôi, nuôi trồng thuỷ sản và trồng trọt	157	62
199	Cung cấp các đồng vị phóng xạ và hợp chất đánh dấu cho mục đích Y tế, Khoa học, Công nghiệp, Nông nghiệp, Sinh học...	156	347
200	Cung cấp chế phẩm siêu hấp thụ nước	152	347
201	Cung cấp công nghệ tăng chiều cao cơ thể từ các bài thuốc và kỹ thuật châm cứu gia truyền kết hợp với các bài tập thể dục thẩm mỹ và thực phẩm thiên nhiên của khoa học hiện đại	090	378
202	Cung cấp dịch vụ xử lý rác sản xuất thức ăn gia súc, tôm, cá bằng ruồi- tò vò	090	363
203	Cung cấp dung môi trị bệnh loét sọc mặt cạo trên cây cao su và chất bám dính BDNH2000	153	348
204	Cung cấp giống có VA-06 phục vụ chăn nuôi đại gia súc	139	313
205	Cung cấp giống lúa thơm nguyên chủng mới (BAS, TDS, LT)	118	313

206	Cung cấp giống, quy trình trồng nấm linh chi mới	118	313
207	Cyclon sấy	088	84
208	Dàn bơm hoả tiễn	036	84
209	Đánh giá tiềm năng và ô nhiễm nước ngầm bằng kỹ thuật thuỷ văn đồng vị	152	62
210	Dao mổ điện cao tần Model: LTTD 350-2K1/01	112	379
211	Đào tạo các chuyên đề về chẩn đoán kỹ thuật và cân bằng rô to	097	258
212	Đào tạo công nhân sơ chế cho trang trại sản xuất cao su tờ RSS	153	348
213	Đào tạo- nghiên cứu phát triển phương pháp	116	394
214	Đập trụ đỡ	147	395
215	Đập xả lan	147	395
216	Dây chuyền chế biến cá	035	62
217	Dây chuyền chế biến chả giò	129	84
218	Dây chuyền chế biến nước giải khát không ga	035	63
219	Dây chuyền chế biến phân hữu cơ vi sinh	068	348
220	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	033	349
221	Dây chuyền chế biến than sinh hoạt	099	349
222	Dây chuyền chế biến thịt	035	63
223	Dây chuyền chiết rót và đóng nắp	045	85
224	Dây chuyền công nghệ sản xuất đồng bộ các chế phẩm sinh học dùng để tạo màu nước, xử lý ô nhiễm và phòng bệnh cho tom bằng phương pháp vi sinh	145	63
225	Dây chuyền công nghệ sản xuất MOV - ZnO dùng cho các thiết bị chống sét	159	198
226	Dây chuyền rửa, xử lý trái cây xuất khẩu	035	64
227	Dây chuyền sản xuất bánh tráng xuất khẩu	004	85
228	Dây chuyền sản xuất bún tươi	083	86
229	Dây chuyền sản xuất nước tinh khiết đóng chai	068	86
230	Dây chuyền sản xuất nước uống điện giải 100- 1.000 lít/h	045	64
231	Dây chuyền sản xuất thùng phuy	005	87
232	Dây chuyền sản xuất tương ớt 4000 Kg/ca (8 giờ)	163	88
233	Dây chuyền thiết bị cắt chéo tự động tôn silic theo công nghệ Steplap điều khiển bằng PLC	151	88
234	Dây chuyền thiết bị phục vụ công nghiệp nước giải khát	035	88
235	Dây chuyền thiết bị sản xuất nước giải khát	099	65
236	Đệm sinh học	018	89
237	Đèn hàng hải	011	258
238	Đèn tiết kiệm điện PG	020	258
239	Đĩa phân phối khí Thái Lan	032	89
240	Dịch vụ chế tạo nồi nấu mạ kẽm nhúng nóng đường dây 220-500Kv	136	396

241	Dịch vụ chế tạo nồi nấu Protector cho tàu thuỷ giàn khoan	136	396
242	Dịch vụ Công nghệ chống thấm không bóc lớp gạch bề mặt	136	350
243	Dịch vụ đào tạo và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực y tế	112	379
244	Dịch vụ đo đạc, lập báo cáo giám sát môi trường lao động	032	396
245	Dịch vụ NDT	118	397
246	Dịch vụ tư vấn chuyển giao công nghệ	068	397
247	Dịch vụ tư vấn, dự báo khí tượng du lịch	136	397
248	Dịch vụ VSAT-IP	137	199
249	Dịch vụ xử lý nước thải, nước cấp, xử lý khí thải, lò đốt rác	025	363
250	Điều hoà không khí MDV-D280	151	89
251	Điều hoà không khí MSG-12CR	151	90
252	Điều hoà không khí MSG-24HRI	151	90
253	Đồ gá hàn bồn	026	90
254	Đồ Gá quay	026	91
255	Đo ghi nhiệt độ 8 kênh kết nối máy I/O module: 8C-MTR-601	093	258
256	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	152	259
257	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	156	397
258	Đo mặt cắt tiếp nhận trong giếng khoan bằng đồng vị phóng xạ đánh dấu	152	397
259	Động cơ diesel	047	92
260	Động cơ Diesel TFV80	046	92
261	Động cơ Diesel, Động cơ xăng, Thiết bị phục vụ nông - lâm - ngư nghiệp	047	92
262	Động cơ xăng	047	93
263	Động cơ xăng UP160	046	93
264	Ghế Vip Relax	010	313
265	Giá thể nền hữu cơ GT 05	121	314
266	Giá thể Phong lan PL 05	121	314
267	Giải pháp bán hàng trực tuyến Emekong	068	200
268	Giải pháp thương mại điện tử eMekong	068	200
269	Giải pháp tuyển dụng trực tuyến dùng cho các trung tâm giới thiệu việc làm	068	201
270	Giáo trình điện tử trên máy tính	074	201
271	Giới thiệu công nghệ khí sinh học ứng dụng vật liệu composite	040	350
272	Giới thiệu sản phẩm đèn huỳnh quang compact tiết kiệm điện các loại	020	259
273	Hầm khí sinh vật (Biogas)	125	350
274	Hệ điện pin mặt trời	093	259
275	Hệ thiết bị xử lý nước cho máy lọc thận nhân tạo	159	379

276	Hệ thống ánh sáng sự cố	148	260
277	Hệ thống báo động và chỉ báo	007	260
278	Hệ thống chế biến cà phê nhân xuất khẩu	008	65
279	Hệ thống chương trình quản lý trường đại học Tây nguyên	139	201
280	Hệ thống điều khiển tháp chưng cất tinh dầu	143	261
281	Hệ thống điều khiển từ xa Diesel	148	202
282	Hệ thống đính dầm tự động LZH-1500	026	93
283	Hệ thống định lượng và cấp phối cốt liệu cho sản xuất gạch Terrazzo và gạch Block	151	94
284	Hệ thống đóng bao Supe Lân	151	94
285	Hệ thống đóng bao UREA	151	95
286	Hệ thống gá lắp ráp và hàn vỏ xe ôtô du lịch	151	297
287	Hệ thống gia công đặc biệt, hệ thống cắt đột thép góc CNC	026	95
288	Hệ thống giám sát nhiệt độ, độ ẩm từ xa	143	261
289	Hệ thống hàn dầm	026	96
290	Hệ thống hàn tự động KAT/OSCILLATOR	026	96
291	Hệ thống khí vô trùng áp suất dương cho phòng mổ (phẫu thuật)	034	380
292	Hệ thống kiểm soát xâm thực AC200 sử dụng thẻ RFID	143	262
293	Hệ thống lọc CO2 (cacbonic)	018	96
294	Hệ thống lọc nước cấp	045	97
295	Hệ thống lọc nước cho máy chạy thận nhân tạo	034	97
296	Hệ thống mạng truyền thông tàu thuỷ	148	202
297	Hệ thống máy chế biến thức ăn xanh hỗn hợp đóng bao hút chân không tận dụng thân cây bắp, vỏ đậu phộng, vỏ trái dứa loại thải làm thức ăn cho đại gia súc sử dụng trong nước và xuất khẩu	138	97
298	Hệ thống nắn dầm	026	98
299	Hệ thống nuôi cấy ngập chìm tạm thời Plantima	113	314
300	Hệ thống phần mềm ngành may và thời trang đa năng CAD	055	203
301	Hệ thống quản lý kế toán hành chính sự nghiệp MISA-AD phiên bản 5.9	015	203
302	Hệ thống quản lý nội dung eMekong	068	204
303	Hệ thống quy trình sản xuất cao su tờ xông khói	153	350
304	Hệ thống sản xuất bột trát tường	083	98
305	Hệ thống sấy cà phê	008	65
306	Hệ thống thẩm thấu ngược - hydro-pure	013	98
307	Hệ thống thẩm thấu ngược - vantage TM M84 Reverse Osmosis Units	013	99
308	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải bệnh viện	142	363
309	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải nhà máy chế biến sữa	142	364
310	Hệ thống thiết bị xử lý nước thải theo công nghệ màng sinh học	035	364
311	Hệ thống tự động đo mức nước từ xa	143	262

312	Hệ thống tự động phối trộn và đóng bao vữa xây dựng	151	99
313	Hệ thống xử lí nước thải bệnh viện	018	365
314	Hệ thống xử lý As quy mô hộ gia đình phục vụ nước ăn uống	095	66
315	Hệ thống xử lý chất thải rắn y tế VHI- 18B	142	365
316	Hệ thống xử lý hơi khí độc công nghiệp	025	365
317	Hệ thống xử lý khí thải lò hơi, lò đúc đồng, bụi,...	032	366
318	Hệ thống xử lý mùi	032	367
319	Hệ thống xử lý nước cấp	018	66
320	Hệ thống xử lý nước cấp nhiễm phèn sắt	032	66
321	Hệ thống xử lý nước cho thận nhân tạo	034	100
322	Hệ thống xử lý nước công nghệ thẩm thấu ngược (RO) để sản xuất rượu xuất khẩu	145	100
323	Hệ thống xử lý nước mặt	025	367
324	Hệ thống xử lý nước ngầm bằng phương pháp lọc áp lực	025	367
325	Hệ thống xử lý nước thải ngành dệt nhuộm	032	368
326	Hệ thống xử lý nước thải Nhà máy bia - Nước giải khát	018	368
327	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy chế biến thuỷ sản	032	369
328	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy dược phẩm	032	369
329	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy sản xuất giấy	032	370
330	Hệ thống xử lý nước thải nhà máy xi mạ	032	370
331	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư, khách sạn	032	371
332	Hệ thống xử lý nước thải thuỷ sản	018	371
333	Hệ thống xử lý nước tinh khiết	025	371
334	Hệ thống xử lý nước uống đóng chai	034	101
335	Hoá chất tẩy rửa làm sạch đẹp môi trường sinh hoạt và sản xuất	122	351
336	Hoá chất xử lý tắc nghẽn cống và nước thải nhiễm dầu mỡ nhà bếp	122	351
337	Hợp tác với các lương y nghiên cứu hiện đại hoá các bài thuốc gia truyền hay, phối hợp đông- tây y điều trị và hỗ trợ điều trị các bệnh	090	351
338	Khảo nghiệm các thông số máy bơm, máy thuỷ lực	147	102
339	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	152	398
340	Khảo sát sự di chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị phóng xạ	152	398
341	Khảo sát sự dịch chuyển của nước bơm ép trong mỏ dầu bằng đánh dấu đồng vị	156	398
342	Khoá thẻ điện tử RFID K400R	143	263
343	Khử mùi bằng công nghệ vi sinh hữu cơ	050	351
344	Khử trùng các vật phẩm y tế và thanh trùng hàng thực phẩm bằng tia gamma	152	398
345	Kiểm định thiết bị X - quang y tế	118	380
346	Kiểm định thuần chủng giống cao su	153	315

347	Kiểm soát rung ồn công nghiệp và môi trường	097	263
348	Kiểm tra đánh giá chất lượng, tuổi thọ các công trình xây dựng	152	399
349	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ phát triển các ngành công nghiệp	152	399
350	Kỹ thuật hạt nhân phục vụ sự nghiệp Y tế	152	399
351	Kỹ thuật nuôi dưỡng và chăm sóc đà điểu châu Phi bằng nguồn thức ăn gia súc có sẵn tại Hải Phòng	123	315
352	Kỹ thuật sản xuất giống cá Bớp	155	315
353	Kỹ thuật xử lý ra hoa cây ăn trái, kỹ thuật thâm canh lúa ngắn ngày cho năng xuất cao	059	316
354	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (báo cáo đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường)	032	399
355	Laser He-Ne 15/30 mW điều trị đa năng, Model: KC 01-06/95 LD,LS super	112	380
356	Lò đốt rác y tế	025	372
357	Lò hoả táng quy mô nhỏ bảo vệ môi trường	025	400
358	Lò sấy gỗ sử dụng năng lượng mặt trời	030	102
359	Lồng bóc vỏ (Thiết bị sử dụng trong ngành sản xuất tinh bột sắn)	088	102
360	Lưu trữ báo cáo đề tài khoa học dạng toàn văn	133	204
361	Mạng Scada cho dây chuyền nghiền xi măng	151	264
362	Máy bao gói chân không - Hàn miệng bao bán tự động kiểm đứng	004	103
363	Máy bao gói chân không - Hàn miệng bao bán tự động kiểm nằm	004	103
364	Máy bao phim 80kg KBC-BP-80	163	104
365	Máy biến thế 1 pha- 3 pha	069	264
366	Máy biến thế cao thế- cao tần	069	264
367	Máy bơm HT145	147	104
368	Máy bơm nước	054	104
369	Máy bơm nước inox (Bơm inox)	054	105
370	Máy cán tôn di động	164	106
371	Máy cán tôn sóng ngói	141	106
372	Máy cắt Auto Picle-S, Auto Picle-P	026	106
373	Máy cắt bằng tia nước áp suất cao	151	107
374	Máy cắt băng tôn silic tự động điều khiển PLC	151	107
375	Máy cắt CNC (Gas/plasma)- Nanograph	026	108
376	Máy cắt CNC Intergraph	026	108
377	Máy cắt CNC Maxigraph	026	108
378	Máy cắt CNC OXY-GAS/PLASMA thế hệ mới, seri: INTEGRAPH	026	108
379	Máy cắt con rùa tự động ôxy-ga model: IK12beele	026	109
380	Máy cắt khí IK 12-BEETLE	026	109
381	Máy cắt kim loại tấm CNC	151	109
382	Máy cắt kim loại tấm Gas- Plasma, điều khiển CNC	151	110
383	Máy cắt laser CNC	151	110

384	Máy cắt mẫu dập tự động	055	111
385	Máy cắt Mini- Mantis II	026	111
386	Máy cắt mộng đa năng	086	112
387	Máy cắt mộng đa năng	001	112
388	Máy cắt Plasma Max 200	026	112
389	Máy cắt Plasma Plus 75, 150	026	113
390	Máy cắt Plasma Powermax 380	026	113
391	Máy cắt tay MK-251	026	113
392	Máy cắt thuỷ lực điều khiển CNC	026	113
393	Máy cắt tôn	099	114
394	Máy cày tay, Máy cày 4 bánh	047	114
395	Máy chấm thi trắc nghiệm VTM (thiết lập trên PC và máy quét tài liệu)	158	205
396	Máy chặt củ	088	114
397	Máy chế tạo oxy quy mô công nghiệp và gia đình	159	115
398	Máy chiên chân không	068	115
399	Máy chiết rót (vô chai) tự động; Máy dán nhãn chai tự động (nhãn bằng keo, nhãn bằng decal); máy đóng gói tự động (đóng gói dạng bột, đóng gói dạng lỏng); Máy đóng nắp chai tự động	126	115
400	Máy chiết rót dầu gió tự động DHP - MOFI - 504	039	116
401	Máy chiết rót nước	022	116
402	Máy chụp X quang	026	265
403	Máy cưa vòng tốc độ cao bán tự động	026	116
404	Máy cuốn dây biến thế tự động điều khiển lập trình CW 301A-PLC	151	265
405	Máy đếm thời gian đến phần triệu giây kèm theo chức năng đo tần số	140	117
406	Máy điện quay đa chức năng	069	265
407	Máy điện quay đa chức năng	069	265
408	Máy điện từ WAT-CLEANE và công nghệ xử lý nước cấp, nước thải nước nuôi trồng thủy sản	122	117
409	Máy điêu khắc bằng laser	112	118
410	Máy điều trị điện ngủ	159	381
411	Máy điều trị ion tĩnh điện	159	381
412	Máy điều trị từ trường xung DK-1500	159	382
413	Máy điều trị từ trường xung DK-800	159	382
414	Máy định hình bối dây quạt bàn	141	118
415	Máy đo cường độ từ trường	093	266
416	Máy đo độ ẩm không khí HTM - 1004	093	266
417	Máy đo độ dẫn điện dung dịch SCM - 902A	093	267
418	Máy đo độ muối SM - 802	093	267
419	Máy đo độ pH pH - 506	093	268

420	Máy đo độ pH pH-62 K	093	268
421	Máy đo liều phóng xạ xách tay	118	269
422	Máy đo nhiệt độ và độ ẩm THDP-1	143	269
423	Máy đo nồng độ CH4	149	269
424	Máy đo nồng độ CO	149	270
425	Máy đo nồng độ cồn trong hơi thở	149	270
426	Máy đo nồng độ LPG	149	271
427	Máy đo tốc độ ôtô bằng laser	112	271
428	Máy đo và điều khiển nhiệt độ hiện số TC - 150 và TC - 500	093	271
429	Máy đo và điều khiển pH	093	272
430	Máy đóng gói bột (DHP - VEPA 101)	039	118
431	Máy đóng gói bột chuyên dụng NC: AKB280VP	068	119
432	Máy đóng gói chất lỏng	022	119
433	Máy đóng gói dung dịch DHP - VERA 103	039	120
434	Máy đóng gói đứng NC AKB	068	120
435	Máy đóng gói đứng ngàm dừng NC, định lượng chén: AKB280V	068	121
436	Máy đóng gói khăn ướt	068	121
437	Máy đóng gói nằm Servo, NC: AKB280H	068	122
438	Máy đùn nhân chả giò	129	122
439	Máy ép bùn	045	123
440	Máy ép cắt phế liệu 476T (MEC-476)	151	123
441	Máy gấp tôn	129	124
442	Máy gặt đập liên hợp MGĐ120K	046	124
443	Máy ghép mí lon bán tự động	045	124
444	Máy hàn 1 chiều điều khiển dòng hàn bằng Sun từ Model: ARC-303, ARC- 403, ARC-503 của hãng CEA - Italy	026	125
445	Máy hàn bán tự động MIG/MAG điều chỉnh bằng công nghệ thyritor có bộ cấp dây rời model: KRII-350, KRII-500	026	125
446	Máy hàn bán tự động MIG/MAG model: SMARTMIG T25	026	126
447	Máy hàn bán tự động PANA KRII 350	026	127
448	Máy hàn cắt dưới nước	026	127
449	Máy hàn cốt thép ống cống bê tông tự động điều khiển CNC	151	127
450	Máy hàn cốt thép ống cống bê tông tự động điều khiển CNC - HLS-IMI 300-2500-CNC	151	128
451	Máy hàn điểm chạy bằng khí nén Model: ZP18-ZT18-ZT28-ZP28	026	129
452	Máy hàn điểm PPN 253	026	130
453	Máy hàn đinh	026	131
454	Máy hàn ECHO 600	026	131
455	Máy hàn EUROCMPACT 320	026	131
456	Máy hàn hồ quang một chiều Arctronic 426	026	131
457	Máy hàn hồ quang tay một chiều ARC 203	026	132

458	Máy hàn lăn RT 100	026	132
459	Máy hàn lồng thép điều khiển CNC	151	132
460	Máy hàn Matrix400HF AC/DC	026	133
461	Máy hàn MAXI 401 có đầu cấp dây tách rời	026	133
462	Máy hàn MIG/MAG Eurofil 252	026	133
463	Máy hàn một chiều nhiều mỏ VDM 1001	026	133
464	Máy hàn PANA TIG WP 300	026	134
465	Máy hàn PANA TSP 300	026	134
466	Máy hàn TECH 400	026	134
467	Máy hàn TIG RAINBOW HF	026	134
468	Máy hàn tự động	026	135
469	Máy kẹp dao	088	135
470	Máy khoan dầm 3 trục chính điều khiển CNC	151	135
471	Máy khử độc rau quả, thực phẩm sử dụng cho gia đình	094	136
472	Máy khuấy từ	064	272
473	Máy kiểm tra chiều dày sơn	026	272
474	Máy kiểm tra siêu âm	026	273
475	Máy lắc tròn	064	382
476	Máy làm mát nhà xưởng công nghiệp	058	136
477	Máy làm viên hoàn mềm tự động Model 80E	068	137
478	Máy làm viên hoàn tự động Model 16E	068	137
479	Máy laser CO2 phẫu thuật 12W Model: MD-HT	112	383
480	Máy Laser CO2 phẫu thuật 15W Model: KC 01-06/TL 150	112	383
481	Máy Laser CO2 phẫu thuật 30W Model: SNJ- 1000	112	383
482	Máy laser He- Ne trị liệu Model HL 1100S	112	384
483	Máy laser khắc kim loại	112	138
484	Máy lốc đĩa dùng cho công nghiệp đóng tàu	099	138
485	Máy lọc nước RO	045	138
486	Máy lọc nước uống bằng công nghệ Nano Titan Oxit	013	139
487	Máy ly tâm tách nước	088	139
488	Máy mài củ (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)	088	140
489	Máy may cắt chỉ tự động cùng với mạng Lan công nghiệp quản lý sản xuất theo thời gian thực	141	140
490	Máy nghiền than đá MNTĐ - 1500	083	141
491	Máy nghiền, máy hút, máy trộn, máy xục ôxy	042	141
492	Máy nong ống Masterol- 90/180	026	141
493	Máy nong ống Supermaxi 12	026	141
494	Máy Nonotech khử mùi và hơi độc	013	142
495	Máy phân loại cà phê hạt theo màu sắc Opsotec 5.00B kiểu 3 module	151	142

496	Máy phân loại cà phê theo màu sắc OPSOTEC 5.01B	151	142
497	Máy phân loại gạo theo màu sắc	151	143
498	Máy phát điện	047	273
499	Máy phát điện MPW1020– SI102TPA	058	273
500	Máy phát điện MPW1250– SI122TPA	058	274
501	Máy phát điện MPW1320– SI132TPA	058	275
502	Máy phát điện MPW1850– SI182TPA	058	275
503	Máy phát điện MPW1880– SI152TPA	058	276
504	Máy phát điện MPW655– SI651TPA	058	276
505	Máy phát điện MPW740– SI741TPA	058	277
506	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	058	277
507	Máy phát điện MPW800– SI801TPA	058	278
508	Máy phát điện MSW145- SC131TDA	058	278
509	Máy phát điện MSW170 – SC161TDA	058	279
510	Máy phát điện MSW195 – SC181TWA	058	279
511	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	058	280
512	Máy phát điện MSW220 – SG201TWA	058	281
513	Máy phát điện MSW275 – SG251TWA	058	281
514	Máy phát điện MSW330 – SC331TWA	058	282
515	Máy phát điện MSW330 – SG331TWA	058	282
516	Máy phát điện MSW415 – SC371TWA	058	283
517	Máy phát điện MSW415 – SG371TWA	058	283
518	Máy phát điện MSW450 – SC410TWA	058	284
519	Máy phát điện MSW510 – SC451TWA	058	284
520	Máy phát điện MSW510 – SG451TWA	058	285
521	Máy phát điện MSW560 – SC501TWA	058	285
522	Máy phát ozone- ứng dụng	045	143
523	Máy phay F1050-CNC	151	144
524	Máy phay F4025-CNC	151	144
525	Máy phun cát	026	145
526	Máy Plasma phẫu thuật Model: PSA-2MTC/Super	112	384
527	Máy quấn dây điện tự động điều khiển PLC	151	286
528	Máy rang tự động	045	145
529	Máy rây và đóng gói	088	145
530	Máy rửa chai nhựa (PN-RCN)	163	146
531	Máy rửa củ	088	146
532	Máy sản xuất nước đá viên tinh khiết	068	146
533	Máy sàng lọc nhiều tầng	022	147
534	Máy sàng rung PN-MSR	163	147
535	Máy sấy đối lưu DHP - TCD - 504	039	148

536	Máy sấy phun KBC-SP-02	163	148
537	Máy sấy phun sương KBC-SP-2	141	149
538	Máy sấy tầng sôi 100 KG KBC-TS-100-S	163	149
539	Máy sấy tầng sôi 40Kg-KBC-TS-40	163	149
540	Máy sấy tầng sôi tạo hạt KBC-TSTH-10	163	150
541	Máy sấy tĩnh (PN-MS)	163	151
542	Máy Seal màng cao tần (DHP - FISE 1305)	039	151
543	Máy Seal màng cao tần DHP - FISE - 1604	039	151
544	Máy tạo khí ozon, máy sục khí	076	152
545	Máy tiện CNC	151	152
546	Máy tiệt trùng dụng cụ nhanh	064	385
547	Máy trích ly đứng	088	152
548	Máy trích ly ngang (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)	088	153
549	Máy trộn lập phương	163	153
550	Máy trộn siêu đều	083	153
551	Máy trộn siêu tốc 120 Kg KBC-ST-120	163	154
552	Máy trộn siêu tốc 20 Kg KBC-ST-20	163	154
553	Máy trộn thức ăn chăn nuôi MTVĐ - 200	083	155
554	Máy trộn tube máu	064	385
555	Máy trộn tube máu (Blood Roll Mixer)	064	385
556	Máy tự động quấn dây quạt bàn	141	155
557	Máy từ hoá nước dùng trong nông công nghiệp	159	155
558	Máy tuyển tĩnh điện con lăn	152	156
559	Máy tuyển từ con lăn nam châm đất hiếm cường độ cao	149	156
560	Máy tuyển từ nam châm đất hiếm NdFeB loại cường độ từ trường trung bình và loại cường độ từ trường cao	152	158
561	Máy uốn ống tự động UO-38-NC	088	158
562	Máy vắt sữa bò	141	158
563	Máy vẽ mẫu công nghệ in phun InK- Jet Plotter	055	159
564	Máy vo viên phân vi sinh	068	351
565	Máy xát cốm cao tốc (PN-XCCT)	163	159
566	Máy xay dạng đinh	022	160
567	Máy xay siêu mịn DHP - Sumi 2205	039	160
568	Men ủ vi sinh vật	121	316
569	Misa CRM.NET 2006- Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng	015	205
570	Mô hình thuỷ canh để sản xuất rau, cây cảnh an toàn	139	316
571	Module thu thập dữ liệu PC/104 đa năng có khả năng tái cấu hình	143	286
572	News- Quản lý thông tin	070	206
573	Nghiên cứu và thiết kế các thiết bị công nghiệp	126	160
574	Nguồn bức xạ hồng ngoại	134	287

575	Nhận nghiên cứu theo đơn đặt hàng các sản phẩm thuốc chữa bệnh, vật liệu y sinh, mỹ phẩm,các sản phẩm dùng trong thực phẩm, nông nghiệp đi từ vật liệu polyme sinh học chitosan	144	67
576	Nuôi giữ và nhân giống san hô mềm trong phòng thí nghiệm	155	316
577	Ô tô tải Ben	042	297
578	Phân bón hữu cơ khoáng CP2	121	352
579	Phân bón lá chuyên dùng A2 và A4	121	317
580	Phần mềm "Chợ doanh nghiệp"	070	206
581	Phần mềm bán hàng qua mạng	070	207
582	Phần mềm đo ghi độ ẩm tương đối và nhiệt độ	093	208
583	Phần mềm Kế toán	028	209
584	Phần mềm kế toán doanh nghiệp Misa SME phiên bản 7.5	015	211
585	Phần mềm Kế toán hành chính sự nghiệp Misa Mimosa 2006	015	212
586	Phần mềm Kế toán nghiệp vụ Thi hành án MISA Panda.NET 2006	015	213
587	Phần mềm mô phỏng quá trình chiết phân chia riêng rẽ các nguyên tố đất hiếm bằng tác nhân chiết	152	214
588	Phần mềm phân tích chống dao động kết cấu	092	214
589	Phần mềm quản lý bán hàng	028	215
590	Phần mềm Quản lý công việc	028	216
591	Phần mềm Quản lý côngtennơ	028	217
592	Phần mềm Quản lý hồ sơ	028	218
593	Phần mềm Quản lý khách sạn	028	218
594	Phần mềm quản lý kho	028	219
595	Phần mềm quản lý kho bán hàng	099	221
596	Phần mềm quản lý kho và bán hàng	028	221
597	Phần mềm quản lý nhà hàng	099	223
598	Phần mềm Quản lý nhà hàng	028	224
599	Phần mềm quản lý nhân sự	028	224
600	Phần mềm quản lý trường học	028	227
601	Phần mềm thi trắc nghiệm	028	232
602	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu địa chất, sinh học và môi trường bằng AAS, ICP-MS	152	400
603	Phân tích các nguyên tố trong các mẫu hợp kim, quặng, địa chất, vật liệu và các sản phẩm bằng XRF	152	400
604	Phân tích kiểm tra chất lượng	116	400
605	Phễu nạp liệu và sàng rung	088	161
606	Phương pháp mới nguyên liệu chứa Xenluloza bằng quy trình nhiều bậc có sử dụng hoá chất	081	317
607	Phương pháp sử dụng máy dò cá ngang (sonar) trong nghề lưới vây	155	317
608	Phương pháp sử dụng máy dò cá ngang (sonar) trong nghề lưới vây	155	318
609	Quản lý bến và dịch vụ vận tải	133	234

610	Quản lý chi trả cho người có công	133	235
611	Quản lý hộ tịch hộ khẩu cấp huyện, xã	133	235
612	Quản lý tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ theo mô hình "một cửa"	133	236
613	Quản lý, nuôi dưỡng và bảo tồn rùa biển	155	318
614	Quạt đẩy cánh nhiều lưỡi SSF/HA	054	161
615	Quạt gió	011	161
616	Quạt hút đơn SSF/HA	054	162
617	Quạt ly tâm áp lực cao HCF/HA	054	162
618	Quạt ly tâm dùng cho nồi hơi CFBU/HA	054	163
619	Quạt thông gió hướng trục	054	163
620	Qui trình công nghệ sản xuất chế phẩm kích thích ra hoa đậu quả cho cây điều	146	318
621	Qui trình sản xuất giống nhân tạo tôm he Nhật Bản (P.Japonicus)	155	319
622	Quy hoạch và xây dựng các tiêu chí cho các khu bảo tồn biển Việt Nam	155	319
623	Quy trình chăn nuôi và phòng trị bệnh cho gia súc gia cầm	139	319
624	Quy trình chế biến vỏ quả cacao và vỏ xơ mít làm thức ăn cho bò	146	67
625	Quy trình công nghệ chế biến xoài sấy, bánh xoài, giấm xoài và xoài xí muội	120	68
626	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne	112	236
627	Quy trình công nghệ chế tạo ống laser khí CO2 & He - Ne	112	236
628	Quy trình công nghệ sản xuất giá thể hữu cơ GT05	121	319
629	Quy trình công nghệ sản xuất giá thể phong lan PL05	121	320
630	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Lăng hầm	085	320
631	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Lăng vàng	085	322
632	Quy trình công nghệ sản xuất giống cá Thác Lác	085	323
633	Quy trình công nghệ sản xuất hạt giống lai đa dòng cà phê vối	146	68
634	Quy trình công nghệ sản xuất hợp kim FERÔ - ĐẤT HIẾM - MAGIÊ (VN-FeREMg.05 và VN-FeREMg.08) sử dụng trong công nghệ cầu hoá gang	152	163
635	Quy trình công nghệ sản xuất men phân hữu cơ	121	325
636	Quy trình công nghệ sản xuất phân bón hữu cơ khoáng CP2	121	325
637	Quy trình công nghệ sản xuất phân bón lá chuyên dùng A2, A4	121	325
638	Quy trình công nghệ vi ghép tạo cây sạch bệnh	123	325
639	Quy trình công nghệ xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả cam- quít- chanh- bưởi	059	326
640	Quy trình kỹ thuật Xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Na (mãng cầu dai)	059	326
641	Quy trình kỹ thuật xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Vải thiều	059	327
642	Quy trình kỹ thuật Xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Xoài	059	327
643	Quy trình nhân cà phê chè lai bằng phương pháp nuôi cấy phôi vô tính	146	68

644	Quy trình nhân giống hoa hồng môn Anthurium andreanum	146	328
645	Quy trình nuôi trồng nấm linh chi	139	328
646	Quy trình phát hiện gen động lực của E.Coli gây ngộ độc	138	401
647	Quy trình sản xuất nước giải khát từ quả dâu tằm	146	164
648	Quy trình sản xuất rượu ngài đực tằm dâu	146	328
649	Quy trình sử dụng chế phẩm sinh học Bima (trichoderma) ủ với vỏ cà phê làm phân bón hữu cơ	113	352
650	Quy trình sử dụng dung dịch điện hoạt hoá trong y tế, chăn nuôi, thuỷ sản	142	353
651	Quy trình xử lý ra hoa- đậu quả- nuôi quả Nhãn lồng	059	329
652	Rôbốt hàn PANA ROBO VR-II	026	164
653	Rôbốt hàn trong môi trường khí bảo vệ (CO2/MAG)	026	165
654	Rulô Cao su 6x8 3/4(rulo1000)	046	354
655	Sa bàn dàn trải thiết bị dao mổ điện Model: ESS 400W Super	112	386
656	Sa bàn dàn trải thiết bị laser C02 45W phẫu thuật, Model: KC 01-06/2MTC	112	386
657	Sản phẩm ắc quy các loại	041	287
658	Sản phẩm bể Biogas - GTEC	040	372
659	Sản phẩm điện tử	079	237
660	Sản phẩm điện tử gia dụng	080	237
661	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Ca	152	165
662	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm chất lượng cao	152	165
663	Sản phẩm hợp kim fero đất hiếm- Tital Fe-Re-Ti	152	166
664	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng Mg cao (VN-Fe Re Mg 08)	152	166
665	Sản phẩm hợp kim fero Fe-Re-Mg hàm lượng trungbình (VN-Fe Re Mg 05)	152	166
666	Sản phẩm kẽm oxit và sản phẩm kẽm cacbonat	152	354
667	Sản phẩm phục vụ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường	024	372
668	Sản phẩm phục vụ nuôi trồng thuỷ sản và gia súc gia cầm	024	329
669	Sản phẩm từ sa khoáng biển	152	354
670	Sản xuất các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và môi trường. Tư vấn chuyển gia	023	354
671	Sản xuất các đồng vị và dược chất phóng xạ	152	355
672	Sản xuất các sản phẩm cốc, phễu rót kim loại	152	166
673	Sản xuất nước tương từ đậu nành bằng phương pháp lên men	157	69
674	Sản xuất phân bón hữu cơ dạng nước từ phụ phẩm thuỷ, hải sản và xương đại gia súc	123	355
675	Sản xuất phân bón hữu cơ từ cá, xương gia súc	123	355
676	Sản xuất phân bón vi sinh chất lượng cao từ phụ phẩm nông nghiệp (than bùn, phân chuồng, bã mía, và vỏ cà phê)	157	355
677	Sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thuỷ sản (tôm, cá...)	123	69

	bằng công nghệ sinh học (công nghệ Enzym và vi sinh) qui mô vừa và nhỏ phục vụ trang trại, gia trại với công suất từ 100-120 tấn/năm		
678	Sản xuất thuốc trừ sâu từ một số cây cỏ (dạng tổng hợp) chứa các hoạt chất ức chế hệ thống hoocmôn sâu hại	123	356
679	Sản xuất và cung cấp các sản phẩm gốm chịu nhiệt cao cấp: gạch lỗ xả và chén corundum	152	356
680	Sản xuất, cung cấp dung dịch vi sinh xử lý mùi hữu cơ	050	357
681	Sản xuất, cung cấp, chuyển giao các chế phẩm sinh học phục vụ nông nghiệp, thuỷ sản và môi trường. Tư vấn chuyển giao công nghệ sinh học	024	357
682	Sấy nông sản bằng bức xạ hồng ngoại	134	166
683	Sơn nền công nghiệp Epoxy	032	357
684	Sử dụng bã khoai mì để sản xuất chế phẩm sinh học phục vụ chăn nuôi và nuôi trồng thuỷ sản	157	70
685	Sửa chữa, bảo trì các thiết bị KHCN (trong công nghiệp và y tế) liên quan đến phóng xạ	118	387
686	Sửa chữa, kiểm tra hiệu chuẩn phòng thí nghiệm	116	401
687	Súng tập bắn điện tử	134	166
688	Tách rác thô dạng bước	018	167
689	Tách rác thô dạng xích	018	167
690	Tách rác tinh	018	168
691	Tấm vật liệu cách nhiệt chống cháy TA-60	162	357
692	Tấm vật liệu không cháy TA-A	162	358
693	Tàu đổ bộ ST 1200	003	297
694	Tàu khách hai thân vỏ hợp kim nhôm ST 180	003	298
695	Tàu khách ST 1650	003	298
696	Tàu khách vỏ hợp kim nhôm ST 182	003	298
697	Thi công cọc xi măng đất bằng công nghệ Jet-grouting để gia cố nền và chống thấm cho công trình xây dựng, giao thông, thuỷ lợi	147	401
698	Thiết bị "ECAWA" sản xuất dung dịch điện hoạt hoá	142	358
699	Thiết bị bơm định lượn	032	168
700	Thiết bị cắt- lọc sét đường điện hạ áp	159	287
701	Thiết bị cắt lọc sét đường điện hạ thế	094	287
702	Thiết bị chấm công WT1000	143	287
703	Thiết bị chiên chân không	045	168
704	Thiết bị chiếu sáng góc học tập của học sinh sử dụng năng lượng mặt trời	136	288
705	Thiết bị chiếu sáng nuôi tôm cá sử dụng năng lượng mặt trời	136	289
706	Thiết bị công nghệ chiết Artemisinin	145	358
707	Thiết bị dạy học hệ thống phun xăng điện tử	159	237
708	Thiết bị điện châm cứu Model: 1201- 2MTC	112	387
709	Thiết bị điều chỉnh thẩm mỹ sử dụng tần số cao (hai đầu điều trị)	112	388

	Model:LASERMET		
710	Thiết bị đo và điều khiển độ ẩm tương đối và đo nhiệt độ I/O Module: HC-904	093	290
711	Thiết bị hút phốt loại nhỏ	099	169
712	Thiết bị hút, lọc bụi sơn	154	169
713	Thiết bị khoan dầm tự động	026	170
714	Thiết bị kiểm tra từ tính- kiểm tra thẩm thấu	026	290
715	Thiết bị làm bánh kẹo	035	170
716	Thiết bị làm đẹp cơ thể- giảm béo- giảm đau- vật lí trị liệu	112	388
717	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời có sử dụng thiết bị thông minh khống chế mực nước và nhiệt độ trong bình, đảm bảo làm nóng nước ngay cả trong mùa đông hoặc trong vòng 3 ngày có may mù gián đoạn	136	170
718	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời không sử dụng thiết bị thông minh mà sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	136	171
719	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô công nghiệp có hoặc không sử dụng thiết bị thông minh kết hợp sử dụng nguyên lý đối lưu tự chảy	136	171
720	Thiết bị làm nóng nước bằng năng lượng mặt trời quy mô gia đình, khách sạn, công nghiệp - tự động hoá khâu điều khiển đạt hiệu suất cao ngay cả mùa đông	021	171
721	Thiết bị làm sạch dầm thép bằng phương pháp phun bi	151	172
722	Thiết bị lặn, quần áo lặn	026	359
723	Thiết bị laser CO2 45W loại JZ3- 3OP LCD	112	388
724	Thiết bị Laser Ruby chuyên khoa da liễu, Model: 2000	112	389
725	Thiết bị Laser YAG ngoại khoa, Model: YY 7501 YAG	112	389
726	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	152	290
727	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	156	291
728	Thiết bị lấy mẫu trên đầu giếng khai thác dầu	152	291
729	Thiết bị lọc thẩm thấu ngược RO	034	172
730	Thiết bị máy phát Ozone công nghiệp và dân dụng	032	172
731	Thiết bị nhiệt luyện, máy nhiệt luyện mối hàn	026	173
732	Thiết bị phân ly dầu nước	162	291
733	Thiết bị phân ly dầu nước đáy tàu thuỷ Model: BA-PL 0,5	162	173
734	Thiết bị phát điện dùng sức gió kết hợp năng lượng mặt trời	069	291
735	Thiết bị phun sơn	026	173
736	Thiết bị sản xuất Glycerin	016	359
737	Thiết bị sấy bức xạ hồng ngoại	134	174
738	Thiết bị tách nước bề mặt	018	174
739	Thiết bị tạo khí Ozon AA-2Gr (2000 mg O3/h)	036	174
740	Thiết bị tạo khí Ozon xử lý không khí AF-816	036	175
741	Thiết bị tạo môi trường nhà kính trồng hoa, rau sử dụng năng lượng	136	292

	mặt trời		
742	Thiết bị tạo sóng dừng với tần số thay đổi được dùng trong giảng dạy vật lý ở các trường PTTH, TH chuyên nghiệp, Cao đẳng	140	330
743	Thiết bị TENS trị liệu, Model: TENS 2000- 2MTC	112	389
744	Thiết bị thông gió làm mát và cải tạo môi trường	154	175
745	Thiết bị tiệt trùng bằng OZONE	034	390
746	Thiết bị tiệt trùng bằng UV (đèn cực tím)	034	390
747	Thiết bị tiêu tán năng lượng để giảm các dao động có hại	092	401
748	Thiết bị trữ lạnh	113	175
749	Thiết bị truyền thanh vô tuyến	159	238
750	Thiết bị Vê chòm cầu	141	176
751	Thiết bị y học laser CO2 12W phẫu thuật siêu sung Model: KC01-06/2MTC Super	112	390
752	Thiết bị y học laser Diode châm cứu Model: LA- 2MTC	112	391
753	Thiết bị y học laser He- Ne trị liệu nội mạch 15m W	112	391
754	Thiết kế chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	143	292
755	Thiết kế chế tạo máy cân bằng rô to	097	293
756	Thiết kế chế tạo Mô hình thí nghiệm nghiên cứu rung động và cân bằng hệ rô to gỡ rối	097	293
757	Thiết kế và chế tạo hệ thống điều khiển cho máy điều hoà nhiệt độ	143	294
758	Thiết kế, chế tạo thiết bị cắt và lọc sét	159	294
759	Thiết kế, chế tạo và cung cấp chip đo và điều khiển đặc thù theo yêu cầu của khách hàng	143	294
760	Thùng phân phối	088	176
761	Thùng phân phối (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)	088	176
762	Thuốc bảo vệ thực vật từ dịch chiết dầu neem	157	359
763	Thuốc bảo vệ thực vật: thuốc trừ sâu, thuốc trừ bệnh, và thuốc trừ cỏ	031	360
764	Tổ hợp khoan, hàn, cắt điều khiển CNC	151	177
765	Tổ hợp máy điện AC - DC	069	294
766	Tổ hợp máy điện AC-DC	069	295
767	Tổ máy thuỷ điện mini	147	295
768	Tổ máy thuỷ điện Pico	147	295
769	Trạm bơm bê tông THP60 (Công suất 60 mét khối/h)	151	177
770	Trạm bơm bê tông THP85 (Công suất 85 mét khối/h)	151	177
771	Trạm thử nghiệm vật liệu không cháy và kết cấu chống cháy điều khiển tự động bằng máy tính	162	295
772	Trạm trộn bê tông Asphalt 50 tấn/h	151	178
773	Trạm trộn bê tông Asphalt 80 tấn/h	151	178
774	Trạm trộn bê tông đầm lăn 120 mét khối/h	151	179
775	Trạm trộn bê tông đầm lăn 150 mét khối/h	151	179
776	Trạm trộn bê tông tự động BM100	151	179

777	Trạm trộn bê tông tự động BM30	151	180
778	Trạm trộn bê tông tự động BM45	151	180
779	Trạm trộn bê tông tự động BM60	151	180
780	Trạm trộn bê tông tự động BM80	151	181
781	Trạm xử lý nước thải ngành chế biến thực phẩm	025	373
782	Trạm xử lý nước thải ngành dệt nhuộm	025	374
783	Trạm xử lý nước thải sinh hoạt, bệnh viện	025	374
784	Trồng rau câu và rong sụn đạt năng suất cao ở các tỉnh ven biển miền Bắc	155	330
785	Trung tâm gia công cầu không gian ngang CNC	151	181
786	Tủ bảng điện lắp đặt trên tàu thuỷ	011	296
787	Tủ cấy vi sinh Huy Hoàng- Code: 251-50	135	181
788	Tủ cấy vi sinh Huy Hoàng- Code: 475	135	182
789	Từ điển chính tả tiếng việt	074	238
790	Từ điển điện tử Việt - Jrai	139	239
791	Tủ hút khí độc Huy Hoàng	135	182
792	Tủ sấy que hàn	026	182
793	Tư vấn - Thiết kế - Thi công Hệ thống xử lý chất thải rắn (rác thải)	034	374
794	Tư vấn bảo vệ môi trường doanh nghiệp	040	374
795	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong môi trường khắc nghiệt	136	360
796	Tư vấn công nghệ chống rỉ cho thép trong nhà máy hoá chất	136	360
797	Tư vấn công nghệ tuyển khoáng, đặc biệt trong lĩnh vực sa khoáng biển, cung cấp các thiết bị cho các cơ sở tuyển sa khoáng	152	361
798	Tư vấn dịch vụ kỹ thuật về hệ thống xử lý nước thải y tế, công nghiệp	034	375
799	Tư vấn định hướng phát triển nghề cá bền vững cho các tỉnh ven biển trong cả nước	155	330
800	Tư vấn hệ thống thông gió và làm mát nhà xưởng công nghiệp	058	375
801	Tư vấn kỹ thuật trồng trọt (các giai đoạn)	059	331
802	Tư vấn, khảo sát và thiết kế qui trình công nghệ sản xuất cao su tờ RSS	153	361
803	Tư vấn, thiết kế, lắp đặt hệ thống điện tàu thuỷ, điện dân dụng. Nhận chế tạo và lắp đặt các tủ bảng điện cho tàu đóng mới	011	298
804	Tư vấn, thiết kế, sửa chữa, bảo trì hệ thống xử lý nước cấp	034	183
805	Tư vấn, thiết kế, Thi công hệ thống xử lý khí thải	034	375
806	Tư vấn, thiết kế, Thi công hệ thống xử lý nước thải	034	375
807	Tư vấn, xin giấy phép môi trường	025	376
808	Van quay	088	183
809	Vật liệu cách nhiệt, chống cháy	162	361
810	Vật liệu gieo trồng & quy trình trồng các giống cỏ cải tiến	139	331
811	Vít đánh tơi và định lượng bột sắn (trong dây chuyền thiết bị sản	088	183

	xuất tinh bột sắn)		
812	Vít điều khiển nạp liệu (trong dây chuyền thiết bị sản xuất tinh bột sắn)	088	184
813	Website bán hàng trực tuyến	056	239
814	Wẹbsite bán hàng trực tuyến bao gồm chức năng thanh toán	056	239
815	Website giới thiệu doanh nghiệp	056	240
816	Xác định nguyên tố và hợp chất hữu cơ bằng kỹ thuật hạt nhân và liên quan	156	402
817	Xây dựng cơ sở dữ liệu toàn văn bằng phần mềm thư viện số Greenstone	131	240
818	Xây dựng Hệ chuyên gia phục vụ nông nghiệp trên nền tảng phần mềm PAID 4.0	131	240
819	Xây dựng phần mềm quản lý theo yêu cầu của đơn vị	139	240
820	Xe hàn điểm RF	026	184
821	Xử lý cao su phế thải thành vật liệu tái sinh	148	376
822	Xử lý khí thải	032	376
823	Xử lý nước cấp, nước giếng (nhiễm phèn, nhiễm mặn,...), nước sinh hoạt, nước tinh khiết đóng chai, nước cấp cho ngành dược (GMP)	032	70
824	Xử lý nước cấp, nước thải, nước nuôi trồng thuỷ sản	122	376
825	Xử lý nước thải công nghiệp, sinh hoạt, bệnh viện, chợ, cộng đồng dân cư	032	377
826	Xuồng cao tốc HA 450	054	299
827	Xuồng cao tốc HA 450B	054	299
828	Xuồng cao tốc HA 620	054	299
829	Xuồng cao tốc HA 660 có Cabin	054	300
830	Xuồng cao tốc HA 660A có Cabin	054	300
831	Xuồng cao tốc HA 750 có Cabin	054	300
832	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 450	003	301
833	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 660	003	301
834	Xuồng cao tốc vỏ hợp kim nhôm ST 750CN	003	301
835	Xuồng cấp cứu FRP: BA-XCC 06	162	301
836	Xuồng đệm khí	003	302
837	Xuồng lướt	003	302
838	Xuồng thuỷ văn CT 18A	003	302

CÔNG TY PHÂN BÓN MIỀN NAM

XÍ NGHIỆP PHÂN BÓN

CHÁNH HƯNG

PHÂN BÓN CÀ PHÊ